

Colleen
Mc Cullough

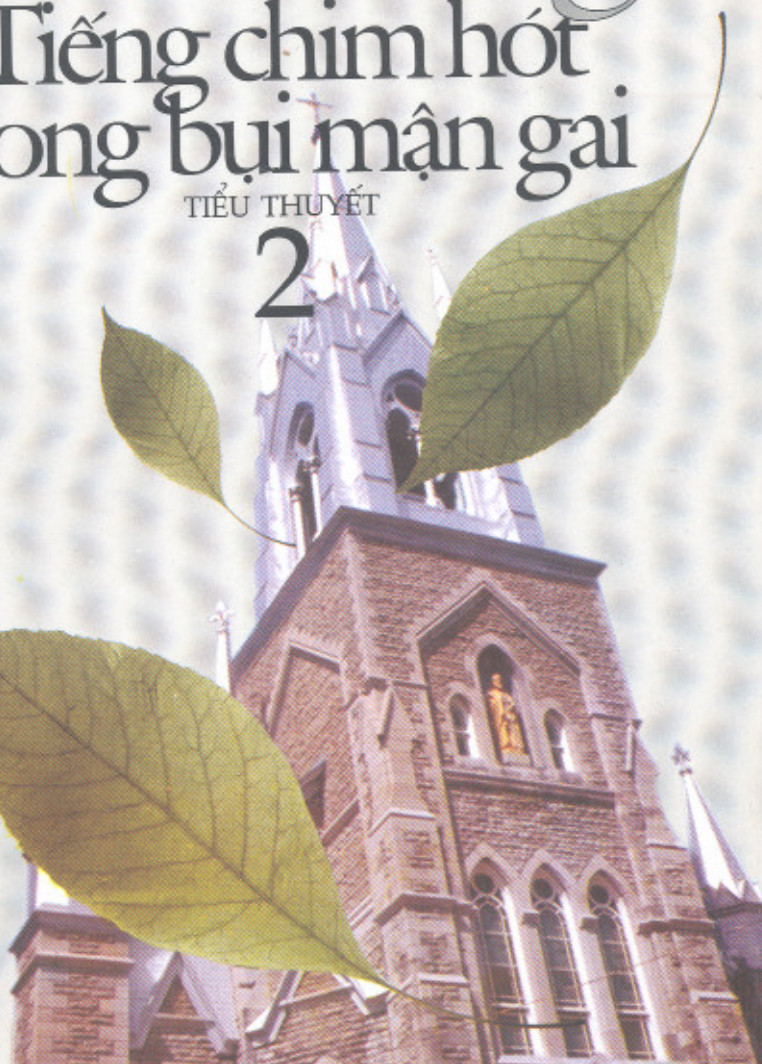
Tiếng chim hót
trong bụi mận gai

TIỂU THUYẾT

2

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

vh



COLLEEN Mc CULLOUGH

*Tiếng chim hót
Trong bụi mận gai*

(Tiểu thuyết trọn bộ 2 tập)

PHẠM MẠNH HÙNG dịch

TẬP 2

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

IV - 1933 - 1936

LIUC

10

Đất hàn gắn vết thương nhanh chóng kỳ lạ, mới sau một tuần, qua lớp bùn dính nhớp đã đâm lên những cọng cỏ mỏng manh xanh tươi, hai tháng sau cây cối bị cháy xém đã đổ lớp lá xanh đầu tiên. Con người trên mảnh đất này thật kiên cường và giàu sức chịu đựng : Đất không cho phép họ khác thế được, những kẻ bạc nhược không có đức tính ngoan cường mãnh liệt, lì lợm thì không thể trụ lâu trên vùng Đất lớn Tây Bắc này được. Nhưng nhiều năm nữa vết sẹo mới mất hẳn. Nhiều lớp vỏ mọc lên và bong xuống từng mảng rồi những thân cây khuynh điệp mới lại có được màu sắc trước kia, trắng, xám hay đỏ. Nhưng một phần cây cối vẫn không hồi sinh, chúng vẫn mãi mãi là cây chết đen sì. Và nhiều năm sau nữa, trên các đồng bằng, rải rác đây đó, những bộ xương của chúng sẽ rải ra một cách chậm chạp, dưới lớp bụi, dưới móng gia súc dày đập, lớp vỏ đất được

thời gian đan dệt nên sẽ hút lấy chúng vào bản thân nó. Những vết sâu hoắm chạy về phía Tây, do rìa chiếc xe tang tự làm lấy rạch vào đất nhão của Đrôghêđa, còn lưu lại rất lâu - những lữ khách biết sự việc đã xảy ra ở đây trở cho các lữ khách không biết gì xem những dấu vết ấy và dần dần người ta bện kết câu chuyện đau xót đó vào những truyền thuyết khác của đồng bằng đất đen.

Đám cháy huỷ diệt chừng một phần năm số bãi của Đrôghêđa với hai mươi nhăm ngàn cừ - chẳng thấm vào đâu so với một cơ sở kinh tế mà trong những năm thuận lợi mới gần đây có tới một trăm hai mươi nhăm ngàn cừ. Dù những người bị thiệt hại có thái độ như thế nào đi nữa đối với thiên tai, nhưng oán trách sự nham hiểm của số phận hay cơn giận của trời thật chẳng có ý nghĩa gì hết. Chỉ có cách bù đắp những thiệt hại, làm lại tất cả từ đầu. Cố nhiên đây không phải là lần đầu, và cố nhiên mọi người đều hiểu rất rõ đây không phải là lần cuối.

Thế nhưng lòng vẫn đau đớn không thể chịu được khi mùa xuân đến, các khu vườn Đrôghêđa vẫn màu nâu và trơ trụi. Lượng nước dự trữ phong phú trong các xitec của Maicon Cacxôn giúp vườn tược qua được hạn hán, nhưng không cái gì sống sót được sau những đám cháy. Ngay cả đậu tía cũng không ra hoa : khi lửa ập tới, những chùm nụ ẻo lả vừa phồng

lên đã nhăn nheo lại một cách già nua. Hoa hồng héo quắt đi, hoa păng xê chết rũ, những chồi non biến thành rơm màu nâu, vũ anh⁽¹⁾ rũ xuống một cách tuyệt vọng trong những xó xỉnh có bóng rợp, sữa đông⁽²⁾ héo tàn, đậu thơm khô héo không còn tỏa chút mùi thơm nào. Lượng nước dự trữ trong các xitec đã cạn trong thời gian xảy ra đám cháy lại được bổ sung tiếp sau trận mưa rào, và bây giờ mọi người ở Đrôghêđa tranh thủ từng phút có thể coi là rảnh rỗi giúp già Tôm hồi sinh khu vườn.

Theo gương bố, Bóp quyết định không bủn xỉn trong việc tăng thêm lực lượng lao động ở Đrôghêđa và thuê thêm ba người chăn cừu, trước đây Meri Cacxôn thực hiện một chính sách khác : không nuôi người làm thường xuyên ngoài những người trong gia đình Kliri, còn đến thời kỳ khẩn trương - phải kiểm kê, cừu đẻ, xén lông cừu thì thuê người làm tạm thời. Nhưng Petđi cho rằng người ta làm việc tốt hơn khi vững tin ở tương lai, mà suy cho cùng thì có gì khác nhau lắm đâu. Hầu hết những người chăn cừu bản chất không ở yên một chỗ, họ là loại cỏ lông chông, không ở đâu lâu một chỗ.

(1) Loại cây trang trí, hoa có màu rực rỡ, phần lớn là màu đỏ (N.D).

(2) Loại cây thân thảo, thuộc họ Rau muống, hoa nhỏ màu vàng hay trắng (N.D).

Những ngôi nhà mới dựng, cách sông xa hơn, là nơi ở của những người có vợ. Ông già Tôm bây giờ ở ngôi nhà nhỏ ba buồng khá mới dưới cây hồ tiêu, sau sân nuôi ngựa và mỗi lần bước vào dưới ngôi nhà riêng của mình, ông đều thốt lên thành tiếng bộc lộ niềm hân hoan của ông. Vẫn còn mấy bãi chăn thả ở gần do Mecghi cai quản, bà mẹ vẫn đảm nhiệm mọi việc như trước.

Fia đảm đương cái trách nhiệm trước kia là của Petđi : trao đổi thư từ với giám mục Ranfơ và trung thành với bản thân, bà chỉ tin cho ông biết những gì liên quan đến với công việc của điền trang. Mecghi hào hứng chỉ muốn vô lấy bức thư của cha, nuốt lấy từng lời, nhưng Fia đọc lá thư đó hết sức chăm chú, xong là cất ngay vào một chỗ có khoá hắt hoi. Bây giờ khi Petđi và Xtiaua không còn nữa, quả là không có cách gì thân cận với bà được. Còn về Mecghi... giám mục Ranfơ đi khỏi là bà quên sạch lời hứa của mình. Mọi lời mời dự khiêu vũ và các tối vui, Mecghi đều chối từ một cách lịch sự, bà mẹ biết điều đó nhưng không lần nào trách móc nàng, không bảo nàng phải đi dự. Laiêm Ô'Rôc bám lấy bất cứ cái cơ nào để có dịp ghé vào Đrôghêđa. Inêc Devix thường xuyên gọi điện, cả Kônnor Cacmaicon, cả Alaxtơ Mackuin cũng thế. Nhưng Mecghi thờ ơ lạnh nhạt với tất cả bọn họ, rút cục họ không còn hy vọng khơi dậy ở nàng niềm hứng thú gì nữa.

Mùa hè có mưa, nhưng những cơn mưa không lâu, không có nguy cơ gây lụt, duy có bùn lầy khắp nơi không hề khô, và sông Baruôn - Daclinh dài một ngàn dặm đầy nước, sâu và rộng. Mùa đông đã đến, nhưng ngay bây giờ thỉnh thoảng trời vẫn đổ mưa, nhưng gió đưa tới không phải là một làn bụi tối thẫm, mà là tấm màn nước. Dòng người lang thang do khủng hoảng kinh tế đẩy ra đường cái lớn đã cạn đi, và trong những tháng mưa, lê bước lên đất đen nhão nhoét thực là một cực hình địa ngục, lại còn ẩm và lạnh nữa, và bệnh viêm phổi hoành hành trong số những người không tìm được chỗ trú đêm dưới mái nhà ẩm áp.

Bộp lo lắng, nếu cứ thế này lâu hơn nữa thì cừu sẽ thối móng, cừu mērinôx cứ phải luôn luôn đi lại trên đất ẩm thì thật tai hại, nhất định sẽ thối móng, sẽ không xén được lông cừu, sẽ không một người thợ nào chịu đựng đến lông ướt, và đến kỳ cừu đẻ, nếu đất không khô thì vô số cừu con sẽ chết vì ẩm và lạnh.

*

* *

Có tiếng chuông điện thoại, hai hồi dài, một hồi ngắn, dấu hiệu quy ước cho Đrôghêđa. Fia nhắc máy, rồi quay lại :

- Bốp, diện của con.

- Chào Jimmi, Bốp nghe đây..., A ha, được ... thế thì tốt ! Có người giới thiệu à ... Được, đưa anh ta đến cho tôi... Được, nếu anh ta là tay khá như thế thì bảo anh ta rằng chắc sẽ tìm được việc cho anh ta thôi, nhưng tôi phải gặp anh ta đã. Tôi không thích mua mèò trong bị, thiếu gì loại giới thiệu... thôi được cảm ơn chúc may mắn.

Bốp lại ngồi xuống.

- Có một người chăn cừu mới đến với chúng ta, Jimmi nói là một chàng trai cực kỳ. Trước anh ta làm việc ở Tây Kvinxiendơ, đầu như ở Lôngrits hay Saclovinơ gì đó. Anh ta cũng đã từng chăn lừa các đàn gia súc. Có lời giới thiệu tốt. Mọi việc đều ổn cả. Anh ta biết cưỡi ngựa, đã từng luyện ngựa. Đã từng làm thợ xén lông cừu, Jimmi nói thế, mà là thợ lành nghề, một ngày xén được hai trăm năm mươi con. Chính điều đó làm con ngờ vực. Vì lẽ gì một người xén lông cừu hạng nhất lại chịu cam phận với đồng lương của người chăn cừu bình thường ? Một người xén lông cừu hạng nhất chịu đổi những bánh xe lấy cái yên ngựa, chuyện đó không mấy khi có. Dẫu sao sự tăng viện như thế trên các bãi chăn cũng không hại gì cho ta, đúng không ạ ?

Càng thêm tuổi, Bốp nói năng càng thêm chậm rãi và ề à hơn, theo kiểu úc, nhưng tốn ít lời hơn.

Anh đã ngót ba mươi và Mecghi khá thất vọng vì không thấy anh mê một cô gái nào xứng đôi trong số những cô mà anh vẫn gặp trong các cuộc hội hè và các tối vui mà anh em nhà Kliri đôi khi phải có mặt theo phép lịch sự. Anh bèn lên đến khổ sở, thêm nữa anh si mê Đrôghêđa, và rõ ràng anh thích hiến toàn bộ đời mình cho tình yêu ấy, yêu đất đai và cơ nghiệp. Jêc và Huyghi dần dần trở nên không khác gì anh, khi họ ngồi cạnh nhau trên một trong những chiếc ghế dài cứng bằng đá hoa cương, - ở nhà, họ không cho phép mình được hưởng cái thú ngủ ngơi nào khác, - có thể ngờ họ là anh em sinh đôi, sinh ba. Dường như quả thật họ thích ngủ đêm ngoài trời trên bãi chăn thả hơn. Nếu chẳng may phải ngủ đêm ở nhà thì họ thích nằm dài trên sàn trong phòng ngủ của mình, như sợ giường êm sẽ làm cho họ đâm ra nhạt nhẽo. Nắng, gió và đất khô làm cho làn da sáng lấm chấm tàn hương của họ nhuộm màu gỗ đỏ không đều đặn lắm, và trên gương mặt họ, đôi mắt màu xanh nhạt càng ngời sáng hơn, từ khoé mắt có những nếp nhăn sâu chạy tới thái dương, dấu hiệu cho thấy những cặp mắt ấy thường xuyên nhìn ra xa, nhìn làn cỏ trắng bạc pha ánh vàng như lũ tràn mênh mông. Hầu như không thể hiểu được ba anh em họ bao nhiêu tuổi, người nào trẻ hơn, người nào nhiều

tuổi hơn. Cả ba đều giống bố : mặt hiền hậu giản dị, mũi kiểu La Mã, nhưng các con trai vóc dáng đẹp hơn bố - nhiều năm ròng làm thợ xén lông cừu đã khiến cho lưng Petđi còng đi và tay trở nên dài quá khổ. Còn thân hình các con trai thì hơi gầy, mềm dẻo, đẹp một cách thanh thoát do thường xuyên cưỡi ngựa. Nhưng họ không ham thích phụ nữ, cảnh sống thanh nhàn đủ tiện nghi và khoái lạc.

- Anh thợ mới ấy có vợ chưa ? - Fia vừa hỏi vừa dùng bút mực đỏ và thước liên tiếp kẻ những đường đều đặn.

- Con không hỏi. Ngày mai anh ta đến con sẽ hỏi xem.

- Anh ta đến bằng phương tiện gì ?

- Jimmi sẽ chở anh ta đến, ta cần nói chuyện với Jimmi về số cừu được thiến đã già ở bãi chăn Jenkxtendơ.

- Thôi được, mong rằng anh ta sẽ làm việc cho ta một thời gian. Nếu anh ta chưa có vợ thì chắc là sẽ không ở đâu lâu đến một tháng. Những anh chàng chăn cừu ấy thật tội nghiệp.

Jimx và Petxi vẫn ở trường nội trú Riverviu, nhưng chúng thế sẽ không ở lại trường một ngày nào nữa khi chúng vừa tròn mười bốn tuổi, khi ấy theo luật có thể thôi không học nữa. Chúng khao khát

được làm việc trên bãi chăn thả cùng với Bôp, Jêc và Huyghi, khi ấy ở Đrôghêđa sẽ lại có thể thu xếp cả gia đình cùng nhau làm ăn, người ngoài muốn đến hay đi tùy ý. Hai đứa sinh đôi, cùng ham đọc sách như mọi người trong gia đình Kliri, nhưng không vì thế mà nhà trường trở nên dễ thương hơn đối với chúng. Sách thì có thể mang theo trong túi đeo bên ngựa hay trong túi áo bludông, và đọc sách lúc buổi trưa dưới bóng cây vinga thú vị hơn nhiều so với đọc giữa bốn bức tường của trường học dòng Jêduyt. Ngay từ đầu, cuộc sống không quen thuộc trong trường nội trú đã làm cho hai đứa khó chịu. Chúng tuyệt đối không vui sướng về những lớp học sáng sủa với những cửa sổ rất rộng, những bãi chơi rộng thênh thang xanh tươi, những khu vườn um tùm và tiện nghi của đời sống thành phố, chúng cũng không vui sướng về chính Sitnây với những nhà bảo tàng, những phòng hòa nhạc và những phòng triển lãm. Chúng kết bạn với những đứa con trai các chủ trại chăn nuôi gia súc, những lúc rảnh rỗi chúng mơ ước về nhà mình và khoe khoang về quy mô bao la và vẻ huy hoàng của Đrôghêđa với những người nghe đây về khâm phục kính trọng, không mấy may nghi ngờ - ở phía Tây Barren Janksen không ai là không biết tiếng Đrôghêđa.

*

*

*

Gần một tháng sau, lần đầu tiên Mecghi nhìn thấy người chẵn cừ mới. Tên anh ta - Liuc O'Nin - được ghi vào bảng trả công như thường lệ, và ở Nhà Lớn người ta bàn tán về anh quá nhiều so với bình thường khi nói về những người làm thuê. Khởi đầu từ việc anh ta khước từ chiếc giường trong căn nhà ván cho những người mới tới và đến ở căn nhà cuối cùng còn bỏ không ở bên sông. Tiếp đó anh ta trình diện với Mixxix Xmit và dành được thiện cảm của con người đáng kính này, tuy thường thường bà ta không ưa cánh chẵn cừ. Sự tò mò đã bắt đầu quấy rầy Mecghi từ rất lâu trước lần gặp gỡ đầu tiên.

Con ngựa cái sắc hồng và con ngựa thiến đen tuyền Mecghi không để ở sân chung nuôi ngựa, mà thích để trong chuồng hơn, nàng thường ra khỏi nhà muộn hơn cánh đàn ông, và một thời gian dài nàng không gặp một ai trong số những người làm thuê. Nhưng một lần, khi vầng mặt trời mùa hè đang lặn rực hồng ở trên tầm ngọn cây một chút và những bóng đen ngả dài chờ đón cái yên tĩnh ban đêm thì rút

cuộc nàng chạm trán với Liuc Ô'Nin. Nàng từ bãi chặn gần Hồ chứa nước trở về và đã chực vượt qua chỗ cạn sang sông, còn Liuc Ô'Nin đi ngựa trở về từ bãi Đông-nam xa hơn và cũng đi tới chỗ lội qua sông.

Ánh mặt trời chiếu vào mặt anh ta, và Mechi nhìn thấy anh ta trước. Anh ta cười con ngựa sắc tía bờm đen, đuôi đen, có đốm đen trên trán. Mecghi có trách nhiệm điều ngựa tải đến các khu vực khác nhau, nàng biết rõ con vật bất kham này và ngạc nhiên về việc đã lâu không thấy con ngựa tía. Tất cả những người làm đều không ưa con ngựa này và tránh dùng nó. Vậy mà người chặn cừu mới này rõ ràng là bất chấp - dấu hiệu chắc chắn chứng tỏ anh ta là tay cưỡi ngựa giỏi, vì con ngựa tía nổi tiếng là hay giở ngón xỏ lá, người cưỡi vừa xuống yên là nó đã vội dộp ngay cho một miếng vào đầu.

Khi người ta đang ngồi trên ngựa thì khó biết tâm vóc của người đó. Những người Úc chặn gia súc thường dùng yên kiểu Anh, khác với yên kiểu Mỹ ở chỗ không có móm cao phía trước và phía sau, trên cái yên như thế người cưỡi vươn mình rất thẳng, đầu gối cong gập hẳn lại. Người chặn cừu mới này có vẻ rất cao, nhưng có người thân dài mà chân thì ngắn ngủn, thành thử Mecghi quyết định khoan hãy kết luận. Nhưng anh ta không ăn vận bình thường như

những người chần cừ khác - sơ mi màu xám bằng flanen, quần xám bằng vải xec, mà mặc sơ mi trắng và quần bằng vải giả da màu trắng, đích thực là một tài tử, Mecghi và nghĩ vừa cười thầm. Ừ được, cũng hay thôi, nếu việc giặt là liên miên không làm anh chàng phát ớn.

- Chào bà chủ ! - Anh ta reo lên khi hai người đã đến chỗ lội, hơi nhấc chiếc mũ phớt màu xám lên một chút, rồi lại kéo lệch nó xuống gáy một cách ngang tàng.

Hai người cho ngựa đi cạnh nhau, cặp mắt xanh tươi cười của anh nhìn Mecghi từ đầu đến chân, vẻ mê thích ra mặt.

- Ô không, cô rõ ràng không phải là bà chủ, như vậy thì hẳn là con gái bà chủ. - Anh ta nói. - còn tôi là Liuc Ô'Nin.

Mecghi lí nhí câu gì không rõ, nhưng không nhìn ta anh nữa, vì bối rối và tức giận nàng không tìm được lời để tán gẫu trong trường hợp như thế này. Bất công quá ! Anh ta cười kia chứ ! Mắt và mặt anh ta hết như cha Ranfơ ! Sự giống nhau không phải ở cái cách anh nhìn nàng - cái nhìn của anh ta vui vẻ, nhưng vẫn hơi khác, hoàn toàn không rực lên ngọn lửa tình yêu, còn trong mắt cha Ranfơ ngay từ phút đầu tiên ở ga Jilênbônun khi cha quỳ thẳng xuống

đất bụi bên cạnh Mecghi, nàng luôn luôn nhìn thấy tình yêu. Nhìn vào mắt anh ta, khi trước mặt mình không phải là người ấy ! Một trò đùa tàn bạo, một hình phạt nặng nề.

Liuc Ô'Nin không ngờ đến những ý nghĩ thầm kín của người bạn đường và trong lúc hai con ngựa bị bõm lội qua con sông nhỏ vẫn còn đầy nước sau những trận mưa vừa qua, anh ta bắt con ngựa tía ương bướng áp sườn vào con ngựa hồng hiền lành. Đúng, cô gái thật là xinh ! Còn tóc mới tuyệt làm sao ! Tóc các anh nằng chỉ là màu đồng, còn tóc cô gái này khác hẳn. Nhưng không thể nhìn rõ mặt được, giá như nàng ngẩng lên ! Vừa hay Mecghi ngẩng đầu lên thật và lúc ấy mặt nàng khiến Liuc Ô'Nin sững sốt chau mày : nàng nhìn anh ta không hẳn là căm thù, nhưng dường như tìm kiếm cái gì và tìm không tìm thấy hay trái lại nàng thấy cái mà nàng không muốn thấy. Hay một cái gì nữa không thể nhận rõ được. Dù sao có điều gì khiến nàng bối rối. Liuc không quen thấy phụ nữ lại mới thoạt gặp đã có điều gì không ưa anh. Thoạt đầu, tất nhiên anh bị hấp dẫn bởi bộ tóc tuyệt diệu màu hoàng hôn và cặp mắt nhu mì, nhưng cái vẻ bất bình và thất vọng hiển nhiên này càng kích thích anh hơn. Còn nàng càng chăm chú nhìn anh, cặp môi hồng hé mở, làn môi trên và trán lấp lánh những giọt mồ hôi long lanh như giọt

sương do tiết trời nóng nực, cặp lông mày vàng đậm cong lên biểu lộ vẻ tò mò, băn khoăn.

Anh cười toác miệng, phô ra những chiếc răng trắng, to như răng cha Ranfor, nhưng nụ cười của anh ta hoàn toàn khác.

- Cô ạ, mặt cô đầy vẻ ngạc nhiên hết như trẻ thơ, tuồng như đối với cô mọi vật trên đời đều là mới lạ.

Mecghi quay đi.

- Xin lỗi, tôi hoàn toàn không muốn tròn mắt nhìn anh. Chẳng qua anh khiến tôi nhớ đến một người khác.

- Cô có thể tha hồ tròn mắt nhìn tôi bao lâu tùy thích. Điều đó làm tôi thích thú hơn là nhìn bà mẹ của cô, tuy bà nom cũng dễ mến. Thế tôi khiến cô nhớ đến ai ?

- Thế thôi, không có gì quan trọng. Có điều rất kỳ là khuôn mặt dường như quen mà lại hết sức xa lạ.

- Tên cô là gì, mixx nhỏ bé ?

- Mecghi.

- Mecghi... cái tên hoàn toàn không xứng với cô, nghe không trang trọng. Theo ý tôi, giả như tên cô là Bêlinda hay Medlin thì hợp hơn, nhưng một khi cô đã không thể đưa ra cái tên gì hay hơn thì tôi cũng bằng lòng cái tên Mecghi vậy. Gọi đầy đủ thì thế nào, Margaret à ?

- Không, Meghen.

- À, cái đó dễ nghe hơn một chút ! Tôi sẽ gọi cô là Meghen.

- Không, không gọi thế ! - Mecghi sắc giọng. - Tôi không thể chịu nổi cái tên ấy.

Nhưng anh ta chỉ cười phá lên.

- Cô được nuông chiều quá đấy, mixx Mecghi bé bỏng ạ ! Nếu tôi muốn, tôi sẽ gọi cô thậm chí là luxtâyxya Xôfronya Ôgaxta mà cô không làm gì nổi tôi cả đâu.

Họ tới gần sân nuôi ngựa. Ô'Nin nhảy xuống đất, đâm một cái vào đầu con ngựa tía (con này đã toan đạp anh một cái, nhưng cú đâm làm nó co người lại và chịu thua), và rõ ràng anh ta chờ Mecghi chìa tay cho anh để anh đỡ nàng từ trên yên nhảy xuống. Những nàng thúc gót giày vào con ngựa hồng cho nó tiếp tục đi bước một trên đường.

- Này sao thế, cô không muốn giao tiếp với những người thợ bình thường phải không ? - Ô'Nin hét với theo.

- Tất nhiên là không. - Mecghi đáp, nhưng không quay lại.

Bất công biết bao ! Ngay lúc ngồi trên yên anh ta cũng giống cha Ranfơ. Cũng tầm vóc như thế, cũng

vai rộng và mỏng hẹp như thế, thậm chí động tác cũng đượm chút duyên dáng như thế, tuy biểu hiện theo cách khác. Cha Ranfơ cử động như người khiêu vũ, Liuc Ô'Nin như lực sĩ điền kinh. Tóc anh ta cũng thâm màu, rậm và xoắn như thế. Tuy nhiên, anh ta cũng ít giống cha Ranfơ như là... như là các cây cao, tươi sáng, tuyệt đẹp - cây khuynh diệp lam - ít giống cây khuynh diệp kỳ ảo, tuy nó cũng cao tươi sáng, tuyệt đẹp.

*

* *

Sau cuộc gặp gỡ tình cờ ấy, hẳn có ai nhắc đến Liuc Ô'Nin là lập tức nằng chột dạ. Bốp, Jêc và Huyghi hài lòng vì công việc của anh ta và rõ ràng là khá ấn ý với anh ta. Một chàng trai mẫn cán, không chây lười - Bốp nhận xét về anh ta như thế. Ngay cả Fia, có một buổi tối, nhân câu chuyện có nói rằng Liuc Ô'Nin rất đẹp trai.

- Thế mẹ có cảm giác rằng anh ta hao hao giống ai đó không ? - Mecghi hỏi, dường như thuận miệng thì nói, nằng nằm dài trên tấm thảm trên sàn, hai nắm tay chống cằm và đọc cuốn sách mỏng.

Fia nghĩ một lát.

- Đây, có lẽ anh ta hơi giống cha đỡ Brikxxa. Vóc người cũng như thế, mắt cũng màu như thế, tóc nữa. Nhưng không giống lắm, họ là những người rất khác nhau. Mẹ thích con ngồi trong ghế bành mà đọc thì hơn, như vậy mới là cô gái có giáo dục, Mecghi ạ. Con mặc quần ống bó thì điều đó chưa có nghĩa là nên quên hẳn tính nhũn nhặn.

- Thì có bận gì đến ai ! - Mecghi "xì" một tiếng khinh miệt.

Kể cũng đúng thế thật. Mặt thì hơi giống, nhưng họ là những con người hoàn toàn khác nhau, và sự giống nhau chỉ làm cho Mecghi khổ tâm, vì nàng yêu một trong hai người, và nàng bực tức vì mình thích người kia. Thì ra anh ta được mọi người ở nhà bếp yêu mến, đây là lý do vì sao anh ta dám chơi sang, vận toàn đồ trắng cưỡi ngựa đi trên các bãi chăn : lúc nào cũng nhã nhặn dễ thương, anh ta đã hoàn toàn chinh phục được mixxix Xmit và bà giặt là áo và quần trắng cho anh.

- Anh ấy quả là người Ailen chân chính, xuất sắc !
- Minni bày tỏ sự thán phục.

- Anh ấy là người Úc - Mecghi bác lại.

- Có thể là anh ấy sinh ra ở đây, mixx Mecghi mến thương ạ, có điều người mang tên Ô'Nin là người Ailen thuần túy không kém gì những con lợn

nái thuận chủng của Petđi, nói thế không có ý gì xúc phạm đến ba cô đâu, mixx Mecghi ạ, ông ấy là con người thánh thiện, cầu cho linh hồn ông được vui thú trên thiên đàng. Sao Mixxtơ Liuc lại không phải là người Ailen ? Tóc anh ấy cũng thâm màu, mắt cũng xanh. Thuở xưa ở Ailen dòng họ Ô'Nin là dòng họ nhà vua.

- Tôi nghĩ rằng dòng họ nhà vua là dòng họ Ô'Kônnoor cơ. - Mecghi nhận xét một cách quý quyết.

Cặp mắt tròn của Mini cũng loé lên đốm lửa tinh nghịch.

- Thì đã sao, mixx Mecghi, một nước đâu phải là nhỏ.

- Gớm chưa ! Chỉ lớn hơn Đrôghêđa tí chút. Dù sao dòng họ Ô'Nin là những người Ôrangit⁽¹⁾, chỉ không đánh lừa được tôi đâu.

- Đúng thế. Dù sao đây là một dòng họ Ailen quyền quý. Họ Ô'Nin tồn tại từ khi chưa ai nghe nói về những người Ôrangit. Có điều họ xuất xứ từ Ônxơ vì thế có người đã trở thành Ôrangit, có gì mà không hiểu được điều đó ? Song trước đó có Ô'Nin ở Klandbôi và Ô'Nin Mur, chuyện đó đã lâu lắm rồi, mixx Mecghi thân mến ạ.

Thế là Mecghi thôi không đấu tranh nữa : nếu như thuở trước Minni đã từng được cổ vũ bởi nhiệt tình

(1) Những người ủng hộ triều đại Ôrangit

chiến đấu của các fêni⁽¹⁾ độc lập thì chị đã mất nhiệt tình ấy từ lâu và có thể thốt lên tiếng Ôrangit mà không nổi khùng lên.

Chừng một tuần sau, Mecghi lại chạm trán với Liuc Ô'Nin ở sông. Nàng thoáng có ý nghi ngờ rằng phải chăng anh cố ý chờ sẵn nàng ở đây, nhưng nếu vậy thì nàng phải làm thế nào ?

- Chào Mecghi !

- Chào anh. - Nàng đáp, không quay đầu lại.

- Tối thứ bảy ở Brâycoi Povon có cuộc họp mặt khiêu vũ trong một nhà kho lớn. Cô đi với tôi chứ ?

- Cám ơn lời mời của anh, nhưng tôi không biết khiêu vũ. Thế thì đi làm gì.

- Cái đó chẳng có gì đáng quan ngại, tôi dạy cô nhảy được ngay thôi mà. Một khi tôi đến đây cùng với con gái bà chủ thì theo ý cô, Bốp sẽ cho tôi dùng chiếc "Renxroixo", nếu không phải chiếc mới thì cũng là chiếc cũ chứ ?

- Tôi đã nói là tôi không đi mà ! - Mecghi nghiêng răng nói.

- Cô nói lạc đề rồi, ban nãy cô bảo là cô không biết khiêu vũ, còn tôi bảo tôi sẽ dạy cô. Chứ cô không

(1) Fênil là những người cách mạng cộng hòa Ailen (N.D).

bảo là cô không đi với tôi nếu như cô biết nhảy, như vậy cô không chống lại tôi, mà chống lại sự khiêu vũ. Còn bây giờ thì sao, không giữ lời phải không ?

Mecghi tức đỏ mặt lên, nhìn anh ta bằng cặp mắt dữ tợn, nhưng anh ta chỉ cười vào mặt cô.

- Cô được cưng chiều quá mức, cô bé Mecghen xinh đẹp ạ, nhưng cô không suốt đời chỉ huy được đâu.

- Tôi chẳng hề được nuông chiều gì hết !

- Tôi mà lại tin được cô ! Cô em gái duy nhất, các anh tha hồ cho cô sai khiến, đất đai và tiền bạc nhiều vô kể, nhà cửa sang trọng, kẻ hầu người hạ ! Tôi biết, tôi biết, chủ nhân ở đây là nhà thờ thiên chúa, nhưng gia đình Kliri cũng không thiếu tiền.

À, sự khác nhau lớn nhất là ở đây, - Mecghi hân hoan nghĩ - cái mà cô không nắm bắt được trong lần gặp đầu tiên. Cha Ranfor không bao giờ bị nhầm lẫn bởi cái bề ngoài có tính chất phô trương, còn anh chàng này là một tâm hồn điếc, anh ta không tinh tế, nhạy cảm, không nghe thấy ở nơi sâu thẳm có cái gì. Anh ta cười ngửa đi trong đời và không hề nghĩ rằng trong đời có bao nhiêu cái phức tạp và bao nhiêu đau khổ.

*

* *

Bốp sưng sờ đành trao chìa khoá chiếc "Rôn-x-roixơ" khá mới cho Liuc, lẳng lặng nhìn anh ta một lát, rồi toác miệng cười :

- Tôi thật không ngờ Mecghi lại đi dự khiêu vũ, nhưng không sao, cứ đưa em nó đi, Liuc ạ, nhờ cậu đấy! Tôi cho rằng cô bé sẽ thích thôi. Tội nghiệp, em nó chẳng đi đâu bao giờ cả ! Lẽ ra chính chúng tôi phải nghĩ đến chuyện ấy, lẽ ra chúng tôi nên đưa em nó đi chơi nơi nào đó lấy một lần.

- Thế tại sao anh với Jêc và Huyghi lại không đi luôn một thể nhỉ - Liuc hỏi, dường như sẵn lòng rủ thêm người đi cho đông.

Bốp hoảng hốt lắc đầu.

- Không, cảm ơn. Chúng tôi không thích khiêu vũ.

Mecghi mặc bộ váy màu tro hoa hồng của mình - nàng không có bộ cánh nào khác, nàng không hề nảy ra ý định dùng một phần tiền tích lũy ở nhà băng trong tài khoản mà cha Ranfơ gửi tên nàng để may những bộ cánh dùng trong các vũ hội và các tối vui

người ta mời đến dự. Cho đến giờ nàng vẫn từ chối khéo mọi lời mời mọc những người như Inec Devix và Alaxto Mackin bao giờ cũng bối rối, chỉ cần nói với họ lời từ chối dứt khoát. Chứ không như gã Liuc Ô'Nin trăng tráo này.

Không nhìn vào gương, nàng nghĩ rằng tuần sau mẹ sẽ đi Jinli như thường lệ, và nàng cũng nên đi, đến xưởng may của Ghenrđa và đặt may mấy bộ áo mới. Còn bộ áo váy này mặc vào nàng cảm thấy kinh tởm, nàng sẽ vứt bỏ nó ngay nếu có bộ khác hợp hơn đôi chút. Vào lúc khác, một người tóc sẫm khác cùng đi với nàng... còn bộ áo này gợi nhớ quá nhiều đến tình yêu và mơ ước, đến nước mắt và sự cô đơn, mặc bộ áo này vì anh chàng Liuc Ô'Nin này thì thực là sự nhạo báng. Mecghi đã quen che giấu tình cảm của mình, trước mặt mọi người bao giờ nàng cũng bình tĩnh và dường như hài lòng về cuộc sống. Nàng luôn luôn thu mình kín đáo hơn trong sự tự chủ, như cái cây trong vỏ nhưng đôi khi giữa đêm nàng nghĩ đến mẹ, và nàng run lên.

Chẳng lẽ, rút cuộc, cũng như mẹ, nàng sẽ từ bỏ mọi tình cảm của con người chẳng ? Có lẽ đối với mẹ, thoát đầu sự thể cũng như thế vào thời kỳ mẹ có quan hệ với bố Frenk chẳng ? Có trời biết mẹ sẽ làm gì, sẽ nói gì nếu mẹ biết Mecghi đã rõ sự thật về Frenk. Cuộc đụng độ đáng ghi nhớ ấy trong nhà của

linh mục ! Tưởng như mới hôm qua thôi - ba và Frenk đứng đối mặt với nhau, còn Ranfơ giữ chặt vai Mecghi đến đau cả vai. Họ quát vào mặt nhau những lời ghê gớm làm sao. Ngay khi ấy mọi việc đã rõ ràng. Vừa hiểu ra, Mecghi đã có cảm giác như nàng vẫn biết điều đó. Nàng đã đủ trưởng thành, bây giờ nàng hiểu rằng trẻ em ra đời không đơn giản như nàng hiểu trước kia, muốn vậy cần có sự chung đụng thế nào đó về thân thể chỉ được phép xảy ra giữa vợ và chồng, còn đối với bất cứ người ngoài nào khác đều bị cấm. Hẳn là mẹ đã phải chịu đựng bao nhiêu hổ nhục vì Frenk ! Chẳng lấy gì làm lạ là mẹ đã trở nên như thế. Nếu chuyện đó xảy ra đối với ta, Mecghi nghĩ, ta thà chết còn hơn. Trong sách, chỉ những người đàn bà hết sức buông tuồng, hư hỏng mới lâm vào cảnh không chồng mà có con, nhưng mẹ chẳng bao giờ có thể là người đàn bà buông tuồng hư hỏng. Mecghi hết lòng mong mỗi muốn mẹ sẽ kể hết cho nàng hay bản thân nàng có đủ can đảm hỏi mẹ. Có lẽ như vậy mẹ sẽ vội bớt nổi lòng đôi chút. Khốn nỗi mẹ không phải là người như thế, không hòng gì khơi gợi được mẹ nói ra, mà mẹ thì tất nhiên sẽ không tự mình thổ lộ. Mecghi thở dài, nhìn mình trong gương và thành tâm hy vọng nàng sẽ không bao giờ gặp chuyện gì như thế.

Tuy nhiên nàng đang độ trẻ trung, và những phút như thế này, mặt đối mặt với ảnh gương của mình trong bộ áo màu tro hoa hồng, nàng thêm khát một tình cảm xốn xang, rạo rực, nó như làn gió nóng bao trùm lấy nàng. Nàng không muốn suốt đời như cỗ máy có điều khiển cứ đi theo một đường, nàng muốn có sự thay đổi, muốn có cuộc sống đầy đủ, tình yêu. Phải, tình yêu, chồng và con. Cứ khổ tâm mãi về một con người thì có ích gì, nếu như dù sao người đó cũng không bao giờ thuộc về mình ? Ông ta không muốn lấy nàng làm vợ và sẽ không bao giờ muốn. Ông ta nói rằng ông ta yêu nàng, nhưng không phải là thứ tình yêu như chồng yêu vợ. Bởi vì ông đã làm lễ thành hôn với nhà thờ thiêng liêng. Chẳng lẽ đàn ông đều như thế cả ư - yêu một cái gì đó vô hồn mãnh liệt hơn cả yêu một người phụ nữ bằng xương bằng thịt ? Không, cố nhiên không phải là tất cả. Chắc đây chỉ là những bản chất phức tạp, cố chấp trong nội tâm đầy những hồ nghi, những sự lộn xộn, những suy lý và tính toán. Nhưng vẫn có những người giản dị hơn, có khả năng yêu phụ nữ hơn tất cả mọi thứ trên đời. Ít ra là những người như Liuc Ô'Nin.

- Cô xinh đẹp quá đi thôi, cả đời tôi chưa từng gặp cô gái nào xinh đẹp như thế. - Liuc vừa nói vừa đập vào bộ khởi động của chiếc "Rôn-x-roixơ".

Mecghi hoàn toàn không quen nghe những lời tán tụng, nàng ngạc nhiên liếc nhìn Liuc, nhưng không nói gì.

- Tuyệt thật đấy chứ nhỉ ? - Anh ta nói tiếp, rõ ràng là tuyệt nhiên không thất vọng về thái độ hồ hững của nàng. - Xoay chìa khoá, ấn cái nút trên bảng đồng hồ thế là xe đi. Không cần quay tay lái, không cần dận bàn đạp, cứ thế cho đến khi nào kiệt sức thì thôi. Sống thế mới là sống, Mecghi ạ, tôi nói thực với cô đấy.

- Thế đến đấy anh sẽ không bỏ mặc tôi một mình chứ ?

- Không đời nào ! Cô đi với tôi kia mà, phải không nào ? Như vậy suốt buổi tối cô sẽ là bạn gái của tôi, tôi sẽ không cho ai đến với cô.

- Anh bao nhiêu tuổi, Liuc ?

- Ba mươi, còn cô ?

- Sắp hai mươi ba.

- Đến thế rồi kia à ? Vậy mà nom cô còn trẻ con lắm.

- Tôi chẳng trẻ con tí nào.

- Ô hô ! Cô đã từng yêu rồi chứ ?

- Rồi. Đã một lần.

- Mới có thể thôi ư ? Mà cho đến hai mươi ba tuổi ? Chà chà ! Bằng tuổi cô, tôi đã yêu và chán bỏ đến chục lần.

- Lẽ ra tôi cũng sẽ yêu nhiều lần hơn. Khốn nỗi ở Drôghêđa chẳng có ai để mà yêu. Trước anh, không một người chẵn cừ nào dám nói với tôi một lời, chào hỏi tôi một câu là thôi.

- Ồ, nếu như cô không muốn đi khiêu vũ vì không biết nhảy thì sẽ chẳng ai nhìn thấy cô. Không sao, tình hình đó ta sẽ uốn nắn được ngay thôi mà. Đến cuối buổi tối là cô sẽ biết nhảy, một hai tuần sau cô sẽ vượt tất cả mọi người. - Anh ta trù lên cô một cái nhìn nhanh. - Nhưng hẳn là trước đây con trai các chủ trại khác cũng đã có mời cô. Về những người chẵn cừ thì rõ cả rồi, người chẵn cừ bình thường hiểu rằng anh ta không xứng với cô, còn những người nhà đầy cừ thì chắc chắn là mê cô.

- Thế tại sao anh mời tôi, nếu như người chẵn cừ không sánh được với tôi ? - Mecghi bác bẻ.

- Ồ, tôi là tay trăng tráo nổi tiếng mà ! - Anh ta nhếch mép cười. - Cô đừng quanh co, nói thật tình đi. Hẳn là ở Jinli có những chàng trai đã mời cô đi khiêu vũ.

- Có một số người đã mời. - Mecghi thừa nhận. - Song tôi không thiết. Còn anh thì anh bám riết quá.

- Thế thì tất cả bọn họ đều là những thằng cực ngu - Liuc nói - Tôi là tôi thấy ngay cái gì đáng giá, tôi không hề lầm.

Mecghi không ưa lắm cái cách nói chuyện của anh ta, khốn nỗi không dễ gì làm cho cái gã trâng tráo này phải biết điều.

*

* *

Thành phần người đến dự những cuộc khiêu vũ tối thứ bảy hết sức hỗn tạp, từ những con trai con gái các chủ trại cho đến những người chần cừ cùng với vợ (nếu như đã có vợ), có cả những chị hầu phòng và những nữ gia sư, những người thành phố, nam và nữ bất cứ lứa tuổi nào.

Trong những tối vui như thế, một cô giáo chẳng hạn có dịp làm quen kỹ hơn với một nhân viên cấp thấp của đại lý bán động sản và bất động sản, với các nhân viên nhà băng và những người ở các khu dân cư xa xôi nhất thuộc vùng rừng.

Trong những cuộc khiêu vũ như thế, những thói kiêu cách không được dùng đến, người ta để dành

cho những dịp long trọng hơn. Ông già Miki Ô'Braion từ Jinli đến với cây đàn violông của mình, ở tại chỗ bao giờ cũng có một người biết đệm cho ông - nếu không bằng accooc thì bằng acmônika - và họ thay phiên đệm cho ông già kéo violông, còn ông ngồi trên cái thùng hay trên bao lông cừu kéo đàn liên tục, thậm chí nước miếng nhỏ xuống từ làn môi dưới chề ra, vì ông không có thời giờ nuốt nước miếng - ông không muốn làm hỏng nhịp điệu cuộc vui.

Các điệu vũ hoàn toàn không giống những điệu vũ mà Mecghi đã nhìn thấy trong ngày sinh nhật của Meri Cacxôn. Các cặp nhón nhịp lướt theo vòng tròn, nhảy điệu Jigu, kadrin, pônka, mazurka, nhảy điệu vũ vòng tròn kiểu nông thôn theo lối Anh hay Xcôtlen - các cặp chỉ thỉnh thoảng mới nắm tay nhau hay quay tít, vẫn cách nhau ít nhất một với tay. Không một chút mật thiết nào cả, không một chút mơ mộng. Hình như tất cả mọi người đều coi điệu vũ đó chỉ là một cách để xua tan sự buồn tẻ, còn tán tỉnh và làm duyên làm dáng thì nên để lúc ra ngoài nhà kho, ở ngoài trời thoáng rộng, xa cảnh ồn ào chen chúc thì tiện hơn.

Chẳng mấy chốc Mecghi đã nhận thấy người ta nhìn nàng với vẻ ghen tị. Anh bạn nhảy cao lớn đẹp trai của nàng thu hút được nhiều luồng mắt mời mọc và thần thờ có lẽ không kém gì cha Ranfơ trước đây,

và những luồng mắt này thành thực hơn nhiều. Hồi xưa cha Ranfo cũng thu hút mọi luồng mắt như thế. Hồi xưa. Thật khủng khiếp, cha chỉ còn ở trong dĩ vãng xa xăm.

Trung thành với lời nói của mình, Liuc không rời nàng, trừ lúc đi vào phòng vệ sinh. Trong đám đông có Inec Devix và Laiem Ô'Rôc, cả hai sẽ đều lấy làm hạnh phúc nếu được thế chỗ Liuc bên cạnh Mecghi. Anh ta không để cho họ đến gần nàng, còn Mecghi bàng hoàng về hoàn cảnh không quen thuộc, quả thực không hiểu mình có quyền nhảy với bất cứ người nào mời nàng không, hay chỉ được nhảy với người đưa nàng đến. Nàng không nghe thấy xung quanh người ta nói gì khi nhìn hai người, nhưng Liuc nghe thấy và cười thầm trong bụng. Thực là một gã trắng tráo, chỉ là một gã chần cừ bình thường mà cuồn ngay trước mũi họ một cô gái như thế ! Liuc thấy kệ tất cả bọn họ, mặc cho họ tức tối. Lẽ ra trước đây họ không được để lỡ dịp, nhưng họ đã bỏ lỡ cơ hội thì càng khốn cho họ.

Tiếp đó người ta nhảy điệu vanxơ. Liuc cầm tay Mecghi, tay kia ôm ngang lưng nàng và kéo nàng về phía mình. Anh nhảy tuyệt giỏi. Mecghi ngạc nhiên thấy nàng chẳng cần biết gì cả, chỉ việc tuân theo anh khi anh đưa nàng đi. Như thế thật là tuyệt diệu : ở trong vòng tay một người đàn ông, cảm giác được bộ

ngực cuộn cuộn cơ bắp và cặp đùi người đó, thấm hút hơi ấm cơ thể người đó. Những khoảnh khắc gần gũi cha Ranfơ tràn đầy cảm giác rạo rực đến nỗi Mecghi không kịp nhận rõ một điều gì tinh vi và thực sự tưởng tượng rằng trong vòng tay cha, nàng cảm thấy điều gì có một không hai. Nhưng mặc dù lúc này hoàn toàn khác, nhưng cũng vẫn rạo rực, và rạo rực đến nỗi tim nàng đập gấp hơn, và nàng hiểu rằng Liuc cũng cảm thấy thế: anh bỗng xoay nàng về phía mình, kéo sát hơn vào mình, áp má vào tóc nàng.

*

* *

Trong lúc chiếc "Rôn-x-roi-xo" ù ù êm ái lăn bánh trên đường về, lệ làng lướt trên con đường nhiều ổ gà, đôi khi vượt qua cả những quãng không có đường sá, hai người hầu như ~~không~~ nói chuyện. Từ Brây-cơ-i-Pơ-vơ đến Đrôghêđa bảy mươi dặm qua các bãi chầy và không thấy có một căn nhà, không có lấy một khung cửa sổ sáng đèn, có thể quên hẳn rằng ở đâu đây có người ở. Những dãy đồi cắt ngang Đrôghêđa nhô cao trên các đồng cỏ lân cận trong phạm vi một trăm *fut*, nhưng trên cánh đồng đất đen mênh mông này, lên một quãng đèo cũng chẳng

khác gì ở Thụy Sĩ lên tới đỉnh núi Anpơ. Liuc dừng xe lại, ra ngoài, đi vòng quanh xe và mở cửa cho Mecghi. Nàng ra và không khỏi run sợ dừng lại cạnh anh. Chẳng lẽ anh ta định hôn nàng và làm hỏng hết mọi chuyện sao ? Ở đây yên tĩnh và xung quanh không một bóng người.

Trên đỉnh đồi có một dây rào gỗ chạy dài, đã đổ nát, Liuc dẫn Mecghi đến đây thận trọng đỡ khuỷu tay nàng, để chân nàng đi giày nhẹ khỏi vấp phải mô đất hay thụt xuống hang thỏ. Nàng bám lấy rìa dây rào và lẳng lặng nhìn xuống đồng bằng ở phía dưới. Lúc đầu nàng sợ đến ngầy người, nhưng Liuc hoàn toàn không có ý định đụng chạm đến nàng và nỗi sợ dần dần nhường chỗ cho sự bồn khoăn.

Trong ánh trăng mờ, không gian xa và rộng bày ra trước mắt rõ như ban ngày, cỏ trắng, xám, ánh bạc lấp lánh, sao động, như thổi một cách lo lắng. Đột nhiên lá cây loé lên tia sáng, hễ gió lật mặt lá nhấc lên trên, bên dưới những cụm cây nổi rõ những bóng đen đậm nom như những hố sâu há hoác bí ẩn, như thể đất sụp thành những vực thẳm dẫn xuống địa ngục. Mecghi ngửa đầu lên, thử đếm các ngôi sao, nhưng đếm thế nào được - như những hạt sương li ti trên tấm mạng nhện khổng lồ đang xoay chuyển, những đốm lửa bùng lên và tắt lịm, vẫn một nhịp điệu vĩnh cửu như chính thượng đế. Chúng trải ra

trên đầu nàng như tấm lưới, đẹp tuyệt vời, thâm lặng không thể tưởng được, tinh tường, xuyên thẳng vào tâm hồn - mắt sâu bọ trong tia đèn pin cũng bùng lên như thế như những viên ngọc, trong đó ta không đọc thấy gì hết, nhưng chúng lại nhìn thấy tất cả. Chỉ nghe thấy gió nóng sột soạt trong cỏ, trong lá cây, thỉnh thoảng có cái gì "tách" một tiếng trong cỗ động cơ đang nguội đi của chiếc "Rôn-x-roixơ" và ở rất gần đầu đây, một con chim mơ ngủ than phiền về những vị khách không mời mà đến đã khuấy động sự yên ổn của nó, chỉ có luồng hơi thở thơm thơm không sao tả được của các bụi cây. Liuc chẳng để ý đến cảnh đêm tối ấy, lấy trong túi áo ra một túi thuốc lá, tập giấy cuốn và định hút thuốc.

- Cô sinh ra ở đây ư, Mecghi ? - Anh vừa hỏi vừa uể oải xát vụn thuốc trong lòng bàn tay.

- Không, ở Niu Zilon. Gia đình tôi chuyển đến Drôghêđa mười ba năm trước.

Anh ta trút thuốc lên tờ giấy, khéo léo vắn bằng hai ngón tay, liếm nước bọt dán lại, dùng đầu que diêm nhồi mấy sợi thuốc thò ra, đánh diêm châm lửa hút.

- Hôm nay cô vui vẻ, đúng không ?

- Vâng, rất vui.

- Tôi bao giờ cũng sẵn lòng đưa cô đến dự các cuộc khiêu vũ.

- Cám ơn.

Liuc lại im lặng, điềm tĩnh hút thuốc, chốc chốc lại phóng mắt qua phía trên mũi chiếc "Rôn-x-roixơ" nhìn cụm cây có con chim câu kính vẫn còn lú lú một cách bực tức. Mẩu thuốc lá làm bóng những ngón tay vàng khè khỏi thuốc, Liuc buông rơi nó và dùng gót giày di bẹp xuống đất. Chẳng ai thanh toán những đầu mẩu thuốc lá một cách tàn nhẫn như những người ở các vùng rừng nước Úc.

Mecghi thở dài quay mặt khỏi khoảng rộng bao la tràn ngập ánh trăng và Liuc giúp nàng đi đến xe. Anh sẽ không vội hôn, anh không ngốc đến như thế. Lấy nàng làm vợ, đấy là điều anh cần, thế thì hãy để cho chính nàng muốn anh hôn nàng.

Nhưng mùa hè vẫn diễn ra như thường lệ, với tất cả vẻ huy hoàng rực rỡ và bụi bặm của nó, có không ít những buổi khiêu vũ và những tối vui khác, và dần dần, trong áp người ta đã quen việc Mecghi đã tìm được cho mình một anh bạn đẹp trai. Các anh không trêu ghẹo Mecghi, họ yêu em gái và không có gì chống đối với Liuc Ô'Nin. Chưa bao giờ họ có một người làm chuyên cần hơn và dẻo dai hơn, mà đấy là lời giới thiệu tốt nhất. Thực chất, anh em Kliri không

hắn là chủ đất, mà là người lao động nhiều hơn, họ không hề thoảng có ý chê Ô'Nin về nỗi anh ta không có đồng xu dính túi. Fia thì có thể cân nhắc bằng một chuẩn đo tinh vi và chính xác hơn, nếu như bà không thờ ơ với chuyện đó. Ngoài ra, có một điều tác động đến tất cả mọi người : Tính tự tin tiềm tĩnh của Liuc như nói lên rằng tôi không phải là người chẵn cừu bình thường, vì thế anh ta được đối xử gần như người trong gia đình.

Anh ta đã có thói quen buổi tối nếu không ngủ đêm tại các bãi chẵn xa thì tạt vào Nhà Lớn. Một thời gian ngắn sau đó, Bốp nói rằng để Liuc ăn riêng một mình thì thật là dớ dẩn, trong khi đó bàn ăn của nhà gần như oằn gẫy vì đầy các món ăn, thế là anh ta bắt đầu ăn tối với gia đình Kliri. Rồi người ta thấy rằng để cho anh ban đêm phải về nhà mình, vượt qua cả một dặm đường là vô lý, một khi anh có nhĩa ý vui lòng trò chuyện với Mecghi đến tận khuya, và họ mời anh chuyển đến ở một trong những căn nhà nhỏ dành cho khách, ở ngay sau ngôi Nhà Lớn.

Dạo này Mecghi thường nghĩ về anh và không còn có ý coi thường lắm như lúc ban đầu, khi chốc chốc nàng lại so sánh anh với cha Ranfơ. Vết thương cũ đã bắt đầu lành. Nàng đã phần nào quên rằng cha Ranfơ mỉm cười như thế này bằng cặp môi hết như thế, còn Liuc cười như thế này, cặp mắt xanh chói

sáng của cha nhìn một cách thanh thản, phiêu diêu, còn mắt Liuc long lanh sôi nổi háo hức. Mecghi còn trẻ, chưa kịp hiểu lạc thú tình yêu, mới chỉ được nếm mùi tình yêu trong khoảnh khắc ngắn ngủi. Bây giờ nàng muốn thực sự biết mùi vị của tình yêu, muốn hít căng lồng ngực hương thơm của nó, lặn ngụp trong tình yêu cho đến choáng váng đầu óc. Cha Ranfơ đã trở thành giám mục Ranfơ : sẽ chẳng bao giờ, chẳng bao giờ còn trở với nàng. Cha đã bán nàng lấy mười ba triệu đồng trắng, nghĩ đến chuyện ấy mà khổ tâm. Nếu cha không nói những lời ấy vào cái đêm đáng ghi nhớ bên Hồ chứa nước thì nàng đã không phải rời óc phỏng đoán, nhưng cha đã nói như vậy, và kể từ ngày ấy không biết bao nhiêu đêm nàng nằm không ngủ, băn khoăn nghĩ xem như vậy là thế nào.

Ở hai bàn tay nàng vẫn còn sống động cái cảm giác về đôi vai của Liuc lúc anh nhảy với nàng, kéo nàng về phía mình, anh khiến nàng rạo rức, sự đụng chạm của anh, sức sống sục sôi trong anh khiến nàng rạo rức. Không, chưa bao giờ vì anh mà một ngọn lửa tâm tối chưa từng biết khiến cả bản thể nàng chảy tan ra và chẳng bao giờ nàng nghĩ rằng nàng chẳng đáng sống và thờ làm gì nữa nếu nàng không bao giờ nhìn thấy anh nữa, nàng không run rẩy và bủn rủn dưới cái nhìn của anh. Nhưng Liuc vẫn đánh xe đưa

nàng đến dự các tối vui và các cuộc khiêu vũ, nàng biết rõ hơn những chàng trẻ tuổi như Inêc Đevis, Laiêm Ô'Rôc, Alaxtơ Mackuin, tuy nhiên không người nào trong bọn họ cuốn hút nàng như Liuc Ô'Nin. Nếu có người nào khá cao và cũng phải ngược lên nhìn anh ta thì mắt anh không như mắt Liuc, mà nếu mắt có giống thì tóc cũng phải như thế. Bao giờ cũng thiếu cái gì đó mà ở Liuc lại có và thực ra cái đó làm cho Liuc khác với tất cả bọn họ, thật không thể hiểu được. Phải chăng anh rất giống cha Ranfơ... nhưng Mecghi không muốn thừa nhận rằng ở anh chỉ có cái đó lôi cuốn nàng.

Hai người nói chuyện nhiều, nhưng bao giờ cũng nói chung chung : về cừu và việc xén lông, về đất, về việc anh muốn đạt được cái gì trong đời, về nơi này nơi nọ mà anh từng đến. Đôi khi về một biến cố chính trị nào đó. Liuc cũng có lần đọc một cuốn sách mỏng, nhưng anh không ham đọc từ bé như Mecghi, và Mecghi có cố gắng đến đâu cũng không khuyến khích anh đọc một cuốn sách chỉ vì nàng thấy cuốn đó hay. Anh không bắt vào những cuộc chuyện trò thông minh sâu sắc, nhưng lạ nhất và bức nhất là anh không mấy may quan tâm đến việc Mecghi sống thế nào, nàng mong muốn gì ở cuộc đời.

Liuc Ô'Nin thông minh, tự tin, dẻo dai hiếm có trong công việc và khao khát làm giàu. Anh sinh ra

trong căn nhà bằng đất trộn rơm ở vùng ngoại ô thành phố Lôngrits vùng Tây Kvinxlêđơ, ngay trên chí tuyến Nam. Bố anh là đứa con hoang toàng của một gia đình Ailen phong lưu nhưng nghiêm khắc, không bao giờ tha thứ tội lỗi, mẹ anh là con gái một người Đức buôn thịt ở Uynton, khi bà nhất quyết có ý định lấy Liuc - bố, cha mẹ bà cũng từ bỏ bà. Trong căn nhà đất có mười đứa trẻ, và cả mười đứa đều không có lấy một đôi giày, tuy nhiên ở Lôngrits nóng bỏng, hoàn toàn có thể chạy chân đất được. Khi muốn kiếm miếng bánh ăn, Liuc - bố đi xén lông cừu thuê, nhưng ông thường thích uống rượu rum rẻ tiền hơn, và chỉ thế thôi. Năm Liuc con mười hai thì bố chết trong vụ cháy quán Blecôn. Người con trai vừa có dịp là bước ngay lên con đường là thợ xén lông cừu, thoát đầu làm thằng bé bơi nhựa, bơi nhựa cây nóng vào những vết thương há hoác trên thân cừu nếu người thợ xén lông sơ ý dút ra cả một mảng thịt cùng với lông.

Có một điều mà Luc không bao giờ sợ - công việc nặng nhọc : Anh thích thú công việc như một số người thích thú chơi không, không rõ vì bố anh nghiện rượu và bị cả thành phố chê cười, hay vì anh thừa hưởng tính cần cù của bà mẹ người Đức, chẳng bao giờ có ai quan tâm đến nguyên nhân của việc này.

Lớn lên anh được giao công việc phục tạp hơn chút ít - chạy trong nhà kho, đỡ lấy những dải lông cừu dày đặc, rộng bản bay vút lên như những chiếc diều từ dưới "những con thần lùn", và đem đến bàn để cắt ngắn đi. Rồi anh học "cắt ngắn" - vặt những đường rìa dínhбет lại vì bùn đất, và mang lông để xén đến một cái thùng lớn, ở đây nó sẽ được đánh giá bằng con mắt sành sỏi của một người quý tộc trong số những bậc lão luyện về việc nuôi cừu - người phân loại, người phân loại len cũng như người ném rượu vang hay hương liệu : Người đó sẽ không thể học được nghệ thuật của mình nếu không có khiếu bẩm sinh nhạy bén đặc biệt. Liuc không có cái khiếu thính nhạy như thế, vậy thì nếu muốn kiếm được nhiều tiền hơn - mà anh ta nhất thiết muốn được như thế - thì phải trở thành hoặc là thợ dồn nén, hoặc là thợ xén lông cừu. Anh ta hoàn toàn đủ sức lực dồn nén, dồn ép lông cừu đã phân loại thành kiện, nhưng thợ xén lông cừu hạng nhất kiếm được nhiều tiền hơn.

Cả vùng Tây Kvinxlêndơ đã biết anh là một người làm giỏi, vì thế không vấp khó khăn gì lắm, anh được quyền tập xén lông cừu. Ở đó có sự kết hợp may mắn tính khéo léo và vững vàng của động tác, sức mạnh và sức chịu đựng dẻo dai - tất cả những gì cần có để trở thành người thợ xén lông cừu

hạng nhất. Chẳng bao lâu Liuc xén lông cừu đạt mức hơn hai trăm con một ngày, tuần làm sáu ngày, cứ một trăm con cừu được trả công một bảng, đây là anh dùng loại kéo dài và hẹp, nom giống như con thần lằn đầm lầy, loại kéo ấy được gọi là "Thần lằn". Dụng cụ của thợ xén lông cừu ở Niu Zilon - kéo to với chiếc lược rộng và thưa thì ở Úc không được phép dùng, tuy nó làm tăng gấp đôi năng suất của thợ xén lông cừu.

Đây là loại lao động nặng nhọc : Cúi gập mình xuống, kẹp chặt con cừu giữa hai đầu gối, đưa nhanh chiếc kéo dọc thân cừu, cố cắt lông thành một giải dài sao cho phần lông phải cắt nốt còn lại thật ít, và phải cắt bớt lớp da xù xì mềm nhẽo cho vừa lòng chủ nhân - chủ nhân sẽ như con diều hâu xông vào người thợ nào dám vi phạm quy chuẩn xén lông. Nhưng Liuc không ngán cái nóng và mồ hôi, không ngán cái khát nó khiến người ta một ngày phải uống ít ra là ba ganlông⁽¹⁾ nước, cũng không ngán lũ ruồi hăng hà sa số, bám riết hành hạ người ta, anh ta đã quen với ruồi từ lúc còn trong nôi . Anh cũng không ngán cừu - cái khổ hình ghê gớm nhất của thợ xén lông : Cừu có nhiều loại, có những con da sần sùi và ướt, lông quá dày hay vón cục, hay bết lại từng mảng, hay ruồi

(1) Ganlông $\approx 4,5$ l(N.D).

bầu dày đặc, nhưng toàn là cừu mêrinôx, nghĩa là lông mọc lên tận mũi và móng, và da của các con cừu đó đều mỏng, gồ ghề, trơn trượt như giấy dầu dưới những ngón tay.

Không Liuc không ngăn chính bản thân công việc, càng làm việc bền bỉ anh càng vui vẻ - anh bức bối về cái khác kia - tiếng ồn, mùi hôi thối bị giam hãm giữa bốn bức tường khiến người ta lộn mửa. Nhà xén lông cừu là một địa ngục thực sự, không tìm đâu ra cái địa ngục như thế. Không, anh cần cái khác kia, anh có ý định chính mình trở thành ông chủ, đi đi lại lại dọc theo những hàng thợ cúi gập mình xuống và xem của cải của anh, lông những con cừu của anh tuôn chảy thành dòng dưới những chiếc kéo khéo léo đưa nhanh thoăn thoắt.

Ông chủ oai nghiêm chễm chệ trong ghế bành

Mọi sai sót, Người thấy ngay tức khắc.

Đây là lời một bài hát cổ của thợ xén lông cừu, Liuc Ô'Nin chọn cho mình chính vai trò như thế trong tương lai. Anh sẽ trở thành ông chủ, một nhân vật tai mắt, chủ đất và chủ chăn nuôi cừu. Suốt đời xén lông cừu của người khác, lưng còng đi và tay dài ra một cách thiếu tự nhiên, không, anh không ưng như thế, anh muốn làm việc thoả thích theo ý mình, ưa khí trời trong sạch và nhìn thấy tiền chảy về với

anh như dòng sông. Anh không vứt bỏ công việc xén lông cừu chỉ vì anh toan tính sẽ ngoi lên thành một trong những tay nghề điều luyện bậc nhất, nổi tiếng, có thể đếm trên đầu ngón tay, - tay thợ như thế có tài trong một ngày xử lý được hơn ba trăm con cừu mêrinôx, và tất cả đều phẩm pháp đúng quy định và chỉ dùng "thần lẫn" hẹp. Những tay lành nghề như thế thường đánh cuộc về một ngày xén được bao nhiêu và thắng cuộc thì được một khoản tiền khá lớn ngoài tiền công. Ác cái là do tầm vóc quá cao, Liuc phải phí thêm một số dây đồng hồ khi cúi xuống gần cừu, điều đó ngăn cản anh từ thợ hạng nhất vượt lên thành thợ siêu hạng.

Thế là cái trí tuệ khá hạn chế của anh bắt đầu tìm những cách khác để đạt mục đích hằng khao khát, vào khoảng thời gian ấy, Liuc đã để ý rằng phụ nữ thích anh. Anh ta thử thực hiện mưu toan của mình lần đầu tiên khi làm thợ chăn cừu ở Gonarlunga, ở trại ấy chỉ có một người làm thừa kế duy nhất, lại là phụ nữ, hơn nữa lại khá trẻ và coi được. Nhưng oái oăm thay, chị ta lại chuộng "Pômmi măng sữa" hơn, nói cách khác là dân mới từ Anh đến, mà ở vùng rừng núi người ta vừa dựng lên nhiều truyền thuyết về những cuộc phiêu lưu dị thường của họ. Sau Gonarlunga, Liuc nhận việc luyện ngựa ở Bingenli, ở đây anh nhắm vào một phụ nữ không còn trẻ trung

gì và xấu xí, là người thừa kế trang trại, chị này sống qua ngày đoạn tháng với ông bố goá. Anh ta gần như đã dành được trái tim và lời hứa hôn của nàng Đốt đáng thương, nhưng cuối cùng chị ta tuân theo ý bố và đi lấy một ông già sáu mươi còn trắng kiện, một chủ vùng đất lân cận.

Liuc mất hơn ba năm của cuộc đời vào hai lần thử nghiệm thất bại ấy, sau đó anh quyết định rằng phí hai mươi tháng cho mỗi cô nàng có quyền thừa kế là quá lâu và chán ngán. Đi lang thang trong nước, không còn dừng lại ở đâu lâu còn thú hơn nhiều - phạm vi tìm kiếm sẽ rộng hơn và cuối cùng sẽ gặp được món nào thích hợp. Với niềm khoái trá thực sự, anh bắt đầu lừa những đàn gia súc lên các nẻo đường Tây Kvinxlêndơ theo dọc Cupơ và Daiamantina, tới Bark, tới Radolip Bunlơ, tới tận rìa phía tây Niu Xaodơ WênX. Anh đã ngoài ba mươi, đã đến lúc tìm một ả gà mái có khả năng đẻ cho anh quả trứng vàng mong muốn. Ai mà không nghe nói về Drôghêđa, nhưng Liuc đóng tai thắm dò khi nghe phong phanh rằng ở đấy có một cô gái duy nhất. Đánh rằng cô ta không phải là người thừa kế toàn bộ điền trang, nhưng có thể hy vọng rằng cô sẽ đem về của hồi môn nho nhỏ độ một trăm ngàn acơ ở một nơi nào gần Kainuna hay Uynton. Vùng Jilênbôn có những chỗ tốt, nhưng theo sở thích của Liuc thì ở đấy nhiều

rừng quá, hơi ít khoảng rộng. Cái hấp dẫn anh là những khoảng xa mênh mông của Tây Kvinxlêndơ , ở đây cả một biển cỏ xao động suốt dọc tầm mắt, về cây cối thì người ta chỉ nhớ mang máng là có một cái gì đó như thế ở nơi nào phía đông. Còn ở đây nhìn đâu cũng là cỏ, cỏ mênh mông không cùng không tận, và may mắn ra thì cứ mười acơ đất của mình có thể nuôi được một con cừu. Nhưng cũng có khi chẳng có chỗ nào có một cọng cỏ, chỉ là hoang mạc bằng phẳng trần trụi, đất đen sì, khô kiệt, nứt nẻ vì khát. Mỗi người có thiên đường của mình. Có, mặt trời, nóng nực và ruồi - đây là thiên đường mà Liuc Ó'Nin mơ ước.

Anh hỏi Jimmi Xtr'ông rất cặn kẽ về Đrôghêđa. Jimmi là nhân viên đại lý bán động sản và đã cho anh đi nhờ xe đến đây trong ngày đầu tiên, và anh chàng này đã dâng cho anh một đòn nặng khi giải thích rằng chủ sở hữu thực sự của Đrôghêđa là nhà thờ thiên chúa giáo. Nhưng bây giờ Liuc đã biết rằng không mấy khi gặp được những phụ nữ có quyền thừa kế những điền trang lớn. Khi Jimmi cho biết rằng cô con gái có một khoản tiền khá lớn gửi nhà băng và mấy người anh của cô rất yêu em gái thì Liuc quyết định hành động như đã dự tính.

Tuy nhiên, mặc dù đã từ lâu Liuc đặt cho mình một mục đích kiến cho được một trăm ngàn acơ ở

một nơi nào gần Kainuna hay Uynton và kiên trì tiến tới mục đích đó, trong thâm tâm anh trù mên đồng tiền rủng rỉnh hơn tất cả những thứ rút cuộc có thể mua được bằng tiền. Cái có sức hút anh mãnh liệt không phải là đất và những sức mạnh ẩn giấu trong đó, mà là tài khoản riêng sau này ở nhà băng, những cái con số nắn nót sẽ phát triển và tăng thêm lên, biểu thị tổng số tiền mang tên Liuc. Cái mà anh ta đã hết lòng thèm muốn không phải là đất Gonarlunga hay Begenli, mà là giá trị của chúng biến thành tiền loảng xoảng. Một kẻ thực sự khao khát trở thành nhân vật tai mắt, thành ông chủ và chủ đất sẽ không cố tìm cách lấy Mecghi Kliri làm vợ, vì cô không có lấy một thước đất, người như thế sẽ không cảm thấy bằng từng đường gân thớ thịt, niềm khoái cảm vì công việc như Liuc Ô'Nin cảm thấy.

Tối khiêu vũ ở Jinli là tối thứ mười ba Liuc đưa Mecghi đi trong mười ba tuần. Bằng cách nào anh ta dò ra được người ta tụ họp ở đâu, anh xoay xở cách nào để có được giấy mời trong một vài trường hợp. Mecghi ngây thơ không đoán ra, nhưng thứ bảy nào anh cũng bảo Bốp đưa cho anh ta chìa khóa xe "Rôn-x-roixơ" và có khi anh đưa nàng đi xa một trăm năm mươi dặm.

Tối hôm ấy trời lạnh, Mecghi đứng bên bức tường rào, nhìn khoảng xa xăm tối dưới bầu trời không

trắng và cảm thấy đất đông giá lạnh xào xào dưới chân. Mùa đông đã đến gần, Liuc quàng tay ôm lấy nàng, kéo về phía mình.

- Cô rét cóng rồi - Anh nói - Bây giờ tôi sẽ đưa cô về nhà.

- Không, không sao, bây giờ tôi thấy ấm hơn rồi. - Mecghi đáp, gần như nghẹn thở.

Nàng cảm thấy ở anh có sự thay đổi gì đó, một cái thay đổi mới mẻ trong cánh tay hồ hững quàng nhẹ lên vai nàng. Nhưng thật là dễ chịu khi áp vào sườn anh, cảm thấy hơi ấm tỏa ra từ thân thể anh, tấm thân cấu tạo khác thân thể nàng. Thậm chí qua tấm áo len dày, nàng cảm thấy bàn tay anh bắt đầu âu yếm, thận trọng và dường như thăm dò xoa vuốt lưng nàng từng vòng nhỏ. Lúc ấy nếu nàng nói rằng nàng cóng rét thì anh sẽ thôi ngay, nếu nàng im lặng anh sẽ coi đó là một cách khuyến khích. Nàng đang độ thanh xuân, nàng khao khát muốn nắm biết thế nào là tình yêu ! Anh là người đàn ông duy nhất có sức hấp dẫn đối với nàng, ngoài cha Ranfor, thế thì tại sao lại không nắm thử những cái hôn của anh nhỉ ? Cho dù những cái hôn đó sẽ khác ! Dù nó không như những cái hôn của cha Ranfor.

Liuc cho rằng làm thỉnh là tình đã đẹp, tay kia anh nắm lấy vai Mecghi, xoay mặt nàng về phía

mình, cúi đầu xuống. Thế ra thực sự cảm giác thấy mỗi người khác là thế ư ? Mỗi người ta đè ép lên mỗi mình, chỉ thế thôi ! Làm thế nào tỏ cho thấy mình thích thú ! Mecghi hơn mấp máy môi và lập tức lấy làm tiếc. Liuc áp mạnh hơn nữa môi mình lên môi nàng, há miệng, dùng răng và lưỡi tách hẳn môi nàng ra, nàng cảm thấy lưỡi anh trong miệng mình. Ghê tởm. Tại sao cảm giác khác hẳn cha Ranfor hôn nàng ? Khi đó những cái hôn không ướt át và không gây nên cảm giác kinh tởm, khi nàng hoàn toàn không nghĩ ngợi gì, nàng đáp ứng hết mình, như cái hộp có khoá bí mật mở ra khi một bàn tay khéo léo ấn vào cái lò so dấu kín... Mà anh làm gì thế này ? Tại sao toàn thân nàng run lên và nép sát vào phía anh, tuy lí trí xui nàng nhất quyết vùng ra ?

Liuc sờ mó chỗ nhạy cảm bên sườn nàng và không bỏ tay ra nữa, cố tìm cách kích thích nàng, cho đến lúc nàng đáp ứng không lấy gì làm hân hoan lắm. Anh ngừng hôn, áp môi vào cổ nàng chỗ dưới tai. Cách đó rõ ràng là nàng thích hơn, nàng "a" lên một tiếng hai tay ôm lấy cổ anh, nhưng khi môi anh trượt xuống thấp hơn nữa, còn tay anh toan kéo áo nàng trật ra khỏi vai thì Mecghi đẩy phắt anh ra và lùi lại một bước.

- Thôi đi, Liuc !

Trong nàng dậy lên nỗi thất vọng, gần như gớm ghét. Liuc hiểu điều đó rất rõ, anh đưa nàng trở lại xe và hút thuốc một cách thèm thuồng. Anh cho rằng mình là người tình không thể cưỡng lại nổi, chưa một cô gái nào giận anh.... nhưng họ không phải là loại cao quý như Mecghi. Ngay cả Đôt Mặc Ferxon người thừa kế Bingenli, tuy giàu hơn nhiều, nhưng bản thân cô ta là người thô lậu, không được học các trường nội trú sang trọng ở Xitnây, cô ta chưa từng biết những thứ phù phiếm như thế. Mặc dù bề ngoài đẹp trai, về kinh nghiệm tình dục Liuc vẫn chưa đi xa lắm về trình độ một gã làm thuê bình thường ở trang trại, về kỹ thuật này anh chỉ hiểu cái mà bản thân anh thích, chứ chẳng hiểu gì về lý thuyết. Rất nhiều cô nhân tình của anh sẵn lòng đoán quyết rằng cặp bồ với anh, họ vui thú tuyệt vời, nhưng như vậy anh chỉ biết tin lời họ, mà lời nói không phải bao giờ cũng thành thật. Với anh chàng đẹp trai và cần cù như Liuc Ô'Nin, bất cứ cô gái nào khi kết thân với anh cũng hy vọng lấy được anh và dễ hiểu là họ sẽ nói dối bừa đi, miễn là lấy lòng được anh. Còn đối với người đàn ông, thú vị nhất là được nghe nói rằng mình hơn hết thảy mọi người. Liuc không hề nghĩ rằng ngoài anh ra, còn bao nhiêu người đàn ông cũng cần phải cái mỗi câu ấy.

Vẫn còn nhớ tới ả gái già Đôt đã cam phận đi lấy người láng giềng sau khi bị ông bố nhốt vào nhà xén

lông cừu khóa lại, một mình với con cừu chết ruồi bâu kín đặc, Liuc chỉ nhún vai trong tưởng tượng. Mecghi là trái hồ đào rắn, không dễ gì chinh phục được nàng, và làm nàng sợ hay gớm ghét thì nguy hiểm. Thôi được, trò vui chơi tiêu khiển sẽ phải gác lại, có thể thôi. Ta sẽ ve vãn cô nàng như ý cô nàng muốn, thêm nhiều hoa và cử chỉ phong nhã vào, bớt thả lỏng cho hai bàn tay.

Sự im lặng ngưng ngập kéo dài mấy phút, rồi Mecghi thở dài, ngả người lên lưng ghế.

- Xin lỗi anh Liuc.

- Cô thứ lỗi cho tôi. Tôi không muốn làm cô giận.

- Không - không, tôi chẳng giận chút nào ! Chắc hẳn chỉ là vì tôi không quen... Tôi không giận, mà là hoảng sợ.

- Mecghen ! - Anh nhấc một tay khi tay lái và đặt lên hai bàn tay xiết chặt của Mecghi. - Không nên buồn phiền, cô ạ. Chẳng qua là cô hãy còn trẻ con quá, mà tôi thì hơi vội. Ta đừng nhớ đến chuyện ấy nữa.

- Vâng. - Mecghi đồng ý.

- Nhưng chẳng lẽ anh ấy không hôn cô à ? - Liuc tò mò hỏi.

- Ai kia ?

Phải chăng giọng nói của nàng có vẻ sợ hãi ?
Nhưng nàng sợ cái gì kia chứ ?

- Thì cô nói rằng cô đã từng yêu một lần, vì thế tôi cho rằng cô thừa biết hỏi thế nghĩa là thế nào. Thứ lỗi cho tôi. Mecghen. Lẽ ra tôi phải hiểu rằng trong một gia đình như thế thì đương nhiên không thể nào khác được, chắc chắn chỉ là cô yêu ông chú nào đó với tình yêu trẻ con, song ông ta không đoán ra.

Được, được đấy ! Cứ để cho anh ta nghĩ như vậy !

- Anh hoàn toàn đúng, Liuc ạ, hồi ấy tôi chỉ yêu theo kiểu tình yêu trẻ con.

Ở ngưỡng cửa, Liuc lại kéo nàng về phía mình và đặt một cái hôn dài âu yếm lên cặp môi mím chặt, chỉ thế thôi. Nói chung là nàng không đáp ứng, nhưng rõ ràng là nàng dễ chịu, Liuc trở về căn nhà nhỏ dành cho khách của mình, anh đã hơi yên tâm - chưa phải đã mất hết.

Mecghi gắng lê đến giường và nằm nhìn lên trần hồi lâu, nhìn cái vòng sáng mờ nhạt từ ngọn đèn hắt lên. Ờ, bây giờ thì có một điều rõ ràng : những cái hôn của Liuc tuyệt nhiên không giống những cái hôn của cha Ranfo. Hai lần trong nàng bùng lên tia lửa của một sự rộn rục làm nàng hoảng sợ, khi anh vuốt ve bên sườn nàng và khi anh hôn cổ nàng. So sánh

anh với Ranfor thật là vô nghĩa, vả lại nàng cũng không muốn làm như thế nữa. Quên Ranfor đi là hơn, dù sao ông ta cũng không thể trở thành chồng nàng.

Khi Liuc hôn Mecghi lần thứ hai, nàng đáp ứng khác hẳn. Cả hai đều vui chơi thích thú tuyệt vời trong cuộc khiêu vũ ở Ratnây Khainis, nơi xa nhất trong tất cả các nơi mà Bốp dành cho những chuyến đi giải trí của họ - tối hôm ấy, mọi chuyện đều thành công hiếm có ngay từ phút đầu. Liuc phấn chấn, hai người vừa ra khỏi nhà là anh bắt đầu pha trò đến nỗi Mecghi cười đến muốn ngất, và anh luôn luôn tỏ ra dịu dàng, ân cần lạ thường. Còn mixx Caculacon tìm hết mọi cách quyến rũ anh! Cả Alaxto Mackuin cũng như Inec Devix đều không dám làm phiền hai người, vậy mà cô ta không ngại ngừng gì cả, bắt đầu làm duyên làm dáng với Liuc không hề biết ngượng, đến nỗi để giữ phép lịch sự, anh đành phải mời cô ta nhảy. Hôm ấy là một tối khiêu vũ xã giao kiểu thành thị, như một vũ hội, Liuc đưa mixx Caculacon quay tròn một cách trang trọng trong một điệu valse chậm. Nhưng nhạc vừa ngừng, anh lập tức trở lại với Mecghi và lẳng lặng đưa mắt nhìn lên trần với dáng vẻ khiến Mecghi không hề còn nghi gì nữa: à Caculacon ấy khiến anh chán chết lên được. Và Mecghi nhìn anh triu mến, nàng ghét mixx Caculacon từ ngày cô tiểu thư này toan làm hỏng

niềm vui thú của nàng trong ngày hội ở Jinli. Và nàng nhớ rõ, hồi ấy cha Ranfơ không để ý gì đến cô tiểu thư trịnh trọng ấy, để bé con bé mười tuổi qua vũng nước. Hôm nay Liuc cũng tỏ ra nghĩa hiệp như vậy. - Hoan hô Liuc, anh tuyệt lắm!

Đường trở về rất dài, buổi tối rất lạnh. Bằng cách lấy lòng ông già Engun Mackuin, Liuc có được bánh xanduych, một chai sâm banh và khi chỉ còn một phần ba đường là về đến nhà thì anh dừng xe lại. Thời ấy (tuy nhiên bây giờ cũng thế), ô tô ở Úc thường không được sưởi ấm, nhưng chiếc "Rôn-x-roixơ" của Bôp có máy sưởi, đêm hôm ấy, máy sưởi đặc biệt thích hợp: đất phủ một lớp băng đến hai đui.

- Buổi tối như thế mà có thể ngồi không cần mặc măng tô thì thú vị thật, phải không? - Mecghi mỉm cười nói, lấy trên tay Liuc cái cốc xếp bằng bạc với sâm banh và bắt đầu ăn miếng bánh mì cặp giăm bông.

- Phải, rất thú. Hôm nay em xinh quá, Mecghi ạ.

Hôm nay mắt nàng có một màu lạ thường thế nào ấy, bí quyết là ở đâu? Nói chung anh không thích mắt màu xám, nó nhợt nhạt quá, nhưng nhìn cặp mắt xám của Mecghi, anh sẵn sàng đem đầu ra bảo đảm rằng đôi mắt ấy ánh lên tất cả các sắc màu thanh thiên, cả màu tím, cả màu lam đậm, cả màu

trời trong ngày nắng đẹp, cả màu xanh rêu mịn mượt, thậm chí cả sắc vàng sạm khó nhận thấy. Đôi mắt sáng lên dịu dịu tựa ngọc mờ viền hai hàng mi dài cong vút lấp lánh như một lớp vàng.

Liuc thận trọng đưa ngón tay trên cặp lông mi của nàng, rồi nhìn đầu ngón tay một cách hết sức nghiêm trang.

- Gì thế, anh Liuc? Có chuyện gì thế?

- Anh muốn tin chắc rằng em không dùng phấn bằng bột vàng thật trên bàn điểm trang. Em ạ, trước đây, anh không hề gặp cô gái nào có lông mi bằng vàng thực.

- Thế đấy - Mecghi cũng sờ vào lông mi của mình, nhìn ngón tay và bật cười. - Mà đúng vậy! Vàng không phai tí nào.

Rượu sâm banh khiến nàng ngửa ngửa mũi và dạ dày cồn cào vui vẻ, nàng vui thú tuyệt vời.

- Lông mày của em cũng bằng vàng ròng, cong vút như mái vòm nhà thờ, tóc cũng bằng vàng, đẹp lạ... Anh cứ tưởng nó cứng như dây thép, vậy mà lại mềm, thanh mảnh như tóc trẻ thơ... Da cũng óng ánh, chắc em đánh phấn bằng bột vàng thật... Cái miệng xinh quá là xinh, đúng là được tạo nên để hôn...

Mecghi ngồi, tròn mắt nhìn anh, cặp môi hồng mềm mại hé mở như trong ngày họ gặp nhau lần đầu. Liuc lấy cái cốc đã uống hết trong tay nàng.

- Theo anh, em nên uống một ngụm sâm banh nữa. - Anh nói và rót đầy cốc.

- Phải thừa nhận rằng điều này rất tuyệt: dừng lại giữa đường và nghỉ một chút. Cảm ơn anh đã sáng ý xin mixtơ Mackuin cho chúng ta sâm banh và bánh xanđuych.

Chiếc động cơ khoẻ của xe "Rôn-x-roixơ" gõ nhịp nhè nhẹ trong cảnh yên tĩnh, không khí ấm từ cỗ động cơ tuôn chảy vào xe êm ru, hai âm thanh riêng biệt đều đều, ru ngủ. Liuc cởi nút cà vạt, bỏ hắt ra, cởi khuy cổ áo sơ mi. Chiếc áo vét của Liuc và chiếc áo vét nữ của Mecghi để ở ghế sau, trong xe rất ấm, chẳng cần dùng đến chúng.

- Thú quá! Không biết ai nghĩ ra cái cà vạt, mà lại còn bịa ra cái chuyện tuồng như đàn ông không đeo cà vạt thì không lịch sự! Cái thắt bầy trò nhiều sự ấy mà lọt vào tay anh thì anh sẽ dùng cái vạt do hắt sáng chế ra mà thắt cổ cho hắt chết nghệt!

Liuc quay ngoắt lại, cúi đầu xuống, và môi anh gần với môi Mecghi, từng nếp uốn khớp nhau, như những ô đồ chữ, anh không ôm nàng, không chạm tay vào nàng, nhưng nàng cảm thấy không thể bứt ra

được, và nàng nhoai về phía anh, môi gần môi khi anh ngả lên lưng ghế và kéo nàng lên ngực mình. Hay tay ép lấy thái dương nàng để tận hưởng đến say sưa choáng váng cặp môi nhạy cảm kỳ diệu này. Anh thở sâu, thả hết mình vào một cảm giác duy nhất: rút cuộc cặp môi mềm mại như môi trẻ thơ này đã thực sự hoà hợp với môi anh. Một tay Mecghi quàng lấy cổ anh, những ngón tay run run thọc vào tóc anh, bàn tay kia đặt lên làn da rám nắng trơn nhẵn ở cổ. Lần này anh không vội vã, mặc dù anh hưng phấn tột độ ngay từ trước khi đưa cho Mecghi cốc sâm banh thứ hai, chỉ là do nhìn ngắm nàng. Hai tay vẫn ghi chặt đầu Mecghi, anh bắt đầu hôn má nàng, hôn đôi mí nhắm lại, đôi lông mày cong vút, lại hôn má - đôi má mịn mượt như lụa, lại hôn môi, cái nét cong mềm mại trẻ thơ của đôi môi ấy bao giờ cũng làm anh phát điên ngay từ ngày anh mới thấy nàng lần đầu.

Và rồi cổ nàng, cái hõm ở cổ, vai - da mềm mại, nhẵn mịn, mát rượi... Không đủ sức dừng lại, nôn nóng vì sợ nàng bắt anh dừng lại, Liuc một tay bắt đầu cởi dây cúc ở lưng áo dài của nàng, kéo ống tay áo khỏi đôi tay ngoan ngoãn của nàng, tụt chiếc áo lụa lót trong rộng rãi khỏi vai, đưa những đầu ngón tay lướt trên tấm lưng trần, cảm thấy cơn run sợ sệt lan trên lưng nàng, những đầu vú căng lên. Anh đưa

má, đôi môi hé mở lướt xuống phía dưới tấm thân mịn màng mát rượi trong một cơn ham muốn mù quáng không thể cưỡng lại nổi, và cuối cùng đôi môi tìm thấy, mím chặt xung quanh cái núm thịt nhỏ, cứng cáp, có nếp gấp. Anh chạm đầu lưỡi vào cái núm đó, bâng hoàng chân chừ một lát, lòng tràn ngập một niềm vui sướng khổ ải, ấn mạnh tay vào lưng Mecghi, và giữa những cái hôn, anh lại luôn luôn áp môi vào vú nàng như một đứa hài nhi... một sự cuốn hút muôn thuở, khoái lạc ưa thích nhất, chắc chắn nhất của anh. Cha-cha, khoái biết bao, khoái trá biết bao! Anh không kêu lên, chỉ rùng mình trong trạng thái bủn rủn không thể chịu nổi và nuốt nước bọt ừng ực.

Rồi như đứa hài nhi đã no nê, anh nhả môi ra, âu yếm và biết ơn vô hạn hôn vào ngực, rồi nằm không nhúc nhích, chỉ thở nặng nhọc. Cảm thấy Mecghi chạm môi vào tóc anh, tay nàng chạm vào làn da dưới cổ, anh sực tỉnh tức thì, mở mắt ra. Anh lật đật ngồi dậy, kéo dài đeo của tấm áo lót lên vai nàng, khéo léo cài tất cả các cúc áo dài.

- Ta cưới đi thì hơn, Mecghi ạ. - Anh nhìn một cách âu yếm, mắt anh tươi cười. - Chắc chắn các anh của em sẽ không khen ngợi nếu các anh ấy biết chúng mình đã làm gì ở đây.

- Vâng, như vậy hẳn là hay hơn. - Mecghi ưng thuận, mắt nhắm xuống, và đỏ bừng mặt.

- Sáng mai ta sẽ nói với các anh ấy.

- Sao lại không nhỉ? Càng nhanh càng tốt.

- Thứ bảy này anh sẽ đưa em đi Jinli. Ta sẽ nói chuyện với đức cha Tômax - chắc là em muốn làm lễ cưới ở nhà thờ, ta sẽ thoả thuận về việc công bố điều đó, còn anh sẽ mua nhẫn cưới cho em.

- Cám ơn anh.

Ờ, thế là xong. Nàng đã ràng buộc mình, không thể tháo lui được nữa. Ba tuần hoặc một tháng nữa, đủ thời gian cần thiết để công bố việc của họ, nàng sẽ lấy Liuc Ô'Nin. Nàng sẽ trở thành mixxix Ô'Nin. Lại thật! Tại sao nàng ưng thuận? Vì hồi nào *người ấy* đã nói rằng nàng phải đi lấy chồng, *người ấy* đã nói là phải như thế. Nhưng tại sao? Để giải thoát khỏi mối nguy hiểm của *người ấy*. *Người ấy* muốn giữ gìn cho ai - cho bản thân hay cho ta? Ranfơ chờ Brikaxxa, đôi khi tôi có cảm giác *rằng* tôi căm thù ông...

Việc xảy ra trong xe khiến nàng sững sốt và lo ngại. Chẳng có gì giống với lần ấy, lần đầu tiên ấy. Bao nhiêu cảm giác tuyệt vời và đáng sợ. Hai bàn tay nóng hổi của anh! Và cặp môi áp vào ngực khiến cho cơn rạo rực lan toả khắp toàn thân thành những vòng

tròn! Mà anh làm việc đó đúng vào lúc đầu óc nàng đã sáng rõ, và nàng, trước đó dường như quên hết mọi sự trên đời, đã chợt tỉnh lại, anh đang lột trần nàng ra, cần kêu lên, cho anh cái tát, bỏ chạy... Không còn bị ru ngủ, không còn choáng váng nữa vì rượu sâm banh, vì hơi ấm, vì sự khám phá rằng khi được hôn ra hôn thì ngọt ngào như thế nào, thế mà lúc đó anh háo hức nút vú nàng, mà nàng đỡ ra, lương tri, sự cắn rứt lương tâm, ý chí chạy trốn đều im bật. Vai nàng rời khỏi ngực anh, hai tay anh ra sức đè lên eo lưng nàng, đến mức đùi và các góc nhỏ hoàn toàn vô danh của cơ thể nàng áp sát vào cơ thể anh, áp vào một cái gì đó cứng như đá, và bây giờ, bàng hoàng đến tận đáy tâm hồn, nàng chỉ muốn cứ ở nguyên trạng thái như thế mãi mãi, với cảm giác trống rỗng kỳ lạ, chờ đợi và khao khát... khao khát cái gì nhỉ? Chính nàng cũng không biết. Khi Liuc đẩy nàng ra khỏi anh, nàng hoàn toàn không muốn rời ra, nàng sẵn sàng cuồng nhiệt áp mình vào anh. Nhưng giây lát đó đã khiến nàng dứt khoát quyết định lấy Liuc. Chưa kể điều gì khác, nàng tin chắc rằng do cái việc mà Liuc đã làm với nàng mà trẻ con sẽ ra đời.

Cái tin mới không làm ai ngạc nhiên, và chẳng ai nảy ra ý định phản đối. Chỉ có một điều làm những người thân sưng sốt: Mecghi dứt khoát từ chối việc

viết thư cho giám mục Ranfơ và phản đối gần như điên cuồng khi Bốp đề nghị mời Giám mục Ranfơ về Đrôghêđa để long trọng làm phép cưới cho nàng với Liuc ở Nhà Lớn. Không, không, không! - Mecghi gào lên với những người ruột thịt, vậy mà Mecghi chính là người không bao giờ to tiếng cả. Dường như nàng giận dữ về việc Ranfơ không lần nào về thăm gia đình nàng, nàng cứ nhắc đi nhắc lại rằng đám cưới là việc của riêng nàng, và nếu như giám mục Ranfơ không về thăm Đrôghêđa ít ra là một lần để giữ phép lịch sự thì nàng sẽ không ép đức cha phải làm cái bốn phận mà cha không có gì thoái thác được.

Bởi vậy, Fia hứa rằng trong thư viết cho đức giám, bà sẽ không đá động gì đến đám cưới, rõ ràng bà đứng vững với tất cả những cái đó, có lẽ bà cũng ít bận tâm như thế về việc Mecghi lấy một người chồng như thế nào. Làm sổ sách kế toán cho một điền trang khổng lồ như Đrôghêđa không phải là chuyện đùa. Những điều Fia ghi trong sổ sách của mình cung cấp cho nhà sử học bức tranh căn kẽ về sinh hoạt của một trại chăn cừu, vì nó không chỉ có các con số và bản thanh toán. Bao giờ cũng ghi rõ từng đợt di chuyển của từng đàn cừu, sự thay đổi các mùa, thời tiết từng ngày, ngay cả những món mixxix Xmit làm cho bữa ăn trưa. Đoạn ghi trong quyển sổ trực độc đáo về ngày chủ nhật 22 tháng bảy

năm 1934 cho biết: "Trời sáng sủa, không mây, nhiệt độ lúc tảng sáng 34°. Không làm lễ mixa. Bốp ở nhà, jêc cùng với hai người chẵn cừu ở bãi chẵn Marrimbây, Huyghi ở đê phía tây cùng với một người chẵn cừu. *Pit Thùng bia* lừa cừu ba tuổi từ bãi chẵn Batjin về bãi Uynnêmu. Lúc ba giờ chiều nhiệt độ 35°. Khí áp kế chỉ 30,6·đuim. Gió đông. Bữa ăn trưa có thịt muối, khoai tây luộc, cà rốt và bắp cải, món thứ ba là pudding⁽¹⁾ với nho Côrantơ. Thứ bảy 25 tháng tám, Meghen Kliri sẽ làm lễ cưới ở nhà thờ Cây thập giá của Chúa tại Jinli với mixtơ Ô'Nin, người chẵn cừu. Ghi lúc 9 giờ tối, nhiệt độ 45°C, trăng hạ tuần cuối".

11

Liuc mua cho Mecghi chiếc nhẫn cưới giản dị, nhưng khá đẹp, có hai hạt kim cương như nhau, mỗi hạt một phần tư cara gắn trong hai trái tim nhỏ bằng bạch kim. Người ta báo tin lễ cưới sẽ cử hành vào trưa ngày thứ bảy 25 tháng tám, ở nhà thờ Cây Thập giá của Chúa. Tiếp đó là bữa ăn trưa gia đình tại khách sạn "Impêrian", đương nhiên mixxix Xmit và

(1) Loại bánh ngọt nướng bằng bột, pho mát với quả cây (N.D).

Ket sẽ được mời tới, nhưng Jim và Petxi ở Xitnây sẽ không được gọi về - Mecghi tuyên bố dứt khoát rằng không việc gì hai thằng bé phải chắt vạt vượt sáu trăm dặm đường chỉ để xem một nghi lễ mà chúng chẳng hiểu gì mấy. Chúng chỉ viết thư chúc mừng chị! Jimx gửi về một lá thư dài, rời rạc, hết sức trẻ con, còn Petxi chỉ có mấy chữ: "Chúc hạnh phúc lớn lao". Cố nhiên chúng biết Liuc, trong những ngày hè chúng đã cùng đi với anh khá nhiều trên các bãi chăn Đrôghêđa.

Mixxix Xmit rất buồn phiền vì Mecghi nhất mực muốn làm lễ cưới thật giản dị, còn bà lại hy vọng rằng ở Đrôghêđa, cô gái duy nhất sẽ được gả chồng trong cờ bay phấp phới, những tiếng nhạc vang lừng, và sự kiện đó sẽ được ăn mừng không phải một hay hai ngày. Nhưng Mecghi dứt khoát không muốn có sự xa hoa nào cả, thậm chí nàng khước từ bộ y phục thường có cho cô dâu - nàng định làm lễ cưới trong bộ váy áo thường với chiếc mũ giản dị và không phải thay y phục cho chuyển đi trong lễ cưới.

Chủ nhật, khi họ bàn định xong chương trình lễ cưới, Liuc ngồi xuống ghế bành đối diện với Mecghi.

- Em yêu quý, anh biết anh sẽ đưa em đi đâu trong tháng trăng mật của mình, - Liuc nói.

- Đi đâu vậy?

- Đến Bắc Kvinxlêndơ. Trong lúc em ở chỗ chị thợ may, anh đã nói chuyện với mấy người tiệm rượu, các cậu ấy nói rằng nếu có sức khoẻ và không sợ công việc nặng nhọc thì làm ở các đồn điền mía vùng này được trả công rất cao.

- Nhưng ở đây anh vẫn có việc làm tử tế kia mà, Liuc!

- Đàn ông mà sống nương nhờ bên nhà vợ thì không tiện. Anh muốn kiếm đủ số tiền cần thiết và mua cho chúng mình một khu đất ở Tây Kvinxlêndơ, và phải chong chóng lên, trong lúc anh còn trẻ và có thể tự mình khai thác khu đất ấy. Hiện giờ đang khủng hoảng, không có học vấn thì không dễ gì kiếm được lương cao, còn ở Bắc Kvinxlêndơ đang thiếu sức lao động, người làm được trả công gấp mười lần người chẵn cừ ở Đrôglêđa.

- Thế phải làm gì ở đấy?

- Chặt mía.

- Nhưng đấy là công việc hết sức nặng nhọc! Người ta vẫn thuê người Tàu làm!

- Em lầm. Người Tàu tầm vóc nhỏ, họ không bì nổi với người da trắng trong việc này, vả chăng em biết đấy, luật cấm đưa vào Úc những người da đen và da vàng làm công việc nặng nhọc và trả công họ

thấp hơn người da trắng. Vì vậy người chắt mía đếm trên đầu ngón tay và được trả công cao. Không phải gã trai nào cũng đủ tầm vóc và sức lực để làm công việc như thế. Nhưng anh thì đủ sức! Anh làm bất cứ việc gì cũng trơn tru.

- Liuc, chẳng lẽ anh muốn chúng mình sẽ chuyển hẳn đến ở Bắc Kvinxlêđơ chẳng?

- Đúng thế.

Mecghi phóng mắt qua vai anh nhìn ra những cửa sổ rất rộng của Nhà Lớn bên ngoài là Đrôghêđa, - những cây khuynh diệp kỳ ảo, áp chính, một dãy cây dọc theo đường ranh giới của ấp. Không ở Đrôghêđa nữa! Đi đến một nơi nào đó, ở đấy giám mục Ranfơ không còn tìm thấy nàng nữa, chẳng bao giờ còn thấy Ranfơ nữa, gắn bó vĩnh viễn, không cách gì sửa đổi được với con người xa lạ đang ngồi đối diện với nàng... Cặp mắt xám của nàng lại nhìn vào khuôn mặt đầy sức sống, đầy nồn nóng của Liuc và càng trở nên đẹp hơn, nhưng càng buồn hơn nhiều. Anh cũng cảm thấy điều đó, tuy không nhìn thấy một giọt nước mắt nào, nàng không gằm mặt xuống, khoe môi không run run, không trĩu xuống. Nhưng anh chẳng mấy động lòng về việc nàng có điều gì đau xót, anh hoàn toàn không có ý định dành cho Mecghi một khoảng trong tâm hồn đủ để phải lo lắng về

nàng. Khởi bản, nàng là khoản trúng số không nhỏ đối với một người sẵn sàng lấy Đôt Macfecxôn ở Bingenli, nhưng chính bởi vì nàng hết sức hấp dẫn và tính tình rất đổi nhu mì nên Liuc quyết không để cho nàng bước vào trái tim anh. Không một người phụ nữ nào, ngay cả người đáng yêu và đẹp như Mecghi Kliri, được phép có quyền với anh và chỉ huy anh.

Thế là, trung thành với mình, không vòng vo, anh đi thẳng ngay vào cái điều quan trọng nhất đối với anh. Trong một số trường hợp, không có mảnh lời thì không xong, nhưng trong việc này cứ thẳng thừng lại lợi hơn.

- Mecghen, anh là con người kiêu cổ - Anh nói.

Mecghi ngạc nhiên nhìn anh.

- Thế ư?

Câu hỏi rõ ràng là: điều đó có ý nghĩa gì kia chứ?

- Đúng thế. - Liuc xác nhận. - Anh cho rằng khi người ta lấy vợ, tất cả tài sản của vợ phải chuyển sang cho chồng. Tương tự như của hồi môn thời xưa vậy. Anh biết em có một số tiền, vậy nên bây giờ anh nói thẳng với em rằng sau khi chúng ta thành vợ chồng, số tiền đó phải chuyển sang tên anh. Để cho phải lẽ, em cần được biết trước anh nghĩ như thế nào

về việc ấy, trong lúc em vẫn có thể tự mình quyết định có đồng ý như thế không?

Mecghi chưa bao giờ có ý định giữ tiền riêng, dường như đó là điều tất nhiên - khi nàng đã là vợ Liuc thì tiền cũng chuyển sang tên anh. Ở Úc, tất cả phụ nữ, trừ những người học thức nhất và giàu kinh nghiệm nhất, đều được giáo dục rằng họ gần như là nô lệ của chồng, còn Mecghi thì hoàn toàn không thể nghĩ khác được. Cha nàng bao giờ cũng là chủ nhân và chúa tể đối với vợ con, còn sau khi cha mất, Fia coi Bôp, người thừa kế cha, là người chủ chốt trong gia đình. Người đàn ông có tất cả quyền hành đối với tiền và nhà cửa, đối với vợ con, Mecghi không bao giờ nghi ngờ quyền chủ nhân ấy.

- Em chẳng biết cần ký giấy tờ gì, anh Liuc ạ! - Nàng kêu lên, - Em nghĩ rằng tất cả những gì em có lập tức là của anh, một khi chúng ta đã là vợ chồng.

- Trước kia thì như thế đấy, nhưng rồi những tên ba hoa ngu xuẩn ở Canberra bãi bỏ tất cả những điều đó, cho phụ nữ có quyền bỏ phiếu. Mecghi ạ, anh muốn giữa chúng ta tất cả đều bộc trực, ngay thật, vì thế anh nói trước để em biết.

Mecghi bật cười:

- Anh đừng lo, Liuc ạ, em không chống lại đâu.

Nàng chấp thuận điều đó đúng như người vợ hiền kiểu cũ. Đột chắc không chịu nghe một cách dễ dàng vậy đâu.

- Em có bao nhiêu tiền? - Anh hỏi.

- Hiện giờ là mười bốn ngàn bảng. Và mỗi năm em được thêm hai ngàn nữa.

Liuc khẽ huýt sáo:

- Mười bốn ngàn bảng! Ô hô! Vô số là tiền, Mecghen ạ. Hãy để anh đích thân lo toan về số tiền ấy thì hơn. Tuần sau ta sẽ đến ông chủ nhà băng và nhớ nhắc anh giao hẹn về việc chuyển tất cả số tiền sang tên anh từ nay về sau. Em ạ, anh sẽ không đụng đến một xu. Rồi sau ta sẽ dùng tiền ấy mua một cái trại. Bây giờ chúng mình sẽ đổ mồ hôi mấy năm, sẽ dành dụm từng xu. Được chứ?

Mecghi gật đầu:

- Tốt thôi, anh Liuc ạ.

Nhưng có một điều Liuc quên mất, khiến lễ cưới suýt không thành. Anh không phải là người công giáo. Biết điều đó, cha Uôtti hoảng sợ giơ tay lên trời.

- Thế là thế nào, Liuc, sao anh không nói trước với tôi?! Chúa chứng giám, chúng ta sẽ phải nỗ lực hết sức để kịp thời làm cho anh thành người công giáo và rửa tội cho anh trước khi làm lễ cưới!

Liuc ngạc nhiên nhìn chăm chăm vào linh mục.

- Cái đạo là thế nào, thưa đức cha? Tôi chẳng theo đạo nào cả, thế cũng tốt rồi, còn nếu điều đó làm đức cha lo ngại thì cha muốn cho tôi là người phải tẩy lễ hay người tái giảng sinh cũng được, với tôi đảng nào cũng thế thôi. Còn theo đạo Thiên chúa thì không đâu, xin đừng có nài.

Khuyên nhủ anh vô ích, Liuc không muốn nghe nói đến chuyện cải đạo gì cả.

-Tôi không chống đạo thiên chúa và không chống Ayre⁽¹⁾, cố nhiên ở Ônxtơ người ta đối xử nghiệt ngã những người theo đạo thiên chúa. Nhưng tôi là người Ônrangit và tôi không muốn từ bỏ những người cùng cánh. Nếu như tôi là người công giáo và cha kêu gọi tôi theo phái giám lý thì tôi cũng sẽ nói như thế. Không phải tôi ghét người công giáo, mà tôi ghét kẻ đào ngũ. Vì vậy xin cha hãy thôi đi cho, thưa đức cha, đám chiên của cha không có tôi cũng đủ rồi.

- Thế thì anh không làm lễ cưới được.

- Tại sao vậy? Nếu cha không muốn làm phép cưới cho chúng tôi thì đức cha ở nhà thờ thanh giáo sẽ làm, hay ít ra là ngài thẩm phán hoà giải Harri Hôơ sẽ làm.

(1) Eire, tên cũ của Ai len, tên chính thức từ 1937-49 (N.D)

Fia mỉm cười ảo não, bà nhớ tới cuộc tranh cãi ngày xưa với Petxi và với ông linh mục đã làm phép cho hai người, khi ấy bà là người chiến thắng.

- Nhưng em phải làm phép cưới ở nhà thờ, Liuc! - Mecghi sợ hãi phản đối - không thì em sẽ phải sống trong tội lỗi!

- Còn anh lại cho rằng thà sống tội lỗi còn hơn là trở thành kẻ phản bội. - Liuc tuyên bố, đôi khi anh ngang bướng kỳ lạ, mặc dù tiền của Mecghi có sức cảm dỗ rất mạnh đối với anh, tính bướng bỉnh bẩm sinh khiến anh khẳng khái giữ ý kiến của mình.

- Thôi xin đừng dở trò ngu ngốc nữa! - Fia nói không phải với Liuc, mà với linh mục. Và bà nói tiếp: - Hãy làm như tôi với Petđi hồi xưa, không việc gì phải tranh cãi lôi thôi. Nếu cha Tôma không muốn làm mất thanh nhà thờ của mình thì hãy làm phép cưới cho các con tại nhà của cha.

Mọi người ngạc nhiên nhìn bà chằm chằm, nhưng cái nút thắt đã được chặt đứt, cha Uôtt nhượng bộ và đồng ý làm phép cưới cho Mecghi với Liuc tại ngôi nhà ở bên nhà thờ, nhưng không chịu ban phước cho chiếc nhẫn của Liuc.

Được phép của nhà thờ, tuy không trọng vẹn, Mecghi cảm thấy mình có tội, cố nhiên, nhưng không đủ nặng để phải xuống địa ngục, còn bà lão Enni

quản gia của gia đình Uôtti thì cố làm cho phòng làm việc của cha thật giống đền thờ, bà đặt ở khắp mọi chỗ những chiếc bình cực to có cắm hoa và những giá nến bằng đồng. Tuy thế, nghi lễ vẫn nặng nề, linh mục tuyệt nhiên không che giấu sự bất bình của mình và tỏ cho mọi người thấy rằng ông nhượng bộ chỉ là để khỏi lâm vào tình-trạng lúng túng nếu như đôi này chỉ kết hôn ở toà thị chính. Họ không được làm lễ hôn phối của nhà thờ, không được ban phước thực sự.



Dẫu sao mọi việc xong xuôi, Mecghi đã trở thành mixxix Ô'Nin và đi về Bắc Kvinxlêndơ, ở đấy tháng trăng mật đang chờ đợi nàng, tháng trăng mật được hoãn lại một thời gian cần thiết để di đường. Liuc không muốn nghỉ lại tối thứ bảy ở khách sạn "Impêrian". Một tuần chỉ có một lần, vào tối thứ bảy, trên tuyến đường đi Gundivindí có chuyến tàu đến vừa kịp chuyến tàu bưu vụ chủ nhật từ Gundivindí đến Brixbên. Thế thì họ sẽ đến Brixbên vào thứ hai, vừa kịp để lên chuyến tàu nhanh đến Kvernơx.

Đoàn tàu đi Gundivind^{đi} chật lèn, không có các toa ngủ, suốt đêm phải ngồi, suốt đêm ở trước mắt mọi người. Giờ này tiếp giờ khác, đoàn tàu chật trội và lắc lư, âm âm trườn về hướng đông bắc, và không thể đếm được những chặng dừng - khi thì người lái tàu muốn pha cho mình một ấm trà, khi thì phải chờ cho đàn cừu lạc lên đường ray đi qua đấ, khi thì anh ta muốn tán gẫu một chút với người lừa gia súc đàn.

- Em không hiểu tại sao người ta viết là "Gundivind^{đi}" mà lại nói là "Gandivind^{đi}" nhỉ? - Vì không có việc làm, Mecghi hỏi trong lúc họ ngồi ở phòng đợi của ga này. Thì ra ngày chủ nhật không còn đi đến đâu được nữa, mọi nơi đều đóng cửa, mà phòng đợi thì thật đến khiếp, tường quét vôi màu ve xỉn của nhà nước, những chiếc ghế băng bằng gỗ thì cứng và bất tiện. Mecghi tội nghiệp lo lắng và khó chịu.

- Anh làm sao mà biết được? - Liuc thở dài đáp lại.

Anh không thiết nói, thêm nữa bụng đói cồn cào. Vì là chủ nhật, uống chén trà cũng chẳng có chỗ nào mà uống. Mãi đến sáng thứ hai, khi đã ở trên đoàn tàu bưu vụ đi Brixbên, tại một ga họ mới được ăn qua loa và uống đã khát. Rồi đến Brixbên, đi xuyên qua suốt thành phố từ ga phía nam đến ga ở phố Rôm-xtơri, và cuối cùng là chuyến tàu đi Kernơx.

Đến đây mới rõ ra rằng Liuc lấy hai vé ngồi ở toa hạng hai.

Vì mệt mỏi và bức bối, Mecghi không nén được:

- Chúng ta có đến nổi nghèo lắm đâu, Liuc! Có lẽ anh đã quên không ghé qua nhà băng, nhưng trong túi xách tay của em có một trăm bảng anh Bóp cho kia mà. Tại sao anh không lấy vé nằm ở toa hạng nhất?

Liuc sưng sờ nhìn nàng.

- Thì đến Đànglâu chỉ có ba ngày đêm đi tàu thôi mà! Chúng mình trẻ, khoẻ, dai sức, tội gì phí tiền đi toa nằm? Đi tàu ngồi một chút cũng được chứ sao, có chết ai đâu, Mecghen! Đã đến lúc em nên hiểu rằng chồng em là một người thợ bình thường, chứ không phải là một ông quý tộc.

Thế là Mecghi chúi vào một góc bên cửa sổ- Liuc đã kịp giành được chỗ ấy cho nàng, - cầm run run tì vào tay, quay mặt đi và bắt đầu nhìn ra cửa sổ để Liuc không nhìn thấy nước mắt nàng. Anh nói với nàng hệt như người lớn nói với trẻ nhỏ nghech, và lần đầu tiên nàng nghĩ rằng đích thực anh coi nàng là con nít. Một cái gì giống như ý muốn nổi loạn dấy lên trong nàng, nhưng chỉ tí chút thế thôi, lòng tự hào mãnh liệt không cho phép nàng hạ mình xuống cái cọ. Nàng tự nhủ: nàng là vợ anh, nhưng đối với anh đấy là điều mới mẻ, không quen thuộc. Cần để

cho anh có thời gian quen dần. Hai người sẽ chung sống với nhau, nàng sẽ nấu nướng, may vá cho anh, sẽ chăm sóc anh, hai người sẽ có con, nàng sẽ là người vợ hiền của anh. Như bố đấy, bố quý trọng mẹ hết sức, rất mực yêu quý mẹ. Cần phải cho Liuc có thời gian.

Đoàn tàu của họ vào thành phố Đànglâu, chỉ còn năm mươi dặm nữa là đến Kernox, điểm cực bắc của tuyến đường sắt chạy suốt vùng ven sông Kvinxlêndơ. Hơn một ngàn dặm tuyến đường sắt hẹp, toa tàu lắc lư, trong toa kín hết chỗ, không thể nằm hay ít ra là duỗi chân ra. Bên ngoài là một vùng còn đông dân hơn Jilênboun nhiều, và nên thơ hơn nhiều, nhưng Mecghi không còn hơi sức đâu mà tò mò.

Đầu nhức nhối, quay cuồng, nóng không thể chịu nổi, còn tệ hại hơn ở Jinli. Bộ áo cưới bằng lụa hồng rất duyên dáng bám đầy mồ hôi không lúc nào khô, và điều khổ sở hơn tất cả những bất tiện bên ngoài là Mecghi cảm thấy nàng sắp căm thù Liuc đến nơi rồi. Rõ ràng anh không hề mệt mỏi và không bức dọc về chuyến đi này, anh ngồi ung dung gẫu chuyện với hai người bạn đường đi về Cácđuen. Anh chỉ nhìn về phía nàng hai lần khi đứng lên nghiêng mình về phía cửa sổ gần nàng, về hồ hững đến nỗi nàng co dùm

lại, quảng tờ báo cuộn tròn cho mấy kẻ ăn mặc rách rưới thêm tin tức - họ đứng dần thành hàng dọc nền đường, tay cầm những chiếc búa thép và gào lên:

- Báo! Báo!

- Những người thợ của phường thủ công, họ sửa đường. - Lần đầu tiên anh giải thích khi ngồi về chỗ.

Rõ ràng anh định ninh rằng nàng cũng hài lòng về mọi việc, rất sáng khoái và đang ngắm đồng bằng ven sông và không thể rút ra được. Còn Mecghi nhìn mà chẳng thấy gì và đã cảm thù dữ dội mảnh đất này, tuy chưa kịp bước chân lên.

Ở Cacđuen hai người kia xuống, còn Liuc ra khỏi ga, chạy vào một cửa hàng nhỏ ở bên kia đường và đem về một bọc giấy báo có cá và khoai tây rán.

- Người ta bảo ở Cacđuen cá thật kỳ diệu, không ném thì không thể tin được, Mecghi thân yêu ạ. Cá ngon nhất trần đời. Này, em ăn đi. Em chưa bao giờ nếm thử món ăn Kvinxlêđơ thực sự mà. Vùng chuối đấy, trên thế gian này không có nơi nào tốt hơn, anh nói thực đấy.

Mecghi liếc nhìn con cá rán rỉ mỡ, đưa mùi soa lên bịt chặt miệng và đâm bổ ra cửa. Mấy phút sau, khi nàng mặt tái nhợt, đi không vững, ra khỏi buồng vệ sinh, Liuc chờ nàng ở hành lang.

- Em sao thế? Khó ở à?
- Em luôn luôn khó ở suốt từ Gandivindī kia.
- Trời ơi! Sao em không nói với anh?
- Sao chính anh không nhận thấy nhỉ?
- Bề ngoài nom em chẳng sao cả.

Không, không nên nói với anh về chuyện ấy. Và Mecghi hỏi:

- Chúng ta còn đi xa không?

- Chừng ba tiếng, mà có khi đến sáu tiếng đồng hồ. Ở đây người ta không tin lắm ở bảng giờ tàu. Em này, mấy anh chàng kia đã xuống, có thừa chỗ, em nằm xuống đi, nằm nghiêng, còn chân gác lên đùi anh đây này.

- Đừng có nựng em, em không phải là con nít! - Mecghi giận dữ ngắt lời anh. - Tiếc rằng mấy gã kia của anh không xuống tàu hai ngày trước ở Bandabecgơ!

- Thôi thôi, Mecghi, đừng rên rỉ. Chỉ còn chút xíu nữa thôi mà. Tanli, Innixfây lơ, rồi là đến Đanglâu.

Gần tối họ xuống tàu, Mecghi tuyệt vọng bám lấy khuỷu tay Liuc, vì kiêu hãnh nàng không muốn thú nhận rằng nàng đứng không vững. Liuc hỏi trưởng ga ở đây xem có khách sạn nào giản dị một chút không, rồi anh xách vali lên và đi ra đường, Mecghi lảo đảo như người say, lê bước theo.

- Chỉ vài bước nữa thôi. - Anh an ủi - ở cuối khu phố, đằng kia kia. Cái nhà hộp màu trắng hai tầng.

Buồng khách sạn nhỏ hẹp, lại còn bề bộn đồ đạc kiểu cổ, nhưng Mecghi cảm thấy đó là thiên đường, nàng kiệt sức ngồi phịch xuống rìa chiếc giường đôi.

- Nằm xuống đi, nằm nghỉ một chút cho đến bữa ăn tối, em yêu. Còn anh sẽ đi thăm thú xem ở đâu có cái gì.

Rồi Liuc thông thả đi ra, hoạt bát tươi tỉnh hết như sáng hôm làm lễ cưới. Hôm ấy là thứ bảy, mà bây giờ đã sắp hết thứ năm, năm ngày họ ngồi trong những chuyến xe lửa chật lèn, trong không khí ngột ngạt, mù mịt khói thuốc lá và bồ hóng.

Chiếc giường vẫn còn lắc lư đều đều theo nhịp bánh xe, nhưng lòng tràn ngập niềm biết ơn, Mecghi úp mặt vào gối và ngủ liền...

*

* *

Có người nào cởi giày, bít tất và đắp chăn cho nàng. Mecghi tựa quây, mở mắt và nhìn quanh. Liuc ngồi bên bậu cửa sổ, một chân co gập, đầu gối nhỏ

lên và hút thuốc lá. Nghe thấy tiếng động của nàng, anh quay đầu lại và mỉm cười.

- Hoan hô cô vợ mới cưới! Tôi mong chờ mãi mới đến tháng trăng mật, vậy mà vợ tôi ngủ gần hai ngày liền! Tôi không thể nào đánh thức được, thậm chí tôi hơi hoảng, may là ông chủ tiệm rượu cho biết rằng phụ nữ thường như vậy, dỗ đi tàu xóc và không khí ẩm thấp. Ông ta bảo là em ngủ bù đấy thôi. Này, bây giờ em thế nào?

- Em khá hơn nhiều rồi, cảm ơn anh. Cố nhiên anh nói đúng, Liuc ạ, em khoẻ, nhưng dù sao em vẫn là phụ nữ! Không phải mọi thử thách đều vừa sức với em như đối với anh.

Anh đến gần, ngồi xuống mép giường, xoa vuốt tay nàng một cách hết sức âu yếm, vẻ ân hận:

- Anh có lỗi, Mecghi, đúng là lỗi tại anh. Không hiểu sao anh lại không nghĩ đến chuyện em là phụ nữ. Em ạ, anh chưa quen với tình trạng anh có vợ. Em đói chứ, em ngoan của anh?

- Em đói gần chết. Anh nghĩ xem, gần suốt tuần em không ăn gì!

- Thế thì đi tắm đi, mặc bộ áo sạch vào rồi chúng ta đi em Đànglâu, được chứ?

Liuc đưa Mecghi vào tiệm cà phê của người Tàu ở cạnh khách sạn, và lần đầu tiên trong đời, nàng ném

mùi các món ăn phương đông. Nàng đói ngấu, vì thế thứ gì hiểu cũng sẽ ngon miệng, nhưng đây quả thực là món ăn của các thần. Như vậy thì chẳng cần bận tâm đến chuyện món ăn làm bằng gì, cho dù bằng đuôi chuột, vây cá mập và ruột gà như người ta vẫn thường nói ở Jilênbôn, nơi mà tại một tiệm cà phê duy nhất, các ông chủ Hy Lạp chỉ đưa ra món bít tết với khoai rán. Liuc đem theo từ khách sạn hai chai bia đựng trong cái túi giấy và ép Mecghi uống một cốc đầy, mặc dù nàng không thích bia.

- Hiện thời khoản nước uống thì em kiêng dè một chút - Anh khuyên. - Nhưng còn bia thì không tránh được đâu.

Rồi anh khoác tay nàng, đưa nàng đi xem Đànglâu, và anh có vẻ hãnh diện như thể anh là chủ nhân của cả thành phố. Thì anh sinh ra ở Kvinxlêđơ mà. Đànglâu là một nơi đặc sắc! Nom bề ngoài cũng như vẻ tinh thần, nó không lớn hơn Jinli, nhưng nó không kéo dài bất tận một cách vô duyên bằng một con đường phố "chính" duy nhất, mà sắp xếp thành những khối phố đều đặn, ngay ngắn, tất cả các ngôi nhà và cửa hàng đều quét vôi trắng, chứ không phải màu nâu xỉn. Các cửa sổ đều lắp cửa chớp, khe cánh cửa thẳng đứng chắc là để thông gió tốt hơn, và ở bất cứ nơi nào có thể được, nhà đều không có mái, chẳng hạn rạp chiếu phim: có màn ảnh, tường mở những

cửa sổ cũng như thế, những dây ghế vải gấp như trên boong tàu thủy, còn mái thì hoàn toàn không có.

Rừng rậm thực sự tiến sát đến thành phố. Khắp nơi quán quít dây leo và các loại cây thân leo khác nhau - chúng bò lên cột điện báo, lên tường và mái nhà. Cây mọc lên ở bất cứ chỗ nào chúng muốn, ngay cả giữa đường lát, và có những ngôi nhà xây xung quanh một cái cây, hay có lẽ cây mọc ở trong nhà và xuyên thủng mái. Không thể hiểu được cái gì xuất hiện trước - cây hay nhà ở của người, cái chính là cây xanh mọc um tùm khắp nơi không gì kìm hãm được. Những cây dừa cao hơn nhiều và cân đối hơn nhiều so với những cây khuynh diệp Drôghêđa, lá dừa xoè rộng lay động trên nền trời xanh đậm đến chóng mặt, nhìn đâu cũng thấy chói lòa, nhiều màu sắc. Không có gì giống những khoảng xa màu xám vàng mà Mecghi đã quen mắt. Tất cả cây cối đều ra hoa - một số cây có hoa màu tím nhạt, một số khác hoa trắng, da cam, đỏ thắm, hồng, thanh thiên.

Trên các đường phố có nhiều người Tàu, nam và nữ, mặc quần lụa đen, đi bít tất trắng và những đôi giày đen trắng nhỏ xíu, sơ mi trắng cổ đứng, bím tóc dài buông thả trên lưng. Đàn ông và đàn bà mặc như nhau và nom như nhau. Mecghi không bao giờ phân biệt được ai với ai. Hình như tất cả công việc buôn bán ở đây đều nằm trong tay người Tàu. Trên tấm

biển một cửa hàng bách hoá - một cửa hàng lớn, với những tủ kính bày hàng giàu có, ở Jinli không hề thấy cửa hàng nào như thế - có đề cái tên người Tàu: A Vông.

Tất cả các ngôi nhà đều dựng trên những cây cột cao như nhà ở của người quần cừu ở Đrôghêđa. Cần làm như thế để có nhiều không khí hơn, Liuc giải thích, để khỏi bị mối xông, trong một năm mới có thể làm đổ một ngôi nhà mới. Mỗi cây cột đều bịt sắt tây có rìa cong về phía dưới - thân mối không uốn gập được ở giữa, chúng không thể bò qua chướng ngại bằng sắt tây để lên tới sàn và tường gỗ. Cố nhiên chúng đục cây cột, nhưng cột hỏng thì thay. Như vậy giản tiện hơn và rẻ hơn xây nhà mới. Hầu hết vườn tược ở các nhà chẳng khác rừng là mấy - vẫn những cây dừa và tre như thế, rõ ràng các chủ nhân thất vọng trong việc tìm hãm những loại cây mãnh liệt ấy.

Đàn ông và đàn bà ở đây khiến Mecghi phẫn nộ về hình dạng bên ngoài của họ. Khi sửa soạn đi ăn tối hay đi dạo với Liuc, nàng ăn vận như thường lệ, giày cao gót, bít tất lụa, áo lót nữ vải láng, áo dài nữ rộng rãi có thắt lưng và tay áo đến khuỷu. Và cố nhiên có mũ rơm rộng vành và găng tay. Ấy thế mà lạ chứ, nàng lại cảm thấy ngượng ngáp, người ta trở mắt nhìn nàng như thể nàng ăn mặc bất lịch sự!

Còn đàn ông chân không giày, không bít tất đi dạo chơi, nhiều người còn phơi trần ngực ra, chỉ mặc độc chiếc quần cộc màu lục xỉn; một số ít người không ở trần hần thì không mặc sơ mi, mà mặc áo thể thao không tay. Phụ nữ còn tề hơn nữa. Một số mặc áo dài bằng vải sợi, cộc và chặt, đi dép lê. Đa số chỉ mặc quần cộc, đi chân đất, ngực che đầy hờ hang bằng chiếc áo cánh không tay ngắn cũn cỡn đến là bất lịch sự. Đây không phải là bãi tắm. Đànglâu là một thành phố đích thực. Tuy nhiên, dân da trắng bản địa trơ trẽn đi dạo chơi mà gần như trần truồng, người Tàu mặc còn lịch sự hơn nhiều.

Chỗ nào cũng thấy xe đạp, hàng trăm xe đạp hầu như không thấy ô-tô, không có con ngựa nào cả. Đúng, hoàn toàn chẳng giống Jinli chút nào. Và nóng ời là nóng! Ở một ngôi nhà có treo cái nhiệt biểu ngoài đường, và Mecghi không tin ở mắt mình nữa - chỉ có chín mươi, ở Jinli ngay cả khi nhiệt độ tới một trăm mười lăm độ cũng còn mát hơn. Còn ở đây phải gắng sức mà bước đi, không khí đặc sánh, đi như xuyên qua khối bơ chảy nhão bốc hơi, và thở hít thì không phải là hít không khí, mà là hít nước.

Đi chưa được nửa dặm, Mecghi không nén nổi nữa:

- Anh Liuc, em không thể chịu nổi nữa! Có lẽ ta quay trở lại thôi! - Nàng thở hổn hển, khó khăn lắm mới thốt được lên lời.

- Tùy em. Tiết trời ẩm, em không quen. Ở đây độ ẩm hầu như bao giờ cũng chín mươi phần trăm, có khi còn cao hơn, đông cũng như hè, còn nhiệt độ hầu như bao giờ cũng đều đều, tám mươi nhăm - chín mươi nhăm. Quanh năm đại loại vẫn chừng ấy, duy có mùa hè gió mùa thường đưa độ ẩm đến một trăm, cái độ ẩm chết tiệt ấy.

- Ở đây mưa về mùa hè chứ không phải là mùa đông à?

- Quanh năm. Luôn luôn có gió mùa, nếu không gió mùa thì chỉ gió đông nam. Mà gió mùa gây mưa rất nhiều. Ở Đànglâu lượng mưa một năm từ một trăm đến ba trăm đuiim.

Ba trăm đuiim mưa một năm!!! Vùng Jilênboun đen đuii sẽ vui mừng không để đâu cho hết nếu đón được món quà vương giả- mười lăm đuiim, vậy mà ở đây, cách Jinli hai ngàn dặm, lượng mưa đến ba trăm đuiim.

- Nhưng ít ra ban đêm ở đây cũng mát hơn chứ? - Đến cửa khách sạn Mecghi hỏi, nàng chợt nhớ tới những đêm nóng nực ở Jinli, những đêm như thế còn dễ chịu hơn cái nhà tắm hơi này.

- Cũng chẳng mát hơn mấy. Nhưng rồi em sẽ quen đi. - Liuc mở cửa buồng và né sang bên cho Mecghi đi qua. - Anh xuống tiệm rượu, uống bia nữa, nửa giờ nữa anh trở lại. Em có đủ thời gian đấy.

Mecghi ngược cặp mắt sợ hãi nhìn anh.

- Vâng được, anh Liuc ạ.

*
* *

Đang lâu chỉ chéch vì phía nam xích đạo mười bảy độ, đêm ập đến bất ngờ như sét đánh, hình như mặt trời chưa lặn, vậy mà thoáng chốc mọi vật đã chìm trong bóng tối mịt mù như một thứ nước mật đặc sệt ảm áp. Khi Liuc trở lại, Mecghi đã tắt đèn và nằm trong giường, kéo chăn ngang cằm. Liuc vừa cười vừa đưa tay ra kéo tấm chăn vừa vút xuống sàn.

- Chúng mình không có gì rét đâu, em yêu ạ! Ta chẳng cần phải che đậy làm gì.

Nàng nghe thấy anh đi lại trong buồng, nhìn thấy cái bóng dáng mờ - anh đang cởi quần áo, và nàng thì thầm:

- Em để bộ pijama của anh trên bàn trang điểm ấy.

- Pijama ư? Giữa lúc nóng bức thế này ă? Ờ phải, ở Jinli thiên hạ hẳn sẽ phải choáng người lên - sao lại có thể ngủ không mặc pijama? Nhưng đây không phải là Jinli. Em mặc áo ngủ đêm đây ư?

- Vâng.

- Thế thì cởi ra. Cái của nợ ấy chỉ tổ gây vướng víu.

Mecghi phải vất vả mới tự giải thoát được ra khỏi chiếc áo ngủ đêm dài thượt bằng phin lạnh mà mixxix Xmit đã chăm chút may cho nàng mặc trong đêm tân hôn. Ôn trời, trong buồng tối lấm và Liuc không nhìn thấy nàng. Nhưng anh nói đúng, nằm không mặc gì cả mát hơn nhiều, gió lùa qua những cửa sổ mở môn man mát da. Chỉ có điều khó chịu là trong cùng một giường sẽ có thêm một tấm thân nóng hổi nữa.

Lò so kết lên, một làn da ẩm chạm vào vai Mecghi, nàng giật mình. Liuc xoay nghiêng người, kéo nàng về phía mình và hôn. Thoạt đầu nàng ngoan ngoãn nằm trong vòng tay anh, cố không để ý đến cặp môi thềm thuồng mở rộng và cái lưỡi quấy rầy đến bất nhã, rồi nàng thử tìm cách thoát ra, không muốn ôm ấp trong lúc nóng bức thế này, nàng không cần những cái hôn, không cần Liuc. Lần này mọi việc không như hồi ấy, trong chiếc "Rôn-x-roixơ". Nàng cảm thấy lúc này anh tuyệt nhiên chẳng nghĩ gì đến nàng, những móng tay cắt ngắn sắc nhọn cứ bấm vào người nàng ở phía sau... Anh muốn gì? Sự sợ hãi chuyển thành nỗi kinh hoàng vô chừng, thân thể nàng bất lực trước sức mạnh và sự gan lì của anh,

bây giờ dường như anh không nhớ rằng nàng là con người sống. Bỗng anh buông nàng ra, ngồi lên, loay hoay không hiểu làm gì, có cái gì khê tách một tiếng.

- Khéo khéo nào, - anh thở. - Nằm cho hẵn hoi, đến lúc rồi. Không phải thế! Em làm sao thế, chẳng hiểu gì cả à?

Không, không, Liuc, em chẳng hiểu gì cả, nàng muốn gào lên. Cái đó thật đáng ghét, bất lịch sự, cái việc anh đang làm với em ấy, hẵn là việc đó trái với mọi lễ luật của Chúa và của người! Anh đè ép cả toàn thân lên nàng, một tay đè nàng xuống, tay kia túm chặt lấy tóc nàng đến nỗi nàng không dám ngo nguậy đầu. Run lên vì cái việc lạ lẫm chưa từng biết, nàng cố phục tùng Liuc, nhưng anh to lớn và rộng bề ngang hơn nhiều, do sức nặng và tư thế không quen thuộc của anh mà đùi nàng cứ giật dỗi lên. Ngay cả qua sương mù của sợ hãi và mệt mỏi, nàng cảm thấy mọi việc không thể ngăn giữ được, không thể vãn hồi được đang tới, rồi nàng bật ra một tiếng thét to, ngân dài.

- Khê chứ em! - Anh rên lên bằng giọng khàn khàn, buông tóc nàng ra và vội vã lấy tay bịt miệng nàng. - Em làm gì thế, muốn là cả khách sạn nào động lên à, quái quỷ? Người ta sẽ tưởng anh cắt cổ em! Nằm yên, sẽ đau vừa phải, có thể thôi. Nằm yên, nằm yên, nghe!

Như người điên, nàng chống cự lại một cái gì tàn bạo, không thể hiểu nổi, nhưng Liuc đè nàng xuống với tất cả sức nặng của mình, dùng tay bịt tiếng kêu của nàng, và cái cực hình kéo dài, kéo dài mãi. Liuc không gọi lên sự rạo rực trong cơ thể nàng, và về mặt thể xác thuần túy, nàng chưa sẵn sàng tiếp nhận cái việc đang diễn ra, nhưng Liuc không chịu thôi, anh thở mỗi lúc một gấp hơn, to hơn, phát ra tiếng rít qua hai hàm răng nghiến chặt. Đột nhiên có cái gì thay đổi, anh ngừng bật, rung chuyển toàn thân, co mình lại, nuốt nước bọt đánh ực một tiếng. Rút cuộc, ờ trời anh đã rời bỏ nàng, vừa thở vừa nằm ngửa ra bên cạnh nàng, và cơn đau rát của nàng trở nên âm ỉ hơn.

- Lần sau em sẽ không khó chịu nữa. - Liuc thốt lên một cách khó nhọc. - Lần đầu phụ nữ bao giờ cũng đau.

Làm sao anh không nói trước với em. - điên tiết, Mecghi muốn hét lên, nhưng không đủ sức thốt lên lấy một lời, - bằng tất cả bản thể của mình, nàng chỉ khao khát của một điều - chết đi cho rồi. Không phải chỉ vì đau, mà vì nàng hiểu rằng đối với Liuc, nàng chẳng là cái gì hết, chẳng qua chỉ là một vật đem lại khoái lạc cho anh.

Lần thứ hai đau không kém, lần thứ ba cũng thế. Liuc cúi, anh tưởng rằng một sự khó chịu nào đó

(anh xác định những cảm giác của Mecghi như vậy) sẽ đi qua một cách thần tình sau lần đầu tiên và anh không thể hiểu được vì lẽ gì nàng chống cự và kêu lên, anh bực tức quay lưng về phía nàng và ngủ luôn. Còn Mecghi nằm ngửa, nước mắt chảy hai bên thái dương, thấm ướt mái tóc dày, ước gì chết đi, chết đi hay trở lại đời sống trước kia ở Drôghêda...

Phải chăng đây là điều mà cha Ranfơ đã nói đến mấy năm trước khi cha nói với nàng rằng con đường bí ẩn trong cơ thể nàng liên quan đến việc đẻ con? Nàng khoan khoái vì khám phá được ý nghĩa những lời của cha. Không lấy gì làm lạ rằng cha không muốn giảng giải tỉ mỉ hơn cho nàng. Còn Liuc chắc là rất khoái cái trò đó, chẳng thế mà anh làm luôn ba lần liên. Rõ ràng là anh không đau. Vì thế nàng căm thù, đúng, căm thù toàn bộ cái trò ấy cũng như chính bản thân anh.

Nàng hoàn toàn kiệt lực, mỗi cử động nhỏ nhất đều là cực hình, chậm chạp, chật vật, nàng xoay nghiêng người, quay lưng về phía Liuc, vùi mặt vào chiếc gối và khóc. Giấc ngủ không đến, còn Liuc ngủ say lì, những cử động rụt rè, thận trọng của nàng thậm chí không lần nào làm thay đổi nhịp thở đều đều của anh. Anh ngủ rất yên giấc, không ngáy, không trở mình, và trong lúc chờ sáng hẳn, Mecghi nghĩ: nếu chỉ nằm cạnh nhau trong giường là đủ thì

có lẽ nàng sẽ không chống lại người chồng như thế. Rồi sau đó trời sáng, cũng bất ngờ và buồn tẻ như buổi chiều bóng tối đổ xuống, và điều lạ lùng là gà trống không gáy và không nghe thấy những âm thanh khác của sự thức giấc như ở Drôghêđa, ở đó cừu, ngựa, lợn và chó ồn ào đón chào buổi sáng.

Liuc thức giấc, quay về phía nàng, Mecghi cảm thấy anh hôn vai nàng, nhưng nàng mệt, nhớ nhà đến nỗi không còn nghĩ gì đến sự hổ thẹn, không che thân đi.

- Nào, Mecghen, cho anh ngắm nhìn em cái. - Anh ra lệnh và đặt tay lên đùi nàng. - Ngoan nào, quay lại với anh đi.

Sáng hôm nay nàng chẳng thiết gì nữa, nàng nhắm mắt, xoay nghiêng người sang phía bên kia và ngược cặp mắt mờ dần lên nhìn Liuc.

- Em không thích cái tên Mecghen. - Nàng chỉ đủ sức phản đối như thế. - Nên gọi em là Mecghi thì hơn.

- Còn anh lại không thích cái tên Mecghi. Song nếu em không ưa cái tên Mecghen tới mức ấy thì anh sẽ gọi em là Mec. - Anh mơ màng đưa mắt trườn khắp toàn thân nàng. - Em mới cân đối làm sao chứ. - Anh chạm vào ngực nàng, vào cái đầu vú hồng hồng mềm mại vô cảm giác của nàng. - Thế này mới tuyệt

này. - Anh vỗ những chiếc gối cho cao lên, nằm ngả lên đấy, mỉm cười. - Nào Mec, hôn anh đi. Bây giờ đến lượt em vỗ vấp anh, có lẽ như thế em sẽ thích hơn chẳng?

Không bao giờ, cho đến chết tôi cũng không muốn hôn anh, Mecghi nghĩ và nhìn tấm thân dài, cuồn cuộn cơ bắp của anh, trên ngực và bụng có đám lông thẫm màu. Còn chân anh mới nhiều lông làm sao chứ? Mecghi lớn lên giữa những người đàn ông không bao giờ cởi bỏ bất cứ thứ gì mặc trên người trước mặt phụ nữ, những lúc nóng nực, ở chỗ cỏ sơ mi mở phanh, có thể nhìn thấy ngực họ có lông. Nhưng ở bố và các anh, lông ngực sáng màu, không có gì đáng ghét, còn con người này, lông thẫm màu, là kẻ xa lạ và đáng ghét. Tóc Ranfơ cũng thẫm màu như thế, nhưng Mecghi nhớ rõ rằng ngực cha nhẵn nhụi, nước da rám nắng, không có lông.

- Nghe anh bảo đây, Mec! Hôn anh đi.

Nàng cúi xuống hôn anh; anh ngửa hai bàn tay để dưới ngực nàng và đòi hôn nữa, hôn nữa, rồi anh kéo một tay nàng xuống phía dưới. Nàng dứt môi ra khỏi cái hôn cưỡng ép và sợ hãi nhìn cái vật cứ to lên và thay hình đổi dạng dưới tay nàng.

- Không - không, Liuc, không nên nữa! Nàng thét lên, - Em van anh đấy, không nên nữa!

Cặp mắt xanh nhìn nàng chăm chú, dò xét.

- Đau đến thế kia ư? Thôi được, ta sẽ làm cách khác, nhưng chỉ xin em một điều, đừng có dờ ra như khúc gỗ thế.

Anh kéo nàng về phía mình và áp môi vào vú nàng như ở trong ô tô buổi tối hôm nàng đã tự đẩy mình đến cuộc đời làm vợ này. Cơ thể Mecghi ráng chịu đựng nhưng ý nghĩ ở tận đâu đâu: may là anh không lặp lại cái việc hôm qua và nàng không bị đau, đau chỉ là vì tất cả nhức nhối do môi cử động. Không thể hiểu được đàn ông, họ tìm thấy cái khoái gì trong việc đó. Cái đó kinh tởm, đó là một cách nhạo báng tình yêu. Mecghi không hy vọng tất cả cái trò đó sẽ đưa đến kết quả là đưa con ra đời, nàng muốn từ nay trở đi không bao giờ làm cái việc ấy nữa.

*

* *

- Anh đã tìm được việc làm cho em, - Liuc nói, khi họ ăn sáng trong nhà ăn của khách sạn.

- Anh nói gì thế, Liuc? Trước hết em phải thu xếp cho chúng mình một ngôi nhà tương tất, ấm cúng đã chứ. Chúng ta vẫn chưa có nhà cửa gì cả!

- Chúng mình chẳng cần thuê nhà làm quái gì, Mec ạ. Anh sẽ đi chặt mía, mọi việc đã dần xếp xong. Phường thợ chặt mía giỏi nhất toàn Kvinxlêđơ, do một người tên là Acnê Xvenxôn đứng đầu, trong phường của anh có cả người Thụy Điển, người Ba Lan, người Ailen. Trong lúc em ngủ bù sau chuyến đi tàu, anh đã đến anh chàng Xvenxôn ấy. Anh ta thiếu một người chặt mía và anh ta đồng ý lấy anh vào làm thử. Vì vậy anh sẽ đến ở cùng với tất cả bọn họ trong một căn nhà trạm. Bọn anh sẽ làm việc sáu ngày một tuần, từ sớm tinh mơ đến tối mịt. Hơn thế nữa, bọn anh sẽ đi khắp các vùng ven sông, tùy theo chỗ nào có việc làm. Anh càng chặt nhiều thì sẽ càng có nhiều tiền, còn nếu anh kham nổi công việc và Acnê giữ anh ở lại trong phường thì anh sẽ kiếm được một tuần không dưới hai mươi bảng. Hai mươi đồng bạc tròn trịa! Em tưởng tượng được không?

- Em không hiểu, Liuc ạ, chẳng lẽ chúng ta sẽ sống mỗi người một nơi à?

- Không có cách nào khác, Mec ạ! Anh em phường thợ không đồng ý để trong trạm có một người phụ nữ ở cùng, mà em có một mình thì thuê nhà làm gì? Vả lại em có thể làm việc được quá đi chứ, tất cả tiền nong của chúng ta sẽ dùng để mua trang trại.

- Thế thì em ở vào đâu? Mà em sẽ làm công việc gì? Em biết chăn cừu, nhưng ở đây lại không có cừu.

- Ô, đấy chính là điều đáng tiếc. Vì thế anh đã tìm được cho em cả việc làm cùng chỗ ở. Lại được nuôi ăn, anh sẽ không phải chi tiền ăn cho em. Em sẽ đi làm người giúp việc trong nhà Liutvic Muynlơ, ở Himmenhộc. Cái ông Muynlơ này có những đồn điền mía rất giàu rải khắp vùng, mà bà vợ thì ốm, một mình không kham nổi việc nhà. Sáng mai anh sẽ đưa em đến nhà họ.

- Thế thì bao giờ ta sẽ gặp nhau, Liuc?

- Vào các ngày chủ nhật. Liutvic biết, em là vợ anh ông ấy không phản đối việc cho em nghỉ các ngày chủ nhật.

- Ô, không nói, anh đã thu xếp mọi việc rất tiện cho anh!

- Cần phải suy nghĩ chứ. Này, Mec ạ, chúng ta sẽ trở nên giàu có! Ta sẽ làm việc thật lực và dành dụm từng đồng và chẳng mấy chốc ta sẽ có thể mua được khu đất tốt nhất ở Tây Kvinxlêđơ. Ở nhà băng Jilênbôn anh có mười bốn nghìn, lại còn mỗi năm thêm được hai nghìn nữa, và hơn một nghìn ba trăm, mà có khi mỗi năm hai chúng ta còn kiếm được nhiều hơn thế nữa. Không lâu đâu, em yêu ạ, anh nói chắc chắn đấy. Nào, cười đi và hãy gắng sức vì anh, được chứ? Thuê nhà thì hay ho gì, thà bây giờ chúng ta làm việc cật lực, nhưng chẳng bao lâu em sẽ làm bà chủ trong nhà bếp riêng của mình, đúng không?

- Thôi được, nếu anh muốn như vậy... - Mecghi nhìn vào cái túi xách tay của mình. - Liuc, anh lấy một trăm bảng của em à ?

- Anh gửi nhà băng. Số tiền như thế không nên đem theo mình, Mec ạ.

- Nhưng anh lấy hết sạch ! Em chẳng còn lấy một penxi ! Thế nhờ em cần mua cái gì thì sao ?

- Xin cho biết, em cần mua cái gì kia chứ ? Sáng mai em sẽ ở Himmenhóc, ở đấy chẳng có gì để tiêu tiền. Tiền thuê phòng khách sạn thì anh sẽ trả. Rút cuộc thì em nên hiểu, chồng em là một người lao động, còn em cũng không phải là cô con gái nhà quý tộc được nuông chiều để mà vung tiền như rác. Tiền công của em, Muynlơ sẽ gửi thẳng vào tài khoản của anh ở nhà băng, tiền công của anh cũng thế. Anh không tiêu tí gì cho bản thân anh, Mec ạ, chính em biết đấy. Thêm nữa, số tiền gửi nhà băng thì cả em và anh đều sẽ không đụng đến, bởi vì đấy là tương lai của chúng mình, trang trại của chúng mình.

- Được rồi, em hiểu. Anh định đoạt rất khéo, Liuc ạ. Nhưng nếu em có con thì sao ?

Trong giây lát, anh muốn nói thật với nàng, - sẽ không có con gì hết, cho đến bao giờ họ tậu được trại - nhưng về mặt Mecghi có cái gì buộc anh không nói ra điều ấy.

- Thì lúc ấy hãy hay, lo sớm làm gì, đúng không ? Theo ý anh, ta tậu trại đã rồi hãy có con thì tốt, ta cứ hy vọng rằng sự thế sẽ như vậy.

Không có nhà, không tiền nong, không có con. Mà thực ra cũng không có cả chồng nữa. Mecghi bỗng bật cười. Liuc cũng bật cười và nâng chén trà lên, như nâng cốc chúc tụng.

- Ta uống mừng những món quà nhỏ của Pháp ! - Anh nói.

*

* *

Sáng hôm sau họ lên chiếc ô tô buýt chạy vùng ngoại ô - một chiếc "Fo" già khọm, chỉ có mười hai chỗ, các cửa sổ không có lấy một mảnh kính. - đi Himmenhóc. Mecghi cảm thấy dễ chịu hơn, vì Liuc không hành nằng : tự nằng đưa ngực ra cho anh, có lẽ anh thích cái gì đó không kém gì cái trò khùng khiếp kia. Mặc dù nằng thích có con hơn mọi thứ trên đời, nhưng thực tình nằng không đủ dũng cảm. Chủ nhật đầu tiên khi vết thương bên trong lành lại, sẽ có thể thử lần nữa, nằng nghĩ. Mà có thể là đã có con rồi cũng nên, khi ấy chẳng việc gì phải nhọc

công nữa, cho đến khi nàng muốn có đứa thứ hai. Mắt Mecghi ngồi lên náo nức, nàng tò mò nhìn ra cửa sổ chiếc ô-tô buýt đang vất vả bò trên con đường làng đỏ rực.

Một vùng kỳ lạ, không có gì giống Jinli, và phải thừa nhận rằng nó có một vẻ hùng tráng và vẻ đẹp mà ở Jinli không hề có. Nhìn thấy ngay rằng ở đây không có hạn hán. Đất đỏ thẫm, màu máu tươi mới đỏ, và ở nơi nào đất không bỏ hóa để nghỉ sức thì cây mía mọc lên đặc biệt tốt, lá dài hẹp bản xanh tươi xao động ở cách mặt đất mười lăm - hai mươi *fut* trên thân mía đỏ nhạt to một chét tay. Liuc hoan hỉ giải thích rằng không nơi nào trên thế giới mía mọc cao và tốt đến như thế, cho nhiều đường đến thế. Lớp đất đỏ này dày lắm, đến một *fut*, và chất đất giàu dinh dưỡng, hoàn toàn đáp ứng yêu cầu cần thiết, mưa bao giờ cũng đủ, do đó muốn hay không, mía mọc lên vẫn là loại mía tốt nhất. Hơn nữa, không nơi nào trên thế giới có thợ chặt mía là người da trắng, mà người da trắng ham muốn kiếm nhiều tiền là người làm việc nhanh nhất.

- Anh có thể thành một diễn giả tuyệt vời trên đường phố đấy - Mecghi nhếch mép cười.

Liuc ngờ vực nhìn nàng, nhưng không nói gì, vừa hay ô-tô buýt dừng lại bên lề đường, nơi họ cần xuống xe.

Chẳng phải là vô có mà vợ chồng Muynlơ gọi ngôi nhà lớn màu trắng của mình là Himmehoc - thượng tầng không trung - ngôi nhà ở ngay trên đỉnh một quả đồi dốc đứng xung quanh có chuối, dừa và những cây cọ đẹp dáng, thấp hơn một chút, tán lá rộng của chúng xòe ra như cái quạt, tựa như đuôi công. Một khoảng rừng toàn loại tre khổng lồ, cao đến bốn mươi *fut*, che chắn phần nào cho ngôi nhà chống lại sức mạnh hung cuồng của gió tây-bắc, và tuy ngôi nhà dựng trên đồi cao, nó vẫn ở trên những cây cột cao mười lăm *fut*.

Liuc đỡ lấy vali của Mecghi, nàng thở hắt hắt, khó nhọc bước đi bên cạnh anh trên con đường không lát đá, nom nàng rất đồi trang trọng, chân đi bít tất và giày cao gót, vành mũ trĩ xuống đóng khung lấy khuôn mặt một cách sâu nảo. Ông trùm mía không có nhà, nhưng khi Liuc và Mecghi đi lên các bậc thang thì vợ ông ta ra hàng hiên đón họ. Chị ta mỉm cười, Mecghi nhìn khuôn mặt hồng hậu, dễ thương ấy và lập tức cảm thấy trong lòng thơ thối hơn.

- Mời vào, mời vào ! - Bà chủ nói bằng giọng người Úc chính cống.

Đến đây Mecghi vui hẳn lên, nàng cứ ngỡ sẽ được nghe thứ tiếng pha giọng Đức. Liuc đặt vali xuống sàn bắt tay bà chủ đã bỏ tay trái khỏi nạng một lúc, rồi anh chạy xuống thang, anh vội lên chuyến ô tô

buýt trở về. Mười giờ sáng Acnê Xvenxôn sẽ đợi anh cạnh quán bia.

- Tên cô là gì, mixxix Ô'Nin.

- Mecghi.

- Nghe hay lắm. Còn tôi là Ennơ, cô cứ gọi tôi bằng tên thôi thì hơn. Từ khi cô giúp việc trước rời khỏi đây, suốt tháng tôi hết sức cô đơn, nhưng bây giờ không dễ tìm được một người giúp việc tốt, đành phải gắng sức tự thu xếp lấy công việc thôi. Chúng tôi chỉ có hai vợ chồng với nhau, tôi và Liutvic, chúng tôi không có con, cô sẽ không bận rộn lắm đâu. Tôi hy vọng rằng ở với chúng tôi, cô sẽ thích, Mecghi ạ.

- Vâng, tất nhiên rồi, mixxix Muiyntơ... Ennơ ạ...

- Ta đi đi, tôi sẽ đưa cô đi xem buồng của chúng tôi. Cô mang được vaili không ? Đáng tiếc là tôi không mang vác được.

Căn buồng bày biện nghiêm nghị và đơn giản, cũng như cả ngôi nhà, nhưng trông ra một phía duy nhất, ở đó mắt không vấp phải bức tường cây chắn gió trông ra vẫn cái hàng hiên dài ấy, hết như một phòng khách, Mecghi cảm thấy cái phòng khách này quá trần trụi : đồ gỗ loại nhẹ dùng cho biệt thự ở ngoại ô, không có rèm cửa gì cả.

- Nhưng và thậm chí cả vải hoa đều không dùng được ở đây, vì thời tiết quá nóng. - Ennơ giải thích - bởi vậy chúng tôi sống như thế đấy - đồ đạc bằng tre đan và mặc thật nhẹ, miễn là giữ phép lịch sự. Tôi sẽ phải chỉ bảo cho cô điều ấy, không thì cô sẽ khốn đốn. Cô mặc nhiều thứ kinh khủng.

Bản thân chị ta mặc chiếc áo choàng không tay, cổ mở rộng, chiếc quần ngắn cũn cỡn để thò ra đôi chân tàn phế vì bệnh tật, lủng lẳng nom đến thảm hại. Mecghi chưa kịp định thần thì trên người nàng đã mang bộ y phục cũng như thế, phải mượn Ennơ, rồi sau có lẽ nàng sẽ thuyết phục Liuc rằng nàng cần mua ít thứ cần thiết nhất. Thật là bẽ khi phải giải thích rằng chồng không cho nàng một xu, nhưng Mecghi đành chịu đựng, song nàng không bối rối lắm về việc bây giờ nàng mặc ít thứ trên người.

- Ô, cô mặc quần soóc nom đẹp hơn tôi mặc nhiều. - Ennơ nói. Và chị vui vẻ giải thích tiếp. - Liutvic sẽ mang củi đến cho cô. Cô không phải tự mình chở củi và khuân củi lên các bậc thang. Tiếc rằng chúng tôi không có điện như tất cả những người ở gần thành phố hơn, nhưng chính quyền của chúng ta chuyển biến rất chậm. Có lẽ sang năm người ta sẽ kéo đường dây đến Himmenhóc, còn tạm thời thì than ôi, đành phải khổ sở với cái bếp lò già nua tồi tệ này vậy. Hãy chờ một thời gian, Mecghi ạ !

Rồi đây có điện, chúng tôi sẽ lập tức sắm bếp điện, cả hệ thống thắp sáng, cả tủ lạnh.

- Em đã quen không cần đến thứ đó.

- Đúng, nhưng ở vùng của cô khí hậu nóng khô. Ở đây khó chịu hơn nhiều, không so sánh được. Thậm chí tôi sợ cho sức khỏe của cô. Khí hậu ở đây có hại cho nhiều phụ nữ, nếu họ không quen với nó từ trong nôi, cái đó phần nào có liên quan đến tuần hoàn máu. Chúng ta ở vĩ độ chệch về phía nam xích đạo cũng như Bombay và Rangun chệch về phía Bắc, những chốn không thích hợp cả cho thú vật cũng như cho con người, nếu như nó không sinh ra ở đây.

- Chị mỉm cười. - Tôi hết sức vui mừng vì cô đến đây ! Tôi với cô sẽ sống với nhau rất hòa hợp ! Cô có thích đọc sách không ? Tôi với Liutvic đúng là mê sách như điên.

Mecghi hôn hờ :

- Em cũng thế !

- Tuyệt diệu ! thế thì cô sẽ không đến nỗi buồn lắm khi vắng anh chồng đẹp trai của cô.

Mecghi im lặng. Buồn vì không có Liuc ư ? Mà anh đẹp trai thật ư ? Giá như không bao giờ nhìn thấy anh nữa thì thật là hạnh phúc. Khốn nỗi anh là chồng nàng, và theo luật, đời nàng gắn liền với đời

anh. Chẳng đổ lỗi cho ai được ngoài bản thân mình, chính nàng đã đi cái bước ấy kia mà. Nhưng có lẽ khi kiếm được đủ tiền và mơ ước tậu cái trang trại ở Tây Kvinxlêđơ thành sự thật thì hai người sẽ ở cùng một chỗ, sẽ biết nhau rõ hơn và mọi việc sẽ ổn thỏa.

Liuc không phải là người tồi tệ và đáng ghét, chẳng qua là nhiều năm dài anh ấy vẫn sống một mình, vì thế không biết cách chia sẻ cuộc sống với ai cả. Anh là con người vốn không phức tạp, chỉ mãi miết với một nhiệm vụ duy nhất, vì thế không biết đến tình thương cũng không biết đến những hồ nghi. Điều mà anh mưu cầu, điều mà anh mơ ước là một mục đích đơn giản, sờ được mót thấy, anh chờ đợi một phần thưởng hoàn toàn rõ rệt đền bù cho việc anh làm lụng không tiếc sức, kiêng nhịn hết mọi thứ. Chính vì thế, người ta phải kính trọng anh. Không một lúc nào Mecghi nghĩ rằng anh phí tiền cho những thú vui riêng nào đó. Anh đã quyết ý như thế : tiền sẽ gửi nhà băng.

Khó một nỗi là anh không bao giờ có thời gian, cũng không muốn hiểu phụ nữ, rõ ràng anh không ngờ rằng phụ nữ có cấu tạo khác, người phụ nữ cần cái mà anh không cần, cũng như anh cần cái mà phụ nữ không cần. Thôi được, có thể tình thế còn tồi tệ hơn nữa kia. Ngộ nhỡ anh bắt nàng phải làm cho những người kém đáng yêu và kém ân cần hơn Ennơ Muynlơ

nhieu thì sao. Ở đây, trong ngôi nhà trên ngọn đồi, sẽ không có chuyện gì chẳng lành xảy ra đến với nàng. Nhưng Đrôghêđa giờ đây xa vời biết bao !

Mecghi lại nghĩ về Đrôghêđa khi hai người đi vòng quanh cả ngôi nhà và dừng lại ở ngoài hiên trước phòng khách, nhìn khắp khu đất Himmemhóc. Những đồng mía rộng lớn (nhưng vẫn không mênh mông bằng những bãi chăn ở Đrôghêđa, phóng hết tầm mắt không bao quát hết được), lá xanh tươi rậm rì, được mưa gội sạch, lấp lánh rập rờn trước gió và men theo sườn đồi thoải thoải đổ xuống bờ sông có rừng rậm rạp - con sông to rộng, rộng hơn sông Baruôn nhiều. Bên kia sông lại những đồn điền mía thoải thoải chạy lên cao, giữa những ô vuông rực lên một màu xanh chói gắt độc địa hiện lên những khu đất đỏ như máu, đó là những khu vực bỏ hóa, còn xa hơn nữa, dưới chân trái núi đồ sộ, đất trồng trọt chấm dứt đột ngột và cây bụi mọc hoang chiếm lĩnh quyền lực. Tiếp sau cái đỉnh nhọn hoắt của trái núi này nổi lên những đỉnh núi mới, dần dần ngả sang màu hoa cà, tan vào chân trời xa xăm.

Ở đây màu xanh của bầu trời rực rỡ hơn, đậm hơn ở Jinli, rải rác những cụm mây trắng xộp và mọi màu sắc xung quanh đều sinh động, rực rỡ.

- Núi này tên là Bacton - Friơ. - Ennơ vừa nói vừa trở cái đỉnh núi đơn độc. - Sáu ngàn *fut* trên mặt

biển. Nghe nói nó toàn bằng thiếc nguyên chất, nhưng không khai thác được, ở đấy đích thực là rừng nhiệt đới.

Đột nhiên một trận gió phả lên một mùi trầm trệ tởm lợm, cái mùi vẫn bám theo Mecghi từ lúc nàng xuống tàu. Tuồng như mùi thối rửa, nhưng không hẳn vậy - nó lờ lợ, thấm sâu và bám dai, gió thổi mạnh đến thế nào cũng không tan.

- Đây là mùi nước mật đen - Ennơ nói khi thấy hai cánh mũi Mecghi rung động, và chị châm thuốc lá hút.

- Cái mùi khó chịu quá.

- Ủ, đúng thế. Bởi thế tôi mới hút thuốc. Nhưng dần dần cũng quen đi phần nào, có điều khác với những mùi khác, nó không bao giờ mất hẳn. Ngày đêm bao giờ cũng phải thở cái nước mật ấy.

- Thế những nhà bên sông có ống khói đen kia là cái gì ?

- Đây chính là xưởng chế tạo, nơi đưa ra cái mùi ấy. Ở đây từ mía người ta nấu đường bán thành phẩm. Xác mía khô còn lại gọi là bã ép. Bã ép đó và đường bán thành phẩm được đưa về miền nam, về Xitnây để tinh chế. Từ đường bán thành phẩm người ta làm ra mật ngà ngà và mật đen, xirô, đường cát, đường tinh chế và glucô nước. Còn bã ép dùng làm

vật liệu xây dựng, những tấm tương tự như ván ép dùng cho xây dựng. Không cái gì bỏ phí, không một mảy may. Vì thế trồng mía có lợi, ngay cả lúc này, dù đang có khủng hoảng.

*

* *

Acnê Xvenxôn cao sáu *fut* hai đui, hết như Liuc và cũng rất đẹp trai. Tấm thân luôn luôn phơi nắng bắt một lớp rám ánh vàng, tóc rẽ tre ánh vàng xoắn búp, những đường nét thanh tú đều đặn giống như đường nét của Liuc lạ thường, ta thấy ngay rằng người Thụy Điển và người Ailen có cùng một thứ máu phương Bắc và nó chiếm tỷ lệ lớn như thế nào.

Liuc đã kịp thay chiếc quần bằng vải giả da quen thuộc và áo sơ mi trắng bằng độ đồ sooc. Bây giờ anh với Acnê lên chiếc cam nhông già khủi thổ khò khè và đi về Gundivindî, nơi phường thợ chặt mía đang làm việc. Chiếc xe đạp cũ mới mua cách đây ít lâu được Liuc quăng lên thùng xe cùng với vali. Anh nôn nóng muốn mau mau bắt tay vào việc !

Những người thợ khác đã làm việc từ tảng sáng và thậm chí không ngừng đầu lên khi Acnê từ căn nhà trạm đi đến chỗ họ, theo sau có Liuc bám sát gót.

Tất cả những người chặt mía đều mặc như nhau : quần sooc, giày với bit tất len dày, đầu đội mũ panama⁽¹⁾ vải gai, Liuc nheo mắt nhìn những người ấy - nom họ hết sức kỳ lạ. Từ đầu đến chân lem luốc bùn đen như than, trên ngực, hai tay và lưng có những đường sọc màu hồng do mồ hôi chảy thành dòng gột sạch bùn tạo nên. .

- Đây là do bùn và bồ hóng. Acnê giải thích. - Mía không thể cứ để nguyên thế mà chặt, trước hết phải hun lửa đã. - Anh ta cúi xuống, lượm hai con dao lớn, đưa một con cho Liuc :

- Đây, cầm lấy dao - anh ta vừa nói vừa nhắc thử con dao thứ hai tay. - Cái này dùng để chặt mía đây. Không có gì rắc rối lắm nếu như biết cách sử dụng.

Và anh mỉm cười trình diễn cho thấy việc đó diễn ra như thế nào - dường như bốn mùa, nhưng thực ra chắc không dễ dàng và đơn giản cho lắm...

Liuc nhìn cái công cụ hung dữ mà anh nắm chặt trong tay - không có gì giống với matsê-tê của người da đỏ. Mũi dao không nhọn hoắt, trái lại các lưỡi dao hình tam giác rộng hơn nhiều và ở một góc của đầu loe rộng có uốn một cái móc hình dạng quý quyết, tựa như cựa gà trống.

- Matsê-tê quá nhỏ, không dùng để chặt mía ở vùng này được. - Acnê nói, sau khi đã trình bày cho

(1) Mũ rơm hay vải rộng vành (N.D)

Liuc xem đủ mọi cách thức. - Còn thứ đồ chơi này thì thích hợp, rồi chính cậu sẽ thấy. Có điều cần mài dao thường xuyên một chút, Thôi, may mắn nhé !

Anh ta đi về khu vực của mình, còn Liuc đứng đấy, lưỡng lự giây lát. Rồi anh nhún vai, bắt tay vào việc. Trong mấy phút anh đã hiểu tại sao cái việc này dành cho nô lệ và người da màu, những kẻ không hề ngờ rằng có thể tìm được những việc làm thuê nhẹ nhàng hơn, đại loại như việc xén lông cừu , anh nhếch mép cười gằn một mình. Cúi xuống, vung dao chặt, vươn thẳng lên, túm chặt lấy cái thân cây thô kệch có chỏm quá nặng, dóc bàn tay suốt chiều dài thân cây mía làm cụp lá lại, đặt nó vào với những thân khác, đều đặn, cây này liền cây kia, tiếp tục bước đi, cúi xuống, chặt, vươn thẳng người lên, thêm vào đồng mía một thân cây nữa.

Trong đám mía đầy rẫy những sinh vật nhỏ đủ các loại : nhung nhúc những chuột lớn nhỏ, dán, cóc, nhện, rắn, ong vè, ruồi, ong mật. Cơ man nào là những con vật có khả năng cắn ác liệt hay đốt dữ dội. Vì thế người chặt mía trước hết phải hun lửa đồng mía - thà làm việc trong bùn và bồ hóng còn hơn là trong mía xanh giữa những thứ rắn rết sâu bọ độc ác ấy. Dù sao cũng không tránh khỏi những vết cắn và vết xước. Nếu không đi giày thì chân Liuc chắc còn bị thương nhiều hơn tay, nhưng không người chặt mía nào đi bao tay. Đeo bao tay làm việc chậm hơn,

mà trong trò chơi này thời gian là tiền bạc. Với lại bao tay là dùng cho những kẻ ẻo lả.

Trước lúc mặt trời lặn, Acnê lớn tiếng gọi tất cả những người đã sắp xong việc và đến xem Liuc đã chặt được nhiều chưa.

- Ô hô, anh bạn, khá đấy ! - Anh ta reo lên và vỗ lưng Liuc - Năm tấn, ngày đầu như thế không phải là xoàng đâu!

Nhà trạm cách chỗ làm không xa, nhưng đêm nhiệt đới đến tức thì, và khi họ về đấy thì trời đã tối. Không vào nhà, tất cả trần truồng vào buồng tắm hoa sen và ở đấy ra, khăn tắm quấn quanh hông, họ vào nhà trạm, ở đó hàng núi thức ăn đã chờ đợi họ trên bàn; cứ lần lượt mỗi tuần một người thợ chặt mía nấu ăn cho cả phường, mỗi người làm món gì mình biết làm. Hôm nay có thịt bò với khoai tây, bánh mì dẹt nhạt muối nướng trong tro và putđinh với mứt. Mọi người thềm thuồng sà vào ăn và ngốn hết sạch sành sanh mọi món.

Trong ngôi nhà trạm ghép bằng những tấm tôn có nếp gợn, dọc theo tường nhà có hai dãy dài giường sắt, vừa thở vừa chải rửa cây mía tàn tệ, chải khéo đến nỗi bất cứ người chăn lừa bò thiến nào cũng phải ghen tị, những người thợ chặt mía trần truồng nằm lẫn lộn trên tấm vải trải giường không tẩy trắng, buồng màn và thoáng chốc đã ngủ say lì, qua lớp vải màn chỉ thấy mỗi chiếc giường một bóng đen mờ mờ, bất động.

Acnê giữ Liuc lại. - Cho xem tay nào. - Anh ta xem xét hai bàn tay đầy vết xước chảy máu, vết rộp và vết thâm. - Trước hết phải rửa tay thật kỹ đi đã, rồi bôi thuốc vào, thuốc bôi đây. Và mình khuyên cậu, tối nào cũng phải xoa dầu dừa, không được bỏ ngày nào. Tay cậu to khoẻ lắm, được đây, nếu lưng cũng chịu đựng được thì cậu sẽ trở thành người chặt mía khá đấy. Một tuần là quen thôi, sẽ không đau lắm nữa.

Trong tám tấn cường tráng tuyệt diệu của Liuc mỗi bắp cơ đều đau ê ẩm, anh chỉ cảm thấy đau vô hạn, không thể chịu nổi. Anh bôi thuốc và băng tay, giặt màn, nằm dài trên chiếc giường dành cho anh giữa những ngăn cách khác cũng chật chội và ngột ngạt như thế và nhắm mắt lại. Giá mà anh biết trước mình sẽ phải vất vả như thế nào thì anh tuyệt nhiên không phí sức về Mecghi, hình ảnh nàng đã mờ nhạt đi, không đáng thêm muốn, chẳng còn là cái gì và đã lùi vào một góc nào xa xăm trong ý thức. Điều rõ ràng là trong lúc anh làm công việc chặt mía, anh sẽ không thiết gì đến nàng.

Đúng như Acnê đoán trước, sau một tuần thì Liuc quen với công việc và đã chặt được lượng mía bắt buộc phải chặt được trong một ngày - tám tấn, định mức mà người Thụy Điển đòi hỏi ở mỗi người thợ trong phường. Thế là Liuc quyết phải vượt cả Acnê. Kiếm được nhiều hơn những người khác, hơn nữa còn trở thành đối thủ của người đứng đầu. Nhưng

cái chính là anh mong muốn người ta kính trọng và thán phục anh. Ở đây, đối với tất cả mọi người, Acnê gần như là thượng đế, vì anh là người chặt mía giỏi nhất Kvinxlêđơ, như vậy có lẽ là giỏi nhất thế giới. Mỗi tối thứ bảy, khi phường thợ ra thành phố, dân thành phố tranh nhau mời Acnê rượu vang và bia, còn phụ nữ quần quít quanh anh ta như đàn bướm sắc sỡ. Acnê và Liuc có rất nhiều cái chung. Cả hai đều háo danh, cả hai đều thích trí về những cái nhìn khâm phục của phụ nữ, nhưng mọi việc dừng lại ở sự thán phục mà thôi. Họ không hơi đâu mà bận tâm đến phụ nữ - tất cả sức lực đều dành cho mía.

Đối với Liuc, trong công việc này có cả vẻ đẹp và sự đau khổ mà dường như anh vẫn khao khát suốt đời. Cúi xuống, vươn thẳng lên, lại cúi xuống... một nhịp điệu đặc biệt, một thứ nghi thức, như thể tham gia vào một bí tích mà chỉ có những người đặc tuyển mới được dự. Bởi vì, như Acnê đã giải thích là trở thành người ưu tú nhất trong những người ưu tú của đội ngũ chọn lọc những người thợ giỏi nhất trên đời: đi đến đâu anh cũng có thể tự hào về bản thân, vì anh biết rằng trừ những ngoại lệ hiếm hoi, trong số những người xung quanh không ai chịu đựng nổi lấy một ngày ở đồn điền mía. Ngay đến vua nước Anh cũng không vượt cao hơn anh, và nếu vua biết anh thì bản thân vua cũng sẽ khâm phục anh. Anh có quyền thương hại và khinh miệt nhìn các tiến sĩ và trạng sư, những kẻ cạo giấy và những kẻ kiêu ngạo

khác. Chặt mía tới mức độ mà chỉ có một người da trắng hám tiền mới có thể làm được như thế, đây là chiến công trong những chiến công, là một thành tựu hết sức vĩ đại.

Liuc ngồi xuống mép giường, cảm thấy những múi bắp thịt trên tay nổi phồng lên, anh nhìn đôi tay chai sạn, đầy vết sẹo lớn nhỏ của mình, đôi chân dài, cân đối, phủ một nước râm thắm máu và mỉm cười. Người nào đương nổi công việc đó, chẳng những sống nổi mà còn yêu mến nó, người ấy là trang nam nhi thực sự. Chưa biết vua nước Anh có thể nói như thế về bản thân mình không.

*

* *

Suốt một tháng Mecghi không nhìn thấy Liuc. Chủ nhật nào nàng cũng đánh phấn lên cái mũi bóng loáng vì trời nóng, mặc bộ áo váy bằng lụa thật đẹp (nhưng không mang bít tất và áo lót để khỏi phải chịu cái cực hình do chúng đem lại) và chờ đợi chồng, nhưng anh vẫn không về. Ennơ và Luitvie Muynlơ lẳng lặng nhìn sự náo nức của nàng tắt dần cùng với mỗi ngày chủ nhật khi bóng đêm tức thời đổ đến như tấm rèm buông xuống che khuất cái sân khấu sáng rực nhưng trống rỗng. Không hẳn là

Mecghi khao khát gặp anh, nhưng dù sao đi nữa, anh là của nàng và nàng là của anh, hay chẳng biết nên nói thế nào cho chính xác hơn. Chỉ cần tưởng tượng rằng anh hoàn toàn không nghĩ đến nàng, trong khi đó ngày lại ngày, tuần lại tuần nàng luôn luôn chờ mong anh trong ý nghĩ, chỉ tưởng tượng đến điều đó là lòng nàng đã tràn ngập nỗi tức giận, thất vọng, tủi hổ xót xa và đau buồn. Dù hai đêm ấy ở khách sạn Đanglâu đáng ghét thế nào đi nữa, ít ra khi ấy đối với Liuc nàng chiếm vị trí thứ nhất, biết thế này thì khi ấy nàng dừng thét lên vì đau mà cứ ngậm miệng đi thì hơn. Ồ, cố nhiên, tất cả tai họa là ở đây. Sự đau đớn của nàng làm anh bức mình, đầu độc khoái lạc của anh. Nàng không còn giận anh thờ ơ với đau khổ của nàng, mà nàng ân hận và cuối cùng nàng tin chắc rằng lỗi là tại nàng cả.

Đến chủ nhật thứ tư nàng không mặc đẹp nữa mà đi chân đất trong bếp, mặc chiếc áo không tay và quần cộc, chuẩn bị bữa ăn sáng nóng cho Enno và Luitvic, - mỗi tuần một lần họ cho phép mình hưởng sự sang trọng không thích hợp như thế. Nghe thấy tiếng bước chân ở bậc tam cấp sau, nàng quay lại, tuy mờ trong chảo nổ bắn lên xèo xèo và nàng luống cuống nhìn chăm chăm vào anh chàng đồ sộ bù xù đứng ở cửa, Liuc ư? Anh nom không giống người, như đeo bằng đá. Nhưng bức tượng đá đi trong phòng, hôn Mecghi một cách khoái trá và đến ngồi vào bàn. Nàng đập quả trứng vào chảo và cho thêm mỡ.

Ennơ Muynlơ vào, mỉm cười lịch thiệp, không hề lộ ra là chị tức giận anh ta. Con người khảng khái, không biết anh ta nghĩ gì nữa, bỏ mặc người vợ trẻ bao nhiêu lâu.

- Rút cục anh đã nhớ rằng anh có vợ, - Chị nói - Xin mời ra hàng hiên ăn sáng với chúng tôi - Hãy giúp Mecghi, Liuc, mang hộ món trứng tráng đi. Còn lẫn bánh mì nướng giòn thì có lẽ tôi sẽ mang được, dù là cần bằng răng.

Liutvic Muynlơ sinh ở Úc, nhưng ở ông ta thể hiện rõ dòng máu Đức: mặt đỏ ửng do áp lực đồng thời cả của mặt trời và bia, cái đầu gần như vuông, tóc đang ngả bạc, mắt xanh nhạt đích thị của người vùng Pribantic. Cả ông ta và vợ đều rất ưa Mecghi, họ vui sướng vì rất may mắn có được người giúp việc như thế. Liutvic đặc biệt biết ơn số phận, ông thấy Ennơ vui vẻ như thế nào từ khi trong nhà rục lên cái đầu óng vàng này.

- Việc chặt mía thế nào? - Ông ta vừa hỏi vừa rút trứng tráng với mỡ ra đĩa.

- Anh tin hay không tin thì tùy, nhưng tôi rất thích công việc ấy! - Liuc bật cười và cũng lấy một khẩu phần lớn.

Cái nhìn thấu suốt của Liutvic dừng lại ở khuôn mặt đẹp trai của Liuc và anh gật đầu.

- Tôi tin chứ, theo tôi, tính tình anh thích hợp với công việc ấy và vóc dáng anh cũng ra trò. Anh có thể vượt những người khác và cảm thấy thế hơn của mình.

Bị trói buộc bởi tài sản thừa kế - những đồn điền mía, bởi công việc rất xa với khoa học, không có mấy may hy vọng thay thế cái này bằng cái kia, Liutvic vẫn say mê nghiên cứu bản chất con người và đọc khá nhiều tập sách dày bìa bọc da dê thuộc, gáy sách mang những cái tên như Froidơ, Iung, Hêcxli và Ruxxen⁽¹⁾.

- Thế mà tôi cứ nghĩ rằng anh sẽ không bao giờ về gặp Mecghi. - Ennơ nói, dùng cái chổi lông nhỏ quét bơ nóng chảy thành nước vào miếng bánh mì nướng giòn, ở vùng này chỉ có thể ăn bơ ở dạng như thế, dầu sao vẫn còn hơn là không có gì.

- Ô, tôi và Acnê quyết định làm việc cả chủ nhật một thời gian. Mai chúng tôi đi Inghem.

- Vậy thì Mecghi tội nghiệp sẽ rất hiếm khi gặp anh.

(1) Froidơ Zigmundơ (1856-1939) bác sĩ thần kinh và nhà tâm lý. Iung Karl Guxtav (1875-1961). Nhà tâm lý và nhà triết học Thụy Sĩ. Hêcxli Tômmax Henri (1825-1895). Nhà sinh vật học Anh, bạn của Đarwi. Ruxxen Bertrăng (1872-1970). Người Anh, nhà triết học thực chứng, nhà logic học, nhà hoạt động xã hội (N.D).

- Mec hiểu đấy. Chỉ độ hai năm thôi, rồi mùa hè sẽ nghỉ việc. Acnê nói rằng anh ấy sẽ thu xếp cho tôi vào xưởng tinh chế ở Xitnây trong thời gian ấy và tôi có thể đưa Mecghi theo.

- Tại sao anh phải làm việc nhiều như thế? Ennơ hỏi.

- Cần có đủ tiền để mua đất ở phía tây, tại một nơi nào đó ở Kainun. Mec không nói gì với anh chị à?

- Tiếc rằng Mecghi của anh ít nói về công việc của mình. Chính anh kể cho chúng tôi nghe đi, Liuc.

Cả ba người nghe anh và theo dõi diễn biến của gương mặt cương nghị r ám nắng, ánh long lanh của cặp mắt xanh biếc, Từ phút Liuc xuất hiện ở ngưỡng cửa bếp trước bữa sáng, Mecghi không thốt lên lời nào. Còn anh không ngớt dùng lời lẽ r ực rỡ vẽ nên một vùng tuyệt diệu trên cõi đời: Cỏ tươi mọc làm sao, những con chim *brônga* cực to màu xám ph ờ trương vẻ đẹp, đi dạo tung tăng trên con đường lớn bụi bậm duy nhất ở Kainun, những đàn kenguru hàng nghìn con chạy vùn vụt, mặt trời ở đây như nung như đốt, khô và nóng.

- Rồi một ngày kia, một m ầu của vùng đất tuyệt diệu ấy sẽ là của tôi. Mec cũng góp một số tiền vào đấy, chúng tôi làm việc cật lực như vậy cùng lắm là bốn năm năm thôi, không hơn. Có thể giải quyết nhanh hơn, nếu tôi lấy một mảnh tồi hơn, nhưng bây

giờ tôi biết người chặt mía có thể kiếm được bao nhiêu, thành thử tôi sẵn lòng làm việc lâu hơn, nhưng sẽ được khu đất hẳn hoi. - Liuc cúi xuống gần bàn, hai bàn tay rộng bản, đầy vết sứt sẹo ôm lấy chén trà. - Hôm qua dường như tôi đã vượt Acnê, tôi xin nói với anh chị như thế! Tôi đã chặt được mười một tấn chỉ trong có một ngày!

Liutvic huýt sáo với vẻ thán phục thành thật, và họ nói về việc có thể chặt được bao nhiêu trong một ngày. Mecghi uống từng nhúm nhỏ trà đặc, gần như đen, không có sữa. Ôi chao, Liuc, Liuc! Lúc đầu anh nói khoảng hai năm bây giờ lại bảo ba bốn năm, ai biết được lần sau nói về kỳ hạn, anh xác định là mấy năm? Liuc phấn khởi ra mặt về tất cả những điều đó. Đến kỳ hạn liệu anh có từ bỏ công việc đó không? Anh có thôi không? Lại còn vấn đề nữa, liệu nàng có muốn chờ đợi lâu như thế để làm sáng tỏ điều đó không? Vợ chồng Muynlơ là những người tốt, hoàn toàn không muốn nàng phải làm việc cật lực, nhưng nếu cần sống không có chồng thì không có đâu hơn Drôghêđa. Trong một tháng, Mecghi ở Himmenhóc, không có một ngày nào nàng cảm thấy mình khoẻ thật sự - Nàng chẳng muốn ăn chút nào, đôi lúc dạ dày cứ thế nào ấy, nàng như mơ ngủ, uể oải và không thể nào phấn chấn lên được. Vậy mà nàng vốn bao giờ cũng hoạt bát tươi tắn, sự suy yếu không biết ở đâu ra này làm nàng kinh hoàng.

Sau bữa ăn sáng, Liuc giúp nàng rửa bát đĩa, rồi đưa nàng đi dạo ra cánh đồng mía gần nhất, và luôn luôn chỉ nói về đường và việc chặt mía, về việc sống ngoài không khí thoáng đãng thật là hay và ở phường thợ của Acnê có những chàng trai tuyệt vời, nói chúng làm thợ chặt mía hơn thợ xén lông cừu nhiều, không thể so sánh được.

Rồi họ lại lên đồi. Liuc đưa Mecghi vào một góc mát mẻ tuyệt trần bên dưới nhà, giữa những cây cột. ở đây Ennơ tổ chức một nhà kính trồng cây : Khắp nơi có bày những đoạn ống bằng đất sét bề ngang và chiều cao khác nhau, trong đó có đổ đất và trồng các loại cây leo và cây cảnh - Phong lan đủ các loại và các màu sắc, dương xỉ, các loại cây leo và cây bụi kỳ lạ. Dưới chân là đất mềm mại, thơm thơm mùi nhựa vỏ bào tươi : ở các cây sà có treo những giỏ bằng dây thép, trong đó cũng trồng dương xỉ, phong lan, huệ ; trong các ổ làm bằng vỏ cây gắn vào những cây cột, bìm bìm vẫn mọc, còn dưới chân các ống đất, thu hải đường nở hoa lộng lẫy huy hoàng đủ các màu sắc. Đây là chỗ trú ẩn ưa thích của Mecghi, chỗ duy nhất mà nàng yêu mến hơn bất cứ xó nào ở Drôghêđa. Ở Drôghêđa, trên một diện tích nhỏ như thế này không bao giờ có các thứ cây đủ loại như thế, không khí ở đây quá khô.

- Xem này, anh Liuc, kỳ thú quá, phải không ? Anh nghĩ thế nào, có lẽ hai năm nữa anh có thể thuê

cho em một căn nhà nhỏ chứ ? Em rất muốn chính mình gây dựng một cái gì đại loại như thế này.

- Nhưng em cần quái gì phải một mình ở cả một ngôi nhà kia chứ ? Đây Mec ạ, đây không phải là Jinli, ở vùng này phụ nữ ở một mình nguy hiểm. Em ở nhà vợ chồng Muynlơ tốt hơn, anh nói thực đấy. Hay là ở nhà họ em thấy khó chịu ?

- Em thấy thích, trong chừng mực mà người ta có thể vui thích ở nhà người khác.

- Đây Mec ạ, em hãy bằng lòng với những gì hiện có, cho đến lúc chúng ta chuyển về miền tây. Chúng ta không thể tiêu phí tiền như thế - thuê nhà, em ăn không ngồi rồi, lại còn phải dành dụm tiền nong nữa. Em hiểu chứ ?

- Vâng, anh Liuc.

Anh xúc động quá đến nỗi quên cả duyên do vì sao anh dẫn nàng vào cái góc dưới nhà này - anh muốn hôn nàng. Thay cho cái hôn, anh dường như sơ ý tát nàng một cái - có lẽ cái tát quá mạnh, quá đau để có thể coi là cái tát sơ ý - và anh đi về chỗ anh dựa chiếc xe đạp của mình vào cái cây bên đường. Để gặp nàng, anh đạp xe hai mươi dặm, cốt sao khỏi tốn tiền đi tàu và ô tô buýt, và bây giờ lại phải đạp xe vượt hai mươi dặm đường trở về.



Tháng giêng đến rồi qua đi, tháng thợ chặt mía ít việc nhất, nhưng chẳng thấy mặt mũi Liuc đâu. Lần ấy, khi về thăm Mecghi, anh có nói áp ứng điều gì về việc anh sẽ đưa nàng cùng đi Xitnây, nhưng anh lại đi Xitnây với Acnê. Acnê là kẻ độc thân, anh ta có bà dì, bà dì có nhà ở Rôzenla, từ đây có thể đi bộ đến xưởng tinh chế (không tốn tiền xe điện, lại chuyện tính toán lợi hại). Xưởng ở giữa những bức tường xi măng khổng lồ dựng trên quả đồi, như một pháo đài, đối với người chặt mía có những mối quen biết thì bao giờ cũng tìm được việc làm. Liuc và Acnê xếp những túi đường thành từng chồng đều đặn, lúc rảnh rồi họ tắm, bơi, đứng thẳng bằng trên tấm ván lướt trên những con sóng nhỏ.

Còn Mecghi ở lại Đànglâu, trong nhà Muynlơ, không hy vọng chờ được đến cuối *môkret* (họ gọi mùa mưa và gió mùa như thế). Mùa khô ở đây kéo dài từ tháng ba đến tháng mười một và ở phần này của châu Úc, nó không phải là mùa khô lắm, nhưng so với *môkret* thì đây là thời kỳ sung sướng. Trong thời kỳ *môkret*, bầu trời quả thực toác ra và trút

xuống những thác nước thực sự - không phải mưa hết ngày này sang ngày khác, mà từng đợt từng cơn và giữa những trận hồng thủy đó, mọi vật xung quanh dường như bốc khói, những cột hơi trắng cuộn cuộc bốc cao trên những đồn điền mía, trên mặt đất, trên những lùm cây bụi, trên núi.

Thời gian trôi đi, và Mecghi càng ngày càng nhớ quê nhà da diết hơn. Nàng đã biết rằng ở Bắc Kvinxlêndơ sẽ không bao giờ nàng cảm thấy như ở nhà. Trước hết nàng kém chịu đựng được khí hậu ở đây, có thể vì suốt đời nàng đã sống ở vùng khô, thậm chí là hạn. Và nàng phát ốm lên vì xung quanh hoang vắng, không niềm nở, tất cả đều toát ra sự đờ đẫn buồn ngủ nặng nề. Phát ốm lên vì xung quanh hung hục sâu bọ và đủ các loài vật trườn bò, mỗi đêm là một khổ hình - phát khiếp lên vì những con cóc, nhện độc, dán, chuột kéch xù ; không hơi sức dẫu đuổi được chúng ra khỏi nhà, mà nàng sợ chúng chết khiếp đi được. Con nào cũng to kênh, trắng tráo và rất là... đói ăn ! Nàng thù ghét là những "đanni" - tiếng lóng địa phương gọi nhà tiêu, và Đanglâu cũng được gọi bằng cái tên thu nhỏ ấy - một cái cố thường xuyên để bông đùa và pha trò. Nhưng ở vùng Đanni không thể tưởng tượng ra cái gì gớm guốc hơn những "đanni" ấy. Với khí hậu ở đây, không thể tưởng tượng được việc đào hố trong đất mà lại tránh được bệnh thương hàn và những cái khác đại loại như thế. Thay cho hố xí là cái thùng sắt tráng hắc ín,

nó bốc mùi hôi thối, thu hút hàng đàn ruồi vo ve, nhưng nhúc đủ thứ giòi bọ. Mỗi tuần thay thùng một lần, nhưng tuần một lần là quá thừa.

Toàn bộ bản thể của Mecghi chống đối lại cái khả năng của dân ở đây có thái độ hết sức điềm nhiên đối với sự gớm guốc đó, coi nó như một cái gì dễ hiểu và tự nhiên ; dù nàng có sống ở Kvinxlêđơ suốt đời, nàng cũng không thể bằng lòng với tình trạng đó ! Tuy nhiên nàng nghĩ một cách tuyệt vọng, có lẽ tình trạng này quả thực là suốt đời, dù sao cũng là cho đến khi Liuc già không chặt mía được nữa. Nàng hết sức nhớ Drôghêđa, mơ tưởng về Drôghêđa, nhưng lòng kiêu hãnh không cho phép nàng thú nhận với người nhà rằng chồng nàng hoàn toàn bỏ rơi nàng. Tội gì mà thú nhận như thế, Mecghi tự nhủ một cách cuồng nộ, chẳng thà chịu đựng cảnh khổ sai chung thân này còn hơn.

Tháng này tiếp tháng khác qua đi, một năm qua đi, năm thứ hai đã gần hết. Chỉ có lòng tốt trước sau như một của vợ chồng Muynlơ mới giữ được Mecghi ở Himmenhóc, và nàng luôn luôn nát óc về bài toán không thể giải được nó. Nàng mà viết thư cho Bốp thì anh sẽ gửi tiền ngay qua bưu điện để nàng có tiền về nhà, nhưng Mecghi tội nghiệp không thể giải thích với người nhà rằng Liuc không để lại cho nàng một đồng xu. Nếu nàng nói với người nhà điều đó

thì ngay ngày hôm ấy nàng sẽ phải vĩnh viễn chia tay với Liuc, mà nàng chưa dám đi bước ấy. Mọi quy củ mà nàng được giáo dục để tuân theo từ bé không cho nàng lìa bỏ Liuc : cả niềm tin vào tính chất thiêng liêng của lời thề trong lễ kết hôn, cả hy vọng rằng sớm muộn rồi nàng sẽ có con, cả niềm tin rằng Liuc, vì là chồng nàng, có quyền tùy ý định đoạt số phận nàng. Cả tính cách riêng của nàng cũng gây trở ngại : niềm kiêu hãnh bướng bỉnh, không thể khắc phục được, và ý nghĩ đáng bực rằng trong mọi chuyện không phải chỉ mình Liuc có lỗi, mà cả nàng nữa. Ở nàng có điều gì không ổn, chứ không thì Liuc chắc là sẽ xử sự khác.

Trong một năm rưỡi trời sống nơi đất khách quê người, nàng chỉ gặp anh có sáu lần, vì thậm chí không hề ngờ rằng trên đời có cái gọi là đồng tính luyến ái, nàng thường nghĩ : Liuc với Acnê nên lấy nhau, vì họ vốn cùng nhau, Liuc với Acnê làm bạn với nhau thú vị hơn nhiều. Họ là đôi bạn nghề ngang vai bằng vế và đi tới đi lui suốt dọc bờ sông một ngàn dặm, đến nơi nào mía đã chín kêu gọi họ, và rõ ràng họ không thấy có gì thú vị hơn công việc. Những lần Liuc rút cuộc vẫn về thăm vợ, anh không nghĩ gì đến chuyện gần gũi cả - ngồi một hai giờ, chuyện trò huyền thuyên với Liutvic và Ennơ, rồi cùng với Mecghi đi dạo chơi, thân mật hôn nàng lúc chia tay và lại biến mất tăm.

Tất cả thời gian rảnh rỗi, Liutvic, Ennơ và Mecghi dùng vào việc đọc sách. Tủ sách ở Himmenhóc thật là phong phú, không phải như mấy giá sách ở Đrôghêđa, nó cung cấp những hiểu biết các loại nhiều hơn gấp bội, trong đó có cả những điều "bất nhã", và Mecghi thu lượm được nhiều qua sách.

*
* *

Một ngày chủ nhật tháng sáu 1936, Liuc đến cùng với Acnê, cả hai đều rất hài lòng về mình. Họ giải thích họ muốn một việc rất đặc biệt để chiêu chuộng Mecghi mời nàng đi dự "xilido".

Hầu như ở khắp nước Úc đều có những người dân đi làm đủ hạng thuộc các bộ tộc khác nhau ở rải rác trong nước và trở thành người Úc thực thụ, còn ở Bắc Kvinxlêndơ này những người xuất thân từ các nước khác nhau bám chặt lấy tuyến thống và dân tộc, ở đây nhiều nhất là người Trung Quốc, người Ý, người Đức, người Xcôlen, và người Ailen. Khi định tổ chức *xilido*, tất cả mọi người Xcôlen không trừ một ai, đều vượt nhiều dặm đường tụ hội với nhau.

Mecghi ngạc nhiên, Liuc và Acnê xuất hiện trong những bộ váy Xcôlen, và trang phục như vậy,

Mecghi nghĩ khi nàng đã trấn tĩnh và lấy lại được hơi - họ nom thực là lộng lẫy. Đối với một người có dáng vẻ dũng cảm, không thể nghĩ ra bộ y phục nào hùng dũng hơn : cái váy hài hòa tuyệt vời với bước đi rộng đều đặn, những nếp gấp phấp phới ở phía sau, phần phía trước không lay động, cái túi xách tay bằng da, mặt lông ra ngoài, che eo lưng, gấu váy đến giữa đầu gối che phủ đôi chân chắc nịch cân đối, bó căng trong cái quần nịt bằng vải kẻ ô vuông chéo xiên, chân đi giày có khóa cài.

Nóng nực như thế này, không thể mang khăn choàng len và áo vét được, Acnê và Liuc đành chỉ mặc somi trắng, mở phanh đến giữa ngực, tay áo xắn cao hơn khuỷu.

- *Xilidơ* là cái gì vậy ? - Mecghi hỏi, khi họ lên đường.

- Đây là một Gaen, có nghĩa là cuộc tụ hội, tối vui có khiêu vũ.

- Tại sao các anh mặc váy ?

- Đến *xilidơ* không thể khá được, mà chúng tôi bao giờ cũng được mời tới, bất kể ngày hội ở đâu, từ Brixben đến Kernox.

- Thế ư ? Ở phải, chắc là các anh thường đi dự những cuộc hội hè như vậy, không thì tôi không thể tưởng tượng được làm sao Liuc lại bỏ tiền ra sắm bộ trang phục như vậy ? Phải không, Acnê ?

- Con người ta cũng cần được nghỉ ngơi chút ít. -
Liuc đáp, không phải không có vẻ khiêu khích.

Xilidơ được cử hành trong một nhà kho đổ nát ở giữa một vùng thấp lầy lội, xông lên mùi thối rữa, mọc đầy cây đước, chạy dài dọc bờ sông Đanglâu. Ôi chao, cái thứ mùi mẽ ở những vùng này, Mecghi nghĩ một cách tuyệt vọng, nhắm mắt vì cái hỗn hợp không thể tả được này. Đã nồng nặc mùi nước mật đen, mùi hơi ẩm, mùi nhà tiêu, lại còn cả mùi đầm lầy có cây đước nữa. Tất cả các thứ mùi thối rữa bốc hơi hòa nhập làm một.

Đàn ông đến dự *xilidơ* ai nấy đều mặc y phục dân tộc; Mecghi cùng với hai người vào nhà kho, nàng nhìn quanh và hiểu rằng con công cái phải cảm thấy nó xoàng xĩnh biết bao trước những màu sắc huy hoàng lóa mắt của con công đực. Đàn ông lu mờ hẳn phụ nữ - phụ nữ cứ mỗi giờ dường như càng trở nên thiếu màu sắc và ít đáng chú ý hơn.

Ở một đầu nhà kho có hai nhạc công đứng trên cái bục ọp ẹp, họ mặc như nhau và đặc biệt sắc sảo - đường kẻ ô vuông nhiều màu trên nền xanh, và đều nhịp thổi kèn *vôlunka*⁽¹⁾ một điệu vui nhộn cho điệu múa vòng tròn *rila*, tóc họ màu hung nhạt chống

(1) Thứ nhạc cụ thổi của dân gian, gồm nhiều ống xuyên vào cái túi da hay bong bóng, qua đó người chơi thổi không khí vào (N.D).

ngược lên, mồ hôi chảy ròng ròng trên gương mặt đỏ gay.

Một số cặp nhảy đôi, nhưng ồn ào náo nhiệt nhất là ở chỗ có những người đàn ông phân phát những chiếc cốc cho người xung quanh, chắc là những cốc uytki Xcôtlen. Mecghi chưa kịp định thần thì nàng và mấy người phụ nữ bị dôn vào một góc và nàng thích thú ở lại đây, mê mải nhìn sự việc đang diễn ra. Không một người phụ nào mang y phục bằng vải kẻ ô có màu của bộ tộc, vì phụ nữ Xcôtlen không mặc váy gấp nếp, chỉ mang khăn choàng, mà nóng nực thế này không thể tưởng tượng được chuyện quàng lên vai một mảnh vải to dày và nặng. Vì thế phụ nữ mặc những bộ áo váy vải hoa tầm thường, hết sức mờ nhạt và thảm hại bên cạnh y phục đỏ rực như lửa xen lẫn màu trắng, - màu của bộ tộc Mac - Lađơ ở Luix, có cả những người mặc y phục màu da trời kẻ ô đỏ - bộ tộc Xkên, có cả đường kẻ ô nhiều màu rực rỡ của bộ tộc Ôugơnvì, cả đường kẻ ô đỏ - đen - xám tuyệt đẹp của bộ tộc Macfecxôn. Liuc mặc y phục màu của bộ tộc Mac-Nin, Acnê thì mang màu của người Jacôbit Xexênêc. Đẹp xiết bao!

Rành rành là ở đây người ta biết rõ và yêu mến Liuc và Acnê. Họ vẫn thường xuyên đến đây không có nàng ư ? Cái gì xui khiến họ hôm nay cho nàng đi theo ? Mecghi thở dài, dựa vào tường. Những phụ nữ khác tò mò chăm chú nhìn nàng, chiếc nhẫn cưới

được chú ý đặc biệt : rõ ràng tất cả bọn họ đều thán phục Liuc và Acnê. Rành rành là bọn họ đều ghen tị với nàng. Họ sẽ nói gì, nếu ta bảo với họ rằng người đàn ông cao to tóc sẫm màu kia, chồng tôi, trong tám tháng gần đây chỉ về thăm tôi đúng có hai lần, và khi về thăm thậm chí không lần nào có ý định nằm chung giường với tôi ? Không, các người hãy nhìn cặp công tử đầy tự mạn kìa ! Họ hoàn toàn không phải là người vùng mía và không phải là người Xcôtlen, chẳng qua họ diễn tẩn hài kịch, vì họ biết họ choáng lộn như thế nào trong bộ váy của họ, và họ thích mọi người đổ dồn mắt vào họ. Cả hai người đàn ông ấy đều là đồ bịp bợm ! Những kẻ tự say mê bản thân đến mức chẳng cần đến tình yêu của ai nữa.

Đến nửa đêm thì tất cả phụ nữ, không trừ một ai, phải làm nhiệm vụ chống đỡ tường : những người thổi kèn *vólunka* rán hết sức thổi điệu "Cây bơ Fâyđơ" và bắt đầu cuộc vũ thực sự. Sau này suốt cả đời, hễ nghe thấy tiếng kèn *vólunka* là Mecghi tưởng tượng thấy mình trở lại căn nhà kho ấy, vung vẩy chiếc váy kẻ ô vuông thế là đủ rồi ; như trong chiêm bao, những âm thanh và màu sắc hòa vào nhau trong sự hài hòa thống nhất, sức sống sinh động, tính mau lẹ ào ạt và sức mạnh - tất cả những cái đó có sức xuyên suốt, như bùa chài, không thể xóa nhòa được, lưu lại vĩnh viễn trong trí nhớ.

Những thanh gươm đặt chéo nhau trên sàn, và hai người mang y phục màu của bộ tộc Mac Đônandon ở Xlit, giơ cao hai tay trên đầu, rung rung bàn tay như những người vũ ba lê, vẻ nghiêm nghị như thể số phận định đoạt rằng rút cuộc họ sẽ phải đâm thọc mũi gươm nhọn vào ngực, hai người ấy bắt đầu quay tròn, lướt đi, lượn lờ giữa những lưỡi gươm.

Rồi át cả làn điệu cao run rẩy của kèn *vólunka*, một tiếng gào to xé tai vút lên, một giai điệu mới ngân vang : "Hãy bảo vệ xứ sở, hỡi người Xcôtlen !", vũ khí dồn thành từng đống và tất cả đàn ông có mặt tại đây lao vào cuộc múa vòng tròn, lúc thì quàng tay nhau, lúc thì rời ra, chỉ thấy những chiếc váy kẻ ô vuông sắc sỡ bay phấp phới. Rin, xtrepây, flinh - những điệu vũ Xcôtlen mãnh liệt, ào ào thay thế nhau, tiếng dậm chân trên sàn vắn vang dội dưới những rìa mái, những khóa giày lấp lóa, và mỗi lần bắt đầu một điệu vũ mới lại có một người ngửa đầu lên, bật ra một tiếng gào cũng ngân dài, trầm bổng như thế và đáp lại người đó là một tiếng gọi hân hoan của cả chục giọng. Còn phụ nữ bị bỏ quên, đứng nhìn.

Mọi việc chấm dứt lúc gần sáng, khoảng bốn giờ ; bên ngoài, thay cho cái tươi mới giá rét của Blerơ-Atôn hay Xkai, chờ đón họ là cái đỡ đỡ uể oải của đêm nhiệt đới, vàng trắng to tướng, nặng nề lười

biếng lè mình trên bầu trời hoang vắng lấp lánh, và mọi vật tỏa ra mùi được thum thum. Nhưng khi Acnê đưa họ ra về bằng chiếc xe "Fo" già lão thổ hì hụi thì cuối cùng Mecghi nghe thấy điệu hát nghen ngào thể thiết của bài "Những bông hoa rừng quê nhà", bài hát kêu gọi rời khỏi hội vui trở về nhà. Về nhà. Nhưng nó ở đâu, ngôi nhà ấy ?

- Thế nào, em có thích không ? - Liuc hỏi.

- Sẽ thích hơn nếu như em khiêu vũ nhiều hơn, - Mecghi nói.

- Sao ? Trong *xilidơ* à ? Thôi đi Mec! Theo lệ ở đây chỉ có đàn ông khiêu vũ, hãy cảm ơn chúng tôi đã cho phụ nữ cũng được nhảy chút ít.

- Em có cảm giác rằng trên đời có nhiều việc chỉ dành riêng cho đàn ông, đặc biệt nếu cái đó vui vẻ và đem lại khoái lạc.

- Ô, xin lỗi, - Liuc đáp một cách khô khan. - Anh nghĩ rằng em sẽ thích thú khi được giải trí chút ít, vì thế anh mới đưa em đến đây. Anh có thể không đưa em đi cũng được ! Nếu như em không biết quý trọng điều đó thì anh sẽ không đưa em theo nữa.

- Dù sao thì chắc là anh cũng không có ý định đưa em đi nữa đâu, - Mecghi nói. - Anh chẳng cần gì phải để cho em bước vào đời anh. Trong mấy giờ qua, em đã nhận ra nhiều điều, song em nghĩ rằng đấy không phải là cái mà anh muốn dạy em. Bây giờ em không

còn dễ bị lừa gạt lắm đâu, Liuc ạ. Nhưng nói thực tình, em chán ghét cái đó, cả anh, cả cuộc đời hiện nay của em, tất cả !

- S...uyt ! - Anh phần nộ suyt nàng. - Mecghi. Không phải chỉ có chúng ta với nhau ở đây.

- Thế thì anh hãy về thăm em một mình ! - Mecghi đáp một cách gay gắt... - Anh có bao giờ ở lại một mình với em đâu, có thì cũng chỉ chốc lát mà thôi !

Acnê cho dừng xe lại dưới chân đồi Himmenhộc, mỉm cười thông cảm với Liuc.

- Đi đi, anh bạn, tiễn cô ấy lên đồi, mình sẽ chờ ở đây. Chẳng việc gì phải vội vàng.

- Em nói nghiêm chỉnh đấy, Liuc ạ - Mecghi nói, khi họ vừa ra đủ xa để Acnê không thể nghe thấy. - Mọi sự kiên nhẫn đều sắp cạn, anh hiểu chứ ? Em biết, em đã hứa làm người vợ hiền, nhưng chính anh đã hứa yêu và chăm sóc em, té ra cả hai chúng ta đều nói dối ! Em muốn trở về nhà, về Đrôghêđa !

Thế thì hai ngàn bảng mỗi năm của cô nàng sẽ không nhập vào tài khoản nhà băng của ta nữa ư - Liuc nghĩ.

- Em nói gì thế, Mec ? - Anh nói với giọng bất lực. - Em thân yêu ơi, đấy không phải là mãi mãi, anh nói thực đấy ! Mùa hè năm nay anh sẽ đưa em đi Xitnây, xin hứa với lời hứa của Ô'Nin ! Ở nhà bà di của Acnê

sẽ thu xếp được một căn hộ nhỏ, anh và em có thể sống ở đó suốt ba tháng, chúng ta sẽ sử dụng thời giờ sống thật tuyệt vời ! Hãy chịu khó chờ ít lâu nữa, anh chặt mía thêm một năm nữa, sau đó ta sẽ mua đất và sống ở nhà riêng của ta, được chứ ?

Ánh trăng chiếu xuống mặt anh, hình như anh thành thực buồn phiền, lơ lửng, đầy ân hận. Nom anh giống Ranfor đời Brikaxxa quá...

Mecghi đã nguôi giận, nàng vẫn muốn có con với anh.

- Tốt thôi. - Nàng nói. - Một năm nữa. Nhưng anh nhớ lời đấy nhé. Liuc, anh đã hứa đưa em đi Xitnây, đừng quên đấy !

12

Mỗi tháng một lần, Mecghi chu đáo viết thư cho mẹ và các anh - kể chuyện về Bắc Kvinxlêđơ, cố gắng bông đùa vừa phải và không hé lộ lấy một lời về sự bất hòa với Liuc. Vẫn thói kiêu hãnh ấy. Ở Drôghêđa, người ta chỉ biết : vợ chồng Muynlơ là bạn của Liuc và Mecghi ở nhà họ vì Liuc thường xuyên đi vắng. Mọi điều đều khiến họ cảm thấy Mecghi thật tâm quyến luyến với những con người dễ mến ấy, và ở Drôghêđa người ta không lo ngại

cho Mecghi. Chỉ có một điều làm họ phiền lòng : tại sao Mecghi không về thăm người nhà ? Nhưng nàng không thể viết cho họ rằng nàng không có tiền đi đường, như vậy sẽ phải giải thích rằng cuộc sống gia đình của nàng với Liuc Ô'Nin bất hạnh xiết bao.

Thỉnh thoảng, dường như tiện thể, nàng cả gan hỏi thăm đức Giám mục Rơnơ sống ra sao, còn Bốp càng ít nhớ thuật lại cho nàng đôi điều được mẹ cho biết về Giám mục. Rồi sau đó đến một lá thư chỉ toàn nói về đờ Brikaxxa khá kính.

"Đức Giám như từ trên trời rơi xuống. - Bốp viết - Ngài đến đột ngột và có vẻ không vui, hết như bị nhúng xuống nước. Vì không gặp được em, Ngài rất rầu rĩ. Thoạt đầu Ngài mắng chúng ta không báo cho Ngài biết em lấy Liuc, nhưng mẹ giải thích với Ngài rằng em không cho báo tin, tự nhiên em đâm ra trái tính như thế. Ngài liền im bặt và không đả động gì đến chuyện ấy nữa. Nhưng theo anh, Ngài nhớ em hơn nhớ tất cả mọi người khác trong gia đình ta, điều đó cũng dễ hiểu thôi, vì cả nhà ta không ai tiếp xúc với Ngài nhiều như em và theo anh, Ngài bao giờ cũng yêu em như cô em ruột. Tội nghiệp, Đức Giám thơ thần ở đây như người bất đắc chí, như thể chờ mong em sắp từ một góc nào nhảy xổ ra. Ở nhà ta không tìm đâu ra tấm ảnh nào đưa Ngài xem, trước đó anh chẳng hề quan tâm đến, nhưng khi Ngài hỏi, anh nghĩ : ờ nhỉ, kỳ thật, tại sao em không có ảnh

cười ? Ngài hỏi em có con chưa, anh đáp hình như chưa. Chưa, đúng không, Mecghi ? Em lấy chồng bao lâu rồi nhỉ ? Sắp hai năm phải không ? Phải, cố nhiên, hiện giờ đã là tháng sáu rồi còn gì. Thời gian bay nhanh quá ! Anh hy vọng rằng chẳng bao lâu nữa em sẽ có con, Đức Giám của chúng ta sẽ mừng lắm đấy. Anh toan đưa địa chỉ của em cho Ngài, nhưng Ngài không lấy. Ngài bảo rằng Ngài chẳng cần gì đến, vì Ngài sắp sang Hy Lạp một thời gian, đến Aten cùng với Tổng Giám mục mà Ngài theo hầu. Đức Tổng Giám mục rõ ràng là người Ý, tên dài dằng dặc, không sao nhớ được. Em tưởng tượng xem, các đấng ấy đến đây bằng thủy phi cơ ! Thực đấy ! Em ạ, khi được biết em không có ở đây và chẳng có ai cùng Ngài đi dạo chơi ở Drôghêda, Ngài không có ý lưu lại lâu, chỉ ở một tuần, đi ngựa hai lần, ngày nào cũng làm lễ mixa cho chúng ta, rồi lập tức ra đi".

Mecghi đặt lá thư sang bên cạnh. Ông ấy biết, ông ấy biết ! Rút cục thì ông ấy biết. Ông ấy nghĩ gì, có buồn lắm không ? Tại sao, tại sao ông ấy đẩy nàng đến nước này ? Kết quả chẳng có gì tốt lành. Nàng không yêu Liuc và sẽ chẳng bao giờ yêu anh. Liuc chỉ là sự thay thế, nàng sẽ có với anh những đứa con giống như những đứa trẻ mà Ranfơ đờ Brikaxxa có thể cho nàng.

Trời ơi, đầu óc nàng rối loạn hết rồi !

*

* *

Tổng giám mục đi Kôntini - Vertsêzê khước từ những căn phòng dành cho Ngài trong dinh thự ở Aten của giới chức cao cấp của nhà thờ. Ngài thích một khách sạn bình thường cho người thế tục hơn. Ngài đến Aten có việc quan trọng và rất tế nhị : đã từ lâu có một số vấn đề nên bàn bạc với giáo sĩ cấp cao của nhà thờ chính giáo Hy Lạp, đối với nhà thờ này cũng như với nhà thờ chính giáo Nga, Vatican có thái độ thiện cảm hơn nhiều so với nhà thờ thanh giáo. Suy cho cùng, chính giáo là một trào lưu, chứ không phải là đạo đối. Trong chính giáo, cũng như trong nhà thờ thiên chúa La Mã, các tổng giám mục kế thừa chức sắc của mình theo trực hệ từ chính thánh Pie.

Tổng Giám mục biết rằng chuyến đi này là một loại thử thách : nếu thành công, nó sẽ là một bậc mới trên con đường công danh của ngài. Và ở La Mã một cương vị cao đang chờ Ngài. Khả năng ngoại ngữ của Ngài là một ưu thế không nhỏ, Ngài nói thạo tiếng Hy Lạp, điều đó làm đĩa cân lệch về phía có lợi cho Ngài. Ngài được gọi về từ một nơi xa xăm - từ Úc, và Ngài được đưa đến Aten bằng máy bay.

Cố nhiên, không thể nào không đem theo giám mục đồ Brikaxxa, những năm qua đi Kôntini - Vertsêzê đã quen trông cây ngày càng nhiều hơn vào con người tuyệt diệu này. Đây thực sự là một Marazini thứ hai. Sự so sánh đó là lời tán dương rất cao, vì tổng giám mục khâm phục Hồng y Marazini hơn Hồng y Risolier nhiều. Ranfơ tiêu biểu cho tất cả những gì tòa thánh La Mã quý trọng ở các giới chức cao cấp của mình. Đức Giám hết sức đánh thép cả trong đức tin cũng như trong đạo đức : Ngài có trí tuệ mềm dẻo linh hoạt và khuôn mặt không thể dò thấu, thêm nữa Ngài có một năng khiếu đặc biệt : Ngài bao giờ cũng biết lấy lòng mọi người xung quanh, bất kể Ngài ưa hay ghét bỏ, đồng ý hay bất đồng ý kiến với họ, Ngài không xu nịnh, mà đích thực là nhà ngoại giao. Nếu Ngài được nhắc nhở thường xuyên hơn với những người cầm quyền ở Vaticăng thì chắc chắn Ngài sẽ tiến xa. Đây sẽ là điều rất vừa ý đức ông đi Kôntini - Vertsêzê, đức ông tuyệt nhiên không muốn chia tay với đồ Brikaxxa khả kính.

Tiết trời rất nóng nực, nhưng sau cái ngọt ngào ẩm ướt của Xitnây, cái oi ả khô ráo của Aten không làm Giám mục Ranfơ khó chịu. Vẫn như mọi khi, mặc áo chùng, quần bó và ủng cưỡi ngựa, cha bước nhanh trên con đường đá chạy lên dốc, dẫn tới

Acrôpôn, qua Prôpilây⁽¹⁾ ảo não, qua Erêctâyôn⁽²⁾, lên cao hơn nữa, đi trên đá trơn trượt, tới đền Pactênông và tiếp nữa đến di tích của bức tường bao quanh Acrôpôn.

Ở đây, trên đỉnh cao, nơi gió thổi bay tung mái tóc xoắn giờ đây đã điểm bạc ở thái dương, đức Giám mục dừng lại và đưa mắt nhìn bao quát các thành phố màu trắng và phía sau thành phố, những ngọn đồi tràn ngập ánh mặt trời và cái màu xanh trong trẻo có một không hai của biển Êgê. Dưới chân của Ranfơ là Plaka với những tiệm cà phê trên các mái nhà nóc bằng rạ những khu nhà của các họa sĩ, ở phía bên là những tầng bậc của một hí trường đồ sộ trải ra trên vách đá. Xa xa hiện lên những cây cối La Mã, những pháo đài của quân thập chinh, những lâu đài Vênêxi, nhưng không còn một dấu vết của bọn Thổ Nhĩ Kỳ. Người Hy Lạp là một dân tộc kỳ lạ. Phải căm thù ghê gớm lắm những kẻ đã cai trị họ bảy thế kỷ liền thì mới có thể vừa được giải phóng đã quét sạch khỏi mặt đất tất cả các giáo đường và tháp giáo đường của bọn xâm lược. Một dân tộc lâu đời biết bao, một quá khứ huy hoàng biết bao.

(1) Prôpilây - cổng chính vào Acrôpôn (437 - 432 trước công nguyên).

(2) Êrêctâyôn - đền thờ ở Aten cổ Hy Lạp.

Khi Pêriclo⁽¹⁾ đem đá cẩm thạch phủ lên đỉnh vách đá này, những người Norman tổ tiên của Ranfơờ Brikaxxa còn là những kẻ mọi rợ dùng da thú che thân, còn La Mã chỉ là một làng quê.

Mãi đến bây giờ, ở cách xa mười một ngàn dặm, lần đầu tiên Ranfơờ nghĩ đến Mecghi mà tiếng nức nở không nghẹn lại trong cổ họng. Thế nhưng những đỉnh núi xa nhòa đi trước mắt trong giây lát và ông không tự chủ ngay được. Sao ông có thể kết tội nàng, thì chính ông bảo nàng lấy chồng đi kia mà! Và ông bỗng hiểu vì sao nàng quyết giấu ông điều đó : nàng không muốn ông gặp chồng nàng, không muốn ông dính líu vào cuộc đời mới của nàng.

Trước kia ông tưởng rằng sau khi lấy chồng, nếu không ở ngay Đrôghêđa thì nàng sẽ chuyển đến Jinlênbôun và từ đây sẽ không cách xa ông là mấy, ông sẽ biết nàng vẫn sống và khỏe mạnh, không thiếu thốn gì và không có gì đe dọa nàng. Nhưng chỉ cần nghĩ một chút là thấy rõ, chính đó là điều nàng không muốn. Không, cố nhiên nàng không thể không ra đi, và chừng nào là vợ anh chàng Liuc Ô'Nin ấy, nàng sẽ không trở lại. Bốp nói rằng vợ chồng họ lo tích lũy tiền, muốn mua đất ở Tây Kvinxlêndơ, cái tin này nghe như tiếng chuông đưa đám, Mecghi quyết không quay trở lại. Đối với Ranfơờờ Brikaxxa nàng đã chết.

(1) Periclo, chính khách Ailen (495 - 429 trước C.N (N.D)).

Nhưng em có hạnh phúc không, Mecghi ? Chồng em có xúc phạm em không ? Em có yêu anh chàng Liuc Ô'Nin ấy không ? Anh ta là người thế nào, vì sao em đổi ta lấy anh ta ? Anh ta là một người chán cừ bình thường, thế thì em thích anh ta về điểm nào, cái gì khiến em thích anh ta hơn Inêc Devix, hơn cả Laiêm Ô'Rôc và Alaxtơ Mackuin ? Có lẽ em không muốn ta biết anh ta để ta khỏi so sánh phải không ? Hay em muốn làm ta đau đớn, muốn trừng phạt ta ? Tại sao vợ chồng em không có con ? Nguyên do vì đâu, tại sao chồng em đi khắp Kvinxlêndơ như một kẻ lang thang còn em thì anh ta gửi ở nhà bạn mình ? Em chưa có con cũng chẳng có gì lạ - chồng hầu như không ở với em. Tại sao thế, Mecghi ? Tại sao em lấy anh chàng Liuc Ô'Nin ấy ?

Cha quay lại, rời Acrôpôn đi xuống, bước đi trên các phố Aten đông người, ồn ào. Cách phố Ôvripidơ không xa có một cái chợ giữa trời, cha nán lại nơi đây, say mê với cảnh tượng này : đám đông nhiều màu sắc những sọt to tướng đựng cá bốc mùi gay gắt dưới nắng, những bó rau treo cạnh nhau và những đôi giày thêu trang kim. Những người phụ nữ khiến cha vui thích, những người con gái của một nền văn hóa hoàn toàn khác, khác về bản chất với thanh giáo, mà Giám mục thờ Brikaxxa lại là người được giáo dục theo tinh thần thanh giáo. Họ công khai tỏ ra thán phục cha, không một chút e dè. Nếu như trong

những cái nhìn hoan hỉ ấy và những giọng nói thỏ thẻ ấy có pha màu sắc đục (cha không chọn được từ khác) thì hẳn là cha sẽ bối rối vô cùng, nhưng không, sự hân hoan đó do một tình cảm khác gợi nên, đây chỉ là biểu lộ niềm thán phục một vẻ đẹp hiếm có.

Khách sạn nơi hai người dừng chân là một khách sạn sang trọng và đắt tiền, ở trên quảng trường Ômôn-ie Tổng Giám mục đi Kôntini-Vertsêzê ngồi bên cái cửa mở ra ban công, mãi mê suy nghĩ. Khi Giám mục đờ Brikaxxa vào, Ngài ngẩng đầu lên và mỉm cười.

- Vừa hay, Ranfơ ạ. Tôi muốn cầu nguyện.

- Tôi cho rằng mọi việc đều ổn thỏa. Lẽ nào lại đã xảy ra những rắc rối bất ngờ sao, thưa Đức ông ?

- Vấn đề thuộc một loại hơi khác. Hôm nay tôi nhận được thư của Hồng y Môntêvecđi, ngài chuyển lời cầu chúc của Đức Thánh Cha.

Vì xúc động, hai vai của Giám mục Ranfơ căng ra và gáy lạnh đi.

- Có chuyện gì thế ạ ?

- Hễ việc đàm phán ở đây xong xuôi, mà cũng xong rồi, tôi phải có mặt ở La Mã. Tôi sẽ được phong chức Hồng y, và sau đó tôi sẽ phụng sự ở La Mã, trực tiếp bên Đức Thánh Cha.

- Thế còn tôi ?

- Cha sẽ là Tổng Giám mục đời Brikaxxa và trở về Úc thay thế tôi làm Khâm mạng Giáo hoàng.

Bây giờ Cha Ranfơ lên cơn sốt, thậm chí hai tai đỏ lên. Ông không phải là người Ý mà được ban chức Khâm mạng Giáo hoàng ! Một vinh dự chưa từng thấy ! Ôi, không nghi ngờ gì nữa, ông sẽ còn được phong Hồng y !

- Tất nhiên, trước hết cha sẽ được huấn luyện và dẫn dò đôi chút ở La Mã. Sẽ phải mất vào đó khoảng nửa năm, nửa năm ấy tôi sẽ ở bên cha, giới thiệu cha với bạn bè của tôi. Tôi muốn họ quen biết cha, bởi vì đến một lúc tôi gọi cha về, Ranfơ ạ, và cha sẽ trở thành người phụ tá của tôi ở Vaticăng.

- Tôi biết làm cách nào tạ ơn Đức Ông được, thưa Đức Ông. Chính nhờ Đức Ông mà tôi có được vinh dự cao cả như thế !

- Sáng danh Chúa, tôi có đủ trí tuệ để nhìn rõ người có năng khiếu mà ta không nên để cho mòn mỏi ở chốn heo hút. Bây giờ chúng ta sẽ quỳ xuống cầu nguyện, Ranfơ, Ông Chúa thật cao trọng.

Tràng hạt và sách kinh lễ của Giám mục Ranfơ ở trên chiếc bàn con bên cạnh. Tay run run cha với tay lấy chuỗi tràng hạt và vô ý gạt rơi xuống sàn. Cuốn sách mở ra ở giữa. Tổng Giám mục ở gần hơn. Ngài

nhặt cuốn sách lên và tò mò nhìn cái gì màu rêu, khô và mảnh, trước kia là bông hồng.

- Kỳ lạ thật ! Tại sao cha giữ cái đó ? Cái gì vậy, kỷ niệm về quê hương hay có lẽ về mẹ ?

Cặp mắt thấu suốt, không thể dùng mưu chước hay lời nói quanh mà lừa dối được nhìn thẳng vào Ranfo, không kịp che giấu sự xúc động và sợ hãi nữa rồi.

- Không ạ, - Cha Ranfo nói và nhăn mặt. - Mẹ tôi thì tôi không muốn nhớ đến làm gì.

- Nhưng hẳn là bông hoa nhỏ này có nhiều ý nghĩa đối với cha thì cha mới trân trọng gìn giữ nó trong cuốn sách quý nhất của mình ? Vậy thì bông hoa ấy nói với cha điều gì ?

- Về một tình yêu cũng trong sạch như tình yêu của tôi đối với Chúa trời, thưa Đức Ông Vittoriô. Tình yêu ấy chỉ làm vinh dự cho những trang sách này.

- Tôi cũng nghĩ như thế, bởi vì tôi biết cha. Nhưng liệu tình yêu ấy có làm giảm bớt tình yêu của cha đối với nhà thờ thiêng liêng chăng ?

- Không. Vì nhà thờ mà tôi đã khước từ nó và sẽ mãi mãi khước từ. Tôi đã lánh xa nó và sẽ không bao giờ trở lại với nó.

- Là ra vì thế mà cha có vẻ u buồn, rút cuộc thì tôi đã hiểu ! Ranfo thân mến, điều đó không đến nỗi dữ

lắm như cha tưởng đâu, thực đấy. Trong đời mình, cha sẽ đem lại nhiều điều tốt lành cho người khác, và nhiều người sẽ yêu cha. Người phụ nữ được dâng tặng mối tình chứa đựng trong cái kỷ niệm cũ thom tho này sẽ không bao giờ thiếu thốn tình yêu. Vì cha gìn giữ cả tình yêu cùng với bông hồng này.

- Tôi nghĩ rằng người phụ nữ ấy không hiểu điều này.

- Ô không, nếu cha yêu người ấy thắm thiết như thế thì tức là người ấy giàu nữ tính tới mức có thể hiểu được điều đó. Nếu không thì cha đã quên nàng từ lâu và không giữ gìn cái kỷ niệm này lâu đến thế.

- Đôi khi ý muốn từ bỏ chức sắc của mình và trở lại với nàng mạnh đến nỗi chỉ có những giờ cầu nguyện dài đằng đẳng mới ngăn giữ được tôi.

Tổng Giám mục rời khỏi ghế bành đứng dậy, đến quỳ xuống cạnh người kia, con người đẹp trai mà Ngài yêu tới mức không mấy người được Ngài yêu như vậy, ngoài Chúa trời và nhà thờ - đối với Ngài lòng yêu Chúa và nhà thờ là thống nhất và không thể phân chia.

- Cha sẽ không rời bỏ chức vị của mình, Ranfơ ạ, chính cha biết điều đó rất rõ. Cha thuộc về nhà thờ thiêng liêng, cha đã luôn luôn thuộc về nó và sẽ luôn thuộc về nó. Đây là thiên chức chân chính của cha.

Chúng ta sẽ cùng nhau cầu nguyện, và từ nay cho đến chót đời, tôi sẽ cầu nguyện cả cho bông hồng của cha. Chúa giáng xuống cho chúng ta nhiều xót xa và đau khổ trên con đường đến cuộc sống vĩnh cửu. Và tôi cũng như cha, chúng ta phải học cách nhẫn nhục chịu đựng.

*

* *

Cuối tháng tám, Mecghi nhận được thư Liuc : anh viết rằng anh nằm bệnh viện Jannoxvin, anh bị bệnh Vây⁽¹⁾ nhưng không nguy hiểm gì, chẳng bao lâu nữa sẽ ra viện.

"Vây là có lẽ chúng ta không cần chờ đến cuối năm để đi nghỉ cùng nhau, Mec ạ. Hiện thời anh không thể chặt mía được, phải chờ cho khỏe hẳn đã, muốn thế thì cách chắc chắn nhất là nghỉ ngơi cho tốt. Vì vậy khoảng một tuần nữa anh sẽ đến đón em. Chúng ta sẽ ở trên bờ hồ It-sem tại Etectôn Taiblendor chừng hai tuần, qua thời gian đó anh sẽ hồi sức và sẽ lại đi làm".

(1) Bệnh well. (N.D).

Mecghi hồ như không tin rằng rút cuộc hai người sẽ lại chung sống với nhau, chính nàng cũng không hiểu - có lẽ chính nàng không còn-muốn điều đó nữa chẳng ? Cố nhiên "tháng trăng mặt" ở nơi trọ tại Đanglâu là một khổ hình đối với nàng, và cái đau trong tâm hồn còn lâu qua hơn cái đau thể xác, nhưng đã từ lâu Mecghi ra-sức xua đuổi những hồi ức đó, thành thử bây giờ chúng không làm nàng khiếp sợ nữa ; thêm nữa, từ đó đến nay, nàng đọc nhiều và nàng đã hiểu rằng về nhiều mặt, tất cả chỉ là do ngu dốt : nàng và Liuc ít hiểu biết quá. Cầu chúa sao cho lần gặp gỡ này đem lại đứa con! Nàng sẽ có một đứa bé, sẽ có người để mà yêu, khi ấy nàng sẽ nhẹ nhõm hơn nhiều. Ennơ sẽ không phản đối sự có mặt của đứa bé trong nhà, chị ấy sẽ yêu nó. Cả Liutvis cũng thế. Họ đã nói điều đó với nàng một trăm lần, họ vẫn hy vọng rằng một lần về nào đó, Liuc sẽ ở lâu hơn và cuộc sống trống rỗng cô đơn của vợ chồng anh sẽ có một ý nghĩa mới.

Nàng kể với họ điều Liuc viết trong thư và họ nói lên niềm vui sướng của mình, nhưng trong thâm tâm họ nghi ngờ khi nghe cái tin ấy.

- Em lấy đầu ra cam đoan rằng gã khốn khiếp này sẽ lại bỏ mặc cô ấy mà lĩnh đi đâu đó. - Ennơ nói với chồng.

*

* *

Liuc mượn của ai không rõ chiếc ô tô và sáng sớm đưa xe đến đón Mecghi. Anh gầy rộc đi, vàng vọt và da nhăn nheo như bị ngâm dấm. Mecghi sững sốt, nằng trao vali cho chồng và lên xe ngồi cạnh anh.

- Bệnh Vây là bệnh gì vậy, anh Liuc? Anh biết rằng không có gì nguy hiểm, nhưng nhìn anh, em thấy ngay rằng anh ốm rất nặng.

- Không, cái đó tương tự như bệnh vàng da, bất cứ người chắt mía nào sớm muộn cũng sẽ mắc phải. Nó do chuột đồng mía gieo rắc, nếu ta bị đứt tay hay vết xước thì không tránh khỏi lây bệnh. Anh khoẻ mạnh nên dễ khỏi thôi, những người khác ốm nặng hơn nhiều. Các bác sĩ nói rằng chẳng mấy nổi anh sẽ lại là một trang nam nhi cường tráng.

Men theo một cái hẻm sâu rừng cây rậm rì, con đường chạy lên dốc vào giữa lòng đại châu. Ở đây hẻm, một con sông đầy ắp nước trương phồng lên, gầm rú âm âm, và ở một chỗ nào bên trên, một thác nước huy hoàng đổ xuống sông, cắt ngang con đường. Xe họ đi giữa một vách đá dựng đứng và dòng nước chênh chếch đổ xuống, dưới cái vòm

cuốn ẩm ướt lấp lánh, sự kết hợp kỳ quặc ánh sáng và bóng tối. Càng lên cao càng mát mẻ, một cảm giác tươi tắn kỳ diệu tràn lan trong không khí - Mecghi đã quên mất cái cảm giác dễ thở trong khí trời mát mẻ. Rừng nhiệt đới nghiêng mình trên đường, dựng lên ở phía bên như bức tường dày kín mít, đáng sợ. Không thể nhìn rõ các thân cây dưới tấm màn nặng nề của những cây leo rậm lá, chúng vắt từ đỉnh cây này sang đỉnh cây kia, kéo dài liên tục, bất tận, dường như cả khu rừng bị chìm dưới tấm màn nhung xanh khổng lồ. Nhưng dưới những vòm xanh ấy, trước mắt Mecghi thấp thoáng khi thì một bông hoa nhỏ kỳ diệu, khi thì một con bướm, khi thì tấm mạng nhện nom như cái bánh xe và cái trục bất động của nó là con nhện cực to điểm những vết đốm đốm đáng, khi thì những cây nấm chưa từng thấy bắt rễ vào một thân cây đầy rêu, khi thì những con chim có bộ đuôi dài phấp phới đỏ thắm và óng ánh vàng.

Hồ Itsem nằm trên một bình sơn nguyên, hết sức duyên dáng trong cái khung tuyệt mỹ của dải bờ không bị ngập nước. Trước lúc mặt trời lặn, Mecghi và Liuc ra hành lang nhà trọ ngắm làn nước lặng ấy, Mecghi muốn xem những con dơi lớn ăn quả (người ta còn gọi chúng là cáo bay), chúng bay đi kiếm ăn, lượn trên bầu trời như những tin sứ của Tòa Phán xét. Chúng nom thì khủng khiếp và đáng ghét, nhưng nhút nhát lạ thường và hoàn toàn vô hại.

Nhìn bầu dơi thắm màu run rẩy trong ánh vàng nóng chảy của buổi hoàng hôn, trái tim lặng đi; ở Himmenhóc chiều nào Mecghi cũng ra hàng hiên xem dơi.

Khoan khoái biết bao một chiếc giường êm ái mát mẻ, ở đây không đến nỗi động dậy cũng sợ, vải giường không ẩm mồ hôi và không cần phải thận trọng chuyển dịch sang chỗ khác khi biết rằng chỗ trước dù sao cũng sẽ không khô. Liuc lấy trong vali của mình một gói dẹt màu nâu, lấy ra một vốc những vật gì tròn tròn và xếp thành dãy trên chiếc bàn đêm con con.

Mecghi cầm lấy một cái, xoay lật trong tay, tò mò hỏi:

- Cái gì thế?

- Món quà nhỏ của nước Pháp. - Liuc đã quên quyết định của mình hai năm trước: không nói cho nàng biết đây là phương tiện tránh thai. - Anh đeo cái vật này vào đã rồi mới gần em. Không thì có thể em sẽ có con, mà chúng ta không thể liệu như thế khi ta chưa có nhà riêng. - Anh ngồi ở mép giường, trần truồng, gầy nhom, da bọc xương. Nhưng cặp mắt xanh của anh long lanh, anh vươn người về phía Mecghi, nắm chặt bàn tay nàng vẫn còn cầm "món quà nhỏ của Pháp" - Chúng mình đã gần tới đích rồi! Theo tính toán của anh, thêm năm nghìn nữa là

chúng ta có thể mua được một khu vực tốt nhất có thể tìm được ở phía tây Tsacfecx Tauecx.

- Thế thì anh hãy coi là chúng ta đã mua được. - Mecghi nói bằng giọng đều đều, rất bình tĩnh. - Em sẽ viết thư cho Giám mục đề Brikaxxa và xin ngài cho vay năm ngàn. Ngài sẽ không lấy lãi của chúng ta đâu.

- Đừng có nghĩ đến chuyện ấy! - Liuc quát. - Quý bắt em đi, Mec, em có lòng tự hào không? Tiền của ta do ta kiếm ra, chúng ta không vay mượn ai hết! Cả đời anh chưa hề vay ai lấy một xu và sẽ không bao giờ vay nợ.

Nàng không nghe, chỉ nhìn anh, mắt mờ đi trong lớp sương mù màu đỏ. Chưa bao giờ trong đời nàng tức điên như thế. Đồ giả dối, đồ bịp bợm, đồ ích kỷ! Sao anh dám đánh lừa nàng như thế, khiến nàng không thể sinh con, bịa chuyện làm như anh muốn trở thành người nuôi gia súc! Chẳng cần nàng, anh vẫn sống vui thú với anh chàng Acnê Xvenxôn ấy ở chỗ chặt mía.

Chính nàng cũng ngạc nhiên không hiểu sao nàng lại che giấu được sự cuồng nộ của mình và nàng lại nói về cái vật trên bàn tay nàng.

- Giải thích đi, những món quà này là cái gì? Tại sao do nó mà em không có con?

Liuc đến gần, dừng lại sau lưng nàng và Mecghi rung mình; anh nghĩ rằng sự đụng chạm của anh làm nàng rạo rức, nhưng Mecghi hiểu - nàng chán ghét.

- Thế là thế nào, em không biết tí gì ư, Mec?

- Chẳng biết gì cả, - Mecghi nói dối; tuy nhiên về chuyện đó quả thực là nàng chẳng biết gì, nàng không nhớ có cuốn sách nào nói về những điều như thế.

Đôi tay nồn nóng của anh vầy vò ngực nàng.

- Em ạ, khi anh... sửa soạn... không có cái đó thì tất cả vào em hết, như vậy thì có con.

À, ra thế! Anh ta đã tìm được cách tránh có con. Quân bịp bợm.

Liuc tắt đèn, kéo Mecghi lên giường, và loáng sau Mecghi nghe thấy vẫn những âm thanh mà hồi ấy nàng nghe thấy trong khách sạn ở Đanni, bây giờ thì nàng hiểu anh chuẩn bị. Đồ bịp bợm! Nhưng làm cách nào đánh lừa anh?

Nàng chịu đựng, cố không bộc lộ ra là nàng đau như thế nào. Tại sao lại đau như thế, khi điều họ làm là hoàn toàn tự nhiên?

- Em không thích cái trò đó ư, Mec? - Sau này Liuc hỏi - Có lẽ em chưa đủ trưởng thành để làm việc đó, nếu như ngay bây giờ em cũng vẫn đau, chứ

không phải chỉ riêng lần đầu. Thôi được, anh sẽ không làm việc đó nữa. Em không chống cưỡng khi anh sờ vú em, đúng không?

- Ôi chào thì đằng nào chẳng thế? - Mecghi đáp với vẻ mệt mỏi - Nếu anh không làm em đau thì cứ như thế cũng được.

- Em hơi kém nồng cháy, Mec ạ! - Về cái việc đó ấy ư! Nhưng anh đã lại bốc lửa: suốt hai năm anh không có thời gian cũng như sức lực dành cho việc ấy. Ờ, chung đụng với phụ nữ thật là tuyệt, một khoái lạc đê mê và bị cấm. Anh hoàn toàn không cảm thấy mình là chồng Mecghi, không, chẳng qua cũng như tiêu khiển với một cô bé ở một nơi nào trên bãi chồn sau nhà trọ Kainun hay ép chặt mixx Cacmaicon kênh kiệu vào tường nhà xén lông cừu. Vú Mecghi nhỏ nhắn và tròn trặn, rắn chắc, rất hợp ý thích của anh, nàng cười ngửa nhiều không phải là vô ích, và thành thực mà nói, cứ tiếp xúc thẳng với nhau không cần "món quà" nào cả mà lại hơn. Những vật đó của Pháp làm giảm khoái lạc rất nhiều, nhưng không dùng không được, ai biết đâu nó phọt ra lúc nào.

Anh nằm ngửa, kéo nàng về phía mình, mút vú nàng. Trong lòng Mecghi dậy lên niềm khinh miệt không thể tả được; đàn ông thật là kỳ cục, trong những phút ấy họ chẳng còn ra người nữa. Như Liuc đây này, anh mơ đi, vờ vò nàng và gừ gừ như con

mèo đực khổng lồ mút con mèo cái... Bỗng nhiên đuôi nàng cảm thấy chính cái ấy, lần này không có gì bao ngoài.

Tất cả những gì xảy ra tuyệt nhiên không làm cho Mecghi rộn rục, ý nghĩ vẫn sáng rõ. Và một tia chớp loé lên trong óc nàng. Chậm chạp, không để anh nhận thấy, nàng nhích lại gần anh hơn, và nghiêng rắng nín thở để giữ được can đảm, nàng kết hợp với anh. Đúng, có đau, nhưng đỡ đau hơn trước đến một nửa. Bằng cách đó, mọi việc nhẹ nhõm hơn và dễ chịu đựng hơn.

Liuc mở mắt. Anh toan đẩy Mecghi ra, nhưng... lạy chúa lòng lành, anh chưa bao giờ có cảm giác gì như thế! Chưa bao giờ anh gần đàn bà mà không có cái vật chướng ngại ấy, và anh không hề ngờ sự khác nhau lớn lao biết bao. Anh không đủ sức đẩy nàng ra, anh không còn thiết gì cái khoái lạc trước kia, lúc gần cuối thậm chí anh ôm ghì lấy nàng. Đàn ông không nên rên rỉ và kêu gào, nhưng anh không nén được và sau cùng, anh âu yếm hôn vợ.

- Liuc...

- Gì thế?

- Tại sao không thể lần nào cũng thế?

- Ngay cả lần này đáng ra chúng ta không được làm như thế, Mec ạ, và cố nhiên không được làm như thế nữa. Anh không kịp rút ra.

Mecghi cúi xuống gần anh, vuốt ve ngực anh.

- Ôi, anh Liuc, xin cứ việc! Như thế tốt hơn và gần như không đau. Em thận trọng một chút là xong hết thôi mà. Thế nhé!

Trên đời này có người nào cưỡng lại được không, khi người ta khản khoản mời anh lại thưởng thức một khoái lạc khôn tả như vậy? Liuc gật đầu, nhượng bộ sự cám dỗ như ông tổ Adam, bởi vì lúc ấy anh biết ít hơn Mecghi nhiều: nàng đã hiểu cần dùng mưu đánh lừa anh như thế nào.

- Có lẽ em nói đúng, còn khi em không chống lại thì anh thích thú hơn nhiều. Thôi được, Mec ạ, từ nay chúng ta sẽ làm theo ý em.

Mecghi hài lòng, mỉm cười trong bóng tối. Thế đấy, ông chồng thân yêu của tôi ạ, tôi sẽ cho anh biết tay! Rồi anh sẽ thấy, Liuc Ô'nin! Tôi là người thận trọng, hà! Sống chết gì tôi cũng sẽ có con!

Ở đây, xa cái ẩm ướt ngọt ngào của đồng bằng ven sông, Liuc mau chóng hồi sức. Anh ăn ngon miệng, bắt đầu lên cân và không còn gầy đến phát sợ nữa, da đã mất cái màu vàng bệnh tật và lại có màu bánh mật. Bây giờ, khi Mecghi vui lòng đáp lại một cách nồng nhiệt sự âu yếm của anh thì té ra cũng chẳng lấy gì làm khó khăn lắm đã nài được anh, thay cho hai tuần lễ như dự định, nghỉ thêm tuần thứ ba,

rồi tuần thứ tư nữa. Nhưng đến cuối tháng thì anh nổi loạn.

- Đủ rồi, Mec ạ. Anh lại khoẻ như con bò mộng. Thế mà chúng mình sống xa hoa và phung phí tiền. Mà Acnê Xvenxôn cần anh.

- Có lẽ anh sẽ nghĩ lại chẳng, Liuc? Nếu anh thực sự muốn mua trại thì có thể mua ngay bây giờ cũng được.

- Hãy kiên nhẫn chờ chút nữa. Mec ạ.

Cố nhiên anh không nói đến một điều: anh bị lôi cuốn bởi sức hút không gì cưỡng lại nổi của các đồn điền mía, đấy là niềm ham thích kỳ lạ vốn có ở một số đàn ông đối với công việc khó khăn nặng nhọc nhất nó choán lấy toàn bộ con người, không chừa lại một chút gì. Trong lúc còn trẻ khỏe, Liuc sẽ không phản bội cây mía. Mecghi chỉ còn một hy vọng: có lẽ nàng sẽ bắt anh phải đổi ý nếu nàng sinh cho anh một đứa con thừa kế đất đai của hai vợ chồng ở vùng Kainun.

*
* *

Thế là bây giờ nàng lại ở Himmenhóc, chờ đợi và hy vọng. Nàng rất cần đứa con, cần lắm! Nếu như có

đưa con thì mọi nút thắt sẽ được tháo gỡ, chỉ cần nàng có đứa con! Thế rồi đã thấy rõ rằng nàng sẽ có con. Nàng nói với Ennơ và Liutvic, cả hai đều hoan hỉ. Liutvic quả là con người vô giá. Thì ra anh may và thêu rất giỏi - cả hai việc đó trước đây Mecghi đều không kịp học, - bằng hai bàn tay chai sạn khéo léo, anh làm phép phù thủy với cái kim bé xíu và tấm vải mỏng mềm mại, còn Ennơ có Mecghi giúp việc sửa soạn phòng trẻ.

Khổ một nỗi, đứa bé chưa ra đời quấy lắm - không rõ vì nóng nực hay vì mẹ không được hạnh phúc, điều đó chính Mecghi cũng không hiểu. Nàng buồn nôn không chỉ vào buổi sáng, mà suốt nhiều ngày ròn, lẽ ra trạng thái buồn nôn ấy phải chấm dứt từ lâu rồi, vậy mà chẳng biết bao giờ mới hết; Mecghi lên cân ít và trong lúc đó chứng phù nề hành hạ nàng dữ dội và huyết áp lên cao đến nỗi bác sỹ Xmit thực sự lo lắng. Thoạt đầu ông muốn đưa nàng vào bệnh viện ở Kennox ngay từ trước khi sinh, nhưng sau một thời gian dài suy nghĩ, ông quyết định: Vì nàng không có chồng hay bạn bè ở bên cạnh thì để nàng ở nhà Ennơ và Liutvic là hơn, họ sẽ chăm sóc nàng. Nhưng trong ba tuần cuối cùng thì nàng nhất thiết phải đi Kennox.

- Cố tìm cách gọi anh chồng về, bảo anh ta về gặp cô ấy! - Ông cúi kính gất lên với Liutvic.

Mecghi lập tức viết thư cho Liuc báo tin mình có mang, hoàn toàn do bản tính phụ nữ. Nàng tưởng rằng khi biết cái điều không muốn có nay thành sự đã rồi, Liuc chẳng những sẽ cam chịu cái điều không tránh khỏi, mà sẽ vui thích. Thư trả lời của anh lập tức đánh tan những mơ ước màu hồng ấy. Liuc nổi giận điên cuồng. Làm bố - điều đó đối với anh chỉ có nghĩa là trước kia chỉ tự nuôi thân, còn bây giờ phải cang thêm hai miệng ăn. Đây là viên thuốc đắng đối với Mecghi, nhưng phải nuốt, không còn cách nào lựa chọn. Đứa con sắp ra đời từ nay cột nàng vào với Liuc cũng vững chắc như lòng kiên hãnh.

Nhưng bây giờ nàng ốm yếu, bất lực và rất cần tình yêu: Ngay cả đứa con cũng không yêu nàng, nó được thụ thai trái với ý muốn của nó và không muốn ra đời. Mecghi cảm thấy rằng cái sinh vật nhỏ xíu trong người nàng cực lực phản kháng, không muốn lớn lên và sống. Giá như nàng có sức lực vượt được hai ngàn dặm đường sắt, nàng sẽ trở về nhà, nhưng bác sỹ Xmit không muốn nghe chuyện ấy. Một tuần lễ, có khi là lâu hơn trong xe lửa, ngay cả có những thời gian tạm dừng, là cái chết chắc chắn đối với đứa trẻ. Dù Mecghi rất đổi bất hạnh, hết sức thất vọng, nhưng cố ý làm hại đứa trẻ thì nàng không muốn. Nhưng thời gian trôi qua, niềm vui sướng của nàng, mơ ước về sinh vật chỉ thuộc về một mình nàng mà nàng có thể yêu thương hết lòng cũng nhạt đi: Đứa bé chưa ra đời ngày càng khó tính khó nết, ngày

càng tệ với nàng. Bác sỹ Xmit bắt đầu hay nói về việc nên sớm đưa nàng đi Kennox; ông chẳng tin tí nào về việc sinh đẻ ở Đànglâu sẽ xuôi thuận, ở đây không có bệnh viện, mà chỉ có một nhà nhỏ cách li. Huyết áp của Mecghi đôi lúc vọt lên, chứng phù nề tăng thêm: bác sỹ Xmit bắt đầu nói về sự nhiễm độc thai nghén, về chứng sản giật, ông nói những từ rắc rối nào đó, khiến Ennơ và Liutvic hoảng sợ đến nỗi họ đồng ý là Mecghi cần đi Kennox, mặc dù họ muốn đưa trẻ ra đời ở nhà họ, ở Himmenhóc.

Tháng năm sắp hết, chỉ còn chờ một tháng nữa, một tháng nữa rút cuộc Mecghi sẽ thoát khỏi cái của nợ không thể chịu đựng nổi này, thoát khỏi đứa trẻ vô ơn này. Nàng đã bắt đầu thù ghét nó: Chính đứa bé mà nàng hết sức khao khát lúc chưa cảm thấy nó sẽ gây cho nàng bao nhiêu cái khó chịu. Vì sao nàng lại tưởng rằng Liuc sẽ vui sướng khi biết đứa trẻ hiện đã tồn tại và phải ra đời? Căn cứ vào toàn bộ cách xử sự của anh từ khi hai người lấy nhau có thể hiểu rằng chẳng nên hy vọng điều đó.

Đúng, đã đến lúc phải thừa nhận: tất cả đã sụp đổ, đã đến lúc phải vứt bỏ cái kiêu hãnh ngu ngốc và cố cứu vớt với những gì có thể cứu vớt được trong đống đổ nát. Họ lấy nhau vì những động cơ sai lạc: Liuc bị cám dỗ vì tiền của nàng, còn nàng muốn chạy trốn Ranfơ chờ Brikaxxa đồng thời thử giữ gìn Ranfơ

cho mình. Họ cũng không hề làm ra vẻ yêu nhau, thế mà chỉ có tình yêu mới có thể giúp họ khắc phục được cái mớ bòng bong phiền phức xuất hiện vì họ mong muốn những điều khác hẳn nhau và mưu cầu những cái khác nhau.

Nhưng đây mới là điều lạ lùng, Mecghi không thực sự thù ghét Liuc, mà ngày càng thù hận Ranfơ đờ Brikaxxa thường xuyên hơn, mãnh liệt hơn. Thực ra thì Ranfơ xử sự với nàng nhân hậu hơn, ngay thẳng hơn Liuc. Ông ấy bao giờ cũng chỉ làm cho nàng chỉ coi ông là người bạn và một linh mục, không hơn, và tuy ông hôn nàng hai lần, nhưng cả hai lần nàng đều đi bước trước.

Vậy thì có gì mà tức giận ông ấy đến thế? Có gì mà thù hận Ranfơ, chứ không phải là Liuc? Lỗi chính là tại ở nàng không hiểu gì về cuộc sống, lỗi tại những nỗi sợ của nàng và sự oán giận vô cùng đối với Ranfơ vì ông ta khẳng khẳng cự tuyệt nàng, còn nàng thì yêu ông vô cùng, hết sức khao khát tình yêu của ông. Cũng là lỗi tại cơn bốc đồng ngu ngốc đã đẩy nàng đi lấy Liuc Ô'Nin. Nàng đã phản cả mình, phản cả Ranfơ. Cho dù nàng không thể trở thành vợ ông thì có gì là quan trọng nếu nàng ngủ với ông và có con với ông. Có gì là quan trọng nếu như ông không thêm muốn nàng, mà quả thật là ông không thêm muốn nàng. Điều quan trọng duy nhất là nàng chỉ cần Ranfơ thôi và không tội gì phải bằng lòng với cái ít ỏi hơn.

Nhưng hiểu được sai lầm ở đây chưa có nghĩa là sửa được sai lầm. Nàng vẫn cứ là vợ của Liuc Ô'Nin và đứa con sinh ra là của Liuc Ô'Nin. Làm sao nàng có thể vui sướng vì đứa con sắp ra đời của Liuc khi chính Liuc không muốn có đứa con đó? Tội nghiệp đứa bé. Nhưng ít ra thì khi ra đời, nó sẽ tự mình tồn tại, nó là con người hoàn toàn mới, và có thể yêu nó. Có điều là... Giả như đó là con của Ranfơ đờ Brikaxxa! nhưng đó là điều không thể được, không thể có chuyện như thế! Ranfơ phụng sự nhà thờ, mà nhà thờ đòi hỏi ông hiến dâng toàn bộ con người của ông không chừa lại chút gì, đòi hỏi ngay cả cái mà nó không cần - giới tính đàn ông của ông. Nhà thờ thiêng liêng đòi hỏi cái đó phải được hy sinh cho nó, bằng cách đó nó khẳng định quyền lực tuyệt đối với kẻ tội tở của mình và tiêu diệt ông ta, xóa bỏ ông ta khỏi cuộc sống, vì khi ông ta ngừng thở thì ông ta không có người nối dõi. Nhưng đến một ngày nào đó phải đền nợ vì thói tham lam của nó. Sẽ đến một ngày không còn những Ranfơ đờ Brikaxxa nữa, vì những người ấy sẽ bắt đầu quý trọng giới tính nam của mình và sẽ hiểu rằng nhà thờ đòi hỏi ở họ sự hy sinh vô ích, hoàn toàn vô nghĩa...

Mecghi đứng phắt dậy, đi vào phòng khách bằng một dáng đi nặng nề, ở đây Ennơ đang đọc một cuốn tiểu thuyết bị cấm của Norman Lindơ xây, khoái trá ra mặt vì từng từ bị cấm đoán.

- Chị Ennơ ạ. Hình như sự thể sẽ như ý chị.

Ennơ lơ đang ngâng đầu lên.

- Em nói về việc gì thế, em thân yêu?

- Chị gọi điện cho bác sỹ Xmit đi. Em sẽ sinh đứa bé bất hạnh ấy ở đây, ở nhà anh chị, sinh đến nơi rồi.

- Trời ơi! Vào buồng ngủ và nằm xuống đi, không phải về buồng em đâu, về buồng ngủ của anh chị kia.

Nguyên rủa sự oái oăm của số phận và quyết tâm của đứa bé, bác sỹ Xmit phóng ra khỏi Đanglâu bằng chiếc ô tô cũ kỹ ọp ẹp của mình, mang theo một cô đỡ địa phương và các dụng cụ thuốc men tìm thấy được trong cái bệnh xá nhỏ ở nơi heo hút của ông. Đưa Mecghi vào cái bệnh xá nhỏ thảm hại ấy thì chẳng có nghĩa lý gì hết - tất cả những gì có thể làm được, ông sẽ làm ở Himmenhóc. Nếu là Kernơx thì là chuyện khác.

- Báo tin cho ông chồng rồi chứ? - Ông vừa hỏi vừa chạy lên bậc tam cấp, có cô đỡ đi cùng.

- Đã đánh điện. Mecghi ở trong buồng tôi, tôi cho rằng ở đây ông sẽ có điều kiện rộng rãi hơn.

Và Ennơ tập tễnh đi theo những người mới tới vào buồng ngủ. Mecghi nằm trên giường, mắt mở to, nhưng không hề tỏ ra đau đớn, chỉ thỉnh thoảng xiết tay lại và quặn quai như lên cơn kinh giật. Nàng

quay đầu lại, mỉm cười với Ennơ và Ennơ nhìn thấy trong đôi mắt mở to ấy một vẻ hoảng hốt vô cùng.

- Em vui sướng là đã không đến Kernox. - Mecghi nói - Mẹ em khi để không bao giờ vào bệnh viện, có lần ba em nói rằng khi để Hen, mẹ em đau kinh khủng. Nhưng mẹ em vẫn sống, vậy thì em cũng sẽ không chết. Trong gia đình Kliri phụ nữ sống dai lắm.

Mấy giờ bác sĩ Xmít ra hành lang gặp Ennơ.

- Người sản phụ đáng thương vất vả mãi không đẻ được. Con so bao giờ cũng khó đẻ, mà thai lại nằm không đúng vị trí nữa chứ, chỉ khổ cho cô ấy mà tình hình không nhích lên được. Nếu như ở bệnh viện Kernox thì chúng tôi sẽ mổ tử cung, chứ ở đây thì không thể nghĩ gì đến chuyện ấy. Cô ấy phải tự lực sinh đẻ thôi.

- Cô ấy vẫn tỉnh chứ?

- Vâng, hoàn toàn tỉnh táo. Một cô bé gan dạ, không kêu gào, không than vãn. Những phụ nữ ưu tú bao giờ cũng vất vả hơn hết, tôi xin nói với bà thế đấy. Cô ta luôn luôn hỏi Ranfơ đến chưa, phải bịa đặt ra một điều gì, tôi bảo cô ấy là đường xá bị hỏng. Theo tôi biết, chồng cô ấy tên là Liuc phải không?

- Vâng.

- Hừm! Thế thì có lẽ là cô ấy cần Ranfơ, cho dù người ấy là gì đi nữa. Chắc là anh chàng Liuc này chẳng đem lại được mấy tí niềm vui chứ gì?

- Hẳn là một tên khốn kiếp!

Ennơ chống cả hai tay vào tay vịn ở hàng hiên, cúi xuống. Trên con đường từ Đanglâu về có một chiếc tắc xi bóng loáng đang lên dốc, chạy tới Himmenhóc. Cặp mắt tinh nhanh của Ennơ từ xa đã nhận rõ mái tóc thẫm màu của người khách ngồi ở ghế sau, chỉ buột ra tiếng reo sung sướng và nhẹ nhõm.

- Quả là tôi không tin ở mắt mình nữa, nhưng hình như Liuc vẫn nhớ rằng anh ta có vợ!

- Tốt hơn hết là tôi đến với cô ấy, còn bà sẽ tự xử với anh ta, bà Ennơ ạ. Tạm thời tôi sẽ không nói gì với cô ấy, ngộ nhỡ bà nhầm thì sao. Nếu đây là anh ta thì trước khi làm cho anh sưng sốt, hãy cho anh ta một chén trà. Hãy bồi dưỡng sức khỏe cho anh ta đã.

Chiếc tắc xi dừng lại. Ennơ ngạc nhiên thấy người lái xe ra ngoài và tự tay mở cửa cho ông khách, Jô Kaxtilliôn, người lái chiếc tắc xi duy nhất ở Đanni không có thói quen lịch thiệp như thế.

- Trình Đức Ông, đến nơi rồi đấy ạ. - Anh ta nói và cúi rạp xuống chào.

Ra khỏi xe là một người mặc chiếc áo chùng màu đen, dài lượt trượt, phấp phới, có dây lưng bằng lụa, màu hoa cà. Ông ta quay lại và Ennơ sưng sốt giây lát tưởng như Liuc. Ô'Nin lồm một trò gì khó hiểu. Rồi chị thấy đây là một người hoàn toàn khác, hơn

Liuc ít nhất mười tuổi. Trời ơi - chị nghĩ, trong lúc cái người cao lớn, vóc dáng cân đối bước một lúc hai bậc thang đi lên chỗ chị, trong đời chị chưa từng thấy người nào đẹp trai như thế! Đức Tổng Giám mục, không hơn không kém. Vị Tổng Giám mục thiên chúa giáo cần gì ở ta với Liuc, những tin đồ Lute kỳ cựu?

- Bà là mixxix Muynlơ phải không ạ? - Ông ta mỉm cười hỏi, nhìn chị từ trên xuống dưới bằng cặp mắt xanh, cái nhìn đôn hậu, nhưng hơi phiêu diêu. Hình như trong đời ông đã phải thấy quá nhiều và đã từ lâu ông khéo tìm được cách đè nén trong mình khả năng có bất kỳ tình cảm nào.

- Vâng tôi là Ennơ Muynlơ.

- Tôi là Tổng giám mục Ranfơ đờ Brikaxxa, khâm mạng Đức Thánh Cha ở Úc. Theo chỗ tôi biết thì vợ của Liuc Ô'Nin hiện ở nhà bà phải không?

- Vâng, thưa các hạ.

Ranfơ? Ranfơ ư? Vậy ra đây chính là Ranfơ?

- Tôi là bạn lâu năm của cô ấy. Xin cho biết, tôi có thể vào thăm cô ấy được không?

- Dạ thưa Tổng Giám mục... - không phải, người ta không nói như thế, với Tổng Giám mục thì phải nói là "Trình Đức ông" như Jô Kaxtilliô tôn xưng. - Tôi tin chắc rằng trong hoàn cảnh bình thường

Mecghi hẳn sẽ rất vui sướng được gặp Đức Ông, nhưng bây giờ cô ấy sắp sinh nở, và để rất khó.

Đến đây Ennơ thấy rằng người này vẫn chưa đè nén hẳn được khả năng có tình cảm, mà chỉ dùng sức mạnh lý trí dồn nó vào một góc xa nhất của ý thức, như dồn một con chó khiếp nhurợc. Mắt ông ta xanh thẳm, Ennơ chìm ngẫm trong đôi mắt ấy, và ở đáy mắt ấy chị thấy cái mà... và chị băn khoăn tự hỏi Mecghi là thế nào với ông Tổng Giám mục này và ông ta là thế nào với Mecghi?

- Tôi biết, tôi biết rằng đã có chuyện gì xảy ra với cô ấy! Tôi cảm thấy điều đó từ lâu, thời gian gần đây tôi lo lắng đến phát điên lên. Tôi phải đến, phải thấy rõ tận mắt. Xin làm ơn cho tôi vào thăm cô ấy. Ít ra cũng vì tôi là một linh mục.

Ennơ hoàn toàn không có ý định khước từ ông ta.

- Xin mời, thưa Đức Ông. Xin đi lối này.

Chị chống nạng khập khễnh đi một cách chậm chạp, những ý nghĩ dồn dập kéo đến: trong nhà có sạch không, đã dọn dẹp chưa? Hôm nay ta có lau bụi không nhỉ? Chúng ta có quên vứt cái chân cừu ôi đi không nhỉ, ngộ nhỡ nó vẫn cứ bốc mùi thì sao? Vị khách quan trọng như thế bỗng dừng lại đến vào một lúc rất không thích hợp như vậy! Liutvic, con người chậm chạp khốn khổ, mong sao anh sẽ rời

khỏi máy kéo và về nhà! Đã cho người gọi anh từ một trăm năm trước rồi kia mà!

Vị khách đi ngang qua chỗ bác sỹ Xmít và cô đỡ như thể không có họ ở đây, quỳ xuống bên giường, cầm lấy tay người ốm.

- Mecghi!

Nàng gắng ngoi ra từ giấc ngủ ghê rợn mà nàng đã chìm vào như bị hút xuống xoáy nước, nó khiến nàng giờ đây đứng đưng với mọi sự đời và ở khoảng cách rất gần, nàng thấy gương mặt mến yêu, mái tóc đen dày rậm mà bây giờ tóc bạc óng ánh đã tạo thành đôi cánh trắng, và khuôn mặt quý phái thanh tú đã nhiều nếp nhăn hơn - và thêm một điều tưởng như không thể có được - càng nhiều kiên nhẫn hơn, và cặp mắt xanh nhìn vào mắt nàng, chan chứa tình yêu và triu mến vô hạn. Làm sao nàng có thể tưởng tượng rằng Liuc giống người này? Trên đời không có và sẽ không có người nào khác như thế, vậy mà nàng đã phản bội tình cảm của mình đối với Ranfơ. Liuc là hình bóng trong tấm gương tối, còn Ranfơ chói loà như mặt trời, và giống như mặt trời, ông là đối tượng không thể với tới được. Được gặp mặt ông thật hạnh phúc biết bao.

- Giúp em với, Ranfơ! - Nàng nói.

Ranfơ thắm thiết hôn tay nàng, rồi áp tay nàng vào má mình.

- Tôi bao giờ cũng sẵn sàng giúp em, Mecghi của tôi, em biết đấy.

- Hãy cầu nguyện cho em và đứa bé. Chỉ có ông mới có thể cứu vớt mẹ con em. Ông gần Chúa hơn. Chẳng ai cần đến mẹ con em, chẳng bao giờ có ai cần đến mẹ con em, ngay cả ông.

- Thế Liuc đâu?

- Em không biết, em bất cần.

Mecghi nhắm mắt, đầu nàng vật vã trên gối, hết sang phải lại sang trái, nhưng những ngón tay vẫn nắm chặt tay Ranơ không buông ra.

Bác sĩ chạm vào vai ông ta.

- Bây giờ Ngài nên dời khỏi đây thì hơn, thưa Đức ông.

- Nếu tính mạng cô ấy lâm nguy thì ông gọi tôi chứ?

- Nhất định.

Rút cuộc Liutvic đã từ đồn điền học tốc trở về, lo lắng đến phát cuồng lên: xung quanh chẳng có ai, còn anh không dám vào buồng ngủ. Cuối cùng Ennơ và Tổng Giám mục ra hàng hiên.

- Cô ấy thế nào, Ennơ?

- Hiện thời thì không sao. Bác sĩ không nói thẳng, nhưng theo em thì ông ấy đã có hy vọng. Xin giới thiệu với anh Liutvic, chúng ta có khách. Đây là Tổng Giám mục Ranfơ đờ Brikaxxa, người bạn cũ của Mecghi.

Liutvic là người am hiểu những công việc như thế này hơn vợ, quỳ gối xuống và hôn chiếc nhẫn trên bàn tay mà Tổng Giám mục chìa ra cho anh.

- Trình Đức Ông, xin mời Đức Ông ngồi đây nói chuyện với Ennơ. Tôi đi pha trà.

- Thì ra Ngài là Ranfơ. - Ennơ nói.

Chị dựa đôi nạng vào cái bàn nhỏ bằng tre, khách ngồi xuống chỗ đối diện; những nếp áo chùng rũ xuống một cách ngoạn mục, dưới áo lộ ra đôi ủng đen đi ngựa đánh bóng loáng - khách ngồi vắt chân lên nhau. Một tư thế ngồi không đàn ông lắm, nhưng chẳng sao, vì ông là linh mục kia mà, tuy nhiên dù ngồi tư thế này hay tư thế khác, ta vẫn cảm thấy ở ông có một cái gì rất dũng cảm. Có lẽ ông trẻ hơn chị tưởng lúc ban đầu; chắc là ngoài bốn mươi. Một kiểu mẫu tuyệt trần về sức mạnh và vẻ đẹp như thế mà uống phí!

- Vâng, tôi là Ranfơ.

- Từ lúc Mecghi bắt đầu đau đẻ, cô ấy không ngừng gọi một người nào tên Ranfơ. Thú thật là tôi

chẳng hiểu gì cả. Trước đây cô ấy không hề nhắc đến trước mặt tôi một người nào tên là Ranfo.

- Rất đúng với tính tình cô ấy.

- Vì sao Ngài biết Mecghi, thưa Đức ông. Đã lâu chưa ạ?

Linh mục mỉm cười gượng gạo, chụm hai bàn tay thanh mảnh, đẹp lạ thường vào với nhau thành hình mái lều, thành thứ chỉ có những đầu ngón tay chạm vào nhau.

- Tôi quen Mecghi khi cô bé mới mười tuổi, mấy ngày sau khi cô ấy từ Niu Zilon đến. Có thể nói cho công bằng là tôi biết Mecghi trong những ngày lụt lội và hỏa hoạn, trong những ngày đói khát về tinh thần, trong những ngày sống chết. Chúng tôi đã phải chịu đựng tất cả những cái đó. Mecghi là tấm gương trong đó tôi phải nhìn thấy rằng tôi là một người trần tục bình thường.

- Ngài yêu cô ấy! - Ennơ nói vẻ ngạc nhiên.

- Bao giờ tôi cũng yêu.

- Bất hạnh biết bao cho cả hai người.

- Tôi hy vọng rằng chỉ cho tôi mà thôi. Hãy kể cho tôi biết về cô ấy, có chuyện gì xảy ra với cô ấy kể từ khi đi lấy chồng. Đã nhiều năm tôi không gặp, nhưng bao giờ tôi cũng lo lắng cho cô ấy.

- Tôi sẽ kể cho Ngài nghe mọi chuyện về Mecghi, nhưng Ngài hãy kể trước đi đã. Không, không, tôi không hỏi về việc riêng tư, tôi chỉ hỏi cô ấy sống như thế nào trước khi đến Đanni? Tôi với Liutvic hoàn toàn không biết gì về cô ấy, chúng tôi chỉ biết rằng trước đây cô ấy sống ở nơi nào đó gần Jilênbôn. Chúng tôi muốn biết nhiều hơn vì chúng tôi rất yêu cô ấy. Nhưng cô ấy chẳng bao giờ kể lể gì cả, chắc là vì kiêu hãnh.

Liutvic vào, mang theo khay trà và đủ mọi món ăn, ngồi vào bàn, và Tổng Giám mục kể vắn tắt với vợ chồng Muynlơ về việc Mecghi sống ra sao trước khi thành vợ Liuc.

- Trọn đời tôi cũng không nghĩ ra điều gì kỳ quái như thế! Liuc Ô'Nin lại dám trâng tráo bứt cô ấy ra khỏi toàn bộ những cái đó và biến cô ấy thành người ở! Mà lại với điều kiện là tiền công của cô ấy thì chúng tôi gửi vào tài khoản của anh ta! Mà Ngài có biết rằng suốt thời gian ở đây, cô nàng tội nghiệp không có lấy một xu trong túi? Tôi bảo Liutvic đến Lễ Giáng sinh thì đưa cho cô ấy một số tiền mặt, nhưng đến lúc đó xống áo cô ấy đã rách nát hết cả, đến nỗi phải chi hết số tiền ấy ngay, mà nhận tiền của chúng tôi nhiều hơn nữa thì cô ấy không muốn.

- Không cần thương hại Mecghi. - Tổng Giám mục Ranfơ nói bằng giọng khá gay gắt. - Tôi nghĩ

rằng bản thân cô ấy không hối tiếc về số phận của mình, dù sao thì cũng không phải vì lý do cô ấy không có tiền. Xét cho cùng, do tiền mà cô ấy ít có được niềm vui. Mà nếu cô ấy cần tiền thì cô ấy biết mình có thể lấy tiền ở đâu. Tôi cho rằng sự thờ ơ hiển nhiên của Liuc gây cho cô ấy vết thương đau đớn hơn nhiều so với tình trạng không có tiền. Mecghi bất hạnh của tôi!

Rồi Enơ và Liutvic bắt đầu kể về việc Mecghi sống ở nhà họ ra sao, còn chờ Brikaxxa nghe, hai bàn tay vẫn chụm vào nhau thành hình mái lều, những đầu ngón tay tiếp xúc với nhau và nhìn chăm chăm vào những tàu lá như chiếc quạt xoè rộng của cây cọ rất đẹp ở trước nhà. Không lần nào mặt ông rung động, không có gì thay đổi trong cái nhìn phiêu diêu của cặp mắt xanh tuyệt mỹ. Đúng, ông đã học được nhiều điều trong những năm tháng phụng sự Chúa bên Vittôriô Xkarbantsa, bên Hồng y đi Kôntini-Vertsêzê.

Nghe hết câu chuyện, Ranơ chờ Brikaxxa thở dài và đưa mắt nhìn những khuôn mặt lo âu của vợ chồng Muynơ.

- Thôi được, rõ ràng là chúng ta phải giúp cô ấy một khi Liuc không làm việc đó. Nếu quả thật anh ta không cần cô ấy thì cô ấy nên trở về Drôghêđa là hơn. Tôi hiểu, ông bà lấy làm tiếc khi phải chia tay

với cô ấy, nhưng vì lợi ích của Mecghi, ông bà hãy cố khuyên cô ấy trở về nhà. Từ Xitnây tôi sẽ gửi cho cô ấy một ngân phiếu để cô ấy khỏi phải xin tiền ông anh. Còn về nhà, cô ấy muốn giải thích mọi chuyện với người nhà thế nào là tùy ý. - Ranfơ nhìn về phía buồng ngủ, lo lắng lắc đầu. - Lạy Chúa lòng lành, cầu Chúa cho đứa trẻ ra đời bình an!

Nhưng một ngày đêm sau đứa trẻ mới ra đời, và Mecghi mất sức, kiệt quệ, suyết chết. Bác sĩ Xmit phóng tay cho nàng dùng ôpium, theo quan niệm cũ ông cho rằng trong trường hợp tương tự thì đây là thứ thuốc hiệu nghiệm nhất, và nàng bị cuốn hút quay cuồng trong cái vực xoáy của những cơn ác mộng không ngừng, nàng dường như thấy những con quái vật nhảy xổ vào nàng từ bên ngoài và từ bên trong, cào cấu, cắn xé bằng răng nanh và vuốt rú lên, kêu ư ử, gầm gừ. Đôi khi, trong giây lát, trước mắt hiện lên rõ mồn một khuôn mặt của Ranfơ, rồi khuôn mặt ấy bị cơn đau đột ngột làm tan biến. Nhưng dù sao nàng vẫn nhớ đến ông và biết rằng chừng nào ông còn bảo vệ nàng thì cả nàng cũng như đứa bé sẽ không chết.

Đôi lúc bác sĩ Xmit đã tranh thủ được một lát để ăn qua loa, uống chút rum bồi bổ sức khỏe và để biết chắc rằng không một người nào trong những khách hàng khác của ông bị chết do sự hồi hộp của chính họ; ông để cho cô đỡ tự căng đáng lấy công việc và

trong thời gian đó ông đã dò biết được một số điều về lai lịch của Mecghi: vừa đúng trong khuôn khổ những gì mà Ennơ và Liutvic thấy là có thể kể với ông.

- Bà nói đúng, bà Ennơ ạ. - Ông nói, sau khi nghe hết những điều đó. Có lẽ trong những nỗi đau đớn hiện nay của cô ấy, ngoài những cái khác, duyên do là vì cưỡi ngựa. Đối với những phụ nữ cưỡi ngựa nhiều, điều rất tai hại là yên ngựa dùng cho phụ nữ đã lỗi thời. Kiểu ngồi đàn ông là phát triển những cơ không phải là những cơ cần cho việc sinh đẻ.

- Tôi nghe nói đấy chỉ là một thành kiến. - Tổng Giám mục nói một cách mềm mỏng.

Bác sĩ trù lên ông một cái nhìn hằn học. Bác sĩ Xmit hoàn toàn không ưa các linh mục thiên chúa giáo, ông cho rằng tất cả bọn họ, không trừ một ai, đều là những kẻ đạo đức giả chỉ thôn thốt cái bề ngoài.

- Ngài muốn nghĩ thế nào thì tùy, - Bác sĩ nói, - nhưng xin trả lời cho tôi một câu hỏi, thưa Đức ông: nếu phải lựa chọn giữa việc bảo toàn tính mạng cho Mecghi hay cho đứa con thì lương tâm Ngài sẽ nói thế nào?

- Trong vấn đề này nhà thờ không lay chuyển, bác sĩ ạ. Nhà thờ không chấp nhận sự lựa chọn nào

cả. Không thể để chết đứa hài nhi mà cứu người mẹ, cũng không thể để chết người mẹ nhằm cứu đứa con.
- Ông trả lời bác sĩ Xmit bằng nụ cười cũng dữ dằn như thế. - Nhưng nếu sự thể tới cái nước ấy thì bác sĩ ạ, tôi sẽ nói với ông không chút ngần ngại: hãy cứu lấy Mecghi và thầy kệ đứa bé.

Bác sĩ Xmit "a" lên một tiếng sừng sốt, phá lên cười, vỗ vào lưng Tổng Giám mục.

- Ngài cứ lắng! Cứ yên tâm, tôi không bép xép về điều Ngài vừa nói đâu. Nhưng hiện thời thì đứa bé vẫn sống, và theo tôi thì hiện giờ không can gì phải giết nó.

Còn Ennơ nghĩ: tôi muốn biết Ngài sẽ trả lời thế nào, thưa Tổng Giám mục, nếu như đây là con của Ngài?

Chừng ba tiếng sau, khi vầng mặt trời xế chiều đã buồn rầu ngả về khối núi Barton - Frir chìm trong sương mù thì bác sĩ Xmit từ buồng ngủ đi ra.

- Thế là xong xuôi rồi. - Ông nói, về hài lòng ta mặt. - Về Mecghi thì còn nhiều điều còn phải chờ xem, nhưng nhờ trời mọi việc sẽ tốt cả thôi. Con bé mới sinh thì còn cỗi, hơi yếu, cân nặng có năm funto⁽¹⁾, đầu to đến xấu xí, tính nết hung hãn hợp với mái tóc đỏ rực như lửa của nó, trong đời tôi chưa

(1) Funto, cân Anh, 1 funto = 453,6g (N.D).

từng tiếp nhận đứa trẻ sơ sinh nào tóc đỏ rực như vậy. Con nhóc này có dùng riu cũng không kết liễu được tính mạng nó, điều đó tôi biết, tôi gần như đã có kinh nghiệm.

Liutvic hôn hở mở chai sâm banh để dành từ lâu, rót đầy các cốc lớn, và cả năm người - linh mục, bác sĩ, cô đỡ, ông chủ trại và bà vợ tàn tật của ông uống mừng sức khỏe và hạnh phúc của bà mẹ trẻ và đứa hài nhi xấu tính đang gào toáng lên. Hôm ấy là mừng một tháng sáu, ngày đầu của mùa đông Úc.

Một cô hộ lý đến thay cho cô đỡ, cô ta phải ở lại Himemnhoc cho đến khi Mecghi ở ngoài vòng nguy hiểm. Bác sĩ và cô đỡ ra về, còn Ennơ, Liutvic và Tổng Giám mục vào thăm Mecghi.

Trên chiếc giường đôi ấy, nàng nom nhỏ bé quá, gầy quá, đến nỗi Tổng giám mục Ranfơ phải dấu kín nỗi đau này của mình vào một góc xa của ký ức - sau này sẽ còn phải lôi nó ra, nghiền ngẫm lại và chịu đựng. Mecghi tội nghiệp của tôi, Mecghi đã trở nên tiêu tụy vì đau khổ nhiều, đã chịu thất bại... ta bao giờ cũng yêu em, nhưng ta không thể cho em cái mà Liuc đã cho dù là trái với ý muốn của anh ta.

Còn nguyên nhân của mọi chuyện - cái cục thịt to mềm - nằm trong chiếc nôi đan ở mảng tường xa và không hề biết đến những người vây quanh nó và chăm chú nhìn nó. Con bé mới ra đời gào lên một

cách câu kính, la gào không ngừng. Cuối cùng cô hộ lý bế nó lên cùng với cả cái nôi và đem sang căn buồng từ nay sẽ là buồng trẻ con.

- Gì thì gì, chứ con bé này phải khỏe lắm. Tổng giám mục Ranfơ nói, ngồi xuống mép giường và cầm lấy bàn tay tái nhợt của Mecghi trong tay mình.

- Tôi cho rằng nó không ưa thích cuộc sống cho lắm. - Mecghi mỉm cười đáp lại. Ông ấy già đi biết bao! Vẫn cường tráng và cân đối như trước, nhưng dường như đã sống một trăm năm. Mecghi quay đầu về phía Ennơ và Liutvic, đưa tay kia cho họ. - Các bạn thân mến tốt bụng của tôi! Không có các bạn thì tôi làm thế nào? Vẫn không có tin tức gì của Liuc ư?

- Có bức điện gửi tới, anh ta rất bận, không về được nhưng anh ta gửi cho cô những lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

- Về phần anh ấy như thế là hào hiệp lắm đấy. - Mecghi nói.

Ennơ nhanh nhẹn cúi xuống, hôn vào má nàng.

- Chúng tôi đi đây, em quý mến, chúng tôi sẽ không làm phiền em đâu. Chắc em và Tổng giám mục Ranfơ có chuyện cần nói với nhau. - Ennơ tì vào tay chồng, vẫy ngón tay gọi cô hộ lý: cô ta ngạc nhiên nhìn linh mục chăm chăm, như không tin vào mắt mình nữa. - Ta đi đi, Neti đi uống trà với chúng

tôi. Nếu Mecghi cần đến chị thì Đức Tổng giám mục sẽ gọi.

- Em định đặt tên cho con bé to mồm của em là gì? - Tổng giám mục hỏi, khi cửa đã đóng lại và chỉ còn ông với Mecghi.

- Jaxtina.

- Cái tên rất hay, nhưng tại sao em chọn cái tên đó?

- Em đã đọc thấy ở đâu đó, và em thích cái tên ấy.

- Nó là đứa con không ai muốn, Mecghi ạ.

Mecghi rộc đi ghê gớm, trên khuôn mặt hốc hác dường như chỉ còn đôi mắt. Đôi mắt ấy, đôi mắt dịu hiền, mờ đục sáng lên một cách dịu dàng, trong đó không có niềm căm giận, cũng không có tình yêu.

- Có lẽ đây là đứa con hằng mong đợi. Đúng, đứa con hằng mong đợi. Em phải dùng bao nhiêu mưu mẹo mới có được nó. Nhưng trong lúc mang thai nó em không tình cảm gì với nó và cảm thấy nó chẳng thiết gì em. Em có cảm giác rằng nó sẽ không bao giờ là con em hay con Liuc. Nó sẽ chẳng là con ai cả. Em cảm giác rằng nó sẽ mãi mãi là nó như thế.

- Tôi phải đi rồi đây, Mecghi ạ - Ranfơ khẽ nói.

Mắt nàng loé lên một cách lạnh lùng, môi cong đi trong một vẻ nhăn nhó hằn học.

- Thì tôi biết mà! lạ lùng thật, đàn ông bao giờ cũng vội vã lẫn trốn tôi và chui vào khe kẽ!

Ranfơ cau mặt.

- Không nên độc ác thế, Mecghi, tôi không thể chịu đựng nổi khi rời khỏi đây mà ghi nhớ hình ảnh em như thế. Trước kia dù có chuyện gì xảy ra với em, em vẫn dịu dàng đáng yêu, đó là điều tôi quý nhất ở em. Đừng phản lại bản thân mình, đừng để cho tất cả những gì xảy ra khiến em trở nên tàn ác. Tôi hiểu, chắc chắn là một điều khủng khiếp khi Liuc thờ ơ như thế, thậm chí không về thăm, nhưng em đừng phản lại bản thân mình. Nếu thế thì em sẽ không còn là Mecghi của tôi nữa.

Nhưng nàng vẫn nhìn ông một vẻ gần như căm hờn.

- Thôi đi, Ranfơ! em không phải là Mecghi của ông và chưa bao giờ là của ông cả. Ông không thiết gì em, chính ông đẩy em đến với Liuc. Thế em là cái gì, ông cho rằng em là bà thánh chắc? Hay là một nữ tu sỹ chẳng? Chẳng có gì giống như vậy! em là một phụ nữ bình thường nhất, và ông đã làm hỏng đời em! Bao nhiêu năm trời em yêu ông, em chẳng cần ai khác nữa, em lấy chồng vì em tưởng đâu anh ấy hơi giống ông, còn anh ấy không thiết gì em, anh ấy chẳng cần đến em. Khi người phụ nữ muốn trở thành người cần thiết cho người đàn ông và được yêu thương thì phải chăng đó là đòi hỏi quá đáng?

Nàng khóc nức lên, nhưng tự chủ được ngay; lần đầu tiên ông nhìn thấy trên mặt nàng những nếp nhăn đau khổ mảnh mai và hiểu rằng dù là sự nghỉ ngơi hay sức khoẻ hồi phục cũng không xóa đi được những vết đó.

- Liuc không phải là người tồi tệ, thậm chí không phải không có sức hấp dẫn : - Mecghi nói tiếp. - một người đàn ông đích thực. Đàn ông các người đều như nhau cả, đều là những con bướm khổng lồ lông lá ra sức lao vào một đốm lửa nào đó, đập đầu vào kính trong suốt và không thể nào nhìn rõ kính. Nếu các người có làm cách nào lọt qua được lớp kính thì liền lao thẳng vào lửa và chết thiêu, thế là hết đời. Thế mà bên cạnh là bóng rợp và mát mẻ, có cả cái ăn, cả tình yêu, và có thể sinh ra những con bướm nhỏ khác nữa, nhưng các người có nhìn thấy điều đó đâu, có muốn thế đâu chứ? Không hề! Các người lại bị cuốn hút đến với lửa và các người lồng lộn, lồng lộn đến ngất đi, cho đến khi cháy thiêu.

Ông không biết nói gì, nàng bỗng phơi bày ra với ông một phương diện mới trước kia chưa từng biết. Điều đó vẫn có ở nàng hay mới xuất hiện do quá đau khổ, vì bất hạnh, bị ruồng bỏ? Mecghi mà bỗng nhiên nói năng như thế ư? Ông gần như không nghe thấy lời nàng nói, ông quá bàng hoàng vì nàng có thể nói năng như thế, bởi lẽ ông không hiểu rằng đây là nỗi cô đơn và ý thức lỗi lầm đang gào thét trong tâm hồn nàng.

- Em có nhớ tối hôm tôi rời khỏi Đrôghêda em đã tặng tôi bông hồng không? - Ông hỏi với giọng trìu mến.

- Có nhớ chứ.

Giọng nàng không có sức sống, ngọn lửa giận dữ tắt ngấm trong mắt. Bây giờ nom nàng như là không có hy vọng gì nữa, đôi mắt không nói lên điều gì, đờ đẫn như mắt mẹ nàng.

- Bông hồng ấy hiện giờ tôi đang giữ bên mình, trong cuốn kinh lễ của tôi. Mỗi lần thấy bông hồng màu sắc như thế, tôi lại nghĩ đến em. Tôi yêu em, Mecghi. Em là bông hồng của tôi, hình ảnh con người tuyệt vời của em và ý nghĩ về em luôn luôn ở cùng tôi.

Khóe miệng nàng lại trĩ xuống, đôi mắt bùng lên giận dữ, gần như căm hờn.

- Hình ảnh, ý nghĩ, hình ảnh con người và ý nghĩ! Chính thế, đối với ông em chỉ là thế thôi! Ông đúng là một người lãng mạn, một người mơ mộng ngu xuẩn, ông là người như thế đấy, Ranfơ đờ Brikaxxa ạ! Ông đúng là chẳng hiểu gì về cuộc sống, ông hoàn toàn chẳng có gì khá hơn chính con bướm ấy! Vì thế ông mới trở thành linh mục! Cho dù ông là một người bình thường thì ông cũng không biết sống với cuộc sống bình thường, như Liuc cũng không biết sống, tuy anh ấy là người bình thường! Ông nói rằng

ông yêu em, nhưng bản thân ông không hiểu thế nào là tình yêu, ông chỉ lặp lại những lời đã thuộc lòng, vì ông tưởng tượng đó là lời hay ho! Tôi không tài nào hiểu nổi tại sao đàn ông các người vẫn chưa tìm được cách gì hoàn toàn không cần đến phụ nữ chúng tôi? Không có chúng tôi có lẽ các người dễ chịu hơn nhiều, phải không? Nên phát minh ra cách lấy lẫn nhau, khi ấy các người sẽ sung sướng!

- Đừng nói thế, Mecghi! Tôi van em, không nên!

- Ông đi đi! Tôi không muốn nhìn thấy ông nữa! Ông đã quên mất một điều về bông hồng quý giá của ông, Ranfơ ạ; nó còn có cả những chiếc gai nhọn đâm đau nữa.

Ranfơ đi ra không ngoái lại nhìn lại.

*

* *

Nhận được bức điện báo tin anh đã làm bố và có thể tự hào về người con gái nặng năm funtơ, tên là Jaxtina, Liuc thậm chí không buồn trả lời.

Mecghi lại người một cách chậm chạp, cả con bé cũng bắt đầu lên cân. Có lẽ nếu Mecghi cho con bú, nàng sẽ gắn bó với cái tạo vật mảnh mai nhõng nhẽo

ấy bằng những nút buộc chắc chắn hơn, nhưng trong đôi vú mà Liuc đã từng khoái trá áp mặt vào không có lấy một giọt sữa. Số phận trở trêu thế đấy, nhưng thế là phải. Mecghi nghĩ. Tận tuy, theo đúng bốn phận thông thường, nàng quần tã vào cho cái sinh vật nhỏ xíu, đỏ hồng, trên đầu có núm tóc đỏ rực như lửa, ăn sữa bằng chai và luôn chờ đợi trong nàng xốn xang một tình cảm trù mến kỳ diệu, bao trùm nào đó. Nhưng không hề có chuyện gì như thế, không bao giờ có cái may mắn ham muốn hôn lấy hôn để lên khuôn mặt nhỏ xíu ấy, cần nhẹ những ngón tay bé xíu và làm hàng ngàn điều dớ dẩn mà các bà mẹ hay làm với con nhỏ của mình. Không hề có cảm giác rằng đấy là con của nàng, và nó cũng ít theo nàng, ít cần đến nàng như nàng ít cần nó. Nó, nó! Mecghi thậm chí không nhớ rằng cần nói là con bé, vì nó là con gái.

Liutvic và Ennơ không thể tưởng tượng rằng Mecghi hoàn toàn không yêu thầm thiết Jaxtina của mình, và nàng quyến luyến ít hơn nhiều so với tình quyến luyến các em trai mình. Hễ Jaxtina khóc là Mecghi có mặt ngay, bế nó lên, nựng nịu, đu đưa nó trên tay, đứa bé bao giờ cũng sạch sẽ, được chăm sóc chu đáo. Lại một điều là dường như con bé hoàn toàn không muốn được bế và nựng nịu, và nó nín nhanh hơn nhiều nếu người ta để nó yên.

Dần dà nó trở nên dễ coi hơn. Da không đỏ nữa, mà trắng mỏng, như thường có ở những người tóc đỏ và qua lớp da mờ mờ bóng lên những đường mạch màu xanh, đôi tay, đôi chân bây giờ mũm mĩm kiểu trẻ thơ. Tóc trở nên dày hơn, xoăn hơn và dứt khoát có cái màu rực rỡ khiêu khích của ông ngoại Petđi. Mọi người đều nóng lòng chờ xem mắt con bé sẽ có màu gì. Liutvic bảo rằng mắt giống bố - màu xanh, Ennơ cam đoan là màu xám, giống mắt mẹ, Mecghi không phỏng đoán gì chỉ chờ đợi, nhưng té ra mắt Jaxtina hoàn toàn đặc biệt, chẳng giống mắt ai nhiều hơn, và có lẽ nom hơi đáng sợ. Khi con bé đã ngoài một tháng rưỡi, mắt nó mất màu xanh sữa của hài nhi, sang tháng thứ ba thì cả hình dạng màu sắc mắt đã xác định hẳn. Cặp mắt lạ thường và đáng kinh ngạc. Ở rìa móng mắt có một vòng nhỏ màu xám rất thâm, còn chính móng mắt thì màu sáng đến nỗi không thể phân biệt rõ là màu xám hay màu xanh, đúng nhất thì nên bảo là màu trắng thâm. Đôi mắt kỳ lạ, không giống mắt người, không thể dứt khỏi nó được, nó khiến người ta lo ngại nó nhìn mà dường như không nhìn thấy, nhưng dần dần mới rõ rằng Jaxtina nhìn rất tinh.

Tuy bác sĩ Xmit không nói ra miệng, nhưng ông rất lo vì con bé có cái đầu to quá khổ, và nửa năm đầu ông chăm chú theo dõi sự phát triển của nó, ông đặc biệt lo lắng về cặp mắt kỳ lạ ấy: liệu có bị phù

não không, như ông vẫn gọi cái bệnh ấy theo lối cổ (trong các sách giáo khoa y học bây giờ người ta gọi đó là bệnh tràn dịch não). Nhưng không, mọi dấu hiệu đều cho thấy não của Jaxtina hoàn toàn bình thường và hoạt động bình thường. Chỉ có đầu hơi to quá, nhưng con bé lớn lên cũng trở nên cân đối hơn, đầu có vẻ không to quá lắm nữa.

Liuc vẫn biệt tăm. Mecghi viết thư cho anh ấy mấy lần, nhưng anh ấy không trả lời và không lần nào về xem mặt con. Điều đó thậm chí có phần nào làm Mecghi vui sướng: Thực quả nàng không biết nói gì với anh và rất ngờ rằng cái sinh vật kỳ lạ này - con gái họ - sẽ làm anh hoan hỉ. Nếu họ có một đứa con trai to khỏe thì có thể là Liuc sẽ hết lạnh nhạt, nhưng Mecghi vui sướng không tả vì Jaxtina không phải là con trai. Nó đấy, bằng chứng sống rằng Liuc Ô'Nin đẹp trai không phải là hoàn hảo: nếu anh là người đàn ông thực sự thì dĩ nhiên các con của anh sẽ chỉ toàn là con trai!

Con bé khoẻ khoắn hơn Mecghi nhiều, lại sức nhanh chóng hơn sau thử thách vĩ đại - ra chào đời. Gần bốn tháng nó đã không khóc nhiều lắm nữa, và nằm trong nôi, nó tiêu khiển một mình: vơ lấy và giật những quả cầu nhỏ nhiều màu rực rỡ treo trước mặt nó. Nhưng nó không bao giờ mỉm cười với ai, thậm chí người ta không thấy nụ cười "mụ" vô thức mà hài nhi nào cũng có.



Tháng mười bắt đầu *môkret* - mùa mưa, đây là thời kỳ mưa nhiều không thể chịu nổi. Độ ẩm không khí lên đến trăm phần trăm và không hề giảm bớt. Ngày này sang ngày khác mưa như trút nước hàng giờ, những thác nước ào ào đổ xuống Himmenhóc, đất đỏ trở nên nhão nhoét, cây mía ươn sũng, con sông Đanglâu rộng và sâu dâng lên, nhưng không kịp tràn bờ - sông quá ngắn, nước sông đổ ra biển quá nhanh. Jaxtina nằm trong nôi và dương cặp mắt kỳ lạ chiêm ngưỡng thế giới. Mecghi ngồi ngơ ngẩn nhìn núi Barton-Frir biến mất rồi lại xuất hiện sau bức tường mưa dày đặc.

Mặt trời ló ra, bắt đầu bốc lên những luồng hơi lung linh, thân mía ướt lấp lánh những hạt kim cương, sông như con rắn khổng lồ vàng ánh. Trên trời từ góc trời này đến góc trời kia mọc lên cây cầu vòng đôi, đường nét tuyệt mỹ, hết sức rực rỡ trên nền những đám mây ảm đạm màu lam xám, rực rỡ đến nỗi bất cứ loại đất nào, trừ Bắc Kvinxlêndơ tuyệt không bọt đi ngay cả trước ánh hào quang thần

thánh này, và Mecghi tưởng chừng bây giờ nàng hiểu vì sao đồng bằng Jilênbuôn nhợt nhạt như thế - Bắc Kvinxlêđơ chiếm mất của nó một phần màu sắc rực rỡ.

Một lần hồi đầu tháng chạp, Ennơ ra hành lang, ngồi xuống cạnh Mecghi, chăm chú nhìn nàng. Nàng gầy biết bao, héo hắt đi! ngay cả mái tóc vàng óng ánh cũng mất vẻ lộng lẫy trước kia.

- Chị không biết rõ lắm, có thể là chị hành động không đúng, Mecghi ạ, nhưng việc đã làm rồi, và em đừng nói: "không", hãy nghe cho hết đã.

Mecghi rời khỏi chiếc cầu vồng, mỉm cười:

- Sao mà trịnh trọng thế, chị Ennơ! em phải nghe cho hết chuyện gì đây?

- Chị với anh Liutvic rất lo cho em. Sau khi đẻ em hồi phục không được mấy, bây giờ vào mùa mưa nom em càng suy sụp hơn. Em kém ăn, gầy đi. Chị vẫn cho rằng khí hậu ở đây không thích hợp với em, nhưng khi chưa có thêm nổi vất vả thì em vẫn tạm chống chọi được. Còn bây giờ cả hai vợ chồng chị đều cho rằng sức khoẻ của em suy sụp, và nếu thế này thì em ốm nặng mất.

Ennơ nghĩ lấy hơi.

- Thế này nhé, hai tuần trước chị đã viết thư cho một chị bạn của phòng dịch vụ du lịch, và thu xếp

cho em đi nghỉ. Em đừng nói đến phí tổn, cả túi tiền của Liuc cũng như túi tiền của vợ chồng chị đều không bị hao hụt. Tổng giám mục đã gửi cho em một ngân phiếu, rất nhiều tiền, và anh trai em cũng gửi tiền cho em và cho cháu, đây là tiền của tất cả mọi người nhà em ở Drôghêda, chị cho rằng anh của em muốn em về thăm nhà. Chị với anh Liutvic đã bàn bạc về tất cả mọi điều và quyết định hợp lý nhất là dùng một phần số tiền đó để thu xếp một chuyến đi nghỉ thật tốt cho em. Theo chị về Drôghêda thăm nhà không phải là cách nghỉ tốt nhất đối với em. Chị và anh Liutvic tin chắc rằng lúc này điều cần nhất cho em là ở riêng một mình và tập trung suy nghĩ, sao cho không ai làm phiền em - dù là Jaxtina, vợ chồng chị, Liuc hay Drôghêda. Em đã bao giờ lánh riêng ra một mình, hoàn toàn rảnh rỗi chưa, Mecghi? Đã đến lúc như thế từ lâu rồi. Vì vậy anh chị đã thuê cho em trong một thời gian hai tháng một căn nhà nhỏ ở trên đảo Matlôc, từ đầu tháng giêng đến đầu tháng ba. Vợ chồng chị sẽ trông nom Jaxtina. Em biết đấy, sẽ chẳng có chuyện gì không hay xảy ra cho cháu, mà nếu có chuyện gì nhỏ nhặt nhất đáng lo ngại thì chị cam đoan với em rằng anh chị sẽ báo tin cho em ngay tức khắc, đây với Matlôc có đường dây điện thoại, và em sẽ về ngay.

Chiếc cầu vồng đôi đã biến mất, mặt trời cũng lặn hẳn, lại sắp mưa.

- Chị Ennơ, nếu không có chị và anh Liutvic thì trong ba năm đó em phát điên mất. Chính chị biết đấy. Đôi khi ban đêm em thức giấc và suy nghĩ rằng em sẽ ra sao nếu Liuc đưa em đến ở với những người không được tốt bụng như anh chị. Anh chị bao giờ cũng chăm lo đến em hơn Liuc nhiều.

- Vớ vẩn! Nếu Liuc đưa em đến ở với người không tử tế thì em sẽ về Đrôghêđa, chưa biết chừng như vậy lại hơn.

- Không, giữa em với Liuc có sự chùng chảng, nhưng em ở lại và hiểu rõ hết mọi điều thì hay hơn nhiều.

Trên đồn điền, mưa đến gần một cách chậm chạp, và đám mía mờ đi vì không có ánh mặt trời biến mất khỏi tầm mắt, như bị chặn bằng con dao màu xám.

- Chị nói đúng, em không được khỏe, - Mecghi nói - em không được khỏe từ lúc có mang Jaxtina. Em luôn luôn cố gắng tập trung sức lực, nhưng rõ ràng là đến một thời gian nào đó thì không còn đủ sức nữa. Ôi, chị Ennơ, em mệt mỏi đến nỗi không còn hy vọng gì nữa! Em là người mẹ tồi, mà đấy là bốn phần của em đối với Jaxtina! Nó ra đời không do ý muốn của nó, đấy là lỗi tại em. Cái chính là em không hi vọng gì cả, vì Liuc tuyệt nhiên không để cho em làm cho anh ấy thành người hạnh phúc. Lẽ ra chúng em sẽ có nhà, có cuộc sống đầm ấm, nhưng

anh ấy không muốn sống chung dưới một mái nhà với em, không muốn em có con. Em không yêu anh ấy, chưa bao giờ em yêu anh ấy như đáng phải yêu khi lấy chồng, có lẽ ngay từ lúc đầu anh ấy đã cảm thấy điều đó. Có lẽ nếu em yêu anh ấy thì anh ấy sẽ khác, làm sao em có thể quy lỗi cho anh ấy được? Chắc là duyên do chỉ tại em cả thôi.

- Em yêu Tổng giám mục?

- Vâng, em yêu, yêu từ khi em là con bé nhóc kia. Lần ấy em đã xử tệ với ông ấy khi ông ấy đến thăm em. Tội nghiệp Ranfo! Em không có quyền nói với ông ấy như thế, ông ấy có làm gì để em phải bực tức đâu. Em hy vọng rằng dẫu sao ông ấy cũng hiểu rằng lần ấy em rất khổ sở, em kiệt quệ, em bất hạnh vô cùng. Em chỉ nghĩ có một điều là đáng ra em phải sinh một đứa con với ông ấy, vậy mà điều đó không thể có được và không bao giờ có. Bất công biết bao! Các linh mục thanh giáo vẫn lấy vợ, thế thì tại sao các linh mục thiên chúa giáo lại không được lấy vợ? Đừng có thuyết phục em rằng các linh mục thiên chúa giáo chăm lo đến con chiên nhiều hơn, gì thì gì em cũng không tin đâu. Em đã thấy những linh mục thiên chúa giáo nhân tâm và những mục sư thanh giáo hết sức nhân từ. Chính vì lời nguyện không lấy vợ ấy mà em phải rời xa Ranfo, gán bó đời mình với một người khác, sinh con với một người khác. Chị có

biết em sẽ nói gì với chị không, chị Ennơ? Điều này là một tội lỗi cũng đê nhục như thể Ranfơ đã phạm vào lời nguyện giữ mình thanh sạch, có khi còn tệ hại hơn. Theo lễ luật của nhà thờ thiên chúa thì hóa ra em có tội vì yêu Ranfơ, còn ông ấy có tội vì yêu em, em không thể tha thứ cho nhà thờ được!

- Đi đi, Mecghi. Hãy nghỉ ngơi, ăn, ngủ và đừng tự hành hạ mình nữa. Có thể khi trở về em sẽ khuyên nhủ được Liuc mua chính cái trại ấy. Chị biết em không yêu anh ấy, nhưng có lẽ nếu anh ấy cho em một cơ hội dù là hết sức nhỏ thì em sẽ có hạnh phúc với anh ấy.

Đôi mắt xám của Mecghi dường như cùng màu với bức tường mưa dày đặc xung quanh nhà, hai người gần như phải gào lên, mưa giội xuống mái tôn âm âm quá.

- Thì mọi chuyện là ở đây, chị Ennơ ạ! Khi em với Liuc đi Eterton, rút cục em hiểu: chừng nào anh ấy còn sức lực thì anh ấy quyết không rời bỏ đồn điền mía dâu. Anh ấy thích cuộc sống như thế, rất thích. Anh ấy thích xung quanh là đàn ông, cũng cường tráng, độc lập như mình, anh ấy thích luôn luôn đi đây đi đó. Bây giờ em hiểu, anh ấy trước đây luôn luôn là một người lang bạt. Anh ấy không cần phụ nữ dù chỉ là để hưởng lạc, cây mía chiếm hết mọi sức lực của anh ấy. Sau nữa, biết giải thích thế nào với

chị. .. Liuc là một người hoàn toàn bất cần gì hết, anh ấy có thể ăn không cần ngồi bàn, mà ngồi sau chiếc hòm gỗ dán và ngủ ngay trên sàn. Chị hiểu không? Không thể cảm dỗ anh ấy bằng tiện nghi, bằng những đồ vật dễ coi, đẹp đẽ nào đó, anh ấy chẳng thiết gì những thứ đó. Đôi khi em có cảm giác rằng chẳng qua anh ấy khinh miệt tất cả những gì dễ thương, đẹp đẽ. Chúng mang trong mình sự yếu đuối. Chính anh ấy tuyệt nhiên không muốn thay đổi lối sống và em chẳng việc gì phải quyến rũ anh ấy.

Mecghi bực bội nhìn lên trần hàng hiên, như một mối không còn sức gào lên át tiếng mưa.

- Chị Ennơ ạ, em không biết em có đủ sức chịu đựng cuộc sống cô đơn không cửa không nhà ấy thêm mười, mười lăm năm hay bao lâu nữa cho đến khi cuối cùng Liuc kiệt sức. Ở nhà anh chị em rất sung sướng, đừng nghĩ rằng em vô ơn. Nhưng em cần một ngôi nhà, nhà riêng của em ! Em muốn Jaxtina có các em trai em gái, muốn lau bụi đồ đạc của mình, may rèm cửa sổ nhà mình, nấu ăn trên bếp của mình, cho chồng mình. Ôi, Ennơ ! Em là một phụ nữ hết sức bình thường, em không háo danh, không thông minh lắm, học vấn chẳng lấy gì làm nhiều. Và em chẳng cần gì nhiều lắm : chồng, con và ngôi nhà của mình. Và được người khác yêu mến chút đỉnh, dù người đó là ai.

Ennơ rút mùi soa lau nước mắt và cố cất tiếng cười.

- Ô, chị em mình thật là mềm yếu ! Nhưng chị hiểu, Mecghi ạ, chị hiểu rất rõ. Chị với anh Liutvic lấy nhau đã mười năm, đây là những hạnh phúc duy nhất trong đời chị. Lên năm chị bị mắc bệnh liệt trẻ em, thế rồi chị thành kẻ tàn tật. Chị tin chắc rằng sẽ chẳng bao giờ có ai nhòm ngó đến chị. Chẳng có ai nhìn đến, có Chúa làm chứng. Khi chị gặp anh Liutvic, chị vừa tròn ba mươi tuổi, chị là cô giáo, chị kiếm sống bằng công việc đó. Anh ấy kém chị mười tuổi, và khi anh ấy nói rằng anh ấy yêu chị và muốn lấy chị thì chị không coi đó là thực. Làm hỏng cuộc đời của một người trẻ măng, Mecghi, còn có gì khủng khiếp hơn ! Năm năm trời chị đối xử với anh ấy hết sức tệ, nào là chế nhạo, nào là cáu kỉnh, vậy mà anh ấy vẫn cứ đến. Thế là chị lấy anh ấy và sống hạnh phúc. Liutvic nói rằng anh ấy hạnh phúc, chị không biết có đúng không, chị không chắc lắm. Anh ấy phải từ bỏ nhiều điều, kể cả con cái, và bề ngoài bây giờ nom anh ấy già hơn chị, tội nghiệp.

- Đây tất cả là do đời sống ở đây, chị Ennơ ạ, do khí hậu ở đây nữa.

Mưa tạnh cũng đột ngột như lúc bắt đầu : mặt trời ló ra, trên bầu trời còn mờ hơi sương lóng lánh

chiếc cầu vòng chói lọi, từ những đám mây đen bay vùn vụt nhô ra núi Bartôn - Frir lưng lửng một khối màu hoa cà.

- Em sẽ đi. - Mecghi lại lên tiếng, - hết sức cảm ơn anh chị đã nghĩ ra việc đó, chắc là điều đó cần cho em. Chỉ có điều là anh chị sẽ rất bận bịu với Jaxtina...

- Ồ không đâu ! Liutvic đã cân nhắc kỹ hết cả rồi. Trước khi em đến, chị có một người giúp việc nhà là Anna Marya, chị ta có cô em là Annutsiata, cô này muốn đi Taunxvinlơ làm cô trông trẻ. Nhưng mấy ngày nữa cô ta sẽ học xong phổ thông, mà mãi đến tháng ba cô ta mới đủ mười sáu tuổi. Thành thử trong lúc em đi vắng, cô ấy sẽ đến đây. Cô ta biết chăm nom trẻ nhỏ rất khéo. Gia đình Têzôriêrô có rất nhiều trẻ nhỏ.

- Thế đảo Matlôc ấy ở đâu ?

- Ở gần Âm tiêu⁽¹⁾ chấn Lớn, ngay ở Vịnh Uyxtanđi, một hòn đảo cô tịch rất yên tĩnh, theo chị thì những cặp vợ chồng mới cưới thường đến đây trong tháng trăng mật. Em biết ở những chốn như thế thì thế nào rồi - không phải là một khách sạn lớn mà là những nhà nhỏ riêng biệt. Em sẽ không phải đến phòng ăn chung đông người, không phải nhả

(1) Âm tiêu : dây đá ngầm nhô lên khỏi mặt nước, nguy hiểm cho tàu bè (N.D).

nhận với những người mà nhìn đến họ, em cũng không muốn nhìn. Vào mùa này trong năm, ở đây chắc không có ai, người ta sợ những trận cuồng phong mùa hè. *Môkret* nhiều mưa không làm ai sợ, còn mùa hè thì không ai thiết ra Âm tiêu. Chắc là người đến đây phần nhiều là từ *Xitnây* và *Menbuộc*, mà mùa hè thì ở *Xitnây* cũng như ở *Menbuộc* rất tuyệt, không việc gì phải đi. Còn về mùa đông, tháng sáu, tháng bảy, tháng tám, người miền nam thuê trước những ngôi nhà nhỏ, thuê từ ba năm trước.

13

Vào cuối ngày cuối cùng của năm 1937, *Mecghi* lên chuyến xe lửa đi *Taunxvinlơ*. Đợt nghỉ của nàng vừa bắt đầu, nàng đã cảm thấy khỏe lên nhiều, vì cái mùi nước mật lộn mưa khiến nàng ghê tởm ở *Đanglầu* đã bị bỏ lại ở phía sau. *Taunxvinlơ*, một Thành Phố lớn nhất đang phồn thịnh ở Bắc *Kvinxlêndơ* có mấy nghìn dân, những ngôi nhà gỗ trắng lớp dựng lên trên những cây cọc. Xuống xe là phải ra tàu thủy ngay, hầu như không còn thời gian, vì thế *Mecghi* không xem thành phố, nhưng nàng gần như vui sướng vì không có lúc nào mà nghĩ ngợi, phải chạy ngay ra bến : Sau những điều khủng khiếp

trong chuyến đi tàu trên biển Taxmani mười sáu năm trước, nàng chẳng ưa tí nào cái việc lênh đênh ba mươi sáu tiếng đồng hồ trên con tàu nhỏ hơn con tàu "Uekhainơ" nhiều.

Nhưng hóa ra lần này tất cả đều khác trước, êm nhẹ như thì thầm điều gì, con tàu nhỏ bé lướt đi trên mặt nước gương, và nàng không còn mười tuổi, mà đã hai mươi sáu. Không khí tĩnh lặng giữa hai trận cuồng phong, biển mệt mỏi yên ả. Tuy còn lâu mới đến chiều, Mecghi đi nằm một lát, và nàng ngủ say li bì, không mộng mị gì cả, mãi đến sáu giờ sáng hôm sau người phục vụ mới đánh thức nàng dậy, mang trà tới và một đĩa bánh bích quy.

Nàng ra boong và thấy một nước Úc mới, không quen thuộc. Trên bầu trời trong suốt dịu dàng không màu sắc, ánh hào quang màu hồng ngọc chậm chạp lan ra, mỗi lúc một dâng cao, và ở đằng đông, tận cuối đại dương, mặt trời đã mọc, ánh sáng mới sinh thấm hồng biển thành ánh sáng ban ngày. Con tàu lướt êm ru trên dòng nước trong vắt, trong đến nỗi nhìn xa ngoài tàu, mãi dưới sâu, có thể thấy rõ những cái hang màu tím nhạt tối mờ và những con cá màu sắc rực rỡ lao vun vút. Xa xa biển có màu lam sẫm, đôi khi ánh lên màu lá mạ, và ở những chỗ dưới đáy phủ những rong rêu hay san hô hiện lên những vệt thẫm giống như màu rượu vang đặc sánh - và ở khắp nơi, dường như tự nó hình thành, chẳng khác

nào những tinh thể thạch anh, có những hòn đảo xuất hiện, khi thì là những đảo cát trắng chói lòa có những cây dừa mọc lên, khi thì là những đảo đá núi có rừng nhiệt đới, khi thì là những đảo dẹt chỉ hơi nhô lên khỏi mặt nước, ngập trong màu xanh của những lùm cây bụi.

- Những đảo dẹt kia chính là đảo san hô. - Một người thủy thủ giải thích. - Những bán đảo hình vòng ở giữa có nước, vùng nước gọi là đảo san hô vòng, nếu chỉ từ dưới biển nhô lên một mỏm đá ngầm thì gọi đó là ám tiêu san hô, ở giữa là những vùng nước.

- Thế đảo Matlôc ở đâu ? - Mecghi hỏi.

Người thủy thủ nhìn với vẻ tò mò : người phụ nữ đi một mình trên hòn đảo nơi những cặp vợ chồng mới cưới để hưởng tháng trăng mật ư ? Có cái gì lạ lùng.

- Hiện giờ chúng ta đang đi trên vịnh Uyxandi, rồi ta sẽ ra mé Ám tiêu chẵn Lớn quay ra Thái Bình Dương. Trên đảo Matlôc, ở mé ấy âm âm đến nỗi ta không nghe được cả ý nghĩ của mình nữa - những đợt sóng khổng lồ từ đại dương ủa vào qua một trăm dặm, giống như đoàn tàu tốc hành của bà. Cưỡi một con sóng khổng lồ như thế có thể bay một trăm dặm, bà tưởng tượng được không ? - Người thủy thủ mơ màng thở dài. - Ta sẽ đến Matlôc lúc mặt trời lặn.

Một giờ trước lúc mặt trời lặn, con tàu nhỏ đi qua làn sóng nhào từ bờ rút ra, một bức tường bụi nước ngầu bọt dựng lên, che mờ khoảng trời phía đông. Phía trong Âm tiêu lộ ra trong giờ triều xuống này, cái bến trải dài đến nửa dặm trên những cây cọc mảnh tiến về phía họ, xa hơn nữa từng sừng vách bờ dựng đứng lởm chởm đá - không có gì giống vẻ lộng lẫy miền nhiệt đới mà trí tưởng tượng của Mecghi vẽ ra. Trên bến một người đã có tuổi đang chờ, ông ta giúp Mecghi lên bến, cầm lấy chiếc vali ở người thủy thủ.

- Xin chào mixxix Ô'Nin. - Ông ta nói. - Tôi là Rôp Uônơ. Tôi hy vọng rằng chồng bà rồi sẽ thu xếp được thời cơ đến đây. Ở Matlôc thời gian này hầu như chẳng có ai để mà trò chuyện, đây là nơi điều dưỡng mùa đông mà.

Họ đi cạnh nhau trên lớp ván rung rinh của bến tàu, san hô lộ ra lúc triều rút dường như nóng chảy trong những tia sáng của vầng dương đang lặn, biển ngầu bọt nom dữ dội hắt lên vầng ráng đỏ tía hung hiểm.

- Bây giờ là triều xuống, chứ không thì bà đi trên tàu sẽ không yên ổn thế đâu. Bà có thấy ở đằng đông sương mù thế nào không ? Ở đấy chính là rìa của Âm tiêu chấn Lớn. Ở Matlôc này chúng tôi sống được chỉ là nhờ có nó che chắn, sóng vỗ bờ đến nỗi bên tai

luôn luôn có tiếng vang dội, ta cảm thấy đảo rung chuyển dưới chân. - Ông ta giúp Mecghi ngồi vào ô tô. - Đây là phía cản gió của Matlôc, nom hơi hoang dại, không niềm nở lắm, phải không ? Không sao, rồi bà sẽ được thấy nó ở phía khuất gió, ở đây có cái đề mà xem.

Với tốc độ điên cuồng, điều hoàn toàn tự nhiên khi cả đảo chỉ có một chiếc ô tô duy nhất, họ phóng đi có lẽ bốn dặm trên con đường hẹp trải san hô vụn lạo xạo dưới bánh xe, giữa những cây dừa và cây bụi rậm rạp, dọc theo một sườn dốc núi dựng đứng và vượt đỉnh đèo.

- Đẹp quá ! - Mecghi buột thốt lên.

Xe của họ ra con đường khác, con đường này nhịp nhàng lặp lại tất cả các nếp uốn của những bờ cát như một mảnh trắng lưỡi liềm viền lấy vụng nước nông. Ở đằng xa, nơi sóng đại dương xô vào rìa dải đá ngầm, lại chói lóa lên tám đẳng ten bọt sóng trắng xóa, nhưng khoảng nước bị bao bọc trong cái khung san hô thì tĩnh lặng, như tám gương bạc loáng ánh đồng đỏ.

- Đảo của chúng tôi bề dài tám dặm, bề ngang bốn dặm - Người hướng dẫn giải thích cho Mecghi. Xe của họ đi qua một ngôi nhà trắng không cân đối, trải rộng bề ngang, có một hàng hiên cực lớn và

những cửa sổ như tủ kính bày hàng. - Một cửa hàng bách hóa. - Rốp Uônơ hươ tay với vẻ tự hào của ông chủ. - Tôi ở đây với phu nhân của tôi, bà ấy không lấy gì làm vui thích lắm khi có một phụ nữ đến đây một mình, không có chồng đi cùng. Bà ấy sợ ngộ nhỡ tôi sẽ bị cám dỗ đi chệch khỏi con đường chính đạo, thế đấy. May là ở phòng du lịch người ta nói rằng bà cần nghỉ ngơi và cần được hoàn toàn yên tĩnh, và thế tôi dành cho bà ngôi nhà nhỏ xa nhất của chúng tôi, do đó bà nội tướng của tôi cũng yên tâm đôi chút, phía đảo nơi bà ở không có thêm một người nào nữa: hiện giờ chỉ có một cặp đang nghỉ ngơi ở đảo này, nhưng họ ở mé bên kia, bà có khả năng đi dạo cũng không ai nhìn thấy bà, trong thời gian bà ở đây, bà nội tướng của tôi sẽ không để bà lọt khỏi tầm mắt. Bà cần gì thì xin cứ gọi điện, tôi sẽ mang đến. Không việc gì phải đi bộ xa như thế. Dù có mặt bà nội tướng hay không thì mỗi ngày một lần tôi cũng đến thăm bà vào lúc gần tối, tôi cần biết mọi việc của bà có ổn cả không. Vậy vào quăng ấy, lúc mặt trời lặn bà hãy ở nhà và ăn vận tươm tất kéo nhờ bà nội tướng của tôi ập đến thì rầy.

Ngôi nhà nhỏ một tầng có ba buồng, cạnh nhà là một dải bờ trắng hình lưỡi liềm nhỏ, tách biệt hẳn ra, nằm giữa hai mũi nhô ra của núi ăn ra biển, tiếp đó không còn đường đi. Bên trong mọi cái đều

hết sức giản dị, nhưng hết sức thuận tiện. Đảo có trạm phát điện riêng thành thử Mecghi được sử dụng một chiếc tủ lạnh nhỏ, đèn điện, chiếc máy điện thoại như đã hứa, thậm chí cả máy thu thanh. Nhà xí và nhà tắm có nước, tiện nghi hiện đại hơn ở Drôghêda và Himmenhóc, Mecghi nhếch mép cười thầm. Có thể thấy ngay rằng khách đến đây là người Menbuóc và Xitnây, họ quen với những thành tựu của văn minh và không thể thiếu nó được.

Rôp vội vã trở lại với "bà nội tướng" hay ghen, còn Mecghi nhân lúc rỗi rãi, lục dỡ các vali và xem xét tỉ mỉ dinh cơ của mình. Chiếc giường đôi rộng thênh thang thuận tiện hơn nhiều so với giường cưới của nàng. Cũng phải thôi, người ta tổ chức ở đây một thiên đường cho những đôi vợ chồng mới cưới mà, vì vậy những người đến đây đòi hỏi trước hết một chiếc giường lịch sự, còn khách trọ ở tại khách sạn nọ tại Đànglâu thường quá say và không để ý đến những chiếc lò so trời lên. Trong tủ lạnh và các giá treo ở phía trên đây các thứ thực phẩm trữ sẵn, trong cái làn rất to trên cái bàn con có dứa chuối, xoài, và lạc tiên. Ở đây thật quả là nàng chẳng tội gì mà không ăn và ngủ cho thỏa thích.

Tuần đầu Mecghi dường như chỉ có ăn và ngủ, trước đó chính nàng không hiểu rằng nàng mệt chết người và khí hậu Đànglâu đã làm cho nàng không

còn thiết ăn gì nữa. Trên cái giường mỹ lệ này, nàng vừa đặt đầu xuống gối là ngủ ngay, và ngủ suốt mười - mười hai giờ liền, còn ăn thì nàng ăn ngon miệng chưa từng thấy kể từ thời ở Đrôghêđa đến nay. Nàng ăn dường như không ngừng, ăn luôn miệng lúc không ngủ, ngay cả khi xuống nước cũng mang theo xoài. Thực tình mà nói quả xoài thì hợp lý nhất là ăn lúc tắm biển, hoặc ở nhà tắm : nước quả ngọt cứ ứa ra. Vụng nước trước cái bãi tắm nhỏ xíu phẳng lặng như gương, không có dòng chảy nào, nông choèn. Tất cả như chủ ý dành cho Mecghi, nàng không biết bơi chút nào. Nhưng nước rất mặn dường như tự nó nâng nàng lên, nàng quyết định thử xem và hoan hỉ khi thấy mình nổi được trong nước suốt mười giây đồng hồ. Cảm thấy mình như thoát khỏi lực hút của trái đất thật tuyệt vời biết bao, hạnh phúc biết bao khi bơi được như cá.

Có lẽ chính vì lẽ ấy, sự cô đơn mới khiến nàng buồn phiền - tiếc rằng không có ai dạy nàng bơi. Nhưng dầu sao thật là sung sướng hết chỗ nói khi ta không lệ thuộc vào ai ! Ennơ đúng quá đi mất ! Theo chỗ Mecghi còn nhớ, nàng chưa bao giờ được bỏ mặc một mình ở nhà. Mà tách biệt ra một mình thật là nhẹ nhõm, thật là yên ổn. Và nàng không hề cảm thấy cô đơn, tịnh không buồn chán vì thiếu Ennơ và Liutvic, vì vắng Jaxtina và Liuc, lần đầu tiên trong ba năm nàng thậm chí không còn nhớ đến Đrôghêđa.

Ông già Rôp không bao giờ làm phiền nàng : ông đánh ô tô đến lúc mặt trời lặn, dừng xe ở một quãng khá xa trên đường và khi nàng niềm nở vẫy tay với ông ở hàng hiên như muốn nói, - tôi vẫn sống và khỏe mạnh. - thì ông cho xe quay mũi và trở về, ngồi cạnh ông là "bà nội tướng" xinh đẹp lạ thường, cau có và dữ dằn như thể sẵn sàng xả súng máy. Một lần Rôp gọi điện cho Mecghi : ông sắp sửa đưa cặp khách nọ đi chơi bằng thuyền có đáy lắp kính, chuyển đi chơi như thế có hấp dẫn nàng không ?

Đây là chuyến du hành đến một hành tinh khác không quen biết, qua lớp kính nàng đã ngó vào một thế giới kỳ lạ, mỏng manh, đầy sự sống, nơi mà nhờ có nước vượt ve triu mến, từ dưới đáy đã mọc lên những vật kỳ lạ, mang một vẻ đẹp thanh nhã chưa từng thấy. Thì ra san hô sống có màu hoàn toàn không thô và chói gắt như những vật lưu niệm bày ở các tủ kính cửa hàng. Trong nước chúng hồng dịu, hay xanh xám, hay màu cà phê sữa, và xung quanh mỗi nhánh nhỏ, mỗi mô gò là những cầu vòng sắc sỡ, kỳ ảo, lung linh như một hơi thở nhìn thấy được. Những con hải quỳ cực lớn, đúng mười hai đuiim bề ngang, đứng đưa lớp tua viền tạo nên bởi những chân vôi xanh, đỏ, da cam, lam tím, những vỏ sò màu trắng có khía, to như phiến đá, hé mở những làn môi trễ xuống, cảm dỗ những người bơi lội thiếu thận trọng nhìn vào bên trong, ở đó có cái gì giống

như những chiếc quạt đặng ten màu đỏ lay động trong nước như phấp phới trước gió ; những dải rong biển màu xanh rục rờ quấy lộn, rung rinh. Không một ai trong số bốn người trên thuyền sẽ ngạc nhiên chút nào nếu thấy nàng tiên cá - tại sao lại không thể thoáng hiện bộ ngực mịn màng óng ả, cái đuôi đầy vẩy lấp lánh quấy nhanh, đám mây tóc xõa tung, nụ cười mời gọi mê hồn các thủy thủ... Còn cá nữa chứ ! Chúng vút qua hàng nghìn con dưới đáy thuyền trong suốt, như những viên đá quý sống động : tròn như những chiếc đèn lồng Trung Hoa, dài như viên đạn, lộng lẫy, lấp lánh đủ các màu sắc mà nước đã tạo cho một vẻ linh lợi, hào nhoáng và sạch sẽ có một không hai, - một số chói rục vẩy vàng óng ánh và đỏ thắm, số khác thì màu xanh loáng bạc, nom mát rượi, số khác nữa là những mảnh rục rờ trôi nổi, màu sắc sặc sỡ và thô như những con vệt. Ở đây có cả cá măng biển mũi hình kim nhọn hoắt, cả cá nóc gai mồm tù, cả cá nhồng răng lởm chởm, trong hang san hô lơ lờ mờ nhìn thấy cá quân mồm cực to đang ỉn nấu, và một lần dưới thuyền có con cá mập xám khổng lồ thông thả bơi qua như một cái bóng mềm mại.

- Các vị đừng sợ. - Rôp nói - Những loại cá nguy hiểm không len lỏi quá xa về phương nam đâu, ở ám tiêu của chúng tôi chỉ có một thứ cá làm chết người là cá mù lân. Vì vậy đừng đi chân không trên san hô.

Ồ, Mecghi vui sướng vì nàng đã đi thuyền. Nhưng nàng tuyệt không khao khát đi chơi một chuyến nữa như thế hay kết bạn với cái đôi của Rôp đã cho nàng đi chơi thuyền cùng với họ. Nàng tắm, dạo chơi, phơi nắng. Điều lạ lùng là nàng không buồn vì không có sách, nàng chẳng thiết đọc nữa - xung quanh có sẵn vô khối điều thú vị, thiếu gì cái để mà xem.

Nàng nhớ tới lời khuyên của Rôp và không dùng áo dài nữa. Thoạt đầu nàng cứ như con thỏ nhà, cứ mỗi hơi gió thoảng đều cảm thấy mùi chó đingô⁽¹⁾; một cành cay lắc rắc, một quả dừa rơi từ trên cây cao xuống là nàng đâm bổ đi ẩn nấp. Nhưng mấy ngày qua đi, tình trạng biệt tịch vẫn không bị xâm phạm, thế là Mecghi yên tâm - đúng, sẽ không ai đến gần. Uôntơ nói thực, cái xó này chỉ là của một mình nàng. Và nàng hết rụt rè. Nàng đi vơ vẩn trên các con đường mòn, nằm trên cát, vùng vẫy trong nước mặn ấm áp và cảm thấy mình là một con thú nhỏ sinh ra và lớn lên trong lồng, nay bỗng được tự do trong một thế giới yên tĩnh, tràn ngập ánh mặt trời, rộng thênh thang và niềm nở.

Xa mẹ, xa các anh em trai và Liuc, xa tất cả những gì chi phối đời nàng một cách bộp chộp và tàn nhẫn, Mecghi bỗng khám phá ra một điều : trên đời có sự

(1) Đingô - thứ chó hoang ở Úc (N.D).

rảnh rỗi, tự do, sự nhàn nhã. Như trong ống kính vạn hoa, trong ý thức nàng bắt đầu hình thành những ý nghĩ và quan niệm mới thay thế lẫn nhau. Lần đầu tiên trí óc nàng không chỉ mải miết với công việc. Nàng ngạc nhiên hiểu rằng lao động liên tục thuần túy bằng chân tay là trở ngại vững chắc nhất mà người ta có thể dựng nên để không cho mình suy nghĩ thực sự.

Nhiều năm trước, có lần cha Ranfor hỏi nàng thường hay nghĩ về chuyện gì và nàng trả lời : nghĩ về bố và mẹ, về Bôp, Jêc, Huyghi và Xtiaua, về các em trai và Frenk, về nhà cửa, về công việc, về mưa. Nàng không nói về việc cha Ranfor bao giờ cũng chiếm vị trí thứ nhất trong ý nghĩ của nàng. Bây giờ thêm vào danh sách đó có Jaxtina và Liuc, Liutvic và Ennơ, cây mía, nỗi nhớ nhà và vẫn lại là mưa. Cố nhiên sách đem lại sự nhẹ nhõm, không, còn hơn thế nữa, sự cứu rỗi. Nhưng những ý nghĩ bao giờ cũng xuất hiện và biến mất ngoài mọi mối liên hệ và trình tự, đứt đoạn và lẫn lộn ; không có dịp mà cũng chẳng biết đường bình tĩnh ngồi xuống mà suy nghĩ - bởi vì chẳng ai dạy cho nàng điều ấy, - nghĩ xem thực chất nàng là cái gì, Mecghi Kliri, Mecghi Ô'Nin ? Nàng cần cái gì ? Nàng sống trên đời để làm gì ? Bây giờ nàng cay đắng hối tiếc rằng nàng không biết làm như thế, chỗ hỏng đó không thể bù đắp được, dù nàng có

rối rã thế nào đi nữa. Thế nhưng lúc này đang có cơ hội ấy - rối rã, yên ổn, nhàn hạ, cảm giác về sức khỏe và trạng thái phơi phới thuần túy về thể lực - có thể nằm trên cát và tập trung suy nghĩ.

Ờ, Ranfo. Một tiếng cười khẩy chua chát. Bắt đầu từ đó thì không lấy gì làm dễ chịu lắm, nhưng Ranfo tựa như Chúa trời, ông là khởi đầu và kết thúc của tất cả. Từ cái ngày mà ở ga Jilênbôn trong bụi đỏ thắm vì nhuộm ánh mặt trời đang lặn, ông quỳ xuống nắm lấy hai vai Mecghi thì ông luôn luôn ở trong ý nghĩ của nàng, và cho dù đến lúc chết nàng không bao giờ nhìn thấy ông nữa thì ý nghĩ cuối cùng của nàng bên miệng huyết sẽ là ý nghĩ về ông, Ranfo. Thật đáng sợ, một con người duy nhất mà có ý nghĩa lớn như thế, mà thể hiện trong bản thân mình nhiều điều như thế.

Hồi nọ nàng nói với Enno thế nào nhỉ ? Nàng cần và mong muốn một điều hết sức bình thường : có chồng, con, nhà riêng và một người nào đó để nàng yêu ! Tuồng như đó là những mong muốn khá nhỏ nhoi, xét cho cùng thì hầu hết là phụ nữ đều có những cái đó. Nhưng số phụ nữ có được tất cả những cái đó phải là nhiều không, có phải như thế là đủ rồi không ? Nàng thì có lẽ cho như thế là đủ, nhưng có lẽ nàng nghĩ như vậy vì nàng không có những cái đó.

Hãy nhìn thẳng vào sự thật, Mecghi Kliri, Mecghi Ô'Nin. Ta cần một người duy nhất - Ranfơ đờ Brikaxxa, song không bao giờ ta giành được người đó cho mình. Thế nhưng dường như do lỗi của ông ấy mà ta là người bỏ đi đối với mọi người đàn ông khác. Thôi được. Hãy cứ cho rằng số kiếp ta không được có một người đàn ông mà ta yêu. đành phải yêu con và bằng lòng với tình trạng sẽ chỉ có con cái yêu ta. Như vậy là còn Liuc và các con Liuc.

Ôi lạy Chúa, lạy Chúa lòng lành ! Không, Chúa chẳng lành hiền chút nào ! Chúa trời đã lấy mất Ranfơ của ta, có thể thôi. Không, ta với Chúa trời chẳng yêu mến gì nhau cho lắm. Mà Ngài có biết thế nào không, hử Chúa ? Ngài không còn làm tôi sợ như trước nữa đâu. Ôi, trước đây tôi sợ Ngài, sợ sự trừng phạt của Ngài biết bao ! Suốt đời vì sợ Ngài mà tôi không rời khỏi con đường đức hạnh. Mà con đường ấy dẫn tôi đến đâu ? Nếu như tôi phạm vào tất cả mọi điều răn của Ngài thì cũng chẳng có gì tệ hại hơn. Ngài là kẻ lừa dối, hỡi Chúa, ngài là con ngoan ộp. Ngài đối xử với chúng tôi như với con nít, chỉ biết đe dọa trừng phạt. Nhưng tôi không còn sợ Ngài nữa. Tôi tuyệt nhiên không nên căm thù Ranfơ, mà căm thù Ngài mới phải, Ranfơ khốn khổ chẳng có lỗi gì, tất cả là tại Ngài. Ông ấy chỉ sống trong nỗi khiếp sợ Chúa, như trước kia tôi cũng thế. Chưa bao giờ tôi hiểu nổi làm sao ông ấy có thể yêu Ngài. Tôi

không hiểu phải yêu Ngài vì lẽ gì.

Nhưng tôi có cách nào để thôi không yêu một người yêu Chúa ? Tôi có cố gắng mấy đi nữa cũng không ăn thua gì. Ông ấy cao xa không thể với tới được, ấy vậy mà tôi không sao hiểu nổi điều ấy. Nay thôi, Mecghi Ô'Nin, muốn gì thì gì, đã đến lúc cần tính ngó ra. Ta chỉ cần Liuc và các con Liuc là đủ rồi. Phải bằng mọi cách dứt anh ấy ra khỏi cây mía và cùng anh ấy chuyển đến ở một vùng không có cả cây cối nữa kia. Sẽ phải tuyên bố với viên quản lý nhà băng Jilênboun rằng từ nay tất cả tiền của ta sẽ không đứng tên Liuc nữa, mà đứng tên ta, và ta sẽ dùng số tiền ấy làm cho ngôi nhà riêng không có qua lấy một cái cây nhỏ trở thành ngôi nhà tiện lợi và ấm cúng, bởi vì bản thân Liuc không hề nghĩ đến chuyện ấy. Và với số tiền ấy, ta sẽ cho các con Liuc được học hành đến nơi đến chốn và lo sao cho chúng không thiếu thốn gì.

Có vậy thôi, Mecghi Ô'Nin. Bởi vì ta là Mecghi Ô'Nin chứ không phải là Mecghi đờ Brikaxxa, Mecghi đờ Brikaxxa nghe thật ngổ. Lẽ ra phải gọi là Mecghen đờ Brikaxxa, mà xưa nay ta vẫn không thể chịu nổi cái tên Mecghen.

Ồi chao, chắc là ta sẽ không bao giờ hết hối tiếc rằng ta không có con với Ranfơ ! Tất cả vấn đề là ở đấy, phải thế không ? Hãy nhắc lại cho mình, và

nhắc lại bất tận : cô có cuộc đời của cô, Mecghi Ô'Nin, chẳng tội gì mà phung phí nó cho những mơ ước trống rỗng về con người mà cô không lấy được làm chồng và về những đứa con mà cô sẽ không có.

Thế đấy ! Xin nhập tâm điều đó ! Nghĩ về cái đã qua mà làm gì, đã đến lúc đánh một gạch chéo ở đấy. Tương lai mới là quan trọng, mà tương lai là Liuc và các con Liuc. Trong tương lai không có chỗ cho Ranfor đời Brikaxxa. Ông ấy thuộc về dĩ vãng.

Mecghi lật mình nằm sấp, úp mặt vào cát và khóc, chưa bao giờ nàng khóc như thế kể từ năm lên bốn - khóc to, nước nỏ, và chỉ có những con cua và chim nghe thấy sự bùng nổ của nỗi thất vọng.

*

* *

Ennơ và Liutvic cố ý chọn cho Mecghi đảo Mailôc và dự định hễ có dịp là thu xếp đưa Liuc đến đấy. Mecghi chưa đi, Ennơ đã đánh điện cho Liuc : *Mecghi cần đến anh, cần khẩn thiết, anh nên về cho mau*. Ennơ không hề có thói can thiệp vào việc của của người khác, nhưng chị yêu Mecghi và thương nàng, chị yêu thăm thiết con nhóc búng bình và khó tính, con gái của Mecghi và Liuc. Bé Jaxtina cần có

nhà, cần có bố mẹ. Phải chia tay với nó thật đau lòng, nhưng thà là chia tay còn hơn là cuộc sống hiện nay của Mecghi và đứa trẻ. Hai ngày sau Liuc về. Đúng dịp anh đi Xitnây, đến xưởng tinh chế, đi vòng thêm một quãng đường ngắn cũng chẳng lâu la gì. Cũng nên về xem mặt con, giá mà sinh con trai thì Liuc đã về ngay để xem con, nhưng cái tin sinh con gái là một thất vọng nặng nề đối với anh. Nếu Mecghi nhất thiết cần có con thì ít nhất cô ấy cũng nên sinh ra những người làm sau này cho trang trại ở Kainum. Con gái thì chẳng có lợi quái gì, quý tha ma bắt chúng đi, toàn là phí tổn và thua thiệt : cho ăn cho uống, rồi lớn lên là chúng đi biệt, chúng sẽ làm lụng cho người khác, đâu có ngồi một chỗ như con trai và đỡ dần bố lúc tuổi già.

- Mec thế nào ? - Liuc hỏi lúc đi lên hàng hiên. - Cô ấy không ốm chứ, tôi hy vọng như thế.

- Hy vọng ư ? Không, cô ấy không ốm. Tôi sẽ kể hết cho anh nghe. Nhưng hãy đi xem mặt cô con gái xinh đẹp của anh đi đã.

Liuc nhìn đứa bé từ trên xuống dưới, Ennơ có cảm giác anh ta nhìn với vẻ tò mò, có lẽ thậm chí là hứng thú, nhưng không chút trù mến.

- Mắt nó kỳ quá, cả đời tôi chưa từng thấy cặp mắt nào như thế. - Anh nói - Vậy là giống ai nhỉ ?

- Mecghi nói rằng trong gia đình cô ấy chẳng ai có cặp mặt như thế.

- Trong gia đình tôi cũng vậy. Một con bé kỳ lạ. Có lẽ, nó giống một cụ tổ mẫu nào đó. Nom nó vui vẻ quá hả ?

- Nó vui cái nỗi gì kia chứ ? - Ennơ cố nén giận, ngắt lời. Nó chưa lần nào thấy mặt bố đẻ của mình, nó không có một ngôi nhà thực sự, và rõ ràng là sẽ không có, chừng nào nó chưa trưởng thành, nếu như bố nó không tu tỉnh lại !

- Thì tôi đang dành dụm tiền mà chị Ennơ ! - Liuc bác lại.

- Nhảm nhí ! Tôi biết hiện giờ anh có bao nhiêu tiền. Các bạn tôi ở Tsarterx Tauern đôi khi gửi cho tôi tờ báo địa phương, tôi xem các tin rao vặt và tôi biết đất ở miền tây bán với giá bao nhiêu, mà lại gần hơn nhiều so với Kainun của anh và màu mỡ hơn nhiều. Bây giờ đang thời kỳ khủng hoảng, Liuc ạ ! Anh có thể mua với giá rẻ một khu vực tuyệt diệu nhất, mà không cần đến số tiền lớn như số tiền của anh hiện có ở nhà băng, anh biết điều đó rất rõ.

- Vấn đề chính là ở chỗ đó ! Hiện giờ đang thời kỳ khủng hoảng mà ở phía tây các dãy núi, từ Juni cho đến Aixa, đang hạn hán ghê gớm. Năm nay là năm thứ hai không có mưa, trời không mưa xuống lấy

một giọt. Tôi xin đem đầu ra cam đoan rằng hiện giờ ngay ở Đrôghêda cũng gay go, thế theo chị thì ở xung quanh Blekôn và Uyntôn như thế nào ? Không, tôi phải chờ đã.

- Chờ mưa nhiều để đất dất lên ư ? Thôi đi, Liuc ! Lúc này chính là lúc nên mua. Với lại, Mecghi có đúng hai ngàn bảng một năm, vì vậy dù có hạn hán mười năm anh cũng vẫn đứng vững được. Có điều tạm thời đừng nuôi gia súc. Cứ sống bằng tiền của Mecghi, rồi khi trời bắt đầu mưa thì hãy mua cừu.

- Tôi rời bỏ các đồn điền bây giờ thì còn sớm. - Liuc cau có nói, vẫn nhìn vào đôi mắt màu sáng lạ lùng của con gái.

- À, thì ra là thế ! Tại sao anh không nói thẳng tuột ra ? Anh chẳng cần vợ, cũng chẳng cần gia đình, Liuc ạ, anh thích sống như anh hiện đang sống nhiều hơn, chẳng cần sự đầm ấm nào hết, chẳng cần phụ nữ, và làm việc quần quật như tên tù khổ sai, một nửa số người Úc là như thế, tôi biết. Cái đất nước trời đánh gì mà như thế, đàn ông quái quỷ gì thế - không muốn sống ở nhà, có vợ có con, mà chỉ thừa nhận cánh bạn bè đàn ông với nhau ! Nếu anh muốn ở lại đây sống độc thân suốt đời thì anh lấy vợ làm cóc gì kia chứ ! Anh có biết chỉ riêng vùng Đanni của chúng ta có bao nhiêu bà vợ bị bỏ mặc không ? Họ long đong biết bao để sống lẫn lộn và nuôi dạy những

đưa trẻ không bố ? Thấy chưa, anh chỉ làm việc một thời gian ở đồn điền, chẳng lâu đâu, anh ta sắp trở về rồi ! Ha ! Mỗi lần người đưa thư đến, các bà vợ khốn khổ đều đứng sững ở cổng, vẫn hy vọng rằng cái gã đểu cáng có lẽ cũng gửi cho họ ít tiền, dù chẳng là bao. Vậy mà gã không gửi, mà nếu có gửi thì chỉ là khoản nhỏ mọn, chỉ là tượng trưng để vợ đừng đoạn tuyệt với hắn.

Ennơ run lên vì giận dữ, đôi mắt màu nâu sẫm bao giờ cũng dịu hiền của chị lóe lên.

- Tôi có đọc trong "Brixben maylor" rằng Úc đứng đầu thế giới văn minh về số người vợ bị bỏ rơi, anh có biết không ? Riêng về khoản này chúng ta vượt hơn tất cả các nước, một kỷ lục đẹp mắt, đáng để mà tự hào !

- Nhẹ lời chứ, Ennơ ! Tôi không bỏ Mecghi, cô ấy vẫn bình yên vô sự và không chết đói. Có gì chị nổi xung lên ?

- Tôi kinh tởm thấy anh đối xử với vợ như thế, lý do là thế đấy ! Vì tất cả những gì thiêng liêng, Liuc ạ, rút cục anh hãy xử sự cho ra người lớn, hãy nhớ tới trách nhiệm của mình, dù chỉ là một thời gian ! Anh có vợ và con. Hãy cho vợ con một ngôi nhà, hãy làm chồng và làm bố, chứ không phải là một người dưng, quý tha ma bắt anh đi !

- Tôi sẽ làm, tôi sẽ làm tất cả ! Nhưng không phải vào lúc này, tôi cần làm việc chừng hai năm ở đồn điền cho chắc chắn. Tôi không muốn sống bằng tiền của Mecghi, mà sẽ phải như thế nếu không chờ thời cơ tốt đẹp hơn.

Ennơ bĩu môi.

- A, cơn mê sáng chó má ! Anh lấy cô ấy vì tiền, đúng không ?

Khuôn mặt r ám nắng của Liuc đỏ rừ lên từng đám. Anh nói, không nhìn Ennơ :

- Ủ, đúng thế, tôi cũng có nghĩ đến tiền, nhưng tôi lấy cô ấy vì tôi thích cô ấy hơn cả.

- Thích ! Thế anh có yêu cô ấy không !

- Tình yêu ! Tình yêu là cái quái gì ! Chuyện bịa đặt, chuyện cổ tích của đàn bà, có thể thôi. - Anh quay mặt đi tránh cái nôi, tránh đôi mắt kỳ lạ gần như dọa dẫm : biết đâu đấy, có thể là với đôi mắt như thế, con nhỏ hiểu được tất cả mọi điều người ta nói trước mặt nó. - Chị mắng mỏ tôi xong rồi chứ ? Thế thì xin làm ơn cho biết : Mec đâu ?

- Cô ấy không được khỏe. Tôi đưa cô ấy đi nghỉ một thời gian. Anh đừng sợ, không dùng đến tiền của anh đâu ! Tôi hy vọng sẽ khuyên được anh đến với cô ấy, nhưng rõ ràng là hy vọng hão.

- Đừng nghĩ gì đến chuyện ấy. Hôm nay tôi với Acnê đi Xitnây.

- Thế thì biết nói thế nào với Mecghi khi cô ấy về ?

Liuc nhún vai, anh muốn mau mau chuồn khỏi đây.

- Chị muốn nói gì thì nói. Chị hãy bảo cô ấy chịu khó chờ ít lâu nữa. Bây giờ khi cô ấy cần có con thì tôi muốn có con trai.

Ennơ vịn vào tường, đến chỗ cái nôi đan, nhấc con bé lên và chập vạt lần về đến giường, ngồi xuống. Liuc không hề có ý đồ cho chị hay bế đứa bé, hình như anh sợ con bé.

- Đi đi, Liuc ! Anh không xứng đáng với những gì anh hiện có. Nhìn anh tôi phát ghét lên được. Cuốn xéo đến với gã Acnê chết tiệt và với cây mía trời đánh của anh đi, rồi tha hồ nai lưng ra mà làm !

- Tên nó là gì ? Tôi quên hỏi.

- Jaxtina, Jaxtina, tên nó là Jaxtina !

- Một cái tên dở dẩn, - Liuc nói, rồi đi ra.

Ennơ đặt con bé xuống giường và nước mắt lã chã. Trời chu đất diệt bọn đàn ông, tất cả bọn đàn ông, trừ Liutvic ! Có lẽ Liutvic biết yêu vì anh dịu dàng và nhạy cảm gần như phụ nữ chẳng ! Có lẽ

Liuc nói đúng, tình yêu chỉ là sự bịa đặt, là chuyện cổ tích của đàn bà chẳng ? Hay chỉ có phụ nữ và những người đàn ông có phần nữ tính nào đó mới có khả năng yêu chẳng ? Không một người phụ nữ nào cầm giữ được Liuc, không một phụ nữ nào đã từng cầm giữ được anh ta. Người phụ nữ không thể đem lại cho anh ta cái mà anh ta cần.

Tuy nhiên, hôm sau Ennơ yên tâm và không còn nghĩ rằng chị cố gắng vô ích nữa. Buổi sáng có tám bưu thiếp đầy hân hoan của Mecghi gửi về : nàng rất thích đảo Matlôc và nàng đã khỏe hẳn ! Vậy là ý đồ ấy vẫn có kết quả. Mecghi khỏe lên. Nàng sẽ trở về khi ngớt các đợt gió mùa và nàng sẽ đủ sức để tiếp tục sống. Nhưng Ennơ quyết định không kể cho nàng nghe cuộc nói chuyện với Liuc.

Annusiata, tên thường gọi của Nenxi, đưa Jaxtina ra hàng hiên, Ennơ khập khiễng đi theo, rằng ngậm chiếc làn nhỏ trong có tất cả những thứ cần cho đứa bé - tã để thay, hộp bột talô, đồ chơi. Chị ngồi xuống chiếc ghế bành tre đan, đỡ lấy đứa bé từ tay Nenxi và bắt đầu cho nó ăn hỗn hợp sữa hâm nóng trong cái chai. Thật là tuyệt diệu, sống thật là tuyệt diệu ; chị đã làm tất cả những gì có thể làm được để Liuc tỉnh ngộ ra, mà nếu không thành công thì cũng chẳng sao, bù lại Mecghi với Jaxtina sẽ ở lại Himmenhóc lâu hơn. Chắc chắn là cuối cùng Mecghi sẽ hiểu rằng không có hy vọng gì gìn giữ quan hệ con người với

Liuc, khi ấy nàng sẽ trở về Đrôghêđa. Nhưng nghĩ đến ngày ấy Ennơ kinh hãi.

Chiếc ô tô thể thao màu đỏ phóng với tốc độ điên cuồng, rẽ khỏi con đường từ Đanglâu về và bây giờ đang lên dốc. Đây là chiếc ô tô kiểu Anh, còn khá mới và sang trọng, có những dải da làm thành đường kẻ sọc trên mũi xe, xe bóng loáng nước sơn đỏ chói và lấp lánh ánh bạc của ống xả. Ennơ không nhận ra ngay cái người khom mình ra khỏi khung cửa xe thấp mở rộng, vì ông ta mặc y phục mùa hè bình thường của dân Bắc Kvinxlêndơ - chỉ toàn đồ sooc. Đẹp trai quá ! - Ennơ nghĩ khi nhìn ông khách bằng con mắt tán thưởng, còn ông ta đi về phía chị, nháy một lúc hai bậc thang, và một hồi ỨC LỜ MỜ LAY ĐỘNG trong đầu chị. Tiếc rằng Liutvic ăn nhiều quá, sẽ tốt cho sức khỏe hơn nhiều nếu dừng để cho mình béo ra, như ông khách đẹp trai kia kia, thân hình ông ta mới tuyệt làm sao. Mà ông ta đâu còn trẻ trai, hai bên thái dương bạc trắng, nhưng ta chưa thấy người chặt mía nào cân đối như thế.

Chỉ đến khi gặp cái nhìn thần nhiên, phiêu diêu của người mới đến, chị mới hiểu trước mặt chị là ai.

- Trời ơi ! - Chị buông rơi cái chai.

Ông khách nhặt cái chai lên, đưa cho Ennơ và tì vào tay vịn hành lang đối diện với chiếc ghế bành của chị.

- Không sao, - ông nói, - đầu vú không chạm sàn có thể yên tâm cho nó bú.

Vừa hay đứa bé bị mất ăn bắt đầu ngộ nguậy lo ngại. Ennơ dúi đầu vú vào miệng nó và rút cục chị lấy lại được hơi.

- Bất ngờ quá, thưa Đức Ông ! - Chị nhìn ông bằng cặp mắt tươi cười. - Thực tình mà nói, lúc này non Ngài không lấy gì làm giống một vị Tổng Giám mục. Tuy nhiên trước kia Ngài cũng chẳng giống lắm, dù là trang phục đủ lệ bộ. Tôi bao giờ cũng hình dung ra các Tổng Giám mục, bất kể thuộc về nhà thờ nào, đều là những người to béo và tự mãn.

- Lúc này tôi không phải là Tổng Giám mục, mà chỉ là một linh mục đã có được cơ hội nghỉ ngơi chính đáng, thành thử hãy gọi tôi là Ranfơ thôi. Đây chính là con bé đã đem lại cho Mecghi bao nhiêu đau khổ khi tôi đến đây lần trước phải không ? Tôi bế nó được chứ? Tôi nghĩ rằng tôi biết cầm chai sữa đúng cách.

Ông ngồi xuống chiếc ghế bành cạnh Ennơ, uể oải bắt chéo chân, đỡ lấy đứa bé và cái chai, và đứa bé được cho ăn tiếp tục.

- Vậy ra Mecghi đặt tên cho con là Jaxtina à ?

- Vâng.

- Tôi thích cái tên đó. Này, bà nhìn xem, màu tóc nó hay chưa ? Giống ông ngoại như hệt.

- Mecghi cũng nói thế. Tôi hy vọng rằng lớn lên con bé sẽ không bị tàng nhang, nhưng điều đó rất có thể xảy ra.

- Thế Mecghi cũng tóc hung mà cô ấy có tàn nhang đâu. Thực ra da Mecghi màu khác, không bóng. - Ông đặt cái chai không xuống sàn, dựng con bé ngồi trên đùi quay mặt về phía mình, cho nó hơi cúi xuống như cúi chào và bắt đầu xát mạnh và đều lên lưng nó. - Ngoài những trách nhiệm khác, tôi thường đến các nhà trẻ mồ côi của đạo thiên chúa, vì thế tôi là một vú em có kinh nghiệm. Mẹ Gônzaga cai quản nhà trẻ mà tôi yêu mến nói rằng đó là cách tốt nhất làm cho trẻ khỏi trở. Khi chỉ cho đứa bé tựa vào vai không thôi thì nó nghiêng quá ít về phía trước, hơi không thoát ra dễ dàng, rồi khi hơi dâng lên thì cùng với hơi thoát ra, trẻ nôn theo nhiều sữa. Còn làm cách này thì sữa bị chặn lại, mà hơi thì thoát ra. Như để xác nhận điều đó, Jaxtina nấc mấy tiếng thật to, nhưng tất cả những gì nó đã ăn vẫn còn nguyên trong bụng. Ranfo bật cười, lại xoa lưng nó, và khi tiếp sau đó không còn chuyện gì xảy ra nữa, ông để con bé nằm thoải mái trên cánh tay khom khom. Cặp mắt kỳ dị, có ma thuật ! Thật tuyệt trần, phải không ? Thì nhất định rồi, nó là con gái của Mecghi kia mà, nó phải là đứa trẻ phi thường chứ.

- Không phải tôi tìm cách lãng chuyện, nhưng Ngài là một cha đạo tuyệt diệu, cha Ranfơ ạ.

- Tôi yêu trẻ, đặc biệt là trẻ con nít thì bao giờ tôi cũng yêu. Tôi vui với trẻ em thoải mái hơn nhiều, vì tôi không phải gánh một trách nhiệm rầy rà nào của kẻ làm bố.

- Không phải thế, chẳng qua là cha cũng như Liutvic. Tính cách của cha có cái gì dịu hiền như tính cách phụ nữ. Jaxtina thường ngày vẫn ưa cô độc, bây giờ nó tỏ ra thiện cảm rõ ràng với cha - nó ngủ trên tay cha.

Cha đặt nó nằm cho thoải mái hơn, và lấy trong túi ra bao "Kepxten".

- Để tôi châm thuốc cho cha. - Ennơ nói.

Ranfơ cầm lấy điếu thuốc đã châm lửa ở tay chị.

- Thế Mecghi đâu ? - Ông hỏi. - Cám ơn. Xin lỗi, tôi không đoán ra là bà cũng hút thuốc.

- Mecghi đi xa. Để xong cô ấy vẫn không lại sức, khi trời bắt đầu mưa thì sức khỏe cô ấy kém lắm. Tôi và Liutvic đã thu xếp cho cô ấy đi nghỉ hai tháng. Khoảng đầu tháng ba cô ấy sẽ trở về, còn chừng bảy tuần nữa.

Ngay khi nói những lời đầu tiên Ennơ đã nhận thấy ở ông có sự thay đổi đột ngột - dường như hy

vọng của ông đã tan biến, niềm vui sướng hằng mong đợi từ lâu đã lừa ông. Ông thở dài nặng nề.

- Đây là lần thứ hai tôi đến để từ biệt mà không gặp cô ấy. Lần ấy trước khi đi Aten, và lần này nữa. Lần ấy tôi đi một năm, nhưng có thể là tôi sẽ lưu lại lâu hơn nhiều, hồi ấy chính tôi cũng không biết rõ. Từ hồi Petdi và Xtua chết, tôi không về Đrôghêđa lần nào, và gần đây tôi hiểu rằng tôi không thể rời khỏi Úc mà không gặp Mecghi. Nhưng hóa ra cô ấy đã đi lấy chồng và cô ấy không ở Đrôghêđa. Tôi muốn đến gặp cô ấy, nhưng như vậy là không đúng đắn cả đối với cô ấy cũng như đối với Liuc. Bây giờ tôi đến vì tôi biết rằng tôi không thể làm hại cái mà vốn đã không tồn tại.

- Cha đi đâu ?

- Đi La Mã, đến Vaticăng. Đức Hồng y đi Kôntini

- Vertsêzê bây giờ đảm nhiệm cương vị của Đức Hồng y Môntêverdi mới tạ thế. Đúng như tôi tiên đoán, Ngài lấy tôi đi theo. Đây là một vinh dự lớn, nhưng không chỉ là vinh dự. Tôi không thể từ chối được.

- Ngài đi có lâu không ?

- Tôi e rằng rất lâu. Ở châu Âu đang rừng rục ngọn lửa chiến tranh, tuy ở đây chúng ta có cảm giác

rằng nó ở xa lắm. Nhà thờ thiên chúa La Mã cần từng nhà ngoại giao của mình, mà nhờ Đức Hồng y đi Kôntini-Vertsêzê, tôi được coi là nhà ngoại giao. Muxxôlini gắn bó chặt chẽ với Hitle, họ xứng đáng với nhau, mà Vatican cần làm cách nào thống nhất những thế giới quan độc lập - đạo thiên chúa và chủ nghĩa phát xít. Nhiệm vụ không phải là dễ dàng. Tôi nói thạo tiếng Đức, trong thời gian ở Aten tôi nắm vững tiếng Hy Lạp, thời gian ở La Mã tôi nắm vững tiếng Ý. Thêm nữa tôi nói thạo tiếng Pháp và tiếng Tây Ban Nha. - Ông thở dài. - Tôi vốn có khiếu về ngôn ngữ, tôi có ý thức phát triển vốn ngoại ngữ. Bây giờ nhất định tôi bị điều khỏi đây.

- Được thôi, thưa Đức Ông, nếu ngày mai Ngài chưa phải xuống tàu thủy, Ngài vẫn còn có thể gặp Mecghi.

Những lời đó của Enơ buột ra trước khi chị kịp nghĩ xem chị nói gì. Ừ mà tại sao Mecghi lại không gặp ông ấy một lần trước khi ông ấy đi, nhất là nếu quả thật ông ấy đi lâu ?

Ranơ quay đầu lại nhìn chị. Đôi mắt xanh rất đẹp có cái nhìn phiêu diêu nhưng rất đổi thông minh, hết sức thấu suốt. Không thể đánh lừa con người này

được. Ở đúng, ông ấy là nhà ngoại giao bẩm sinh ! Ông ấy hiểu rất rõ ý nghĩa lời nói của chị và tất cả những động cơ thâm kín của chị. Ennơ nín thở chờ câu trả lời, nhưng ông im lặng hồi lâu, ngời phóng tầm mắt qua khu rừng mía màu ngọc bích, nhìn ra con sông đầy nước, và dường như đã quên đứa bé trên tay. Ennơ mãi nhìn ông từ phía bên - đường nét của mi mắt, cái mũi dọc dừa, đôi môi mím lại một cách bí ẩn, cái cằm buồng bỉnh. Ông ấy tập trung những sức mạnh gì trong tâm hồn khi ngắm nhìn khoảng xa ấy ? Bằng cái chuẩn đo phức tạp nào ông ấy lượng định tình yêu, ước muốn, bổn phận, lẽ phải, ý chí, nỗi nhớ, đam mê, cái gì sẽ nặng cân hơn trong cuộc đấu tranh này ? Ông đưa điều thuốc lên môi, những ngón tay run run, và Ennơ thở rất khẽ lấy lại hơi. Như vậy là ông ấy không dừng dừng.

Ranơ im lặng hẳn là đến mười phút. Ennơ châm thêm điều thuốc nữa, đưa cho ông thay cho mẩu thuốc đã tắt. Ông hút đến hết cả thuốc ấy nữa và không rời mắt khỏi những dãy núi xa, khỏi những đám mây đen u ám lại dày đặc trên trời, đe dọa đổ mưa. Rồi ông ném mẩu thuốc thứ hai tiếp theo mẩu thứ nhất qua hàng tay vịn ở hiên và hỏi bằng giọng đều đều hết sức bình thường.

- Hiện giờ cô ấy ở đâu ?

Bây giờ đến lượt chị suy nghĩ: quyết định của ông tùy thuộc vào câu trả lời của chị. Liệu ta có quyền đẩy người khác lên con đường đưa họ đến đâu không biết và kết thúc bằng cái gì chẳng rõ không ? Chị chỉ nghĩ đến Mecghi và thành thực mà nói, chị chẳng mấy may lo lắng về việc ông Tổng Giám mục này sẽ ra sao. Theo cách riêng của ông ta, ông ta không hơn gì Liuc. Ông ta hăm hở hướng tới một mục đích riêng hoàn toàn có tính chất đàn ông của mình, ông ta không có thời giờ và không muốn đặt người phụ nữ vào vị trí thứ nhất, ông ta bám lấy niềm mơ ước, theo đuổi cái ảo tưởng mà hẳn là chỉ tồn tại trong đầu óc gàn dở của ông ta. Ông ta khao khát một cái gì đó không hề vững chắc hơn làn khói kia của nhà máy đường, làn khói đang tan biến trong không khí ngột ngạt, nồng nặc mùi nước mật. Ngoài ra ông ta chẳng cần gì nữa, ông ta phí hoài bản thân mình và cả cuộc đời mình vào cuộc săn đuổi vô ích ấy.

Mặc dù Mecghi có ý nghĩa lớn lao như thế nào đối với ông, ý nghĩ tỉnh táo không bội phản ông. Dù là vì Mecghi đi nữa, - mà Ennơ đã bắt đầu tin rằng ông ta yêu Mecghi hơn hết trên đời ngoài cái mơ ước khó hiểu đó của mình. - Ông ta cũng không ném vào cuộc may rủi cái cơ hội sớm muộn sẽ chiếm hữu được điều mà ông ta hết lòng khao khát. Không, ông

ta sẽ không từ bỏ cái đó, cho dù là vì Mecghi. Như vậy, nếu nói với ông ra rằng Mecghi hiện giờ ở một khách sạn đông người tại nơi điều dưỡng, nơi người ta có thể nhận ra ông, Ranfor chờ Brikaxxa, thì ông sẽ không đến đó. Ông ta hiểu hơn ai hết rằng tới bất cứ đám đông nào ông cũng không thể không bị để ý. Ennơ liếm cặp môi đã khô hằn đi.

- Mecghi ở một căn nhà nhỏ trên đảo Matlôc.

- Ở đâu ?

- Trên đảo Matlôc. Đây là nơi điều dưỡng cạnh vịnh Uytxanđi, một nơi rất hẻo lánh. Vào thời kỳ này trong năm ở đây chẳng có ai. - Và không nên được, chị nói thêm. - Đừng ngại, ở đây sẽ chẳng ai nhìn thấy ngài đâu!

- Rất đáng yên lòng! - Nhẹ nhàng, thận trọng, ông trao trả đứa bé đang ngủ cho Ennơ... - Cảm ơn bà - Ông đi ra cầu thang, rồi quay mặt lại, nhìn với vẻ xúc động, gần như cầu khẩn, - Bà rất lầm. Tôi chỉ muốn gặp mặt Mecghi, không có gì hơn. Chưa bao giờ tôi làm điều gì khác có thể hủy hoại linh hồn cô ấy.

- Và cả linh hồn của Ngài nữa chứ, hả? Thôi được, đi đi, hãy làm như mình là Liuc Ô'Nin, ở đây người ta đang chờ anh ấy. Cứ như vậy thì chắc chắn là cả Ngài và Mecghi chẳng sợ tai tiếng gì.

- Thế ngộ nhờ anh ta đến thì sao ?

- Không làm gì có chuyện ấy, anh ta đi Xitnây và sẽ không trở về trước tháng ba. Về việc Mecghi hiện ở Matlôc, anh ta chỉ có thể biết được qua tôi, mà tôi chưa hề nói với anh ta, thưa Đức ông.

- Thế Mecghi có mong đợi Liuc không ?

- Ô không ! - Ennơ mỉm.cười không vui.

- Tôi không muốn làm điều gì có hại cho cô ấy. - Ranfơ vẫn khẳng khẳng. - Tôi chỉ muốn gặp cô ấy một lát, có thể thôi.

- Tôi biết điều đó rất rõ, thưa Đức ông. Nhưng ít ra Ngài sẽ ít gây hại cho cô ấy hơn nhiều nếu như Ngài mong muốn nhiều hơn nữa. - Ennơ nói.

*

* *

Khi chiếc ô tô cũ kỹ của Rôp rung chuyển lắc rắc và thở phì phò, lăn bánh tới gần nhà thì vẫn như thường lệ, Mecghi đứng ở hiên và vẫy tay với anh ta, dấu hiệu tỏ rằng mọi việc đều ổn cả và nàng chẳng cần gì. Rôp cho xe dừng lại ở chỗ mọi khi và ông vừa cho xe quay mũi thì từ trong xe nhảy ra một người . mặc sơ mi, quần sooc và đi xăng đan, tay xách vali.

- Chúc ông hạnh phúc mixtơ Ô'Nin!- Rốp nói lớn, lúc cho xe đi.

Nhưng Mecghi không bao giờ còn lần Liuc Ô'Nin với Ranfơ đờ Brikaxxa nữa. Đấy không phải là Liuc - dù là ở cách xa, trong ánh sáng chiều hôm đang mau chóng tàn lụi cũng không thể nhầm được. Và nàng bàng hoàng đứng nhìn Ranfơ đờ Brikaxxa đang đi trên đường tới chỗ nàng. Như vậy nàng vẫn là người mà ông ấy ao ước ? Nếu không thì tại sao ông ấy lại đổi tên Liuc Ô'Nin đến với nàng ở một chốn như thế này.

Nàng sững sờ, hai chân cũng như lý trí và trái tim không vâng theo nàng nữa. Đấy kìa, Ranfơ đến tìm nàng, vậy mà tại sao nàng không cảm thấy gì hết ? Tại sao nàng không chạy đến đón, không nhảy bổ tới ôm lấy cổ ông, tại sao không có niềm vui sướng vô hạn khiến ta quên hết mọi chuyện trên đời? Ông ấy đấy, Ranfơ, mà trong đời nàng chỉ cần có ông ấy - chẳng phải là một tuần Nàng đã cố tự ám thị ngược trở lại sao? Trời đánh ông ta, trời đánh ông ta đi! Có gì ông ta lại xuất hiện đúng vào lúc này, khi rút cuộc nàng đã xua đuổi được ông ta nếu không phải ra khỏi trái tim thì cũng ra khỏi ý nghĩ? Bây giờ tất cả đã bắt đầu lại từ đầu! Choáng váng, tức giận, khắp người đầm mồ hôi, nàng đứng ngây ra, nhìn Ranfơ cao lớn, cân đối đang đến gần.

- Chào ông Ranfơ . - Nàng nói lí nhí, không nhìn vào mặt ông.

- Chào Mecghi.

- Mang vali của ông vào phòng đi. Ông dùng trà chứ? - Nàng nói, vẫn không nhìn ông, và đi trước ông vào phòng khách.

- Tôi vui lòng dùng trà. - Ranfơ đáp, giọng cũng gượng gạo, thiếu tự nhiên như thế.

Ông đi theo nàng vào bếp, nhìn nàng loay hoay mở vòi lấy nước nóng vào ấm pha trà, cắm ấm điện, lấy trong tủ buýp phê chén uống trà, đĩa lót chén. Nàng đưa cho ông ta một hộp bích quy lớn, đến năm funtơ, ông trút ra đĩa một vốc, rồi vốc nữa. Ấm điện sôi. Mecghi trút nước ra khỏi ấm trà nhỏ, cho trà mới. Nàng mang ấm trà và bích quy vào phòng khách, Ranfơ mang đĩa chén đi theo nàng.

Cả ba phòng nối liền nhau, buồng ngủ ở một bên phòng khách, bếp ở phía bên kia, sau bếp là buồng tắm. Như vậy buồng có hai hàng hiên, một quay ra đường, một quay ra phía bờ biển. Và như vậy thì ngồi đối diện nhau, mỗi người vẫn có thể không nhìn vào mặt nhau, mà nhìn ra nơi nào phía xa. Trời tối đột ngột, như vẫn thấy ở vùng nhiệt đới, nhưng qua cái cửa lùa, hơi gió ẩm áp êm nhẹ tràn vào cùng với tiếng sóng vỗ khe khẽ, tiếng sóng nhào ồn ào ở dãy đá ngầm.

Hai người lẳng lẳng uống trà, không động đến bánh bích quy : không nuốt trôi được miếng bánh,

uống nốt chỗ trà, Ranfơ đưa mắt nhìn Mecghi, nàng vẫn đắm đắm nhìn cây dừa non đang nghịch ngợm vẩy lá bên hàng hiên trông ra đường.

- Em làm sao thế, Mecghi? - Ranfơ hỏi hết sức âu yếm, dịu dàng đến nỗi tim nàng đập rộn như điên như cuồng và gần như vỡ ra vì đau đớn: Ông ấy hỏi như hồi xưa ông đã từng hỏi, như người lớn hỏi đứa trẻ nhỏ. Ông ấy đến Matlôc hoàn toàn không phải để gặp một phụ nữ trưởng thành. Ông ấy đến thăm một cô bé nhỏ tuổi, chứ không phải yêu một phụ nữ trưởng thành. Ông ấy căm ghét người phụ nữ trong Mecghi ngay từ phút đầu khi Mecghi vừa hết là trẻ con.

Nàng quay mặt khỏi cây dừa, ngược cặp mắt ngạc nhiên, hờn oán, giận dữ lên nhìn ông - ngay cả lúc này, ngay cả giây phút này! Thời gian dừng lại nàng nhìn thẳng vào ông, và ông ghen thở choáng váng, vô tình ông đã gặp cái nhìn có đầy đủ tính chất phụ nữ trưởng thành của cặp mắt trong veo ấy. Mắt Mecghi. Ôi lạy chúa, mắt Mecghi!

Ông đã nói với Ennơ Muynlơ ý nghĩ thực của ông, và quả tình là ông chỉ muốn gặp Mecghi, không hơn. Ông yêu nàng, nhưng ông đến hoàn toàn không phải làm người tình của nàng. Chỉ để gặp nàng, nói chuyện với nàng, là người bạn của nàng, ngủ đêm trong chiếc divăng ở phòng khách và một lần nữa cố nhỏ bật tận rễ sức hấp dẫn luôn luôn lôi cuốn ông đến với nàng - ông đã phải bùa của nàng từ lâu,

nhưng có lẽ nếu đưa cái ma lực kỳ lạ ấy ra ánh sáng của Chúa thì ông sẽ tập trung được tinh thần và vĩnh viễn tự giải thoát được.

Không dễ gì quen được với Mecghi mới mẻ này. Mecghi có bộ ngực cao, có lưng thon thả và bộ hông nở nang, nhưng ông đã quen được, vì ông nhìn vào mắt nàng, và ở đấy, như ngọn đèn trong điện thờ. Ngồi ngời hình ảnh Mecghi trước kia của ông. Trong cái cơ thể đã đổi khác một cách đáng lo ngại, không thể nhận ra được nàng, vẫn là lý trí ấy vẫn là tâm hồn ấy nó lôi cuốn ông không sao cưỡng lại được ngay từ lần gặp đầu tiên, và chừng nào ông vẫn nhận ra lý trí và tâm hồn ấy trong cái nhìn của nàng thì có thể quen được với cái lột mới, thắng được lòng ham muốn nàng.

Ông vẫn gán cho nàng những ham muốn và mơ ước giản dị ấy và định ninh rằng nàng không cần cái gì khác ở ông, ông nghĩ như thế cho đến khi Jaxtina ra đời, khi Mecghi bỗng nhiên sững sờ với ông như con mèo cái nổi khùng. Ngay cả lần ấy, khi cơn giận dữ và oán hận vừa nguôi, ông lại giải thích là do nàng phải chịu những đau khổ về tinh thần nhiều hơn về thể xác. Lúc này rút cuộc ông đã nhìn nàng đúng như thực trạng đã hình thành, bây giờ có thể nói chính xác đến từng giây về việc sự thay đổi đó đã hoàn tất vào lúc nào và vào lúc nào lần đầu tiên Mecghi nhìn ông bằng con mắt không phải là đứa

trẻ, mà của người phụ nữ - ấy là lần gặp gỡ ở nghĩa trang Drôghêda trong ngày sinh nhật Meri Cacxon. Tối hôm ấy, khi ông giải thích rằng ông không thể chú ý hơn đến Mecghi trong vũ hội thì điều đó bỗng nhiên được hiểu như là ông say mê nàng với tư cách là một người đàn ông. Lúc ấy nàng nhìn ông một cách khá kỳ lạ và quay mặt đi, còn khi nàng lại nhìn ông thì ánh mắt không còn cái vẻ biểu hiện khó hiểu nữa. Mãi đến bây giờ ông mới hiểu rằng từ đó nàng thấy ông dưới một ánh sáng khác, và cái hôn lần ấy của nàng không phải là sự yếu đuối của nàng trong giây lát rồi sau đó nàng đối với ông như trước - chẳng qua là ông tưởng thế thôi. Ông cố lừa dối mình, an ủi mình bằng sự lừa dối ấy, cố sức làm cho nó khớp với con đường ông đã lựa chọn vĩnh viễn, ông mặc vào người sự tự lừa dối đó như mặc áo hăm mình⁽¹⁾. Còn trong lúc đó, hoàn toàn theo tình cảm phụ nữ nàng bày biện và trang hoàng tình yêu của mình như xây tổ ấm.

Phải thú thật là cơ thể ông thêm muốn nàng ngay sau cái hôn đầu tiên đó, nhưng ở ông sự thêm muốn không bao giờ gay gắt, dai dẳng như tình yêu, và ông tưởng rằng đấy không phải là hai mặt của cùng một tình cảm, cái nọ không dính líu với cái kia. Còn nàng thì tội nghiệp thay, nàng vẫn không được thấu

(1) Áo vải thô của tu sĩ sống khổ hạnh (N.D)

hiếu, nàng không bị chi phối bởi sự mù quáng rõ đại như thế.

Nếu lúc ấy ông có cách nào chạy biến khỏi đảo Matlôc thì ông sẽ chạy trốn Mecghi ngay, như Ôrext chạy trốn các nữ thần Đại nộ⁽¹⁾. Nhưng không thể chạy được, thế thì ông đủ dũng cảm ở lại với Mecghi mà không bỏ đi lang thang vớ vẩn suốt đêm trên đảo. Ta phải làm gì, làm thế nào để chuộc lỗi của ta? Quả thật là ta yêu nàng kia mà! Mà nếu ta yêu thì cố nhiên bởi vì nàng như thế, như lúc này, chứ hoàn toàn không phải trong một lúc ngắn ngủi của mối tình si mê nửa trẻ thơ. Ta bao giờ cũng yêu cái nền tảng nữ tính ở nàng: Sự kiên nhẫn vô hạn nó giúp nàng gánh cái gánh nặng số phận. Vậy thì, Ranfơ đờ Brikaxxa, hãy vứt bỏ những tấm che mắt, đã đến lúc nhìn thấy Mecghi đúng như hiện trạng của nàng, chứ không phải như hồi xưa.

Mười sáu năm trước, mười sáu năm đằng đẳng không giống thực... hiện giờ ta bốn mươi tư tuổi, nàng hai mươi sáu tuổi, cả hai ta đều không còn là trẻ con, nhưng ta còn xa lắm lắm mới đến độ trưởng thành.

Vào lúc ta ra khỏi xe của Rôp, em đã quyết đoán rằng mọi việc đã rõ ràng mọi việc đều là lẽ tất nhiên,

(1) Ôrext giết mẹ để trả thù cho bố đã bị mẹ sát hại, sau đó chàng bị các nữ thần Đại nộ theo đuổi để trừng phạt (N.D).

phải thế không, Mecghi? Em cho rằng ta đã đầu hàng. Và em chưa kịp trấn tĩnh thì ta đã phải tỏ cho em thấy rằng em lầm. Ta đã xé tan tành niềm hy vọng màu hồng của em như xé miếng giẻ bẩn. Ôi Mecghi, ta đã làm gì em? Sao ta lại có thể là một kẻ tự ái mù quáng đến như thế, nhấn tâm đến như thế? Ta đến thăm em và hoàn toàn không đạt được mục đích gì, chỉ làm tội em. Tất cả những năm ấy chúng ta yêu nhau bằng những tình cảm khác nhau và hoàn toàn không hiểu nhau.

Mecghi nhìn vào mắt ông, trong mắt nàng mỗi lúc càng lộ vẻ hổ thẹn và bẽ bàng, còn trên mặt ông thấp thoáng bóng dáng những tình cảm rất khác nhau, cuối cùng gương mặt ấy biểu lộ niềm thương vô hạn, và đến đây nàng hiểu mình lầm to, sai lầm ghê gớm. Tệ hơn nữa, nàng hiểu rằng Ranfơ biết điều đó.

Cuốn xéo khỏi đây, chạy đi! Chạy trốn ông ta, Mecghi, hãy giữ gìn chút phẩm giá cuối cùng còn sót lại! Mới chớm nghĩ như vậy, nàng đã bật dậy và cầm đầu bỏ chạy thực sự.

Nàng chưa kịp chạy ra hàng hiên thì Ranfơ đã đón đầu nàng, nàng đâm lao vào ông mạnh đến nỗi chính nàng sa sầm mặt mày và suýt xô ngã ông. Thế là tất cả đều hoài công - cuộc đấu tranh nội tâm đến kiệt lực, những cố gắng lâu dài để giữ linh hồn trong sạch, để dùng sức mạnh ý chí đè bẹp ham muốn, trong giây lát Ranfơ sống qua một chục cuộc đời.

Mọi sức mạnh thêm thiếp ngủ trong người ông, vốn bị lấn át, bị đè nén, chỉ chờ một kích thích nhỏ là phát sinh bùng nổ, hỗn loạn, và lý trí xun xoe quy lụy trước dục vọng, và mệnh lệnh của lý trí lụi tàn trước mệnh lệnh của xác thịt.

Hai tay Mecghi bay vút lên quán lấy cổ ông, hai tay ông lật đặt xiết chặt lại sau lưng nàng, đầu cúi xuống, môi ông tìm môi nàng và đã tìm được. Môi nàng - sống động ấm áp - không chỉ còn là một hoài niệm tự dừng hiện đến, không đáng có. Hai tay nàng quán lấy cổ ông, dường như không bao giờ buông ra nữa. Lúc này tưởng chừng như nàng không là thối sấp trong tay ông, nàng tối như đêm, ở nàng ký ức và ham muốn đan kết với nhau, ký ức không đáng mong muốn và ham muốn tự nó cứ đến. Chắc là nhiều năm dài ông vẫn khao khát cái phút này, thêm khát Mecghi, và ông bác bỏ quyền lực của nàng, chẳng qua là ông không cho phép nhìn thấy nàng là một người phụ nữ!

Ông đã bế nàng đến giường hay hai người cùng đi? Ông có cảm giác là ông bế nàng, mà cũng có lẽ là không. Nhưng cả hai người đã ở trên giường, và bằng hai bàn tay ông cảm thấy thân thể nàng và hai tay nàng trên da ông. Ôi lạy Chúa! Mecghi của ta! Làm sao từ thuở bé đại người ta đã tập được cho ta quen nghĩ rằng em là xấu xa?

Thời gian không còn tính từng giây, mà ào tới cả một luồng thác và đổ ập lên ông, làm mất mọi ý nghĩ, chỉ còn lại độ sâu của một chiều đo trước nay chưa từng biết, cái độ sâu đích thực hơn thời gian thực. Ranfơ vẫn còn cảm giác được Mecghi, nhưng không phải như một cái gì riêng biệt, mong sao nàng sẽ triệt để và vĩnh viễn trở thành một bộ phận khăng khít của bản thể ông, thành một tổ chức mới duy nhất nó cũng chính là ông, chứ không phải là một cái gì gắn với ông mà dù sao vẫn là một cái khác riêng biệt. Không bao giờ ông còn quên được sự đáp ứng cuồng nhiệt của bộ ngực này, cái bụng này, cặp đùi này, của tất cả những đường nét và nếp gấp thâm kín của tấm thân này. Đích thực là nàng được tạo ra cho ông, chính ông đã tạo ra nàng. Mười sáu năm trời ông nhào nặn và tạc ra nàng mà không ngờ, ông hoàn toàn không nghĩ tới chuyện tại sao ông làm việc đó. Giờ đây ông không nhớ rằng trước kia đã có lần ông cự tuyệt nàng, rằng một người khác đã đưa nàng đến cuối con đường mà chính ông đã mở đầu, con đường mà chính ông đã chọn cho nàng và cho mình, vì nàng là cái chết của ông, bông hồng của ông, tác phẩm của ông. Là giấc ngủ khiến ông không còn tỉnh giấc được nữa, chừng nào ông vẫn là con người bằng thịt và máu. Ôi lạy Chúa, lạy Chúa lòng lành! Con biết, con biết ! Con biết vì sao con nghĩ về nàng lâu và dai dẳng đến thế, như nghĩ về một hình ảnh không xương thịt, về một đứa trẻ, trong khi nàng

đã lớn vượt cái vỏ chật hẹp ấy từ lâu, -nhưng tại sao điều hiểu biết ấy lại đến với con qua bài học tàn bạo đến thế?

Bởi vì đến bây giờ rút cục ông mới hiểu rằng ông luôn luôn có khát vọng không chỉ là một con người, một người đàn ông, - ông mong muốn điều to tát hơn, mong muốn một số phận vĩ đại hơn nhiều so với số phận của người phàm trần. Thế mà tất cả đã kết thúc như vậy đó - nàng đấy, số phận của ông, dưới bàn tay ông, bùng bùng và run rẩy cùng với ông, người đàn bà và người đàn ông. Con người vẫn cứ là con người. Lạy Chúa lòng lành, chẳng lẽ Chúa không thể giải thoát con khỏi cái đó sao? Con là con người và không bao giờ có thể thành thượng đế, và cuộc đời con, những tìm kiếm, những mưu toan vươn lên hàng thánh thần đều là tự dối mình. Chẳng lẽ tất cả chúng ta, những tội tớ của nhà thờ, đều như nhau và mỗi người đều khao khát chính mình trở thành thượng đế chẳng? Phải chăng vì thế mà chúng ta từ bỏ một hành động duy nhất nó chứng minh không thể bác bỏ được bản chất người của chúng ta chẳng?

Ông ôm nàng chặt hơn, ông chăm chú nhìn trong ánh sáng chạng vạng - khuôn mặt nàng dịu dàng, cặp môi mềm mại hé mở, thở một cách ngạc nhiên và hạnh phúc. Nàng bao bọc lấy ông bằng tay và bằng chân, những mối buộc sống động, mềm mại mượt

mà, đầy đau khổ và không thể phá bỏ được. Ông úp mặt vào vai nàng, áp má vào làn má mịn màng của nàng và buông mình theo cơn hứng tình cuồng dại, như đấu tranh với chính số phận. Ý nghĩ quay cuồng, lẫn lộn, ý thức mờ đi, và lại một luồng sáng bùng lên chói lòa, trong giây lát ông cảm thấy mình ở bên trong mặt trời, ánh quang huy mờ đi, cái nhá nhem màu xám bóng tối. Điều đó nghĩa là làm con người, làm người đàn ông. Không có gì hơn nữa. Nhưng nỗi đau không phải vì thế. Nỗi đau là ở phút kết thúc cuối cùng, ở cái ý thức dứt khoát, tuyệt vọng làm trống rỗng tâm hồn, hoan lạc đang tuột đi mất. Phải chia tay với nàng là điều không thể chịu đựng nổi - Chia tay bây giờ, khi nàng đang thuộc về ông, chính ông đã tạo ra nàng cho bản thân mình kia mà. Tuyệt vọng như kẻ chết đuối vớ được cọc rơm, ông bám chặt lấy nàng, và chẳng bao lâu, một làn sóng mới, đợt triều mới, đã nhanh chóng trở nên quen thuộc, lại nâng ông lên, và ông phục tùng cái vận số không thể hiểu nổi của con người, cái vận số của người đàn ông.

Giấc ngủ là cái gì? - Mecghi tự hỏi. Phúc lành hay quăng ngừng nghỉ trong đời, tiếng vọng của cái chết hay một nhu cầu thiết yếu rầy rà? Muốn gì thì gì, Ranfơ đã chịu khuất phục - ông ngủ, đầu ngả vào vai nàng, một tay ôm quàng lấy nàng, như thế ngay trong giấc ngủ ông vẫn khẳng định nàng là của ông.

Nàng cũng mệt, nhưng không dám ngủ. Dường như sợ dung túng cho ý thức: ngộ nhỡ khi trở về với hiện thực thì Ranfơ sẽ không còn ở bên cạnh nữa. Nàng có thể ngủ được sau khi ông thức giấc và cặp môi đẹp, mím lại một cách bí ẩn này sẽ thốt lên những lời đầu tiên. Ông sẽ nói gì với nàng? Ông có lấy làm tiếc về chuyện đã xảy ra không? Nàng có đem lại được cho ông niềm vui sướng mà vì nó đáng từ bỏ hết mọi thứ không? Bao nhiêu năm ông đã đấu tranh, không chịu khuất phục niềm vui sướng ấy và ông buộc nàng cũng phải đấu tranh, khó mà tin rằng giờ đây rút cục ông đang nằm trong vòng tay nàng - nhưng ban đêm, trong nỗi dần vật đau đớn, ông đã nói với nàng những lời thú nhận rằng ông xóa bỏ việc khước từ nàng lâu nay.

Nàng hạnh phúc khôn tả, suốt đời không khi nào nàng có được hạnh phúc trọn vẹn như thế. Từ lúc ông chặn đón nàng ở cửa, tất cả trở thành bản trường ca của xác thịt - những cái ôm riết, tay, thân thể, khoái lạc không thể tả được. Ta được tạo nên cho ông ấy, cho riêng ông ấy... Đây là lý do tại sao với Liuc, ta chẳng cảm thấy gì! Nàng bị cuốn đi bởi làn sóng thứ chín⁽¹⁾ của dục vọng không thể chịu đựng nổi nữa, chỉ còn một ý nghĩ - hiến cho Ranfơ tất cả,

(1) Làn sóng cao nhất, mãnh liệt nhất (theo quan niệm thần thoại, con số 9 là con số thần - N.D).

toàn bộ bản thân mình, điều đó quan trọng hơn chính cuộc đời. Sao cho không bao giờ, không bao giờ ông ấy còn hối tiếc gì nữa. Ông ấy mới đau đớn day dứt làm sao! Có lúc chính nàng cũng cảm thấy nỗi đau ấy. Vì thế nàng cảm thấy hạnh phúc hơn: ông ấy đau đớn cũng là công bằng !

Ranfo thức giấc. Nàng nhìn vào mắt ông - trong màu xanh của đôi mắt ấy, nàng nhìn thấy vẫn cái tình yêu đã sưởi ấm nàng từ thuở ấu thơ, đã đem lại ý nghĩa cho sự tồn tại của nàng, và cùng với tình yêu là sự mệt mỏi vô hạn, tằm tối. Như vậy là không chỉ thể xác mệt mỏi, cả tâm hồn cũng kiệt sức.

Ông nghĩ về việc lần đầu tiên ông thức giấc trong giường không phải chỉ có một mình. Sự thức tỉnh như vậy có lẽ còn thâm kín hơn cả sự gần gũi trước đó, nó là dấu hiệu chứng tỏ rằng ông và Mecghi gần bó với nhau bằng những sợi dây tình cảm sâu hơn, rằng ông với nàng là một. Phóng khoáng, nhẹ bồng như không khí thần tiên ở đây, thấm nhiễm hơi thở mặn mặn của biển và hương thơm của lá nồng đượm ánh nắng mặt trời, ông bay lượn một lúc trên đôi cánh của sự tự do trước kia chưa từng biết : nhẹ nhõm biết bao - từ bỏ cuộc đấu tranh mà suốt đời ông đã ép mình phải lao vào, tâm hồn bình yên biết bao khi rút cuộc đã thua trong cuộc chiến tranh lâu dài, tàn bạo không thể tưởng được, thì ra thất bại còn ngọt ngào hơn nhiều so với giao tranh. Phải, ta đã

chiến đấu dữ dội với em, Mecghi của ta ạ! Thế nhưng cuối cùng không phải em bị đập vỡ tan tành, để ta phải dán lại từng mảnh một, mà chính ta phải gắp thu lượm những mảnh vỡ của chính mình.

Em được đặt trên đường đi của ta để làm cho ta hiểu : sự kiêu hãnh của những đấng chẵn chiên như ta là giả dối và trống rỗng biết chừng nào. Tương tự như Luyxife⁽¹⁾, ta nuôi tham vọng sáng ngang chúa trời, và cũng như Luyxife, ta đã thua bại. Ta đã sống giữ mình thanh sạch, còn trước khi gặp Meri Cacxôn ta sống trong nghèo túng. Nhưng cho đến sáng hôm nay, ta chưa biết thế nào là khuất lụy. Lạy Chúa, nếu như nàng không phải là người mà con yêu quý thì tình cảnh sẽ không đến nỗi nặng nề như thế, khôn nỗi có những lúc con cảm thấy yêu nàng hơn yêu Chúa nhiều, mà đấy cũng là cái cách Chúa trừng phạt con. Về nàng thì con không hồ nghi gì cả, thế còn về Chúa? Một sự lừa dối, một ảo ảnh, sự giấu cột. Liệu có thể yêu sự giấu cột được không ? Thế mà con vẫn yêu.

- Nếu như tôi có thể lấy lại được sức, tôi sẽ đi xưng tội, rồi sẽ chuẩn bị bữa ăn sáng. - Ông nói, cuối cùng thì phải nói điều gì, và ông cảm thấy trên ngực ông môi nàng run rẩy trong một nụ cười.

- Đi xưng tội đi, bữa ăn sáng để em làm. Mà chẳng cần mặc thêm gì hết. Chẳng ai đến đây đâu.

(1) Còn gọi là quỷ xa tăng, có khi còn gọi là Mefixtôfen... (N.D).

- Đích thực là thiên đường! - Ông ngồi dậy trên giường buông hai chân xuống sàn, vươn vai. - Buổi sáng tuyệt diệu. Có lẽ đây là diêm triệu chăng?

Bây giờ là nỗi đau chia ly chỉ vì ông đã ra khỏi giường, Mecghi nằm nhìn ông đi ra cái cửa dẫn ra vùng nước. Bước lên ngưỡng cửa, ông dừng chân quay lại, giơ một tay ra : .

- Em đi với tôi chứ? Rồi ta sẽ cùng sửa soạn bữa ăn sáng.

Triều đang lên, dãy đá ngầm chìm dưới nước, mặt trời sáng sớm đã nóng như thiêu, nhưng làn gió mùa hè vào động mang đến hơi mát, cổ cứng rũ tua cuốn xuống cát cực mịn có những con cua và đủ các loại côn trùng đang kiếm ăn. Ranfơ mở to mắt nhìn xung quanh.

- Tôi có cảm giác như đang nhìn thế giới lần đầu.
- Ông nói.

Mecghi bóp chặt tay ông, đây là phần thưởng cho tất cả mọi điều, sự thức tỉnh từng bừng này còn khó hiểu hơn cái đích thực khó tả như giấc chiêm bao của đêm qua. Nàng nhìn ông không chán mắt. Thời gian không chứa đựng vừa trong ý thức, một thế giới chưa từng biết.

Và nàng nói :

- Đúng là trước đây mình không hề thấy nó. Mình

không thể nhìn thấy được. Đây là thế giới của chúng ta trong lúc chúng ta ở đây.

- Liuc là người thế nào? - Ông hỏi trong bữa ăn sáng.

Mecghi nghiêng đầu, nghĩ ngợi.

- Bề ngoài anh ấy rất giống mình, hồi ấy quả thực là em có cảm giác như vậy, bởi vì em nhớ ghê lắm, em vẫn chưa quen với sự thiếu vắng mình. Em lấy anh ấy có lẽ vì anh ấy hao hao giống mình. Bởi vì em đã quyết ý đi lấy chồng, mà anh ấy cao hơn những người khác một đầu. Không phải là anh ấy xứng đáng hơn, dễ thương hơn, hay có những phẩm chất gì mà phụ nữ thường quý trọng ở người chồng. Đây có cái gì khác, chính em cũng không hiểu rõ. Chỉ riêng có mặt này là có lẽ anh ấy quả thực có giống mình : anh ấy cũng không cần phụ nữ.

Ranfơ nhăn mặt đau đớn.

- Em nghĩ về tôi như thế ư, Mecghi?

- Thực tình là có như thế. Em chưa bao giờ hiểu được tại sao, nhưng theo em thì đúng là như thế. Cả mình lẫn Liuc, không hiểu sao trong thâm tâm đều tin chắc rằng cần đàn bà là yếu đuối. Em không nói về chuyện ngủ với đàn bà, em nói về việc thực sự cần đến phụ nữ.

- Em có những ý nghĩ như thế mà vẫn không từ bỏ bọn đàn ông chúng tôi ư?

Nàng nhún vai, mỉm cười gằn như thương hại.

- Ôi chao Ranfo. Em không nói rằng điều đó không quan trọng, và cố nhiên vì thế mà em đau khổ nhiều, nhưng thực tế là như thế. Có lẽ em thật là đại dốt: phí sức đấu tranh với cái mà dù sao em cũng không thắng được. Khá lắm thì em có thể lợi dụng được sự yếu đuối ấy, nhưng không thể nhắm mắt làm ngơ với nó được. Bởi vì em cũng mong muốn và cần những người như mình và Liuc, nếu không thì em đã chả héo mòn đi vì cả hai người. Em muốn lấy một người tử tế, đôn hậu, giản dị như cha em hồi xưa, lấy một người mà em mong muốn và cần đến. Nhưng chắc là trong mỗi người đàn ông đều có một cái gì của Xamxôn⁽¹⁾. Còn ở những người như mình và Liuc điều đó đặc biệt mạnh.

Ranfo dường như không méch lòng, chỉ mỉm cười.

- Mecghi sáng suốt của tôi!

- Đấy không phải là sự sáng suốt, Ranfo. Chỉ là ý nghĩ lành mạnh. Em chẳng sáng suốt tí nào, chính mình biết đấy. Nhưng mình hãy xem các anh của em đấy. Em ngờ rằng các ông anh của em dù sao cũng không bao giờ lấy vợ, thậm chí sẽ không có bạn gái.

(1) Ý muốn nói sự hối hận của Xamxôn, nhân vật có nói đến trong kinh thánh, anh ta say mê Đalila nên đã phạm vào những điều kiêng kỵ.

Các anh ấy rụt rè không thể tưởng được, các anh ấy sợ rằng biết đâu người phụ nữ sẽ có quyền lực đối với các anh ấy, mà các anh ấy yêu mẹ đến mê mụ.

*
* *

Ngày này tiếp ngày khác, đêm nọ tiếp đêm kia. Ngay cả trận mưa rào mùa hè cũng tuyệt diệu, thật thú vị khi đi dạo chơi mà cảm thấy mưa trên làn da trần, làn mưa ấm áp và âu yếm như ánh nắng mặt trời, thật thú vị khi nghe mưa dội ầm ầm trên mái tôn. Cả trong những giờ nắng họ cũng đi dạo, nằm trên cát sỏi ấm, bơi - Ranfơ dạy nàng bơi.

Đôi khi, không để Ranfơ nhận thấy, Mecghi nhìn ông và gắng hết sức ghi lại trong óc từng đường nét khuôn mặt ông : nàng yêu Frenk biết dường nào, vậy mà nhiều năm qua, hình ảnh anh ngày càng mờ đi trong trí nhớ, và bây giờ không còn tưởng tượng ra anh được nữa. Và bây giờ nàng cố ghi nhớ đôi mắt Ranfơ, cả mũi, môi, cả những mảng tóc bạc nom như đôi cánh trong bộ tóc đen, và toàn bộ tấm thân rắn chắc này, vẫn còn cân đối như thời trai trẻ, mềm mại, nhưng có lẽ không còn mềm mại như trước. Thế rồi bất chợt ông quay lại, bắt gặp cái nhìn của nàng chiếu vào mình, và trong mắt ông lộ vẻ lo ngại, đau xót, tuyệt vọng. Và nàng hiểu, hay có cảm giác rằng

nàng hiểu cặp mắt đó nói gì - ông phải ra đi, trở về với nhà thờ, với trách nhiệm của mình. Có lẽ từ nay trở đi ông sẽ không còn nhiệt tâm như trước nữa, nhưng ông sẽ trở thành kẻ phụng sự nhà thờ tốt hơn trước. Bởi vì chỉ có người nào đã một lần trượt ngã mới biết được cái trắc trở của đường đi.

Một lần, khi họ nằm trên bờ và mặt trời hoàng hôn đã nhuộm màu đỏ thắm lên các con sóng và rải lên cát san hô một màn sương óng ánh vàng, Ranfơ nói:

- Mecghi, chưa bao giờ tôi hạnh phúc như thế này và cũng bất hạnh như thế này.

- Em biết, Ranfơ ạ.

- Tôi còn nghĩ thế này nữa. Có lẽ vì thế mà tôi yêu em chẳng? Em không có gì khác thường lắm, vậy mà dấu sao vẫn khác thường. Có lẽ tôi đã cảm thấy điều đó từ nhiều năm trước chẳng? Đúng, chắc là thế. Bao giờ tôi cũng mê thích màu tóc trong tranh của Tixian! Giá như tôi biết niềm say mê ấy sẽ dẫn tôi tới đâu... Tôi yêu em, Mecghi.

- Mình sắp đi phải không ?

- Ngày mai. Cần phải đi. Tôi phải kịp đáp chuyến tàu thủy đi Giêơ, còn chưa đến một tuần.

- Mình đi Giêơ ư?

- Đi La Mã. Một thời gian lâu đấy, có lẽ cho đến hết đời. Tôi cũng chẳng biết nữa.

- Đừng sợ, Ranfơ. Em sẽ để mình đi mà không gào khóc gì đâu. Cũng sắp đến lúc em rời khỏi đây rồi. Em sẽ lìa bỏ Liuc, trở về nhà, về Drôghêđa.

- Trời. Chẳng lẽ vì chuyện này ư? Vì tôi ư?

- Cố nhiên là không. - Mecghi nói dối. - Em đã quyết như thế từ trước khi mình đến. Liuc không cần đến em, em chẳng có ý nghĩa gì đối với anh ấy, anh ấy sẽ không mong nhớ đâu, và bây giờ em nghĩ rằng không đâu hơn Drôghêđa. Không nên để Jaxtina tội nghiệp phải lớn lên trong ngôi nhà mà em là người ở, mặc dù đối với Ennơ và Liutvic, em gần như người ruột thịt. Nhưng em thì em nhớ điều đó, còn Jaxtina thì khi nó lớn lên và hiểu rằng nó không có nhà cửa thực sự, nó cũng sẽ coi em chỉ là người ở. Hiểu theo một nghĩa nào đó thì ngôi nhà cũng sẽ chẳng đem lại cho nó được bao lắm niềm vui, nhưng em phải làm cho nó tất cả những gì có thể làm được. Vì thế em sẽ trở về Drôghêđa.

- Tôi sẽ viết thư cho em, Mecghi ạ.

- Không nên. Thế mình cho rằng sau tất cả những gì đã có trong thời gian vừa qua mà em còn cần thư từ nữa ư? Biết đâu một tên đồn mạt nào biết được chuyện chúng ta, rồi ngộ nhờ điều đó có hại cho mình. Không, không nên viết thư. Nếu có dịp nào mình lại về Úc thì việc mình về thăm Drôghêđa sẽ là hoàn toàn dễ hiểu và tự nhiên, tuy nhiên em báo trước, Ranfơ ạ, hãy nghĩ kỹ đi đã. Trên đời chỉ có hai nơi mà ở đó mình trước hết là của em, rồi sau mới là

tội lỗi của Chúa: ở đây, trên đảo Matlôc và ở Drôghêda.

Ranfơ ôm ghì lấy nàng, vuốt tóc nàng.

- Mecghi, Mecghi, giá như tôi có thể lấy em, giá như không bao giờ phải chia tay nữa... Tôi không muốn xa rời em. Theo một nghĩa nào đó, em không bao giờ buông tha tôi nữa. Có lẽ tôi đến Matlôc là lầm. Nhưng không thể thay đổi được bản thân mình, mà có lẽ như thế lại hơn. Bây giờ tôi biết mình, không thể thì không nhận biết được bản thân, không dám nhìn thẳng vào sự thật. Mà đấu tranh với những địch thủ quen biết thì dễ hơn là đấu tranh với cái chưa từng biết. Tôi yêu em. Trước nay tôi vẫn yêu và sẽ yêu mãi mãi. Em hãy nhớ lấy.

Sáng hôm sau, lần đầu tiên Rôp đến kể từ ngày ông đánh xe đưa Ranfơ tới đây, và ông kiên nhẫn chờ trong lúc hai người chia tay nhau. Rõ ràng họ không phải là vợ chồng mới cưới. Rôp nghĩ, ông ta đến muộn hơn cô nàng và ra đi sớm hơn. Nhưng cũng không phải là cặp tình nhân lén lút. Họ là vợ chồng, nhìn thấy ngay. Nhưng họ yêu nhau, rất yêu nhau là đằng khác. Như thế chính ông, Rôp, với bà nội tướng của mình. Chồng hơn tuổi vợ nhiều, thế là thành một cặp tốt đôi.

- Tạm biệt Mecghi.

- Tạm biệt Ranfơ. Hãy gìn giữ bản thân.

- Được, em yên tâm. Và cả em cũng thế.

Ông cúi xuống hôn nàng, bắt chấp mọi quyết tâm của mình, nàng quàng tay ôm lấy cổ ông, áp mình vào ông, nhưng ông gỡ nàng ra, và lập tức nàng bắt hai tay ra sau lưng ông, đan các ngón tay vào nhau.

Ranfor lên ô-tô, và khi Rốp cho xe quay mũi, ông nhìn qua kính chắn gió, không ngoảnh lại lần nào. Hiếm người có thể như vậy, Rốp nghĩ, tuy ông không hề nghe chuyện Orfê⁽¹⁾. Họ lẳng lặng ngồi trong xe đi qua những luồng mưa và cuối cùng ra bờ đảo Matlôc, đến cái bến dài. Xiết chặt bàn tay khách lúc từ biệt. Rốp nhìn vào mặt ông khách và ngạc nhiên. Chưa bao giờ ông thấy cặp mắt giàu sức biểu hiện đến thế, buồn đến thế. Cái nhìn của Tổng giám mục Ranfor đã vĩnh viễn mất vẻ phiêu diêu trước kia.

*

* *

Khi Mecghi trở lại Himmenhóc, Ennơ hiểu ngay rằng chị sắp mất nàng. Đúng, trước mặt chị vẫn là

(1) Theo thần thoại Hy Lạp, danh ca Orfê xuống tận âm phủ xin cho vợ chàng là Orđix được trở lại dương gian. Nhờ tài ca hát, điều thỉnh cầu của chàng được chấp thuận, với điều kiện là suốt trên đường từ âm phủ về dương gian, chàng không được ngoảnh lại nhìn bóng ma của vợ lần nào (N.D).

Mecghi trước kia, nhưng cũng là người khác. Tổng giám mục Ranfơ, trước khi đi Matlôc dù có tự như thế nào đi nữa thì ở đấy, trên đảo, mọi việc rút cục xoay chuyển không theo ý ông, mà theo ý Mecghi. Phải thôi, đã đến lúc từ lâu rồi.

Mecghi đến bế con lên, dường như đến bây giờ nàng mới hiểu Jaxtina có nhiều ý nghĩa như thế nào đối với nàng và nàng đứng, đu đưa con bé, mỉm cười nhìn khắp phòng. Nàng bắt gặp cái nhìn của Ennơ, và trong cặp mắt ngời sáng của nàng chan chứa sức sống, chan chứa niềm vui đến nỗi mắt Ennơ cũng rân rân lệ vì cảm động và vui sướng.

- Em không biết cảm ơn chị thế nào, chị Ennơ ạ.

- Ôi dào, cảm ơn cái nỗi gì kia chứ?

- Vì chị đã chỉ cho Ranfơ đến chỗ em. Chắc chị hiểu rằng sau đó thì em sẽ rời bỏ Liuc, điều đó em cũng cảm ơn chị lắm lắm, chị thậm chí không tưởng tượng được thế là thế nào đối với em đâu! Em đã định suốt đời ở lại với Liuc. Bây giờ em sẽ trở về Drôghêđa và sẽ không bước chân rời khỏi nơi ấy một bước!

- Chị đau lòng phải chia tay với em, Mecghi ạ, và chia tay với Jaxtina càng đau lòng hơn, nhưng chị mừng cho cả hai. Liuc sẽ không đem lại cho hai mẹ con cái gì, ngoài nỗi đau xót.

- Chị có biết hiện giờ anh ấy ở đâu không ?

- Trước thì ở nhà máy tinh chế tại Xitnây. Còn bây giờ thì đang chặt mía ở Inghem.

- Em sẽ phải đến tìm anh ấy, nói với anh ấy. Và dù là bỉ ổi và đáng ghét đến đâu đi nữa cũng phải ngủ với anh ấy.

- Cái gì?!

Mắt Mecghi ngời lên.

- Em chậm kinh đã hai tuần, mà trước đây không hề chậm lấy một ngày. Chỉ có một lần như vậy, trước khi có Jaxtina. Em sẽ có con. Chị Ennơ ạ, em biết đích xác!

-Lạy chúa lòng lành! - Ennơ tròn mắt nhìn Mecghi, như thể thấy nàng lần đầu, đúng, có lẽ quả thế thật. Chị lập tức liếm cặp môi khô héo, nói lắp bắp: - Có thể là tin báo hoảng.

- Không, không. Sẽ có con, em biết mà.

- Thật khủng khiếp, nếu đấy là sự thật. - Ennơ nói lí nhí.

- Ở kia, chị Ennơ, chị không hiểu gì sao? Chẳng lẽ chị không hiểu ư? Ranfơ không thể là của em, của em, em vẫn biết là như vậy. Nhưng bây giờ ông ấy là của em! - Nàng phá lên cười và ghì chặt lấy Jaxtina đến nỗi thậm chí Ennơ sợ hãi, nhưng thật đáng ngạc nhiên, con bé không khóc. - Em đã lấy của Ranfơ cái

mà nhà thờ không có được, cái đó sẽ di truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Bây giờ ông ấy sẽ sống mãi, bởi vì em biết, em sẽ sinh con trai! Rồi đứa con trai đó sẽ có các con trai của mình, rồi chúng sẽ lại có con trai... em sẽ còn chiến thắng Chúa trời. Em đã yêu Ranfơ mười mấy năm trời, và hẳn là nếu em sống trên trăm tuổi thì em vẫn cứ yêu ông ấy. Nhưng ông ấy không phải là của em, còn con ông ấy sẽ là của em. Của em, chị Ennơ ạ, của em!

- Ôi Mecghi. - Ennơ thở dài bất lực.

Sự bùng nổ của niềm hoan hỉ mãnh liệt đã qua đi, Ennơ lại nhận ra Mecghi trước kia, điềm tĩnh và âu yếm, mãi đến giờ chị mới cảm thấy ở nàng có cái lõi thép, có khả năng chịu đựng nhiều điều. Nhưng Ennơ đã trở nên thận trọng hơn: Thực ra chị cố đạt được cái gì khi chỉ cho Ranfơ đến đảo Matlôc? Chẳng lẽ con người có thể thay đổi đến mức ấy ư? Chưa chắc. Như vậy là cái đó vẫn hằng có ở Mecghi, nhưng được dấu kín đến nỗi ta không thể ngờ được. Mà không chỉ là cái lõi thép, không, thì ra Mecghi cứng hơn thép.

- Mecghi, nếu em yêu chị ít nhiều thì chị xin em nhớ lại một điều, được chứ?

Đôi mắt màu xám mỉm cười.

- Em sẽ cố gắng!

- Đã từ lâu chị đọc hết tất cả các sách của mình và mấy năm gần đây chị đọc sách của Liutvic. Đặc biệt là về cổ Hy Lạp ấy đúng là đã làm chị mê mẩn. Nghe bảo họ hiểu hết mọi thứ trên đời, không có tình cảm và hành vi nào của con người mà ta không gặp trong sách của họ.

- Vâng, em biết. Em cũng có đọc một số sách của Liutvic.

- Vậy em không nhớ sao? Người cổ Hy Lạp cho rằng tình yêu cuồng dại là có tội với các thần. Thêm nữa em nên nhớ, nếu người nào được yêu một cách điên cuồng thì các thần sẽ ghen và nhất định sẽ giết người được yêu giữa tuổi hoa niên. Đây là bài học cho tất cả chúng ta, Mecghi ạ. Yêu quá mức là một sự báng bổ.

- Đúng thế, chị Ennơ ạ, chính là sự báng bổ. Không, em sẽ yêu con của Ranfơ không phải bằng một tình yêu báng bổ, mà bằng một tình yêu trinh tuyền như chính Đức Mẹ đồng trinh.

Cặp mắt màu nâu sẫm của Ennơ đượm một nỗi buồn sâu sắc.

- Nhưng tình yêu của Đức mẹ có thật trong trắng không ? Chẳng phải là người được mẹ yêu đã chết giữa tuổi hoa niên đó sao?

Mecghi đặt con bé xuống giường:

- Cái gì ắt phải xảy ra thì không sao tránh khỏi. Em không thể dành được Ranfơ cho mình, nhưng con ông ấy sẽ là của em, Em có cảm giác rằng... rút cuộc em có cái gì đáng để mà sống! Đây là điều tệ hại nhất trong ba năm rưỡi trời đó, chị Ennơ ạ. Em đã nghĩ rằng em chẳng đáng sống làm gì. - Mecghi mỉm một nụ cười thoáng qua, kiên quyết. - Em muốn bằng mọi cách bảo vệ, giữ gìn đứa bé này, bằng bất cứ giá nào. Trước hết phải làm sao cho không một ai, ngay cả Liuc, dù là trong chiêm bao cũng không thể nào thấy rằng đứa trẻ này không có quyền mang cái tên duy nhất mà em có thể đặt cho nó. Nằm chung giường với Liuc, chỉ riêng ý nghĩ ấy cũng khiến em lộn mửa, nhưng em sẽ làm việc đó. Em sẵn lòng nằm với quý, miễn là điều đó giúp cho đứa bé sống được. Rồi sau đó em sẽ về nhà, về Drôghêđa, và em hy vọng rằng không bao giờ em nhìn thấy Liuc nữa. - Nàng rời khỏi chiếc giường con. - Chị với anh Liutvic sẽ về thăm mẹ con em chứ, hả? Ở Drôghêđa bao giờ cũng sẽ tìm được chỗ cho khách.

- Chúng tôi về thăm mỗi năm một lần, năm nào cũng về, cho đến khi nào em cháy ngấy thì thôi. Chị với anh Liutvic muốn thấy Jaxtina lớn như thế nào.

Chỉ có ý nghĩ về đứa con của Ranfơ mới duy trì được lòng dũng cảm cứ tắt dần của Mecghi, ngồi trong cái toa xe nhỏ ọp ẹp xóc long người, nàng có cảm giác như thể những dặm đường đến Inghem dài

bất tận. Nếu như không có cái sinh mạng mới đang trưởng thành trong cơ thể nàng thì một lần nữa nằm chung giường với Liuc có lẽ là một tội chết người chống lại chính thân mình, nhưng vì đứa con của Ranfơ nàng quả thực là nàng sẵn lòng bán linh hồn cho quỷ dữ.

Dễ hiểu là về mặt thực tế thuần túy, việc ấy không phải là đơn giản. Nhưng nàng nghĩ kỹ và tính trước hết cả - và kỳ lạ thay, Liutvic đã giúp nàng. Ít khi dấu nổi anh điều gì, vì anh tinh quá, vả lại Ennơ lắc đầu và lần nào cũng đưa ra một lời khuyên xác đáng. Không ai nhắc đến mục đích thực trong chuyến đi của nàng, nhưng, như bất cứ người nào trong đời mình đã đọc khá nhiều pho sách uyên thâm. Liutvic Muynơ là một người nhanh trí.

- Hoàn toàn không nên nói với Liuc vào lúc anh ấy mệt mỏi sau buổi chặt mía rằng em sẽ lia bỏ anh ấy - Anh nói một cách mềm mỏng. - Lúc vui vẻ anh ấy sẽ dễ khiến hơn, phải không? Tốt nhất là gặp anh ấy tối thứ bảy hay chủ nhật, sau khi anh ấy hết một tuần làm bếp. Người ta kháo nhau rằng ở tất cả các đồn điền không tìm đâu ra một người nấu bếp được như Liuc. Anh ấy học được cách nấu ăn từ khi còn là thợ phụ trong phường thợ xén lông cừu mà thợ xén lông cừu ăn uống khó tính hơn thợ chặt mía nhiều. Vì vậy, em hiểu đấy, sau thời gian nấu ăn, anh ấy phẩn chấn. Đối với anh ấy, cái công việc như thế là

nhẹ nhàng nhất hạng. Lúc đó thì không chán chừ, Mecghi ạ. Hãy tìm gặp anh ấy sau tuần lễ nấu ăn ở bếp của phường thợ, khi anh ấy hả hê, vui vẻ, và tức khắc nói những gì cần nói.

Thời gian gần đây, Mecghi có cảm giác rằng nàng đã hoàn toàn mất thói quen đỏ mặt: nàng đón gặp cái nhìn của Liutvic và mặt không ửng hồng chút nào.

- Anh Liutvic, thế anh có thể hỏi xem tuần nào anh ấy làm bếp được không? Hay em có thể tự mình làm cách nào dò ra được?

- Cô giỏi lắm! - Anh nói bằng giọng vui vẻ. - Không sao, tôi có nguồn của tôi. Tôi sẽ thăm dò.

*

* *

Trưa thứ bảy, Mecghi thuê một phòng ở khách sạn Inghem mà nàng cho là lịch sự nhất. Cần phải công bằng với Bắc Kvinxlêđơ: ở đây trong mỗi thành phố, tại mỗi góc phố đều có một khách sạn. Mecghi để vali trong buồng và lại ra cái tiền sảnh xấu xí, đến máy điện thoại. Vừa đúng lúc có một những đội bóng đá nào không rõ đến Inghem để giao hữu thân thiện theo thường lệ, các hành lang đầy những gã

trai gần như trần trụi và say rượu. Họ chào mừng Mecghi bằng những tiếng reo vui thích và những cái vỗ lưng và vỗ những chỗ thấp hơn nữa. Nhưng nàng vẫn đến được chỗ máy điện thoại, run lên vì sợ. Đường như toàn bộ các dự định này từ đầu đến cuối đều là một khổ hình. Nhưng bất chấp những tiếng ồn ào huyên náo và những bộ mặt say ở xung quanh, nàng vẫn khéo léo gọi được điện đến trại của một người tên là Braonơ, nơi phòng thợ của Liuc hiện đang làm việc và nhờ nhắn lại cho Ô'Nin rằng vợ anh ở Inghem và muốn gặp anh. Ông chủ khách sạn nhận thấy nàng sợ hãi quá, liền đưa nàng về buồng và chỉ sau khi nghe thấy nàng khóa cửa, ông mới đi.

Còn Mecghi thở dài nhẹ nhõm tựa vào cửa, chân nàng bủn rủn. Nàng không xuống tiệm ăn, tuy vẫn phải chịu đói cho đến khi trở về Đàng lâu. Cảm ơn ông chủ đã để dành cho nàng một buồng ở cạnh buồng phụ nữ, nếu cần nàng có thể đến đấy. Cuối cùng chân đường như không còn bủn rủn nữa. Mecghi loạng choạng lần đến giường, ngồi xuống và cúi đầu nhìn hai bàn tay run run.

Suốt dọc đường đến Inghem, nàng đã nghĩ ngợi tìm cách nào hành động tốt nhất, và tiếng nói nội tâm gào thét - mau lên, mau mau lên! Trước đây chưa bao giờ nàng đọc về những trò cám dỗ và những phụ nữ đi quyến rũ, lần đầu tiên những sách như thế lại lọt vào tay nàng ở Hiramenhóc, tuy nhiên

ngay cả bây giờ, đã biết được đôi điều, nàng vẫn không tin lắm chính nàng có thể làm được việc đó. Nhưng cần thì phải làm, vì hễ nàng bắt đầu nói với Liuc là chấm dứt hết. Lưỡi ngựa ngáy muốn nói với anh tất cả những gì nàng nghĩ về anh. Nhưng có một điều thôi thúc còn mạnh hơn: Nàng nôn nóng muốn trở về Đrôghêđa và biết chắc rằng không có gì đe dọa con Ranfo.

Mặc dù oi bức ngột ngạt, nàng run lên, nhưng nàng cởi áo đi nằm, nhắm mắt lại và bắt mình chỉ nghĩ đến một điều : Phải làm sao cho con của Ranfo không bị cái gì đe dọa.

Liuc đến khách sạn một mình, lúc gần chín giờ tối và các cầu thủ bóng đá không ngáng trở gì anh - hầu hết bọn họ đã uống say đến mê man, còn những người chưa gục thì đã không còn nhìn thấy gì, nhận thấy gì ngoài những vại bia của mình.

Liutvic nói đúng, qua một tuần làm bếp. Liuc đã được nghỉ ngơi khá tốt, anh rất khoan khoái và muốn được tiêu khiển chút ít. Khi cậu con trai của Braonơ chạy vào căn nhà ở của thợ và nói về việc Mecghi gọi điện thoại thì đúng là lúc Liuc đã rửa cho xong bát đĩa sau bữa ăn tối và định lấy xe đạp đi Inghem để uống bia như thường lệ vào tối thứ bảy cùng với Acnê và những thợ chặt mía khác. Vợ đến là một sự đổi mới thú vị: Sau tháng ở Etertôn, mặc dù việc chặt mía ở các

đồn điền vắt hết sức lực của anh, đôi lúc Liuc cũng thèm muốn Mecghi. Anh chỉ sợ một điều là Mecghi lại đòi "Vứt quách cây mía đi, đã đến lúc tậu nhà riêng", vì thế anh không lại về Himmenhóc mỗi lần có mặt ở gần đấy. Nhưng lần này chính nàng đến với anh, và anh đã vui lòng nằm chung giường với nàng một đêm. Vậy là anh mau mau rửa cho xong bát đĩa, và may mắn thay, chỉ phải đạp xe có nửa dặm, tiếp đó lại nhờ được chiếc cam nhông đi cùng đường. Nhưng trong lúc anh dắt xe đạp đi nốt ba phố còn lại cho đến khách sạn thì cái thú cảm thấy trước khoái lạc đã nguội lạnh, tất cả các hiệu thuốc đều đóng cửa, mà anh không có sẵn "những món quà của Pháp". Anh đứng một lúc trước tủ kính đầy những sôcôla để lâu chảy nhoét ra vì nóng và những con ruồi chết, anh nhún vai. Chẳng ai làm cách nào được, liệu thôi. Trước mắt chỉ có một đêm, mà nếu có con thì lần này có thể may mắn hơn và có con trai.

Nghe thấy tiếng gõ cửa, Mecghi hoảng hốt bật dậy và chân đất lạch bạch chạy ra cửa.

- Ai đấy ?

- Liuc. - Tiếng đáp lại.

Nàng mở khóa, hé cửa và nấp ra phía sau khi Liuc mở cửa cho rộng hơn. Anh vừa vào xong, nàng đã sập cửa, dừng lại nhìn anh. Còn Liuc nhìn nàng : Sau khi sinh con ngực nàng càng đầy đặn hơn, đầu vú không hồng hồng nữa, mà đỏ thắm. Nếu như

Liuc cần sưởi ấm thì chỉ riêng cái đó cũng đã quá đủ, anh bế xốc Mecghi lên, đem đến giường.

Đã rạng sáng mà nàng vẫn chưa thốt lên lời nào, tuy những cái đụng chạm của nàng khiến anh rục lên đến cuồng dại, những cơn rạo rục trước kia chưa từng có. Thế rồi nàng nằm dịch ra, đột nhiên trở nên xa cách lạ lùng. Liuc khoái trá vươn vai, ngáp, hắng giọng hỏi :

- Vì sao bỗng dừng em lại đến Inghem, Mec?

Nàng quay đầu lại, đôi mắt to có vẻ khinh miệt

- Vì sao em đến đây? - Anh nhắc lại.

Lại vẫn im lặng, có điều vẫn cái nhìn cay độc ấy xoáy vào anh, như thể quả thực là nàng không buồn trả lời. Sau một đêm như thế mà lại thế này thì cũng khá kỳ cục.

Nhưng kia, môi nàng rung lên trong một nụ cười.

- Em đến để nói với anh rằng em sắp trở về nhà, về Drôghêda.

Thoạt đầu anh không tin, nhưng nhìn mặt nàng chăm chú hơn, anh hiểu đấy là sự thật.

- Tại sao? - Anh hỏi.

- Thì em đã nói trước với anh rằng sự thể cuối cùng sẽ ra sao nếu anh không cho em cùng đi Xitnây.

- Mecghi nói.

Liuc thành thực sống sót :

- Ô kìa em, Mec! chuyện ấy cách đây một năm rồi rồi, quái quý! Thì anh đã đưa em đi nghỉ rồi đấy thôi! Một tháng ở Etertôn tốn khá nhiều, em có biết không ! Anh không phải là triệu phú để mà lại còn đưa em đi Xitnây nữa.

- Anh đi Xitnây hai lần, cả hai lần đều không có em - Mecghi nói một cách bướng bỉnh. - Lần đầu em còn hiểu được, khi ấy em sắp sinh Jaxtina, nhưng tháng giêng năm nay, khi trời mưa như trút, em cũng cần được nghỉ ngơi và sưởi ấm đôi chút chứ.

- Hừ, đồ quý!

- Anh là đồ keo kiệt, Liuc ạ - Mecghi khề giọng nói tiếp - Anh nhận được của em hai mươi ngàn bảng, đấy là tiền riêng của em, vậy mà anh tiếc không giám tiêu lấy mấy bảng để đưa em đi Xitnây. Anh chỉ biết có tiền! Nhìn anh mà phát ghét lên được.

- Anh không động đến tiền của em. - Liuc áp úng, bối rối. Còn nguyên cả đấy, vẫn ở nhà băng, mà còn thêm lên bao nhiêu.

- Cái gì đúng thì nó vẫn đúng, nó vẫn cứ nằm như thế ở nhà băng. - Anh không hề có ý định tiêu đến nó, sao, không phải ư? Anh cầu khẩn số tiền ấy, anh còn tôn sùng nó như con bê vàng. Hãy thành thật thú nhận đi, Liuc, anh chỉ là một kẻ ki cốp, thêm nữa là

một thằng ngốc vô phương cứu chữa, ai đòi đối xử với vợ và con gái tồi tệ hơn là với những con chó, quên cả nghĩ đến vợ con. Một tên vô lại tự mãn, tự say mê mình, nhấn tâm, anh là kẻ như thế đấy!.

Mặc Liuc trắng bệch ra, anh run lên, không tìm được lời: Mecghi mà lại mắng như tát nước vào mặt anh như thế, mà lại sau một đêm như thế... nghĩ vậy chẳng khác gì bị một con bướm nào đó châm chọc đến tử thương. Đấng người vì những lời buộc tội bất công đến như vậy, anh không biết làm thế nào giải bày với nàng rằng lương tâm anh hoàn toàn trong sạch. Như bất cứ người phụ nữ nào khác, nàng chỉ xét đoán theo cái bề ngoài, nàng làm sao đánh giá được dự định của anh lớn lao đường nào.

- Ôi chao, Mec! - Cuối cùng anh thốt lên bằng giọng bối rối, ngoan ngoãn, gần như thất vọng. Thì anh đã lần nào xử tệ với em đâu! Không hề có chuyện gì như thế, không ai có thể nói rằng anh đã đối xử tàn bạo với em dù chỉ một lần thôi. Không ai có thể nói như thế! Em no đủ, có mái nhà trên đầu, sống trong sự đầm ấm...

- Còn phải nói! Mecghi ngắt lời. - Đấy mới là những lời vàng ngọc. Trong đời chưa bao giờ em sống đầm ấm như thế. - Nàng lắc đầu và bật cười - nói với anh phỏng có ích gì? Như nói với bức tường...

- Thì nói với em cũng thế!

- Thôi xin tùy anh muốn nghĩ thế nào cũng được.
- Mecghi lạnh lùng nói, nàng đứng lên, mặc quần lót.
- Em không định li dị với anh. Em sẽ không lấy chồng nữa. Nếu anh cần li dị thì anh biết phải tìm em ở đâu rồi đấy. Theo luật thì phần lỗi về em, thế chứ gì? Bởi vì em bỏ anh, dù sao thì tòa án Úc sẽ nhìn nhận sự việc như thế. Có thể anh với quan tòa sẽ khóc ngấm ngấm với nhau - phụ nữ toàn là đồ phản trắc và vô ơn thế đấy.

- Anh thì anh không hề bỏ em. - Liuc tuyên bố.

- Anh có thể giữ lấy cho anh hai mươi ngàn bảng của em, Liuc ạ. Nhưng anh sẽ không nhận thêm được một xu nào của em nữa đâu. Em sẽ nuôi dạy Jaxtina bằng tiền của em, mà biết đâu may mắn lại có thêm đứa nữa.

- À thì ra là thế đấy! Vậy là cô chỉ cần tôi cho cô thêm một đứa con nữa, quý tha ma bắt cô đi. Thì ra vì thế mà cô đến đây, vì bài ca thiên nga ấy cốt là lấy được cái kỷ niệm cuối cùng của tôi mà mang về Drôghêđa! Không phải cô cần tôi, mà cần thêm một đứa con nữa! Chưa bao giờ cô cần đến bản thân tôi, phải không nào? Đối với cô, tôi là con bò đực giống, có thể thôi. Quả là tôi hổ to!

- Hầu như bao giờ cũng thế, đối với phụ nữ đàn ông chỉ là những con bò đực giống. - Mecghi nói một cách độc ác- anh đã đánh thức dậy trong tôi tất cả những gì tồi tệ nhất, Liuc ạ. Thậm chí anh không

hiếu nỗi điều đó đâu. Anh có thể vui sướng được đấy! Trong ba năm rưỡi trời, tôi đã đem lại cho anh nhiều tiền gấp bội so với những cây mía của anh. Nếu tôi sinh thêm một đứa con nữa thì cũng không can gì đến anh. Tôi không muốn nhìn thấy mặt anh nữa, không bao giờ cho đến lúc chết.

Nàng đã vận y phục đầy đủ. Nàng lấy túi xách tay, vali, đến cửa nàng quay lại:

- Tôi muốn khuyên anh một điều Liuc ạ. Phòng khi về già anh không chặt được mía nữa và bỗng nhiên lại tìm được một người phụ nữ khác. Anh không biết hôn. Anh há miệng quá to, nuốt người phụ nữ như con trăn. Nước bọt, cái đó cũng chưa làm sao, người ta cũng chưa đến nỗi chết chìm trong đó.

Nàng dùng mu bàn tay quệt môi với vẻ ghê tởm.
- Anh làm tôi lộn mửa! Liuc Ô'Nin vĩ đại tự say đắm mình, cái rốn của trái đất! Thứ đồ hèn mạt!

Nàng bỏ đi, Liuc còn ngồi một lúc lâu nữa ở mép giường và chờ đợi nhìn ra cửa, anh ngồi nhún vai và mặc quần áo. Ở Bắc Kvinxlêđơ, việc đó làm nhanh thôi. Kéo chiếc quần soóc lên thế là xong, chẳng có gì lâu la. Nhanh nhanh lên thì anh còn kịp ra ô-tô buýp để trở về đồn điền cùng với Acnê và các thợ bạn khác. Acnê là một chàng trai tuyệt vời, một người bạn thực sự, một chàng trai đáng nên trai. Lấy vợ thật là xuân. Chiếc giường là chiếc giường, còn tình bạn đàn ông lại là chuyện khác.

V. 1938 - 1953

FIA

14

Mecghi không muốn báo cho ai biết là mình sẽ về, người đánh xe đưa nàng về Đrôghêda là ông già đưa thư Uyliam *Chân chạy*, trên ghế xe cạnh nàng là Jaxtina đang ngủ trong chiếc nôi nhỏ bằng tre đan. Uyliam rất vui sướng được gặp nàng, luôn miệng hỏi nàng sống thế nào trong những năm ấy, nhưng gần về đến nhà thì ông hiểu ra là nên im lặng và nên để nàng yên.

Xung quanh lại là toàn một màu nâu nhạt và ánh bạc, là bụi bặm, tất cả lại toát lên một vẻ sạch sẽ và dè dặt kỳ diệu mà Bắc Kvinxlêndơ hoàn toàn không có. Ở đây cây có nhiều sinh lực không mọc ào ạt và không vội hư mục để nhường chỗ cho những cụm cây mới. Ở đây thiên nhiên diễn ra một vòng tuần hoàn thông thả và không thể đảo ngược, giống như sự vận động của các chòm sao. Hình như kenguru

sinh sôi nảy nở càng nhiều hơn. Những cây vinga không cao, đều đặn, gọn gàng, tròn trặn, đáng kính và nhũn nhặn như những bà chủ đáng mến. Những bầy vẹt gala bay vút lên, mặt dưới cánh của chúng tạo thành những đám mây hồng xao động trên đầu. Những con emu cao kều ba chân bốn cẳng bỏ chạy. Những con thỏ chạy trốn khỏi đường cái, đuôi mượt mà trắng muốt thấp thoáng như treu chọc. Giữa đám cỏ nhô lên những bộ xương nhợt nhạt của những cây chết khô. Khi xe đi qua bình nguyên - Điphen - Điphen, xa xa nơi chân trời uốn cong hình vòng cung lơ mờ hiện lên những cánh rừng, chỉ có căn cứ vào những đường xanh da trời ở dưới cùng mới có thể nhận ra đây không phải là cây thực - mà là ảo ảnh. Qua gào lên thê lương, Mecghi không hề ngờ rằng nàng nhớ tiếng "qua-qua" ấy. Gió mùa thu khô hanh lùa qua chỗ hõm một tấm màn bụi màu nâu chênch chéch, nom như một màn mưa bắn thủ. Và cỏ, cỏ màu trắng bạc và vàng tươi của miền Đất lớn Tây bắc trải dài đến tận rìa bầu trời như một lời chúc phúc.

Đrôghêđa, Đrôghêđa! những cây khuynh hiệp kỳ ảo và những cây hồ tiêu khổng lồ tràn đầy tiếng ong vo vo. Kia là những sân gia súc, những vựa chứa và nhà kho tạo nên bằng sa thạch vàng như bơ, cái màu quá rực rỡ của bồn cỏ xung quanh nhà Lớn, hoa mùa thu trong vườn - quế trúc thơm cúc, Zinia, cúc tây và thược dược, cúc vạn thọ và cúc xu xi, cúc crizantem

và hoa hồng, hoa hồng... Mảnh sân sau rải cát mixxix Xmit đứng trên bậc thềm, ngạc nhiên há hốc mồm, cười, khóc, Minni và Ket chạy tới, những cánh tay già nua nổi gân xanh quăn lầy. Mecghi, xung quanh những trái tim như những sợi xích. Đúng, ở đây, ở Drôghêđa này có nhà cha mẹ nàng, và trái tim nàng ở đây, mãi mãi ở đây.

Fia ra xem có chuyện gì ồn ào thế.

- Chào mẹ, con đã trở về.

Cái nhìn của cặp mắt xám không thay đổi, nhưng Mecghi, với tâm hồn đã trưởng thành nàng hiểu : Mẹ vui sướng vì nàng đã về, có điều mẹ không biết bày tỏ điều đó.

- Con bỏ Liuc ư? - Fia hỏi, bà cho rằng lẽ tự nhiên là mixxi Xmit và Minni với Ket có quyền biết điều đó không kém gì bà.

- Vâng. Không bao giờ con trở lại với anh ấy nữa. Anh ấy chẳng cần gì, chẳng cần nhà, chẳng cần con, chẳng cần con cái.

- Con cái ư?

- Vâng, con sẽ có thêm đứa nữa.

Ba người đàn bà cùng "a" lên, còn Fia vẫn bằng giọng đều đều để che dấu niềm vui sướng thầm kín, đưa ra bản án của mình:

- Nếu anh ta không cần con thì con trở về nhà là đúng, mọi người ở đây có thể chăm lo cho con.

Kia là buồng trước kia của nàng, từ cửa sổ nhìn thấy vườn và áp kính. Bên cạnh là buồng của Jaxtina và cho đứa bé sắp ra đời. Ở nhà thích biết bao.

Bốp cũng vui thích vì em gái về. Thân hình anh gân guốc đã hơi gầy vì thế nom càng giống Petđi hơn, dường như ánh nắng đã hun khô quắt cả da lẫn xương anh. Ở anh người ta cảm thấy vẫn một sức mạnh tinh thần điềm tĩnh ấy, nhưng có lẽ vì anh không có một gia đình riêng đông đúc, nên anh không phải là hiện thân của tính khoan dung của người làm bố như Petđi. Anh có phần giống mẹ. Lặng lẽ, dè dặt, tuyệt nhiên không ưa thổ lộ tình cảm và ý nghĩ của mình. Anh đã quá ba mươi nhiều, Mecghi bỗng nhiên nghĩ tới điều đó, vậy mà vẫn chưa lấy vợ. Rồi Jêc và Huyghi tới, cả hai đều là bản sao y hệt của Bốp có điều là dịu dàng hơn, họ mỉm cười bên lễn khi thấy em gái. Có lẽ toàn bộ sự việc là ở đó, Mecghi nghĩ, đất đã làm cho họ trở nên bên lễn, vì đất không cần sự hùng biện, không cần thói xã giao lịch thiệp kiểu thượng lưu. Đất chỉ cần cái mà họ hiến cho nó - tình yêu thầm lặng, lòng chung thủy sắt son.

Chiều hôm ấy tất cả các con trai nhà Kliri, đều có mặt ở nhà, cần dỡ hàng trên chiếc ô-tô tải chở hàng mà Jimx và Petxi mua ở Jilênbôn.

- Này, Mecghi ạ, từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ anh chưa thấy lần hạn hán nào như thế này. - Bốp nói. - Hai năm không mưa lấy một giọt. Lại còn một tai ách nữa là thổ, chúng còn tệ hơn kenghi : Chúng ngốn mất nhiều cỏ hơn cả cừu và kenghi cộng lại, chúng ta sẽ thử không dùng thức ăn nuôi thả nữa, nhưng em biết cừu là thế nào rồi đấy.

Đúng, Mecghi biết rất rõ điều đó, những con vật không có óc này đã mất hẳn khả năng tự lo cho bản thân. Nếu như tổ tiên chúng vẫn còn có cái gì na ná như óc thì lớp cừu quý tộc dòng dõi được gây giống để cung cấp lông hảo hạng đã mất nốt chút trí khôn cuối cùng. Chúng sẽ không ăn gì ngoài cỏ dưới chân và cành cây nhỏ cắt ở những bụi cây quen thuộc mọc xung quanh. Nhưng ở Đrôghêđa thiếu sức lao động để cắt những cành cây bổ sung thức ăn cho một trăm ngàn cừu.

- Chắc là em sẽ có ích cho nhà ta chứ? - Mecghi hỏi.

- Còn phải nói! nếu em có thể cưỡi ngựa đi quanh các bãi chăn ở gần đây như trước kia thì bọn anh sẽ bắt ra được một người để cắt cành cây.

Hai anh em sinh đôi, như đã ước hẹn trước đây, đã về hẳn nhà. Đủ mười bốn tuổi thì chúng già từ việc học, chúng nóng lòng mau mau trở lại đồng bằng đất đen của Đrôghêđa. Hiện giờ chúng đã giống các anh lạ

thường, cũng mặc như thế, theo kiểu tất cả những người nuôi gia súc ở Đất lớn ở Tây Bắc: sơ mi bằng Jlanen và quần vải thô màu xám dần dần đã trở nên lỗi thời và được thay thế bằng vải giả da màu trắng, sơ mi trắng, mũ phớt màu xám rộng vành chóp phẳng, ủng cưỡi ngựa ống thấp có cạnh chun và hầu như không có gót. Chỉ có một dúm người mang dòng máu pha trộn ở các vùng ngoại vi Jilênbôn là bắt chước dân cao bồi "miền tây mọi rợ" của nước Mỹ, diện ủng cao gót và mũ "Xtetxôn" có chóp cao bằng một lần rưỡi chiếc xô. Đối với người nuôi cừu ở đồng bằng đất đen thì cái một như thế chỉ là một trở ngại, là sự bắt chước vô bổ tập quán của nước ngoài. Đi ủng gót cao thì không len lỏi qua các lùm cây bụi được, mà thường là phải đi qua các lùm cây bụi. Đội chiếc mũ có chóp to bằng cái xô thì nặng và nóng quá.

Từ lâu đã không còn con ngựa cái hồng và con ngựa thiến màu ô, gần chuồng của chúng bỏ trống. Mecghi cam đoan rằng nàng chỉ cần một con ngựa kéo bình thường là hoàn toàn đủ, nhưng Bốp đến Mactin Kinh và mua cho em gái hai con ngựa lai nửa máu - một con ngựa cái màu vàng nhạt, bờm và đuôi đen và một con ngựa cái sắc hồng chân dài. Không hiểu sao, việc không còn con ngựa cái sắc hồng khiến Mecghi bàng hoàng có lẽ còn hơn cả cuộc chia li với Ranfơ hẳn là mãi đến bây giờ nàng mới thực sự thấm

thía cuộc chia ly ấy, dường như lúc này nàng mới hoàn toàn thấy rõ: ông đã đi hẳn, không còn ông ở bên nàng nữa. Nhưng thật thú vị biết bao khi lại được cưỡi ngựa qua các bãi chầy với những con chó chạy bên cạnh, lại được hớp bụi do đàn cừu kêu be be làm bốc lên, lại được nhìn chim chóc, bầu trời, đất đai bao la.

Hạn hán thật khủng khiếp. Theo như Mecghi còn nhớ, đồng cỏ Đrôghêđa bao giờ cũng có cách vượt qua được hạn hán, nhưng lần này thì khác. Giữa những cụm cỏ còn sót, đất lộ trần ra, mặt đất vón lại thành lớp vỏ thẫm màu chẳng chịt vết nứt đan thành một mạng lưới mau, những vết nứt há hoác như những cái miệng khô héo đang khát. Tất cả là do thổ nhiều hơn. Trong bốn năm sau khi Mecghi đi, thổ bỗng sinh sôi nảy nở không thể tưởng được, nàng nghĩ, cả những năm trước chúng cũng gây thiệt hại không nhỏ. Còn bây giờ, tuồng như chỉ trong một tiếng đồng hồ chúng đã làm người ta khốn đốn. Chúng nhung nhúc trên các bãi chầy và ngón sạch số cỏ quý giá.

Mecghi đã biết cách đặt bẫy thổ. Chẳng lấy gì làm dễ chịu lắm khi nhìn những răng thép gây thương tích cho những con thú nhỏ mượt mà kháu khỉnh, nhưng từ tấm bé Mecghi đã quen làm lụng trên đất đai, và không quen tránh né: cần thì cứ phải làm. Giết để mà sống còn thì không phải là tàn bạo.

- Những pommi trời đánh, những tên nhãi ranh yêu nước, ma quỷ xui khiến chúng đem thỏ đến vùng chúng ta! - Bốp càu nhàu.

Trước kia ở Úc không có thỏ, người Anh đã đưa thỏ đến đây như một kỷ niệm trữ tình về tổ quốc, và thỏ đã phá hủy hoàn toàn cân bằng sinh thái của đại châu. Cừu và bò không gây nên tình trạng ấy, vì ngay từ đầu chúng đã được chăn nuôi theo mọi qui tắc khoa học. Ở Úc không có những loại thú ăn thịt địa phương có thể ngăn cản thỏ sinh sôi nảy nở tràn lan, cáo nhập nội không quen được với khí hậu. Muốn hay không, con người phải tự đảm nhiệm lấy vai trò con thú ăn thịt, nhưng người quá ít mà thỏ quá nhiều.

Về sau, đi ngựa trở thành việc khó khăn đối với Mecghi, và nàng toàn ở nhà, cùng với mixxix Xmit, Minni và Ket may và đan những đồ vật nhỏ xíu cho cái sinh mạng đang cựa quậy trong bụng nàng. Mang thai thẳng bé này (Mecghi không hồ nghi gì về việc nàng sinh con trai) nhẹ nhàng hơn mang thai Jaxtina nhiều - nàng không buồn nôn, không có những cơn suy yếu và chán nản, chỉ muốn thẳng bé mau mau ra đời. Sự nôn nóng như thế có lẽ một phần là do Jaxtina: cái sinh vật nhỏ xíu có đôi mắt sáng màu kỳ lạ này biến đổi không phải từng giờ, mà từng ngày, từ một con bé ngờ nghệch biến thành một con bé thông minh, theo dõi sự biến đổi thần kỳ ấy

thú vị vô cùng. Trước kia Mecghi hờ hững với con gái, còn giờ đây nàng say mê muốn trút lên nó tình cảm triu mến của người mẹ, muốn ôm, hôn, cười với nó. Và Mecghi bàng hoàng khi thấy con bé lần nào cũng lễ phép lánh tránh sự ve vuốt của nàng.

Khi Jimx và Petxi thôi học trở về Đrôghêđa, mixxix Xmit lại toan áp chúng dưới cánh bà, nhưng bà thất vọng to, chúng suốt ngày mất mặt ở các bãi chăn. Mixxix Xmit sẵn lòng hiến trái tim mình cho bé Jaxtina, nhưng bà bị cự tuyệt cũng kiên quyết như với Mecghi. Rõ ràng Jaxtina hoàn toàn không muốn người ta ôm hôn mình, làm cho mình cười.

Nó biết nói, biết đi rất sớm, khi được chín tháng. Vừa mới đứng được và mới biết nói (mà nó nói mới sõi làm sao), con người có tính độc lập ấy bây giờ làm gì cũng chỉ theo ý mình. Không phải nó hay ồn ào hoặc ngổ ngáo gì cho lắm, chẳng qua là tính tình nó rất kiên quyết và cứng đầu. Nếu như Mecghi có chút ý niệm về gen thì có lẽ nàng sẽ nghĩ về việc sự kết hợp các dòng họ Kliri, Amxtr'ông và Ô'Nin có thể tạo nên cái gì. Một hỗn hợp nổ khá mạnh không thể khác được.

Người xung quanh đặc biệt phiền lòng vì Jaxtina khẳng khẳng không muốn cất tiếng cười hay ít ra là mỉm cười. Mọi người ở Đrôghêđa, không trừ một ai, đều cố gắng hết sức, thử mọi mảnh lời và mọi điệu bộ để làm trò vui cho nó, song đều hoài công. Về tính nghiêm nghị bẩm sinh, con bé không cười này còn vượt cả bà nó.

Ngày mừng một tháng mười, đúng ngày Jaxtina tròn một năm bốn tháng, con trai Mecghi ra đời ở Drôghêda. Nó ra đời bất ngờ, trước kỳ hạn ngót một tháng: hai ba cơn đau hết sức dữ dội, nước ối lập tức túa ra, và vừa kịp gọi điện xong cho bác sĩ là Fia và mixxix Xmit đã đón nhận đứa bé mới sinh. Mecghi thật không mở mắt ra được. Nàng hầu như không cảm thấy đau : cơn thử thách ấy kết thúc nhanh quá : vì đứa bé ra đời vội vã như thế, nàng phải khâu, nhưng Mecghi cảm thấy rất khoẻ khoắn. Trước đây, sinh Jaxtina, nàng không có lấy một giọt sữa, bây giờ dường như sữa đủ cho hai người. Không cần chai bú sữa, cũng không cần cho ăn nhân tạo.

Thằng bé sinh ra mới tuyệt diệu làm sao! Thân khá dài nhưng cân xứng, cái đầu hình dạng tuyệt mỹ với một chòm tóc vàng ánh và đôi mắt xanh sáng chói, màu xanh chói lọi đến nỗi sẽ không bao giờ biến đổi. Mà can gì nó phải thay đổi kia chứ? Đây là mắt Ranfơ, và tay nó cũng hệt tay Ranfơ, cả mũi, mồm và chân nữa. Trong thâm tâm Mecghi trắng trợn tạ ơn về sự giống nhau giữa Liúc và Ranfơ - rất may là vóc dáng họ giống nhau, cả hai đều tóc đen, ngay cả đường nét khuôn mặt cũng giống nhau. Nhưng hai bàn tay, hình dạng đôi lông mày, chòm tóc trên trán mà lúc này vẫn có một đường viền rõ nét bằng lớp lông măng ánh vàng của hài nhi, những ngón tay ngón chân bé xíu, tất cả những cái đó là của

Ranfơ, không có gì giống với Liuc. Chỉ còn hy vọng rằng sẽ không ai nhận ra điều đó.

- Con đã định đặt tên cho nó là gì chưa? - Fia hỏi, hình như bà đã mê ngay thẳng bé.

Mecghi nhìn mẹ đứng bế cháu trên tay và vui sướng trong lòng: rút cục mẹ sẽ lại có thể yêu, chắc không thể như mẹ yêu Frenk, nhưng dấu sao trái tim đã hóa đá của mẹ sẽ mềm đi.

- Con muốn đặt tên nó là Đen.

- Cái tên lạ lùng! Sao con chợt nảy ra ý ấy? Hay đấy là tên ưa thích của dòng họ Ô'Nin? Mẹ tưởng con chấm dứt quan hệ với họ Ô'Nin rồi chứ?

- Liuc không dính dáng gì đến đây. Đấy sẽ chỉ là tên nó, không còn là của ai khác. Con không thể chịu nổi cái chuyện ông và cháu cùng tên. Con gọi Jaxtina là Jaxtina chỉ vì con thích cái tên ấy, con đặt tên cho Đen là Đen bởi vì con thích như thế.

- Được thôi, cái tên rất hay - Fia đồng ý.

Mecghi cau mặt, khó chịu vì nhiều sữa quá.

- Mẹ trao nó cho con. Con hi vọng rằng nó đang đói. Và con hy vọng ông già *Chân chạy* sẽ không quên đem bơm hút sữa về, không thì mẹ sẽ phải đích thân đến Jinli thôi.

Thằng bé đói, nó bú tham lam đến nỗi đôi môi nhỏ xíu dai dẳng của nó làm nàng đau. Còn Mecghi

nhìn hai mí mắt nhắm lại với những hàng mi sẫm màu, ánh vàng ở đường rìa, nhìn đôi lông mày mềm mại, đôi má nhỏ xịu cử động một cách thành thạo và cảm thấy nàng yêu nó bằng một tình yêu xuyên suốt đến đau đớn, đau hơn nhiều so với cái đau gây nên bởi cặp môi đang bú hau háu.

Một đứa con trai, thế là đủ rồi, như thế hẳn là đủ, ta sẽ không có được gì nữa. Nhưng thế có Chúa, Ranfơ chờ Brikaxxa ạ, thế có Chúa mà anh quý hơn em, không bao giờ anh sẽ biết em đã đánh cắp được cái gì của anh và của Chúa của anh! Không bao giờ em kể cho anh biết về Đen. Thằng bé của tôi! Mecghi xê dịch trên những chiếc gối, đặt thằng bé nằm lại trên tay cho thoải mái hơn và nhìn thấy rõ hơn khuôn mặt nhỏ nhắn thanh tú. Bé của mẹ! Con là của mẹ và không bao giờ mẹ nhường con cho ai. Dù sao đi nữa cũng không trả cho bố con, vì bố con là linh mục và không thể nhận con. Tuyệt diệu, phải không?

*

* *

Tàu thủy vào cảng Giênr đầu tháng tư. Tổng giám mục Ranfơ đến Ý giữa lúc mùa xuân miền nam đang độ tung bừng nhất và vừa kịp chuyến xe đi La

Mã. Nếu ông muốn báo trước việc ông đến thì người ta sẽ cho xe từ Vaticăng đến đón ông, nhưng ông sợ cái phút ông lại là tên tù của nhà thờ, và cố hoãn phút ấy càng lâu càng hay. Một thành phố vĩnh cửu. Đúng, một thành phố thực sự vĩnh cửu, Ranfơ đờ Brikaxxa nghĩ khi từ cửa sổ xe tắc xi nhìn những mái vòm và tháp chuông, những quảng trường rải rác những đàn bồ câu, những đài phun nước trắng lệ và những cột trụ La Mã mà chân cột ăn vào lòng sâu của các thế kỷ. Không, đối với ông tất cả những cái đó đều là thừa. Đối với ông ở La Mã chỉ có một cái quan trọng : Vaticăng, những gian phòng lộng lẫy của nó mở cửa cho tất cả mọi người, chứ hoàn toàn không phải là những phòng làm việc mà người ngoài không được bén mảng đến.

Một tu sĩ dòng Đemiric mặc bộ đồ lễ hai màu đen trắng đưa ông qua những hành lang cao bằng đá cẩm thạch, giữa những pho tượng bằng đồng đen và bằng đá có thể tô điểm cho bất cứ nhà bảo tàng nào trên thế giới, qua trước những bức tranh tuyệt mỹ theo phong cách Jôtô và Rafaen, Bôttisenli và Fra Anjêlikô⁽¹⁾. Lúc này ông đã ở trong những lễ đường

(1) Giotto di Bondono (1266 hay 1267-1337) danh họa Ý.

Rafaello Santi (1483-1520), danh họa và nhà kiến trúc Ý.

Botticelli (1445-1510) danh họa Ý.

Fra Angelico (khoảng 1400-55), danh họa Ý (N.D).

của Đức Hồng y - cố nhiên dòng họ Kôntini -Versêzê giàu có đã cố sức làm tăng thêm sự lộng lẫy cho hoàn cảnh xung quanh của một người trong dòng họ đã lên tới địa vị cao cả như thế.

Tường trang trí ngà voi nạm vàng, chỗ nào cũng có những tấm thảm treo tường sặc sỡ, những bức tranh vẽ nhiều màu, bàn ghế cầu kỳ của Pháp, những tấm thảm Pháp trên sàn, đồ dây rục lên nước sơn đỏ thắm, và ngồi giữa tất cả sự lộng lẫy huy hoàng đó là Vittôriô Xkarbantsa, Hồng y đi Kôntini-Versêzê. Một bàn tay nhỏ nhắn mềm mại đeo nhẫn hồng ngọc chìa ra cho người mới vào, vui sướng vì có thể hạ mắt xuống Tổng giám mục Ranfô đi ngang qua phòng, quỳ xuống hôn chiếc nhẫn. Ông áp má vào tay Hồng y - không, ông không thể nói dối, tuy ông đã định nói dối. Sẵn sàng nói dối, cho đến lúc môi ông chạm vào cái vật tượng trưng cho quyền lực tinh thần và uy quyền thế tục.

Hồng y Vittôriô đặt một tay lên vai Tổng Giám mục gạt đầu ra hiệu cho tu sĩ kia lui ra, và khi người kia đã ra, nhẹ nhàng khép cửa lại thì Ngài nhấc tay khỏi vai Ranfô mà Ngài vẫn chưa thấy mặt và vuốt mái tóc dày thẫm màu, âu yếm vén tóc khỏi trán. Tóc không còn đen như trước, màu tóc nhanh chóng đổi thành màu muối tiêu. Tấm lưng cúi khom duỗi thẳng, vai uốn ra, Tổng Giám mục Ranfô ngẩng đầu lên và nhìn thẳng vào mắt đáng bề trên linh hồn của mình.

Thì ra sự thay đổi là ở khuôn mặt! Môi mím lại một cách đau xót - dấu hiệu chắc chắn của nỗi đau khổ đã trải qua, và cặp mắt đẹp lạ thường (cặp mắt phi thường ấy, cả màu sắc và hình dạng, đức Hồng y nhớ rõ như thể người có đôi mắt ấy chưa bao giờ xa cách Ngài) đã đổi khác đến không nhận ra được. Hồng y Vittoriô bao giờ cũng có cảm giác rằng mắt của Chúa Kitô hệt như mắt Ranfô : xanh, điềm tĩnh, hờ hững với tất cả những gì lọt vào tầm mắt, vì thế cái nhìn của Chúa có thể bao quát hết và thấu hiểu hết. Nhưng có lẽ quan niệm như thế là lầm. Với một người đau nỗi đau của nhân loại và chính mình đau khổ thì lẽ nào điều đó lại không phản ánh trong mắt?

- Đứng dậy, Ranfô.

- Trình Đức ông, tôi muốn xưng tội.

- Để sau, để sau. Ta hãy chuyện trò một lúc đã, mà nói bằng tiếng mẹ đẻ của ông. Thời gian gần đây xung quanh có nhiều tai rình nghe, nhưng ơn Chúa, những cái tai ấy không quen nghe tiếng Anh. Ngồi xuống đi, Ranfô. Được gặp ông, tôi vui sướng quá! Tôi cảm thấy rất thiếu những lời khuyên sáng suốt, sự khôn ngoan của ông, sự tiếp xúc thú vị với ông. Ở đây tôi không tìm được một người phụ tá dù chỉ xứng đáng và dễ mến bằng một nửa ông mà thôi.

Ranfô chờ Brikaxxa cảm thấy trí óc ông đã được điều chỉnh ở cung bậc cần thiết, và những ý nghĩ,

một cái gì đó trước khi được phong chức sắc, và ta không lần trốn đi đâu thoát khỏi điều đó được, mặc dù chúng ta là những tinh hoa đặc tuyển. Chúng ta là người, vì thế không sao thoát khỏi tội lỗi và sự yếu đuối của con người. Dù ông có thú nhận gì đi nữa thì cũng không cái gì có thể làm thay đổi ý kiến của tôi đã có về ông trong tất cả những năm ấy, không điều gì có thể khiến tôi nghĩ xấu đi về ông và kém yêu ông hơn. Nhiều năm rồi tôi vẫn biết rằng ông sẽ phải trải qua kinh nghiệm bản thân để thấy rõ bản chất con người của chúng ta yếu đuối như thế nào và tôi cũng biết rằng ông sẽ không tránh khỏi trải qua điều đó như tất cả chúng tôi đã trải qua. Ngay cả chính Đức Thánh cha, người chịu khuất lụy nhất và giàu lòng nhân nhất trong chúng ta.

- Tôi đã lỗi phạm lời nguyện, thưa Đức Ông. Tội ấy không dễ được tha thứ. Đây là tội đại phạm thánh.

- Lời nguyện cam chịu nghèo khó thì ông đã lỗi phạm từ nhiều năm trước khi ông nhận tài sản của Meri Cacxôn để lại. Còn lời nguyện giữ mình thanh sạch và khuất lụy phải không ?

- Như vậy là tôi đã lỗi phạm cả ba, thưa Đức Ông.

- Tôi thích ông cứ gọi tôi như trước, chỉ bằng tên thôi. Không, tôi không nổi giận, Ranfơ ạ, và không thất vọng. Tất cả là do ý Chúa, và tôi cho rằng chính

thậm chí chưa nói ra, được bọc trong những lời hoa mỹ hơn. Hơn nhiều người khác, ông biết người ta đang thay đổi như thế nào, tùy theo người nói chuyện, với ông là ai, do đó muốn hay không ta cũng phải thay đổi cả cách nói. Không, nhịp độ nhanh của tiếng nói Luân Đôn thường ngày không phải để cho những cái tai ấy. Ông ngồi cách quãng khá xa trước mặt con người nhỏ bé gầy gò mặc bộ y phục bằng lụa vân đỏ thắm có sắc thái đặc biệt, óng ánh mà vẫn giữ nguyên màu, thành thứ y phục không trái ngược với toàn bộ bối cảnh xung quanh, mà như hòa hợp với nhau.

Sự mệt mỏi vô hạn áp chế ông trong những tuần gần đây bỗng nhiên có vẻ không đến nỗi nặng nề lắm: thực ra tại sao ông lại sợ cuộc gặp gỡ đó đến thế, vì trong thâm tâm ông biết người ta sẽ hiểu và tha thứ cho ông kia mà? Không, hoàn toàn không phải điều đó làm ông sợ, mà là cái khác hẳn. Ý thức về lỗi lầm thật là khủng khiếp, vì ông đã sa ngã, không đạt được sự hoàn hảo mà ông cố vươn tới, không xứng đáng với lòng tin cậy của con người bao giờ cũng là người bạn chân chính, ân cần, vô cùng tốt bụng của ông. Ý thức về lỗi lầm thật là khủng khiếp, bởi vì ta đứng trước một người linh hồn trong sạch, còn ta thì đã mất sự trong sạch.

- Ranfơ, chúng ta là những đấng chán chường, nhưng đấy chưa phải là tất cả, chúng ta vẫn cứ là

một cái gì đó trước khi được phong chức sắc, và ta không lần trốn đi đâu thoát khỏi điều đó được, mặc dù chúng ta là những tinh hoa đặc tuyển. Chúng ta là người, vì thế không sao thoát khỏi tội lỗi và sự yếu đuối của con người. Dù ông có thú nhận gì đi nữa thì cũng không cái gì có thể làm thay đổi ý kiến của tôi đã có về ông trong tất cả những năm ấy, không điều gì có thể khiến tôi nghĩ xấu đi về ông và kém yêu ông hơn. Nhiều năm rồi tôi vẫn biết rằng ông sẽ phải trải qua kinh nghiệm bản thân để thấy rõ bản chất con người của chúng ta yếu đuối như thế nào và tôi cũng biết rằng ông sẽ không tránh khỏi trải qua điều đó như tất cả chúng tôi đã trải qua. Ngay cả chính Đức Thánh cha, người chịu khuất lụy nhất và giàu lòng nhân nhất trong chúng ta.

- Tôi đã lỗi phạm lời nguyện, thưa Đức Ông. Tội ấy không dễ được tha thứ. Đây là tội đại phạm thánh.

- Lời nguyện cam chịu nghèo khó thì ông đã lỗi phạm từ nhiều năm trước khi ông nhận tài sản của Meri Cacxon để lại. Còn lời nguyện giữ mình thanh sạch và khuất lụy phải không ?

- Như vậy là tôi đã lỗi phạm cả ba, thưa Đức Ông.

- Tôi thích ông cứ gọi tôi như trước, chỉ bằng tên thôi. Không, tôi không nổi giận, Ranfơ ạ, và không thất vọng. Tất cả là do ý Chúa, và tôi cho rằng chính

bằng cách đó ông đã nhận được bài học quan trọng nhất và hiểu được một chân lý mà ta không thể hiểu được bằng cách kém tàn bạo hơn. Chúa là sự bí mật và những con đường của Chúa cao hơn sự hiểu biết nhỏ nhoi của chúng ta. Tuy nhiên tôi nghĩ rằng cái việc mà ông đã làm hoàn toàn không phải vì nhẹ dạ và không đơn giản là ông đã vứt bỏ lời khấn nguyện thiêng liêng, coi đó như những lời nói trống rỗng. Tôi biết ông quá rõ. Tôi biết ông kiêu hãnh, ông hết lòng trung thành với chức sắc của mình, ông có ý thức rằng người như ông là một biệt lệ. Có lẽ chính là ông cần bài học như thế để sự kiêu hãnh của ông giảm bớt đi và để ông hiểu rằng trước hết ông là con người, vì thế tính cách biệt lệ của ông không lấy gì làm lớn lắm như ông tưởng trước kia. Phải thế không?

- Đúng thế ạ. Tôi thiếu đức khuất lụy, theo một nghĩa nào đó tôi có tham vọng trở thành chính Chúa trời. Tội của tôi cực trọng và không tha thứ được. Chính tôi không thể tự tha tội cho mình thì làm sao tôi có thể hy vọng được Chúa tha tội?

- Thôi kiêu hãnh, Ranơ ạ, lại thôi kiêu hãnh! Tha tội không phải là việc của ông, chẳng lẽ đến lúc này ông vẫn chưa hiểu sao? Chỉ có Chúa trời thôi! Chúa tha tội nếu ta thành thật hối lỗi. Ông biết đấy, Chúa tha tội còn trọng hơn nhiều cho những người mà sự

thánh thiện còn hơn ông nhiều, cũng như cả cho những người còn vượt xa ông về thói xấu. Ông có cho rằng Liuxife chúa tể của bóng tối không được tha tội không. Y được tha tội đúng vào lúc y dám chống lại Chúa. Và cái số phận kẻ cai quản địa ngục không phải do Chúa định đoạt cho y, mà do y tự chọn. Chẳng phải y nói : "Thà cai trị dưới địa ngục, còn hơn là hầu hạ trên trời" đó sao? Bởi vì y không thể kìm nén thói kiêu hãnh và không chịu phục tùng ý muốn của bất cứ ai, cho dù đó là ý của Chúa trời. Tôi không muốn ông cũng phạm sai lầm như thế, bạn thân mến của tôi ạ. Sự khuất lụy, đấy là cái ông thiếu, mà chính sự khuất lụy tạo nên cả những vị thánh vĩ đại và những con người vĩ đại. Chứng nào ông chưa dành quyền tha tội cho Chúa thì ông chưa có sự khuất lụy chân chính.

Sự đau khổ làm méo mó những nét nghiêm khắc của Ranfo.

- Vâng, tôi biết, Đức ông nói đúng. Tôi phải bằng lòng với tình trạng tôi hiện nay và cố gắng trở nên tốt hơn, nhưng phải vứt bỏ thói kiêu hãnh. Tôi ăn năn, sẵn sàng xưng tội và chờ được tha tội. Ôi, tôi ăn năn chưa xót biết bao!

Tổng Giám mục thở dài, cái nhìn của ông bộc lộ sự đấu tranh nội tâm mà ông không thể nói lên bằng những lời được cân nhắc cẩn thận và cố nhiên là giữa những bức tường này.

- Tuy nhiên, Vittôriô ạ, tôi không thể hành động khác. Tôi chỉ còn cách hoặc là giết chết nàng, hoặc là hứng cái chết vào mình. Giờ phút ấy tôi có cảm giác rằng sự lựa chọn là rõ ràng, vì tôi yêu nàng. Không phải tại nàng mà tôi không bao giờ muốn nhượng bộ tình yêu xác thịt. Nhưng xin hiểu cho, đối với tôi số phận nàng đã trở nên quan trọng hơn số phận bản thân tôi. Cho đến phút ấy tôi luôn luôn nghĩ trước hết về mình, đặt mình cao hơn, vì tôi là kẻ phụng sự nhà thờ, còn nàng chỉ là một trong những lực lượng bé mọn. Còn bây giờ thì tôi thấy rõ rằng tôi chịu trách nhiệm về nàng đã trở thành người thế nào... Đáng ra tôi phải cự tuyệt nàng lúc nàng còn là trẻ con, tôi đã không làm như vậy. Nàng đã chiếm vị trí vững chắc trong tim tôi và nàng hiểu điều đó sẽ trở nên hoàn toàn khác, như thế thì tôi sẽ không thể là bậc dẫn dắt linh hồn của nàng. - Ranfô mỉm cười. - Người thấy đây, tôi có nhiều điều phải ăn năn. Tôi đã thử chính mình tạo ra một linh hồn sống,

- Chính là bông hồng ấy phải không ?

Tổng Giám mục Ranfô ngẩng đầu lên nhìn những họa tiết rắc rối của cái trần đắp nổi thép vàng, nhìn bộ đèn chùm kỳ quặc.

- Còn có thể là ai được nữa? Nàng là mưu toan sáng tạo duy nhất của tôi.

- Liệu tai họa có xảy đến với cô ta không, bông

hồng của ông ấy mà? Liệu ông có làm hại cho cô ta hơn là nếu ông cự tuyệt cô ta không ?

- Tôi không biết, Vittôriô ạ! Giá mà biết được! Khi ấy tôi cho rằng tôi không thể làm khác được. Tôi không được trời phú cho cái tài tiên tri của Prômê-tê, mà tình cảm làm cho không thể suy xét tỉnh táo được. Rồi sau đó... việc ấy tự nó xảy ra! Nhưng tôi có cảm giác rằng cái mà tôi đã cho nàng là cái mà nàng cần hơn hết: cần phải thừa nhận nàng là người phụ nữ. Không, bản thân nàng cố nhiên có ý thức mình là người phụ nữ. Nhưng tôi không biết điều đó. Nếu như khi tôi gặp nàng lần đầu tiên nàng đã là người lớn thì hẳn là sự thể sẽ khác, nhưng trong nhiều năm tôi biết nàng thì nàng còn là trẻ con.

- Trong lời lẽ của ông tôi thấy có sự tự mãn, Ranfô ạ, ông vẫn chưa sẵn sàng để được tha tội. Điều đó gây tổn thương cho ông, phải không ? Sự khám phá rằng ông không phải là siêu nhân và chịu khuất phục những cái yếu của con người. Có thật là trong hành động của mình ông bị thúc đẩy bởi tinh thần hy sinh cao quý không ?

Ranfô giật mình, nhìn cặp mắt màu cánh dán long lanh ấy: ở đấy có hai hình bóng nhỏ xíu của ông đang nhìn ông, hai người chim chích hèn mọn.

- Không, - ông nói, - tôi chỉ là con người, và nàng đã cho tôi sự khoái lạc mà trước kia tôi không thể

tưởng tượng nổi. Tôi không biết rằng với phụ nữ, người ta có thể được biết cái cảm giác như thế, không biết rằng nàng tặng cho tôi niềm vui sướng lớn lao như thế. Tôi khao khát không bao giờ phải xa lìa nàng, không chỉ vì xác thịt của nàng, mà vì cái hạnh phúc được ở cạnh nàng, nói với nàng và im lặng, ăn bữa ăn trưa do tay nàng làm, mỉm cười với nàng, chia sẻ những ý nghĩ của nàng. Tôi sẽ mong nhớ nàng cho đến hơi thở cuối cùng.

Trên khuôn mặt nước da bánh mật của Vittoriô, khuôn mặt của người khổ hạnh, Ranfô bỗng mừng rỡ thấy có cái gì giống với mặt Mecghi lúc chia tay - thế là dường như cất bỏ được sự trĩu nặng trong tâm hồn và phần thắng thuộc về ý chí và quyết tâm đi con đường của mình, bất chấp mọi gian nan, đau xót và giày vò. Người đã từng ném trái những gì trong đời, đáng Hồng y vận bộ đồ lụa đỏ này, con người dường như chỉ yêu mến con mèo cái Abixxini lười nhác?

Nhưng Đức Hồng y im lặng và Ranfô lại lên tiếng.

- Tôi không thể ăn năn về việc đã xảy ra giữa tôi và nàng. Tôi ăn năn về cái khác - tôi đã lỗi phạm lời khấn nguyện thiêng liêng và không gì phá bỏ được, lời khấn nguyện trọn đời. Không bao giờ tôi có thể làm tròn bốn phần đáng chán chường với lòng nhiệt thành không hề bị mờ tối như trước nữa. Đây là điều tôi xót xa hối tiếc. Nhưng mà hối tiếc về Mecghi ư?...

Vẻ mặt Tổng Giám mục lúc thốt lên cái tên ấy khiến Hồng y Vittôriô quay đi, cố làm chủ những ý nghĩ của mình.

- Ăn năn về chuyện đã có Mecghi tức là giết chết nàng - Ranfơ mệt mỏi đưa tay quạt ngang mắt. - Tôi không biết tôi nói có dễ hiểu không, thực tình tôi không biết diễn tả ý nghĩ của mình như thế nào. Tôi có cảm giác rằng dù có đem cái chết ra đe dọa tôi đi nữa thì tôi cũng không diễn tả được tất cả những gì tôi cảm thấy đối với Mecghi. - Ranfơ cúi về phía trước và trong mắt vị Hồng y lúc này đã lại quay về phía ông, ông lại nhìn thấy hai hình bóng của mình, bây giờ đã to hơn một chút. Mắt Vittôriô như hai chiếc gương : nó phản chiếu tất cả những gì nó nhìn thấy, nhưng không cho ai nhìn thấy dù chỉ trong giây lát những gì đang diễn ra ở phía sau cái vật chắn bằng phẳng ấy. Không phải như với Mecghi, trong mắt nàng, Ranfơ chìm mỗi lúc một sâu, đến tận đáy tâm hồn. - Bản thân Mecghi là sự ban phước. - Ranfơ nói. - Đối với tôi, nàng là một cái gì thiêng liêng tựa như lễ ban thánh thể.

- Tôi hiểu. - Hồng y thở dài nói. - Ông có tình cảm như thế là tốt. Tôi nghĩ rằng trước Chúa, điều đó làm giảm nhẹ tội trọng của ông. Nhưng ông không nên xưng tội với cha Ghiliermô, mà với cha Jorjô thì hơn.

Ông ấy sẽ không hiểu sai tình cảm và lý lẽ của ông. Ông ấy nhìn thấu chân lý. Cha Ghilirmô không tinh nhạy lắm và có thể sẽ nghi ngờ sự ăn năn của ông. - Một nụ cười yếu ớt như cái bóng thoáng hiện lướt trên cặp môi mỏng của Hồng y Vittôriô. - Họ cũng là người, Ranfô của tôi ạ, những người nghe lời xưng tội của các đấng vĩ đại ấy mà. Đừng bao giờ quên điều đó. Chỉ khi làm lễ, linh mục mới là cái bình của Chúa. Ngoài ra ông ta chỉ là người. Qua ông ta mà Chúa tha tội, Chúa ban sự tha thứ, nhưng nghe kẻ có tội và đưa ra sự phán xét của mình lại là con người.

Có tiếng gõ cửa dè dặt, trong lúc người ta mang khay trà vào và đặt lên chiếc bàn con khám xà cừ, Đức Hồng y không thốt ra một lời nào.

- Ông thấy chứ, Ranfô ? - Sau đó Ngài nói. - Từ hồi ở Úc tôi đã đâm ra ham uống trà ban ngày. Bây giờ ở bếp của tôi, người ta vẫn pha thứ trà ngon tuyệt trần, tuy họ chưa nắm vững ngay được nghệ thuật đó. - Ranfô toan cầm lấy ấm trà, nhưng Đức Hồng y giơ tay ngăn lại. - Không, không ! Tôi sẽ tự rót lấy. Hầu trà là cái thú tiêu khiển đối với tôi.

- Tôi thấy các phố ở Giêrô và La Mã nhan nhản những sơ mi đen. - Ranfô vừa nói vừa nhìn Đức Hồng y rót trà.

- Đây là quân đội đặc biệt của chính Đutsê⁽¹⁾. Chúng ta sắp phải qua một thời kỳ gay go, Ranfơ của tôi ạ. Đức Thánh Cha cho rằng không được có một sự cọ sát nhỏ nào giữa nhà thờ và chính quyền thế tục ở Ý, về việc đó Ngài không lay chuyển, và vẫn như xưa nay, Ngài đứng. Mặc dù các biến cố xoay chuyển thế nào đi nữa, không cái gì được ngăn cản chúng ta đem ánh sáng và sự cứu giúp đến cho toàn thể con chiên của chúng ta, cho dù chiến tranh nổ ra và chia rẽ những người công giáo và họ sẽ đánh lẫn nhau nhân danh Chúa. Bất kể trái tim và tình cảm của chúng ta ở về phía nào, bốn phận của chúng ta là không để cho nhà thờ dính líu vào chính trị, vào cuộc đấu tranh tư tưởng và những cuộc tranh chấp quốc tế. Tôi triệu ông về với tôi vì tôi có thể trông cậy vào ông, nhìn mặt ông không thể dò xét ý tứ được, bất kể ông nhìn thấy gì và nghĩ gì về những điều ông nhìn thấy, và về nếp suy nghĩ, ông là nhà ngoại giao bẩm sinh, tôi chưa hề gặp người nào khác như thế.

Tổng Giám mục Ranfơ mỉm cười ảo não.

- Người giúp cho bước đường công danh của tôi ngoài cả ý muốn của tôi, phải không ạ? Không biết tôi sẽ ra sao nếu không gặp được Người?

(1) Tiếng Ý Đutsê là quốc trưởng (N.D)

- Ờ thì ông sẽ trở thành Tổng Giám mục ở Xitnây, một cương vị khá tốt và quan trọng. - Đức Hồng y đáp với một nụ cười rạng rỡ. - Nhưng số phận chúng ta không ở trong tay chúng ta. Chúng ta gặp nhau vì số mệnh định như thế, cũng như thế số mệnh định đoạt là bây giờ cả hai ta phải hầu hạ Đức Thánh Cha.

- Tôi sợ rằng ở cuối con đường ấy không phải là thành công đang chờ đợi chúng ta. - Tổng Giám mục nói. - Kết quả của việc không ngả về bên nào bao giờ cũng vẫn thế. Tất cả các bên đều bực tức như nhau về chúng ta, tất cả sẽ lên án chúng ta như nhau.

- Đúng, tôi biết điều đó, và Đức Thánh Cha cũng biết thế. Nhưng chúng ta không thể hành động khác được. Và chẳng có gì ngăn cản chúng ta từng người riêng biệt cầu nguyện cho Đutsê và Furo⁽¹⁾ mau sụp đổ, phải không nào?

- Như vậy Người cho rằng chiến tranh không tránh khỏi?

- Tôi không thấy có khả năng nào tránh được.

Từ trong cái góc nơi nó ngủ ở chỗ nắng rọi, con mèo cái được Đức Hồng y yêu quý đi ra và hơi vụng về vì đã già, nó nhảy lên bộ đùi phủ lớp lụa đỏ thắm.

(1) Tiếng Đức Furo là quốc trưởng (N.D)

- A, Vương hậu Xapxkaia! Hãy chào Ranfơ người bạn cũ của mi đi, trước kia, thậm chí mi còn quý ông ấy hơn ta kia mà.

Cặp mắt quý Xa tăng màu vàng ném lên Tổng Giám mục một cái nhìn kiêu kì và thản nhiên nhắm lại. Chủ và khách phá lên cười.

15

Drôghêđa bây giờ đã sắm được cỗ máy thu thanh. Sự tiến bộ thể hiện ở hệ thống truyền thanh vô tuyến của Úc đã tiến cả vùng Jilênbôn, thế là cuối cùng đã xuất hiện thêm một nguồn tin tức và trò giải trí chung nữa, không kể đường dây điện thoại với nhiều ống nhánh. Bản thân cái máy thu thanh nom khá kì quái, một cái hộp thô kệch bằng gỗ hồ đào đặt trên cái tủ con duyên dáng ở phòng khách, điện chạy máy lấy từ chiếc ắc qui ô tô giấu trong ngăn kéo dưới của chiếc tủ.

Sáng sáng Mixxix Xmit, Fia và Mecghi mở đài nghe tin địa phương Jilênbôn và dự báo thời tiết, buổi tối Fia và Mecghi nghe tin giờ chót của đài phát thanh trung ương Úc. Đây là một cảm giác kì lạ:

không chờ Uyliam *Chân chạy* và những tờ báo đã cũ của ông mà tức khắc có được liên hệ với thế giới bên ngoài, biết về chính sách của chính phủ, những vụ lộn xộn ở châu Âu.

Buổi tối thứ sáu ngày mùng một tháng chín, khi đài truyền thanh báo tin quân đội của Hitle đột nhập vào Ba Lan thì ở nhà chỉ có Fia và Mecghi, và cả hai bỏ ngoài tai tin đó. Đã mấy tháng có tin đồn về chuyện ấy, và chẳng châu Âu xa lắm, mãi tận nơi cùng trời cuối đất. Đrôghêđa có gì chung với nó đâu, Đrôghêđa là trung tâm của vũ trụ. Nhưng chủ nhật ngày ba tháng chín, đàn ông từ các bãi chăn tụ tập về để dự lễ mixa và nghe cha Uôti Tômax khả kính rao giảng, mà đàn ông thì quan tâm đến châu Âu. Nhưng Fia lẫn Mecghi đều không nghĩ đến chuyện kể cho họ cái tin họ nghe được hôm thứ sáu, còn Uôntti khả kính, người mà chắc là có khả năng cho biết tin đó thì lại vội về Narrangăng.

Buổi tối, buổi tin giờ chót, như thường lệ, họ mở đài. Nhưng thay cho cái giọng Ôcxfo đích thực, rành rẽ của người phát thanh thường xuyên, họ nghe thấy một giọng mềm mỏng, với lối phát âm đặc Úc của thủ tướng Rôbe Gordon Menzix.

- Hỡi đồng bào Úc! Cái bốn phận đáng buồn buộc tôi phải báo tin cho đồng bào biết : vì Đức không chịu rút quân khỏi Ba Lan, nước Anh đã tuyên chiến

với Đức, như vậy nước Anh bước vào cuộc chiến tranh với Đức, vì thế nước ta... Không còn hồ nghi nữa, Hitle không chỉ muốn đặt tất cả những người Đức dưới quyền cai trị của mình, mà còn muốn bắt tất cả những nước mà hắn có thể chinh phục được bằng sức mạnh phải phục tùng quyền lực ấy. Nếu sự thế cứ tiếp diễn như thế thì sẽ không có an ninh ở châu Âu, sẽ không có hòa bình trên cả trái đất... Hoàn toàn rõ ràng là tất cả các bộ phận của Đế quốc Anh đều tán thành lập trường ấy...

Cách tốt nhất để biểu thị sự kiên cường của chúng ta và ủng hộ chính quốc là mỗi người hãy ở vị trí của mình và làm công việc của mình, chúng ta phải lao động trên đồng ruộng và các đồn điền, trên các bãi chăn và các công xưởng và bằng thành quả lao động của chúng ta mà củng cố sức mạnh của chúng ta. Tôi tin chắc: dù tình cảm của chúng ta hiện nay thế nào đi nữa, nước Úc sẵn sàng làm trọn bổn phận của mình.

Cầu Chúa ban ơn lành cho chúng ta và xuống ơn cho cả thế giới mau chóng thoát khỏi tai họa đã ập đến với chúng ta.

Trong phòng khách mọi người im lặng hồi lâu, rồi bài diễn văn sấm sét của Nêvin Sămbeclanh ập vào bầu không khí im lặng, ông ta kêu gọi nhân dân Anh. Fia và Mecghi nhìn cánh nam giới.

- Tính cả Frenk thì chúng ta có sáu người. - Cuối cùng Bốp nói. - Tất cả chúng ta, trừ Frenk, đều làm việc trên đồng đất, do đó người ta sẽ không lấy chúng ta vào quân đội. Trong số những người chần cừ hiện nay của chúng ta, tôi nghĩ rằng sáu người muốn đi chiến đấu, còn hai người sẽ ở lại.

- Tôi sẽ vào quân đội! - Jêc tuyên bố, mắt long lanh.

- Cả tôi nữa! - Huyghi hứa theo.

- Cả chúng em nữa. - Jimx nói cho mình và cho Petxi luôn luôn im lặng.

Mọi người đều nhìn Bốp: tiếng nói quyết định thuộc về anh.

- Ta hãy suy xét một cách tỉnh táo. - Bốp nói. - Chiến tranh cần len, không phải chỉ để làm quân phục. Len còn dùng để làm đạn, làm chất nổ, và còn làm những gì gì nữa mà hẳn là chúng ta chưa từng nghe nói đến. Chúng ta còn có cả bò nữa, vậy là chúng ta cung cấp thịt bò, còn cừu được thiện và cừu cái già thì đó là da, keo, mỡ và lanôlin, tất cả đều cần cho chiến tranh. Vậy thì bất kể ai trong chúng ta muốn thế nào đi nữa cũng không thể bỏ rơi Drôghêđa được. Một khi đã có chiến tranh thì trong số người chần cừ sẽ có người ra đi, khi ấy hãy thử tìm người thay thế xem. Mà hạn hán năm nay là năm thứ ba rồi, chúng ta chặt các bụi cây làm thức ăn

chăn nuôi, thế là cần đến những bàn tay lao động, đã vậy lại còn không làm sao thoát được cái nạn thổ. Vậy thì việc của chúng ta lúc này là Đrôghêđa. Không hấp dẫn lắm, không phải như trong chiến đấu, nhưng vẫn cứ cần thiết. Bằng cách đó ta sẽ đem lại ích lợi nhiều hơn.

Khuôn mặt cánh đàn ông dài ra còn phụ nữ thì hớn hở.

- Thế ngộ nhờ chiến tranh kéo dài hơn là Bốp Gang đúc tướng thì sao? - Huyghi nói, gọi thủ tướng bằng cái biệt hiệu ai nấy đều biết.

Bốp nghĩ ngợi, những nếp nhăn hằn sâu hơn trên khuôn mặt sạm màu nắng gió, một nếp nhú nghiêm khắc giữa đôi lông mày.

- Nếu tình hình xấu đi và chiến tranh kéo dài, mà chúng ta có được hai người chăn cừu thì hai người nhà Kliri có thể vào quân đội. Nhưng với điều kiện là Mecghi lại nhận những bãi chăn gần nhà, không thì chúng ta không xoay xoả nổi đâu. Chúng ta sẽ gay go vô cùng, ngay khi thời tiết tốt cũng hoàn toàn không kham nổi, còn trong lúc hạn thế này, tôi nghĩ rằng năm người đàn ông với Mecghi nữa thì có thể đảm đương được công việc của Đrôghêđa. Nhưng làm sao có thể đòi hỏi Mecghi như vậy được, cô ấy có hai đứa bé trên tay.

- Cần thì đành phải thế vậy thôi, anh Bốp à -
Mecghi nói - Mixxix Xmit sẽ không từ chối việc trông
nom Jaxtina và Đen. Khi cần có sự giúp sức của em
để Drôghêđa cung cấp đủ mọi thứ có thể được thì
anh chỉ cần nói một câu là em sẽ đi khắp các bãi chăn
gần nhà.

- Vậy thì chúng em vào quân đội, không có hai
chúng em thì ở đây các anh chị vẫn cáng đáng được.
- Jimx mỉm cười nói.

- Không, tôi với Huyghi sẽ đi - Jêc phản đối ngay.

- Theo lẽ công bằng thì nên để Jimx và Pêtxi đi -
Bốp nói chậm rãi - Hai em là út, chăn cừu thì chưa có
kinh nghiệm, mà kinh nghiệm người lính thì ngay đến
các anh đây cũng chẳng có tí kinh nghiệm nào. Có điều
tuổi các em còn nhỏ, mới có mười sáu tuổi đầu.

- Khi tình hình xấu đi thì bọn em đã mười bảy
tuổi rồi - Jimx nói bằng giọng van vỉ - Bề ngoài nom
chúng em có vẻ nhiều tuổi hơn, nếu anh viết giấy và
Harri Hôfơ bảo lãnh thì chúng em sẽ xung vào quân
tình nguyện ngay.

- Ô, tạm thời thì trong chúng ta sẽ không ai đi cả.
Tốt hơn hết là chúng ta sẽ cố gắng sao cho ở
Drôghêđa mọi thứ đều thu hoạch được nhiều hơn: cả
thịt, cả len, bất chấp hạn hán, bất chấp nạn thỏ
hoang.

Mecghi nhẹ nhàng ra khỏi buồng, lên buồng trẻ, Den và Jaxtina ngủ trong những chiếc giường con màu trắng. Mecghi đi qua chỗ con gái, dừng lại cạnh con trai và đứng nhìn nó hồi lâu.

- Ổn chúa, con còn bé bỏng. - Nàng nói.

*

* *

Gần một năm sau, chiến tranh mới ập đến cái thế giới nhỏ bé biệt tịch này của Drôghêđa, trong năm ấy tất cả những người chần cừ thuê lần lượt ra đi, còn thỏ thì sinh sôi nảy nở vô chừng mực, Bốp không tiếc sức cố làm sao cho Drôghêđa cung cấp càng nhiều sản phẩm hơn theo đòi hỏi của thời chiến. Nhưng đến đầu tháng sáu 1940 thì được biết rằng quân Anh đành phải bỏ Doongkec, thế là hàng nghìn người tình nguyện đổ đến các địa điểm tuyển quân ghi tên vào quân đoàn viễn chinh Úc số hai, trong số người tình nguyện có cả Jimx và Petxi.

Bốn năm trên yên ngựa đi khắp đó đây trên các bãi chăn trong bất cứ thời tiết nào đã để lại dấu vết trên cơ thể và gương mặt của hai anh em sinh đôi - họ nom không còn là những chàng trai măng sữa, mắt có cái nhìn diêm tĩnh già dặn trước tuổi, ở khoe mắt và từ hai cánh mũi đến khoe môi đã hiện rõ

những nếp nhăn mảnh. Hai anh em xuất trình giấy tờ và được nhận ngay không đòi hỏi gì hết. Người ở các vùng đồng bằng Úc được đánh giá cao trong quân đội. Đây là loại người cường tráng, thường là những tay súng giỏi và biết tuân thủ mệnh lệnh.

Jimx và Petxi ghi tên tình nguyện ở Đapbô, nhưng được điều đến các đơn vị thành lập ở Ingonbern gần Xitnây, và buổi tối mọi người đi tiễn họ ra chuyến tàu thủy. Té ra cả Kermac Cacmaicon con trai út của Idon cũng đi chuyến tàu ấy, cũng đến trại lính ấy. Vậy là hai gia đình đưa con em mình vào một buồng toa hạng nhất thuận tiện và bối rối đứng chen chúc quanh họ - người ta rất muốn khóc, hôn, hoặc bằng một cách âu yếm bông bột nào đó sưởi ấm những phút chia tay để sau đó có cái gì mà nhớ lại, nhưng tất cả đều bị trói buộc bởi cái tính dè dặt đích thực là của người Anh. Chiếc đầu tàu khổng lồ rú lên rền rĩ, trưởng ga thổi còi.

Mecghi cúi xuống, bẽn lễn hôn chụt một tiếng vào má Jimx, Petxi, rồi đến Kermac, cậu ta giống anh mình là Konnor như hai giọt nước. Bốp, Jêc và Huyghi lần lượt xiết chặt tay cả ba người, chỉ riêng mixxix Xmit là dám làm những việc mà tất cả những người đi tiễn đều muốn làm chết đi được: nước mắt ròn ròn, bà ôm ghì lấy họ và hôn lấy hôn để cả ba chàng trai. Idon Cacmaicon, vợ ông và cô con gái không còn trẻ lắm nữa, nhưng vẫn đẹp, cũng từ biệt

một cách khách khí, dè dặt. Rồi tất cả ra sân ga Jilênbôun, tiếp đó xe lửa giạt đội, những tấm pông loãng xoảng và tàu chậm chạp rời đi.

- Tạm biệt, tạm biệt! - Những người đi tiễn gào lên, vẫy những chiếc khăn tay to màu trắng, cho đến khi đoàn xe biến thành một dải khói xa xăm khó phân biệt trong không khí oi nồng lung linh.

*

* *

Thế theo yêu cầu của họ, Jimx và Petxi được điều về cùng một nơi, về sư đoàn Úc số chín mới thành lập và chưa được huấn luyện đến nơi đến chốn, đầu năm 1941 họ được đưa sang Ai Cập, vừa kịp để được ném đòn toi bời ở Bengazi. Tướng Ervin Rômmen vừa đến đã khiến cho lực lượng của trục Berlin - La mã có ưu thế trội hẳn và đẩy bật các nước đồng minh về phía sau - con lắc khổng lồ đã bắt đầu hoạt động với biên độ cắt ngang Bắc Phi như vậy đó.

Quân đội còn lại của Anh đã rút lui nhục nhã về Ai Cập trước quân đoàn châu Phi của Rômmen, còn trong lúc đó sư đoàn Úc số chín được lệnh chiếm giữ Tôbruc, tiền đồn của đồng minh trên lãnh thổ mà quân phe Trục đã chiếm được. Kế hoạch ấy có thể

thực hiện được chỉ là vì vẫn vòn đến được Tôbruc bằng đường biển và đưa được đạn và quân bổ xung đến trong lúc Địa Trung Hải còn bỏ ngỏ cho tàu Anh. Tôbruc bị bao vây trụ được tám tháng, Rômmen luôn luôn tung thêm ra những lực lượng mới tấn công pháo đài này nhưng vẫn không chiếm được nó.

- Nay, thế các cậu có biết tại sao bọn mình cứ cắm chân ở đây không? - Binh nhì Kôn Xtua vừa hỏi vừa uể oải quán điếu thuốc lá.

Trung sĩ Bốp Menlôi kéo dài cái mũ sụp xuống gáy để vành mũ rộng không che lấp mặt người nói chuyện với mình và nhếch mép cười: câu hỏi đó được nêu ra không phải lần đầu.

- Tớ chẳng biết cóc gì hết. - Anh nói.

- Ở, thà ngồi đây còn hơn là ngồi sau chân song sắt - Binh nhì Jimx Kliri nói, rồi kéo thấp chiếc quần sooc của thằng em sinh đôi xuống một chút, đặt đầu thoải mái lên cái bụng mềm mại ấm áp của cậu em.

- Đúng, nhưng ngồi sau chân song sắt thì không bị người ta luôn luôn nã đạn vào. - Kôn phản đối và ném que diêm tắt trúng vào con thần lằn sượt nắng ở gần đấy.

- Cái đó thì chính tớ cũng biết, bạn ạ. - Bốp nói và lại dùng vành mũ che lấp mắt. - Nhưng tớ cho rằng

chết buồn thì ngán không chịu nổi, chẳng thà là cái đích cho người ta bắn còn hơn.

Họ bố trí thoải mái trong các công sự khô đào trong cát, đối diện ngay với bãi mìn và hàng rào dây thép gai ngăn ra góc Tây nam trên phần đất của họ. Ngay trong công sự có đặt khẩu súng máy cỡ lớn "Braoninh" và cạnh nó là những hòm đạn xếp cẩn thận, nhưng hình như không ai cảnh giác đề phòng bị tấn công. Súng trường dựng vào vách đất, lưỡi lê lấp lánh dưới ánh mặt trời Châu Phi chói loà. Xung quanh ruồi vo ve, nhưng cả bốn người đều là người Úc chính gốc - nóng bụi và ruồi Tôbruc và nói chung là Bắc Phi không làm cho họ ngạc nhiên.

- Các cậu là anh em sinh đôi, hạnh phúc thật đấy, Jimx ạ. - Kôn vừa nói vừa ném những hòn đá nhỏ vào con thằn lằn rõ ràng là không có ý định nhích khỏi chỗ. - Nhìn cứ như là một cặp gần bó không rời, đúng là cặp tình nhân.

- Chẳng qua là cậu ghen. - Jimx mỉm cười giấu cợt và vỗ vào bụng em. - Tìm khắp Tôbruc cũng không moi đâu ra cái gối nào tốt hơn.

- Ô, cậu thì khoái, nhưng Petxi đáng thương thì sao? Này Kharpô, nói lên một tiếng đi chứ! - Bốp khích.

Petxi đáp lại bằng nụ cười phô ra hàng răng trắng, nhưng vẫn lặng thinh như thường lệ. Tất cả,

không trừ một ai, đều thử làm cho cậu ta "bắt chuyện", nhưng chỉ có thể moi ở cậu ta tiếng "ừ" hoặc "không", vì vậy họ đặt cho cậu ta cái biệt hiệu là Kharpô - tên của một người im lặng trong bộ ba anh em nhà Marx.

- Biết tin rồi chứ? - Kôn bống hỏi.

- Tin gì?

- Lữ đoàn "Matinda" số bảy bị đánh tơi tả ở gần Ha-faia, họ bị dợt bằng pháo tám mươi tám. Loại pháo lớn nhất ở đây, trong sa mạc, chỉ có nó mới áp đảo được "Matinda". Những chiếc tăng cực to bị đạn xuyên suốt.

- Cậu thì còn phía ra đủ thứ chuyện giạt gân hơn nữa ấy chứ, - Bốp nói dài giọng, vẻ ngờ vực, - Tớ là trung sĩ mà tớ chẳng hề nghe nói gì về chuyện ấy cả, còn cậu là binh nhì mà cậu lại biết hết. Này anh bạn ạ, bọn Đức không có thứ vũ khí nào tiêu diệt nổi cả một lữ đoàn "Matinda".

- Tớ thì tớ bảo với cậu rằng đấy là sự thật trăm phần trăm. - Kôn vẫn khẳng khẳng một mực. - Tớ vào lều của Morxhet có việc do chỉ huy trưởng sai đến và chính tớ nghe thấy đài nói rành rành mà.

Mọi người im bật: trong pháo đài vây hãm, mỗi người cần tin chắc như đinh đóng cột rằng quân nhà có đủ lực lượng và vũ trang để cuối cùng giải thoát cho mình. Vì thế câu chuyện Kôn kể không làm cho

ai vui sướng, nhất là ở Tôbruc này, tất cả mọi người, cho đến người lính cuối cùng, đều hiểu rằng Rômmen là kẻ thù nguy hiểm. Điều giúp họ đẩy lùi cuộc tiến công của y là niềm tin thành thật trước trong chiến đấu, có lẽ chỉ có người chiến binh Ấn Độ Gurka mới sánh được với người Úc, và nếu như niềm tin là chín phần lực lượng thì ở đây họ lấy niềm tin vững chắc để chứng minh không nghi ngờ gì được nữa sức mạnh của họ.

- Những pommi ấy là đồ hèn yếu. - Jimx nói - Nên đưa người Úc chúng ta đến Bắc Phi này nhiều hơn nữa.

Bọn họ nhất trí với anh, liền đó một tiếng súng nổ vang âm ngay trên rìa công sự - không còn vết tích gì của con thần lằn, bốn người lính đâm bổ đến cỗ súng máy và cụm súng trường.

- Cái thứ lựu đạn Ý chó chết, chẳng có tí sức mạnh nào, chỉ toàn mảnh vụn - Bốp thở dài nhẹ nhõm, nói.
- Nếu đó là món quà của Hitle thì chúng ta đã chơi đàn thụ cầm trên thiên đường với những người công chính rồi, như thế chắc là vừa ý cậu đấy, Petxi nhỉ?

Sau những tháng gay go bị tổn thất lớn và dường như không đem lại cái gì, mở đầu chiến dịch "Người thập tự quân" sư đoàn Úc số chín được di tản qua đường biển về Cairô. Nhưng trong thời gian nó còn

giữ Tôbruc, quân đội Anh ở Bắc Phi không ngừng được bổ sung và cuối cùng biến thành quân đoàn tám, đứng đầu là vị chỉ huy mới: tướng Berna Lâu Mônggômêri.

*

* *

Bây giờ Fia đeo một vật bằng bạc - biểu hiện của lực lượng vũ trang Úc: vầng mặt trời đang mọc, còn phía dưới, ở đầu sợi dây chuyền đôi là tấm thẻ bằng bạc có hai ngôi sao bằng vàng, điều đó chứng tỏ rằng bà có hai con trong quân đội. Người nào gặp bà cũng thấy rằng bà đã làm tròn bốn phận đối với tổ quốc. Mecghi không được đeo cái huy hiệu như thế, nàng không hề đưa tiễn chồng hay con trai vào quân đội. Có thư của Liuc - anh dự định vẫn tiếp tục làm việc ở các đồn điền, anh cho nàng biết điều đó vì e rằng nàng lo lắng không biết anh có ra trận không. Rành rành là anh đã quên sạch những gì nàng nói với anh trong buổi sáng đáng nhớ ấy ở khách sạn Inghem, Mecghi mỉm cười mệt mỏi, lắc đầu, quẳng lá thư vào cái sọt dưới bàn viết của mẹ và nghĩ: mẹ có lo lắng về các con trai hiện đang chiến đấu không nhỉ? Thực tình mẹ nghĩ gì về chiến tranh? Nhưng chưa hề có

lần nào mẹ thốt lên lấy một lời về chuyện đó, tuy ngày nào mẹ cũng đeo cái huy hiệu ấy từ sáng và đến đêm cũng chưa tháo ra.

Thỉnh thoảng có thư ở Ai Cập gửi về, mở phong bì là lá thư rã ra từng mảnh, vì chỗ nào có nhắc đến tên địa phương và đơn vị quân đội là lưới kéo kiểm duyệt cắt một miếng hình chữ nhật gọn gàng. Đọc những lá thư ấy thực ra có nghĩa là rút ra một điều gì đó từ cái không có gì, nhưng chúng cho biết một tin cốt yếu nhất, quan trọng nhất, có thư tức là hai chàng trai còn sống.

Đã lâu không mưa. Dường như những lực lượng thiên nhiên trên trời câu kết với nhau để tước đi mọi hy vọng của con người: năm 1941 là năm thứ năm hạn hán ác liệt. Bốp, Jêc và Huyghi, Mecghi và Fiôna đều thất vọng. Tài khoản của Đrôghêđa ở nhà băng đủ để mua thức ăn cho cừu, khốn nỗi cừu sẽ không chịu ăn. Mỗi đàn đều có con đầu đàn của mình, phải dụ được con đầu đàn chịu ăn thì mới hy vọng những con khác sẽ noi theo. Nhưng nhiều khi nhìn thấy con đầu đàn nhai mà những con còn lại vẫn mặc kệ, không đụng đến thức ăn.

Thế là, mặc dù hết sức ghét làm đổ máu, những người ở Đrôghêđa vẫn không tránh được điều đó. Không còn tí cỏ nào, đất trên các bãi chăn biến thành một lớp vỏ bị nung kết đen thẫm, đầy vết nứt, chỉ rải rác đôi chỗ có những khoảnh rừng màu xám và nâu

sáng làm cho vùng đất hoang vu này tươi tỉnh lên chút ít. Phải cầm lấy súng và dao: một con cừu đuổi sức ngã quy, người ta cắt cổ nó để giải thoát cho nó khỏi phải chết dằng dai khổ ải, khi quạ chưa kịp mổ mắt con vật tội nghiệp giữa lúc nó còn sống. Bốp mua nhiều bò cái hơn, bò cái thì có thể cho ăn ngay trong ngăn chuồng, vì vậy Đrôghêđa vẫn không ngừng cung cấp cho quân đội. Việc đó không đem lại thu nhập nào, thức ăn gia súc quá đắt, đồng ruộng trong nước bị thiệt hại vì hạn hán không kém gì các bãi chăn. Đất hầu như không cho thu hoạch. Tuy nhiên từ La Mã, người ta báo cho biết: từ nay trở đi vẫn phải làm tất cả những gì có thể làm được để phục vụ quân đội, không tính đến chi phí.

Đối với Mecghi công việc trên bãi chăn bây giờ là đáng ghét nhất. Ở Đrôghêđa chỉ giữ lại được một người chăn cừu thuê, và không tìm được người thay thế anh ta, ở Úc cái thiếu nhất bao giờ cũng là sức lao động. Cho đến lúc Bốp nhận thấy Mecghi đã kiệt lực và bảo em chủ nhật phải nghỉ thì Mecghi vẫn làm việc hàng tuần liên không nghỉ trên bãi chăn. Nhưng anh cho em gái nghỉ thì anh sẽ càng vất vả hơn, vì vậy Mecghi cố không để lộ cho thấy mình kiệt quệ đến mức nào. Nàng không hề có ý nghĩ rằng nàng có thể từ chối phất việc cưỡi ngựa qua các bãi chăn như một người chăn cừu bình thường, vì nàng có con nhỏ. Nàng biết ở nhà các con vẫn được chăm nom,

chúng không cần đến nàng bằng Bốp, nàng cần cho Bốp hơn nhiều. Nàng không thể hiểu rằng hai đứa trẻ dù sao vẫn cần nàng, nàng đã trao chúng cho những người thân thiết, yêu quý chúng, nàng nghĩ, vì vậy nếu nàng cứ muốn ở bên chúng là nàng hoàn toàn ích kỷ. Đúng, đúng, ích kỷ, nàng tự nhủ. Và chẳng nàng thiếu một niềm tự tin mách bảo cho nàng hiểu rằng đối với hai trẻ, nàng là người duy nhất và không thể thay thế được, cũng như chúng đối với nàng. Thế là nàng vẫn cưỡi ngựa đi trên các bãi chăn, hàng tuần không thấy mặt con, tối khuya mới trở về nhà khi chúng đã ngủ.

Hễ Mecghi nhìn Đen là tìm nàng thất lại. Thăng bé xinh trai, ngay cả người ngoài trên các phố ở Jinli cũng nhận thấy điều đó khi Fia cho nó theo ra thành phố. Hầu như bao giờ nó cũng mỉm cười, tính tình nó thật đặc biệt - một sự pha trộn kỳ lạ tính điềm đạm với niềm vui sướng sâu sắc, lặng lẽ. Dường như con người này đã trở thành một cá tính và nhận thức được bản thân mình, và nó đạt tới mức độ ấy không thông qua những dầy vò mà đứa trẻ đang lớn lên thường phải trải qua, hầu như bao giờ nó cũng hiểu đúng, không lầm lẫn về người và sự vật xung quanh, không bao giờ nó nổi cáu hay bối rối về chuyện gì hết. Có những lúc mẹ nó thực sự hoảng sợ khi thấy nó giống Ranfơ quá, nhưng những người khác rõ ràng là không nhận ra sự giống nhau ấy. Ranfơ đã đi

khỏi Jinli từ lâu, thêm nữa tuy Đen có vóc dáng và nét mặt cũng như thế, nhưng có một sự khác nhau căn bản làm mờ nhòa chân lý. Tóc nó không đen như tóc Ranfơ, mà óng ánh vàng - không phải màu hoàng hôn hay màu lúa mạch chín, mà là màu cỏ Đrôghêđa: đấy là vàng kim loại nhạt màu có ánh kem sữa và ánh bạc.

Jaxtina mê thằng em, nó yêu em ngay từ phút đầu. Nó sẵn lòng nhường em cho tất cả những gì tốt nhất, không quản ngại chi, miễn là làm cho em vui thích. Từ khi thằng bé biết đi, nó không bao giờ bỏ mặc em một mình, điều đó khiến Mecghi hơi lòng hơi dạ - mixxix Xmit và Ket với Mini không còn trẻ nữa, có thể họ trông không xuể thằng bé lanh lợi. Vào một trong những ngày chủ nhật rảnh rỗi hiếm hoi của mình, Mecghi bế con gái lên đùi và rất nghiêm chỉnh yêu cầu nó trông nom Đen cẩn thận.

- Mẹ không thể ở nhà và đích thân trông nom em, - nàng nói, - vì vậy mẹ trông cậy vào con, Jaxtina ạ. Đen là em con, nó còn nhỏ, con phải luôn luôn để mắt đến nó, chớ để có chuyện gì không hay xảy ra cho nó.

Cặp mắt màu sáng của con bé nhìn với vẻ hiểu biết, chăm chú, nó hoàn toàn không phải là đứa bé bốn tuổi mà chốc chốc lại bị làm cho lảng ý.

- Mẹ đừng lo, mẹ ạ. - Nó nói bằng giọng sôi nổi. - Con sẽ luôn luôn chăm sóc em thay mẹ.

- Tiếc rằng mẹ không thể tự mình chăm sóc nó. - Mecghi thở dài.

- Con thì con lại không tiếc. - Con bé tuyên bố một cách cá quyết. - Đen sẽ là của con, như thế càng hơn. Mẹ đừng sợ. Con sẽ trông nom. Sẽ chẳng có chuyện gì không hay xảy ra cho nó đâu. - Con bé cam kết.

Những lời đoán quyết ấy cố nhiên làm Mecghi yên tâm, nhưng chẳng an ủi nàng được mấy. Mecghi cảm thấy rằng con bé tinh khôn hơn tuổi của nó sẵn sàng đoạt mất con trai của nàng, và không có cách nào ngăn cản được điều đó. Cần phải trở lại bãi chăn thả, để mặc Đen dưới sự bảo vệ cẩn mật của Jaxtina. Con gái nàng, con quái vật bé bỏng cướp đoạt của nàng. Thử hỏi, nó sinh ra giống ai vậy? Không giống mẹ, không giống Liuc, không giống Fiôna.

Nhưng bây giờ ít ra nó còn mỉm cười, còn cất tiếng cười. Trước bốn tuổi, chẳng bao giờ có cái gì làm nó thích thú, nó biết cười chắc là do học ở Đen, thằng bé biết cười thành tiếng ngay từ lúc còn trong nôi. Mà khi Đen cười, Jaxtina cũng cười theo em. Các con của Mecghi bao giờ cũng học lẫn nhau điều gì đấy. Nhưng rất bức là chúng chẳng cần gì đến mẹ cả. Khi cuộc chiến tranh gớm giếc này chấm dứt, Mecghi nghĩ, thì Đen đã lớn và sẽ không yêu ta như đáng phải yêu nữa. Jaxtina bao giờ cũng sẽ gần nó hơn.

Nhưng tại sao lần nào cũng thế, hễ ta cứ tưởng như ta bắt đầu sắp đặt cuộc sống theo ý mình thì bao giờ cũng có chuyện gì xảy ra? Ta chẳng cần quái gì cuộc chiến tranh này, cái hạn hán này, ấy thế mà chúng lại bùng ra. ..

*
* *

Có lẽ thời buổi khó khăn xảy đến lại là điều hay cho Drôghêda hơn. Nếu không thế thì Jêc và Huyghi cũng vào quân đội ngay tắp lự. Nhưng tình thế này thì không còn lựa chọn gì nữa - phải ở lại và cố gắng cật lực để cứu vãn tất cả những gì có thể cứu được khỏi nạn hạn hán mà sau này người ta gọi là Đại Hạn. Hạn hán làm hại hơn một triệu dặm vuông diện tích trồng trọt và chăn nuôi, từ phần nam bang Victôrya cho đến các đồng cỏ Mitsen ở miền Bắc, nơi mà cỏ thường mọc cao đến thắt lưng.

Nhưng chiến tranh đòi hỏi người ta chú ý đến nó không kém gì hạn hán. Hai anh em sinh đôi chiến đấu ở Bắc Phi, vì thế ở Drôghêda người ta hau háu theo dõi từng đợt triều lên xuống trong cuộc giao tranh can đi quét lại trên đất Libi. Là những người lao động gốc gác lâu đời, họ hết lòng ủng hộ công

đảng, nhưng họ không thể chịu nổi chính phủ hiện nay, mang tên là chính phủ công đảng, nhưng thực chất là chính phủ bảo thủ. Tháng tám 1941, khi Rôbe Gordôn Mezix thừa nhận sự bất lực của mình và từ chức thì họ hân hoan, rồi ngày mừng ba tháng mười, khi Jôn Kurtin, người lãnh đạo công đảng được mời ra đứng đầu chính phủ thì đối với Đrôghêđa, đây là ngày hội lớn nhất trong nhiều năm.

Năm bốn mươi và bốn mươi mốt, Nhật Bản gây nên nỗi lo ngại ngày càng tăng, đặc biệt sau khi Ruzoven và Sôcsin làm nó mất nguồn dầu hỏa. Châu Âu ở xa, và muốn đột nhập vào Úc, Hitle phải điều quân vượt qua mười hai ngàn dặm, còn Nhật là châu Á, một phần của Mối Nguy hiểm Màu Vàng. Tựa như con lắc đang tụt xuống không sao giữ lại được trong truyện của Etga Pô, nó treo lơ lửng trên cái giếng nước Úc giàu có, hoang vắng, ít người. Và ở Úc, chẳng ai ngạc nhiên chút gì khi Nhật tấn công Pirlo - Harbo : mọi người đã chờ đợi điều đó từ lâu, không phải Pirlo-Harbo thì sẽ ở một nơi nào khác nữa. Chiến tranh đột ngột tiến sát đến, chỉ nay mai sẽ xộc vào từng nhà. Giữa Úc và Nhật không phải là một đại dương, giữa hai nước chỉ có những đảo lớn và những biển nhỏ.

Đến lễ Giáng sinh 1941, Hồng Kông thất thủ, nhưng còn Xingapo thì bọn Nhật không khi nào

chiếm được, người Úc tự an ủi mình. Nhưng rồi có tin Nhật đổ bộ lên Mã lai và Philippin, căn cứ hải quân hùng hậu ở đầu cuối bán đảo Mã Lai đặt vùng biển dưới tầm ngắm bắn thường xuyên của những khẩu pháo lớn, và hạm đội của nó sẵn sàng chiến đấu. Nhưng ngày 8 tháng hai 1942, quân Nhật vượt ngang qua vịnh Jôho nhỏ hẹp, đổ bộ lên phần bắc đảo Xingapo và tiến đến phía sau thành phố, ở đây tất cả các khẩu pháo của thành phố đều bất lực. Xingapo bị chiếm mà thậm chí không đánh chác gì hết.

Rồi đến một tin đặc sắc! Tất cả đội quân Úc ở Bắc Phi trở về tổ quốc! Thủ tướng Kurtin hết sức điềm nhiên chịu đựng cơn giận bão táp của Sôcsin và tuyên bố rằng quân đội Úc trước hết phải bảo vệ tổ quốc mình. Sư đoàn Úc số sáu và bảy lập tức xuống tàu ở Alêcxandri, sư đoàn chín tạm thời bồi bổ sức lực ở Cairô sau những trận đánh nặng nề ở Tôbruc, hễ tàu đến là sẽ về theo ngay. Fia mỉm cười, Mecghi hoan hỉ vô cùng, Jimx và Petxi sắp trở về nhà.

Nhưng họ không trở về. Trong lúc sư đoàn chín chờ tàu thủy đến chỗ đi thì cán cân lại nghiêng sang phía kia, quân đoàn tám vội vã rút khỏi Bengazi. Thủ tướng Sôcsin đã mặc cả xong với thủ tướng Kurtin. Sư đoàn Úc số chín sẽ ở lại Bắc Phi, và thay thế cho nó, để phòng thủ nước Úc, một sư đoàn Mỹ sẽ được

đưa đến bằng đường biển. Những người lính tội nghiệp bị quăng tới quăng lui, theo quyết định của những nhà cầm quyền không phải là của họ, mà của nước khác. Một sự nhượng bộ nhỏ ở đây, một chút lợi nhỏ ở kia.

Nhưng đối với Úc, đây là một đòn nặng khi nước Anh xua ra khỏi cái tổ ở rìa viễn đông của đế quốc Anh luôn một lúc tất cả số gà con, cho dù Úc là cái sân gia cầm hậu hĩ và nhiều hứa hẹn.

*

* *

Buổi tối 23 tháng chạp 1942 là một buổi tối yên tĩnh hiếm có trên sa mạc Petxi nhích đi một chút trong bóng tối, và như một đứa trẻ con, thân thiết áp đầu vào vai anh. Jimx quàng một tay ôm vai em, và cả hai đều im lặng, không cần nói cũng hiểu nhau. Trung sĩ Bốp Menlôi thúc khuỷu tay vào binh nhì Kôn Xtua.

- Một cặp hề. - Anh ta vừa nói vừa mỉm cười giễu cợt.

- Cút xéo đi! - Jimx đáp lại.

- Này Kharpo, nói lên một lời đi chứ. - Kôn lâu bầu.

Petxi đáp lại bằng nụ cười thiên thần thường lệ của mình, nụ cười khó nhận rõ trong bóng tối, và há mồm, miêu tả hết như Kharpô Markx thổi kèn.

Từ khắp các phía trong vòng một chục bước, người ta suyt anh chàng : mặt trận không yên, có lệnh phải im lặng.

- Hừ, quỉ thật, cứ chờ đợi hoài, cứ vậy thì tớ đến chết mất thôi.

- Tớ cũng đến chết mất thôi vì cứ phải im lặng. -
Petxi bỗng gào lên.

- Cầm mồm, thằng hề, không thì chính tao sẽ kết liễu đời mày cho mà xem!

Kôn quát bằng giọng khàn khàn và với khẩu súng cầm lê.

- Khê chứ! - Tiếng thì ào rất to của đại úy. -
Thằng ngu nào gào lên thế?

- Petxi đấy! - Một chục tiếng cùng cất lên.

Tiếng cười rộ sáng khoái lan truyền trên bãi mìn và bỗng bật đi, bị dập tắt bởi tiếng chửi khe khẽ, cuồng nộ của viên đại ý. Trung sĩ Menlôi nhìn đồng hồ : 21.40.

Tám trăm tám mươi hai khẩu pháo và lựu pháo của Anh cùng lên tiếng. Bầu trời chao đảo, mặt đất dâng cao, trương phồng lên và không còn yên được

nữa, trận pháo kích không ngừng lắng lấy một giây, tiếng âm âm khiến người ta phát điên lên được. Bịt tai vô ích, tiếng nổ inh tai làm rung chuyển đất dưới chân, truyền qua xương lên não. Có thể tưởng tượng được tất cả những cái đó có tác động đến quân đội của Rômmen trong các công sự đối diện như thế nào. Thông thường có thể phân biệt được pháo bắn là loại nào, cỡ bao nhiêu, nhưng hôm nay, tất cả các họng thép đều nhất loạt gầm lên thành một đàn đồng ca duy nhất và bất tận.

Chiếu sáng sa mạc không phải là ánh sáng ban ngày, mà dường như là lửa của chính mặt trời: đám mây bụi khổng lồ mỗi lúc một phình ra, như những cột bốc khói lên cao hàng nghìn *fut*, bị cắt xé bởi những tia chớp lóe của đạn pháo và mìn nổ, những lưỡi lửa bay vút lên khi sức chấn động làm nổ tung số đạn và chất cháy tập trung rất nhiều trên mảnh đất này. Tướng Mônggômêry trút tất cả sức mạnh hỏa lực của pháo, lưu pháo, mooc-chê xuống các bãi mìn của bọn Đức. Tất cả những gì thuộc quyền sử dụng của tướng Mônggômêry đều trút xuống đầu quân địch với tốc độ mà những người lính pháo binh đầm ìa mô hôi kịp nạp đạn và bắn. Họ tống đạn vào những cái mồm không biết no của các khẩu pháo, hối hả, ráo riết, như những con chim nhỏ cố bón cho con tu hú non háu ăn. Những nòng pháo nóng rẫy lên, quãng thời gian ngắn ngủi giữa lúc súng giật và phát bắn mới mỗi lúc một ngắn hơn, những người lính

pháo binh như bị quỷ ám, nạp đạn và bắn mỗi lúc một nhanh hơn. Như người điên, họ thực hiện mỗi lúc một điên cuồng hơn vãn cái nghi thức ấy để phụng thờ khẩu pháo của mình.

Việc đó thật là đẹp đẽ, kỳ diệu - cái đỉnh cao của cuộc đời người lính pháo binh, sau này anh ta sẽ luôn luôn sống lại những giây phút đáng ghi nhớ ấy, trong mơ và trong thực tại, cho đến hết những ngày hòa bình còn lại với anh. Và anh ta sẽ luôn luôn khắc khoải mong được sống lại mười lăm phút ấy bên những khẩu pháo của tướng Mônggômery.

Yên tĩnh. Sự yên tĩnh sâu thẳm, không gì phá vỡ được, như những đợt sóng nhào đập vào màng tai căng đến tột độ. Yên ắng không thể chịu nổi. Đúng mười giờ kém năm. Sư đoàn chín ra khỏi công sự và tiến về phía trước, trên khu vực không thuộc về bên nào, người thì vừa đi vừa cầm lưỡi lê, người thì sờ nắn bao đạn xem đạn có còn nguyên không, đồng hồ, mũ có ổn không, giầy đã buộc dây chu đáo chưa, khẩu súng máy được kéo đi ở bên phải hay bên trái cách mình có xa không. Trong ánh phản quang dữ dội của đám cháy và cát nóng chảy thành thủy tinh, mọi vật đều nhìn thấy rất rõ. Những đám mây bụi vẫn còn lơ lửng giữa họ và quân địch, lúc này họ vẫn còn an toàn. Tạm thời, trong một lúc. Họ dừng lại ngay ở rìa bãi mìn, chờ đợi.

Đúng mười giờ. Trung sĩ Menlôi đưa chiếc còi lên môi, tiếng còi the thé vang khắp đại đội từ sườn bên

phải sang sườn bên trái, viên đại úy hô to mệnh lệnh. Trên một mặt trận bề rộng hai dặm, sư đoàn chín tiến lên, đi vào các bãi mìn, sau lưng nó lập tức pháo lại gầm lên. Những người lính thấy rất rõ họ đang đi đâu, sáng như ban ngày, đạn pháo đã chiến bắn ở khoảng cách gần nhất, nổ ở phía trước, chỉ cách có vài yard⁽¹⁾. Cứ ba phút, tầm bắn lại nhích lên một trăm yard, và phải đi qua một trăm yard ấy và cầu trời sao cho dưới chân chỉ có mìn chống tăng, còn mìn sát thương chống bộ binh thì đã bị pháo binh của tướng Mônggômery tiêu diệt hết. Ở phía trước còn có bọn Đức, bọn Ý, các hỏa điểm súng máy, pháo 50 li và súng cối. Có khi một người giẫm lên mìn sát thương chưa nổ, chỉ kịp nhìn thấy lửa phụt lên từ dưới cát, thế là đã tan xác.

Không có thời giờ nghỉ ngơi, không lúc nào có thời giờ, chỉ mau mau chạy đuổi theo bức rào lửa, cứ ba phút một trăm yard, và cầu nguyện. Tiếng âm âm, những làn lửa lóe sáng, bụi, khói đến lộn mửa làm giảm sự khủng khiếp.

Những bãi mìn bất tận, phải bước đi trên bãi mìn hai ba dặm nữa, không lùi đi đâu được. Thỉnh thoảng, trong mấy giây tạm yên giữa những đợt bão lửa, tiếng kèn Vólunka man rợ, chói tai từ xa lại

(1) Yard - 91,44 cm (đơn vị đo của Anh) (N.D)

xuyên qua bầu không khí nóng bỏng đầy cát, phía bên trái sư đoàn chín, sư đoàn Sơn cước số năm mươi mốt đang đi qua các bãi mìn, và mỗi đại đội trưởng đều có người thổi kèn Vólunka của mình. Đối với người lính Xcôtlen, không có thứ âm nhạc nào ngọt ngào hơn tiếng kèn trận, tiếng hát của kèn trận cũng là lời chào mừng thân mật tốt lành cả với người Úc. Nhưng nó làm cho người Ý và người Đức tức điên lên.

Trận đánh kéo dài mười hai ngày, mà mười hai ngày là một trận đánh rất dài. Thoạt đầu sư đoàn chín gặp may: khi vượt qua các bãi mìn và trong những ngày tấn công đầu tiên trên địa phận của Rômmen, tổn thất không lấy gì làm lớn.

- Tớ cho rằng làm thằng lính hứng đạn còn hơn làm công binh, tớ nói với các cậu thế đấy. - Kôn Xtiaua tì vào cái xẻng, tuyên bố.

- Cái gì thì tớ không biết, bạn ạ. - Viên trung sĩ lâu bầu đáp lại. - Theo tớ thì họ giải quyết công việc không kém chút nào. Thoạt tiên họ ở phía sau các công sự, chờ cho chúng ta làm xong toàn bộ cái việc chó chết của chúng ta, rồi họ mang máy dò mìn thông thả dò dẫm mở đường cho những chiếc xe tăng chó chết ấy.

- Xe tăng không có lỗi gì. Bộp ạ, chẳng qua là cấp trên của ta sử dụng một cách quá khôn khéo. - Jimx

nói và dùng cái xẻng đập bẹp rìa trên cùng của công sự mới đào.- Hừ, quý thật, giá như họ cho chúng ta dừng lại tí chút ở một chỗ. Trong năm ngày qua tôi đã đào bao nhiêu là đất, làm gọn sạch hơn là bất cứ con vật ăn kiến nào⁽¹⁾.

- Thế thì cứ tiếp tục đào nữa đi, - Bốp ngắt lời, không mảy may thông cảm.

- Này, xem kia! - Kôn chỉ lên trời.

Mười tám chiếc máy bay ném bom hạng nhẹ của Anh dàn thành một đội ngũ hết sức chỉnh tề như trong cuộc duyệt binh, bay trên thung lũng và ném bom chính xác không chệ vào đâu được xuống vị trí của bọn Đức và bọn Ý.

- Thậm chí nom rất đẹp. - Trung sĩ Bốp Menlôi vươn cái cổ dài nhìn lên trời, nhận xét.

Ba ngày sau anh ta chết - trong cuộc tấn công mới, một mảnh đạn trái phá rất lớn phạt mất một tay và một mảng sườn của anh, nhưng không ai có thời giờ nán lại cạnh anh, có người nào chỉ kịp rút cái còi khỏi cặp môi giáp nát của anh. Bây giờ người chết như ruồi, họ kiệt sức quá, không còn nhanh nhẹn và thận trọng như trước nữa, nhưng mỗi mảnh đất đã chiếm được trên cái sa mạc cằn cỗi bất hạnh này họ đều bám chặt lấy, bất chấp sự kháng cự điên cuồng

(1) Một loài có vú, không răng, dùng kiến làm thức ăn chính (N.D)

của quân tinh nhuệ bên kia. Bây giờ trong họ chỉ còn một cảm giác ngây độn, ương bướng duy nhất, - nhất quyết không chịu bại trận.

Sư đoàn chín bám giữ trận địa đối diện với quân của Fôn Spônêc và Liungerhaozen, trong lúc đó ở phía nam, phòng tuyến của quân Đức bị xe tăng chọc thủng, và cuối cùng Rômmen bị đánh bại. Tối mùng 8 tháng chạp, y vẫn còn toan tập hợp lại lực lượng ở ngoài Ai cập, nhưng Mônggômêry đã làm chủ toàn bộ Xahara. Đã giành được một thắng lợi chiến thuật hết sức quan trọng, một En-Alamâyno thứ hai. Khi rút lui, Rômmen phải bỏ lại một số lớn xe tăng, pháo và phương tiện kỹ thuật khác. Bây giờ có thể vững tâm hơn để mở chiến dịch "Ngọn đuốc" - tấn công từ Maroc và Angiêri về hướng đông. "Con báo của sa mạc" vẫn còn hăng đánh lắm, nhưng dấu sao cũng không còn như trước, y đã bị nện quá đau ở gần En-Alamâyno. Cuộc giao tranh lớn nhất và có tầm quan trọng quyết định ở Bắc Phi bây giờ đã ở phía sau, và trong cuộc giao tranh đó, chuẩn thống chế Mônggômêry đã thắng.

En-Alamâyno thứ hai đó là lần trở tài cuối cùng của sư đoàn Úc số chín ở Bắc Phi. Cuối cùng nó được điều về xứ sở quê hương để giành lại Tân Ghinê trong tay quân Nhật. Từ tháng ba 1941, sư đoàn hầu như liên tục ở các vị trí tuyến đầu - khi đến mặt trận, nó trang bị kém và huấn luyện kém, khi trở về thì đã

ngời ánh vinh quang, danh tiếng của nó có lẽ chỉ thua sư đoàn bốn Ấn Độ. Trong hàng ngũ sư đoàn chín, Jimx và Petxi đã trở về tổ quốc bình yên vô sự.

Cố nhiên họ được phép nghỉ về thăm nhà ở Đrôghêđa. Bốp đánh ô tô ra Jinli đón họ về chuyến tàu từ Gundivindi: sư đoàn chín hiện đóng ở Brixbên để huấn luyện đánh trong rừng nhiệt đới, sau đó nó sẽ phải sang Tân Ghinê. Khi chiếc "Rôn-x-roixo" đến gần Nhà Lớn, phụ nữ đã đứng chờ trên bãi cỏ. Jêc và Huyghi đứng lui một chút về phía sau, nhưng họ cũng nóng lòng muốn nhìn thấy hai em. Tất cả số cừu còn lại ở Đrôghêđa có thể trút hơi thở cuối cùng nếu chúng muốn, dù sao hôm nay cũng là ngày hội, không ai làm việc.

Nhưng khi xe dừng lại và Jimx với Petxi bước ra thì không ai nhúc nhích. Hai anh em sinh đôi đã đổi khác biết bao! Qua hai năm trên sa mạc, bộ quân phục trước kia đã rách tơi tả, họ được cấp bộ mới màu lá cây, hợp với màu rừng nhiệt đới, nói chung không thể nhận ra họ. Họ nom cao hơn trước nhiều, quả thực là đã lớn vổng lên. Hai năm gần đây, ở xa Đrôghêđa, họ đã trưởng thành hẳn lên và vượt xa các anh. Thì đấy, họ không còn là những chú thiếu niên nữa, mà là những người đàn ông, nhưng là những người đàn ông thuộc loại khác hẳn Bốp, Jêc và Huyghi: những thử thách gay go, cái hăng say ngây ngất của chiến trận, sự gần gũi từng giờ với cái chết

khiến họ trở thành những người mà Drôghêda sẽ không bao giờ đào luyện được như thế.

Mặt trời Bắc Phi làm họ khô quắt đi, hun đốt da họ thành màu gỗ đỏ, đốt cháy sạch những dấu vết cuối cùng của sự ấu trĩ. Đúng, hoàn toàn có thể tin rằng hai con người này - hai con người mặc quân phục giản dị, đội mũ có vành ghim lại ở phía trên tai trái bằng cái quân hiệu của lực lượng vũ trang Úc - vầng mặt trời mọc, chính họ đã giết những người đồng loại. Nhìn mắt họ thì biết - mắt họ xanh như mắt Petđi, nhưng buồn hơn nhiều, trong cái nhìn không có sự dịu hiền như bố.

- Các con, các con của ta! - Mixxix Xmit kêu lên, nước mắt rùng rùng, đầm bổ đến với họ. Không, dù họ có làm gì đi nữa, đổi khác thế nào đi nữa thì họ vẫn cứ là những chú bé con của bà, chính những chú nhóc đã được bà tắm táp, bọc tã, cho ăn, lau nước mắt, bà đã hôn những vết thâm tím và xây xước của chúng cho mau hết đau. Duy có những vết thương mới của họ mà mắt không nhìn thấy được thì bà không còn đủ phép chữa lành nữa.

Thế rồi những trở ngại do tính dè dặt đích thị kiểu Anh dựng lên đã sụp đổ, mọi người vừa cười vừa khóc vây xung quanh hai anh em sinh đôi, ngay cả Fia bất hạnh cũng vỗ vai họ và gắng gượng mỉm cười. Tiếp sau mixxix Xmit, phải hôn Mecghi hôn cả

Mini và Két, và bẽn lễn ôm hôn mẹ, không nói năng gì, xiết chặt tay Jéc và Huyghi. Ở đây, ở Đrôghêđa, chẳng ai hiểu điều đó nghĩa là thế nào: trở về nhà, chẳng ai hiểu hai người ấy khao khát và sợ cái phút này biết dường nào.

Và họ ăn mới ngấu nghiến làm sao chứ! Trong quân đội đâu có được ăn như thế, họ vừa cười vừa nói. Bánh ngọt phủ lớp kem mặt màu trắng và màu hồng, bánh ngọt cuộn lớp có hồ đào và sôcôla, putđinh mặn nóng hổi, kem sữa làm từ sữa bò của Đrôghêđa. Vẫn còn nhớ thuở bé họ đã đau bụng như thế nào, mixxix Xmit chắc nhảm rằng phen này họ phải khổ sở đến một tuần lễ, chỉ cốt sao nhồi cho trôi những núi cái ăn này bằng vô số chén trà là được.

- Đây không phải là thứ bánh dẹt của các vôgôkhi, phải không, Petxi.

- Ờ

- "Vôgôkhi" là cái gì? - mixxix Xmit hỏi.

- Vôgôkhi là người Ả rập, là còn có *vôpôkhi* nữa - đấy là người Ý, đúng không, Petxi?

- Ờ

Điều kỳ lạ là hai anh em có thể hàng giờ nói về Bắc Phi, đúng hơn là Jimx nói : thành phố và người ở đấy như thế nào, họ ăn những thức gì, ở Cairô có nhà

bảo tàng như thế nào, sinh hoạt trên tàu xe và ở trại lúc nghỉ ngơi như thế nào. Nhưng không có cách gì buộc họ kể chuyện về những trận đánh thực sự, về cuộc chiến ở Gazala, Bengazi, Tôbruc và En-Alamâyno, - Hỏi gì họ cũng chỉ trả lời lảng tránh và vội nói sang chuyện khác. Sau này khi chiến tranh kết thúc, phụ nữ lại nhiều lần thấy rõ : những người đàn ông đã ở ngay trong lò lửa không bao giờ kể chuyện về điều đó, không bao giờ gia nhập các hội và các câu lạc bộ cựu chiến binh, và nói chung không muốn dính dáng gì đến những tổ chức có mục đích cố tìm cách ghi nhớ mãi mãi kỷ niệm về chiến tranh.

Để chào mừng hai anh em, người ta mời khách về Drôghêđa. Cố nhiên cả ở Ratnây Khainis cũng có chiêu đãi, vì Alaxtơ Mackuin cũng chiến đấu ở sư đoàn chín và cũng về nghỉ phép. Hai con trai sau của Đôminic Ô'Rôc ở sư đoàn sáu tại Tân Ghinê, tuy chính họ không về được, nhưng ở Đipben- Đipben vẫn tổ chức ăn mừng. Trong toàn vùng Jilênbôun, mỗi gia đình có con trai trong quân đội đều nhất thiết muốn chào mừng việc ba chàng trai ở sư đoàn chín trở về bình yên. Các bà các cô bám theo họ sát gót, nhưng sự chú ý của phụ nữ gây cho hai chàng dửng dâm nhà Kliri một nỗi sợ mà chưa bao giờ họ cảm thấy trong chiến đấu, và lần nào cả hai chàng cũng cố tìm cách lảng đi.

Hình như Jimx và Petxi nói chung, không muốn giao thiệp với phụ nữ, họ chỉ thích đến với Bốp, Jêc và Huyghi. Đêm đến, phụ nữ Drôghêđa đi ngủ, còn họ vẫn ngồi với các anh (mà như vậy dù muốn hay không cũng phải ngồi đến khuya) và phơi bày với họ những trái tim bị thương đau đớn. Ban ngày họ cười ngửa qua các bãi chăn nóng bỏng của Drôghêđa (đã sang năm hạn hán thứ bảy) và hạnh phúc vì lại cảm thấy mình là dân thường, dù chỉ trong thời gian ngắn.

Đúng, đối với cả hai, ngay cả đất Drôghêđa khô nẻ, kiệt màu như thế này cũng vẫn đáng yêu khôn tả, chỉ nhìn thấy cừu cũng đã làm niềm an ủi, mùi hoa hồng muôn măn là hương thơm thiên đường. Cần làm cách nào thấm hút lấy tất cả những cái đó và lưu giữ vĩnh viễn ở nơi sâu thẳm nhất của ký ức: vì đây là lần đầu tiên cả hai bay ra khỏi tổ ấm gia đình một cách nhẹ nhõm, vô tư lự đến thế, thậm chí không hình dung được cuộc chia ly sẽ là thế nào. Còn bây giờ, khi ra đi, họ sẽ trân trọng đem theo nguồn dự trữ quý báu : những hồi ức, từng phút đáng yêu không thể quên được, và trong ví của mỗi người có một bông hồng khô của Drôghêđa và mấy cọng cỏ ở các bãi chăn cỏ của Drôghêđa. Với Fiôna, cả hai luôn luôn tỏ ra hiền hậu và đầy thông cảm, còn với Mecghi, mixxix Xmit, Minni và Ket thì thái độ của họ là hiện thân của tình yêu và sự triu mến. Vì chính

những người ấy, ngay từ đầu đã là những người mẹ thực sự đối với hai anh em sinh đôi.

Mecghi sung sướng nhất là hai đứa em trai sinh đôi rất yêu Đen, chơi với nó hàng giờ, cười với nó, cho nó đi ngựa, nô với nó không biết mệt trên bãi cỏ trước nhà. Với Jaxtina thì tưởng như họ sợ nó, là bởi họ nhút nhát với tất cả phụ nữ bất cứ lứa tuổi nào nếu đấy không phải là những người quen biết từ lúc còn trong nôi. Thêm nữa, cô bé Jaxtina đáng thương ghen ghê gồm: Jimx và Petxi chiếm hân Đen, bây giờ cô bé không biết chơi với ai.

- Chị Mecghi ạ, thằng nhóc của chị là loại nhất đấy. - Có lần Jimx nói với nàng đúng lúc nàng ra hàng hiên, còn Jimx ngồi trong chiếc ghế bành đan và nhìn Petxi chơi với Đen trên bãi cỏ.

- Ồ, nó đáng yêu, phải không ? - Mecghi mỉm cười, ngồi xuống ngay phía trước để nhìn cho rõ hơn khuôn mặt của cậu em. Và nàng nhìn em như hồi xưa, với sự triu mến và tình thương của người mẹ. - Em làm sao thế, Jimx? Có lẽ em sẽ nói với chị chẳng? Jimx ngược mắt nhìn chị, cặp mắt đầy đau khổ thâm kín, nhưng anh chỉ lắc đầu, dường như không hề bị cảm dỗ vì có dịp thổ lộ tâm tình.

- Không, chị Mecghi ạ. Chuyện như thế không đem kể với phụ nữ được.

- Thế thì mọi việc đã thuộc về quá khứ và em lấy vợ thì sao? Chẳng lẽ em cũng không muốn chia sẻ với vợ à?

- Chúng em mà lấy vợ ấy ư? Không, chuyện ấy chưa chắc. Chiến tranh lấy mất của con người quá nhiều. Khi ấy chúng em hăm hở xông ra mặt trận, nhưng bây giờ chúng em khốn hơn rồi. Ờ, thì lấy vợ, để các con trai, nhưng để làm gì? Để nhìn thấy chúng lớn lên và đẩy chúng đến chỗ ấy, khiến chúng sẽ phải làm cái việc mà chúng em đã làm, nhìn thấy những cái mà chúng em đã nhìn thấy quá nhiều ư?

- Im đi, Jimx, im đi!

Jimx dõi theo luồng mắt của Mecghi : Petxi lộn ngược Đen xuống, và thằng bé hai chân chống ngược, cười sặc sụa, khoái trá.

- Đừng cho nó rời khỏi Đrôghêđa, chị Mecghi ạ. - Jimx nói. - Chừng nào nó còn ở Đrôghêđa thì sẽ chẳng có chuyện gì không hay xảy ra cho nó cả.

*

* *

Không để ý đến những cái nhìn sừng sốt, Tổng Giám mục đờ Brikaxxa chạy vùn vụt trong cái hành

lang sáng sửa tuyệt đẹp, xô vào phòng làm việc của Đức Hồng y và dùng phất lại như trời trồng. Đức Hồng y đang nói chuyện với ngài Pape, đại sứ của chính phủ Ba Lan lưu vong ở Vaticăng.

- Ranfơ, ông đây ư? Có chuyện gì xảy ra?

- Việc xảy ra rồi, Vittôriô ạ, Muxxôlini bị lật đổ.

- Chúa thật công bằng! Thế Đức Thánh cha biết rồi chứ?

- Chính tôi gọi điện thoại về Kaxten Gandônfô, nhưng nên chờ tin loan báo trên đài vào bất cứ lúc nào. Một người bạn ở bộ tham mưu Đức đã gọi điện cho tôi.

- Tôi hy vọng rằng đức cha đã chuẩn bị sẵn mọi thứ cần thiết để lên đường.

Ngài Pape thốt lên, giọng có một âm sắc thỏa mãn khó nắm bắt.

- Đức Thánh Cha có thể đi thoát được nếu chúng ta cải trang Ngài thành một tu sĩ hành khất dòng Frăngxoa, không có cách nào khác.

Tổng Giám mục Ranfơ trả lời một cách gay gắt.

Kexxenrinh vây thành phố kín đến nỗi con chuột nhắt không đi lọt.

- Vả chẳng Ngài cũng không muốn bỏ chạy, - Hồng y Vittôriô nói.

Dại sứ đứng lên.

- Tôi phải xin cáo từ Ngài thôi, thưa Đức Ông. Tôi là đại diện của một chính phủ thù địch với nước Đức. Nếu ngay đến Giáo hoàng còn không an toàn thì nói gì đến tôi. Ở văn phòng của tôi có những giấy tờ mà tôi phải lo liệu.

Kiểu cách dè dặt, đích thực là nhà ngoại giao, ông ta nghiêng mình chào.

Còn lại Hồng y và Tổng Giám mục.

- Ông ta đến làm gì, để bênh vực những người Ba lan bị đàn áp chăng?

- Đúng. Khổ thân ông ta, ông ta rất đau lòng về đồng bào của mình.

- Thế chúng ta không đau lòng ư?

- Tất nhiên là chúng ta đau lòng, Ranfor ạ! Nhưng ông ta không hình dung được tình hình gay go như thế nào.

- Tất cả tai họa là ở chỗ người ta không tin ông ta.

- Ranfor !

- Thế tôi nói không đúng sự thực sao? Thời thanh niên Đức Thánh Cha sống nhiều năm ở Muynie, Ngài mê người Đức, và bất chấp tất cả, cho đến nay Ngài vẫn yêu họ. Hãy đưa bằng chứng ra với Ngài,

thân thể những người xấu số, những người bị hành hạ, những bộ xương bọc da, thì Ngài sẽ bảo chắc chắn đây là việc làm của người Nga. Chứ không phải là của những người Đức mà Ngài quý mến, ô không, một dân tộc có văn hóa như thế, văn minh như thế.

- Ranfor, ông không thuộc dòng Jêduyt, nhưng ông ở đây, ở Vaticăng chỉ bởi vì bản thân ông đã thề nguyện trung thành với Giáo hoàng La Mã. Trong mạch ông vẫn mang dòng máu nóng của tổ tiên Ailen và Normăng của ông, nhưng tôi xin ông, hãy khôn khéo! Bắt đầu từ tháng chín, chúng ta chỉ có chờ đợi đòn cuối cùng sẽ giáng xuống bất cứ lúc nào và cầu Chúa sao cho *đutsé* được yên lành và bảo vệ chúng ta khỏi sự đàn áp của Đức, Adônfor Hitle là một cá tính thiếu nhất quán đến kỳ lạ, không hiểu sao hắn rất muốn giữ nguyên hai kẻ thù hiển nhiên của mình : đế quốc Anh và nhà thiên chúa La Mã. Nhưng khi hoàn cảnh thôi thúc, hắn đã làm tất cả những gì có thể làm được để tiêu diệt đế quốc Anh. Vậy theo ý ông, nếu chúng ta thúc bách hắn, hắn lại không cố tìm cách tiêu diệt chúng ta sao? Ta cứ thử thốt ra lấy một lời buộc tội về hắn về sự việc xảy ra với Ba Lan xem, chắc chắn hắn sẽ dè bẹp chúng ta. Theo ông thì những lời buộc tội và vạch mặt của chúng ta sẽ đem lại điều gì tốt đẹp, chúng ta sẽ đạt được gì bằng cách đó, bạn tôi ơi? Chúng ta không có quân đội, không có binh lính, sự đàn áp sẽ tiếp liên

ngay sau đó, Đức Thánh Cha sẽ bị đưa sang Berlanh, đây là điều Ngài sợ nhất. Chẳng lẽ ông không còn nhớ Đức Giáo hoàng đã trở thành bù nhìn ở Avinhông nhiều thế kỷ trước hay sao? Chẳng lẽ ông muốn Giáo hoàng của chúng ta sẽ trở thành bù nhìn ở Berlanh sao?

- Thứ lỗi cho tôi, Vittôriô, nhưng tôi có cách nhìn khác đối với sự việc đó. Chúng ta có nhiệm vụ, có bốn phan vạch mặt Hitle, phải thét vang khắp thế giới về những tội ác thú vật của chúng! Nếu hấn có bắn chết chúng ta thì chúng ta sẽ nhận lấy cái chết tử vì đạo, điều đó sẽ có tác động mạnh hơn bất cứ lời vạch mặt nào.

- Hôm nay ông chậm hiểu ít thấy, Ranfơ ạ! Hấn tuyệt nhiên không đưa chúng ta đi xử bắn. Hấn hiểu không kém gì chúng ta rằng tám gương tuần đạo làm rung động lòng người như thế nào. Đức Thánh Cha sẽ bị đưa sang Berlanh, còn tôi với ông sẽ bị đưa sang Ba lan, không một chút ồn ào. Sang Ba Lan, Ranfơ ạ, sang Ba Lan! Chẳng lẽ ông muốn chết ở Ba Lan à? Như vậy sẽ ít ích lợi hơn nhiều so với những gì ông đang làm hiện nay.

Tổng Giám mục ngồi xuống, hai bàn tay xiết chặt kẹp giữa đùi và phóng mắt bắt phục tùng ra cửa sổ, ở ngoài đó những con bồ câu óng ánh vàng trong những tia hoàng hôn cất cánh bay lên, sửa soạn về

chỗ nghỉ đêm. Ở tuổi bốn mươi chín, Ranfơ đời Brikaxxa đã già hơn thời thanh xuân, nhưng ông bắt đầu về già cũng tuyệt diệu như ông vẫn tuyệt diệu trong mọi việc, bất kể ông là gì.

- Ranfơ, đừng quên chúng ta là ai. Chúng ta là người, đó chỉ là chuyện phụ. Trước hết chúng ta là những kẻ phụng sự nhà thờ, những đấng chặn dắt linh hồn.

- Khi tôi từ Úc về, Đức Ông sắp đặt những phẩm chất của chúng ta theo trật tự khác, Vittôriô ạ.

- Khi ấy là nói về việc khác, ông biết đấy. Nói chuyện với ông hôm nay đến là khó. Tôi nói về việc lúc này chúng ta không thể suy xét chỉ như những con người bình thường. Chúng ta có trách nhiệm suy xét như những đấng chặn dắt linh hồn, bởi vì trong đời chúng ta, cái đó cao hơn hết. Dù rằng mỗi người chúng ta tự mình nghĩ gì đi nữa, dù có muốn hành động thế nào đi nữa thì chúng ta vẫn có bốn phận trung thành không phải với một chính quyền thế tục nào, mà với nhà thờ! Chúng ta phải trung thành với Đức Thánh Cha, chứ không với ai khác! Ông đã khấn nguyện vâng lời, Ranfơ ạ. Chẳng lẽ ông lại muốn lỗi phạm cả lời khấn nguyện ấy nữa chăng? Trong mọi việc liên can đến nhà thờ, Giáo hoàng không thể sai lầm.

- Đức Thánh cha lắm! nhận định của Ngài đầy thiên kiến. Mọi cố gắng của Ngài đều nhằm chốn

chủ nghĩa cộng sản. Đối với Ngài, nước Đức là kẻ thù chắc chắn nhất của chủ nghĩa cộng sản, là trở ngại duy nhất ngăn chặn chủ nghĩa cộng sản tiến về phương tây, và cũng như Ngài hoàn toàn hài lòng về Muxxôlini cầm quyền ở Ý.

- Hãy tin tôi, Ranfơ ạ, ông không biết hết đâu. Còn Ngài là giáo hoàng, ngài không thể sai lầm. Nếu ông phủ nhận điều đó, ông phủ nhận chính đạo của mình.

Cửa mở ra một cách e dè, nhưng vội vã.

- Trình Đức ông, có tướng Kexxenring đến xin gặp.

Cả hai vị giáo sĩ cao cấp đứng dậy, trên mặt họ không còn dấu vết của cuộc tranh luận sôi nổi vừa rồi, cả hai đều mỉm cười.

- Rất hân hạnh được gặp Ngài, thưa các hạ. Xin mời Ngài ngồi. Ngài dùng trà chứ ạ?

Cuộc nói chuyện diễn ra bằng tiếng Đức: Trong các giới chức cao cấp ở Vaticăng, nhiều người nói thạo thứ tiếng này. Bản thân Giáo hoàng rất thích nói tiếng Đức và nghe tiếng Đức.

- Đa tạ Đức Ông, tôi rất lấy làm thích thú được uống trà. Trong cả La Mã, chỉ có đến Đức ông mới có thể được nếm thứ trà tuyệt diệu đến như thế, đích thực là trà Anh.

Hồng y Vittôriô mỉm cười hồn nhiên.

- Tôi đã nhiễm thói quen đó trong sinh hoạt từ hồi tôi là Khâm mạng ở Úc, thế rồi không thể bỏ được, mặc dù tôi là người Ý chính cống.

- Thế còn Ngài, thưa Đức cha?

- Tôi gốc gác là người Ailen, thưa tướng quân. Người Ailen cũng quen dùng trà từ bé.

Tướng Anbe Kexxenring bao giờ cũng có thiện cảm với Tổng Giám mục đờ Brikaxxa: giữa những giáo sĩ cao cấp người Ý tâm địa nhỏ nhen, nói năng ngọt xớt, thật dễ chịu khi gặp một người thẳng thắn, không hề quanh co trí trá.

- Bao giờ tôi cũng ngạc nhiên về việc Ngài nói tiếng Đức sôi như thế, thưa Đức cha. - Ông ta nói.

- Chẳng qua là tôi có khả năng về ngôn ngữ, thưa tướng quân, mà cái đó, cũng như mọi khả năng khác, không đáng khen ngợi.

- Chúng tôi có thể hầu Ngài việc gì đây, thưa các hạ? - Hồng y hỏi một cách lịch thiệp.

- Chắc các Ngài đã nghe tin về số phận của *đutcê*?

- Dạ, có, thưa các hạ.

- Thế thì các Ngài phần nào đã hiểu tại sao tôi đến đây. Tôi đến đây để cam đoan với các Ngài rằng mọi việc đều ổn thỏa cả, và để biết các Ngài có thể thay

mặt tôi báo tin về dinh thự của Giáo hoàng ở Kaxten Gan-đônphô được không? Hiện giờ tôi quá bận và không thể đích thân đến đây được.

- Chúng tôi sẽ báo tin. Vậy là các hạ bận lắm ă?

- Tất nhiên, hẳn các vị hiểu rằng bây giờ người Đức chúng tôi ở đây là ở trong một nước thù địch?

- Ở đây ư, thưa tướng quân? Ngài ở đây không phải là ở trên đất Ý, và không một người nào ở đây là kẻ thù, nếu người đó không phải là kẻ đại diện cho cái ác.

- Xin thứ lỗi cho tôi, thưa Đức Ông, Tất nhiên tôi không cố ý nói Vaticăng, mà nói về nước Ý. Mà đối tượng với nước Ý, tôi phải hành động như quốc trưởng của tôi ra lệnh. Nước Ý sẽ bị chiếm đóng, và binh lính của tôi, cho đến giờ vẫn là quân đồng minh, bây giờ sẽ lãnh trách nhiệm canh sát.

Tổng Giám mục Ranfơ ngồi với tư thế thoải mái, nom mặt ông không thể giả định rằng ông biết có những va chạm nào đó về tư tưởng. Ông chăm chú nhìn người khách. Chẳng lẽ viên tướng này không biết quốc trưởng của y dở trò gì ở Ba Lan sao? Y không biết sao được.

Hồng y Vittôriô tỏ vẻ lo lắng ra mặt.

- Thưa tướng quân quý mến, nhưng Ngài sẽ không đưa quân đội vào La Mã chứ? Không, không,

miễn là đừng vào La Mã, Ngài hãy nghĩ đến lịch sử của nó, đến những di tích cổ xưa vô giá của nó! quân đội ở trên bảy ngọn đồi của chúng tôi, điều đó nghĩa là chiến đấu, tàn phá, Tôi van Ngài đừng làm điều đó.

Tướng Kexxenring dường như bối rối.

- Tôi hy vọng rằng sẽ không đến nỗi thế, thưa Đức Ông. Nhưng tôi đã tuyên thệ và tôi phải tuân lệnh. Tôi phải làm những gì mà quốc trưởng của tôi muốn.

- Nhưng Ngài sẽ thử bênh vực chúng tôi chứ, thưa tướng quân? Tôi van Ngài, Ngài hãy cố thử xem! - Tổng Giám mục Ranfơ nói nhanh, ông nhoài về phía trước trong ghế bành, cái nhìn của đôi mắt mở rộng đầy sức cảm động, mảng tóc muối tiêu đã hơi ánh bạc xoã xuống trán. Ông hiểu rất rõ sự duyên dáng của ông có tác động như thế nào đối với viên tướng, và ông lợi dụng điều đó mà không hề bị lương tâm cắn rứt - Tướng quân ạ, mấy năm trước tôi có đến Aten, Ngài đã đến Aten chưa? thưa các hạ?

- Có, tôi có đến. - Viên tướng trả lời khô khan.

- Thế thì tất nhiên Ngài biết câu chuyện này. Làm thế nào mà cách đây không đến nỗi lâu la lắm, người ta dám phá huỷ những tòa nhà trên đỉnh đồi Acrôpôn? Thưa tướng quân, La Mã đã và vẫn là công trình bất hủ của hai ngàn năm chăm chút nâng niu,

yêu thương trù mến. Tôi xin Ngài, xin đừng để cho La Mã lâm vào vòng nguy hiểm!

Viên tướng không rời mắt khỏi người đang nói, cái nhìn ấy biểu lộ niềm thần phục gần như sợ hãi, bản thân y đã mặc bộ quân phục cấp tướng rất hợp, nhưng tổng giám mục dờ Brikaxxa mặc bộ áo chùng pha màu huyết dụ vương giả càng đẹp hơn. Ông ta nom cũng như một người lính, một chiến binh có thân hình gầy gò cân đối và bộ mặt thiên thần. Hẳn là Tổng thiên thần Misen là như thế - không phải là một chàng trai dễ thương trên các bức tranh thời Phục hưng, nhưng là người đàn ông trưởng thành, tuyệt mỹ, người đã yêu Liuxife và đã đánh bại hắn, người đã đuổi Adam và Êva ra khỏi thiên đường, đã hạ sát con rắn, người đứng bên phải Chúa trời. Ranfo có biết hình dáng bên ngoài của ông như thế nào không? Khỏi phải nói, một con người như thế, ta không thể quên được.

- Tôi sẽ làm tất cả những gì trong phạm vi ảnh hưởng của tôi, thưa Đức Ông, tôi xin hứa như vậy. Thú thực là tới mức độ nào đó, ở đây tiếng nói của tôi có tác dụng quyết định. Ngài biết đấy, tôi là một người có văn hóa. Nhưng Ngài mong muốn quá nhiều. Nếu tôi tuyên bố La Mã là một thành phố bỏ ngổ thì có nghĩa là tôi sẽ không thể phá sập cầu hay biến các tòa nhà thành pháo đài, và điều đó rút cuộc có thể bất lợi cho nước Đức. Tôi có những đảm bảo gì

rằng La Mã sẽ không đáp lại lòng tốt của tôi bằng sự phản bội?

Hồng y Vittôrô bập môi nghe như tiếng hôn, vuốt ve con vật yêu kế tiếp của mình: bây giờ là con mèo Xiêm kiều diễm. Kexxenring nói xong, Hồng y mỉm cười nhìn Tổng giám mục.

- La Mã sẽ không bao giờ đem lại sự phản bội đáp lại lòng tốt, thưa tướng quân. Tôi tin chắc rằng khi nào Ngài có thời giờ đến thăm dinh thự mùa hè của Giáo hoàng ở Kaxten Gadônfiô thì Ngài sẽ lại nhận được những đảm bảo vẫn như thế. Này - này, Henxi mi miếu của ta! Mày xinh đẹp biết bao!

Tổng Giám mục đời Brikaxxa và tôi, đều thuộc những dòng họ lâu đời và đáng kính, nhưng so với phổ hệ của con mèo tuyệt đẹp này thì dòng họ của chúng tôi chẳng là cái gì cả. Ngài có thích cái tên của nó không? Tiếng Trung quốc tên nó có nghĩa là bông hoa lụa. Hợp với nó lắm, phải không ạ?

Người ta đưa trà lên, trong lúc người hầu bày biện tất cả những thứ cần thiết và chưa ra khỏi phòng, mấy người đàn ông im lặng.

- Ngài sẽ không phải lấy làm tiếc về quyết định tuyên bố La Mã là thành phố bỏ ngõ đâu, thưa các hạ - Miệng nở nụ cười mê hồn, Tổng Giám mục Ranfô nói với vị chúa tể mới của La Mã. Rồi quay về phía

Đức Hồng y, ông vút bỏ nụ cười ấy như bỏ tấm áo khoác ngoài: Với người đàn ông yêu mến sâu sắc như thế, chẳng việc gì phải dùng đến nụ cười ấy. - Trình Đức Ông, Người sẽ làm "bà nội trợ" hay trao cái vinh dự ấy cho tôi ạ?

- Bà nội trợ ư? - mặt tướng Kexxenring lộ vẻ băn khoăn.

Hồng y đi Kôntini - Versêzê cười phá lên.

- Những người độc thân chúng tôi có lối đùa như thế đấy. Người rót trà được coi là "bà nội trợ". Một từ thuần túy Anh, thưa tướng quân.

*

* *

Tối hôm ấy, Tổng Giám mục Ranfơ mệt mỏi, bức tức, bứt rứt không yên. Rõ ràng ông không làm được gì để cuộc chiến tranh này mau mau chấm dứt, ngoại trừ việc mặc cả xung quanh việc lật vật, giúp gìn giữ di tích văn hóa cổ xưa, và giờ đây ông hết sức căm ghét tình trạng không hoạt động của Vatican ị ạch. Bản thân ông là con người thận trọng, nhưng sự e sợ, chậm chạp như rùa của những người cầm quyền cao cấp nhất của nhà thờ La Mã quả thực là không thể chịu nổi! Nếu không kể đến nữ tu sĩ và những linh

mục lành như đất phục dịch ở đây thì đã nhiều tuần, thậm chí nhiều tháng ông không nói chuyện với người bình thường giản dị không bận bịu hết ngày này sang ngày khác về chính trị, về những việc tôn giáo hay chiến tranh. Ngay cả cầu nguyện đối với ông bây giờ cũng không phải là chuyện dễ, dường như chính chúa trời cũng đã lánh ra xa nhiều năm ánh sáng, như thể lánh tránh con người - một khi họ đã nảy sinh ra ý định ấy thì mặc cho họ phá huỷ cái thế giới mà chúa đã sáng tạo ra cho họ. Và Ranfo khát khao mong gặp Mecghi như mong một thứ thuốc chữa bệnh hiệu nghiệm nhất. - ước gì được chơi thỏa thích với nàng, với Fiôna hay ít ra với một người nào không bận tâm về số phận của Vaticăng và La Mã.

Lòng khắc khoải không yên, ông đi tha thẩn không có mục đích gì, và cuối cùng ông dùng cầu thang trong vào bazilika⁽¹⁾ uy nghiêm - nhà thờ thánh Pie. Cửa vào đông từ lúc hoàng hôn, điều đó nói lên còn hùng hồn hơn cả những đại đội lính mặc quân phục Đức màu xám đi đều bước trong các phố La Mã rằng sự yên ổn của La Mã bấp bênh và đáng lo ngại như thế nào. Khoảng trống há hoác của phần hậu

(1) Bazilika - một kiểu nhà đặc biệt thời cổ và trung cổ (thường là đền thờ), mặt bằng hình chữ nhật, bên trong ngăn ra bằng hai dãy cột chạy dọc (N.D).

cung bao la được chiếu sáng mờ mờ trong ánh phản quang yếu ớt huyền ảo. Tổng Giám mục đi trên những phiến đá lát, và tiếng bước chân ông vang dội trong yên lặng, bật đi khi ông quỳ xuống trước bàn thờ, rồi lại vang lên. Bỗng nhiên, trong khoảnh khắc dừng hẳn giữa hai tiếng bước chân dội lại, ông nghe thấy một tiếng thở ngắn ngủi. Lập tức chiếc đèn pin trong tay ông bùng lên, tia đèn rọi về phía có âm thanh - Tổng Giám mục cảm thấy sợ thì ít, mà tò mò nhiều hơn. Ông ở đây là ở nhà mình và ông có thể bảo vệ thế giới của mình không sợ hãi gì.

Trong luồng đèn pin, trước mắt ông hiện lên công trình tuyệt mỹ nhất mà con dao của nhà điêu khắc có thể tạo nên trong nhiều thế kỷ qua: "Piêta" của Mikê-lanjêlô⁽¹⁾. Còn bên dưới hai khuôn mặt bất động, sững sờ vì ánh sáng ấy là một khuôn mặt nữa, không phải bằng thạch cao, nhưng bằng da thịt của người sống, thứ da thịt suy kiệt, với những vết tối hằn rõ, nom như mặt tử thi.

- Ciao⁽²⁾ - Tổng Giám mục mỉm cười nói.

(1) Pieta - Cái tên mà người Ý dùng để gọi những cảnh miêu tả Đức Mẹ đồng trinh khóc chừa Crix. Quần thể điêu khắc nổi tiếng nhất là của Mikenlanjêlô trong nhà thờ thánh Pie ở La Mã (N.D)

(2) Xin chào (tiếng Ý)

Không có câu trả lời, nhưng nhìn áo quần, ông hiểu rằng trước mặt ông là người lính Đức, một người lính bộ binh bình thường - đấy, con người bình thường chất phác mà ông khao khát gặp đây này! Dù là người Đức cũng chẳng sao.

- Wiegeht's⁽¹⁾ ? - Ông hỏi vẫn mỉm cười.

Người kia động đây, trông khoảng tranh tối tranh sáng lộ ra vầng trán cao hình dáng tuyệt đẹp lấp lánh những giọt mồ hôi.

- Du bist krank?⁽²⁾ - Tổng Giám mục hỏi, ông có cảm giác rằng gã trai này ốm (anh ta gần như một chú thiếu niên).

Nien⁽³⁾ - cuối cùng có tiếng nói khẽ khàng.

Tổng Giám mục đặt chiếc đèn pin xuống sàn, đến gần, giữ lấy cằm gã lính, nâng đầu gã lên, nhìn vào cặp mắt thâm màu, trong bóng tối cặp mắt ấy gần như đen.

- Có chuyện gì xảy ra vậy ? - Ông hỏi bằng tiếng Đức và bật cười - Thế đấy - Ông tiếp tục nói bằng tiếng Đức - điều này con không biết đâu, nhưng suốt đời ta chỉ làm cái việc hỏi mọi người xem đã có chuyện gì xảy

(1) Sao thế ? (Tiếng Đức)

(2) Ốm à ? (Tiếng Đức)

(3) Không (Tiếng Đức)

ra với họ. Và con nên biết, vì câu hỏi đó mà ngày xưa ta đã chuốc lấy khá nhiều chuyện rầy rà.

- Con tới để cầu nguyện - gã trai nói bằng giọng trầm sâu lắng không hợp với tuổi, với ngữ điệu Bavaria rõ ràng rành rành.

- Thế sao, con không kịp ra và bị nhốt ở đây chứ gì?

- Vâng, nhưng đã xảy ra một điều gì quan trọng hơn

Tổng Giám mục nhật chiếc đèn pin dưới sàn lên.

- Ở này, con không thể ở đây suốt đêm, mà ta không có khóa cửa ngoài. Ta đi đi - ông đi tụt trở lại về phía cầu thang trong dẫn về các căn buồng của Giáo Hoàng, khe khẽ nói tiếp bằng giọng mềm mỏng. - Chính ta cũng đến đây để cầu nguyện. Ôn nhờ bộ chỉ huy tối cao của con, ngày hôm nay không phải là một trong những ngày khó chịu. Đi về phía này, thế... Ta hãy hy vọng rằng những người hầu hạ Đức Thánh Cha không tưởng lầm rằng ta bị bắt, và sẽ hiểu rằng ta đi kèm con, chứ không phải con đi kèm ta.

Họ lẳng lặng đi mười phút nữa, dọc theo các hành lang, ra sân, qua vườn, lại qua những hành lang nổi bên trong, lên thang. Gã trai người Đức rõ ràng không mong muốn thoát khỏi người bạn đường của mình và trái lại, càng áp sát hơn nữa vào ông. Cuối cùng Tổng Giám mục mở thêm cánh cửa nữa. Đưa gã trai mà ông tìm thấy vào một phòng khách nhỏ bày biện đơn sơ, bật công tắc và đóng cửa lại.

Họ đứng - Bây giờ dưới ánh sáng chói rực, họ thực sự nhìn thấy nhau. Gã lính Đức thấy một người rất cao, khuôn mặt tuyệt đẹp với cặp mắt xanh nhìn thấu suốt, Tổng Giám mục Ranfơ nhìn thấy một gã thiếu niên đã bị người ta lừa dối bắt mặc bộ quân phục lính đang gieo rắc sợ hãi và kinh hoàng khắp châu Âu. Đúng, đây là một gã thiếu niên, nhất định không quá mười sáu tuổi. Tầm vóc trung bình, vẫn còn gầy gò hợp với tuổi thiếu niên, nhưng tay dài, và căn cứ vào toàn bộ vóc dáng thì chú ta sẽ trở thành một người đàn ông cường tráng. Mặt kiểu người Ý, với những đường nét cao quý, hấp dẫn hiếm có, mắt to màu hạt dẻ sẫm, lông mi đen, dài rủ xuống, mái tóc đen lượn sóng nom như cổ bờm lông lầy. Thì ra chú ta hoàn toàn không phải là người bình thường, xoàng xĩnh, mặc dù cái nghề lính tầm thường của mình. Và dù lúc này đờ Brikaxxa rất mong muốn nói chuyện với một người bình thường, loại trung bình, gã thiếu niên này khiến ông thích thú.

- Ngồi xuống đi, - ông nói, tới gần chiếc tủ con và lấy ra một chai vang Marxala. Ông rót một ít vào hai cái cốc, một cốc đưa cho khách, còn ông cầm cốc kia ngồi xuống chiếc ghế bành, ở vị trí có thể bình tĩnh nhìn kỹ khuôn mặt kỳ lạ ấy. - Nay, tình hình xấu đến nỗi phải đưa cả trẻ em ra mặt trận kia à? - Ông hỏi và bắt chéo chân lên nhau.

- Con biết không, - Chú thiếu niên nói. - Con sống ở nhà trẻ mồ côi, vì vậy chẳng nào người ta cũng mau chóng gọi đi.

- Tên con là gì, anh bạn nhỏ ?

- Liôn Miôrlinh Harthây mơ. - Chú thiếu niên đáp với giọng tự hào.

- Cái tên tuyệt hay. - Linh mục nói một cách nghiêm chỉnh.

- Thật thế chứ ạ? Con tự chọn lấy cái tên ấy đấy, ở nhà trẻ mồ côi người ta gọi con là Liôn Smit, còn khi con vào quân đội thì con khai tên khác, con bao giờ cũng thích cái tên ấy.

- Con mồ côi ư?

- Các nữ tu sĩ gọi con là "đứa con của tình yêu".

Tổng Giám mục phải khó khăn mới nén được nụ cười, bây giờ khi sự sợ hãi đã qua đi, chú thiếu niên xử sự đường hoàng và tự chủ tuyệt vời. Nhưng ban nãy vì sao chú ta hoảng sợ như vậy? Rõ ràng không phải vì chú ta bị nhốt trong nhà thờ và bắt gặp bất ngờ.

- Tại sao lúc nãy con sợ hãi như thế, Liôn?

Chú thiếu niên thận trọng uống một chút rượu vang và mặt chú ngồi lên niềm thích thú.

- Ngon quá, có vị ngọt. - Chú ngồi lại cho thoải mái hơn. - Con muốn xem đền thờ thánh Pie, các nữ tu sĩ đã kể chuyện nhiều về đền thờ ấy và cho xem ảnh. Thành thử khi đơn vị con được đưa sang La Mã, con mừng rỡ. Đơn vị con đến sáng nay. Con lập tức đến đây ngay khi

vừa kiếm cách đi được. - Lòng mày chú ta nhúu lại. - Có điều mọi việc đều không như con tưởng. Con nghĩ rằng mình vào một nhà thờ quan trọng nhất và sẽ cảm thấy Chúa ở ngay đây, rất gần. Vậy mà nhà thờ quá đồ sộ, trống vắng, lạnh lẽo. Con hoàn toàn không cảm thấy Chúa ở gần bên.

Tổng giám mục Ranfơ mỉm cười.

- Ta hiểu con. Nhưng con ạ, đền thờ thánh Pie không phải là nhà thờ. Không phải như các nhà thờ khác. Đây là đền thờ chính ở La Mã. Ta nhớ, chính ta quen được với nó cũng không mau chóng lắm đâu.

Chú thiếu niên gật đầu, tỏ ý có nghe thấy, nhưng không ngờ được nghe những lời ấy.

- Con muốn cầu khẩn hai điều. - Chú nói.

- Về cái điều làm con sợ phải không ?

- Vâng. Con nghĩ rằng ở nhà thờ thánh Pie, lời cầu khẩn của con sẽ được nghe thấy.

- Con sợ cái gì, Liôn ?

- Con sợ sẽ bị coi là người Do thái và trung đoàn của con thế nào rồi cũng bị đưa sang Nga.

- Ta hiểu. Không lấy gì làm lạ rằng con sợ. Thế con có thể bị coi là người Do thái thực sự ?

- Thì cha hãy nhìn con xem! - Chú thiếu niên nói một cách giản dị - Khi ghi tên con vào quân đội, người ta nói rằng sẽ phải kiểm tra lại mọi việc. Con không biết người ta có thể kiểm tra được không, nhưng có lẽ các nữ tu sĩ ở nhà trẻ mồ côi biết một điều gì đó về con, nhưng không nói với con.

- Nếu họ có biết thì họ cũng sẽ không nói với ai, - Tổng Giám mục vỗ về. - Họ sẽ hiểu tại sao người ta hỏi họ.

- Cha nghĩ thế thực ư? Ôi, cầu Chúa ban ơn lành.

- Còn con hết sức lo lắng rằng trong mạch máu của con có lẽ có dòng máu Do thái thật chẳng?

- Con mang dòng máu gì thì cũng vậy thôi. Con sinh ra là người Đức, đấy mới là điều quan trọng.

- Nhưng ở nước con, người ta có cái nhìn khác đối với vấn đề đó, phải không?

- Vâng.

- Thế còn về nước Nga thì sao? Chắc là hiện tại chẳng có gì phải e sợ rằng trung đoàn của con sẽ bị đưa sang Nga. Các con đang ở La Mã, một hướng khác hẳn.

- Sáng nay con nghe thấy ông chỉ huy nói rằng có lẽ bọn con sẽ vẫn bị đưa sang đấy. Ở đấy tình hình không lấy gì làm tốt.

- Con hãy còn là trẻ con. - Tổng Giám mục Ranfo nói bằng giọng gay gắt. - Chỗ của con là ở trường học.

- Dù sao thì con cũng không muốn đến trường nữa. - Chú thiếu niên mỉm cười bác lại. - Con đã mười sáu tuổi, bây giờ con muốn làm việc. - Chú thở dài. - Nhưng giá như được đi học nữa thì tốt. Học tập là điều rất quan trọng.

Tổng Giám mục cất tiếng cười cụt lủn, rồi đứng lên và rót thêm rượu vang cho mình và cho chú thiếu niên.

- Đừng để ý đến ta, Liôn. Ta nói những nhit đấy thôi. Chẳng qua là những ý nghĩ linh tinh nảy ra trong đầu. Có lúc ta như vậy : nghĩ linh tinh. Ta là một ông chủ nhà hơi tồi, phải không ?

- Không ạ, cha tốt đấy chứ. - Chú thiếu niên nói.

- Thôi được, - Tổng Giám mục lại ngồi vào ghế bành. - Nào, nói rõ đi, con là người thế nào. Liôn Miôrlinh Harthâyơ.

Một niềm tự hào lạ lùng lộ rõ trong những đường nét của trẻ thơ.

- Con là người Đức và theo đạo Thiên Chúa. Con muốn nước Đức trở thành một nước ở đó không ai bị truy thù vì thành phần dân tộc và tín ngưỡng, và nếu con còn được sống, con sẽ dốc hết sức mình làm cho được điều đó.

- Ta sẽ cầu khẩn cho con, cầu cho con vẫn sống và đạt được mục đích.

- Thực nhé, cha sẽ cầu khẩn chứ? - Chú thiếu niên bẽn lẽn hỏi. - Cầu khẩn đích thị cho con, Liôn Miôrlinh Harthây mơ chứ ạ.

- Tất nhiên rồi. Thật ra con đã dạy cho ta một điều. Con đã dạy cho ta thấy rằng trong hoạt động của ta ở đây, ta chỉ có một thứ vũ khí - cầu khẩn. Ta không có chức trách nào khác.

- Thế cha là gì? - Liôn hỏi và chớp mắt có vẻ buồn ngủ, rượu vang khiến mi mắt chú trĩu nặng.

- Ta là Tổng Giám mục đời Brikaxxa.

- Ô - ô! vậy mà con cứ tưởng cha chỉ là linh mục.

- Thì ta cũng chỉ là một linh mục. Không hơn.

- Cha con ta giao hẹn nhé! - Chú thiếu niên bỗng nói, mắt lóe lên. - Cha sẽ cầu khẩn cho con, thừa đức cha, còn nếu con còn sống và sẽ đạt được điều con muốn thì con sẽ trở về La Mã và cha sẽ thấy lời cầu của cha đã giúp cho con như thế nào.

Cặp mắt xanh mẫm cười âu yếm với chú thiếu niên.

- Được, ta giao hẹn. Khi con trở về, ta sẽ nói cho con biết theo nhận định của ta thì sự cầu khẩn của ta đã thành cái gì. - Tổng Giám mục đứng lên. - Cứ ngồi

đây một lát, nhà chính trị trẻ tuổi. Ta sẽ mang cho con thứ gì ăn.

Hai người nói chuyện cho đến khi rạng đông đã nhuộm vàng các tháp chuông và các mái vòm và cánh chim câu đã vỗ ồn ào ngoài cửa sổ. Khi đó, Tổng Giám mục, - mà sự hân hoan sùng mộ của khách đã khiến ông thực sự vui thích - đưa gã thiếu niên qua các gian phòng của cung điện giáo hoàng và cho chú ta ra ngoài hít trời tươi mát buổi sớm mai. Ông không biết rằng số phận chú bé đúng là sẽ phải sang Nga và chú sẽ mang theo một hồi ức vui sướng kỳ lạ và có sức an ủi: đó là trên đời có một người ở La Mã, trong đền thờ chính ở La Mã, hàng ngày cầu khẩn cho chú, Liôn Miôrlinh Harthây-mơ.

*

* *

Trong lúc sư đoàn Chín chuẩn bị đi Tân Ghinê thì ở đây đối phương đã bị đánh tan tành. Thật là một thất vọng không nhỏ cho đạo quân tinh nhuệ này, đạo quân ưu tú nhất trong toàn bộ lịch sử quân đội Úc, chỉ còn hy vọng rằng sư đoàn sẽ rạng rỡ vinh quang trong các trận đánh khác khi đánh bật bọn Nhật ra khỏi Indônêxia. Sau cuộc bại trận ở

Guadankanán, quân đội Nhật không còn hy vọng gì chiếm nước Úc. Nhưng, cũng như quân Đức, chúng rút lui một cách miễn cưỡng, vẫn chống cự điên cuồng. Mọi dự trữ của chúng đã cạn, các đạo quân tôi tả hết sức thiếu đạn dược và quân số bổ sung, tuy nhiên chúng vẫn bắt quân Úc và quân Mỹ phải trả giá đắt cho mỗi đùm đất chiếm lại được. Quân Nhật đã bỏ cảng Bana, Gônu, Xalamoa và theo bờ biển phía Bắc rút về Lae và Einsafên.

Ngày 5 tháng chín năm 1943, sư đoàn chín đổ bộ ở một địa điểm chệch về phía đông Lae một chút. Tiết trời nóng bức, độ ẩm lên tới trăm phần trăm, và ngày nào cũng mưa, tuy còn đúng hai tháng nữa mới đến mùa mưa. Để tránh bệnh sốt rét, người ta bắt lính phải uống atabrin- những viên thuốc nhỏ màu vàng khiến cho mọi người lộn mửa và sút sức không kém gì sốt rét thực sự. Không khí ở đây lúc nào cũng ẩm ướt, giày và bát tất không bao giờ khô, bàn chân sưng lên như miếng bọt biển, giữa các ngón chân xuất hiện những vết nứt chảy máu. Nốt ruồi đốt và muỗi cắn biến thành những nhọt viêm tấy ngứa ngáy.

Ngay ở cảng Morxbi, người Úc đã được thấy chán mắt những người dân địa phương đáng thương khổ sở vì bệnh tật - nếu sống trong cái khí hậu không thể chịu nổi này, người Tân Ghinê mắc các bệnh ghẻ cóc,

tê phù và sốt rét, viêm phổi, các bệnh ngoài da mãn tính, các bệnh gan và lách thì người da trắng càng có cơ mắc bệnh. Ở Morxbi, họ gặp một số ít người còn sống sót sau trận đánh ở Kôkôđa - đây là những nạn nhân của Nhật thì ít, mà của chính Tân Ghinê nhiều hơn, những bộ xương còn sống đầy những mụn là mụn, kiệt quệ vì sốt và mê sảng. Ở độ cao chín ngàn *fut*, nơi mà bộ quân phục nhiệt đới mỏng mảnh không thể chống nổi cái rét thấu xương, bệnh viêm phổi cướp đi số sinh mạng gấp mười lần số sinh mạng bị mất vì đạn súng trường và đạn pháo Nhật. Trong các khu rừng huyền bí, ban đêm những cây nấm kỳ lạ sáng lên ánh lân tinh ma quái, ở đây phải leo lên các sườn dốc trong bùn lầy dính nhớp trơn chuội, còn dưới chân thì những nhánh rễ sần sùi đâm lên khỏi mặt đất, quấn quít chằng chịt, và không thể ngóc đầu lên lấy một phút, mỗi người là cái đích rất tốt cho tay thiện xạ bắn tỉa của địch. Phải, điều đó hoàn toàn không như ở Bắc Phi và sư đoàn chín tuyệt nhiên không lấy làm tiếc rằng nó ở lại và đương đầu trong hai trận giao tranh ở En-Alamâyno - bù lại nó không phải vượt qua chặng đường về Kôkôđa.

Thành phố Lae nằm trên đồng bằng ven biển có rừng cây, cách xa phần giữa có núi của đảo, cao mười một ngàn *fut* trên mặt biển, địa điểm này thuận tiện cho hoạt động tác chiến hơn Kôkôđa nhiều. Trong

thành phố chỉ có mấy ngôi nhà Âu, một trạm tiếp xăng và một đám nhà lụp xụp lộn xộn của dân địa phương. Vẫn như mọi khi, cả ở đây bọn Nhật cũng chiến đấu rất gan dạ, nhưng số quân chúng ít ỏi. Tân Ghinê làm chúng kiệt sức và hành hạ chúng không kém gì hành hạ đối phương người Úc của chúng, chúng cũng mắc đủ thứ bệnh. Ở Bắc phi họ chiến đấu có sự yểm trợ của pháo binh hùng hậu và mọi phương tiện kỹ thuật có thể có, và điều có vẻ lạ lùng là ở đây, ở Tân Ghinê, không có súng cối, không có pháo dã chiến, chỉ có súng máy và súng trường luôn luôn cầm lê. Jimx và Petxi thậm chí thích đánh giáp lá cà, thích vai kề vai che chở lẫn nhau xông vào quân địch. Nhưng khỏi nói, sau những trận giao chiến với đạo quân châu Phi của Đức, tất cả những cái đó có vẻ vô cùng thảm hại. Những tên lính địch da vàng bé nhỏ, gầy guộc, hầu như đứa nào cũng đeo kính và răng vầu trắng nhợt. Nom không đẹp, không có tư thế, không như những chiến binh hiên ngang ở Rômmen.

Hai tuần sau khi sư đoàn đổ bộ lên Lae, trên đảo không còn quân Nhật. Đối với mùa xuân ở Tân Ghinê, hôm ấy là một ngày tuyệt diệu. Độ ẩm giảm hai mươi phần trăm, bầu trời trắng nhờ nhờ như phủ tấm màn hơi bông ngả sang màu xanh, mặt trời ngời sáng, mặt nước gương ở ngoài thành phố lấp lánh những màu sắc rực rỡ - lá mạ, tím hoa cà, màu tử

đình hương. Kỷ luật không nghiêm ngặt lắm, dường như tất cả mọi người đều được nghỉ phép và có thể chơi cricket, đi dạo chơi đến bất cứ chỗ nào mình muốn và trêu ghẹo dân địa phương - bọn họ cười, phô ra những hàng lợi không răng đỏ chót, bị hư hại vì luôn luôn nhai trầu. Jimx và Petxi vợ vẫn ở ngoài thành phố, trong đám cỏ cao, thứ cỏ này khiến họ nhớ tới Drôghêđa - cũng óng ánh vàng như thế, dường như phai màu, và cũng cao như cỏ ở Drôghêđa sau những trận mưa lâu.

- Bây giờ chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ ở nhà. - Jimx nói. - Bọn Nhật đã bị nện nên thân, bọn frit cũng thế. Ta sẽ trở về nhà, Petxi, về nhà, về Drôghêđa! - Chỉ mong sao chóng chóng lên, đúng không?

- Đúng thế. - Petxi nói.

Họ bước đi, vai kề vai, quá gần gũi so với mức bình thường giữa những người đàn ông, và đôi khi chạm vào nhau, vô tình như người ta chạm vào chỗ ngựa bắt chợt hay lơ đãng kiểm tra xem vết xước đã lành chưa. Thật là thích thú khi vầng mặt trời chói lọi đích thực là mặt trời chiếu vào mặt, chứ không phải là một quả cầu đèn đục như trong nhà tắm hơi Thổ Nhĩ Kỳ! Hai anh em cứ luôn luôn lại ngựa đầu lên, nheo mắt vì ánh nắng, phồng mũi hít mùi cỏ bị hun nóng gợi nhớ đến Drôghêđa rất nhiều, và họ tưởng

đâu như mình đã ở nhà, giữa buổi trưa oi nồng đến nằm dưới bóng cây vinga chờ cho qua lúc nóng bức nhất, đọc sách một lúc, thiu thiu ngủ. Rồi trở mình, bằng toàn bộ mặt da cảm giác được mặt đất thân thương và cảm thấy ở đâu đây trong lòng đất dường như có một trái tim cực khỏe đang đập, như đứa hài nhi nghe thấy tiếng tim mẹ...

- Jimx, xem kìa! Con vẹt vằn! Vẹt vằn đích thực, vẹt Drôghêđa! - Vì ngạc nhiên, Petxi thậm chí được cỏi lưỡi. Có lẽ chẳng có gì lạ lùng lắm về chuyện ở xung quanh Lae cũng có vẹt vằn, nhưng hôm nay là một ngày rất hạnh phúc, sự gợi nhớ đến quê hương như thế rất là bất ngờ, và trong Petxi bỗng bùng lên một niềm sung sướng mãnh liệt.

Anh cười phá lên, khoái trá cảm thấy cổ cao mơn man đôi đầu gối trần, giật khỏi đầu chiếc mũ rộng vành cũ nát và lao mình đuổi theo con chim, như quả thật hy vọng dùng mũ chụp được nó như bắt bướm. Jimx đứng mỉm cười nhìn cậu em.

Petxi chạy được một quãng khoảng hai chục yard, bỗng nhiên cỏ xung quanh vọt lên từng cụm, một tràng súng máy đã phạt đứt cỏ, Jimx thấy em quay ngoặt đi tại chỗ, giơ hai tay lên trời như cầu nguyện. Suốt từ ngang lưng đến đầu gối, khắp người Petxi đầm máu đỏ tươi.

- Petxi, Petxi! - Jimx gào lên tuyệt vọng.

Bằng từng tế bào cơ thể, anh cảm giác được trong mình những viên đạn đã hạ em trai anh, chính anh đang mất máu tươi, chính anh đang chết.

Anh lao lên -nhảy chạy, những kỹ năng của người lính nhắc anh thận trọng, đang chạy anh nằm xoài xuống cỏ, và súng máy lại nổ giòn.

- Petxi, Petxi, em không làm sao chứ! - anh gào lên như một thằng điên : thì chính mắt anh thấy bao nhiêu máu tủa ra đấy thôi.

Nhưng kỳ lạ chưa, có tiếng yếu ớt đáp lại:

- Không hề gì!

Jimx bò chậm chạp trong cỏ cao thơm thơm, lắng nghe cỏ xào xạc trong gió, xào xạc dạt ra trước mắt anh.

Cuối cùng anh bò đến chỗ Petxi, ngả đầu vào bên vai lộ trần của em và khóc.

- Thôi đi. - Petxi nó. - Em còn sống mà.

- Gay lắm phải không ?- Jimx hỏi, toàn thân run lên, anh kéo cái quần soóc dẫm máu của em và nhìn tấm thân dẫm máu.

- Gì thì gì chứ chết thì em không chết đâu.

Đồng đội từ khắp các phía chạy tới, những người chơi cricket không kịp tháo bao đầu gối và bao tay, có người chạy trở lại để lấy cang, những người còn lại

lặng lẽ đi về phía đầu kia bãi ở đằng xa, chỗ đặt khẩu súng máy. Họ thắng tay tròng trệ bọn bắn súng máy, tất cả đều yêu gã Kharpô ít nói. Nếu Petxi nguy kịch thì Jimx cũng sẽ không bao giờ lại hồn được.

Thế mà hôm ấy là ngày vô cùng tuyệt diệu, con vẹt vẫn đã bay đi từ lâu, nhưng những con chim khác vẫn riu rít líu lo, chỉ có tiếng súng nổ thực sự mới bắt được chúng im tiếng.

- Petxi của anh may quá đôi. - Sau đó một chút bác sĩ nói với Jimx. - Chừng một chục viên đạn trúng cậu ấy, nhưng hầu như tất cả đều vào phần mềm của đùi. Theo như tôi có thể đoán định lúc này, cả ruột lẫn bàng quang đều không bị đụng đến. Có điều....

- Sao kia ạ? - Jimx sốt ruột ngắt lời, anh vẫn còn run, mặt tái xanh tái xám.

- Hiện giờ thì khó nói chắc, mà tôi cũng không phải là nhà giải phẫu thiên tài như một số người ở Morxbi. Họ sẽ hiểu rõ và sẽ nói với anh. Số là đường niệu đạo và những dây thần kinh nhỏ ở vùng bẹn bị hư hại. Tất nhiên bẹn thì có thể vá đắp lại, nó sẽ như mới, trừ chính những dây thần kinh ấy không dễ gì phục hồi được. - Bác sĩ hắng giọng. Tôi muốn nói rằng có thể cậu ấy sẽ mãi mãi mất cảm giác sinh dục.

Jimx cúi đầu xuống, mắt mờ lệ.

- Ít ra thì em nó vẫn còn sống.

Anh được nghỉ phép để cùng em đáp máy bay về cảng Morxbi và ở lại với em cho đến khi các bác sĩ kết luận rằng Petxi ở ngoài vòng nguy hiểm. Tình trạng bị thương như thế có thể được coi là phép lạ. Đạn rải ở các phần dưới bụng, nhưng không một viên nào xuyên vào khoang bụng. Nhưng bác sĩ sư đoàn nói đúng : phần khung chậu hầu như mất cảm giác. Không ai có thể nói trước rằng sự nhạy cảm sẽ được phục hồi đến mức nào.

- Chẳng có gì quan trọng lắm. - Petxi nằm trên cáng nói khi người ta khiêng anh ra máy bay đi Xitnây. - Thì em cũng chẳng hám lấy vợ lắm đâu. Còn anh nên cẩn thận đấy. Jimx ạ. Hãy giữ gìn thân mình, nghe thấy chứ? Em chẳng muốn để anh ở lại một mình chút nào.

- Đừng lo, Petxi ạ, anh sẽ không chết đâu. Jimx nhếch mép cười và xiết chặt tay em - Quái quỷ, tệ thật, sắp hết chiến tranh rồi mà phải ở lại một mình không có người đồng đội chí thiết nhất. Anh sẽ viết thư cho em biết tình hình về sau ra sao. Em thay mặt anh thăm hỏi mixxix Xmit, chị Mecghi, mẹ và các anh nhé. Dù sao em cũng vẫn may mắn, được trở về Đrôghêđa của chúng ta.



Fia và mixxix Xmit bay đi Xitnây đón chuyến máy bay Mỹ đưa Petxi từ Taunxvin về. Fia ở Xitnây có mấy ngày còn mixxix Xmit lưu trú tại một khách sạn cạnh quân y viện. Petxi nằm ở đây ba tháng. Anh không còn chiến đấu được nữa. Mixxix Xmit đổ nhiều nước mắt, tuy nhiên vẫn có điều đáng mừng. Theo một nghĩa nào đó, anh không bao giờ có thể sống một cuộc sống đầy đủ, nhưng mọi cái khác anh đều làm được - anh có thể đi lại, chạy, cưỡi ngựa. Còn về việc lấy vợ thì hình như đàn ông trong gia đình Kliri không hám chuyện ấy. Khi Petxi được ra viện, Mecghi đi xe : Rôn x roixơ" từ Jinli đến đón và nàng với mixxix Xmit để cậu em ngồi thoải mái ở ghế sau, giữa những đồng báo và tạp chí, lấy chăn bọc ấm cho em. Bây giờ họ có thể cầu xin số phận ban cho một ân huệ nữa : Sao cho Jimx cũng trở về nhà.

Chỉ khi đại diện toàn quyền của Hoàng đế Hịrôhitô ký văn bản đầu hàng của Nhật, ở Jilênbôn người ta mới tin rằng chiến tranh quả thật đã chấm dứt. Người ta biết tin đó vào ngày chủ nhật mồng hai tháng chín năm 1945. Đúng sáu năm sau khi chiến tranh khởi diễn. Sáu năm khổ ải. Biết bao nhiêu mất mát không gì bù đắp được cả RôRi, con trai Đôminic Ô'Rôc, cả Jôn con trai Hori Hôuptôn, cả Kenrmắc con trai Idơn Cacmaicon đều không bao giờ trở về nữa. Engux, con trai thứ của Rôx Mackunin không bao giờ còn đi lại được nữa : Đevit, con trai Entôpi Kinh đã đi lại được, nhưng sẽ không nhìn thấy mình đang đi đâu, Petxi con Kliri thì sẽ không bao giờ có con. Còn biết bao nhiêu người mà vết thương không nhìn thấy được bằng mắt, nhưng cũng sâu như thế, những người lúc rời nhà ra đi thì vui vẻ, yêu đời, tươi cười, mà sau chiến tranh trở về thì thâm lặng, sến lờn và hầu như mất hết thói quen cười. Khi chiến tranh mới bắt đầu, có người nào chiêm bao thấy được sẽ mất mát lâu dài và nặng nề đến thế không ?

Người Jilênbôn không mê tín lắm, nhưng ngay cả người có đầu óc tự do nhất hạng thì ngay chủ nhật

mồng hai tháng chín cũng phải rùn lên. Vì cùng một ngày hôm ấy, chiến tranh chấm dứt và đồng thời nạn hạn hán dài nhất trong lịch sử nước Úc cũng chấm dứt luôn. Gần mười năm không có lấy một trận mưa thực sự, vậy mà hôm ấy bầu trời đặc kịt mây đen tối mít như bưng, rồi nứt toác ra kèm theo tiếng sấm âm âm và trên mặt đất chết khát cuộn cuộn những dòng chảy sâu mười hai đuiim. Nếu lượng mưa một đuiim thì chưa nhất thiết là hạn hán chấm dứt, có thể không có trận mưa thứ hai, nhưng mười hai đuiim thì nghĩa là cỏ sẽ mọc!

Mecghi, Fia, Bôp, Jêc, Huyghi và Petxi đứng ở hiên trong bóng tối cơn giông và nhìn trận mưa rào ấy, thở hít hương thơm ngọt ngào khôn xiết tả của nó, mùi đất khô nứt nẻ rút cuộc đã thỏa cơn khát. Ngựa, cừu, bò và lợn đứng choãi chân trong bùn lỏng đang tràn lan, và da toàn thân rung động, khoái trá phơi mình dưới những dòng sông hồi sinh ấy, hầu như tất cả bọn chúng từ thuở ra đời đến giờ không biết thế nào là mưa. Ở nghĩa trang, bụi đã bị rửa sạch hết, đá cẩm thạch lại trắng ra, đôi cánh xò rộng của đáng thiên thần lạnh lùng của Bôtixenli⁽¹⁾ đã được gột sạch bụi. Con sông nhỏ dâng nước, cuộn

(1) Bottixenli (Alexandrô hay Xandrô Filipepi), danh hoạ Ý, sinh ở Florăngxơ (1444 - 1510).

réo, tiếng nước sông ào ào lẫn với tiếng mưa rào như trống gõ liên hồi, mưa! Mưa. Như có một bàn tay khổng lồ không sao hiểu được cuối cùng đã ban ơn phúc. Mưa là sự ban phúc lành và là phép màu. Bởi vì mưa có nghĩa là cỏ, mà cỏ có nghĩa là sự sống.

Từ dưới đất đâm lên một túm lông tơ màu xanh dịu dàng, những mầm non nhỏ xíu vươn lên trời, bắt đầu đâm đọt nhánh, phồng lên thành nụ, nhô lên ngày càng cao, ngày càng xanh đậm hơn, rồi ngả sang màu sáng, tràn trề nhựa sống, và cỏ lại cao ngang đầu gối. Cỏ Đrôghêđa, khi thì ánh bạc, khi thì màu đục cà phê sữa. Ấp chính hết như một cánh đồng lúa mạch rập rờn gợn sóng khi có một hơi gió nhẹ tinh nghịch thoáng qua, và các vườn hoa quanh nhà rực lên màu sắc chói lọi, những nụ hoa rất to mở cánh, những cây khuynh diệp kỳ ảo chín năm liền mang bộ dạng cau có, xám xịt, bụi bậm, tức thời lại ngời lên màu trắng muốt và màu xanh ánh vàng. Đúng, trong các kết nước được bố trí ở đây do sự ngông cuồng hoang phí của Maicon Cacxon, vẫn có đủ nước để các vườn hoa không chết, nhưng đã từ lâu phủ lên từng chiếc lá và từng cánh hoa, che mờ và làm u ám màu sắc của chúng. Niềm mê tín cũ được xác nhận : dư trữ nước ở Đrôghêđa đủ để sống qua mười năm hạn hán, nhưng điều đó chỉ đúng với Nhà Lớn.

Bốp, Jêc, Huyghi và Petxi trở lại các bãi chăn, bắt đầu ước tính xem làm cách nào tốt nhất khôi phục lại các đàn cừu, Fia mở lọ mực đen mới và nút kín hân lọ mực đỏ dùng để ghi những thua lỗ. Còn Mecghi hiểu rằng đối với nàng, cuộc sống trên yên ngựa sắp chấm dứt : Jimx sắp trở về và sẽ xuất hiện những người đàn ông cần việc làm.

Sau chín năm gay go, gia súc chỉ còn lại rất ít : chỉ còn những con vật giống mà suốt thời gian đó vẫn được nuôi trong các ngăn chuồng, một dúm cừu đực và bò đực hạng nhất có chọn lọc. Bốp đi về miền tây, tới những vùng không bị thiệt hại lắm vì hạn hán để mua cừu cái tơ thuần giống. Jimx đã trở về. Họ đã thuê tám người chăn cừu. Và Mecghi từ biệt chiếc yên ngựa của mình.

Ít lâu sau nàng nhận được thư của Liuc, lá thư thứ hai kể từ khi nàng lìa bỏ anh.

"Anh nghĩ rằng chẳng còn bao lâu nữa đâu. - Anh viết. - Thêm mấy năm nữa ở các đồn điền là anh sẽ đồn được tiền. Đôi khi có đau lưng, nhưng anh vẫn còn có thể ganh đua được với những tay cừ khôi bậc nhất, một ngày anh chắc được tám tấn, có khi chín tấn. Anh nói với Acné còn cầm đầu mười hai phường thợ nữa, toàn là những người xuất sắc. Tiền bây giờ dễ kiếm hơn nhiều, ở châu Âu bây giờ nhu cầu về đường đã đến mức không cung cấp xuế. Anh kiếm được hơn năm ngàn bảng một năm và hầu hết là để

dành. Bây giờ chẳng bao lâu nữa anh sẽ về ở Kainun, Mec ạ. Có lẽ khi anh thu xếp xong ở đây, em sẽ muốn đến với anh. Hồi ấy em đã có một đứa con với anh phải không ? Kỳ lạ thật, phụ nữ sao mà ham sinh con làm vậy? Anh nghĩ như vậy, mọi chuyện xích mích giữa chúng ta là do đó mà ra, đúng không ? Hãy viết cho anh biết tình hình của em ra sao và Drôghêđa chịu đựng hạn hán như thế nào? *Liuc của em*".

Mecghi ngồi ở hàng hiên, tay cầm lá thư, luồng mắt xa vắng nhìn dăm dăm ra bãi cỏ xanh rờn, vừa hay Fia ra khỏi nhà.

- Này, Liuc thế nào?

- Vẫn thế, mẹ ạ. Không thay đổi tí nào. Lại viết rằng anh ấy cần làm việc một thời gian nữa tại những đồn điền mía đáng nguyên rửa ấy, rồi sẽ mua đất ở đâu đó tại Kainun.

- Theo ý con thì có thực là điều đó sẽ trở thành sự thật không ?

- Vâng, có lẽ... cuối cùng thì ngày ấy sẽ đến.

- Và con sẽ trở lại với anh ấy chứ, Mecghi?

- Không đời nào.

Fia xoay chiếc ghế bành đan và ngồi đối diện với con gái, chăm chú nhìn con. Cách đó một quãng, những người đàn ông gọi nhau, có tiếng gõ búa,-

cuối cùng thì người ta đã chăng một mạng lưới dây ở các hàng hiên trên để chống ruồi. Nhiều năm rồi Fia nhất quyết không chấp nhận điều đó. Ruồi thì ruồi, chứ bà không muốn chăng một mạng lưới dây thép xấu xí làm hỏng vẻ đẹp của ngôi nhà. Nhưng hạn hán càng kéo dài thì giống ruồi bắt trị càng quấy phá dữ, và cuối cùng, hai tuần trước khi mưa, Fia nhượng bộ và thuê một người thầu với một phường thợ để họ bảo vệ áp chính khỏi cái tai ác đó - không chỉ Nhà Lớn, mà cả nhà ở của người làm thường xuyên và lều quán của thợ làm vụ.

Nhưng còn mắc điện vào nhà thì bà không nghe, tuy từ năm 1915, ở ngay cạnh nhà đã ồn ào tiếng động của cỗ máy "sinh sịch" - thợ xén lông cừu gọi là động cơ cung cấp điện cho nhà xén lông cừu như thế. Hãy thử hình dung Đrôghêđa không có ánh sáng khuyếch tán dịu dịu của những cây đèn kiểu cũ xem sao. Không, không thể tưởng tượng nổi. Tuy nhiên, một số cái mới đã xuất hiện trong nhà: bếp hơi mà hơi đốt đặt mua được đưa đến trong những bình chứa, chừng một chục chiếc tủ lạnh chạy bằng dầu hỏa, công nghiệp Úc vẫn chưa chuyển hẳn sang nếp thời bình, nhưng chẳng bao lâu những sáng chế kiểu mới sẽ đến đây.

- Mecghi, có lẽ con nên li dị với Liuc và đi bước nữa chẳng? - Fia bỗng hỏi. - Inêc Dêvix sẽ vui mừng và hạnh phúc nếu cưới được con, ngoài con ra, anh

ấy không buồn nhìn một cô gái nào hết.

Cặp mắt xám tuyệt diệu ngạc nhiên nhìn mẹ.

- Mẹ ơi, có thực mẹ nói chuyện với con như với một người lớn không ?

Fia thậm chí không mỉm cười, vẫn như trước không mấy khi bà mỉm cười.

- Ồ, nếu như cho đến giờ con vẫn không trở thành người lớn thì con sẽ không bao giờ thành người lớn. Theo mẹ thì con đã là một phụ nữ trưởng thành thực sự. Còn mẹ thì rõ ràng là đang về già. Mẹ đang trở nên lắm lời.

Mecghi bật cười vui sướng : hay quá, mẹ đã bắt đầu nói một cách thân mật, cốt sao đừng làm mẹ hoảng sợ!

- Đây là vì mưa đã có ảnh hưởng đến mẹ, mẹ ạ. Chắc là do mưa. Hạnh phúc biết bao, khắp nơi cỏ sẽ lại mọc lên và các bãi cỏ của chúng ta sẽ lại xanh tươi! Quả là hạnh phúc, phải không ạ?

- Thì cố nhiên rồi. Nhưng con đã không trả lời mẹ. Tại sao con không ly dị với Liuc và đi lấy chồng?

- Nhà thờ không cho phép ly hôn.

- Vớ vẩn! - Fia nạt, nhưng không có vẻ gì là cáu kỉnh - Con một nửa là con gái mẹ, mà mẹ không phải là người theo đạo thiên chúa. Đừng nói những điều

ngốc nghếch Mecghi ạ. Nếu con thực sự muốn lấy chồng lần nữa, con sẽ ly dị với Liuc rất ổn thỏa!

- Vâng, chắc là thế. Nhưng con không muốn lấy chồng nữa. Con có hai đứa con, có Đrôghêđa, con chẳng cần gì nữa.

Trong đám bụi cây cách đấy không xa, có ai cười vang giòn hết như tiếng cười của Mecghi, nhưng những cụm hoa đỏ thắm buông rủ dày đặc khiến họ không thể nhìn thấy ai cười.

- Mẹ nghe thấy chứ? Đấy là Đen ở trong đám bụi cây. Mẹ ạ, thằng bé này ngồi trên yên ngựa đã không kém gì con đâu. Đen ! -Mecghi quát. - Con trốn trong ấy làm gì thế, thằng nghịch ngợm kia? Ra đây ngay!

Chú bé bò ra dưới bụi cây gần đấy : hai tay đen nhẻm, toàn đất, môi cũng đen bẩn một cách đáng ngờ.

- Mẹ có biết đất ngon như thế nào không ? Quả là ngon, mẹ ạ, con nói thực đấy.

Nó đến gần và đứng trước Mecghi, thằng bé bảy tuổi này cao, duyên dáng, thanh mảnh, nhưng rắn chắc, khuôn mặt nhỏ nhắn màu sứ hình trái xoan.

Jaxtina xuất hiện và đến đứng cạnh em. Nó cũng cao so với tuổi của mình, nhưng không thanh mảnh, mà chỉ là gầy, mặt đầy tàn nhang. Dưới những nốt lấm tấm màu nâu dày đặc ấy không thể thấy rõ

khuôn mặt thế nào, tàn nhang làm lu mờ hắc cặp lông mày và lông mi óng ánh vàng, nhưng đôi mắt kỳ lạ vẫn cứ quá sáng màu, và cái nhìn của nó gây nên cảm giác lo ngại cũng như trước kia, hầu như từ trong nôi. Đóng khung lấy khuôn mặt của *en-far*⁽¹⁾ này là một khối đồ sộ những búp tóc xoắn tít màu đỏ như lửa, hệt như tóc Petđi. Con bé không thể gọi là xinh, nhưng gặp nó dù chỉ một lần là không thể quên được : điều làm người ta ngạc nhiên không chỉ là đôi mắt, mà là sức mạnh nội tâm hiếm có. Nghiêm khắc, cương quyết, thông minh và gay gắt, Jaxtina năm lên tám cũng ít đếm xỉa đến việc người ta nghĩ về nó thế nào chẳng kém gì thời thơ ấu. Trên đời chỉ có một người thật sự thân thiết với nó : Đen. Vẫn như trước, nó yêu em thắm thiết, và vẫn như trước, nó cho rằng Đen là thuộc quyền sở hữu không chia xẻ của nó.

Vì nguyên nhân ấy, giữa nó và mẹ thường xuyên có va chạm. Việc Mecghi không cưỡi ngựa qua các bãi chăn nữa và trở lại bốn phận làm mẹ là một đòn nặng đối với Jaxtina. Bắt đầu từ sự việc là trong mọi hoàn cảnh, con bé bao giờ cũng tin chắc là mình đúng, dường như tuyệt nhiên nó không cần đến mẹ. Tính nó không ưa thổ lộ tâm tình với ai hay chờ mong lời khen và sự tán thành âu yếm. Đối với nó,

(1) Alfar- thần linh (thiện hoặc ác) theo thần thoại Đức - Xcandinavơ (N.D)

Mecghi trước hết là người cạnh tranh chiếm mất Đen của nó. Jaxtina hòa thuận với bà hơn nhiều : đấy mới là con người xứng đáng, không xọc vào những việc không phải của mình, bà hiểu rằng người khác cũng như bản thân mình đều có cái đầu trên vai.

- Con đã bảo nó là không được ăn đất. - Jaxtina nói.

- Ô, ăn đất cũng chẳng chết đâu, Jaxtina ạ, nhưng cũng chẳng có lợi gì. - Mecghi nhìn con trai. - Sao con lại nảy sinh ý định ấy, Đen?

Thằng bé suy nghĩ nghiêm chỉnh một lúc về câu hỏi của mẹ.

- Đất có sẵn đấy, thế là con ném thử. Nếu nó có hại thì vị phải khó chịu, phải không ạ? Thế nhưng nó lành, ngon.

- Điều đó chẳng có ý nghĩa gì. - Jaxtina ngắt lời một cách kiêu kỳ. - Chị thật đến khổ với em, Đen ạ, em chẳng hiểu gì cả. Đôi khi những cái ngon nhất lại là thứ độc hại nhất.

- Á chà! Những thứ nào nào? - Đen hỏi một cách khiêu khích.

- Nước mật! - Jaxtina tuyên bố với vẻ đắc thắng.

Đòn đánh trúng đích, có lần Đen đã bị một vố

như thế này : nó tìm thấy trong kho của mixxix Xmit một lọ nước mật, ních đầy bụng, rồi sau bị một trận nguy kịch. Tuy thế nó vẫn phản đối :

- Thế mà em vẫn còn sống, như vậy là nó không độc lắm.

- Là bởi vì lần ấy em nộn ra. Nếu không thì em chết rồi.

Đến đây thì không phản đối được. Đen thân mật khoác tay chị, hai đứa tầm vóc gần như nhau, cả hai thông thả đi trên bãi cỏ về phía căn nhà nhỏ mà những ông chú yêu trẻ đã dựng cho chúng dưới những cành hồ tiêu rủ xuống, đúng chỗ chúng chỉ cho. Thoạt đầu người lớn cực lực phản đối sự lựa chọn như thế, vì sợ ong, nhưng bọn trẻ có lý. Ông sống rất hòa thuận với chúng. Cây hồ tiêu là loại cây thân mật nhất, tốt nhất, Đen và Jaxtina giải thích. Rất là tươi tắn, tỏa hương thơm, mà khi bóp nát trong tay một chùm quả nhỏ xíu màu hồng tương tự như những trái nho con con thì ta được những bông màu hồng thơm thơm, lạo sạo rất tuyệt.

- Hai đứa rất khác nhau. Đen và Jaxtina, vậy mà chúng rất mực hòa hợp với nhau. - Mecghi nói. - Thật đáng ngạc nhiên. Hình như con chưa lần nào thấy chúng nó cãi cọ, tuy trước đây con bé rất là cố chấp và bướng bỉnh... thật không thể hiểu được Đen làm cách nào không cãi nhau với nó.

Nhưng Fia nghĩ đến chuyện khác hẳn :

- Khởi phải nói, giống bố như đúc. - Bà vừa nói vừa đưa cặp mắt nhìn theo Đen, đúng lúc ấy nó chui qua dưới những cành cây là thấp và biến mất.

Mecghi lạnh người đi, bao giờ nàng cũng thế khi nghe những lời đó, tuy trong nhiều năm nàng vẫn nghe thấy những lời ấy từ miệng những người rất khác nhau thốt ra. Cố nhiên chẳng qua lương tâm nàng không trong sạch. Người ta bao giờ cũng hiểu ngầm đấy là sự giống nhau giữa Đen và Liuc. Mà tại sao lại không nhỉ? Về một điểm căn bản, Liuc Ô'Nin bề ngoài rất giống Ranfơ đờ Brikaxxa. Nhưng mặc dù Mecghi cố làm ra vẻ thản nhiên như không, cái nhận xét Đen giống bố bao giờ cũng làm nàng bứt rứt.

Nàng thận trọng thở lấy hơi, nói bằng giọng cố làm ra vẻ thờ ơ:

- Thế ư, mẹ? - Nàng nói tiếp, đu đưa chân một cách vô tư lự: - Quả là con không thấy điều ấy. Cả về tính tình cũng như về cách xử sự, Đen không có gì giống Liuc.

Fia bật cười. Dường như bà phì cười khinh bỉ, nhưng đấy là tiếng cười thực sự. Với tuổi tác, mắt bà đã bớt màu, thêm nữa lại bắt đầu đục nhân mắt, nhưng lúc này, vẻ cau có và giấu cợt, bà nhìn thẳng

và bộ mặt sợ hãi của con gái.

- Thế là thế nào, Mecghi, con coi mẹ là kẻ hoàn toàn ngu ngốc sao? mẹ không nói về Liuc Ô'Nin. Mẹ nói rằng Đen giống Ranfơ đờ Brikaxxa như đúc.

Chất chì. Cái chân nặng như chì buông xuống mặt sàn ở hiên lát đá hoa Tây ban nha, tấm thân đúc bằng chì trĩu xuống trong ghế bành, trái tim nặng như chì không đủ sức đập nữa. Đập đi, đồ chết giẫm, đập đi chứ! Mi phải đập đi vì con trai ta!

- Ở kia, mẹ! - Cái giọng nói cũng nặng như chì hỏi. - Mẹ nói gì thế? Ranfơ đờ Brikaxxa khả kính ấy ư?!

- Con còn biết có những Ranfơ đờ Brikaxxa khác nữa ư? Liuc Ô'Nin không có quan hệ gì với thằng bé này, Ranfơ đờ Brikaxxa mới chính là bố nó. Mẹ biết ngay từ phút đầu tiên khi con sinh nở, nhưng mẹ chấp nhận.

- Nhưng... nhưng thế thì tại sao mẹ im lặng? Mẹ chờ đợi bảy năm, rồi bây giờ mẹ ném vào con lời buộc tội vô lý, điên rồ như thế ư?

Fia duỗi chân ra, bắt chéo chân một cách duyên dáng ở mắt cá.

- Cuối cùng thì mẹ đang về già, Mecghi ạ. Và mẹ không còn bận tâm lắm đến mọi chuyện như trước

nữa, Mecghi ạ. Đôi khi tuổi già thật khoan khoái biết bao! Mẹ vui thích đấy Đrôghêđa sống lại, điều đó làm mẹ hồi lòng hồi dạ. Vì thế mẹ muốn chuyện trò một chút, lần đầu tiên sau ngần ấy năm.

- Nay mẹ ạ, khi mẹ quyết định chuyện trò một chút thì mẹ rõ khéo tìm được chuyện để nói! Mẹ ơi, mẹ không có quyền gì nói như thế! Điều đó không đúng sự thật! - Mecghi nói với giọng thất vọng, nàng không thể hiểu được là mẹ thương nàng hay muốn hành hạ nàng.

Bỗng nhiên Fia đặt tay lên đầu gối nàng và mỉm cười, không phải là chua xót và khinh miệt, mà với vẻ cảm thông khá lạ lùng.

- Đừng nói dối mẹ, Mecghi. Có thể nói dối bất kỳ ai, nhưng chớ nói dối mẹ. Không bao giờ con làm cho mẹ tin được rằng thằng bé này là con Liuc Ô'Nin. Mẹ không ngu ngốc và không mù. Ở đó chẳng có cái gì của Liuc, và không bao giờ có được, vì chuyện ấy không thể có. Nó giống hệt đức cha khá kính. Tay nó cũng thế, tóc cũng thế, cũng một mảng tóc như thế trên trán, khuôn mặt trái xoan cũng thế. Ranfơ đờ Brikaxxa, Ranfơ đờ Brikaxxa đức khuôn.

Thế là Mecghi chịu thua, tâm hồn trút được sự trĩu nặng ghê gớm, tất cả dáng vẻ của nàng lúc này cho thấy nàng thanh thản, bình tâm.

- Cái chính là mắt, thẳng bé dường như nhìn về một nơi nào xa xăm. Đây chính là điều làm con sửng sốt hơn hết. Nhưng điều đó dễ nhận thấy đến thế ư? Chẳng lẽ mọi người đều biết cả ư, mẹ?

- Không , cố nhiên. - Fia nói cả quyết - Người ta chỉ để ý màu mắt, hình dạng mũi, vóc dáng. Mà cái đó thì khá giống cả với Liúc. Mẹ biết, vì nhiều năm mẹ đã quan sát con và Ranfơ đờ Brikaxxa. Ông ấy chỉ vẫy một ngón tay gọi con là con sẽ chạy theo ông ấy đến cùng trời cuối đất, và đừng có nói nhăng nhút rằng nhà thờ không cho phép ly dị, không bịp được mẹ bằng cái trò vô lý ấy đâu. Con rất muốn phạm vào điều răn còn nghiêm trọng hơn nhiều so với điều răn về ly hôn. Hồi ấy con đã mất hết mọi sự hổ thẹn, Mecghi ạ, con đã mất hết mọi sự hổ thẹn. - Fia nói bằng giọng ngiệt ngã hơn. - Nhưng ông ấy rất gan. Dù thế nào ông ấy vẫn nhất quyết làm một linh mục không chê trách vào đâu được, đối với ông ấy con chỉ được xếp ở một chỗ nào đó thuộc lớp cảnh sau. Ngu ngốc làm sao! Sự gan lì ngu ngốc của ông ấy chẳng giúp ông ấy được gì nhiều, phải không ? Sớm hay muộn chuyện ấy phải xảy ra.

Ở sau góc hàng hiên có người nào đánh rơi chiếc búa và quất mắng một hồi dài. Fia giật mình, nhắm mắt.

- Hừ, miễn sao họ mau mau làm xong mạng lưới ấy đi! - Và bà lại bắt đầu nói vắn về chuyện vừa rồi. - Thế con tưởng con lừa được mẹ khi con không muốn Ranfo chờ Brikaxxa làm phép cưới cho con với Liuc sao? Mẹ biết chứ. Con không muốn ông ấy làm phép cưới cho con với người khác, con muốn cùng với chính ông ấy nhận phép cưới. Khi ông ấy đến Drôghêda trước khi đi Aten, mà con thì đã không còn ở đây nữa, mẹ hiểu rằng sớm hay muộn ông ấy sẽ không chịu đựng nổi và sẽ tìm con. Ông ấy đi tha thẩn khắp trang viên như kẻ bất đắc chí, như đứa trẻ nhỏ bị lạc trong cuộc triển lãm ở Xitnây. Con lấy chồng, đây là nước cờ ranh mãnh nhất của con, Mecghi ạ. Chẳng nào Ranfo biết rằng con héo hắt vì ông ấy thì ông ấy không cần con, nhưng hễ con đi lấy người khác là tức khắc ông ấy tự lộ mặt : không ăn nhưng cũng không muốn để lọt vào tay kẻ khác. Tất nhiên ông ấy tự nhủ rằng tình cảm của ông ấy với con hết sức trong trắng, lý tưởng, nhưng muốn gì thì gì, hóa ra ông ấy cần con. Cần đến con, con là một nhu cầu thiết yếu hơn bao giờ hết, và mẹ ngờ rằng không có một phụ nữ nào trên đời cần thiết cho ông ấy hơn nữa. Kỳ lạ thật, - bà nói thêm với vẻ băn khoăn thành thật, - mẹ bao giờ cũng thấy đây là một điều bí ẩn : ông ấy tìm thấy gì đặc biệt ở con kia chứ... Ồ, nhưng chắc là mọi bà mẹ đều hơi mù quáng và không hiểu con gái mình, cho đến khi nào họ về

già và không ghen với tuổi trẻ của các cô con gái mình nữa. Con cũng ít hiểu Jaxtina như mẹ ít hiểu con.

Bà ngả người lên lưng chiếc ghế đu và đu đưa nhẹ, lim dim mắt, nhưng từ dưới hai hàng mi sụp xuống, bà chăm chú nhìn Mecghi một cách tỉnh tường, như nhà bác học nhìn con thử thí nghiệm.

- Dù ông ấy tìm thấy gì ở con thì ông ấy cũng đã nhận thấy cái đó ngay từ lúc thoát nhìn và bằng cái đó con đã bùa chài ông ấy mãi mãi. Điều khổ tâm nhất đối với ông ấy là phải hiểu ra rằng con đang trở thành người lớn, nhưng ông ấy đã phải hiểu ra khi ông ấy về đây mà con không có ở đây, con đã đi lấy chồng. Tội nghiệp Ranfơ! Không làm sao được, ông ấy chỉ còn cách lao đầu đi tìm. Ông ấy đã tìm thấy con, phải không nào? Mẹ hiểu điều đó từ trước khi Đen ra đời, khi con vừa mới trở về nhà. Một khi con đã có được Ranfơ nhờ Brikaxxa thì con chẳng ở lại với Liuc làm gì.

- Vâng, - Mecghi thở dài, - Ranfơ đã tìm được con. Thế nhưng điều đó cũng chẳng giúp được gì, phải không ạ? Con biết, ông ấy sẽ không bao giờ chối bỏ Chúa của mình. Bởi vậy con đã quyết định : thế thì làm thế nào để con giữ lại được dù chỉ một phần nhỏ của ông ấy, cái duy nhất mà con có thể chiếm hữu được. Đây là đứa con của ông ấy, Đen.

- Hình như mẹ nghe thấy tiếng vọng dội về. - Fia cất tiếng cười không vui. - Con nói bằng lời của mẹ.

- Frenk phải không ạ?

Ghế bành kết một tiếng, Fia đứng lên, đi lại trên những phiến đá lát dội tiếng ở hàng hiên, rồi dừng lại trước con gái, nhìn thẳng vào con.

- Phải, đúng thế! Thế là mẹ con ta hòa nhau, phải không Mecghi? Nay, con biết điều đó đã lâu chưa?

- Từ hồi còn bé. Khi anh Frenk bỏ nhà đi.

- Bố Frenk đã có vợ. Hơn tuổi mẹ nhiều, một chính khách lỗi lạc. Danh tiếng lẫy lừng, thậm chí có lẽ con cũng biết tiếng. Ở Niu Zilơn có vô số đường phố mang tên ông ấy, thậm chí sẽ có hai - ba thành phố mang tên ông ấy. Lần này mẹ sẽ cho biết cái tên ấy: *Pakêha*. Tiếng Maori từ đó có nghĩa là "người da trắng" - kể cũng được. Ông ấy chết rồi, tất nhiên. Trong bản thân mẹ cũng có chút máu Maori, còn bố Frenk cũng phần nửa là người Maori. Ở Frenk thấy rất rõ điều đó, di truyền cả từ bố lẫn mẹ mà. Ôi chao, mẹ yêu người đó biết bao! Có lẽ đấy là tiếng gọi của dòng máu, mẹ cũng không biết nữa. Ông ấy đẹp trai. Người cao, tóc đen như có bờm, mắt đen long lanh tươi cười. Ở ông ấy có tất cả những gì mà Petđi không có - văn hóa, sự tao nhã, sức hấp dẫn hiếm có. Mẹ yêu ông ấy đến mất trí. Mẹ nghĩ rằng mẹ sẽ không bao giờ còn yêu ai nữa, và mẹ say sưa với sự

tự lừa dối ấy một thời gian dài, rất dài, và mẹ tỉnh ra quá muộn... - Giọng nói phản lại bà. Bà quay đi, nhìn ra vườn mấy phút. - Mẹ có nhiều điều lầm lỗi, Mecghi ạ, có thể tin mẹ.

- Chính vì thế mà mẹ yêu Frenk hơn tất cả chúng con. - Mecghi nói.

- Thì chính mẹ cũng nghĩ thế: vì đó là con Pakêha, còn tất cả những đứa còn lại là con Petđi. - Fia gieo mình xuống ghế bành, môi bà buột ra một âm thanh đau xót kỳ lạ, không ra tiếng rên, không ra tiếng thở dài. - Vậy là câu chuyện lặp lại. Đúng, mẹ cười thầm khi nhìn thấy Đen, có thể tin mẹ.

Mẹ là người phụ nữ phi thường, mẹ ạ!

- Thật ư? - Ghế bành kết lên một tiếng. Fia nhoai mình về phía trước. - Mẹ sẽ rỉ tai con một bí mật nhỏ, Mecghi ạ. Phi thường hay hết sức bình thường nhưng mẹ là một phụ nữ hết sức bất hạnh. Vì nguyên nhân này hay nguyên nhân khác, mẹ là người bất hạnh từ ngày gặp Pakêha. Trước hết là lỗi tại mẹ. Mẹ yêu ông ấy, nhưng cầu trời đừng bắt một phụ nữ nào trong đời phải trải qua những gì mà mẹ đã phải hứng chịu vì ông ấy. Lại nữa, Frenk.. Mẹ chỉ quý có một mình Frenk, còn tất cả các con thì mẹ không nghĩ gì đến. Mẹ không nghĩ đến Petđi, thế mà ba con là điều tốt đẹp nhất mà đời mẹ có được. Nhưng hồi ấy mẹ không hiểu điều đó. Mẹ chỉ biết so

sánh ba con với Pakêha. Không, cố nhiên mẹ biết ơn ba con, và mẹ không thể không thấy ba con là người tuyệt vời... - Fia nhún vai. - Mà thôi, chuyện đã qua là chuyện đã qua. Chẳng qua mẹ muốn nói : con có lỗi, Mecghi ạ. Chẳng lẽ con không hiểu rằng lỗi tại con ư?

- Không, con không hiểu. Theo ý con thì lỗi tại nhà thờ, nó tước mất ở các linh mục cả cái ấy nữa.

- Là thật, chúng ta luôn luôn nói về nhà thờ như một kẻ tình địch. Con đã cuỗm được người đàn ông của kẻ tình địch, hết như mẹ hồi xưa cũng vậy.

- Ranfơ không có quan hệ với một người phụ nữ nào, chỉ với con mà thôi. Nhà thờ không phải là phụ nữ, mẹ ạ. Đấy không phải là con người, chỉ là một thiết chế.

- Con phí công tự biện bạch với mẹ. Mẹ biết tất cả những gì có thể nói ở đây. Hồi xưa chính mẹ cũng lập luận như vậy. Về việc Pakêha ly dị vợ thì không thể nghĩ gì đến. Ông ấy là một trong những người Maori đầu tiên trở thành nhà hoạt động chính trị lớn, ông ấy phải lựa chọn giữa mẹ và nhân dân mình. Có người đàn ông nào đứng vững trước sự cám dỗ như vậy, có người đàn ông nào khước từ sự vĩ đại? Thì Ranfơ của con cũng đã chọn nhà thờ, phải không ? Ờ, thế là mẹ đã quyết - mặc kệ, mẹ bất cần. Mẹ sẽ lấy

của Pakêha cái mà mẹ có thể lấy được, ít ra mẹ cũng sẽ có với ông ấy một đứa con, chẳng có lí do gì ngăn cản được mẹ yêu đứa bé.

Bỗng nhiên Mecghi sôi sục căm hờn, một niềm oán giận mọi rợ chen lẫn tình thương đối với mẹ : chẳng lẽ mẹ cho rằng nàng cũng sẽ làm hỏng hết, sẽ huỷ hoại đời mình và cuộc đời con trai nàng ư? Nàng nói :

- Ô không, mẹ ạ, con ranh mãnh hơn mẹ nhiều. Con trai của con có cái tên hợp pháp, không ai tước được của nó cái tên ấy, ngay cả Liuc.

Fiôna Kliri ngạt thở, không thốt ngay được lên lời, nghiêng răng nói lí nhí :

- Nói cay độc đấy ! Thì ra con là như thế, Mecghi! Vậy mà nom thì nhu mì, một con ruồi cũng không đụng đến. Thôi được, đúng là ông thân sinh ra mẹ đã mua cho mẹ một người chồng để cho Frenk có cái tên hợp pháp và đẩy mẹ đi cho xa. Mẹ sẵn lòng lấy đầu ra bảo đảm rằng con không biết chuyện ấy. Làm sao con biết được?

- Đấy là việc của con.

- Nhưng con rồi cũng sẽ bị trừng phạt. Hãy tin mẹ, không tránh khỏi sự trừng phạt đâu. Con sẽ không thoát khỏi đâu, cũng như mẹ đã không thoát khỏi. Mẹ đã mất Frenk, đối với người mẹ không thể có sự mất

mất nào ác nghiệt hơn, mẹ thậm chí không thể thấy mặt anh con, vậy mà mẹ nhớ anh con biết chừng nào... Nhưng cứ chờ đấy! Con rồi cũng sẽ mất Đen.

- Không đâu, con sẽ cố để không bị mất. Mẹ mất Frenk vì anh ấy không thể sống hòa thuận với ba. Còn con đã lo tính để Đen không có ông bố nào cả, để không ai có thể đóng yên cương vào nó. Chính con sẽ đóng yên cương cho nó, đóng thật chắc vào Đrôghêđa. Mẹ có nghĩ tại sao con vẫn dần dần làm cho nó trở thành người chần chừ không? Ở Đrôghêđa thì nó an toàn, ở đây chẳng có gì đe dọa nó.

- Thế thì cái gì đe dọa ba con nào? Thế Xtiua? Trên đời này không có sự an toàn. Nếu Đen muốn đi khỏi đây, con sẽ không giữ nổi nó. Ba hoàn toàn không gò ép Frenk. Không hề có chuyện gì như thế. Mà Frenk không phải là người chịu để cho người ta gò ép. Nếu con tưởng rằng con là phụ nữ mà có thể gò ép được con trai của Ranfơ đờ Brikaxxa thì con lầm to. Con cứ nghĩ xem, điều đó hết sức rõ ràng. Nếu như cả mẹ lẫn con đều không giữ nổi những ông bố thì làm thế nào chúng ta giữ được những người con trai?

- Con sẽ chỉ mất Đen trong một trường hợp duy nhất, mẹ ạ, ấy là nếu mẹ lộ ra. Nhưng con sẽ giết mẹ trước, mẹ nên biết như vậy.

- Đừng lo, không đến nỗi do mẹ mà con phải đi lên giá treo cổ đâu. Mẹ không có ý định tiết lộ bí mật của con, chẳng qua là mẹ tò mò muốn từ bên ngoài mà nhìn sự việc đó. Đúng, cho đến nay mẹ vẫn chỉ làm cái việc ấy thôi. Đứng ngoài cuộc mà nhìn mọi sự việc.

- Ôi, mẹ ơi! Vì sao mẹ lại trở thành người như thế? Đứng ngoài mọi chuyện, kín đáo, không muốn thổ lộ gì hết!

Fia thở dài.

- Bởi vì chuyện đó xảy ra lâu lắm rồi, từ nhiều năm trước khi con ra đời. - Bà nói một cách chua xót.

Nhưng Mecghi rung nắm tay xiết chặt với vẻ cuồng nộ.

- Ô không, con không muốn nghe đâu! Sau tất cả những gì mà mẹ vừa kể với con ở đây? Mẹ sẽ không kể cho con câu chuyện cũ thương tâm ấy nữa! Vô lý, vô lý, vớ vẩn! Mẹ có nghe thấy không, mẹ? Mẹ đã nhấm nháp những đau khổ ấy của mẹ suốt nửa đời người, đủ rồi!

Fia mỉm cười với con gái, cười vui vẻ, thật tình.

- Trước kia mẹ nghĩ rằng con gái là không đáng kể, thêm thắt vào thôi, điều quan trọng là sinh con trai, nhưng mẹ lầm. Con đem lại cho mẹ niềm thích thú đặc biệt. Mecghi ạ, với các con trai mẹ không có

được niềm vui như thế. Với các con gái thì mẹ con bằng nhau. Các con trai thì không vậy. Các con trai chỉ là những con búp bê không có gì bảo vệ, chúng ta tùy ý sắp đặt họ, nếu muốn ta chỉ búp một cái là lật nhào.

Mecghi tròn mắt nhìn mẹ.

- Mẹ tàn nhẫn quá thể. Thế thì mẹ hãy nói cho con biết, chúng ta có lỗi gì nào?

- Có lỗi là đã sinh ra đời.

*

* *

Hàng nghìn đàn ông trở về nhà, trút bỏ bộ quân phục màu kaki, những chiếc mũ rộng vành và lại mặc toàn thường phục. Chính phủ công đảng vẫn còn cầm quyền, bắt đầu nghiêm chỉnh chú ý đến các điền địa lớn ở vùng đồng bằng miền tây, đến các khu vực sở hữu lớn nhất ở trong lòng đất nước. Thật là bất công khi gần ấy đất của một gia đình nào đó, trong khi có rất nhiều người Úc làm tròn bốn phận với tổ quốc một cách vẻ vang lại không có chốn lương thân cùng với gia đình mình, và nhà nước lo làm sao cho người ta khai thác đất đai cần mẫn hơn. Không gian thì rộng lớn, đất nước không nhỏ hơn

nước Mỹ, dân chỉ có sáu triệu, mà trong sáu triệu ấy chỉ một nhóm người là chúa trùm về đất đai, một nhóm người sở hữu những điền địa khổng lồ. Không, những khu điền địa lớn nhất phải nhường lại phần đất của mình, phải san sẻ vô số acơ của mình với các cựu chiến binh.

Ở Gughêđa, trong số một trăm năm mươi ngàn acơ, còn lại bảy chục ngàn: Hai người lính ở mặt trận về nhận được của Martin Kinh mỗi người bốn mươi ngàn acơ. Ratnây Khanis có một trăm hai mươi ngàn acơ, vì thế Rixx Mackuin mất sáu chục ngàn. Số đó đem chia cho hai người hôm qua còn là chiến binh. Sự việc diễn ra như thế. Cố nhiên chính phủ bồi thường phần nào cho những người nuôi cừ, nhưng trả rẻ hơn nhiều so với giá họ bán đất. Thật là bực, bực quá đi chứ! Nhưng cả Chính quyền Kanberra không nghe một lý lẽ nào cả: những khu sở hữu cực lớn như Bughêđa và Ratnây Khaia thì nên chia. Rõ ràng và dễ hiểu là một chủ sở hữu hoàn toàn không cần đến ngàn ấy đất, vì ở vùng Jilênbôn có rất nhiều chủ trại có dưới năm chục ngàn acơ mà làm ăn vẫn phát đạt.

Đây mới là điều đáng bực hơn cả: dường như bây giờ những người trước kia đã từng làm lính sẽ không chịu lùi bước. Sau chiến tranh thế giới lần thứ hai, đa số những khu điền địa lớn cũng bị cắt mất một phần

đất đai, nhưng khi đó có những ông chủ mới xuất hiện không có kiến thức, không có kinh nghiệm, không biết nhân giống gia súc một cách khôn khéo và có lợi, dần dần các cựu chiến binh mất hy vọng thành công, và các chủ sở hữu trước kia mua lại phần đất của họ đã bị lấy đi với giá rẻ mạt. Nhưng lần này chính phủ chủ tâm gánh lấy việc dạy dỗ và hướng dẫn các chủ trại mới lập nghiệp. Hầu hết các chủ sở hữu những điền trang cũ đều là người nhiệt liệt ủng hộ Đảng ruộng đất và đều một lòng căm ghét người công đảng, họ cho rằng đấy toàn là người thành phố, công nhân ở các trung tâm công nghiệp lớn, những kẻ cầm đầu nghiệp đoàn và những phần tử trí thức mác xít vô tích sự. Họ càng bị tổn thương, ghê gớm hơn khi phát hiện ra rằng gia đình Kliri, mà ai cũng biết là bỏ phiếu cho công đảng, không bị cắt một acơ nào trong số đất đai mệnh mông của Đrôghêđa. Bởi vì Đrôghêđa thuộc quyền sở hữu của tòa thánh La Mã, cho nên không đem chia được. Tiếng la ó phản đối vang tới Kenberra, nhưng không ai nghe. Các chủ đất khó lòng chịu sự khinh miệt như thế. Họ xưa nay vẫn coi mình là có thế lực nhất trong các hành lang của nghị viện, vậy mà té ra các nhà cầm quyền ở thủ đô không coi họ vào đâu. Tất cả quyền lực là ở chính phủ Liên Bang, những đại diện ở các bang không đòi được gì ở chính phủ.

Vậy là Đrôghêđa giữ được toàn bộ một phần tư triệu acơ của mình mà vẫn cứ là người khổng lồ trong xứ Liliput.

Trời đổ mưa rồi lại tạnh, khi thì lượng mưa vừa phải, khi thì nhiều hơn một chút, khi thì ít hơn một chút, nhưng may thay không xảy ra hạn hán khủng khiếp như trước. Dần dần số đầu cừu tăng lên, len trở nên tốt hơn nhiều. Đrôghêđa thậm chí còn vượt tất cả những gì nó đạt được trước khi hạn hán, - đây là một thành tích lớn thực sự. Tất cả mọi người đều say mê cái tiến giống. Người ta khao rằng một người tên là Hetđôn Rigo ganh đua với ông chủ trại Uôrren bên cạnh là Macxơ Pôkinơ và có ý định giành giải thưởng ở triển lãm Xitnây về cừu đực giống tốt nhất và cừu cái tốt nhất. Giá lông cừu tăng dần, rồi tăng vọt chưa từng thấy. Châu Âu, Mỹ, Nhật háo hức vô lấy toàn bộ số lông cừu mịn của Úc, cho đến sợi cuối cùng. Lông cừu loại thô hơn, dùng để làm vải dày, thảm, da phốt thì còn cả các nước khác cung cấp, nhưng chỉ có sợi lông dài óng mượt của cừu mêrinôx lông mịn của Úc mới có thể dùng làm vải cực mỏng mềm mại như vải batit mịn màng nhất. Và lông cừu tốt nhất thuộc loại đó thì người ta thu hoạch trên các đồng bằng đất đen nằm ở phía tây bắc Niu Xaơđơ Wênx và phía tây nam Kvinxlêndơ.

Dường như sau những thử thách nặng nề kéo dài nhiều năm, nay phần thưởng xứng đáng đã đến.

Chưa bao giờ Đrôghêđa đem lại thu nhập lạ đời như vậy. Năm này tiếp năm khác - hàng triệu bảng Anh. Fia tính toán và hớn hở vui sướng. Bốp thuê thêm hai người chần cừ nữa. Mọi việc thuận lợi tuyệt vời, nếu như không có cái tai họa ấy: Thỏ, chúng vẫn là tai họa của các bãi chần như trước.

Còn ở Ấp chính, tình hình bỗng trở nên tuyệt vời chưa từng thấy. Sau khi đã chăng lưới khắp xung quanh trong các buồng không có ruồi: mọi người đã quen với những tấm lưới và không còn hiểu được làm sao có thể sống không có cái đó. Cố nhiên đây là thứ trang trí chẳng ra gì, nhưng nó làm cho đời sống dễ chịu hơn, chẳng hạn lúc nóng nực nhất vẫn có thể ung dung ngồi ăn nơi khí trời thoáng mát, ở hàng hiên quán quýt những đậu đậu tía rậm lá rì rào trong gió.

Nhái bén cũng ưa thích những mạng lưới. Những con nhái nhỏ bé, màu lục ánh vàng với những cẳng chân bám chắc, leo lên mặt ngoài tấm lưới và ngậy ra, trịnh trọng và nghiêm chỉnh chiêm ngưỡng hồi lâu những người ngồi bên bàn. Rồi đột nhiên một con nào đó nhảy lên, chộp lấy con bướm gần như to hơn chính bản thân nó và lại ngồi yên không động đậy, mồm đầy ắp, từ trong đó con mồi thò ra đến hơn một nửa và giãy giụa điên cuồng. Đen và Jaxtina tò mò nhìn con nhái giải quyết con mồi rất lâu: con vật ngồi nhìn qua tấm lưới một cách hết sức nghiêm

chỉnh, cứ mười phút lại nuốt thêm một miếng to hơn. Sâu bọ có sức sống dai dẳng ngạc nhiên, đôi khi những đầu cánh đã biến mất trong mồm nhái mà những cái chân vẫn còn co giật.

- Br-rừ! Đúng là số kiếp! - Đen cười. - Hãy tưởng tượng một nửa thân ta hãy còn sống, còn nửa kia đã bị kẻ nào đó tiêu hóa.

Cũng như mọi người ở Drôghêđa, mấy đứa nhỏ con Ô'Nin đã sớm ham đọc và có vốn từ phong phú vượt lứa tuổi của chúng. Chúng linh lợi, sáng ý và hứng thú với mọi thứ trên đời. Ai chứ chúng sống rất thoải mái. Chúng đã biết cười những con ngựa *pôni* thuần giống, và lớn lên chút nữa, chúng có con ngựa to hơn, chúng học theo lối gửi thư và kiên nhẫn chuẩn bị bài ở bếp, bên cái bàn xanh của mixxix Xmit, chúng chơi trong căn nhà nhỏ dưới cây hồ tiêu, chúng có những con vật yêu thích của mình. Những con vật chúng thích nhất là những con lợn nhỏ xù màu hồng, rất khôn không kém gì con chó, tên hiệu là Xvinkin-Korainkin.

Ở Drôghêđa, xa cảnh chật chội của thành phố, trẻ hầu như không bao giờ ốm, không hề biết thế nào là cúm và cảm lạnh. Mecghi khiếp sợ bệnh bại liệt trẻ em, bị kiết lị và các bệnh nhiễm trùng - ngộ nhỡ như sét đánh giữa trời quang, các con nàng sẽ mắc một bệnh gì loại đó - vì thế nàng cho chúng tiêm chủng đủ mọi thứ. Đen và Jaxtina sống cuộc sống tốt đẹp,

lành mạnh, tha hồ luyện tập cơ bắp và đầy đủ món ăn trí tuệ.

Khi Đen mới mười tuổi và Jaxtina mười một, chúng được gửi đi học ở Xitnây: Đen thì theo truyền thống, vào Riverviu côlitfơ, còn chị nó thì vào trường nội trú Kinkôppenka. Lần đầu tiên Mecghi đưa các con lên máy bay và nhìn chúng không dứt khi chúng vẫy khăn tay từ biệt, cả hai trẻ đều tái nhợt, nhưng can đảm dửng vẻ mặt bình tĩnh, chúng đã bao giờ đi xa nhà đâu. Nàng rất muốn đưa chúng đi, tận mắt thấy chúng được thu xếp chu đáo ở chốn mới, nhưng cả gia đình phản đối, và Mecghi phục tùng. Mọi người từ Fiona cho đến Jimx và Petxi đều cho rằng sự tự lập có ích cho bọn trẻ hơn nhiều.

- Con cục ta cục tác với chúng như thế là đủ rồi. -
Fia nói một cách nghiêm khắc.

Nhưng khi máy bay cất cánh, làm bốc lên một đám mây bụi và bắt đầu vút lên khoảng cao nóng nực lấp lánh thì Mecghi dường như phân đôi. Tim như vỡ ra vì phải chia tay với Đen, nhưng khi chia tay với Jaxtina đem lại sự nhẹ nhõm. Trong tình cảm của Mecghi với con trai không có sự phân đôi, thằng bé bản tính rất vui vẻ, điềm tĩnh, giàu tình yêu thương, nó đáp lại sự âu yếm bằng sự âu yếm cũng tự nhiên như nó thở vậy. Còn Jaxtina là con quái vật có sức hấp dẫn, nhưng không thể chịu đựng nổi. Người ta cứ phải yêu nó, không thể không yêu được: Con bé này

có chứa đựng một sức mạnh ghê gớm, cả sự toàn vẹn nội tâm, cả niềm tự tin, và không ít ưu điểm. Nó không tiếp nhận tình yêu như Đen tiếp nhận và không lần nào đem lại cho Mecghi niềm vui sướng cao cả nhất của người làm mẹ: cảm thấy mình cần cho con gái. Không có cái xởi lởi thân tình, không có sự trò chuyện, nghịch thoả mái lại còn đối xử tai ác với tất cả mọi người, chủ yếu là với mẹ, lạnh lùng và kiêu kỳ, Mecghi nhận ra ở con không ít cái ở Liuc Ô'Nin mà trước đây làm nàng tức điên lên, nhưng Jaxtina ít ra cũng không keo kiệt. Vậy là may rồi.

Đường hàng không đi Xitnây phồn thịnh, và tất cả các kỳ nghỉ, ngay cả kỳ nghỉ ngắn nhất, bọn trẻ đều có thể ở Đrôghêđa. Nhưng cả hai đều rất nhanh quen với nhà trường và thích thú cuộc sống mới. Sau mỗi lần về nhà Đen bao giờ cũng hơi buồn, nhưng Jaxtina cảm thấy mình ở Xitnây như cá ở trong nước và khi về Đrôghêđa, nó luôn luôn muốn trở lại thành phố. Các cha dòng Jêduyt ở Re-verviu-côlitfơ mê thích Đen, khen ngợi thằng bé không hết lời: nó không phải là học trò nữa, mà là hiện tượng kỳ lạ, đứng đầu cả trong học tập, cả trong thể thao. Các nữ tu sĩ ở Kinkôppenka thì hoàn toàn không hân hoan về Jaxtina: những kẻ có con mắt sắc sảo và miệng lưỡi độc ác như thế thường không được ưa thích. Jaxtina học trên Đen một lớp và có lẽ giỏi hơn em, nhưng nó chỉ đứng đầu trong học tập thôi.

*

* *

Số "Xitnây morninh Hêrândô" ngày 4 tháng tám năm 1952 rất đáng chú ý. Ở trang đầu thông thường chỉ in một tấm ảnh, ở phía trên, ngay chính giữa, như minh họa cho cái tin đặc sắc nhất. Hôm ấy trên báo xuất hiện bức chân dung tuyệt đẹp của Ranfô đờ Brikaxxa. "Giáo hoàng Pi XII hôm nay phong chức Hồng y cho Tổng giám mục Ranfô đờ Brikaxxa hiện đang là trợ lý quốc vụ khanh ở Vaticăng.

Đức Ông Ranfô đờ Brikaxxa trong một thời gian dài là người sốt sắng phụng sự nhà thờ thiên chúa ở nước Úc chúng ta. Ngài bắt đầu hoạt động từ tháng sáu năm 1919 ngay sau khi chịu chức Thánh, và Ngài đã lao động không mệt mỏi ở đây đến tháng ba năm 1938, khi Ngài được triệu vào Vaticăng.

Đức Hồng y đờ Brikaxxa sinh ngày 23 tháng chín năm 1893 ở Ailen. Ngài là con thứ hai trong một gia đình có nguồn gốc từ nam tước Ranunfô đờ Brikaxxa đã đến nước Anh trong đoàn tùy tùng của Uyliam Người chinh phục. Theo truyền thống gia đình, Ngài đã chọn lãnh vực tôn giáo làm chí hướng. Mười bảy tuổi Ngài vào trường dòng, sau khi chịu phép đặt

tay⁽¹⁾ Ngài được phái sang Úc. Những tháng đầu ở đây, Ngài phục sự bên cạnh Đức Tổng Giám mục Maicon Klebbi hiện đã quá cố, tại địa quận Uynnêma.

Tháng sáu năm 1920, Ngài được chuyển về làm linh mục ở xứ đạo Jilênboun miền Tây bắc Niu Xaơơ Wênx. Về sau Ngài được phong chức giáo sĩ tối cấp và ở Jilênboun cho đến tháng chạp năm 1928. Sau đó Ngài trở thành bí thư riêng của Đức Tổng Giám mục Đark và cuối cùng là bí thư riêng của Khâm mạng giáo hoàng thời bấy giờ là Đức Hồng y đi Kôntini-Vertsêzê. Ngài được phong Giám mục. Khi Đức Hồng y chuyển về La Mã và con đường công danh chói lọi của Ngài mở ra. Giám mục đờ Brikaxxa được phong Tổng Giám mục, trở về Úc và lại đảm nhiệm cương vị Khâm mạng giáo hoàng. Ở đây Ngài là nhân vật đại diện quan trọng nhất của Vaticăng cho đến khi chuyển về La Mã năm 1938, từ đó ngài thăng tiến lạ thường trong giới cầm quyền của tòa thánh. Hiện nay, ở tuổi 58, ngài được coi là một trong số ít nhà hoạt động quyết định chính trị của Vaticăng.

⁽¹⁾ Nghi thức phong chức linh mục, đó là một trong những bí tích; người chức sắc cao hơn đặt tay lên đầu người chịu chức (N.D).

Hôm qua phóng viên của chúng tôi đã nói chuyện với một số người trước kia là giáo dân của Hồng y đồ Brikaxxa ⁽¹⁾

"Đức cha đồ Brikaxxa đã thành lập Hội những người yêu sách ở vùng chúng tôi hồi Ngài là linh mục ở đây. - Mixtơ Harri Hôfơ hiện là thị trưởng Jilênboun nói. - Đặc biệt vào cái thời xa xưa ấy, đấy là một sáng kiến hết sức quý báu, thoát đầu được mixxix Meri Cacxôn giúp đỡ một cách hào hiệp, còn sau khi bà ta qua đời thì đó là sự giúp đỡ của Đức Hồng y không bao giờ quên sự thiếu thốn của chúng tôi!".

"Đức cha đồ Brikaxxa đẹp trai lạ thường. - Mixxix Fiôna Kliri hiện là người quản lý Drôghêđa, một trong những trại nuôi cừ lớn nhất và phát đạt nhất ở Niu Xaơơ Wênx, nói. - Trong tất cả những năm ở Jinli, Ngài là chỗ dựa tinh thần vô cùng lớn lao cho giáo dân của mình, đặc biệt là Drôghêđa chúng tôi mà các vị đều biết là hiện nay thuộc về nhà thờ thiên chúa giáo. Ngài đã giúp chúng tôi lừa các đàn cừ trong thời kỳ lụt. Ngài đã đến giúp lúc xảy ra đám cháy, ít nhất là Ngài đã giúp mai táng những người chết. Đúng, về mọi mặt đấy là một người xuất chúng,

(1) Ở Jilênboun. Người ta vẫn nhớ đến Ngài với tình cảm nồng hậu nhất. Đa số dân của vùng nuôi cừ hết sức giàu có này theo đạo thiên chúa.

tôi không hề gặp được người nào có sức hấp dẫn như thế nữa. Có thể thấy ngay rằng một tương lai vĩ đại đang chờ đón Ngài. Tất nhiên chúng tôi không quên Ngài, tuy đã hơn hai chục năm qua từ khi Ngài rời xa chúng tôi. Tôi cho rằng tôi sẽ không phản lại chân lý nếu nói rằng ở vùng chúng tôi có những người ngay hiện nay cũng hết lòng mong nhớ Ngài".

Trong những năm chiến tranh, đờ Brikaxxa khá kính, lúc đó còn là Tổng Giám mục, là người phụng sự trung thành và kiên cường của Đức Thánh cha, khi nước Ý ở phe thù địch với Đức, chính Ngài đã thuyết phục chuẩn nguyên soái Anbe Kexxenrinh tuyên bố La Mã là thành phố bỏ ngõ. Florenxơ đã cố giành lấy sự ưu đãi như thế mà không được và đã mất nhiều vật quý mà sau này được trả lại chỉ là vì nước Đức thua trận. Trong những năm liền ngay sau chiến tranh, Hồng y đờ Brikaxxa đã cứu giúp hàng nghìn người bị chuyển cư tìm được quê hương mới và đặc biệt cống hiến nhiều công sức cho chương trình nhập cư vào nước ta.

Tuy Hồng y đờ Brikaxxa là người gốc Ailen và có lẽ Ngài không có ý lợi dụng địa vị cao cả của mình gây ảnh hưởng đến công việc nội bộ của chúng ta, chúng tôi cho rằng theo lẽ công bằng, nước Úc có thể coi con người lỗi lạc ấy, trong chừng mực, đó là người con của mình".

*
* *
*

Mecghi trả lại tờ báo cho Fia và mỉm cười gượng gạo với mẹ.

- Phải thôi, cần chúc mừng ông ấy, con cũng đã nói như thế với phóng viên tờ "Hêrândơ". Nhưng điều đó thì sao họ không đăng lên? Còn những lời ca ngợi của mẹ thì con thấy họ dẫn ra gần như nguyên si. Mẹ thật là ác khẩu, mẹ ạ! Ít ra thì cũng hiểu được Jaxtina cay độc như thế là giống ai. Con muốn biết có nhiều người đủ thông minh đoán ý ngoài lời để hiểu mẹ muốn ám chỉ điều gì không?

- Ông ấy thì chắc là hiểu nếu tờ báo lọt vào mắt ông ấy.

- Con muốn biết liệu ông ấy có nhớ đến chúng ta không? - Mecghi thở dài.

- Khởi phải hồ nghi. Dù sao đi nữa, ngay hiện giờ ông ấy vẫn tìm được thời giờ để đích thân theo dõi công việc của Đrôghêđa. Cố nhiên ông ấy vẫn nhớ đến chúng ta, Mecghi ạ. Làm sao ông ấy có thể quên được?

- Đúng, Đrôghêđa, con quên mất đấy. Chúng ta

đem lại thu nhập như thế kia mà, chuyện chơi đâu. Hẳn là ông ấy rất hài lòng. Trong các cuộc bán đấu giá, lông cừu của chúng ta được tới một bảng Anh một funt, năm nay về lông cừu chúng ta thu được nhiều lắm, không mạch vàng nào sinh lợi nhiều như thế. Người ta còn bảo đấy là bộ lông cừu vàng. Chỉ riêng về cừu non, ta đã xén được hơn bốn triệu funt rồi kia mà.

- Đừng mĩa mai cay độc, Mecghi ạ, điều đó không xứng với con đâu. - Fia nói, thời gian gần đây bà nói năng với con gái tuy có hơi gay gắt, nhưng không phải không có phần tôn trọng, và có lẽ không phải không có phần triu mến. - Hãy thừa nhận rằng chúng ta sống khấm khá. Đừng quên rằng chúng ta vẫn nhận được phần tiền của mình, bất kể là năm làm ăn gay go hay thuận lợi. Chẳng phải là ông ấy đã thưởng tiền cho Bốp một trăm ngàn bảng và cho tất cả chúng ta mỗi người năm chục ngàn đó sao? Cho dù ngày mai ông ấy có đuổi chúng ta ra khỏi Đrôghêđa thì chúng ta vẫn đủ tiền để mua Gughêđa, dù giá đất bây giờ có vọt lên. Còn các con của con được ông ấy cho bao nhiêu? Hàng nghìn. vậy thì đừng bất công với ông ấy.

- Nhưng các con của con không biết rằng ông ấy làm gì cho chúng, và không được biết. Không, hãy để Đen và Jaxtina lớn lên với ý thức rằng chúng cần tự mở đường cho mình trong đời, chứ không phải là

trông chờ vào vị ân nhân vô cùng quý hóa Ranfơ Raun, Hồng y đồ Brikaxxa. Gồm chưa, ông ấy lại còn là Raun nữa kia đấy! Đích thị là cái tên Normăng, phải không ạ?

Fia đứng lên, đến gần lò sưởi và quăng trang một tờ "Hêrandơ" vào lửa, Ranfơ Raun Hồng y đồ Brikaxxa giật mình, nháy mắt với bà và biến thành tro.

- Con sẽ làm gì nếu ông ấy trở về, Mecghi?

Mecghiphi một tiếng khinh bỉ.

- Ông ấy sẽ trở về, hẳn là thế.

- Mọi chuyện đều có thể xảy ra. - Fia nói một cách bí ẩn.

Tháng chạp ông ấy đã về. Không ồn ào, không báo trước cho ai, đến bằng chiếc ô tô thể thao, tự lái xe suốt từ Xitnây về. Không một lời lọt lên báo về việc ông đến Úc, chẳng ai ở Drôghêda mơ đến chuyện ông về đột ngột. Khi xe dừng lại trên cái bãi rải cát ở phía bên Nhà Lớn, ở đấy không có người nào, rõ ràng không ai nghe thấy tiếng ô tô đến gần, chẳng ai ra hàng hiên.

Bằng tất cả bản thể của mình, bằng toàn bộ cơ thể Ranfơ nhận biết từng dặm đường từ Jinli về, ông thở hít mùi bụi cây, mùi cừu, mùi cỏ khô héo lấp lánh

đổi màu dưới nắng. Kenguru và emu, vẹt gala mặt dưới cánh màu hồng và thần lằn goanna, vô vàn sâu bọ vo ve, vù vù, vẫy cánh, những đoàn kiến hành quân như những dòng nước mật tối thẫm cắt ngang đường cái, và khắp nơi là là con cừu no nê béo mập. Tất cả những cái đó quý giá biết chừng nào đối với ông, vì theo một nghĩa nhất định, thế giới này và sự bình yên này là thể hiện tất cả những gì mà ông quý trọng. Những năm vừa qua ở đây người ta không cái đổi chút gì.

Chỉ có mạng lưới chống ruồi là cái mới, nhưng Ranfơ mỉm cười nhận xét thầm rằng đoạn hiên nhìn ra đường cái Jilênboun thì Fia không cho chằng lưới, chỉ đóng kín các cửa sổ trông ra cái hiên đó. Ồ, phải thôi, một mảng cực lớn lưới thép sợi nhỏ sẽ làm xấu xí không phương cứu chữa cái mặt tiền tuyệt diệu theo phong cách Giorgiơ. Không biết những cây khuynh diệp kỳ ảo có thể sống bao nhiêu năm nhỉ? Những cây giống ở đây hẳn là được đưa tới từ giữa lòng Sa mạc Chết khoảng tám chục năm trước. Những cành trên cùng của cây hoa giấy trĩu xuống dưới cái khối dày đặc những bông hoa màu hồng đỏ và màu tím hoa cà.

Đã là mùa hè, chỉ còn hai tuần nữa là lễ Giáng sinh, hoa hồng của Đrôghêđa đang kỳ nở rộ. Hồng ở khắp nơi - hồng trắng và hồng thường, hồng vàng,

hồng đỏ như máu và hồng thắm như màu áo của đấng Hồng y. Hồng leo quấn quýt với những cánh đậu tía xanh tươi vào cửa này những bông hoa điểm tỉnh mơ màng, trắng và hồng, rủ xuống từ mái hiên, che lấp mạng lưới dây thép, âu yếm áp sát vào những cánh cửa sổ màu đen ở tầng hai, rút những tua cuốn xanh tươi lên cao hơn nữa về phía bầu trời. Những cột trụ đỡ những kết nước đồ sộ bây giờ đã bị che khuất hẳn sau tấm màn nở hoa ấy, không còn thấy chính những kết nước. Mà nhiều nhất là loại hồng màu hồng dịu ánh bạc. Tro của hoa hồng chẳng? Đúng, màu này có tên như thế. Hẳn là loại này do Mecghi trồng, cố nhiên là Mecghi, chẳng còn ai khác.

Liên đó ông nghe thấy tiếng cười của Mecghi và ông lặng người đi, ngây ra vì khiếp sợ, rồi gắng gượng tiến về phía đang vang lên tiếng cười giòn giã ấy. Nàng cười như thế từ lúc còn nhỏ. Thì ra là ở đây! Sau bụi hoa hồng màu tro um tùm, rất lớn cạnh cây hồ tiêu. Ranfơ đưa tay rẽ những cành chi chít hoa, đầu choáng váng vì hương thơm và vì tiếng cười.

Nhưng không, đấy không phải là Mecghi. Trong đám cỏ xanh tươi rậm rì, một thằng bé ngồi xổm và trêu ghẹo một chú lợn con nhỏ xíu màu hồng, con lợn đột nhiên nháy chồm vào thằng bé một cách lơ lửng, phóng chạy ra xa, rồi lại lén tới gần nó phía

bên. Không nhận thấy người đang nhìn mình, thằng bé ngửa mái đầu vàng óng ra sau và lại cất tiếng cười. Từ cặp môi không quen biết bay ra tiếng cười của Mecghi. Bất giác Đức Hồng y buông những cành cây, và không để ý đến gai nhọn, bước thẳng về phía trước. Thằng bé gần như một thiếu niên, nom có thể đồ chừng nó khoảng mười hai - mười bốn tuổi, hốt hoảng ngược mắt lên, con lộn con kêu ré lên, cất cao cái đuôi nhỏ xíu nom như một nét móc và ù té chạy đi.

Thằng bé chân đi đất, gần như trần trụi, chỉ mặc chiếc quần soóc cũ màu kaki, da bắt nắng rất đậm, trơn nhẵn, hơi ánh vàng, trong cái thân hình thiếu niên mềm dẻo đã có thể dự đoán thấy sức mạnh sau này: vai vuông vức và rộng, chân vạm vỡ có bắp rắn chắc, bụng thót, hông hẹp. Mái tóc vàng rơm, cùng màu với cổ Đrôghêđa cháy nắng, hơi dài và xoắn một cách mềm mại, còn mắt với hàng mi đen không ngờ, dày chưa từng thấy, có màu xanh biếc. Như thể một thiên thần trẻ măng trốn xuống cõi trần.

- Chào ông ạ. - Thằng bé mỉm cười nói.

- Chào cháu. - Hồng y Ranfơ đáp, không thể cưỡng lại sức cám dỗ của nụ cười ấy. - Cháu là ai?

- Cháu là Đen Ô'Nin. - Thằng bé nói. - Thế còn ông ạ?

- Ta là Ranfơ chờ Brikaxxa.

Đen Ô'Nin. Thì ra là con trai Mecghi. Vậy là nàng vẫn không bỏ Liuc, nàng đã trở lại với anh ta và sinh ra thằng bé kháu khỉnh này mà lẽ ra là có thể là con trai ông, Ranfơ, nếu trước đây ông không gán số phận của mình với nhà thờ. Nhưng ông hiến mình cho nhà thờ hồi ông bao nhiêu tuổi? Ông không hơn tuổi nó nhiều lắm, không trưởng thành hơn nó bao nhiêu. Nếu ông chậm lại ít nữa thì thằng bé này có thể là con ông. Vô lý biết bao. Hồng y đồ Brikaxxa! Nếu ông không hiến mình cho nhà thờ thì ông sẽ ở lại Ailen, sẽ nuôi ngựa và không bao giờ nhận biết số phận của mình, không, không biết Đrôghêđa, không biết Kliri Mecghi.

- Cháu có thể giúp gì cho ông được ạ? - Thằng bé hỏi một cách lễ phép và đứng lên: Cử chỉ của nó có một vẻ duyên dáng mềm mại rất quen thuộc, hẳn là do Mecghi truyền cho.

- Bố cháu có ở nhà không Đen?

- Bố ạ? - Đôi lông mày đường nét thanh tú nhú lên. - Không, không có, bố không ở đây ạ.

- À, hiểu rồi. Thế mẹ có nhà không?

- Mẹ cháu đi Jinli, sắp về rồi ạ. Bà cháu có nhà. Ông muốn gặp bà cháu không ạ? Cháu đưa ông đi. - Cặp mắt xanh ngắt, màu hoa mua vẫn nhìn vào khách bỗng mở to, rồi lại khuất đi một nửa dưới

hàng mi. - Ranfơ chờ Brikaxxa. Cháu có nghe nói điều gì đó về ông. Ồ, ông là Hồng y chờ Brikaxxa! Xin thứ lỗi cho con, thưa đức cha thiêng liêng! Con không muốn là đứa vô lễ.

Tuy Ranfơ đã thay bộ hồng y bằng sơ mi trắng quần ống bó và ủng đi ngựa, trên ngón tay ông lúc này vẫn lấp lánh chiếc nhẫn hồng ngọc mà ông không được tháo ra cho đến lúc chết. Đen quỳ xuống, đưa hai bàn tay thanh mảnh cầm lấy hai bàn tay thanh mảnh của Hồng y và kính cẩn hôn chiếc nhẫn.

- Không sao, Đen. Ta đến đây không phải vì tư cách một vị hồng y. Ở đây ta chỉ là bạn của mẹ con và bà.

- Xin tha lỗi cho con. Thưa Đức cha thiêng liêng, đáng ra con phải hiểu ngay khi Người vừa nói tên. Ở đây chúng con vẫn thường nói về người. Nói tên hơi khác một chút, vì thế cái tên Ranfơ làm con rối trí. Mẹ con sẽ rất vui mừng gặp được Người.

- Đen, Đen, em ở đâu đấy? - Một giọng trầm ngâm vang, khàn khàn, nghe đến mê ly, gọi một cách nôn nóng.

Những cánh hồ tiêu là xuống gần sát đất rẽ ra, một cô gái trạc mười lăm chui ra dưới những cành cây, đột ngột vươn thẳng người lên. Ranfơ tức khắc nhận ra đôi mắt lạ thường ấy. Con gái Mecghi. Còn khuôn mặt nhỏ nhắn thanh tú với những đường nét

gãy góc đầy tàn nhang, bực thay chẳng giống Mecghi chút nào.

- A, Chào ông, Xin lỗi, cháu không biết là có khách. Tên cháu là Jaxtina Ô'Nin.

- Jaxxi, đây là đức hồng y thờ Brikaxxa. - Đen thì thâm rất to. - Hôn nhanh đi, mau lên!

Cặp mắt quá sáng, như không nhìn thấy gì, loé lên vẻ khinh bỉ.

- Em đâm ra mê mụ hấn rồi, cái thằng vờ vĩnh! - Con bé thậm chí không buồn hạ thấp giọng. - Chị sẽ không hôn nhanh đâu, mất vệ sinh. Với lại vì sao chúng ta biết đây là Hồng y thờ Brikaxxa? Theo chị ông ấy giống như một chủ trại hết sức bình thường hết như mixtơ Gordôn.

- Ô không, đây là đức hồng y! Đen vẫn khẳng khẳng. - Nào, chị Jaxti, phải ngoan chứ! Em van chị đấy.

- Được, chị sẽ là cô bé ngoan, một khi em đã nài, nhưng chị vẫn không hôn nhanh, dù là vì em đi nữa. Việc đó thật là tởm. Chị làm sao biết được ai hôn nhanh trước chị? Có thể là một người bị sổ mũi thì sao?

- Con không nhất thiết phải hôn nhanh của ta Jaxtina ạ. Ta đến đây để nghỉ ngơi, lúc này ta không phải là vị hồng y.

- Thế thì tốt, bởi vì nói thật với ông, con là người không theo đạo. - Con gái Klir Mecghi thần nhiên tuyên bố. - Con đã học bốn năm với các nữ tu sĩ ở Kinkoppenka và con cho rằng tất cả những lời ba hoa ấy về Chúa trời hoàn toàn là mê sảng.

- Con hoàn toàn có quyền không tin. - Hồng y Ranfơ nói, cố hết sức giữ vẻ nghiêm trang đầy tự hào như con bé này. - Ta có thể đến nói chuyện với bà các con được không?

- Được chứ ạ. - Jaxtina cho phép. - Đưa ông đi chứ ạ?

- Cảm ơn, không cần, ta biết đường.

- Thế thì tốt. - Nó quay về phía thằng em trở mặt nhìn đấng Hồng y như trước. - Ta đi đi. Đen, hãy giúp chị với. Ta đi đi nào!

Nó nắm vai em thật đau, giật mạnh, nhưng Đen vẫn đứng nhìn theo đấng Hồng y thân hình cao, thẳng, cho đến khi ông khuất sau những bụi hoa hồng.

- Em thật là thẳng ngố, Đen ạ, một thằng vờ vĩnh khốn khổ! Em thấy ông ta có cái gì ghê gớm nào?

- Ông ấy là đấng Hồng y. - Đen nói. - Chị thử nghĩ xem! Ở Drôghêđa chúng ta có một vị Hồng y thực sự bằng xương bằng thịt.

- Các Hồng y là đấng chức sắc cao của nhà thờ. - Jaxtina nói - có lẽ em nói đúng, ở nhà ta là hiện tượng khá hiếm, nhưng chị không ưa ông ta.



Fia có thể ở đâu, nếu không ở bàn viết của mình? Từ hàng hiên Ranfơ bước thẳng vào phòng khách, nhưng bây giờ muốn vậy phải mở cái khung chằng lưới. Hẳn là Fia đã nghe tiếng bước chân, nhưng vẫn tiếp tục viết, lúi húi trên bàn, mái tóc vàng óng tuyệt đẹp của bà đã chi chút sợi bạc. Ông phải khó khăn mới nhớ được ra rằng bà ít nhất cũng đã bảy mươi hai tuổi, hẳn là thế.

Fia ngẩng đầu lên, và ông thấy bà đã đổi khác, tuy ông không hiểu ngay đổi khác cái gì, ông nhận ra cái vẻ thờ ơ phớt lạnh trước kia, nhưng trên mặt bà còn có cái gì khác nữa. Dường như tâm tình bà đã mềm dịu đi, đồng thời lại trở nên chai cứng, bà không còn xa lạ lắm nữa với những tình cảm của con người nhưng lại có phần hao hao giống Meri Cacxôn. Ôi chao, những bà chúa đó của Đrôghêđa! Chẳng lẽ Mecghi cũng sẽ chịu cái số phận như thế đến khi đến lượt nàng ư?

- Chào ông Ranfơ. - Fia nói, như thể ngày nào ông cũng đến thăm bà. - Rất vui mừng được gặp ông.

- Tôi cũng rất vui mừng được gặp bà.

- Thế mà tôi không biết ông đang ở nước Úc.
- Không ai biết. Tôi được nghỉ phép gần một tháng.
- Tôi hy vọng ông sẽ ở chơi đây với chúng tôi chứ?

- Chứ còn ở đâu nữa? - Ông đưa mắt nhìn khắp lượt căn phòng trắng lẹ, bức chân dung Meri Cacxôn thu hút sự chú ý của ông. - Quả thực bà có cảm quan thẩm mỹ rất tốt, không chê vào đâu được. Phòng khách của bà không thua gì những phòng đẹp nhất của cung điện Vaticăng. Những ô van màu đen trang điểm hoa hồng trên các bức tường là một khám phá thiên tài.

- Cảm ơn, ông rất lịch thiệp, chúng tôi cố gắng bằng tất cả sức lực nhỏ mọn của chúng tôi. Tôi thích phòng ăn hơn, từ khi ông đến thăm chúng tôi lần cuối, tôi đã trang trí lại phòng ăn. Hoa trắng, hoa hồng và hoa xanh. Nghe thật khiếp, những hãy chờ một lát, rồi chính ông sẽ thấy. Nhưng thật tình tôi không hiểu vì lẽ gì mà tôi cố gắng như vậy. Vì ngôi nhà này là của ông kia mà, phải không ạ?

- Không, bà Fia ạ, không phải là của tôi, chừng nào trên đời còn một người nam mang họ Kliri. - Ranfơ khẽ đáp.

- Rất đáng yên tâm. Vâng, khỏi phải nói, từ thời Jilênboun đến nay ông thành công nhiều lắm. Tôi đã đọc bài trên tờ "Hêrandơ" về việc thăng chức của ông.

Ranfor nhăn mặt.

- Vâng, tôi có xem. Bà học được cách nói châm chọc.

- Đúng, và điều đó khiến tôi thích thú. Bao nhiêu năm trời tôi ngậm tằm! Thậm chí tôi đã không hiểu rằng tôi mất mát nhiều biết bao! - Bà mỉm cười. - Mecghi đi Jinli, sắp về rồi đấy.

Den và Jaxtina từ ngoài hiên vào.

- Bà ơi, chúng cháu lấy ngựa ra hồ chứa nước được chứ ạ?

- Các cháu biết lệ nhà rồi còn gì. Chỉ có thể đi ngựa nếu mẹ cho phép. Xin lỗi, nhưng mẹ cháu quy định như vậy. Mà các cháu cư xử như thế ư? Đến chào khách đi.

- Tôi đã làm quen với các cháu rồi.

- À ra thế.

Ranfor mỉm cười với Den.

- Ta cứ tưởng con đang học ở Xitnây.

- Bây giờ là tháng chạp mà, thừa đức cha thiêng liêng. Mùa hè chúng con được nghỉ học suốt hai tháng.

Đã quá nhiều năm trôi qua rồi, ông đã quên rằng ở nam bán cầu, kỳ nghỉ dài nhất, hạnh phúc nhất của trẻ em là vào tháng chạp và tháng giêng.

- Cha ở chơi với chúng con có lâu không, thưa đức cha thiêng liêng? - Đen hỏi, vẫn nhìn vị Hồng y như thể bị bùa chài.

- Đức cha ở đây với chúng ta có thể lâu hết mức có thể được, Đen ạ. - Bà nói. - Nhưng bà cảm thấy rằng cha sẽ khá mệt mỗi nếu lúc nào cũng phải nghe người ta tôn xưng là đức cha thiêng liêng. Có thể nên gọi một cách giản dị hơn. Bác Ranfơ chẳng hạn?

- Bác ư? - Jaxtina kêu lên. - Bà ơi, bà biết đấy, chúng con không gọi người ngoài là chú bác. Các bác, các chú của chúng con là Bốp, Jêc, Huyghi, Jimx và Petxi, còn ông ấy chỉ là Ranfơ thôi.

- Đừng hỗn, Jaxtina! Sao thế, cháu tự dưng lại bỗng quên phép tắc lịch sự rồi ư? - Fia hỏi một cách nghiêm khắc.

- Không có gì ghê gớm Fia ạ. Thực tế mà nói, tôi chỉ dễ chịu hơn nhiều nếu mọi người chỉ gọi tôi là Ranfơ thôi. - Hồng y chờ Brikaxxa vội xen vào. Tại sao nó lập tức không ưa ông, con bé kỳ lạ này?

- Con không thể làm thế được! - Đen kêu lên. - Con không thể gọi đức cha chỉ là Ranfơ!

Hồng y đi ngang qua phòng, đặt hai tay lên đôi vai trần rám nắng, mỉm cười, từ trên nhìn xuống thằng bé trong căn phòng râm bóng đôi mắt xanh của ông có vẻ rất sáng và rất hiền từ.

- Cố nhiên là có thể được, Đen ạ, chẳng có gì là tội lỗi.

- Đi đi, Đen, chúng ta cần trở lại căn nhà nhỏ của chúng ta. - Jaxtina nói.

Hồng y Ranfơ và con trai ông quay về phía Fiona cùng nhìn bà.

- Ôi! lạy chúa lòng lành. Fia nói. - đi đi, Đen chạy ra vườn mà chơi, nghe thấy chứ? - Bà vỗ hai tay vào nhau, - Đi!

Thằng bé ba chân bốn cẳng chạy đi, còn Fia sốt ruột nhìn những quyển sổ quyết toán của mình. Ranfơ thấy thương bà, và ông nói rằng ông sẽ xuống bếp. Đrôghêđa ít thay đổi biết bao! Trong nhà rõ ràng là cho đến giờ vẫn không mắc điện. Và vẫn như trước, sức nức mùi sáp nến và mùi hoa hồng cắm ở khắp mọi chỗ trong những lọ lớn.

Ranfơ ngồi lâu ở bếp, nói chuyện với mixxix Xmit. Minni và Ket. Cả ba đều già đi trong những năm ấy, nhưng không hiểu sao tuổi già lại hợp với họ hơn là với Fia, hiển nhiên là họ hạnh phúc. Đúng, tất cả vấn đề là ở đây. Họ hạnh phúc thực sự, hầu như không chút bận lòng. Tội nghiệp Fia, bà tuyệt nhiên không hạnh phúc, và ông khao khát mau mau gặp Mecghi: Nàng thế nào, có hạnh phúc không?

Nhưng lúc ông ra khỏi bếp, Mecghi vẫn chưa về, và để giết thời giờ, ông thông thả đi ra sông. Cái

nghĩa trang lâu đời của Đrôghêđa tĩnh mịch, bình an biết bao, trên tường hầm mộ sáu tấm biển đồng đen, vẫn những tấm biển nhiều năm trước. Mong rằng ông cũng sẽ được mai táng ở đây, đừng quên căn dặn điều ấy khi ông trở về La Mã. Kìa cách hầm mộ không xa đã xuất hiện thêm hai nấm mộ nữa, ông già làm vườn Tôm đã qua đời, thêm nữa là vợ của một người chần cừu vẫn làm ở Đrôghêđa từ 1946 đến nay. Một thời hạn không nhỏ, một loại kỷ lục. Theo ý kiến của mixxix Xmit, người chần cừu này không đi nơi khác vì mộ vợ anh ta ở đây. Còn chiếc ô có những chiếc chuông trên mộ người Tàu nấu bếp thì qua nhiều năm dài đã bạc hẵn đi dưới ánh nắng dữ dội của nước Úc. Ông còn nhớ, chiếc ô rất lộng lẫy, đỏ rực, nhưng dần dần bạc đi, đổi màu, và bây giờ nó bột hẵn đi, hơi hồng hồng, gần như màu tro của hoa hồng. Mecghi, Mecghi. Sau lần gặp ta, em vẫn cứ trở lại với anh ta và sinh cho anh ta một đứa con trai.

Nóng nực hết sức, kể có một hơi gió là những cành thùy liễu trên bờ lay động, nhưng những cái chuông nhỏ xíu bằng sắt tây trên chiếc ô Tàu ngân lên lạnh lạnh hát bài ca đau xót của mình: Hy sinh, hy sinh. "Sacli ở Tenxtêđơ một chàng trai tốt" Hàng chữ bia mộ ấy cũng đã bột đi, hầu như không còn đọc được nữa. Kể thì cũng phải thôi. Các nghĩa trang phải chìm trở lại vào lòng mẹ đất, sống với thời gian sẽ dần dần cuốn xuống vực xoáy cái phần nặng nề

của con người và cuối cùng mọi dấu vết sẽ biến mất, sẽ chỉ còn có gió còn nhớ và hơi thở dài. Không, ông không muốn sau khi chết sẽ nằm trong một cái lăng nào đó ở Vaticăng, giữa những người cũng như ông. Hãy để ông được mai táng ở đây, giữa những người sống cuộc sống thực sự.

Ông quay lại và bắt gặp cái nhìn mờ đục của đấng thiên thần bằng cẩm thạch. Ranfor niếm nở vẫy tay với ông ta. Rồi ông nhìn về phía Nhà Lớn. Kia rồi, nàng đang đi trên đồng cỏ về phía ông, Mecghi. Thân hình thanh mảnh, tóc vàng óng, mặc quần ống bó và sơ mi nam màu trắng, cũng như chiếc sơ mi ông đang mặc, chiếc mũ phớt đàn ông màu xám hất ra sau gáy, chân đi ủng màu nâu nhạt. Nàng giống một thằng bé, giống con trai nàng, thằng bé đáng ra phải là con trai ông. Ông là một người đàn ông, nhưng khi ông cũng sẽ được vùi trong đất này, ông sẽ không để lại một sinh vật nào làm bằng chứng về ông.

Nàng tới gần, bước qua bức tường vây thấp màu trắng, tới gần đến mức ông không nhìn thấy gì nữa: chỉ còn thấy đôi mắt nàng, đôi mắt màu xám, đầy ánh sáng, vẫn đẹp như thế, vẫn có uy lực như thế đối với trái tim ông. Hai tay nàng quấn lấy cổ ông, ông lại đụng chạm với số phận của mình, dường như ông chưa bao giờ chia lìa nó, dưới môi ông - không phải trong mơ mà là thực tại, - lại là cặp môi ấm áp, sống động của nàng, đã từ lâu ông khao khát mãi điều này. Ông lại chịu phép ban các bí tích, một phép ban

lẽ khác hẳn, tối tăm như đất, không có gì dính dáng đến các tầng trời.

- Mecghi, Mecghi. - Ông nói, vẫn giữ nàng trong vòng tay, vùi mặt vào tóc nàng, chiếc mũ rộng vành của nàng rơi xuống cổ.

- Có lẽ mọi cái khác đều không đáng kể, phải không? - Nàng nói, mắt nhắm lại. - Chẳng có gì thay đổi, tất cả vẫn như cũ.

- Phải, chẳng có gì thay đổi. - Chính ông cũng tin như vậy.

- Mình đang ở Đrôghêđa, Ranfơ ạ, hãy nhớ rằng Đrôghêđa mình không phải là của Chúa, ở đây mình là của em.

- Có tôi biết. Tôi chấp thuận. Nhưng tôi đã đến đây. - Ông ngồi xuống cỏ, kéo nàng ngồi xuống bên cạnh. - Tại sao thế, Mecghi, tại sao?

- Tại sao cái gì kia? Nàng vuốt tóc ông, mái tóc vẫn dày và đẹp như trước, có điều bây giờ sợi bạc nhiều hơn tóc Fiôna.

- Tại sao em trở lại với Liuc? Và sinh cho anh ta một đứa con trai? - Ông hỏi với giọng ghen tuông.

Tâm hồn nàng nhìn ông qua hai chiếc gương màu xám sáng ngời, nhưng chúng không tiết lộ những ý nghĩ của nàng.

- Anh ấy ép em. - Mecghi nói dịu dàng. - Chỉ có độc một lần thôi. Nhưng em không tiếc, vì bây giờ em có Đen. Đen đáng giá với tất cả những gì mà em đã phải chịu đựng vì nó.

- Xin lỗi, tôi không có quyền hỏi. Thì ngay từ đầu tôi đã nhường em cho Liuc phải không?

- Vâng, đúng thế, mình đã nhường.

- Thằng bé tuyệt diệu. Giống Liuc lắm phải không?

Mecghi mỉm cười ngấm ngấm, bứt một cọng cỏ, rồi đưa tay sờ vào ngực Ranfơ dưới áo sơ mi.

- Không đâu, không giống lắm. Các con em không giống em, cũng chẳng giống Liuc lắm.

- Cả hai đều rất dễ thương, vì chúng là con của em.

- Mình vẫn đa cảm như thế. Năm tháng làm mình đẹp lên, Ranfơ ạ. Em vẫn biết là sẽ như thế, em hy vọng nhìn thấy mình như thế. Em biết mình đã ba mươi năm nay! Vậy mà dường như mới có ba mươi ngày.

- Ba mươi năm? Lâu đến thế ư?

- Đúng, chẳng làm thế nào được, anh yêu ạ, thì em đã bốn mươi một rồi kia mà. - Mecghi đứng lên. - Em được sai đi mời anh vào nhà, mixxix Xmit mở một bữa trà sang trọng chào mừng anh, rồi khi khi

trời mát hơn, chúng ta sẽ được ăn món đùi lợn rán ngon tuyệt với vô số tóp mỡ.

Ranfơ chậm rãi đi với nàng về nhà.

- Con trai em hệt như em, Mecghi ạ. Tiếng cười của nó là cái tôi nghe thấy trước tiên ở đây, ở Drôghêđa. Tôi tưởng là em cười, tôi đi tìm, nhưng không phải là em mà là con trai em.

- Vậy ra nó là người đầu tiên mình gặp ở Drôghêđa?

- Đúng, hiển nhiên là thế.

- Mình có thể nói gì về nó, Ranfơ? - Mecghi hỏi với vẻ nôn nóng háo hức.

- Tôi rất thích nó. Làm sao có thể khác được? Vì nó là con trai em kia mà! Nhưng tôi ưa nó ngay, ưa hơn con gái em nhiều. Với lại con gái em nó cũng không ưa tôi.

- Ô, Jaxtina tuy là con gái em, nhưng là một đứa cực kỳ khả ố. Về già em đã học được thói mắng chửi, chủ yếu là do nó. Và một phần là do mình. Một phần nữa do Liuc. Một phần do chiến tranh. Kỳ lạ thật, tất cả móc nối vào nhau.

- Em thay đổi nhiều lắm, Mecghi ạ.

- Thật ư? Cặp môi mọng mềm mại rung rung trong một nụ cười. - Không, em không nghĩ thế.

Chẳng qua Đất lớn Tây bắc đã hành em tôi bởi, tất cả những gì thừa đã bay hết như bầy lớp voan của Xalômê⁽¹⁾. Hay như lớp vỏ hành, Jaxtina thì chắc sẽ diễn tả như thế. Con bé này không thừa nhận thứ thi ca nào hết. Không, Ranfơ ạ, em vẫn là Mecghi trước đây, có điều là thắng thắn hơn.

- Có thể.

- Nhưng mình quả thực đã đổi khác, Ranfơ ạ.

- Đổi khác thế nào kia, Mecghi của tôi?

- Tự như mình đã ngự trên bệ cao, còn cái bệ chung chiêng trước mỗi lần gió nhẹ, và từ trên tầm cao như thế nhìn xuống, mình thất vọng.

- Chính thế. - Ranfơ cười không thành tiếng. - Vậy mà hồi trước tôi bộp chộp tuyên bố rằng em là người phụ nữ hết sức bình thường! Tôi xin rút lại lời tôi đã nói. Em là người duy nhất trên đời, Mecghi ạ! Người duy nhất và có một không hai!

- Có chuyện gì xảy ra vậy?

- Tôi không biết. có lẽ tôi đã khám phá ra rằng nhà thờ thiêng liêng là người khổng lồ chân bằng đất

⁽¹⁾ Xalômê, công chúa Do Thái, con gái của Hêrôdiat. Nàng nhảy múa cho vua Hêrôt Antipa xem, vua mê thích hứa cho nàng bất cứ điều gì nàng cần xin. Theo sự xúi giục của mẹ, nàng xin cái đầu Jăng-Baptit (N.D).

sét chẳng? Có lẽ tôi đã bán mình vì món xúp đậu chẳng? Tôi theo đuổi những cái hào huyền chẳng? - Ông nhúu đôi lông mày, nhăn mặt, như đau đớn.- Có lẽ tất cả thực chất là ở đây. Bản thân tôi chỉ là một tập hợp những câu sáo mòn. Đây là lỗi của Vaticăng, ở đây mọi cái đều trở nên chai lụng và già lão, ở đây không có sự sống.

- Còn em là con người thực, sống động, nhưng mình không hiểu được điều đó.

- Nhưng hãy tin tôi, tôi không thể làm khác được. Tôi biết nên chọn con đường nào, nhưng tôi không thể đi con đường ấy. Với em, chắc hẳn tôi sẽ trở nên khá hơn xét về mặt là con người, tuy sẽ không lên cao được đến thế. Nhưng quả tình là tôi không thể khác được, Mecghi ạ, không thể được! Làm thế nào cắt nghĩa cho em hiểu được kia chứ.

Nàng âu yếm xoa vuốt cánh tay trần đến khuỷu của ông.

- Ranfor, mình thân yêu, em hiểu. Em biết, em biết hết... trong mỗi chúng ta đều có một cái gì mà dù có gào khóc thế nào đi nữa ta cũng không vượt qua được nó. Chúng ta là như thế, và không làm thế nào được. Minh ạ, như con chim nọ trong một truyền thuyết cổ tích của dân tộc Xento: lao ngực vào chiếc gai của bụi mạn, và khi trái tim bị xuyên thủng thì cất tiếng hót và chết dần. Nó không thể làm khác đi

được, số phận nó là như thế. Cho dù chính ta biết rằng ta sẩy chân, thậm chí biết được khi ta đi bước đầu tiên thì điều đó cũng không ngăn giữ được gì, không thể thay đổi được gì, phải không nào? Mỗi người hát bài ca của mình và tin chắc rằng chưa bao giờ thế gian nghe thấy bài nào hay hơn. Chẳng lẽ mình không hiểu sao? Chính chúng ta tự tạo ra cho mình những chiếc gai nhọn và thậm chí không nghĩ đến việc ta sẽ phải trả một giá như thế nào. Rồi sau chỉ còn có việc chịu đựng và tự nhủ rằng ta đau khổ không phải là vô ích.

- Chính đấy là điều tôi không hiểu. Nỗi đau khổ. - Ông hạ mắt xuống nhìn bàn tay nhỏ nhắn đang vuốt ve tay ông rất dỗi trêu mếu, điều đó khiến ông đau đớn khôn tả. - Để làm gì, những đau khổ ấy, hả Mecghi?

- Hãy hỏi Chúa trời, Ranfor ạ. - Mecghi nói. - Ông ấy rất thông thạo về khoản những đau khổ, phải thế không. Thì ông ấy tạo ra chúng ta như thế mà. Ông ấy sáng tạo ra thế gian của chúng ta. Thành thử ông ấy sáng tạo ra cả những đau khổ.

*

* *

Hôm ấy là thứ bảy, vì vậy Bốp, Jéc, Huyghi, Jêmx

và Petxi tập trung về cùng ăn bữa tối. Sáng hôm sau cha Uôtti phải tới làm lễ mixca, nhưng Bôp gọi điện cho ông, nói rằng sẽ không có ai ở nhà. Lời nói dối vô hại về việc Đức Hồng y về đây không loang ra. Qua nhiều năm, năm anh em trai nhà Kliri trở nên giống Petđi hơn trước: ít lời, cứng cỏi và dẻo dai như bản thân đất đai. Mà họ yêu Đen biết chừng nào! Họ không rời mắt khỏi nó, thậm chí đưa mắt nhìn theo nó đến tận cửa khi nó đi ngủ. Nom thấy ngay là họ chỉ mơ ước nó lớn lên và cùng họ lo liệu việc làm ăn ở Drôghêda.

Hồng y Ranfơ cũng đã hiểu tại sao Jaxtina nhìn ông bằng con mắt thù địch như thế. Đen hết lòng say mê ông, đón bắt từng lời của ông, không rời ông lấy một bước, con chị ghen, có thể thôi.

Khi bọn trẻ đã lên gác, Ranfơ đưa mắt nhìn tất cả những người còn lại: năm anh em trai, Mecghi, Fiôna.

- Hãy gác giấy tờ của bà lại một lát, bà Fia. - Ông nói. - Lại đây ngồi với chúng tôi một chút. Tôi muốn nói với cả nhà một câu chuyện.

Fia đi đứng vẫn thẳng người, bà vẫn giữ được cả phong thái lẫn hình dáng, có điều ngực không còn cao như trước, eo lưng không còn thon lắm nữa - bà không xõ ra, nhưng tuổi tác đã có ảnh hưởng. Bà lẳng lẳng ngồi vào ghế bành sâu bọc vải màu crem,

đối diện với Hồng y, Mecghi ngồi bên cạnh, mấy anh em trai ngồi ngay đấy, vai kề vai, trên chiếc ghế dài bằng đá cẩm thạch.

- Chuyện này liên can đến Frenk.

Cái tên ấy lơ lửng trong không khí trên đầu họ, đấy là tiếng vang từ xa dội đến.

- Cái gì liên can đến Frenk? - Fia điềm tỉnh hỏi.

Mecghi đặt món đồ đan xuống đùi, nhìn mẹ, rồi nhìn Hồng y.

Không còn có thể chịu đựng nổi sự bình thản đó thêm một phút nào nữa.

- Cha nói đi, cha Ranfơ. - Nàng vội vã hỏi.

- Frenk ở trong tù đã ngót ba mươi năm nay, mọi người hiểu như thế là thế nào chứ? - đờ Brikaxxa nói.

- Tôi biết, những người phụ tá của tôi đã báo cho nhà ta biết về Frenk, như đã thỏa thuận, nhưng tôi yêu cầu họ không làm cho gia đình ta thêm buồn vô ích. Thực tình, tôi không thấy có ích lợi gì cho Frenk hay cho nhà ta, nếu gia đình biết hết mọi chi tiết đau lòng về việc Frenk sống buồn tẻ và cô đơn như thế nào, vì không một ai trong chúng ta giúp được gì cho Frenk. Tôi cứ tưởng Frenk có thể được tha từ mấy năm trước, nhưng trong những năm đầu ở nhà tù Gounbernơ, Frenk đã có thừa tiếng xấu, cậu ấy quá hung hăng, bất kham. Ngay cả trong thời gian chiến

tranh, một số tù được tha để cho ra mặt trận, Frenk đáng thương vẫn không được hưởng sự khoan hồng đó.

Fia ngẩng đầu lên:

- Tính nó như thế. - Bà nói, vẫn điềm tĩnh như trước.

Ranfơ im lặng, dường như không biết nói tiếp ra sao, và trong lúc ông tìm lời, mọi người nhìn ông với tâm trạng sợ hãi và hy vọng, nhưng không phải họ lo cho Frenk.

- Hẳn là mọi người trong gia đình ta băn khoăn về việc cái gì đã khiến cho tôi về Úc sau ngần ấy năm. - Cuối cùng Hồng y nói, không nhìn Mecghi. - Tôi biết, không phải bao giờ tôi cũng quan tâm đúng mức đến đời sống của gia đình ta. Ngay từ những ngày đầu tiên tôi quen biết gia đình ta, tôi nghĩ về mình nhiều hơn, trước hết là về mình. Khi để thưởng công tôi đã ra sức phụng sự lợi ích của nhà thờ, Đức Thánh Cha ban cho tôi bộ đạo phục Hồng y, tôi tự hỏi tôi có thể làm gì cho gia đình Kliri, làm gì để chứng tỏ rằng tôi chăm lo đến số phận của họ. - Ranfơ nghĩ lấy hơi, mắt ông không chú mục vào Mecghi, mà vào Fiôna. - Tôi trở về Úc để làm tất cả những gì trong phạm vi khả năng của tôi vì Frenk. Bà Fia, bà có nhớ tôi đã nói gì với bà khi Petđi và Xtia qua đời không? Hai mươi năm rồi mà tôi vẫn

không thể nào quên được cặp mắt bà khi ấy. Một tâm hồn đầy sức sống, một sức mạnh tinh thần mãnh liệt đã bị huỷ diệt.

- Đúng, - Bốp buột thốt lên, nhìn không dứt vào mặt mẹ. - Điều đó đúng.

- Hiện giờ đã có thỏa thuận là Frenk sẽ được tha. - đờ Brikaxxa nói. - Chỉ bằng cách ấy tôi mới có thể chứng minh với gia đình ta là tôi quan tâm đến tất cả mọi việc như thế nào.

Nếu như ông hy vọng rằng trong cái bóng tối mà Fia đã chìm vào nhiều năm ròng, sẽ lập tức bùng lên ánh sáng chói lòa thì ông sẽ thất vọng: thoát tiên chỉ nhấp nháy một tia lửa yếu ớt, có lẽ dưới sức đè ép của quãng đời đã qua, bà chưa bao giờ thực sự bùng cháy. Nhưng mắt các con trai bà ngời lên ánh sáng huy hoàng không gì kìm nén được đến nỗi Ranfơ hiểu rằng ông không phải là phí hoài. Ông chưa hề trải qua tình cảm gì như thế từ hồi chiến tranh, kể từ khi ông nói chuyện suốt đêm với người lính Đức trẻ tuổi có cái tên rất kêu.

- Cám ơn ông. - Fia nói.

- Nếu Frenk trở về thì gia đình chấp nhận chứ? - Ranfơ hỏi các anh em trai nhà Kliri.

- Nhà anh ấy ở đây, anh ấy còn ở đâu được nữa? - Bốp nói, như nói về một điều đương nhiên.

Mọi người gật đầu đồng ý, riêng có Fia mãi miết với điều gì mà chỉ mình bà nhìn thấy.

- Frenk đã trở nên khác hẳn. - Ranfơ nói một cách mềm mỏng, - Trước khi đến đây tôi đã đến Gounbernơ, nói với anh ấy rằng anh ấy sẽ được tha và tỏ cho biết rằng ở Drôghêđa từ lâu mọi người đã biết anh ấy ở đâu và tại sao. Anh ấy không phẫn nộ, không buồn, điều đó chứng tỏ anh ấy đã đổi khác nhiều lắm. Anh ấy chỉ tỏ ra... biết ơn. Anh ấy rất muốn gặp tất cả mọi người trong gia đình, đặc biệt là bà, bà Fia ạ.

- Khi nào anh ấy được tha? - Bốp hỏi và hăng giọng. Rõ ràng là anh vừa mừng cho mẹ, vừa e ngại rằng việc Frenk trở về sẽ đem lại cho họ điều gì chưa rõ.

- Một hay hai tuần nữa. Anh ấy sẽ về bằng chuyến tàu bưu điện buổi chiều. Tôi đề nghị đi máy bay, nhưng anh ấy nói rằng thích đi tàu hỏa hơn.

- Tôi với Petxi sẽ đi đón. - Jimx hăm hở nhận việc nhưng lại thất vọng nói thêm. - Ôi, chúng tôi không biết mặt anh ấy!

- Không, chính tôi sẽ đi đón nó. - Fia nói. - Tôi đi một mình. - Tôi chưa già lão đến nỗi hoàn toàn không thể lái ô tô đến Jinli.

- Mẹ làm thế là đúng. - Mecghi kiên quyết can thiệp, ngắt lời mấy anh em trai định đồng thanh

phản đối. - Để mẹ một mình đi đón anh ấy. Mẹ phải là người đầu tiên gặp anh ấy.

- Thôi, tôi cần làm việc thêm chút nữa. - Fia nhăn nhó nói, đứng lên và tới gần bàn viết.

Năm anh em trai như một cùng đứng lên. Bốp ngáp dài.

- Tôi cho rằng chúng ta đến lúc đi ngủ rồi. - Anh nói. Rồi bẽn lễn mỉm cười với Ranfơ. - Buổi sáng cha sẽ làm lễ mixa, chúng tôi sẽ xem lễ, như hồi xưa.

Mecghi xếp món đồ đan lại, đứng lên.

- Tôi cũng đi ngủ đây, cha Ranfơ ạ. Chúc ngủ ngon.

- Chúc ngủ ngon, Mecghi. - Ông nhìn theo nàng, rồi quay về phía Fiôna đã lúi húi trên bàn viết. - Chúc bà ngủ ngon, Fia.

- Sao? Ông nói với tôi à? Xin lỗi, tôi không nghe thấy.

- Tôi nói là chúc bà ngủ ngon.

- À. Chúc ông ngủ ngon, ông Ranfơ.

Ông không muốn lên gác theo Mecghi ngay.

- Có lẽ tôi sẽ đi dạo một lúc trước khi đi ngủ. Bà có biết thế nào không, bà Fia?

- Sao kia? - Fia buông một tiếng lơ đãng.

- Bà không một giây phút nào đánh lừa được tôi đâu.

Fia phì một tiếng khinh miệt, tiếng cười gọn lỏn ấy nghe hơi đáng sợ.

- Thế ư? Tôi không biết, không biết.

Khuya rồi, bầu trời đầy sao. Những ngôi sao phương nam vẫn đi con đường của chúng ở trên cao. Ông luôn luôn đánh mất những ngôi sao ấy, còn chúng vẫn thế, quá xa vời, chúng không tỏa hơi ấm, không thể với tới được, chúng không an ủi. Chúng gần Chúa hơn, Chúa lẫn giữa các vì sao như một đám mây hơi nước nhỏ bé không thể nắm bắt được. Ranfơ ngửa đầu đứng dưới các vì sao, nghe tiếng gió thì thầm trong lá cây, mỉm cười.

Ông không muốn đi qua chỗ Fiona, và ông lên cầu thang ở mé đằng kia nhà. Cây đèn của bà vẫn cháy sáng, một hình bóng thẫm màu vẫn lúi húi trên bàn viết, bà vẫn làm việc. Tội nghiệp Fia. Hẳn là bây giờ bà rất sợ phải nằm vào giường, nhưng có lẽ khi Frenk đã ở nhà, bà sẽ nhẹ nhõm hơn. Có lẽ...

Ở trên gác, cái im lặng sâu thẳm làm Ranfơ ù tai, đối với những người chợt có ý định đi lang thang giữa đêm hôm thì đã có cây đèn dầu hỏa nhỏ bé cháy sáng trên chiếc bàn con cạnh cửa sổ... làn gió đêm

nhè nhẹ lọt vào cửa sổ, làm cho những rèm cửa căng lên như cánh bướm, và ngọn lửa yếu ớt rung rinh dưới chao đèn pha lê. Ranfơ đi qua, dưới chân là tấm thảm dày, không nghe thấy tiếng bước chân.

Cửa buồng Mecghi mở toang, ánh sáng từ trong buồng lọt ra cả hành lang. Ranfơ đứng một lúc ở ngưỡng cửa, che lấp ánh sáng, rồi bước vào buồng, đóng cửa lại. Mecghi mặc chiếc áo choàng rộng rãi ngồi bên cửa sổ, nhìn vào bóng tối, nhưng lập tức quay đầu lại, nhìn ông bước vào và ngồi xuống mép giường.

- Để em giúp mình tháo ủng. Đây là duyên do vì sao em không bao giờ đi ủng cao. Em không thể tự cởi lấy nếu không dùng cái nong gót, mà dùng nong gót thì ủng tốt sẽ hỏng.

- Em cố ý mặc màu này ư, Mecghi?

- Tro của hoa hồng phải không? -Nàng mỉm cười.
- Đây bao giờ cũng là màu em ưa thích. Nó hợp với màu tóc em.

Ông tì vào vai nàng, nàng kéo chiếc ủng ở chân ông, rồi chiếc kia.

- Vậy em tin chắc là tôi sẽ đến với em ư, Mecghi?

- Em đã nói với mình rồi. Ở Đrôghêđa mình là của em. Nếu mình không đến thì hãy tin chắc rằng em sẽ tự đến với mình.

Mecghi cởi chiếc sơ mi chui cổ cho Ranfơ, trong giây lát bàn tay nàng đặt trên lưng ông với niềm khoái cảm tình dục, rồi nàng đi tắt đèn, còn Ranfơ vắt bộ áo quần của mình lên lưng ghế. Ông nghe thấy tiếng cử động của nàng trong bóng tối, tiếng loạt soạt của chiếc áo choàng cởi ra. Sáng mai ta sẽ làm lễ mixa. Nhưng đến sáng mai còn xa, và trong việc làm lễ từ lâu đã không còn sự thần diệu nữa. Còn lúc này chỉ có đêm tối và Mecghi. Người yêu hằng mong ước. Đây cũng là lễ ban thánh thể thiêng liêng.

*

* *

Đen thất vọng.

- Con cứ nghĩ rằng cha sẽ mặc bộ áo chùng đỏ! -
Thằng bé nói.

- Đôi khi ta cũng mặc áo đỏ, Đen ạ, nhưng chỉ khi ta làm lễ mixa ở cung điện mà thôi. Còn khi không ở Vaticăng thì ta mặc áo chùng đen và chỉ thắt lưng đỏ như hiện nay.

- Chỗ cha ở là cung điện thực sự?

- Đúng.

- Thế ở đấy chỗ nào cũng thấp nển chứ ạ?

- Ủ, nhưng ở Drôghêđa cũng thấp nển đấy thôi.

- Ôi chà, ở Drôghêđa. - Đen lặp lại với vẻ bất bình. - Cố nhiên nển của nhà con còn xơi mới bì được với những cây nển ấy. Ước gì con được thấy cung điện của cha và cha mặc bộ áo đỏ.

Hồng y chờ Brikaxxa mỉm cười.

- Biết đâu đấy. Đen ạ, có thể rồi có khi con sẽ được nhìn thấy.

Trong mắt thẳng bé này ẩn náu một vẻ gì kỳ lạ như thể nó từ một nơi nào xa xăm nhìn về. Quay về phía người nghe trong thời gian làm lễ mixa, Ranfơ nhận thấy vẻ biểu hiện ấy càng trở nên rõ rệt hơn, nhưng ông không nhận ra nó, chỉ cảm thấy một cái gì rất quen. Không một người nào trên đời, dù là nam hay nữ, nhìn thấy mình trong gương đúng như mình trong thực tế.

*

* *

Sắp tới lễ giáng sinh, ở Drôghêđa, cũng như mọi lễ giáng sinh khác, người ta chờ Liutvic và Ennơ Muynlơ về chơi. Trong nhà mọi người chuẩn bị

mừng lễ một cách vô tư và vui vẻ chưa từng thấy trong nhiều năm nay. Minni và Ket vừa làm vừa lẩm nhẩm hát nghe khá chối tai, bộ mặt múp míp của mixxix Xmit chốc chốc lại nhoè đi trong một nụ cười, Mecghi trầm lặng giáo phó Đen cho Ranfơ, ngay cả Fia dường như cũng trở nên vui nẻ, không ngồi miết bên bàn viết như bị đóng đinh nữa. Bây giờ cánh nam giới tìm bất cứ cơ gì để ngủ đêm ở nhà, vì buổi tối, sau bữa ăn muộn, trong phòng không ngớt tiếng chuyện trò sôi nổi, và mặc dù đêm hôm, mixxix Xmit vui lòng thiết họ bánh mì rán và pho mát, bánh mì dẹt tấm bơ nóng hổi và bánh sữa với nho khô. Ranfơ phản đối - người ta cho ông ăn quá no, không khéo thì phát phì ra mất, - nhưng trong ba ngày đầu tiên, bản thân không khí ở Đrôghêđa, những bữa ăn thịnh soạn và người ở đây đã làm ông biến đổi hẳn, ông không còn kiệt quệ và phờ phạc như lúc mới đến nữa.

Ngày thứ tư là một ngày rất nóng. Ranfơ với Đen đi lùa một trong các đàn cừu từ bãi chăn về, Jaxtina rầu rĩ, lẩn đi một mình trong chỗ trú ẩn dưới cây hồ tiêu, còn Mecghi nằm nghỉ ở hàng hiên. Nàng nhọc lử, cả cơ thể và tâm hồn tràn ngập một cảm giác lâng lâng khoan khoái. Phụ nữ có thể hàng năm không có cái đó cũng vẫn thoải mái, nhưng thật tuyệt diệu khi bên cạnh mình là người đàn ông ấy, người duy nhất. Trong những giờ Ranfơ ở cạnh nàng, toàn bộ bản thể nàng sống trong trạng thái rộn ràng xao xuyến, chỉ

riêng có phần của nàng thuộc về Đen là không bị đụng chạm đến, nhưng khế một nỗi, khi Đen ở bên nàng, toàn bộ bản thể nàng sống trong rộn ràng xao xuyến, trừ phần thuộc về Ranfơ. Chỉ khi cả hai cùng ở bên nàng như lúc này đây, nàng mới thực sự sống cuộc sống đầy đủ. Kể thì cũng rất dễ hiểu thôi. Đen là con trai nàng, nhưng Ranfơ là người tình của nàng.

Duy có một bóng đen làm u tối hạnh phúc của nàng: Ranfơ chẳng hiểu gì cả. Và nàng im lặng, không muốn tiết lộ điều bí mật. Nếu ông ấy không tự nhìn thấy thì nói với ông ấy làm gì? Ông ấy có gì đáng được biết điều đó? Làm sao ông ấy có thể tưởng tượng dù chỉ trong phút chốc tuồng như nàng tự nguyện trở về với Liuc hồi ấy? Không, cái giọt ấy làm tràn đầy chén nước. Ông ấy không đáng được nàng cho biết sự thật, nếu như ông ấy có thể nghĩ như thế về nàng. Có những lúc nàng cảm thấy cái nhìn giễu cợt của mẹ chiếu vào mình, nhưng để đáp lại, nàng nhìn vào đôi mắt sáng hơi bọt màu ấy với vẻ thách thức bình tĩnh. Fia hiểu rằng Mecghi hiểu biết. Bà hiểu rằng trong toàn bộ thái độ đó có một phần căm thù, hờn giận, ý muốn trừng phạt vì những năm dài cô đơn. Cái ông Ranfơ dờ Brikaxxa này suốt đời theo đuổi những cái hảo huyền, đuổi theo cái cầu vồng rực rỡ, săn đuổi mặt trăng trên trời, vậy mà lại tặng cho ông ta món quà đẹp nhất, rạng rỡ nhất là đứa con trai sao? Vì lẽ gì? Cứ mặc cho ông ta vẫn là kẻ ăn mày. Cứ mặc cho ông ta thậm chí

không biết rằng sự mất mát của ông ta cay đắng biết chừng nào.

Tiếng chuông điện thoại vang lên - tín hiệu qui ước gọi Drôghêda. Mecghi uể oải lắng nghe, rồi chợt nhớ ra rằng có lẽ mẹ không ở gần đây, nàng miễn cưỡng đứng lên và đến gần.

- Làm ơn cho gặp mixxix Fiôna Kliri, - Một giọng đàn ông hỏi.

Mecghi gọi mẹ, và Fiôna cầm lấy ống điện thoại

Fiôna Kliri nghe đây. - Bà nói và đứng nghe một hai phút, máu chậm chạp dồn khỏi khuôn mặt bà, mặt bà như choắt đi, nom bất lực như những ngày xa xôi sau khi Petdi và Xtua chết. - Cám ơn ông. - Bà nói và treo ống điện thoại.

- Chuyện gì thế, hả mẹ?

- Frenk được tha rồi. Hôm nay anh ấy về bằng chuyến tàu bưu điện đêm của Xitnây. - Fia nhìn đồng hồ. - Đã hơn hai giờ rồi, mẹ sắp phải đi đây.

- Con sẽ đi với mẹ. - Mecghi đề nghị, khi nàng hạnh phúc, thấy mẹ buồn phiền nàng không thể chịu đựng nổi: mà cuộc gặp gỡ này chắc không chỉ đem đến cho mẹ niềm vui.

- Không, Mecghi ạ, mẹ sẽ tự giải quyết lấy. Con ở lại trông nhà, chờ mẹ và anh về ăn bữa tối.

- Anh Frenk về đúng dịp lễ giáng sinh, thật là tuyệt vời, mẹ nhỉ?

- Đúng - Fia nói. - Tuyệt vời.

*

* *

Bây giờ ít ai đi chuyến tàu bưu điện ban đêm, nếu có thể đáp máy bay, và khi chuyến tàu hì hụi vượt sáu chục dặm từ Xitnây đến Jili, đến các ga hẻo lánh và ga xếp lại cho xuống mỗi nơi mấy hành khách, phần lớn là đi toa hạng hai, thì trong tàu hầu như không còn ai.

Trưởng ga có quen sơ sơ mixxix Kliri, nhưng không hề có ý định bắt chuyện trước với bà. Ông chỉ từ xa nhìn bà bước lên những bậc thang gỗ xuống khỏi cái cầu bắc qua phía trên đường và đứng ngây ra một cách bơ vơ trên sân ga. Không trẻ nhưng trang nhã, ông nghĩ, bộ áo váy và mũ hợp thời trang, giày cao gót. Hãy còn cân đối, mặt ít nếp nhăn so với tuổi, thì đây là một bà chủ trại giàu có mà, bà ta sống nhàn nhã, được sống nhàn nhã thì phụ nữ không già đi.

Chính vì thế mà nhìn mặt, Frenk nhận ra mẹ nhanh hơn mẹ nhận ra anh, tuy bà tức khắc nhận ra

anh bằng trái tim. Frenk đã năm mươi hai, cả thời kỳ tuổi trẻ trôi đi và suốt những năm trưởng thành, anh sống xa nhà. Giờ đây anh đứng dưới vầng mặt trời Jilênboun chói rực, anh rất nhợt nhạt và gầy, gần như gầy gò xương, tóc thưa đi nhiều, trán hói, bộ com lê rộng thùng thình trên tấm thân gầy đét mà mặc dù tầm vóc nhỏ, vẫn còn đoán ra được là nó có sức mạnh, hai bàn tay đẹp, ngón dài nắm chặt vành chiếc mũ phớt màu xám. Anh không còng lưng và nom không ốm o, nhưng anh đứng đấy, hai tay xoay, chiếc mũ một cách bất lực và rõ ràng không ngờ là có người ra đón và không biết làm gì nữa.

Fia, dè dặt, điềm tĩnh, đi nhanh trên sân ga:

- Chào con, Frenk.

Anh ngược mắt lên, cặp mắt xưa kia lấp loé ánh lửa sống động nồng nhiệt. Bây giờ trên khuôn mặt đã già đi là cặp mắt khác hẳn. Cặp mắt đã tắt ánh sáng, ngoan ngoãn, mệt mỏi vô hạn. Cặp mắt ấy nhìn chằm chằm vào Fiona, và cái nhìn ấy thật kỳ lạ - đau khổ, bất lực, đầy cầu khẩn, như cái nhìn của người sắp chết.

- Ôi, Frenk! - Fiona ôm lấy con, ghì đầu con trai vào vai mình, đu đưa như ru con nhỏ. - Ồ, không sao, không sao. - Bà nói càng khê hơn, trù mến hơn. - Không sao.

Thoạt đầu, ngồi trong xe, anh im lặng, ảo não, nhưng chiếc "Rôn-x-Roixo" tăng tốc, ra khỏi thành phố và Frenk đã bắt đầu thích thú nhìn ra cửa sổ.

- Nom bề ngoài ở đây tất cả vẫn như cũ - Anh lẩm bẩm.

- Hẳn là thế. Ở vùng ta thời gian trôi chậm chạp.

Xe đi trên chiếc cầu ván dẹt tiếng, vượt qua con sông nhỏ đục lờ thảm hại, sông đã cạn hẳn, giữa những vũng nước lớn màu nâu lộ ra lớp sỏi dưới đáy, đám rế cây chằng chịt, thùy liễu nghiêng xuống bên bờ sông, xung quanh trên những khoảnh đất trống lỏm chớm đá, sừng sững những cây khuynh diệp.

- Baruôn. - Frenk nói. - Con không hề nghĩ rằng sẽ có lúc con lại nhìn thấy nó.

Sau xe bốc lên một đám mây bụi, phía trước, trên đồng bằng cỏ mọc, không có lấy một cái cây, đường chạy ra xa thẳng tắp như kẻ bằng thước theo luật phối cảnh.

- Đây là con đường mới, hả mẹ? - Anh cố tìm những gì có thể nói để mọi việc có vẻ giản dị và tự nhiên.

- Ừ, con đường này chạy từ Jinli đến Miparinka, làm ngay sau chiến tranh.

- Giá như trái nhựa thì hơn, chứ thế này thì bụi bặm và bùn lầy như trên con đường làng cổ lỗ.

- Trái nhựt mà làm gì kia chứ? Ở đây chúng ta đã quen nuốt bụi, và con thử nghĩ xem, như vậy sẽ tốn kém bao nhiêu: làm một nền đường như thế để chống lại bùn lầy của chúng ta. Đường thẳng tắp, không chỗ nào vòng vèo, lên dốc xuống dốc thế nào thì để nguyên như thế, nó tránh cho ta mười ba cái cống trong số hai mươi bảy cống. Từ Jinli đến Ấp chính chỉ phải qua mười bốn cống và bây giờ con sẽ thấy chúng ta xử trí thế nào với những cống đó, Frenk ạ. Bây giờ đến mỗi cống không phải xuống xe, mở rồi lại đóng cống.

Chiếc "Rôn-x - Roixơ" vào đoạn dốc thoải thoải trước cái cống thép và thông thả đi lên, xe chui qua dưới tấm màn kim loại và vừa đi khỏi mấy bước thì tấm màn lại hạ xuống.

- Tuyệt diệu, quả là tuyệt! - Frenk nói.

- Chúng ta là những người đầu tiên trong toàn vùng đặt những cống tự động, nhưng mới chỉ từ đường Miparinka tới ấp chính thôi. Cống trên các bãi chăn hiện giờ vẫn phải mở và đóng bằng tay.

- Chắc là nhà sáng chế thông minh nọ chán ngấy cái cảnh mất thời giờ với những cái cống thường nên mới nghĩ ra cống tự động, phải không ạ? - Frenk nhếch mép cười.

Đấy là ánh sáng yếu ớt đầu tiên của sự hồi sinh,

nhưng rồi anh lại im bật, mẹ không muốn hối thúc anh và tiếp tục chăm chỉ lái xe. Họ đã vượt qua cái cổng cuối cùng, vào Ấp chính.

- Thế mà con đã quên hẳn là ở đây thú vị như thế nào! - Frenk thốt lên ngạc nhiên.

- Đây là nhà ta. - Fia nói. - Chúng ta chăm sóc nó.

Bà đánh xe vào gara, rồi cùng với Frenk trở lại nhà, anh mang vali của mình.

- Như thế nào tiện cho con hơn, Frenk, con muốn ở một buồng trong Nhà Lớn hay ở riêng hẳn ra, trong một buồng dành cho khách? - Fia hỏi.

- Cám ơn mẹ, ở riêng hơn. - Frenk ngược cặp mắt đã tắt ánh sáng lên. - Được ở riêng một mình thì thật dễ chịu. - Anh giải thích. Và không một lời nào nữa nhắc đến việc anh đã sống trong tù như thế nào.

- Đúng, mẹ cũng nghĩ rằng như vậy tốt cho con hơn, - Fia đồng ý, đi trước Frenk vào phòng khách của mình. - Ở Nhà Lớn hiện giờ rất đông người: Hồng y giáo chủ về chơi, Đen và Jaxtina nghỉ hè, ngày kia Liutvic và Ennơ Muynlơ về nhân dịp lễ giáng sinh.

Fia kéo chuông - gọi đưa trà lên, - và bà thông thả đi trong phòng, thấp những cây đèn dầu hỏa.

- Muynlơ ư? - Frenk hỏi lại.

Đúng lúc Fia đang vặn bắc, đang vặn dở, bà quay lại nhìn con trai.

- Đã nhiều thời gian qua rồi, Frenk ạ. Vợ chồng Muynlơ là bạn cũ của Mecghi. - Bà vặn bắc cao lên và ngồi vào chiếc ghế bành sâu của mình. - Một giờ nữa ăn tối, nhưng mẹ con ta hãy uống mỗi người một chén trà đã. Dọc đường mẹ đã nuốt quá nhiều bụi, cổ họng khô rát.

Frenk lúng túng ngồi ghé xuống rìa chiếc đi văng bọc lụa màu crem, nhìn khắp phòng với vẻ gần như sùng kính.

- Tất cả đều khác hẳn hồi bác Meri còn sống.

Fia mỉm cười.

- Hẳn là thế. - Bà nói.

Lúc ấy Mecghi vào, thì ra quen với cái sự thực đây không còn là bé Mecghi, mà là người phụ nữ trưởng thành còn khó hơn nhiều so với việc tìm thấy mẹ đã già đi. Em gái ôm hôn anh, còn Frenk quay đi, co rúm lại trong bộ áo quần rộng thùng thình và phóng luồng mắt bối rối qua vai em nhìn mẹ. Fiōna đáp lại bằng cái nhìn nói với con trai: không sao, chờ một chút, chẳng bao lâu mọi việc sẽ trở nên giản dị hơn. Lát sau, khi Frenk vẫn còn đang tìm lời để nói với người phụ nữ không quen biết này thì con gái Mecghi vào - thân hình cao, gầy, con bé ngồi xuống

với vẻ kiêu cách, hai bàn tay to vân vê những nếp váy, nó lần lượt nhìn tất cả mọi người bằng cặp mắt rất sáng màu. Ồ, mà nó nhiều tuổi hơn Mecghi hồi anh bỏ nhà ra đi, Frenk nghĩ. Rồi hồng y và con trai Mecghi vào - thằng bé đẹp trai, vẻ mặt điềm tĩnh, thậm chí hơi lạnh lùng, nó đến gần chị và ngồi xuống sàn cạnh chị.

- Hết sức vui mừng được gặp anh - Hồng y đỡ Brikaxxa xiết chặt tay Frenk rồi quay về phía Fia nhún cao lông mày trái. - Trà ư? Một ý tưởng tuyệt hay!

Năm anh em trai Kliri cũng vào một lúc, và đây mới là lúc nặng nề, họ không tha thứ cho anh điều gì hết. Frenk biết tại sao, anh đã gây cho mẹ vết thương quá ác liệt. Nhưng phải dùng lời lẽ như thế nào giải bày với họ một điều gì đấy, làm thế nào kể với họ nỗi đau và sự cô đơn của mình, làm thế nào xin họ tha thứ - điều đó anh không biết. Tuy nhiên chỉ của một điều thực sự quan trọng ấy là mẹ, mà mẹ không bao giờ nghĩ rằng anh có điều gì cần được tha thứ.

Không phải ai khác, mà Hồng y đỡ Brikaxxa đã cố làm cho buổi tối được trôi chảy, ông duy trì cuộc chuyện trò bên bàn và sau đó, khi lại chuyển sang phòng khách, với sự thoải mái đích thực là của nhà ngoại giao, ông nói đủ thứ chuyện linh tinh, và đặc biệt quan tâm đến việc lôi cuốn Frenk vào cuộc chuyện trò chung.

- Bốp ạ, tôi vẫn cứ muốn hỏi xem thỏ biến đi đâu cả rồi? Xung quanh vô số hang thỏ, nhưng tôi chưa hề thấy con thỏ nào cả.

- Thỏ chết ráo cả rồi. - Bốp nói.

- Chết hết rồi ư?

- Đúng thế, do một thứ gì đó tên là mikxônmatôz. Vào năm bốn mươi bảy, cùng với hạn hán kéo dài như thế, có thể nói là loài thỏ giết chúng tôi, trong toàn nước Úc đất không còn đem lại gì cho ta nữa. Tình thế thật hiểm nghèo - Bốp hăm hở nói tiếp, anh vui mừng có dịp nói về một chuyện gì khác không dính líu đến Frenk.

Nhưng lúc đó Frenk vô tình càng kích thêm sự thù địch của người em trai.

- Thế mà tôi không biết rằng sự thể gay đến như vậy. - Anh xen vào và vươn thẳng người trên ghế, anh hy vọng rằng Hồng y sẽ hài lòng về việc anh tham gia chút đỉnh như vậy vào cuộc chuyện trò.

- Ô, tôi không phóng đại chút gì, có thể tin tôi! - Bốp nói sáng giọng: Cứ gì Frenk xen ngang vào, làm sao anh ta biết được!

- Đã có chuyện gì xảy ra vậy? - đờ Brikaxxa vội hỏi.

- Ở Hội nghiên cứu khoa học và kỹ thuật Úc, người ta đã gây được một loại virus gì đó và năm kia người ta đã bắt đầu làm thí nghiệm ở bang Victôrya truyền bệnh cho thỏ. Tôi không biết virus là cái gì, chắc là đại loại như vi khuẩn. Cái đó gọi là virus mikxô-matôzơ. Thoạt đầu bệnh truyền nhiễm không lây lan rộng lắm, tuy những con thỏ mắc bệnh đều chết hết. Nhưng rồi một năm sau những thí nghiệm đầu tiên đó, chúng bắt đầu chết như rạ, người ta cho rằng bệnh đó do muỗi truyền, và nghề tây cũng góp sức một phần. Ờ, thỏ bắt đầu chết hàng triệu, từng đàn từng đống. Bây giờ rất hiếm khi thấy một con thỏ ốm, mõm xưng tướng lên, đầy những cục u, nom phát sợ lên được. Nhưng cái cách đó cực kỳ hiệu nghiệm, cha Ranfơ ạ, nói thực đấy. Không một loài nào mắc bệnh mikxômalôzơ nữa, ngay cả họ hàng gần nhất của thỏ. Vậy nên phải hết sức cảm ơn các nhà bác học, chúng ta đã thoát khỏi cái tai ương đó.

Hồng y tròn mắt nhìn Frenk.

- Anh có tưởng tượng được không, Frenk? Không, anh không hiểu như thế nghĩa là thế nào đâu?

Frenk bất hạnh lắc đầu. Ước gì người ta để cho anh được yên.

- Đây là chiến tranh vi trùng, tiêu diệt trọn một giống loài. Tôi muốn biết phần còn lại của thế giới có

hay chẳng rằng ở đây, ở nước Úc, giữa năm bốn mươi chín và năm mươi hai, người ta đã khởi xướng chiến tranh vi trùng và đã tiêu diệt hàng tỉ sinh vật sống trên mảnh đất này! Khá lắm! Vậy là điều đó có thể thực hiện được. Không còn là những chuyện bịa đặt của báo chí màu vàng nữa, mà là một phát minh đã được áp dụng trên thực tế.

Bây giờ có thể yên tâm chôn vùi những trái bom nguyên tử và kinh khí của mình. Ta hiểu rằng cần phải trừ bỏ nạn thổ, nhưng thành tựu khoa học vĩ đại này hẳn sẽ không đem lại vinh quang cho khoa học. Không thể nghĩ tới điều đó mà không khiếp hãi.

Ngay từ đầu Đen đã chăm chú lắng nghe cuộc nói chuyện.

- Chiến tranh vi trùng? - Nó hỏi. - Lần đầu tiên con nghe thấy. Nó là cái gì vậy, cha Ranfo?

- Tiếng đó nghe lạ tai, Đen ạ, nhưng ta là nhà ngoại giao của Vaticăng, vì vậy, than ôi, ta không có quyền lạc hậu không biết đến những từ mới như "chiến tranh vi trùng". Nói ngắn gọn, nó có nghĩa là mikxômatozơ. Khi trong phòng thí nghiệm người ta gây cấy thứ vi trùng có khả năng giết chết hay làm tàn phế những sinh vật thuộc một loài nhất định.

Đen bất giác làm dấu chữ thập và áp sát vào đầu gối Ranfo chờ Brikaxxa.

- Có lẽ chúng ta nên cầu nguyện, phải không ạ?

Hồng y nhìn xuống mái tóc màu sáng của thằng bé và mỉm cười.

*
* *
*

Nếu như rút cuộc Frenk đã thích nghi phần nào với cuộc sống Đrôghêđa thì chỉ là nhờ có Fiôna : bất chấp sự bất bình dai dẳng của các con trai còn lại, bà xử sự như thể con trai cả chỉ vắng nhà ít lâu, không hề có điều gì làm nhục gia đình và không hề gây cho mẹ bao nhiêu đau xót. Từ từ, không lộ liễu, bà dành cho anh một chỗ ở Đrôghêđa nơi anh muốn nấu mình tránh xa các em trai, và bà không tìm cách khơi lại trong anh cái sôi nổi trước kia. Ngọn lửa sống động đã tắt vĩnh viễn, bà mẹ hiểu điều đó ngay từ phút đầu, khi ở sân ga Jilênbôun anh nhìn vào mắt bà. Tất cả đã bay biến trong những năm mà anh không muốn kể lại gì với bà. Bà chỉ còn có việc làm tất cả những gì có thể được, sao cho anh dễ sống hơn, muốn vậy chỉ có một con đường duy nhất đúng - chấp nhận Frenk hiện tại, như thể người đã trở về Đrôghêđa vẫn là Frenk trước kia.

Không thể nói gì đến chuyện để anh làm việc ở các bãi chôn, các em trai không muốn dính dáng gì đến anh, vả lại từ xưa anh vẫn không chịu nổi cuộc sống lang thang của người chôn cừu. Anh thích nhìn tất cả những gì mọc lên từ đất và đơm hoa, vì vậy Fia giao cho anh việc vun xới các bồn hoa của Ấp chính và để anh yên. Dần dần các anh em trai nhà Kliri đã quen với việc Frenk trở về tổ ấm gia đình và bắt đầu hiểu rằng anh hoàn toàn không đe dọa sự yên ổn của họ như thuở trước. Không cái gì có thể làm thay đổi thái độ của mẹ đối với anh, không bao giờ hết : dù là Frenk ở trong tù hay ở đây, tình yêu của bà vẫn thế. Chỉ có điều này là quan trọng : mẹ hạnh phúc vì anh ở đây, ở Đrôghêđa. Còn đối với đời sống của các em trai thì anh không có liên can gì, với họ anh có ý nghĩa không hơn không kém gì trước kia.

Về phía Fia thì hoàn toàn không vui sướng khi nhìn Frenk, làm sao có thể khác thế được? Hàng ngày nhìn thấy anh trong nhà cũng khổ tâm - tuy là có khác - không khác gì bà đã từng khổ tâm khi không thể nhìn thấy anh. Thật đau xót và đáng sợ khi nhìn thấy một cuộc đời bị hủy hoại, một con người bị hủy diệt. Người ấy là đứa con trai yêu dấu của bà, và hẳn là nó đã phải chịu đựng những đau khổ mà bà không sao tưởng tượng nổi.

Có lần, chừng nửa năm sau khi Frenk trở về, Mecghi vào phòng khách và bắt gặp mẹ ngồi trong chiếc ghế bành bên cửa sổ : Fia nhìn ra vườn, nơi Frenk đang xén những bụi hồng. Nghe tiếng bước chân, bà quay lại và trên khuôn mặt điềm nhiên của bà có cái gì đâm xuyên qua tim con gái... Mecghi vụt đưa hai tay lên áp chặt vào ngực.

- Ôi, mẹ! - Nàng thì thào một cách bất lực.

Fia nhìn con gái lắc đầu và mỉm cười.

- Không sao, Mecghi, chẳng sao cả.

- Giá như con có thể làm được điều gì!

- Con có thể làm được. Chỉ cần từ nay về sau con vẫn cứ như thế. Mẹ rất cảm ơn con. Bây giờ con là đồng minh của mẹ.

VI. 1954 - 1965

DEN

17

- Mẹ ạ, - Jaxtina nói, - thế là con đã quyết định sau đây sẽ làm gì.

- Mẹ tưởng con quyết định từ lâu rồi chứ. Con định vào trường đại học Xitnây, học hoạ cơ mà.

- Ô, đấy chỉ là con đánh lừa mẹ đừng lười thôi khiến con không cân nhắc kỹ càng được mọi chuyện. Còn bây giờ thì dự định của con là dứt khoát, con có thể nói rõ hết với mẹ.

Mecghi ngừng tay, ngẩng đầu lên (chị cắt bột để làm bánh bích qui hình cây thông Nôen : mixxix Xmit ốm, chị với Jaxtina giúp việc bếp núc). Một mồi, sốt ruột, bất lực, chị nhìn con gái. Biết làm thế nào được, một khi con bé ngang ngạnh như thế. Nếu như ngay bây giờ nó tuyên bố rằng nó sẽ vào nhà chứa Xitnây để nghiên cứu nghề làm đĩ qua thực tế có lẽ cũng chẳng can ngăn nổi nó. Ôi,

con quái vật hết sức dễ thương Jaxtina này, đích thực là một tai ương Ai cập ⁽¹⁾.

- Nói đi, nói đi, mẹ căng tai ra nghe đây. - Và Mecghi lại bắt đầu cắt bột thành hình cây thông Noen.

- Con sẽ làm diễn viên.

- Cái gì ? Làm gì ?

- Diễn viên.

- Lay Chúa lòng lành! - Bột nhào làm bánh lại bị bỏ quên. - Đây, Jaxtina, mẹ không chịu được cái việc làm người khác bức bối và không muốn xúc phạm con, nhưng con... tin chắc rằng để làm việc đó con có đủ ... hừm... tư chất ngoại hình ư?

- Ôi, mẹ! - Jaxtina thốt lên với vẻ khinh miệt. - Con có làm ngôi sao màn ảnh đâu, mà làm diễn viên kia mà. Con không định làm cái trò ngoáy móng, mặc áo hở ngực đến rốn, và cong môi phụng phịu! Con muốn biểu diễn ra biểu diễn trên sân khấu kia. - Cô gái vừa nói vừa xếp những miếng thịt bò nạc ướp muối vào cái thùng con. - Hình như con có đủ tiền, đủ thời giờ để học những gì con muốn, đúng không ạ?

(1) Theo truyền thuyết kinh thánh, Ai cập bị Chúa trời giáng xuống mười tai ương khủng khiếp vì không chịu thả những người Do Thái bị bắt làm tù binh (N.D)

- Đúng, hãy cảm ơn Hồng y đờ Brikaxxa.

- Vậy là ổn cả. Con sẽ vào nhà hát Kanlôuden của Anbe Jôn học nghề diễn viên và con đã viết thư đi Luân đôn, gửi đến trường Đại học hoàng gia về nghệ thuật sân khấu, xin ghi tên vào danh sách dự tuyển.

- Con tin chắc là con chọn đúng chứ, Jaxxi?

- Hoàn toàn đúng. Con đã quyết định điều đó từ lâu rồi. - Miếng thịt chết tiệt cuối cùng đã biến mất trong nước muối, Jaxtina đây sập nắp thùng lại. - Xong! Con hy vọng rằng suốt đời sẽ không bao giờ phải nhìn thấy miếng thịt muối nữa!

Mecghi đưa cho con gái cái khay nướng xếp kín những mảng bột cắt thành hình cây thông Nôen.

- Này, cho vào lò nướng đi. Gạt kim chỉ bốn trăm độ. Ồ, thú thật điều đó hơi bất ngờ. Mẹ cứ nghĩ rằng những cô bé muốn trở thành diễn viên bao giờ cũng làm ra vẻ thế này thế nọ, còn con thì dường như trước sau vẫn là một, không bao giờ sắm một vai nào cả.

- Ôi, mẹ lại lẫn lộn hết rồi, ngôi sao màn ảnh là một chuyện, diễn viên lại là chuyện khác hẳn. Đến chịu mẹ thôi.

- Thế ngôi sao màn ảnh không phải là diễn viên à?

- Loại bẹt dem. Chỉ trừ những người mở đầu sự nghiệp trên sân khấu. Như Laurent Ôliviê⁽¹⁾ thì đôi khi cũng có đóng phim đấy.

Anh Laurent Ôliviê có bút tích của ông xuất hiện trên bàn điểm trang của Jaxtina đã từ lâu. Mecghi cho rằng đấy chỉ là sự say mê của một cô bé, tuy nhiên bây giờ chị nhớ lại, hồi ấy chị đã nghĩ rằng ít nhất thì cảm quan thẩm mỹ của con gái chị cũng không đến nỗi tồi. Những bạn gái mà thỉnh thoảng Jaxtina đưa về Đrôghêđa chơi thường khoe ảnh của Teb Hantơ và Rôri Kenhoun.

- Tuy vậy mẹ vẫn không hiểu - Mecghi lắc đầu. - Con mà bỗng nhiên lại là diễn viên!

Jaxtina nhún vai.

- Thế con có thể gào rú và khóc thét lên ở đâu, nếu không phải trên sân khấu? Con không được phép làm như thế ở đây cũng như ở trường, chẳng được phép làm ở đâu cả! Mà con lại thích gào rú và khóc thét lên, quái quỷ thay!

- Nhưng con vẽ rất khá kia mà, Jaxxi! Thế thì tại sao con lại không làm họa sĩ nhỉ. - Mecghi năn nỉ.

Jaxtina quay đi khỏi cái bếp hơi đồ sộ, gõ ngón tay vào bình hơi.

(1) Olivier (sinh năm 1907) diễn viên, đạo diễn Anh. Từ 1963-1973 lãnh đạo Nhà hát Anh quốc gia Luân đôn - (N.D).

- Cần bảo người làm thay bình đi, hơi gần như không còn, tuy hôm nay thì đủ dùng. - Cặp mắt sáng màu nhìn chăm chăm vào Mecghi lộ vẻ thương hại. - Thực quả mẹ là người rất không thực tế, mẹ ạ. Bởi thế mới cho rằng con cái khi chọn nghề thường không nghĩ đến mặt thực tế. Vậy thì xin mẹ nhớ cho rằng con không có ý định chết đói ở một chỗ nào trên gác trang và chỉ nổi tiếng sau khi chết. Con định ném mùi vinh quang ngay khi còn sống và sống không thiếu thốn gì hết. Thành thử hội họa là dành cho tâm hồn, còn sân khấu là để kiếm tiền. Mẹ rõ chứ?

- Nhưng Đrôghêđa đem lại cho con khá nhiều tiền đấy chứ ! - Vì tuyệt vọng, Mecghi đã vi phạm điều chị tự thề với mình là bất kể thế nào cũng không nói lộ ra. - Con sẽ chẳng bao giờ phải chết đói ở một chỗ nào trên gác trang. Muốn làm hội họa thì cứ việc. Không có trở ngại nào hết.

Jaxtina tươi tỉnh hẳn lên, hỏi với vẻ sôi nổi:

- Thế phần con có bao nhiêu tiền, hả mẹ?

- Thừa đủ, nếu muốn, con có thể suốt đời ngồi không cũng được.

- Thế thì chán ngấy! Cuối cùng thì từ sáng đến tối con sẽ chỉ có việc chuyện gẫu qua điện thoại và chơi bài britjơ. Ít nhất thì các bà mẹ của hầu hết các bạn gái ở trường con cũng chẳng có việc gì hơn. Con thì

con sẽ không ở Đrôghêđa đâu, con sẽ chuyển về Xitnây. Con thích Xitnây hơn ở Đrôghêđa nhiều. - Cặp mắt sáng màu loé lên niềm hy vọng. - Thế liệu con có đủ tiền để đi chữa tàn nhang bằng điện lần nữa không ?

- Hẳn là có. Nhưng con cần chữa để làm gì kia chứ?

- Để người ta nhìn con khỏi phát sợ.

- Vậy ra đối với diễn viên, ngoại hình xem ra cũng không phải không có ý nghĩa gì đâu nhỉ?

- Thôi đi, mẹ. Con ớn những nốt tàn nhang ấy lắm rồi.

- Vậy con dứt khoát không muốn làm họa sĩ ư?

- Dứt khoát quá đi chứ, xin hết lòng cảm tạ. - Jaxtina nhún nhảy đi trong bếp. - Con sinh ra là để cho bụi sân khấu, thừa phụ nhân!

- Con làm thế nào vào được nhà hát Kanlôuden?

- Người ta nghe con diễn thử.

- Và con được nhận vào chứ?

- Niềm tin của mẹ vào tài năng của con gái mẹ thật đáng cảm động, mẹ ạ. Cố nhiên là con được nhận vào! Xin nói để mẹ biết, con thật là trác việt. Rồi sẽ có lúc con nổi tiếng.

Mecghi trộn kem mặt bánh màu lá cây trong chiếc bát chậu và bắt đầu cẩn thận phết kem lên bánh đã nướng xong.

- Đối với con điều đó quan trọng đến thế ư? Jax? Con thèm muốn danh tiếng đến thế ư?

- Hẳn rồi. - Jaxtina rắc đường vào khối bơ chảy nhẽo đến đầy cả bát như kem sữa, tuy cái bếp củi cũ đã được thay thế bằng bếp hơi, trong bếp khá nóng. Quyết định của con là dứt khoát và không lay chuyển, con phải trở nên nổi tiếng.

- Thế con không định lấy chồng à?

Jaxtina bĩu môi khinh miệt.

- Không khi nào! Suốt đời lau chùi những cái mũi thò lò và những nửa mình dưới bàn chải ư? Và cúi rạp xuống tận chân một thằng ngốc nào đó không đáng giá bằng cái gót giày của con, vậy mà lại tưởng mình là ông chủ và chúa tể của con ư? Đừng hòng, cái trò đó không xứng đáng với con!

- Này Jaxtina, con quả là quá quắt! Con học đâu được cái lối nói năng như vậy ?

- Trong côlitơ tao nhã của chúng con, lẽ tất nhiên, - nhanh nhẹn và khéo léo, bằng một tay Jaxtina đập hết quả trứng này đến quả trứng khác trên cái bát tô. Rồi hăm hở đánh trứng bằng cái muỗng. - Tất cả chúng con ở đây, đều là những cô gái rất nét na. Và

rất có học vấn. Không phải bất cứ lũ con gái dân độn nào cũng có khả năng đánh giá được tất cả vẻ đẹp của những bài thơ la tinh đại loại như :

Một anh chàng La Mã ở Vinidium

Mặc sơ mi bằng iridium

*Người ta bảo anh chàng : - anh ăn mặc có kỳ
không chứ?*

Anh ta bèn đáp :

"Id est bonum sanguinem praesidium"⁽¹⁾

Môi Mecghi run lên một cách nóng nảy :

- Phải thú nhận mình dốt cố nhiên là điều rất khó chịu, nhưng dù sao con hãy cố gắng đổi hướng câu chuyện, con yêu quý, ta hãy trở lại câu chuyện trước. Lấy chồng thì có gì là không tốt?

- Nói rằng đấy là bộ y phục cực kỳ chắc chắn.

- Chỉ thế thôi ư? Mẹ đã tưởng sẽ nghe thấy một điều gì tệ hại hơn. Con làm mẹ ngạc nhiên. Nhưng mặc dù con đã hết sức cố gắng đổi hướng câu chuyện, con yêu quý, ta hãy trở lại câu chuyện trước. Lấy chồng thì có gì là không tốt?

Jaxtina phì một tiếng với vẻ giấu cợt, bắt chước bà ngoại khá giống.

(1) Một lớp vỏ tốt để hộ thân (Tiếng La tinh)

- Ôi chao, mẹ. Lại thế nữa kia! Mẹ mà lại còn phải hỏi!

Mecghi cảm thấy máu dồn lên má, chị cup mắt xuống, nhìn cái khay đựng những cây thông Nôen màu lá cây rực rỡ.

- Dĩ nhiên con đã lớn lắm rồi, mười bảy tuổi chứ có ít đâu, nhưng cũng không được hôn.

- Hễ cứ thử bước chân lên miếng đất của cha mẹ là lập tức bị chụp tội là hôn, kỳ thật đấy chứ? - Jaxtina hỏi, đứng bên bát trứng đánh bông. - Thì con nói gì nào? Mẹ mà lại còn phải hỏi ư? Con nói đúng, trúng giữa điểm đen, quỉ thật! Thì con không bảo mẹ là người hăm hiu, hay là tội lỗi, hay là cái gì đó tồi tệ hơn. Trái lại, theo ý con, mẹ đã làm một việc khôn ngoan hiếm có khi tự giải thoát khỏi ông chồng của mình. Mẹ cần gì chồng kia chứ? Tiền để sinh sống thì mẹ có đủ, ảnh hưởng của đàn ông đối với con cái thì thừa thãi: chúng con có bao nhiêu chú bác. Không, mẹ làm vậy là rất đúng! Lấy chồng - đấy là dành cho những cô bé không có óc, mẹ ạ.

- Con hết như bố.

- Lại nói lảng rồi. Nếu con có điều gì không vừa ý mẹ thì tức là con hết như bố. Vâng thì cũng đành phải tin lời mẹ thôi, cả đời con chưa hề nhìn thấy *Jentlomen* đáng kính ấy kia mà.

- Khi nào con đi ? - Tuyệt vọng, Mecghi hỏi.

- Mẹ muốn mau mau thoát khỏi con chứ gì? - Jaxtina cười khẩy. - Không sao, mẹ ạ, con không mấy may chê trách mẹ đâu. Nhưng biết làm thế nào được, con rất thích làm cho người khác bối rối, đặc biệt là mẹ. Mai mẹ đánh xe đưa con ra máy bay đi Xitnây chứ?

- Ngày kia thì hơn. Ngày mai mẹ sẽ đưa con ra nhà băng. Con sẽ chính mắt nhìn thấy ở tài khoản vãng lai của con hiện có bao nhiêu. Mà này, Jaxtina ạ...

Jaxtina cho thêm bột và khéo léo luyện bột nhào, nhưng nghe thấy trong giọng nói của mẹ có cái gì mới, cô ngẩng đầu lên :

- Sao ạ?

- Nếu rồi đây con gặp chuyện gì không hay thì mẹ xin con hãy trở về nhà. Nên nhớ rằng ở Drôghêđa bao giờ cũng có chỗ cho con. Dù con có làm điều gì dại dột, dù con có làm lỡ gì đi nữa thì bao giờ con cũng có thể trở về nhà.

Cái nhìn của Jaxtina dịu đi.

- Cám ơn mẹ. Trong đáy lòng, mẹ là một bà già không đến nỗi tồi, đúng không ạ?

- Bà già ư? - Mecghi kêu lên. - Mẹ mà là bà già! Mẹ mới có bốn mươi ba.

- Trời ơi! Nhiều tuổi thế kia ư?

Mecghi ném chiếc bích qui hình cây thông Nôen vào con gái và ném trúng mũi.

- Đồ hư đốn! - Chị bật cười. - Con quả là quái vật! Bây giờ mẹ cảm thấy mẹ đã tròn một trăm tuổi.

Con gái toét miệng cười.

Vừa hay Fia đi vào để xem ở bếp ra sao, thấy mẹ vào Mecghi mừng rỡ như tìm được lối thoát.

- Mẹ ơi, mẹ có biết Jaxtina vừa tuyên bố gì với con không?

Mất Fiôna đã kém, bây giờ công việc tính toán khá vất vả với bà, nhưng sau đôi con người mờ đục, trí tuệ vẫn tinh nhạy như trước.

- Làm sao mẹ biết được? - Bà nói bằng giọng điềm tĩnh và nhìn thứ bích qui màu xanh lục, cái nhìn có phần sợ hãi.

- Mẹ ạ, đôi khi con có cảm giác rằng hai bà cháu có những bí mật gì đó giấu con. Thì đấy, con gái con vừa cho biết một tin khiến con sững sốt thì mẹ xuất hiện liền, mà lâu nay có thấy mẹ ở bếp bao giờ đâu.

- Hừm, nom thì đáng sợ, nhưng ăn thì khá ngon. - Fia đánh giá thứ bích qui màu lá cây. - Mecghi này, thực quả là mẹ hoàn toàn không có âm mưu gì với con gái con ở sau lưng con. Lần này cháu làm cái trò

bây bạ gì vậy? - Bà quay về phía Jaxtina, cô gái lại dân bột nhào ra đầy những khay nướng đã quệt bơ và rắc bột khô.

- Cháu nói với mẹ rằng cháu sẽ thành diễn viên, bà ạ, chỉ thế thôi.

- Chỉ thế thôi à? Thật như thế hay chỉ là thêm một trò bông đùa đáng ngờ nữa của cháu?

- Hoàn toàn thật. Cháu sắp vào đoàn kịch Kanlôunden.

- Ra thế đấy. - Fia chống tay xuống bàn, nhìn vào mặt con gái với vẻ giễu cợt. - Con cái bao giờ cũng rất thích sống theo ý mình, không hỏi gì người lớn, phải không, Mecghi?

Mecghi im lặng.

- Thế sao, bà không tán thành con, hả bà? - Jaxtina cất cao giọng, đã sẵn sàng xông vào cuộc chiến đấu.

- Không tán thành ấy ư? Bà lại thế ư? Cứ sống theo ý mình, Jaxtina ạ, đấy không phải là việc của bà. Tiện thể xin nói, bà cho rằng con sẽ thành một diễn viên khá đấy.

- Mẹ nghĩ thế ư? - Mecghi ngạc nhiên.

- Ủ, cố nhiên rồi. - Fia xác nhận, Jaxtina không phải loại người gặp chẳng hay chớ, bà nói đúng không, cháu ?

- Đúng ạ. - Cô gái mỉm cười gạt mẩu tóc ướt xõa xuống mắt, nhìn bà với vẻ triu mến, còn người mẹ nghĩ rằng Jaxtina không hề có chút triu mến nào với mình cả.

- Cháu của bà là cô gái thông minh, Jaxtina ạ. - Fia đã ăn hết chiếc bánh qui mà lúc mới ăn bà rất đổi e dè. - Khá lắm, nhưng giá như kem mặt không phải là màu lá cây, mà màu trắng thì mẹ thích hơn.

- Làm gì có cây màu trắng- Jaxtina phản đối.

- Không phải thế, nếu đây là cây thông Nôen thì trên cây có thể có tuyết. - Mecghi nói.

- Nhưng bây giờ thì muộn rồi, mọi người sẽ ói mửa vì bánh mầu lá cây! - Jaxtina bật cười.

- Jaxtina!!!

- Chết nổi! Xin lỗi mẹ, con không muốn làm mẹ phật lòng. Con cứ quên rằng bất cứ điều lật vật gì cũng khiến mẹ lộn mửa.

- Không hề có chuyện như thế. - Mecghi nổi nóng.

- Tôi đến với hy vọng được một chén trà. - Fia xen vào, nhích ghế lại gần và ngồi xuống. - Đặt ấm pha trà đi, Jaxtina, chóng ngoan nào.

Mecghi cũng ngồi xuống.

- Mẹ cho rằng Jaxtina quả thật sẽ đạt được thành công gì đó ư, mẹ? - Mecghi hỏi với vẻ lo ngại.

- Tại sao lại không nhỉ? - Fia đáp, đồng thời theo dõi cháu gái đang sốt sắng pha trà theo đúng mọi phép tắc.

- Có lẽ đây chỉ là sự say mê ngẫu nhiên của nó chẳng?

- Đây là sự say mê ngẫu nhiên của cháu, phải không Jaxtina? - Fia hỏi.

- Không ạ. - Jaxtina vừa đáp gọn lỏn vừa bày chén và đĩa lót lên chiếc bàn nhà bếp cũ màu lá cây.

- Trút bánh ra đĩa, Jaxtina, đừng đặt cả cái bát tô lên bàn. - Mecghi nhận xét một cách máy móc. - Mà cũng đừng đặt cả vò sữa lên bàn, vì Chúa, hãy rót sang bình nhỏ cho phải phép.

- Vâng, thưa mẹ, vâng được, mẹ ạ. - Jaxtina đáp, cũng máy móc như thế. - Con không hiểu ở bếp mà cũng phải lễ nghi như thế để làm gì. Chỉ tội cho con sau đó phải trút trả về chỗ cũ những gì còn lại và rửa thêm một số đĩa.

- Cứ làm như mẹ bảo. Như thế hay hơn nhiều.

- Này thôi, ta lại nói sang chuyện khác rồi. - Fia nhắc. - Mẹ cho rằng việc đó chẳng có gì phải bàn. Theo ý mẹ, cần để cho Jaxtina thử xem, nhiều phần chắc là sẽ thành công.

- Ước gì con có được niềm tin như mẹ, Mecghi cau có thốt lên.

- Thế còn cháu, cháu nghĩ về vòng nguyệt quế và vinh quang phải không, Jaxtina? - Bà hỏi bằng giọng gay gắt.

- Về vòng nguyệt quế và vinh quang thì cháu cũng không từ chối. - Jaxtina đặt chiếc ấm trà cũ màu nâu lên bàn với vẻ thách thức và vội vã ngồi xuống. - Xin mẹ lượng thứ cho, mẹ muốn thế nào tùy, chứ con sẽ không hầu trà trong bếp với cái ấm bằng bạc đâu.

- Cái ấm này cũng được lắm rồi. - Mecghi mỉm cười.

- A, tuyệt thật! Còn gì thú vị hơn chén trà. - Fia khoan khoái hít hơi. - Sao cháu cứ luôn luôn phô ra với mẹ mặt xấu nhất của cháu thế, Jaxtina? Cháu biết rất rõ rằng thực chất không phải là sự giàu có, không phải là danh tiếng, mà là tự bọc lộ mình.

- Tự bọc lộ ư, thưa bà?

- Thì rõ rồi. Thực chất là ở bản thân cháu. Cháu cảm thấy cháu sinh ra là để cho sân khấu, đúng không?

- Vâng.

- Thế thì tại sao cháu không nói thẳng với mẹ như thế? Vì lẽ gì cháu nói lảng nhảng dờ dẩn làm mẹ phiền lòng?

Jaxtina nhún vai, uống một hơi hết chén trà và đưa cho mẹ cái chén không.

- Làm sao con biết được. - Cô gái lầu bầu.

- Chính bà cũng chẳng biết tại sao. - Fia sửa lại. -
Hắn là trên sân khấu người ta nói năng rõ ràng và
rành rọt. Nhưng cháu đi làm diễn viên là để biểu lộ
những gì hiện có ở cháu, phải không nào?

- Chắc là thế. - Jaxtina miễn cưỡng đồng ý.

- Gớm chưa ! Tất cả mọi người dòng họ Kliri đều
như nhau: suốt đời kiêu hãnh và bướng như lửa! Coi
chùng đấy, Jaxtina ạ, hãy học kìm hãm thói ngông
của mình, không thì cái tính ấy sẽ giết cháu đấy. Dở
dần làm sao : cứ sợ ngộ nhờ người ta sẽ cười mình?
Nhưng thực ra vì sao cháu cho rằng mẹ cháu nhấn
tâm đến như vậy? - Fia vỗ nhẹ vào tay cháu. - Hãy
mềm mỏng hơn, Jaxtina. Không nên tự ngăn mình ra
với tất cả mọi người như thế.

Nhưng Jaxtina lắc đầu.

- Cháu không thể khác được.

Fia thở dài.

- Thôi được, cô bé ạ, chúc cháu lên đường may
mắn, bà cầu chúc cho cháu, có điều chẳng biết lời cầu
chúc của bà có lợi ích gì lắm không

- Cám ơn bà, cháu rất biết ơn bà.

- Thế thì xin hãy chứng tỏ lòng biết ơn bằng việc
làm : đi tìm bác Frenk và nói với bác rằng ở bếp có
trà rồi đấy.

Jaxtina đi ra, Mecghi tròn mắt nhìn mẹ.

- Thành thực mà nói, mẹ quả là tuyệt diệu, mẹ ạ.

Fia mỉm cười.

- Ồ, hẳn là con đồng ý rằng mẹ không bao giờ tìm cách răn dạy các con mình phải sống thế nào và phải làm gì.

- Vâng, đúng thế. - Mecghi đáp một cách triu mến. - Và chúng con bao giờ cũng biết ơn mẹ về điều đó.

*

* *

Trở lại Xitnây, Jaxtina trước hết cố làm mất những vết tàn nhang. Rủi thay, hóa ra đây là việc lâu dài, cô có quá nhiều vết tàn nhang: sẽ phải mất thời giờ vào việc đó gần suốt cả năm, rồi sau đó suốt đời không được ra nắng để vết tàn nhang không lên lại. Mỗi bận tâm thứ hai là tìm chỗ ở, một nhiệm vụ không phải là dễ dàng ở Xitnây thời ấy, khi người ta đều làm nhà riêng, còn đến ở một ngôi nhà to nhiều tầng, chung một mái nhà với một đồng hàng xóm thì đích thị là sự nguyên rủa. Nhưng cuối cùng Jaxtina đã tìm được căn hộ hai buồng trên đường bờ sông Niutr'en

Bây, ở một trong những ngôi nhà cũ đồ sộ đã mất vẻ hùng tráng của phong cách Victôrya, đã suy vi và biến thành những nhà cho thuê rẻ tiền khả nghi. Tiền thuê căn hộ đó là năm bảng mười silinh một tuần với nhà tắm và bếp chung cho tất cả các khách trọ, đây là một giá đắt quá xá. Nhưng Jaxtina hoàn toàn ưng ý chỗ ở mới. Tuy từ bé cô đã được tập rèn làm công việc nội trợ, nhưng cô hoàn toàn không có ý định thu xếp cho mình một tổ ấm xinh xắn.

Sống trong ngôi nhà này, ngôi nhà có tên là Bôxuen-Garđonx, thú vị hơn nhiều so với việc học ở nhà hát Kanlôuden, ở đó Jaxtina dường như chỉ có việc nấp sau cánh gà nhìn người khác diễn tập, thỉnh thoảng tham gia những cảnh đông người và học thuộc lòng từng đoạn lớn trong tác phẩm của Sêcxpia, Sô và Sêriđan⁽¹⁾.

Ở Bôxuen-garđonx có sáu căn hộ, kể cả căn hộ Jaxtina thuê và những buồng mà chính bà chủ mixxix Đivainơ ở. Nhân vật sáu mươi lăm tuổi này sinh ở Luân đôn, mắt lồi và có thói quen khịt mũi

(1) Sêcxpia (Shakespeare) Uyliam, (1564-1616), nhà soạn kịch Anh.

Sâu (Shaw) Jorjơ Bêrna, (1856 - 1950) nhà văn Anh.

Sêriđan (Sheriđan) Risa Brinxli (1751-1816), nhà soạn kịch Anh (N.D).

một cách thâm thiết, hết sức khinh miệt nước Úc và người Úc, nhưng không cho rằng việc lấy tiền của họ với giá cửa cổ là làm hạ phẩm giá của mình. Hình như nỗi phiền lòng lớn nhất đời của bà ta là khoản chi về hơi đốt và điện, còn nhược điểm lớn nhất của bà ta là tình cảm triu mến với một người láng giềng của Jaxtina, một gã người Anh trẻ tuổi hết sức vui vẻ lợi dụng cái ưu thế đó về dân tộc của mình.

- Tôi sẵn lòng mua vui cho con ngỗng già ấy, thỉnh thoảng cùng mụ hồi tưởng lại xứ sở quê hương. - Có lần anh ta nói với Jaxtina. - Bù lại mụ không hoạch hợc tôi. Các cô, những cô nàng đáng yêu, thì mùa đông không được phép cho chạy lò sưởi điện, còn tôi thì chính mụ cho tôi lò sưởi và tôi muốn cho chạy lò bất kể mùa đông hay mùa hè cũng được.

- Con lợn cái. - Jaxtina thản nhiên nói.

Anh chàng người Anh tên là Pitor Uynkinx, anh ta là người chào hàng. Cặp mắt sáng màu bí ẩn của cô gái hàng xóm khơi gợi trong anh ta niềm hứng thú hết sức sôi động.

- Ghé vào chỗ tôi chơi, tôi sẽ mời cô dùng trà. - Gã hét với theo.

Jaxtina bắt đầu ghé vào chơi, chọn lúc mà mixxix Divainơ hay ghen lớn vốn ở gần đấy, và cô rất mau

chóng tìm được cách đẩy lùi những trò âu yếm của Pitơ. Những năm ở Drôghêda, việc cưỡi ngựa và lao động chân tay đã tạo cho cơ bắp rắn chắc, và cô không chút ngại ngùng về luật lệ cấm đánh vào phía dưới thắt lưng.

- Quí bắt cô đi, Jaxtina! - Pitơ nghệt thở vì đau, lau nước mắt tự dung cứ ứa ra. - Đừng có đóng trò tiết hạnh nữa! Cái gì phải đến thì nó sẽ đến. Cô biết chứ, chúng ta không phải đang sống ở Anh thời hoàng hậu Victorya, hoàn toàn không cần giữ trinh tiết cho đến khi lấy chồng.

- Thì tôi cũng không định giữ kia mà. - Jaxtina vừa nói vừa sửa lại áo xống. - Nhưng tôi chưa quyết định sẽ tặng cái tuyết trinh của tôi cho ai.

- Báu ngọc lắm đấy! - Pitơ cầu nhàu một cách hần học, cô đánh anh ta đau quá.

- Đúng là không phải báu ngọc, Pit ạ. Không lung lạc nổi tôi bằng cái lối châm chọc ấy đâu. Và lại trên đời đầy rẫy những kẻ hám bất cứ cô gái non nào, miễn là chưa bị bóc tem.

- Mà cũng khối cô ả hám tình dục. Thì hãy nhìn xuống căn hộ bên dưới thôi.

- Tôi vẫn nhìn đấy chứ, - Jaxtina nói.

Ở căn hộ dưới có hai cô ả đồng tính luyến ái, họ hân hoan về sự xuất hiện của Jaxtina ở trong nhà và không hiểu ra ngay rằng họ không hề hấp dẫn được

cô, hay đơn giản là cô không quan tâm đến họ. Thoạt đầu cô hoàn toàn không hiểu những lời bóng gió của họ, khi họ dùng mọi lời lẽ giảng giải cho cô sự tình là như thế nào, cô chỉ thờ ơ nhún vai.

Quan hệ được dàn xếp khá nhanh: đối với hai cô gái ấy, Jaxtina là chỗ tâm phúc để thổ lộ mọi nỗi đau xót buồn phiền, là vị quan tòa không thiên vị và là cái bến cảng chắc chắn trong mọi cơn bão táp: cô bảo lãnh cho Binli khi cô này bị vào tù, cô đưa Bôphi đi bệnh viện rửa dạ dày khi cô ta nuốt quá nhiều một thứ không nên nuốt sau một trận cãi cọ kịch liệt với Binli, cô dứt khoát không đứng về phía nào khi ở chân trời của một cô nào trong hai cô bỗng lù lù một cô Pet, En, Jorji hay Rônni nào đó. Nhưng thứ tình yêu như thế lời thôi quá, cô nghĩ. Đàn ông cũng là thứ mặt hàng, nhưng vẫn là giống khác, như vậy ít ra cũng thú vị hơn.

Như vậy, bạn gái thì đủ rồi - cả những bạn trước đây, bạn ở trường phổ thông, cả bạn mới, ở nhà và ở nhà hát, mà chính cô cũng là một người bạn không tồi. Cô chẳng thổ lộ với ai những đau xót của mình như những người khác vẫn thổ lộ với cô, - về khoản này cô đã có Đen, - tuy vẫn có một số đau xót mà cô không tự thú nhận, như thế những điều đó không giày vò cô lắm. Nhưng ở Jaxtina điều làm các bạn gái sống sót là tính tự chủ hiếm có của cô - không cái gì có thể làm cô mất phương hướng, dường như cô đã học được điều đó từ bé.

Điều mà những người gọi là bạn gái muốn biết nhất là bằng cách nào, bao giờ và nhờ ai mà cuối cùng Jaxtina sẽ quyết định thành người đàn bà thực sự, nhưng cô không vội.

Actua Lêxtr'ênjơ làm việc ở nhà hát của Anbe Jôn lâu lắm rồi và chuyên đóng các vai người tình, tuy từ một năm trước khi Jaxtina đến đoàn, anh ta không phải không buồn rầu vĩnh biệt tuổi trẻ của mình: anh đã bốn mươi tuổi. Lêxtr'ênjơ là một diễn viên có kinh nghiệm, diễn khá, đẹp trai - thân hình cân đối, khuôn mặt dũng cảm với đường nét đều đặn khuôn giữa những búp tóc xoắn màu sáng, - khán giả luôn luôn thưởng cho anh những tràng vỗ tay. Năm đầu tiên quả tình là anh ta không để ý đến Jaxtina : cô gái mới đến tính tình trầm lặng, nhũn nhặn và ngoan ngoãn thực hiện tất cả những gì người ta bảo làm. Nhưng đến cuối năm, cô đã trừ hết được vết tàn hương và không còn lẫn vào các vật trang trí, mà trở nên nổi bật hơn.

Tàn nhang đã hết, lông mày và lông mi thẫm lại nhờ trang điểm, và ở Jaxtina xuất hiện một vẻ duyên dáng kín đáo, bí ẩn. Cô không có vẻ đẹp rực rỡ của Liuc Ô'Nin không có cái tao nhã tế nhị của mẹ. Thân hình khá đẹp, nhưng không xuất chúng, có lẽ là quá gầy. Chỉ có mái tóc hung đỏ như lửa thu hút được sự chú ý. Nhưng trên sân khấu thì không nhận ra cô được nữa - khi đích thực là Êlêna kiều diễm, khi thì gớm gốc hơn mụ phù thủy hung ác nhất.

Lần đầu tiên Actua chú ý đến cô gái là cái lần để nhằm mục đích học tập, cô được lệnh dường như thể hiện những người hoàn toàn khác nhau, đọc những đoạn trích "Huân tước Jim" của Kônđrat. Cô quả là tuyệt diệu. Actua thấy Anbe Jôn hoan hỉ, và cuối cùng anh hiểu tại sao đạo diễn dành nhiều thời giờ như thế cho cô diễn viên mới. Không phải chỉ là cô có năng khiếu bắt chước bẩm sinh, mà mỗi lời của cô có sức diễn cảm phi thường. Lại thêm giọng nói, món quà quý báu nhất đối với nữ diễn viên: cái giọng trầm hơi khàn, đi thẳng vào tâm hồn.

Vì thế sau đó, thấy cô ngồi với chén trà trong tay và quyển sách mở để trên đùi, Actua đến ngồi cạnh cô.

- Cô đọc gì thế?

Jaxtina ngược mắt lên, mỉm cười.

- Prutx ⁽¹⁾.

- Cô không thấy là ông ta hơi tẻ nhạt à?

- Pruxt mà hơi tẻ nhạt ư? Trừ phi là với những người không ưa chuyện con cà con kê. Vì Pruxt chính là người như thế. Một tay đưa chuyện con cà con kê lão luyện.

Actua Lêxtr'ênjơ co rúm lại trong nội tâm - dường như cô gái thông minh này từ trên cao ngạo nghệ

(1) Pruxt (Proust) Macxen, (1871-1922), nhà văn Pháp (N.D).

nhìn anh, nhưng anh quyết định là không méch lòng. Chẳng qua là cô ta quá trẻ.

- Tôi đã nghe cô đọc Kôndrat. Thật xuất sắc.

- Cảm ơn anh.

- Có lẽ lúc nào ta sẽ cùng nhau đi uống cà phê và bàn bạc về kế hoạch của cô cho tương lai chẳng?

- Được thôi. - Jaxtina nói và lại bắt đầu đọc Pruxst.

Anh vui mừng vì đã không mời đi ăn tối, mà chỉ mời đi uống cà phê : vợ rất nghiêm ngặt với anh, bữa tối dự tính phải có một mức độ đền đáp mà vị tất có thể chờ đợi ở Jaxtina. Nhưng anh không quên lời mời ngẫu nhiên ấy và đưa cô đến một tiệm cà phê nhỏ bé hẻo lánh ở xa trung tâm - chắc là vợ không thể nảy ra ý nghĩ tìm anh ở một chốn như thế.

Đã từ lâu Jaxtina chán ngấy cái trò làm ra vẻ một cô bé ngoan, từ chối khi người ta mời thuốc lá, và cô đã biết hút thuốc. Bây giờ, khi hai người ngồi vào bàn, cô lấy trong túi xách ra một bao thuốc chưa bóc, cẩn thận tách rìa lớp giấy bóng kính ra để giấy bóng khỏi bong mất hẳn, chỉ mở nắp bao và rút một điếu. Actua theo dõi sự cẩn thận nhiệt thành ấy với vẻ tò mò giễu cợt.

- Cô thích công việc tỉ mẩn ư, Jaxtina? Cứ bóc tuột lớp bọc ra là xong.

- Tôi không thể chịu được sự cầu thả.

Anh lấy một miếng thuốc lá của cô, trầm ngâm vuốt lớp giấy bọc còn nguyên vẹn.

- Ô, giả như tôi là học trò của Zicmundơ Frớt⁽¹⁾ trứ danh...

- Nếu anh là Frớt thì sao ? - Jaxtina ngẩng đầu lên, cô nhân viên phục vụ đứng bên cạnh. - Cho tôi cappuc - cino⁽²⁾.

Anh bực mình vì cô tự quyền định đoạt, nhưng anh không bẻ lại, vì còn mải mê với những ý nghĩ khác.

- Làm ơn cho tôi cà phê kiểu Viên. Ờ thì nói về Frớt. Tôi muốn biết ông ta sẽ nhận định điều đó như thế nào? Có lẽ ông ta sẽ nói...

Jaxtina lấy lại bao thuốc lá trong tay anh, mở ra, rút một miếng, châm thuốc hút trước khi anh kịp lấy diêm trong túi.

- Vậy sao nào ?...

- Frớt sẽ quyết đoán rằng cô ưa giữ mình nguyên vẹn đúng không ?

(1). Freud (Sigmund), bác sĩ tâm thần người Áo (1873-1939), học thuyết Frớt lấy bản năng tình dục làm cơ sở để giải thích nhiều hành động của con người (N.D)

(2). Cà phê sữa.

Mấy người đàn ông tò mò quay về phía có tiếng cười giòn giã bất ngờ vang lên trong cái tiệm cà phê nồng nặc mùi thuốc lá.

- Vậy ư? Thế là thế nào, Actua, mưu toan đi con đường vòng dò xem tôi còn trình không chứ gì?

Anh cái kỉnh tặc lười.

- Jaxtina! Tôi thấy, ngoài tất cả những cái khác ra, tôi sẽ còn phải dạy cô nghệ thuật tình vi để lảng tránh.

- Ngoài tất cả những cái khác ư, Actua? - Cô chống khuỷu tay xuống bàn, mắt long lanh trong chỗ tranh tối tranh sáng.

- Đây, thế cô còn phải học thêm những gì nữa.

- Nói chung tôi khá thành thạo.

- Về mọi phương diện ư?

- Ô hô, anh khéo biết nhấn mạnh cái tiếng cần thiết một cách ý vị làm sao ! Tuyệt lắm, nhất định tôi sẽ ghi nhớ cách anh thốt lên điều đó.

- Có những điều chỉ có thể học được qua kinh nghiệm. - Anh nói một cách mềm mỏng, giơ tay ra và vén một búp tóc ra sau tai cô.

- Thế ư? Tôi bao giờ cũng có đủ óc quan sát bình thường.

- Ô, nhưng nếu điều đó có liên can đến tình yêu thì sao ? - Anh nói tiếng đó một cách tình cảm,

nhưng không dồn ép. - Làm sao cô có thể đóng Juyliet nếu không biết thế nào về tình yêu?

- Một lý lẽ rất có sức thuyết phục. Tôi đồng ý.

- Cô đã yêu bao giờ chưa?

- Chưa.

- Nhưng cô có biết chút ít về tình yêu không ? -
Lần này điều mà anh ta thốt lên với sức diễn cảm nhiều nhất không phải là tiếng "tình yêu", mà là mấy tiếng "tí chút gì".

- Tịnh không.

- A-ha! Như vậy là Frot đúng chứ gì?

Jaxtina lấy bao thuốc lá của mình trên bàn, mỉm cười nhìn lớp giấy bóng kính.

- Theo một nghĩa nào đó thì có lẽ là đúng.

Bằng một động tác nhanh, anh túm lấy phía dưới cái giấy bóng kính, kéo tuột ra, giữ một thoáng, rồi với một điệu bộ đích thực là của diễn viên, anh vò nhàu và ném vào gạt tàn; cái cục trong suốt sột soạt, động đậy và vỡ ra.

- Nếu cô cho phép, tôi muốn dạy cô làm người đàn bà là thế nào.

Trong giây lát, Jaxtina lẳng lặng nhìn cái vỏ bọc trong suốt bị vò nhàu quần quai một cách kỳ quặc và

đuổi ra trong cái gạt tàn, rồi cô đánh diêm và thận trọng đốt lớp giấy bóng kính.

- Tại sao lại không nhỉ? - Cô hỏi bên ngọn lửa bùng lên trong khoảnh khắc. - Thực vậy, sao lại không nhỉ?

- Vậy thì có cần những cuộc dạo chơi thần tiên dưới ánh trăng cùng những bông hồng và những lời âu yếm say mê, hay mọi chuyện sẽ nhanh gọn và xuyên suốt như mũi tên? - Anh nói như ngâm thơ, đặt một tay lên chỗ tim đập.

Jaxtina cười phá lên.

- Rõ chán với anh, Actua ạ! Tôi hy vọng là sẽ dài và xuyên suốt thì hơn. Nhưng xin miễn ánh trăng và hoa hồng. Tôi sinh ra không phải để cho những trò âu yếm, cái đó làm tôi lộn mửa.

- Ôi chao, Jaxtina! Tất cả sinh ra đời là để hưởng sự âu yếm, kể cả cô, một trinh nữ giữ đền thờ Vêxta⁽¹⁾ hoàn toàn vô hình. Rồi sẽ có lúc cô thấy rõ điều đó. Rồi cô sẽ còn hết sức thèm muốn chính những sự âu yếm ấy.

- P-fù! - Cô đứng lên. - Nào đi đi, Actua, ta làm xong luôn cái chuyện ấy đi, trước khi tôi kịp nghĩ lại.

- Sao? Ngay lúc này à?!

(1). Vêxta - nữ thần bảo hộ tổ ấm gia đình của người Cổ La Mã (N.D).

- Tại sao lại không nhỉ? Nếu anh không đủ tiền thuê buồng khách sạn thì tôi có khối tiền đây.

Đến khách sạn "Mêtr'ôpôn" chẳng xa xôi gì; Jaxtina khoác tay Actua một cách tự nhiên và họ vừa cười vừa đi trên những đường phố yên tĩnh mơ màng. Vào giờ này, quá muộn đối với những người đến hiệu ăn bữa tối, nhưng còn lâu nữa mới đến giờ tan rập, ngoài đường hầu như không có người, chỉ rải rác chỗ này chỗ kia có những tốp thủy thủ Mỹ được lên bờ và những bầy thiếu nữ dường như đang chăm chú xem các tử kính, nhưng thực ra là nhằm vào các thủy thủ ấy. Chẳng ai để ý đến Actua và người bạn gái cùng đi, điều đó khiến anh hoàn toàn vừa ý. Để Jaxtina ở cạnh cửa, anh chạy vào hiệu thuốc, lát sau anh trở ra, rất hài lòng.

- Thế là ổn cả, cô bạn thân mến của tôi ạ.

- Anh sắm sẵn cái gì thế? "Những món quà nhỏ của Pháp" à?

Anh nhăn mặt.

- Cầu Chúa tha cho. Cái của nợ ấy làm hỏng hết mọi khoái lạc. Không, anh lấy cho cô thuốc bột nhào. Do đâu cô biết về "những món quà nhỏ của Pháp"?

- Sau bảy năm học ở trường nội trú của đạo thiên chúa. Thế anh cho rằng ở đây chúng tôi chỉ có đọc kinh thôi ư? - Jaxtina nhếch mép cười. - Làm thì

chẳng làm gì nhiều, nhưng nói thì chúng tôi nói đủ thứ chuyện.

Mixtơ và mixxix Xmit xem xét khu vực sở hữu của mình, đối với khách sạn Xitnây thời ấy thì nó không đến nổi tồi. Thời đại của những khách sạn "Hintơn" sang trọng chưa đến. Căn buồng rộng thênh thang, cảnh nhìn ra bên cầu Xitnây tuyệt đẹp. Không có nhà tắm, tất nhiên, nhưng phù hợp với những vật trang trí khác - những con voi răng kiếm theo phong cách thời Victorya, - ở đây có cái bồn rửa công kênh bằng đá cẩm thạch, một cái bình và cái chậu.

- Nào, thế bây giờ tôi phải làm gì? - Jaxtina hỏi và vén rèm cửa. - Cảnh đẹp đấy chứ, nhỉ?

- Đẹp. Còn phải làm gì ấy à... ờ, cố nhiên là cởi bỏ cái gì thừa.

- Chỉ là cái thừa thôi à? - Jaxtina hỏi một cách châm chọc.

Anh thở dài.

- Bỏ tất! Cần cảm nhận người khác bằng tất cả bề mặt da.

Nhanh nhẹn, cẩn thận, không một chút bẽn lẽn, Jaxtina cởi xống áo, đến giường và nằm giăng ra trên giường.

- Thế này chứ, Actua?

- Ôi lạy Chúa lòng lành! Anh thử dài, gấp quần cẩn thận : vợ bao giờ cũng kiểm tra xem quần có nhàu không.

- Sao kia? Có chuyện gì vậy?

- Thế mới đích thực là một cô bé tóc hung.

- Thế anh tưởng tôi có lông vũ đỏ à?

- Thôi đừng pha trò nữa, bé ạ, lúc này cái trò đó không hợp chút nào. - Anh thót bụng, quay lại, hiên ngang đến gần, nằm xuống bên cạnh và bắt đầu khéo léo, tới tấp đặt những cái hôn ngắn lên má, cổ, vú trái Jaxtina. - Em ngon lành quá - Anh ôm lấy cô. - Tuyệt trần! Thích chứ hả?

- Vâng, có lẽ. Vâng, rất thích là khác.

Bắt đầu im lặng, chỉ nghe thấy tiếng hôn và thỉnh thoảng có tiếng rì rầm lí nhí. Ở chân giường nhô lên một chiếc bàn điểm trang kiểu cổ, một gã dâm đảng nào trước đó đã nghiêng tấm gương sao cho vũ đài của cuộc hành lạc hiện lên trong gương.

- Tắt đèn đi, Actua.

- Không, không, em xinh đẹp của anh ạ! Bài học số một : trong tình yêu không có những bước xoay chuyển không chịu nổi ánh sáng.

Sau khi đã khéo léo chuẩn bị cho cô. Actua bắt đầu vào việc chính. Jaxtina không cảm thấy khó chịu đặc biệt - hơi đau và không có gì khoải trá lắm, tuy nhiên vẫn có một cảm giác bao dung âu yếm nào đó; qua vai Actua, luồng mắt của cô xoáy vào chiếc gương ở chân giường... Một cảnh tượng hết sức ngộ nghĩnh...

Cô nhìn một lần, lần nữa. Cô đột ngột đưa nắm tay lên ép chặt vào môi, cắn những đốt ngón tay, hơi ghen ngào rên lên.

- Ồ-ờ, không sao, em xinh đẹp của anh! Mọi việc đã qua rồi, bây giờ không thể quá đau nữa đâu. - Actua thì thầm.

Ngực cô rung lên bần bật như khóc nức nở; anh càng ôm ghì lấy cô chặt hơn, lí nhí những lời âu yếm gì đó.

Bỗng nhiên Jaxtina ngật đầu ra sau, rên lên thảm thiết và phá lên cười, tiếng cười vang giòn, không gì kìm lại được. Và Actua luống cuống, điên tiết càng tức giận một cách bất lực thì cô càng cười tợn, cười ha hả đến chảy nước mắt và chỉ giơ ngón tay vào chiếc gương ở chân giường.

Toàn thân cô rung chuyển, nhưng hơi ôi, hơi khác với điều mà Actua đen đủi đã khoải trá cảm thấy trước.



Về nhiều mặt, Jaxtina gần Đen hơn mẹ nhiều, nhưng điều mà hai đứa cảm thấy đối với mẹ vẫn tự nó tồn tại. Tình cảm ấy tuyệt không gây trở ngại và mâu thuẫn với những gì gắn bó hai chị em với nhau. Cái điều gắn bó chúng từ rất sớm và vững chắc thì với năm tháng chỉ càng vững chắc thêm. Khi Mecghi rút cuộc không còn phải làm việc trên các bãi chôn nữa, cái công việc nhiều năm liền không cho chị có lúc nào thở được, thì hai trẻ đã lớn đến mức chúng học viết bên chiếc bàn nhà bếp của mixxix Xmit, còn khi cần sự ủng hộ và an ủi thì chúng đã quen tìm ở nhau.

Tính cách hai đứa rất khác nhau, nhưng chúng có nhiều sở thích và khuynh hướng chung, và khi sở thích khác nhau thì chúng có thái độ dễ dãi đối với điều đó : linh cảm nhắc cho biết phải tôn trọng cái kỳ quặc của người kia và thậm chí phải quý trọng sự không giống nhau, không thì quan hệ với nhau có lẽ sẽ hơi tệ nhạt. Chúng biết nhau rất rõ. Điều tự nhiên đối với Jaxtina là chê trách những thiếu sót ở người khác và không nhận thấy những thiếu sót ở mình, còn đối với Đen thì điều tự nhiên là hiểu và tha thứ

những thiếu sót của người khác, nhưng lên án không thương tiếc những thiếu sót của mình. Jaxtina cảm thấy mình có sức mạnh vô địch. Đen cho rằng mình vô cùng yếu đuối.

Bằng cách nào không rõ, từ tất cả những cái đó nảy sinh ra một tình bạn gần như lý tưởng, một tình bạn mà đối với nó, trên đời không có cái gì là không thể được. Nhưng Jaxtina hay nói hơn nhiều, vì thế Đen biết về chị và về tình cảm của chị nhiều gấp bội những gì cô chị biết về cậu em. Xét về ý nghĩa đạo đức, cô chị đôi khi hơi dần, không thừa nhận cái gì thiêng liêng, và Đen cho rằng phải thức tỉnh lương tâm đang thiu thiu ngủ với chị. Vì thế cậu hiền lành nghe hết những điều chị nói - bất kể là nói gì, - với sự trù mến và thông cảm mà hẳn là sẽ khiến Jaxtina nổi cáu nếu như cô ngờ rằng có những tình cảm ấy. Nhưng cô không hề nghi ngờ gì hết; cô thổ lộ hết mọi điều với người nghe kiên nhẫn từ cái thuở xa xưa khi chú mới chỉ học biết nghe và hiểu được điều gì đó.

- Em đoán xem tối qua chị đã làm gì ? - Cô hỏi, chăm chú sửa lại chiếc mũ rơm rộng vành, để cho mặt và cổ vẫn ở trong bóng rợp.

- Lần đầu tiên chị đóng vai chính phải không ? - Đen nói.

- Đồ ngốc! Vậy mà chị lại không bảo em đến xem! Đoán nữa đi.

- Rút cuộc chị đã tìm được cách không cho Bôphi đánh Binli chứ gì?

- Xoàng xính, xoàng xính.

Đen nhún vai, cậu đã hơi chán.

- Em chẳng hiểu gì hết.

Hai chị em ngồi trên cỏ-trong khu vườn nhà thờ, dưới bóng ngôi Đền thờ Đức bà đồng trinh Rất thánh, đồ sộ theo kiểu gôtic. Đen đã báo trước cho chị biết qua điện thoại rằng cậu sẽ dự một cuộc lễ đặc biệt nào đó, liệu Jaxtina có đến Đền thờ sớm một chút để hai chị em gặp nhau được không. Cố nhiên là Jaxtina đồng ý, cô nóng lòng muốn kể với em cuộc phiêu lưu của mình.

Đen học Riverviu-colitjơ năm cuối cùng, chẳng còn mấy nữa là ra trường. Bây giờ cậu là đoàn trưởng của trường, đội trưởng đội cricket, cả đội trưởng bóng bầu dục, bóng tennit, bóng tay nữa. Cậu đã hơn mười bảy, cao sáu fut hai đum, cái giọng thiếu niên lạnh lạnh đã từ lâu chuyển thành giọng nam trung, và Đen may mắn tránh được những tai ương của lứa tuổi chuyển tiếp : không bị mụn trứng cá, không có dáng vẻ vụng về, yết hầu không nhô ra. Lông tơ trên má nhạt màu đến độ không nhất thiết phải cạo, nhưng về những cái khác thì cậu không còn là chú thiếu niên nữa, mà là chàng trai trưởng thành. Chỉ có bộ đồng phục mới khiến người ta nhận ra rằng cậu còn là học trò.

Hôm ấy là một ngày nắng đẹp. Đen bỏ mũ rơm, nằm dài trên cỏ. Jaxtina ngồi bên cạnh, khom mình, hai tay bó gối, vì sợ bị tàn hương nên phải che từng mảnh da trần không cho ánh mặt trời chiếu vào. Đen ưỡ oải hé một con mắt xanh nhìn chị.

- Thế hôm qua chị làm gì, Jax?

- Chị đã mất trinh. Ít nhất là chị nghĩ như thế.

Cả hai mắt mở to.

- Đúng là đồ ngốc!

- P-fi! Đã đến lúc từ lâu rồi. Làm thế nào chị có thể trở thành diễn viên giỏi nếu chị không có tí khái niệm gì về việc xảy ra giữa đàn ông và đàn bà?

- Đáng phải giữ gìn thân mình cho người mà chị sẽ lấy làm chồng.

Jaxtina nhăn mặt bực bội.

- Em hơi cổ lỗ đấy, Đen ạ, đôi khi nghe mà phát ngượng. Có thể mãi đến năm bốn mươi tuổi chị mới gặp được người sẽ làm chồng chị thì sao? Vậy từ giờ đến lúc ấy em bảo chị phải làm thế nào? Ướt mình bỏ xó chắc? Còn em thế nào, định giữ mình trai tân cho đến khi lấy vợ chắc?

- Chưa chắc em đã lấy vợ.

- Mà chị cũng chưa chắc đã lấy chồng. Vậy thì thế nào? Buộc cái trinh tiết lại bằng dải băng xanh và cát

vào cái hòm đựng của hồi môn chẳng, mà chị có cái hòm ấy đâu kia chứ? Chị không muốn cho đến lúc chết cũng chỉ đoán mò đoán mẫm.

Đen toét miệng cười.

- Thế thì bây giờ chị không còn phải đoán mò nữa rồi.

Cậu nằm úp xuống, một tay chống cằm, và chăm chú nhìn chị, mặt cậu trở lên hiền lành, lo lắng.

- Vậy nó thế nào, bình thường chứ? Hay là khủng khiếp? Rất đáng ghét ư?

Môi cô chị run run, cô im lặng một lát, nhớ lại.

- Không, hoàn toàn không đáng ghét. Mà cũng không khủng khiếp. Nhưng quả tình chị không hiểu tại sao cái đó khiến cho mọi người cứ sợ rên lên. Khá thích thú, có thể thôi. Mà không phải chị đâm bổ đến với một người mới thoát gặp, chị chọn có cân nhắc : anh ta khá hấp dẫn và hoàn toàn không phải là một gã mới lớn, một người có kinh nghiệm hẳn hoi.

Đen thở dài.

- Chị đúng là đồ ngốc, Jaxtina ạ. Em sẽ yên tâm hơn nhiều nếu chị nói : "Bề ngoài nom anh xoàng xĩnh thôi, nhưng chị với anh ấy quen nhau và chị không kiên gan được". Thậm chí em có thể hiểu được việc chị không muốn chờ đến khi lấy chồng, nhưng

dầu sao chỉ nên mong muốn điều đó khi chị bị lôi cuốn đến với người ta, Jax ạ. Chứ không phải là để thử xem việc đó diễn ra như thế nào. Không lấy gì làm lạ rằng chị chẳng có được chút vui sướng nào.

Sự đắc chí vui vẻ biến mất trên gương mặt Jaxtina.

- Ôi, quý bắt em đi, em làm hỏng ráo cả rồi, bây giờ quả thật chị cảm thấy mình khủng khiếp. Nếu như chị không biết em, chị sẽ nghĩ rằng em muốn đập chị ngập sâu xuống bùn... nếu không phải là bản thân chị thì là lý thuyết của chị.

- Nhưng chị biết em, phải không nào? Chẳng bao giờ em lại đập chị xuống bùn, nhưng đôi khi chị suy xét thật là dở dẩn, ngốc hết sức kia. - Và Đen nói thêm bằng giọng chậm rãi, trịnh trọng : - Em là tiếng nói của lương tâm chị, Jaxtina Ô'Nin ạ.

- Cái đó thì đúng, ngốc ạ. - Quên rằng cần phải tránh ánh mặt trời, Jaxtina nằm ngửa cổ ra trên cỏ cạnh em khiến em không nhìn thấy mặt cô. - Đây, em hiểu tại sao chị làm việc đó. Đúng không nào?

- Ôi, Jaxxi. - Cậu bắt đầu nói với giọng buồn rầu, nhưng cô chị không để cho em nói nốt, cô ngắt lời một cách sôi nổi, cáu kỉnh :

- Không bao giờ, không bao giờ, không bao giờ chị yêu ai cả! Hãy cứ thử yêu một người nào xem,

người đó sẽ giết ta. Chỉ cần cảm thấy thiếu một người nào đó ta không sống nổi tức là người đó giết ta. Chị xin nói với em là về điểm này mọi người đều như nhau!

Đen bao giờ cũng khổ tâm vì cô chị cảm thấy số phận lấy mất phần tình yêu của cô, cậu càng khổ tâm hơn vì biết rằng đấy là tại cậu. Nếu có thể nêu ra một nguyên nhân nào xác đáng nhất khiến cho cô chị có ý nghĩa nhiều như thế đối với cậu thì điều đó chủ yếu có lẽ là : tình yêu của chị đối với cậu không một lần nào, không giây lát nào bị u ám bởi sự tị nạnh hay ghen tuông. Đen đau khổ ghê gớm; cậu được tất cả mọi người yêu mến, cậu là trung điểm của Drôghêda, còn Jaxtina ở một chỗ nào đó ngoài rìa, trong bóng tối. Mặc dù cậu ra sức cầu khẩn cho sự thể khác đi, nhưng lời cầu khẩn không đem lại sự thay đổi nào. Lòng tin của cậu không vì thế mà giảm sút, song có một điều khác càng trở nên sắc bén hơn: đó là ý thức rằng rồi sẽ có lúc phải trả nợ về tình yêu đó, cái tình yêu trút lên cậu một cách hậu hĩ làm thiệt hại cho Jaxtina. Jaxtina tỏ ra rất đáng khen, thậm chí cô tự nhủ rằng như thế càng hay cho cô - sống tách riêng, trong bóng tối, nhưng Đen cảm thấy chị đau đớn. Cậu biết : Chị cậu có rất nhiều, rất nhiều điều đáng yêu, còn cậu thì chẳng có gì mấy. Không hy vọng tìm được những nguyên nhân khác, vì thế Đen dứt khoát cho rằng cậu được hưởng phần

tốt đẹp nhất là bởi vì cậu đẹp trai và dễ tính hơn nhiều, dễ hòa hợp hơn với mẹ và mọi người ở Drôghêđa. Hơn nữa cậu là đàn ông. Hầu như không cái gì lọt ra ngoài tầm tay cậu, chỉ trừ những gì cậu quả là không thể biết được; Jaxtina không bao giờ tin cậu ai như thế, suốt đời không còn ai gần gũi với cô về tâm hồn như thế. Đúng, đối với cô, mẹ có ý nghĩa lớn hơn nhiều so với điều cô tự nhận với mình.

Nhưng ta sẽ chuộc lại hết, Đen nghĩ. Ta không bị thua thiệt chút gì. Cần có cách nào trả món nợ đó, phải có cách nào đền bù lại hết cho chị.

Vô tình cậu nhìn đồng hồ, cậu đứng lên bằng một cử động mềm mại. Dù bốn phần của cậu đối với chị lớn đến đâu đi nữa thì bốn phần đối với Chúa vẫn lớn hơn.

- Em phải đi đây, Jax ạ.

- Lại cái nhà thờ chết tiệt của em! Liệu có bao giờ em lớn vượt lên tới mức không thiết đến cái trò chơi dớ dẩn ấy không?

- Em hy vọng rằng không.

- Bao giờ ta sẽ lại gặp nhau?

- Hôm nay thứ sáu, vậy thì vẫn như mọi khi, ngày mai, mười một giờ ở đây.

- Được, chóng ngoan nhé.

Cậu đã đội chiếc mũ rơm và bước đi, nhưng nghe thấy những lời ấy, cậu mỉm cười quay lại.

- Thì em vẫn ngoan đấy chứ?

Jaxtina vui vẻ mỉm cười đáp lại :

- Ô, cái chú em này! Em đẹp một cách hoang đường, trên đời không có những người đẹp như thế! Chỉ có chị là bao giờ cũng làm một điều gì đại dột. Mai nhé!

Những cánh cửa đồ sộ của Đền thờ Rất thánh Đức mẹ đồng trinh bọc da màu đỏ. Đen nhẹ nhàng mở một cánh cửa và lên vào trong. Lẽ ra còn có thể ở lại với Jaxtina mấy phút nữa, nhưng Đen thích vào nhà thờ sớm một chút, khi trong nhà thờ vẫn chưa đầy người cầu nguyện và những tiếng thở dài, tiếng ho, tiếng áo quần sột soạt, tiếng thì thầm chưa lan truyền khắp nơi. Chỉ có một mình thích hơn nhiều. Không có ai ngoài người giữ kho đồ thánh đang thấp nền trên bàn thờ chính, - viên trợ tế, Đen xác định được ngay không chút lầm lẫn. Cậu khụy gối xuống trước bàn thờ, làm dấu thánh, rồi khẽ khàng đi giữa các hàng ghế.

Cậu quỳ gối, tì trán vào đôi tay khoanh lại và thả tâm trí theo dòng suy nghĩ. Đây không phải là sự cầu nguyện có ý thức, chẳng qua là cậu hòa nhập với một cái khó nắm bắt nhưng lại hiển nhiên, sờ mó thấy

được, không tả được, thiêng liêng mà cậu có cảm giác là thấm đượm ngay trong không khí ở đây. Đường như cậu biến thành đốm lửa của một trong những cây đèn thờ bé nhỏ lung linh sau tấm kính đỏ, tưởng chừng như sắp tắt đến nơi, nhưng được duy trì bởi một số ít giọt chất lỏng tại sức sống, nên vẫn không ngừng phóng vào bóng tối đằng xa thứ ánh sáng yếu ớt nhưng đáng tin cậy của mình. Trong nhà thờ, Đen bao giờ cũng yên tâm, cậu hòa tan vào cái tĩnh lặng, quên "cái Tôi" con người của mình. Chỉ có trong nhà thờ cậu mới ở đúng vị trí, không bất hòa với chính mình và nỗi đau mới buông tha cậu. Hai hàng mi hạ xuống, cậu nhắm mắt lại.

Từ hành lang, nơi đặt cỗ đại phong cầm, có tiếng chân lệt quệt, ống xếp thở dài ồn ào; người nhạc công đại phong cầm chuẩn bị làm việc. Những chú bé trong ban đồng ca đã tập hợp sẵn, cần diễn tập lần nữa trước khi bắt đầu. Sắp tới, như thường lệ mỗi thứ sáu, chỉ có buổi lễ bình thường vào ban ngày, nhưng người làm lễ là một trong những giảng viên của Riverviu-colitjơ, người này thân với Đen và Đen muốn nghe ông rao giảng.

Cỗ đại phong cầm phóng ra mấy hợp âm mạnh mẽ, rồi khê dần, khê dần, tiếng nhạc ngân rung nổi lên, và một giọng trẻ em đơn độc, yếu ớt, âm sắc cao, trồi mẩn vút lên, bay vào bóng tối, lên tận tấm đăng

đen bằng đá của vòm trần, cái giọng trong trắng vô ngần, siêu phàm - số người ít ỏi lúc này có mặt trong cái đền thờ vắng vẻ đồ sộ bất giác nhắm mắt lại, đau xót về sự trong trắng thơ ngây đã mất đi không bao giờ còn trở lại nữa.

Panis angelicus,

Fit panis hominum,

Dat panis coelicus

Figuris terminum,

O rao mirabilis,

Manducat Dominus

Pauper, pauper,

Servus et humilis...

Bánh mì của các thiên thần, bánh mì thượng giới, ôi kỳ diệu. Từ vực xoáy của những đau xót, con kêu cầu Chúa, lạy Chúa, xin hãy nghe con! Xin hãy để tai nghe lời cầu khẩn của con. Xin đừng bỏ mặc con, lạy Chúa, xin đừng bỏ mặc con! Bởi vì Chúa là chủ và chúa tể của con, còn con là kẻ tội lỗi hèn mọn của Chúa. Dưới mắt Chúa chỉ có đức hạnh là được coi trọng. Chúa không nhìn xem mặt những kẻ tội lỗi của Chúa đẹp hay xấu. Đối với Chúa chỉ có trái tim là quan trọng. Chỉ có Chúa mới đem đến sự lành bệnh, chỉ có ở Chúa con mới tìm thấy sự yên tĩnh.

Con đơn côi, lạy Chúa. Con cầu khẩn Chúa, xin cho đời con mau mau chấm dứt, bởi vì sự sống là đau đớn. Chẳng ai hiểu rằng một kẻ được ban thưởng hậu hĩ như con lại đau đớn khổ sở đến thế vì phải sống. Nhưng Chúa hiểu chỉ có sự an ủi của Chúa nâng đỡ con. Lạy Chúa, Chúa đòi hỏi gì ở con, con cũng xin hiến dâng hết, vì con yêu Chúa. Nếu con có thể cầu xin Chúa thì con chỉ cầu xin một điều : mãi mãi quên đi mọi cái khác, tìm thấy trong Chúa sự lãng quên...

*

* *

- Sao mẹ lại lặng thinh, hả mẹ? - Đen hỏi, - Mẹ nghĩ gì thế? Nghĩ về Đrôghêđa à?

- Không. - Mecghi đáp như mơ ngủ. - Mẹ nghĩ về việc mẹ đang già đi. Sáng nay mẹ tìm thấy trên đầu nửa tá sợi tóc bạc, lại còn đau nhức xương nữa chứ.

- Mẹ sẽ không bao giờ già, mẹ ạ. - Đen đoán quyết với giọng điềm tĩnh.

- Nếu vậy thì tốt, con yêu quý ạ, nhưng tiếc thay con lắm. Mẹ bị lôi cuốn đến đây, đến chỗ có nước, đây là dấu hiệu chắc chắn của tuổi già.

Hai mẹ con nằm dưới vầng mặt trời mùa đông ấm áp, trên những tấm khăn trải trên cỏ bên Hồ chứa nước. Ở rìa phía xa của khu rừng rộng, nước ồn ào, cuộn réo, sôi sục, tỏa ra mùi lưu huỳnh hăng nồng, rồi mùi đó dần dần yếu đi, tan trong không khí. Bơi ở đây, trong ao về mùa đông là một trong những lạc thú lớn nhất. Mọi bệnh tật đau yếu của tuổi già đang tới bay biến tức thì, Mecghi nghĩ, chị xoay mình nằm ngửa, đầu ở trong bóng rợp của một thân cây khổng lồ đã bị hạ mà ngày xưa chị đã ngồi cùng với cha Ranfor. Đã lâu lắm rồi, chị không làm thức dậy được trong mình một dư âm là hết sức yếu ớt của cái cảm giác mà hẳn là chị đã trải qua khi Ranfor hôn chị.

Chị nghe thấy Đen đứng dậy, và chị mở mắt. Đen bao giờ cũng là đứa con bé bỏng của chị, thằng bé đáng yêu, đầy sức hấp dẫn; chị tự hào theo dõi con lớn lên và thay đổi, nhưng tất cả những thay đổi, những dấu hiệu trưởng thành ngày càng rõ hơn được chị nhìn qua cái bề ngoài trước kia vẫn là của thằng bé tươi cười ấy của chị. Chưa lần nào chị nảy ra ý nghĩ rằng về mọi mặt, đã từ lâu nó không còn là một đứa trẻ con.

Mãi đến lúc này, khi Đen đứng trước mặt chị với tất cả tầm vóc, chỉ độc có chiếc quần tắm, trên nền trời rực rỡ, chị mới chợt hiểu ra.

Chúa trời công bình, thế là hết cả rồi! Cả thời thơ ấu, cả thời niên thiếu. Nó đã trưởng thành, đã là

người đàn ông. Niềm tự hào, nổi bực bội, sự cảm động ngấm ngấm rất là đàn bà, ý thức kinh hoàng về một tai họa nào đó không tránh khỏi, cơn giận, sự thán phục, nỗi buồn - Mecghi cảm thấy tất cả những cái đó và nhiều điều khác nữa khi nhìn con trai. Sinh ra một người đàn ông là điều đáng sợ, đáng sợ hơn nữa là sinh ra một người như thế. Với vẻ dũng cảm kỳ lạ như thế, đẹp kỳ lạ như thế.

Ranfơ chờ Brikaxxa đúc khuôn, thêm vào đó nữa một cái gì thừa hưởng ở chị. Làm sao chị có thể không xao xuyến khi nhận ra trong cái thân hình còn rất trẻ này một thân hình khác mà hồi xưa đã gắn kết với chị bằng những vòng tay tình ái? Chị nhắm mắt, bối rối, giật mình đã nhìn thấy ở con trai một người đàn ông. Chẳng lẽ bây giờ nó cũng nhìn thấy ở chị một người đàn bà, hay đối với nó, vẫn như trước, chị chỉ là một tượng trưng bí ẩn : mẹ? Ôi, quỷ tha ma bắt nó đi! Sao nó dám trở thành người lớn?

Chị lại mở mắt và bỗng hỏi :

- Con đã biết gì về phụ nữ chưa, Đen?

Cậu mỉm cười:

- Những con ong con và con chim con ở đâu ra?

- Ở thì có chị Jaxtina nên cố nhiên con đã có những hiểu biết đơn giản nhất. Chỉ cần Jaxtina lần đầu tiên mở cuốn sách giáo khoa sinh lý học là nó

liền đi phổ biến kiến thức của mình với bất cứ ai gặp được. Không, mẹ nói ý khác kia : con đã thử thực hành những bài giảng của chị con chưa?

Đen lắc đầu gọn lỏn, ngồi xuống cõ cạnh mẹ, nhìn vào mặt mẹ.

- Lạ lùng quá, mẹ lại đi hỏi điều đó, mẹ ạ. Đã từ lâu con muốn nói với mẹ chuyện ấy, nhưng không biết mở đầu như thế nào.

- Con mới có mười tám tuổi, con yêu quý. Liệu chuyển từ lý thuyết sang thực hành có sớm quá chăng? (Mới có mười tám. Mới chỉ có ngần ấy. Nhưng nó đã là người đàn ông, phải không nào).

- Chính đây là điều con muốn nói với mẹ. Nói về việc hoàn toàn không chuyển sang thực hành.

Một luồng gió giá buốt xiết bao từ trên núi đổ về. Tại sao mãi đến giờ chị mới nhận thấy ? Chiếc áo choàng của chị đâu?

- Hoàn toàn không chuyển sang thực hành. - Chị nhắc lại bằng giọng khàn khàn, đây không phải là câu hỏi.

- Chính thế đấy ạ. Con không muốn điều đó, không bao giờ cả. Không phải là con hoàn toàn không nghĩ đến chuyện ấy và không muốn có vợ con. Con muốn. Nhưng con không thể làm được. Bởi vì không thể cùng một lúc gộp chung với nhau tình

yêu vợ con và yêu Chúa - con muốn lòng yêu Chúa của con phải như thế. Con đã hiểu điều đó từ lâu. Thậm chí con không nhớ con hiểu điều đó từ bao giờ, và con càng nhiều tuổi hơn thì lòng yêu Chúa của con càng lớn lao. Yêu Chúa, điều đó thật lớn lao và không thể hiểu được.

Mecghi nằm và nhìn cặp mắt xanh diêm tinh, phiêu diêu ấy. Hồi xưa mắt Ranfơ cũng như thế. Nhưng trong cặp mắt này rực cháy một ngọn lửa nào đó mà trong mắt Ranfơ không có. Có lẽ nó cũng đã rực cháy trong mắt Ranfơ, nhưng chỉ ở tuổi mười tám chẳng? Khi chị bước vào đời Ranfơ, ông đã quá cái tuổi ấy mười năm. Nhưng con trai chị là một người có khuynh hướng thần bí, chị vẫn biết điều đó. Còn Ranfơ thời thanh niên chưa chắc đã có khuynh hướng thần bí. Mecghi nuốt các cục tắc nghẽn trong họng, khép áo choàng cho kín hơn, cái lạnh cô đơn thấu đến tận xương.

- Con đã tự hỏi con sẽ làm cách nào bày tỏ với Chúa tất cả sức mạnh tình yêu của con? Con đã vật vã một thời gian dài, lẩn tránh câu trả lời con không muốn nhìn thấy câu trả lời. Bởi vì con cũng ham muốn cả cuộc sống bình thường của con người, rất muốn là khác. Nhưng con cũng biết con phải hy sinh cái gì, con biết... Chỉ có một thứ con có thể dâng lên Chúa, chỉ có bằng cách đó con mới chứng tỏ được rằng trong tim con không bao giờ có cái gì vượt cao

hơn Chúa, đây là sự hy sinh mà Chúa đòi hỏi ở con. Con là tôi tớ của Chúa, và sẽ không có những kẻ cạnh tranh với Chúa. Con phải lựa chọn. Chúa cho phép con có đủ mọi thứ và hưởng lạc thú, trừ một điều - Đen thở dài, vắn vế lá cỏ Đrôghêđa nom như chiếc lông vàng óng ánh. - Con phải chứng tỏ với Chúa rằng con hiểu tại sao khi con ra đời, Chúa ban phát cho con nhiều thứ đến thế. Con phải chứng tỏ rằng con biết rõ đời con ở ngoài Chúa ít có ý nghĩa như thế nào.

- Không thể thế được, mẹ không cho phép con! - Mecghi quát lên. Chị vươn người, bóp chặt tay con ở phía trên khuỷu. Làn da mới nhẵn làm sao, và dưới da là một sức mạnh ẩn giấu, hết như ở Ranfo! Vậy mà lại mất quyền cảm giác trên làn da ấy sự đụng chạm của bàn tay con gái trù mẩn sao?

- Con sẽ làm linh mục. - Đen nói. - Con sẽ hết mình phụng sự Chúa, con sẽ hiến dâng Chúa tất cả những gì con hiện có và tất cả bản thân con hiện nay. Con xin khấn nguyện chịu nghèo khó, giữ mình thanh sạch và khuất phục. Chúa đòi hỏi những tôi tớ được lựa chọn phải trung thành tuyệt đối. Điều đó không dễ, nhưng con sẵn sàng.

Mất mẹ cậu lúc này mới lạ làm sao! Như thế cậu giết mẹ, chà đạp mẹ xuống bụi đất. Cậu không ngờ sẽ phải chịu đựng điều đó, cậu mơ ước mẹ sẽ tự hào về cậu, mẹ sẽ vui sướng hiến dâng con trai cho Chúa.

Người ta nói với cậu rằng đối với mẹ thì đây là niềm phấn khởi, là hạnh phúc cao cả, cố nhiên mẹ sẽ ưng thuận. Vậy mà mẹ nhìn cậu như thể cậu trở thành linh mục tức là ký bản án tử hình đối với mẹ.

- Con trước nay chỉ mong muốn điều ấy, - Đen nói với giọng thất vọng, nhìn cặp mắt chất chứa nỗi đau khổ tột cùng của mẹ. - Ôi, mẹ, lẽ nào mẹ không hiểu? Chẳng bao giờ con mong muốn điều gì khác, con chỉ muốn trở thành linh mục! Con không thể nào làm khác được!

Những ngón tay Mecghi buông ra, Đen nhìn xuống, ở chỗ mẹ bầu chặt tay cậu còn lại những vết trắng và những vòng cung mảnh mai trên da - vết móng tay bấm vào. Mecghi ngửa đầu lên và cười vang, không sao nén lại được, như điên dại, tưởng như tiếng cười cay độc chua chát ấy không bao giờ dứt.

- Hay lắm, thực không thể tin được! - Cuối cùng chị ghen ngào thốt lên, tay run run gạt nước mắt trào ra. - Không, cái trò giễu cợt tai ác làm sao! Tro của hoa hồng. Tro bụi. Là cát bụi thì lại trở về cát bụi. Người là của nhà thờ và sẽ được hiến dâng cho nhà thờ. Tuyệt vời, không chê vào đâu được! Đáng nguyên rửa thay Chúa trời, Chúa trời bỉ ổi, đê tiện! Kẻ thù ác độc nhất của tất cả phụ nữ, ông ta như thế đấy! Chúng ta cố gắng tạo nên một cái gì, còn ông ta chỉ biết phá hoại!

- Không nên, mẹ ơi! Đừng nói thế, thôi đi, mẹ,! -
Đen nức nở buột thốt lên.

Nỗi đau đớn của mẹ khiến cậu khiếp sợ, nhưng cậu không hiểu nỗi đau đớn ấy, cũng không hiểu những điều mẹ nói. Nước mắt chảy trên mặt cậu, cõi lòng tan nát, thế là bây giờ cậu đã bắt đầu chịu sự hy sinh, thêm nữa lại là những hy sinh không thể tưởng tượng được dù là trong chiêm bao. Nhưng mặc dù cậu khóc vì mẹ, cậu cũng không thể vì mẹ mà từ bỏ sự hy sinh. Cậu phải dâng tặng phẩm của mình, và sự hiến dâng đó càng nặng nề thì món quà cậu dâng Chúa càng quý.

Mẹ khiến cậu phải khóc, lần đầu tiên trong suốt cuộc đời cậu. Nhưng người mẹ lập tức nén cơn giận dữ và đau xót. Không, như thế thật là bất công : giận cá chém thớt. Nó vốn như thế, loại *gen* mà nó nhận được làm cho nó thành người như thế. Hay là Chúa của Ranfor. Nó là ánh sáng của đời chị, là con trai của chị. Không được để cho nó vì mẹ mà phải đau khổ, không bao giờ.

- Đừng khóc, Đen. - Mecghi thì thầm và vuốt ve cánh tay con, trên đó còn hằn lên những vết đỏ, dấu vết cơn giận ban nãy vừa bùng lên của chị. - Xin lỗi, mẹ không định nói như thế. Chỉ vì con làm mẹ sống sót. Tất nhiên mẹ vui mừng cho con, thật đấy, vui mừng. Làm sao có thể khác được? Chẳng qua là mẹ

không ngờ sự thế lại như thế. - Chị cất tiếng cười khe
khe. - Con làm cho mẹ choáng váng, chẳng khác gì
choang hòn đá vào đầu.

Đen gạt nước mắt, ngáp ngừng nhìn mẹ. Vì sao
cậu lại có cảm giác như cậu giết mẹ? Đấy kìa, cặp
mắt của mẹ, vẫn như mọi khi, rất đôi linh lợi, chan
chứa yêu thương. Đôi tay trẻ khỏe của cậu ôm
choàng lấy mẹ, ghì chặt và trù mến.

- Mẹ thực sự không phản đối chứ?

- Phản đối ư? Có thể nào một người đích thực là
tín đồ của đạo thiên chúa lại chống đối việc con trai
mình trở thành linh mục? Không làm gì có chuyện
như thế! - Mecghi bật dậy. - Br-r! Bắt đầu lạnh gớm
rồi! Ta về nhà thôi.

Hai mẹ con đến đây không phải bằng ngựa, mà
bằng chiếc xe vượt mọi địa hình và bây giờ Đen ngồi
lên chiếc ghế cao sau tay lái, Mecghi ngồi bên cạnh.
Chị thở đứt quãng, gần như nức nở, chị gạt mầng tóc
rồi xoa xuống mắt.

- Con đã quyết định vào học ở đâu chưa?

- Có lẽ là vào trường Thánh Patr'ic. Ít ra thì bước
đầu là như thế. Rồi sau con sẽ vào một dòng tu. Con
muốn gia nhập dòng Jêduyt, nhưng chưa chắc chắn
lắm, vì con đến thẳng với những người Jêduyt thì
sớm quá.

Mắt mở to, Mecghi nhìn đồng cỏ màu hung nhạt qua tấm kính chắn gió của cỗ xe đang ngoi ngóp trên những ổ gà, tấm kính lốm đốm vì muỗi tép đâm vào chét dính trên đó.

- Mẹ đã nghĩ ra một cách hay hơn kia, Đen ạ.

- Thật ư? - Đen chăm chú lái xe : đường xá mỗi năm một xấu đi, và cứ chốc chốc lại có một thân cây hay một khúc gỗ nằm chắn ngang.

- Mẹ sẽ gửi con đến La Mã với Hồng y đồ Brikaxxa. Con còn nhớ ông ấy chứ?

- Còn nhớ chứ! Câu hỏi kỳ lạ, mẹ ạ! Có đến một triệu năm con cũng không quên. Đối với con, Người là sự hoàn mỹ, là lý tưởng về đấng chăn chiên. Nếu như con được như vậy thì thật là hạnh phúc.

- Lý tưởng là người mà việc làm của người đó là lý tưởng. - Mecghi nói một cách gay gắt. - Nhưng mẹ có thể ký thác con cho ông ấy, mẹ biết, vì mẹ mà ông ấy sẽ chăm sóc con. Con có thể vào trường dòng La Mã.

- Mẹ nói thật đấy chứ, mẹ? Thực thế ư? - Niềm vui sướng trên gương mặt Đen nhường chỗ cho nỗi lo ngại. - Liệu có đủ tiền không ? Nếu con ở lại Úc thì sẽ đỡ tốn hơn nhiều.

- Nhờ Hồng y đồ Brikaxxa bao giờ con cũng sẽ có đủ tiền, con yêu quý của mẹ ạ.

Đến nhà bếp, Mecghi đẩy con vào cửa.

- Đến nói với mixxix Xmit và những người khác đi. Họ sẽ hoan hỉ lắm đấy.

Còn bản thân Mecghi gắng gượng lê bước về Nhà Lớn, vào phòng khách, và kỳ diệu vô cùng, Fia không làm việc, mà đang chuyện trò với Ennơ Muynlơ trong bữa trà. Khi Mecghi vào, cả hai cùng quay lại và nhìn mặt chị, họ hiểu ngay : đã có chuyện gì xảy ra.

Mười tám năm liền, vợ chồng Muynlơ thường xuyên đến thăm Drôghêđa, và tưởng chừng sẽ như thế mãi mãi. Nhưng mùa thu vừa qua, Lintvic chết đột ngột, và Mecghi lập tức viết thư cho Ennơ, mời bà về ở hẳn Drôghêđa. Chỗ ở thì thừa thãi, trong căn nhà nhỏ dành cho khách có thể sống theo sở thích, không bị ai làm phiền. Nếu lòng kiêu hãnh không cho phép làm khác thì Ennơ cứ việc trả tiền nhà, mặc dù thực tình mà nói, gia đình Kliri có đủ tiền để tiếp một nghìn vị khách thường xuyên. Đối với Mecghi, đây là một dịp để tạ ơn Ennơ về những năm cô đơn đáng ghi nhớ ở Kvinxtêđơ, còn đối với Ennơ thì đây thực sự là lối thoát. Tuy nhiên bà không bán Himmenhộc, mà để lại ở đây một người quản lý: sau khi bà qua đời, Jaxtina sẽ thừa kế tất cả.

- Có chuyện gì vậy, Mecghi? - Ennơ hỏi.

Mecghi ngồi xuống chiếc ghế bành.

- Tựa như em bị trời đánh.

- Chuyện gì vậy?

- Cả mẹ và chị đều nói đúng. Mẹ và chị nói rằng em sẽ mất nó. Nhưng em không tin, em thực sự cho rằng em thắng được Chúa trời. Nhưng trên đời này không người phụ nữ nào thắng được Chúa trời. Vì ông ta là đàn ông mà.

Fia rót trà cho con gái.

- Này, uống đi. - Bà nói, tuồng như trà bồi bổ sức lực không kém gì cô nhóc. - Tại sao con mất nó kia chứ?

- Nó có ý định trở thành linh mục.

Mecghi cất tiếng cười và òa khóc.

Ennơ lấy nạng, khập khiễng tới gần Mecghi, vung về ngồi xuống tay ghế bành của chị và bắt đầu vuốt mái tóc tuyệt diệu vàng rực như lửa.

- Ôi chao, em thân yêu! Chuyện ấy không lấy gì làm ghê gớm cho lắm!

- Bà có biết chuyện về Đen không ? - Fia hỏi.

- Tôi biết từ đầu. - Ennơ đáp.

Mecghi cố cầm nước mắt.

- Chị cho rằng điều ấy không lấy gì làm ghê gớm lắm phải không ? Đây là bước đầu của sự kết thúc, chẳng lẽ chị không hiểu sao? Sự trừng phạt. Em đánh cắp Ranfơ của Chúa trời, và em phải đền lại bằng

đưa con trai. Mẹ đã nói với con rằng đây là vụ đánh cắp, mẹ nhớ chứ? Con không muốn tin mẹ, nhưng hóa ra bao giờ mẹ cũng vẫn đúng.

- Nó sẽ vào trường thánh Patr'ic chứ? - Fia hỏi một cách thông thạo.

Mecghi bật cười, bây giờ tiếng cười hầu như đã bình thường.

- Đấy vẫn chưa phải là sự trừng phạt đầy đủ, mẹ ạ. Không, cố nhiên, con sẽ gửi nó đến với Ranfơ. Một nửa bản thân nó là do Ranfơ mà có, thế thì hãy để cho Ranfơ được vui sướng. - Mecghi nhún vai. - Đối với con, nó có ý nghĩa nhiều hơn Ranfơ, và con biết nó muốn đi La Mã.

- Thế em có nói với Ranfơ về Đen không? - Ennơ hỏi, lần đầu tiên điều đó được nêu ra.

- Không, và em sẽ không bao giờ nói. Không bao giờ.

- Hai người giống nhau lắm, ông ấy có thể tự đoán ra.

- Ai, Ranfơ ấy ư? Không bao giờ ông ấy đoán ra! Điều ấy dù thế nào đi em vẫn cứ giữ riêng cho mình. Em gửi gắm cho ông ấy con trai *của em*, của em, thế thôi. Ông ấy sẽ không có được con trai *của mình* do em sinh ra.

- Hãy coi chừng các thần, Mecghi, các thần hay ghen lắm. - Ennơ nói một cách mềm mỏng. - Có lẽ họ vẫn chưa tính sổ xong với em đâu.

- Họ còn có thể làm gì em nữa? - Mecghi phản đối một cách cay đắng.

*
* *
*

Được biết tin, Jaxtina nổi khùng, tuy ba, bốn năm gần đây, cô đã ngấm ngấm ngờ rằng việc đó sẽ xảy ra. Đối với Mecghi, quyết định của Đen như sét giữa trời quang, nhưng đối với Jaxtina, đấy là làn nước hương sen giá buốt mà cô chờ đợi từ lâu.

Hai chị em đã cùng học trường phổ thông Xitnây, ngay từ hồi ấy Đen đã thổ lộ với cô nhiều điều mà cậu không bao giờ nói với mẹ. Jaxtina biết, đối với Đen tôn giáo có ý nghĩa lớn lao như thế nào. - không chỉ riêng Chúa trời, mà là ý nghĩa thần bí của các nghi thức thiên chúa giáo. Cho dù Đen có được giáo dục như một người thanh giáo, Jaxtina nghĩ, thì nhất định nó sẽ đổi theo đạo thiên chúa, chỉ có đạo thiên chúa mới làm đã được một niềm khao khát gì đó vốn có sẵn trong tâm hồn nó, vì bản chất nó là như thế. Vị Chúa khắc nghiệt của đạo Canvanh không thích hợp với Đen. Chúa của Đen là những vệt sáng của kính ghép nhiều màu, chìm trong khói trầm nghi ngút, trang điểm bằng đăng ten và những hình thêu bằng vàng, được ca ngợi bằng nhạc điệu trang nhã,

và lời cầu Chúa bay vút lên bằng những vần thơ la tinh du dương.

Lại còn một sự giấu cợt độc ác nữa của số phận : một người được trời phú cho vẻ đẹp hiếm có mà lại phiền muộn về sự đẹp trai đó như vương phải một trở ngại ác nghiệt, như thế mình là một kẻ tàn tật. Đen có thái độ chính như thế đối với ngoại hình của mình. Hễ cứ nhắc đến vẻ đẹp của cậu là cậu phật ý; dường như cậu sẽ vừa ý hơn nếu cậu là kẻ xấu xí và không có gì hấp dẫn mọi người. Cô chị hiểu em phần nào, có lẽ bởi vì nghề nghiệp của cô gắn liền với sự chiêm ngưỡng trong chừng mực nhất định, thậm chí cô cho rằng Đen không có những thói tự chiêm ngưỡng ấy là tốt. Nhưng cô không thể hiểu nổi tại sao Đen chẳng những đứng vững với vẻ ngoài của mình, mà còn có thái độ cực kỳ gớm ghét nó.

Tiếng nói của giới tính ở cậu rõ ràng bị đè nghẹt, còn duyên do vì sao thì không rõ; hoặc giả cậu đã học được nghệ thuật điều luyện thăng hoa dục vọng của mình, hoặc trong tấm thân tuyệt mỹ ấy thiếu mất một cái gì căn bản chỉ bộ não mới tạo nên được. Nhiều phần chắc là do nguyên nhân thứ nhất chẳng thế mà Đen thường xuyên luyện tập một môn thể thao nào đó đòi hỏi nhiều sức lực, và ban đêm cậu trằn trọc trên giường, nhọc lủ. Jaxtina biết chắc rằng về thể chất em trai cô hoàn toàn "bình thường", nói cách khác, tuyệt nhiên cậu không có khuynh hướng

đồng tính luyện ái, thậm chí cô biết em ưa thích những cô gái nào - những cô gái cao lớn, mũm mĩm, tóc sẫm màu. Nhưng mọi tình cảm ở cậu đều bị dập tắt; cậu không để ý đến những vật mình cầm trong tay gây nên cảm giác gì, cậu không cảm thấy mùi mẽ, không đặc biệt thích thú về hình dạng và màu sắc của mọi vật xung quanh. Phải có cái gì hết sức đột ngột và mãnh liệt để phụ nữ cuốn hút được cậu, chỉ trong những phút cực kỳ hiếm hoi cậu dường như mới ý thức được rằng trên đời này có những cảm giác và cảm xúc mà hầu hết mọi người đều cố bám giữ cho thật lâu.

Đen đã kể hết với chị sau một buổi diễn, trong hậu trường của nhà hát Kanlôuden. Hôm ấy đã nhận được sự đồng ý của La Mã. Đen nóng lòng muốn Jaxtina biết tin đó, tuy cậu biết rằng chị hoàn toàn không thích điều đó. Trước đây cậu nói với chị về những ước mơ và khát vọng của mình ít hơn nhiều so với những gì cậu muốn nói, vì chị nổi cáu ngay. Nhưng chiều hôm ấy, ở hậu trường, cậu không nén nổi niềm vui sướng của mình nữa.

- Đồ ngốc. - Jaxtina nói với giọng gớm ghiếc.

- Em không mong muốn gì khác.

- Thăng ngớt ngẩn.

- Chị có mắng em đi nữa cũng không thay đổi được gì.

- Em tưởng chị không hiểu điều đó ư? Chẳng qua mắng mỏ làm cho lòng vợ đi chút ít, chị cần có sự giải tỏa nào đó.

- Em tưởng chị đã giải tỏa tình cảm khá đủ trong vai Êlêctr'a rồi. Chị đóng rất tốt, Jax ạ.

- Sau cái tin này ngày hôm nay chị đóng còn hay hơn nữa.- Jaxtina hứa hẹn với vẻ bức bối. - Còn em thế nào, em sẽ vào trường thánh Patri'ic chứ?

- Không, em sẽ đi La Mã, đến với Hồng y đồ Brikaxxa. Mẹ đã thu xếp xong hết.

- Ở kia, Đen! Đi xa thế kia à?

- Còn chị nữa, tại sao chị không ra đi, sang Anh chẳng hạn? Với cái vốn kiến thức và khả năng của chị, xin vào một đoàn diễn viên nào đó chắc không lấy gì làm khó lắm.

Jaxtina ngồi trước gương, vẫn còn vận y phục của Êlêctr'a, đang gỡ bỏ hóa trang. Đôi mắt lạ thường của cô tô vẽ một cách kỳ quặc, viền những quầng đen, nom càng lạ thường hơn. Cô chậm rãi gạt đầu.

- Ủ, hẳn là chị cũng có thể đi được chứ nhỉ? - Cô nói bằng giọng trầm ngâm. - Đã đến lúc từ lâu rồi... ở Úc bây giờ chị cũng cảm thấy hơi gò bó... Đúng đấy, anh bạn ạ! Cậu nói xác đáng lắm. Nước Anh thì nước Anh!

- Tuyệt diệu! Chị thử nghĩ xem! Em sẽ có những kỳ nghỉ, ở các trường dòng, sinh đồ cũng được nghỉ

như ở các trường đại học. Chúng ta sẽ thu xếp thế nào để được nghỉ cùng một thời gian, ta sẽ đi du lịch ít nhiều ở châu Âu, rồi sẽ cùng về nhà, về Drôghêđa. Em đã cân nhắc kỹ mọi điều, chị Jax! Nếu thêm nữa lại có chị ở gần thì quả là tuyệt trần!

Jaxtina mỉm cười.

- Còn phải nói! Nếu như chị không còn được tán gẫu với em thì sống thế còn là sống à?

- Ấy thế, chẳng phải vô cớ mà em vẫn sợ chị sẽ nói như vậy. - Đen cũng mỉm cười. - Không, thật đấy, Jax ạ, chị làm em lo ngại. Chị mà ở gần và chị em ta có thể gặp nhau, dù chỉ là thỉnh thoảng thôi thì em thích hơn. Không thì ai sẽ là tiếng nói lương tâm của chị.

Cậu luôn qua giữa cái mũ của người chiến binh thời cổ và cái mặt nạ ghê gớm của Piti⁽¹⁾, ngồi xuống sàn, thu người lại để chiếm một chỗ nhỏ hơn, bây giờ cậu nhìn thấy mặt chị và không làm vướng chân ai. Ở nhà hát Kanlounden chỉ có hai "ngôi sao" có buồng hóa trang riêng, còn Jaxtina hiện thời vẫn chưa trở thành ngôi sao. Cô phục trang trong buồng chung của diễn viên, ở đó các nữ đồng nghiệp của cô đi lại như mắc cửi.

(1) Pythie - nữ tiên tri coi giữ đền thờ Apónlông ở cổ Hy Lạp (N.D).

- Quỳ xé xác cái lão Hồng y đòi Brikaxxa ấy đi! -
Cô nói với vẻ hằn học. - Mới thoát nhìn chị đã căm
ghét lão ta.

Đen bật cười.

- Không hề có chuyện như thế, đấy là chị bịa đặt ra.

- Không, chị căm ghét!

- Không hề có chuyện như thế. Có lần trong lễ
giáng sinh, bác Ennơ đã kể với em, chị không biết
đâu nhé.

- Chị không biết cái gì kia? - Jaxtina hỏi một cách
e dè.

- Hồi chị còn bé, Ngài đã cho chị ăn sữa bằng chai
và ru chị và chị đã ngủ trên tay Ngài. Bác Ennơ bảo
thuở bé chị quấy lắm và không chịu cho bế, nhưng
khi Ngài bế chị thì thậm chí chị lấy làm thích.

- Nói nhảm!

- Không, không phải là nói nhảm. - Đen mỉm
cười. - Thế bây giờ, thực ra vì lẽ gì mà chị căm Ngài
mới được chứ?

- Chị căm thù, có thể thôi. Một con chim ăn xác
thối già nua gầy nhom, lão khiến chị muốn lộn mửa.

- Thế mà em lại thích Ngài. Thích từ xưa đến giờ.
Cha Uôtti gọi Ngài là đáng chán chiên chân chính.
Em cũng nghĩ như thế.

- Lão thầy tu hồ mang...

- Jaxtina!!!

- A-ha, rút cuộc em đã bức tức vì những tình cảm tốt đẹp nhất của mình bị xúc phạm! Chị đánh cuộc là em tưởng chị không biết đến những lời như thế nữa kia.

Mắt Đen long lanh cười cợt.

- Thế chị có biết câu đó nghĩa là gì không ? Nào, Jaxxi, cắt nghĩa đi!

Khi Đen bắt đầu trêu ghẹo cô, Jaxtina không thể gan lì được, và mắt cô cũng long lanh vui vẻ.

-Này nhé, có lẽ em định trở thành một vị thánh, chú ngọc xấu số à, nhưng nếu cho đến giờ em vẫn chưa biết cái đó là thế nào thì không nên tìm biết là hơn.

Đen trở nên nghiêm trang.

- Đừng lo, em sẽ không làm việc đó đâu.

Ở bên cạnh cậu xuất hiện một cặp chân phụ nữ nhỏ nhắn, cân đối, cặp chân đó quay ngoắt đi. Đen ngược mắt lên, đỏ mặt tía tai, nhìn đi nơi khác, nói một cách thờ ơ :

- A, Marta, chào chị.

- Chào cậu.

Cô gái đẹp lạ lùng, không tài ba chi lắm, nhưng chỉ riêng sự xuất hiện của cô trên sân khấu đã tô

điểm cho bất cứ vở diễn nào. Thêm nữa, dường như cô sinh ra là để sánh đôi với Đen, và Jaxtina đã nhiều lần nghe thấy Đen ca ngợi cô. Vóc người cao lớn, cô là cô gái mà các nhà phê bình điện ảnh vẫn gọi là trái bom Sex: tóc đen nhánh, mắt đen, da trắng như tuyết, ngực cao.

Marta ngồi lên mép chiếc bàn của Jaxtina, bắt chân nọ lên chân kia ngay trước mũi Đen với vẻ khiêu khích và nhìn chăm chăm vào cậu, cái nhìn trầm trở ra mặt khiến cậu bối rối. Trời ơi, cậu ta đẹp trai quá! Không thể hiểu nổi con bé Jax mặt tàn nhang làm sao có được cậu em xinh trai như thế? Có lẽ cậu ta chưa quá mười tám, và có lẽ như thế là cô dụ dỗ trẻ em vào con đường hư hỏng, nhưng cóc cần.

- Hay là đến chỗ tôi uống cà phê hoặc thứ gì đó nhé? - Marta đề nghị, từ trên nhìn Đen ở phía dưới. - Tôi mời cả hai chị em đấy. - Cô nói thêm một cách miễn cưỡng.

Jaxtina lắc đầu với vẻ dứt khoát, trong mắt cô loé lên một ý nghĩa không nói ra.

- Không, cảm ơn, tôi không có thời giờ. Sẽ chỉ có Đen thôi, bạn bằng lòng vậy.

Nhưng Đen lắc đầu cũng cương quyết như vậy, mặc dù không phải không có phần luyến tiếc, rõ ràng sự cảm dỗ quả là quá lớn.

- Cảm ơn Marta, nhưng tôi không có thời giờ. -
Cậu nhìn đồng hồ, như đây là lối thoát cuối cùng. -
Ôi, tôi phải đi rồi đây. Chị sắp xong chưa, Jax?

- Mười phút nữa chị sẽ xong.

- Em đợi chị ở ngoài đường, được chứ?

- Đồ hèn nhát! - Jaxtina nhếch mép cười.

Marta dăm chiêu nhìn theo gã trai bằng cặp mắt đen láy.

- Quả là đẹp tuyệt trần. Nhưng tại sao cậu ta không để mắt đến tôi.

Jaxtina cười gượng, cuối cùng cô đã xóa bỏ hết hóa trang. Những vết tàn hương lại lộ ra. Có lẽ Luân đôn sẽ giúp cô trừ được tàn nhang, ở đây không có ánh mặt trời.

- Nó sẽ để mắt đến, đừng lo. Nó cũng thích đấy. Có điều là nó sẽ không hành động. Đây là Đen mà.

- Nhưng tại sao? Nói cho đúng thì làm sao cậu ta lại như thế? Song đừng có nói với tôi rằng cậu ta là kẻ đồng tính luyến ái! Quý thật, không hiểu sao tất cả những người đàn ông đẹp trai tuyệt trần mà tôi gặp thì người nào cũng là kẻ đồng tính luyến ái? Nhưng về Đen thì tôi không bao giờ nghĩ như thế, theo tôi không có gì giống như thế cả.

- Im đi, cô ả ngốc nghếch khốn khổ ạ! Nó tuyệt nhiên không phải là kẻ đồng tính luyến ái. Nó mà để

mắt đến thằng cha Uyliam nhân vật người tình của chúng ta là tờ vận cổ cả hai ngay.

- Ở được, nếu cậu ta không phải là như thế và cậu ta cũng thích thì có gì ngăn trở đâu nhỉ? Có lẽ cậu ta không hiểu tôi chẳng? Hay có lẽ cậu ta cho rằng tôi quá già so với cậu ta.

- Cô bé ơi, đừng lo, đối với người đàn ông bình thường thì cô có đến một trăm tuổi cũng không già. Không, thằng ngốc ấy đã từ bỏ dục tình suốt đời. Nó rấp tâm trở thành linh mục.

Cặp môi mọng của Marta hé mở một cách sừng sốt, cô hất mái tóc đen dày rậm như cổ bờm ra sau lưng.

- Thôi đừng đùa nữa!

- Mình nói thật mà.

- Thế là thế nào, tất cả những cái đó sẽ bỏ hoài ư?

- Mình sợ rằng sự thể đúng như thế. Nó hiển dăng tất cả cho Chúa trời.

- Thế thì chính Chúa trời là kẻ đồng tính luyện ái hơn cả Uynli.

- Có lẽ đằng ấy nói đúng, - Jaxtina đáp. - Dù sao đi nữa, ông ta cũng không thích phụ nữ. Chúng ta là loại hai, là tầng gác trên cùng. Ghế lô và những dây đầu tầng dưới chỉ dành cho đàn ông.

- Ô-ô.

Jaxtina trút bỏ y phục của Êlêctr'a, mặc bộ áo váy vải hoa mỏng. Chợt nhớ ra rằng bên ngoài trời lạnh, cô mặc thêm chiếc áo len dài tay và xoa đầu Marta với vẻ bao dung.

- Đừng buồn nữa, cô bé ạ. Chúa trời rất rộng lượng với đảng ấy - không cho đảng ấy một bộ óc. Hãy tin tớ: không có óc tiện hơn nhiều. Đảng ấy sẽ không bao giờ là tình địch của giới khỏe.

- Cái đó thì không biết, tôi sẵn lòng ganh đua với Chúa trời để đoạt lấy em trai đảng ấy.

- Đừng có nghĩ đến chuyện đó. Không thể thắng nổi nhà thờ đâu, một mưu đồ vô vọng. Ngay đến thằng cha Uynli, đảng ấy cũng còn dễ quyến rũ hơn; hãy tin mình.

*
* *
*

Chiếc ô tô do Vaticăng phái đi đón Đen ở sân bay phóng vùn vụt trên các đường phố bột màu chan hòa ánh nắng, phố xá đông đúc toàn những người xinh đẹp tươi cười. Đen dán mắt vào cửa sổ, hoan hỉ đến ngây người, hạnh phúc biết bao, được tận mắt

nhìn thấy tất cả những gì chỉ biết qua tranh ảnh - những cột tròn của La Mã, những cung điện lộng lẫy và nhà thờ thánh Pie với tất cả sự huy hoàng của thời Phục hưng.

Và lần này, toàn thân đỏ thắm từ đầu đến chân, Ranfơ Raun, hồng y đồ Brikaxxa đang chờ cậu. Tay chìa ra, chiếc nhẫn lấp lánh. Đen quỳ xuống, hôn chiếc nhẫn.

- Đứng dậy, Đen, cho ta nhìn con nào.

Cậu đứng dậy, mỉm cười với Đức Hồng y. Cả hai đều rất cao, tầm vóc như nhau và nhìn thẳng vào mắt nhau. Đen có cảm giác ở con người này tỏa ra sự cao cả tinh thần không thể hiểu được. Ngài giống Giáo hoàng hơn là một vị thánh, nhưng mất không như mất Giáo hoàng, mà buồn vô hạn. Hẳn là Ngài đã trải qua biết bao đau khổ và đã vượt lên trên nỗi đau khổ của mình với đức tính cao quý biết chừng nào để trở thành đáng hoàn hảo nhất trong các đáng chán chán.

Còn Hồng Ranfơ nhìn con trai, không hề ngờ rằng nó là con trai ông và tưởng rằng ông thấy chàng trai đáng yêu chỉ vì đây là con trai của Mecghi yêu dấu. Ông mong muốn nhìn thấy con trai mình chính như thế, nếu đây là điều có thể có - cao lớn, cân đối duyên dáng, đẹp lạ thường, đúng như thế. Chưa bao giờ ông thấy có người nào mà mỗi cử động đều

duyên đáng đến như thế. Nhưng điều đáng vui mừng gấp bội so với vẻ đẹp bên ngoài là vẻ đẹp lộ lộ của tâm hồn. Ở gã trai này ta cảm thấy một sức mạnh thiên thần. Thế còn bản thân ông, hồi mười tám tuổi, ông có như thế không? Hồng y cố nhớ lại, trở lại ba mươi năm trước, quãng đầu của cuộc đời rất nhiều biến cố; không, ông không bao giờ như thế. Có lẽ là vì chàng trai này thực sự tự chọn lấy số phận của mình chăng? Còn Ranfo đời Brikaxxa không tự mình lựa chọn, tuy ông cảm thấy thiên hướng của mình, điều đó ngay giờ đây ông cũng không hề ngờ vực.

- Ngồi xuống, Đen. Con đã bắt đầu học tiếng Ý như ta yêu cầu chưa?

- Con đã nói thạo, có điều con chưa nắm chắc các đặc ngữ, con đọc không đến nổi kém. Con học khá dễ dàng có lẽ vì đây đã là ngoại ngữ thứ tư của con. Con học tiếng rất dễ dàng. Chừng vài tuần đến một tháng nữa, con cho rằng ở đây con sẽ có thể nắm vững cả ngôn ngữ nói sinh động.

- Tất nhiên rồi. Ta học tiếng cũng dễ dàng.

- Khả năng học ngoại ngữ, nói chung đây là điều thuận lợi. - Đen áp úng thốt lên. Cái dáng hình uy nghi trong bộ đồ đỏ thắm khiến cậu bối rối. Bỗng nhiên cậu có cảm giác khó tin rằng hồi nào con người này quả thật đã từng đến Drôghêda, cười con ngựa thiên sắc hồng.

Hồng y cúi xuống gần cậu, nhìn vào mặt cậu.

"Em phó thác nó cho ông. - Mecghi viết. - Bây giờ ông chịu trách nhiệm về sự yên ổn của nó, về hạnh phúc của nó. Em trả cho ông cái mà em đã đánh cắp. Cuộc sống đòi hỏi em điều đó. Chỉ xin ông hứa với em hai điều, như vậy em sẽ yên tâm, sẽ biết rằng ông thực sự chăm lo đến lợi ích của nó. Thứ nhất, trước khi tiếp nhận nó, hãy tìm hiểu kỹ để biết chắc rằng đúng nó thực sự muốn chọn một số phận như thế. Thứ hai, nếu đích thực là nó mong muốn điều ấy, hãy theo dõi, kiểm tra xem nguyện vọng của nó có thay đổi không. Nếu nó thất vọng, hãy cho nó trở về với em. Bởi vì nó trước hết là của em. Mà em tự ý nhường nó cho ông".

- Đen, con tin chắc rằng con lựa chọn không nhầm chứ? - Hồng y hỏi.

- Chắc ạ.

- Tại sao?

Cái nhìn phiêu diêu kỳ lạ của gã trai, và điều làm ông bối rối là ở nó có cái gì rất quen thuộc, nhưng dường như từ dĩ vãng xa xăm.

- Bởi vì ở con tràn đầy lòng yêu Chúa. Con muốn suốt đời phụng thờ Chúa.

- Con có hiểu việc phụng thờ đó đòi hỏi ở con những gì không, Đen?

- Con hiểu.

- Con có hiểu rằng không một tình yêu nào khác được xen vào giữa con và Chúa không ? Con sẽ phải hoàn toàn thuộc về Chúa và phải từ bỏ mọi sự gắn bó khác?

- Con hiểu.

- Và tuân theo ý Chúa trong mọi việc, để phụng sự Chúa con phải chôn vùi cá tính của mình, cái "Tôi" riêng của mình, cảm giác về sự duy nhất và không lặp lại của mình?

- Con hiểu.

- Và nhân danh Chúa, nếu cần con phải chịu đựng cả cái đó, cả tù đầy, cả cái chết? Và không được chiếm hữu gì hết, không được quý trọng cái gì làm giảm bớt dù là chút tình yêu của con đối với Chúa?

- Con hiểu.

- Con đủ sức không, Đen?

- Con là nam nhi, thừa Đức Ông. Trước hết con là người đàn ông. Con biết là sẽ khó khăn. Nhưng con sẽ cầu nguyện, và Chúa sẽ giúp con có được sức mạnh.

- Con không thể làm khác được ư, Đen? Không còn con đường nào khác làm con thoả mãn được ư?

- Không ạ.

- Con sẽ làm thế nào nếu sau này con nghĩ lại?

- Khi ấy con sẽ xin cho con ra khỏi trường dòng. - Đen nói, ngạc nhiên vì câu hỏi ấy. - Nếu con nghĩ lại thì như thế chỉ có nghĩa là con đã lầm, con không hiểu thiên hướng của mình. Khi ấy thì nên xin ra. Lòng yêu Chúa của con sẽ không hề giảm đi, nhưng khi ấy con sẽ biết rằng Chúa chờ đợi ở con một cách phụng sự khác.

- Thế con có hiểu rằng khi con đã có lời khẩn nguyện cuối cùng và đã chịu chức thì sẽ không trở lại được nữa, chẳng bao giờ có cái gì giải thoát cho con được nữa không ?

- Con hiểu. - Đen kiên nhẫn trả lời. - Nhưng nếu cần có quyết định khác thì con sẽ quyết định sớm hơn.

Ranfor thở dài ngả người lên lưng ghế bành. Hồi xưa ông có tin chắc như thế vào sự lựa chọn của mình không ? Ông có sức mạnh như thế không ?

- Tại sao con đến với ta, Đen? Tại sao con muốn đến La Mã? Tại sao con không ở lại Úc?

- Đây là do mẹ con thu xếp, nhưng con mơ ước La Mã từ lâu. Song con nghĩ rằng không có tiền để thực hiện mơ ước ấy.

- Mẹ con là người rất sáng suốt. Thế mẹ không nói với con à?

- Về chuyện gì kia, thưa Đức Ông?

- Về việc con có thu nhập hàng năm năm ngàn bảng và còn nhiều ngàn nữa ở tài khoản của con tại nhà băng?

Đen chau mày.

- Không ạ. Mẹ con chưa bao giờ nói với con.

- Rất sáng suốt. Nhưng số tiền ấy có đấy, và La Mã ở trong tầm tay con, nếu con muốn. Vậy con muốn ở lại La Mã ư?

- Vâng.

- Thế tại sao con muốn đến với ta?

- Bởi vì đối với con, Đức Ông là tấm gương về đáng chần chiên chân chính, thưa Đức Ông.

Hồng y nhăn mặt đau đớn.

- Không, Đen, con không được nhìn ta như thế. Ta còn xa mới là đáng chần chiên mẫu mực. Con nên hiểu, ta đã lỗi phạm tất cả các lời khấn nguyện của ta. Ta là người, cũng như con thôi, con biết đấy, ta đã phải học tập bằng con đường khổ ải nhất đối với một linh mục : lỗi phạm những lời khấn nguyện. Bởi vì ta không muốn thừa nhận rằng ta trước hết chỉ là một người trần tục, rồi sau mới là linh mục.

- Điều đó không đáng kể gì, thưa Đức Ông. - Đen nói khê. - Dù sao đối với con Đức Ông vẫn là tấm gương về đáng chần chiên chân chính. Con cho rằng

chẳng qua Đức Ông không hiểu ý con muốn nói gì. Đối với con, lý tưởng hoàn toàn không phải là cỗ máy tự động vô hồn không biết đến sự yếu đuối của xác thịt con người. Con nói về việc Đức Ông đã đau khổ và bằng cách đó mà lên tới sự cao cả. Có lẽ nói như vậy là quá tự thị chẳng? Thực tình con không muốn như vậy. Nếu con xúc phạm đến Đức Ông thì xin thứ lỗi cho con. Rất khó tìm lời lẽ cần thiết! Con muốn nói rằng để trở thành đáng chấn chiên chân chính, cần phải qua nhiều những đau khổ nặng nề, và phải luôn luôn có lý tưởng ở trước mắt và nhớ đến Chúa.

Chuông điện thoại réo, Hồng y đưa tay ngắt ngừng cầm lấy ống điện thoại, nói bằng tiếng Ý.

- Vâng, cảm ơn, chúng tôi đến ngay bây giờ đây. - Ông đứng lên. - Đến giờ uống trà rồi, người bạn cố tri của ta đang đợi chúng ta. Ngài có lẽ là đáng bậc quan trọng nhất của nhà thờ sau Giáo hoàng. Ta đã nói với Ngài rằng con sẽ tới và Ngài tỏ ý muốn làm quen với con.

- Cảm ơn, thưa Đức Ông.

Hai người đi qua các hành lang, rồi đi qua các khu vườn đẹp hoàn toàn không như các khu vườn ở Drôghêda, qua bên các cây bách và cây dương, qua chỗ các bồn cỏ vuông vắn gọn gàng, dọc theo chúng có những đường cầu thẳng tắp lát đá phiến đầy rêu;

qua những vòm cuốn kiểu gô tích, qua dưới những chiếc cầu nhỏ theo phong cách Phục hưng. Đèn hào hức thu nhận tất cả những cái đó, mọi cái đều làm cậu mê thích. Một thế giới kỳ diệu, không giống nước Úc chút nào, một thế giới cổ xưa, vĩnh cửu.

Mặc dù họ đi nhanh mà vẫn mất trọn mười lăm phút. Họ vào cung điện, lên cái cầu thang uy nghi bằng đá cẩm thạch, đi dọc những bức tường có treo những tấm thảm vô giá.

Vittôriô Xkarbantsa, Hồng y đi Kôntini-Vertsêzê đã ngoài sáu mươi sáu, ông mắc bệnh tê thấp và đã mất vẻ cân đối và linh hoạt trước kia, nhưng trí tuệ ông vốn minh mẫn và sắc sảo, nay vẫn thế. Trên đùi ông, con vật yêu mến hiện nay của ông, con mèo cái Xibir màu khói hương Natasa nằm cuộn mình, gừ gừ. Ông không thể đứng lên đón khách, vì vậy ông chỉ mỉm cười niềm nở và ra hiệu mời vào. Ông nhìn khuôn mặt của Ranfơ mà ông yêu mến từ lâu, rồi nhìn Đen Ô'Nin... mắt ông mở rộng, rồi thu hẹp lại, cái nhìn bất động xoáy vào chàng trai. Trái tim thảng thốt giật thót, bàn tay chìa ra cho khách tự dưng áp chặt vào ngực, như che chở cho trái tim già lão khỏi đau - Hồng y ngồi và sững sờ, ngơ ngẩn nhìn chàng trẻ tuổi giống Ranfơ đời Brikaxxa như đúc.

- Vittôriô, Ngài không được khỏe ư? - Ranfơ lo ngại hỏi, thận trọng cầm lấy cái cườm tay mảnh dẻ, bắt mạch.

- Không hề gì. Chuyện vặt, đau một lát thôi. Mời ngồi, mời ngồi.

- Trước hết cho phép tôi giới thiệu với Ngài : Đen Ô'Nin, như tôi đã kể với Ngài, cháu nó là con một người bạn rất thân lâu năm của tôi. Đen, đây là Đức Hồng y đi Kôntini-Vertsêzê.

Đen quỳ một gối xuống, áp môi vào chiếc nhẫn của Hồng y. Phóng tầm mắt qua phía trên mái đầu vàng ánh cúi xuống, Hồng y Vittôriô nhìn Ranfo, nhìn chăm chăm vào mặt, cái nhìn sắc sảo, dò xét mà đã nhiều năm nay ông không hề nhìn như thế. Và ông cảm thấy nhẹ nhõm hơn chút ít : như vậy là người phụ nữ ấy không nói gì với ông ta. Còn bản thân ông ta cố nhiên không hề ngờ tới cái điều sẽ tức khắc xảy ra trong đầu óc bất cứ người nào nhìn thấy hai con người này ở cạnh nhau. Cố nhiên người ta không đoán ra đấy là cha và con, nhưng sẽ hiểu ngay rằng giữa hai người có mối quan hệ ruột thịt gần gũi. Tội nghiệp Ranfo! Ông ta không bao giờ từ phía ngoài nhìn thấy dáng đi, vẻ mặt của mình, chưa bao giờ nhận thấy lông mày bên trái của ông giật giật như thế nào. Chúa đích thực là lòng lành khi tạo dựng nên con người vốn mù quáng. ,

- Mời ngồi. Sẽ có trà đưa lên ngay bây giờ. Này, anh bạn trẻ, vậy là con muốn chịu chức và nhờ Đức Hồng y đề Brikaxxa giúp đỡ phải không ?

Đen mỉm cười, đấy là nụ cười của Ranfơ, có lẽ chỉ khác một điều là nó không có cái chủ ý cảm dỗ vốn có ở Ranfơ, nhưng đấy vẫn là nụ cười của Ranfơ, và trái tim già lão mệt mỏi giật nảy lên, như thể bị dây thép gai kéo sượt qua.

- Con bằng hoàng, thưa Đức Ông. Trước đây con không thực sự hình dung được các đấng Hồng y đứng cao như thế nào. Ngay trong chiêm bao con cũng không tưởng đến chuyện con được đón ở sân bay và con sẽ uống trà với các Đức Ông.

- Ồ, điều đó không thông thường lắm... thậm chí có thể gây xúc động, ta hiểu. A kia, có trà đây rồi! - Ông thích thú nhìn người ta bầy lên chiếc bàn con mọi thứ cần thiết, rồi giơ một ngón tay lên ngăn trước. - Không - không ! Chính tôi sẽ làm "nội trợ". Rót trà cho con thế nào đây, Đen?

- Cũng như với Ranfơ ạ. - Đen trả lời và đỏ mặt tía tai. - Xin Đức Ông thứ lỗi, con trót lỡ lời!

- Không sao, Đen ạ, Đức Hồng y đi Kôntini - Vertsêzê hiểu thôi. Hồi xưa ta với con quen nhau chỉ như Đen và Ranfơ, vì thế càng biết rõ nhau hơn, phải thế không ? Lối xưng hô kiểu cách còn là mới mẻ đối với chúng ta. Ta thích trong đời tư, chúng ta với nhau vẫn cứ là Ranfơ và Đen thì hơn. Đức Ông sẽ không phản đối phải không, Vittôriô?

- Vâng, đúng vậy. Chính tôi vẫn thích gọi mọi người chỉ bằng tên. Nhưng ta hãy trở lại với điều tôi đã nói về những người bạn cấp cao, con của ta ạ. Dù con chọn chủng viện nào đi nữa, khi con vào học, tình bạn lâu năm của con với Ranfơ của chúng ta có thể đặt con vào tình thế hơi khó xử. Sẽ rất mệt nếu cứ phải giải thích mỗi khi có người nào nhận thấy điều gì đó về việc ấy. Chúa đôi khi cũng cho phép ta nói dối để cứu rỗi, - Hồng y Vittôriô mỉm cười, những chiếc răng vàng lấp lánh, - và để tiện cho tất cả mọi người, ta cho rằng chúng ta nên dùng đến một sự bịa đặt nhỏ nhất vô hại. Giải thích một cách đơn giản và dễ hiểu mối quan hệ tình bạn tinh tế là một nhiệm vụ không dễ. Nhưng giải thích về mối quan hệ ruột thịt thì rất dễ dàng và đơn giản. Vì thế chúng ta sẽ nói với mọi người rằng Hồng y đồ Brikaxxa là bác ruột của con, anh bạn Đen của ta ạ, chúng ta quyết định thế nhé. - Hồng y Vittôriô nói thêm với nụ cười hết sức nhã nhặn.

Đen sừng sốt và bối rối ra mặt, Hồng y đồ Brikaxxa nghiêng đầu phục tùng.

- Đừng thất vọng về những người vĩ đại của thế giới này, con ạ. - Hồng y Vittôriô nói bằng giọng mềm mỏng. - Họ cũng có chỗ yếu của họ, để cho thuận tiện đôi khi họ cũng dùng đến sự nói dối vô hại để giải thoát. Con vừa nhận được một bài học có ích, tuy rằng chưa chắc con đã có dịp nào phải dùng đến. Song con nên hiểu rằng chúng ta, những đức

ông áo đỏ, là những nhà ngoại giao đến tận xương tủy. Hãy tin ta, con của ta ạ, chỉ là vì ta chăm lo cho con. Sự hằn học và ghen tị không chỉ lớn vồn trong các trường đại học thế tục, mà cả trong các chủng viện. Con sẽ phải chịu sự ganh ghét của các bạn cùng học, vì họ coi Ranfơ là bác con, anh của mẹ con, nhưng con sẽ còn phải chịu đựng nhiều hơn nữa nếu họ nghĩ rằng giữa hai người không có mối quan hệ ruột thịt. Tất cả chúng ra trước hết là người, ở đây cũng như ở bất cứ môi trường nào khác quanh ta, con sẽ tiếp xúc với những con người.

Đen cúi đầu, rồi vươn tay toan vuốt ve con mèo, nhưng chợt dừng lại.

- Được không ạ, thưa Đức ông? Con thích mèo.

Không thể tìm con đường nào chắc chắn hơn, ngắn hơn dẫn đến trái tim già lão thủy chung trong tình cảm quyến luyến của mình.

- Được. Thú thật là nó dần dần trở nên khá nặng đối với ta. Nó rất thích ăn ngon, phải không, Natasa? Đến với Đen đi, cậu ấy trẻ hơn, cường tráng hơn.

*

* *

Với tất cả những đồ lễ vật vĩnh của mình, Jaxtina chuyển từ bán cầu nam sang bán cầu bắc không đơn

giản như Đen. Đen đã ở La Mã được hai tháng khi cô chị kết thúc mùa diễn ở nhà hát Kanlôuden và không phải không luyến tiếc già từ căn hộ của mình ở Bôxuen - Gardon.

- Ở đâu mà lăm đồ tầm tầm thế này nhỉ? - Cô bắn khoăn nhìn những áo váy, báo và những hộp nhỏ ngón ngang khắp nơi.

Mecghi ngồi xồm trên sàn, ngẩng đầu lên, hai tay chị cầm cái hộp đựng những bó xơ bằng dây thép để cọ xoong nổi.

- Làm sao cái này lại ở dưới gầm giường của con?

Gương mặt đỏ bừng của cô con gái bỗng trở nên nhẹ nhõm hẳn đi.

- Ôi, sáng danh Chúa! Thì ra nó ở đây! Vậy mà con cứ ngỡ là con chó puđen⁽¹⁾ báu ngọc của mixxix Divainơ đã ngón hết rồi, suốt một tuần nay nó lử khử làm sao ấy, thế mà con sợ không dám nói đến chuyện những bó xơ cọ nổi của con biến đâu mất. Con tin chắc rằng con chó ấy đã nuốt hết, con quái này ngón ráo cả những gì không thể ngón được chính bản thân nó. Nói chung con không buồn phiền tí nào nếu như con chó ấy về châu tổ. - Cô nói thêm với vẻ trầm ngâm.

Mecghi vẫn ngồi xồm cười phá lên.

(1) Loại chó nuôi trong phòng, lông xù và xoắn (N.D).

- Chà - chà, Jax! Ở với con thật không thể buồn được. - Chị quăng cái hộp đựng những bó xơ vào gầm giường, ở đó đã chồng chất hàng đống những thứ linh tinh. - Con không làm vinh dự cho Drôghêđa đâu, con yêu quý của mẹ ạ. Vậy mà chúng ta đã gắng hết sức tập cho con thói quen sạch sẽ và gọn gàng.

- Phí công vô ích, con có thể nói với mẹ điều ấy từ lâu rồi. Hay mẹ đem những bó xơ này về Drôghêđa chẳng? Đi tàu thủy thì con có thể đem theo bao nhiêu hành lý cũng được, nhưng ở Luân Đôn hẳn là không thiếu cái cọ rửa nổi.

Mecghi để chiếc hộp nhỏ vào cái thùng các tông lớn có đề "mixxix D".

- Ta sẽ để lại cho bà chủ, bà ấy sẽ phải mất nhiều công sức lắm rồi mới lại có thể cho thuê chỗ này. Sau con thì nơi này thật không thể ở được. - Ở đầu bàn ngất ngưỡng một chồng đĩa chưa rửa nom rất dễ đổ, trên đĩa đây đó mọc mọc lên những sợi ria vênh ngược nom đến đáng sợ. - Thế là thế nào, con không bao giờ rửa bát đĩa à?

Jaxtina phì một tiếng, không mảy may tỏ ra ân hận.

- Đen bảo rằng không phải con rửa bát đĩa, mà là cạo râu chúng.

- Con sẽ phải hớt râu tóc cho chúng trước đã. Tại sao con không rửa bát đĩa ngay sau bữa ăn?

- Bởi vì sẽ phải du hành một lần nữa xuống bếp, mà con thường ăn sau nửa đêm, vào giờ ấy không một ai mê thích đáng đi nhẹ nhàng của con.

- Đưa cho mẹ một cái hòm không nào. Mẹ sẽ hạ chúng xuống và giải quyết xong ngay. - Mecghi nói với giọng nhần nhin.

Khi tình nguyện đến giúp con gái sửa soạn lên đường, chị đã thấy trước cái gì đang chờ đợi chị, thậm chí chị thích thú dự cảm trước điều đó. Jaxtina không mấy khi nhận sự giúp đỡ của ai, và mỗi lần ngổ ý muốn làm cái gì cho con gái, Mecghi rút cuộc đều cảm thấy mình hể: sức ngổ ngẩn. Nhưng lần này tất cả đều ngược lại, có thể tha hồ giúp nó dọn dẹp trong nhà mà không cảm thấy mình dờ dẩn.

Hai mẹ con thu xếp tạm xong, và vắn bằng chiếc ô tô hòm mà Mecghi đánh từ Jinli đến, hai mẹ con chuyển đến khách sạn "Ôxtr'alya", ở đó Mecghi đã thuê một buồng lớn.

- Kể thì gia đình ta cũng nên mua một ngôi nhà ở Ranmơ Bits hay ở Avalôn, - Jaxtina nói, đặt vali xuống sàn trong căn buồng ngủ thứ hai. - Ở đây thật là khủng khiếp, ngay trên quảng trường, còn ở đấy, mẹ tưởng tượng xem, chỉ hai bước là đã ở trên bãi

tắm. Có thể khi ấy mẹ sẽ thích và sẽ thường xuyên đáp máy bay rời khỏi Jinli hơn?

- Mẹ cần gì phải đi đâu, dù là ra Xitnây đi nữa? Bảy năm gần đây, mẹ có mặt ở nơi này mới là lần thứ hai, lần đi tiễn Đen, và lần này tiễn con. Nếu chúng ta có một ngôi nhà nữa ở đâu đó thì nhà sẽ luôn luôn bỏ không.

- Thật là lần thần.

- Tại sao?

- Tại sao à? Là bởi vì thế giới này không chỉ duy nhất có một Đrôghêđa đáng ghét ấy, vứt quách nó đi cho rồi! Rồi sẽ có lúc con đến phát điên lên vì cái xó ấy mất!

Mecghi thở dài.

- Có thể tin mẹ, Jaxtina ạ, rồi sẽ có lúc con khao khát trở về nhà, về chính cái xó Đrôghêđa ấy.

- Thế theo ý mẹ thì Đen cũng thế ư?

Im lặng. Không nhìn con gái, Mecghi lấy túi xách tay của mình ở trên bàn.

- Chúng ta muộn giờ mất. Bà Rôse chờ chúng ta đến vào lúc hai giờ. Nếu con muốn bộ áo của con may xong trước lúc con đi thì chúng ta phải gấp lên.

- Thế là con đã bị "sửa gáy" rồi nhé, - Jaxtina nhếch mép cười.

- Này, Jaxtina, tại sao con không giới thiệu với mẹ một người trong số các bạn gái của con? Ngoài mixxix Đvainơ, mẹ không gặp một ai trong nhà. - Mecghi nói khi hai mẹ con đã ngồi trong xưởng may của Jecmen Rô-sê và các cô mặc hàng mẫu làm duyên làm dáng lần lượt xuất hiện trước mặt họ, uể oải, điệu bộ.

- Kìa, nom họ bẽn lễn quá... Con thích cái mẫu áo màu da cam kia, còn mẹ?

- Không hợp với tóc con. Cái màu xám kia hơn.

- Ps-sì! Màu da cam rất hợp với tóc con. Con mà mặc màu xám thì cứ nom như con chuột chết mà còn bị con mèo kéo lê qua đám bùn. Mẹ lạc hậu với thời đại, mẹ ạ. Người tóc hung bây giờ hoàn toàn không nhất thiết chỉ mặc đồ trắng, xám, đen, xanh ngọc bích hay cái màu khủng khiếp mà mẹ hết sức ham thích - tên nó là gì nhỉ, tro của hoa hồng phải không? Cái quan niệm cổ lỗ thời Victôrya?

- Tên của cái màu đó con nhớ kỹ thật đấy. - Mecghi xác nhận. Chị quay lại, nhìn con gái. - Con là con quái vật. - Chị càu nhàu với vẻ cáu kỉnh, nhưng trù mến.

Jaxtina không hề đắn đo chi hết, không phải lần đầu tiên cô được nghe những lời như thế.

- Con sẽ lấy bộ áo váy màu da cam, màu đỏ rực, vải fin có hoa màu tím nhạt, bộ áo váy màu lục sáng, bộ áo quần màu anh đào...

Mecghi không biết nên tức giận hay nên cười: con bé nhỏ nhăng thế, biết làm thế nào được?

Ba ngày sau tàu "Himalai" rời cảng Darling. Đây là con tàu cũ đẹp đẽ, rất chắc chắn, thân rộng, đóng từ cái thời chưa ai mắc chứng hồi hải điên cuồng và người ta yên tâm với tình trạng tàu vượt kênh Xuyê đến Anh phải mất một tháng, còn đi vòng quanh mũi Hảo vọng mất những năm tuần. Còn trong thời đại chúng ta, ngay tàu vượt đại dương cũng có dạng thuỷ động học, thân tàu hẹp như khu trục hạm, tất cả vì tốc độ. Nhưng trên con tàu nhỏ như thế, ngay cả con sói biển thực thụ cũng thấy gay, còn hành khách có dạ dày dễ ói mửa thì khốn khổ biết chừng nào...

- Thú vị thật! - Jaxtina cười. - Cùng đi vé hạng nhất có các cầu thủ bóng đá, cả một đội, như vậy sẽ không buồn chán. Có những chàng trai quả thực là nhìn lóa mắt.

- Thế là bây giờ con vui mừng vì mẹ đã bắt con đi vé hạng nhất chứ?

- Vâng, có lẽ vậy.

- Jaxtina, suốt đời con làm mẹ phát khùng lên, vì con mà mẹ trở thành một mẹ phù thuỷ thực sự! - Mecghi nổi nóng, chị có cảm giác rằng cách xử sự của

Jaxtina hết sức vô ơn. Con bé tồi tệ, ít ra lần này nó cũng vờ lấy làm tiếc vì phải ra đi chứ! - Con đến là ương bướng, trái tính trái nết, khó chịu hết sức! Không tài gì nín nhịn nổi với con!

Jaxtina không trả lời ngay, cô quay đi, như thể tiếng chuông báo cho những người đi tiễn lên bờ khiến cô quan tâm hơn lời mẹ nói. Mỗi cô run run, những cô bặm môi và tạo ra một nụ cười vô cùng rạn vỡ.

- Con biết là con làm cho mẹ phát cáu! - Cô vui vẻ quay về phía mẹ. - Biết làm thế nào được, tính nết mẹ con ta như thế. Mẹ vẫn bảo con hệt như bố mà.

Hai mẹ con ngượng ngịu ôm lấy nhau, và Mecghi khoan khoái lặn vào đám đông trên cầu tàu, mất hút trong đó. Jaxtina lên boong trên, dừng lại bên hàng lan can, nắm chặt trong tay những cuộn giấy rằn⁽¹⁾ nhiều màu. Xa mãi phía dưới, trên bến, cô thấy bộ áo váy màu tro của hoa hồng và chiếc mũ quen thuộc: mẹ đến chỗ đã hẹn, ngẩng đầu, đưa tay lên trán che mắt để nhìn cho rõ hơn. Lại thật, từ xa thấy rõ hơn là mẹ đã ngoài bốn mươi. Kể ra thì mẹ chưa đến năm mươi, nhưng dáng dấp đã in dấu tuổi tác. Hai mẹ con lập tức vây nhau, rồi Jaxtina ném băng giấy rằn đầu tiên và Mecghi khéo léo bắt lấy

(1) Băng giấy màu rất dài dùng để tung cho người khác trong dịp vui hay lúc chia tay (N.D).

đầu bằng giấy. Những băng giấy màu đỏ, xanh, vàng, hồng, lá mạ uốn éo, xoay vặn, vật vờ trước gió.

Đi tiền các cầu thủ bóng đá có đội kèn, những lá cờ nhỏ phấp phới, những chiếc váy Xcôtlên phồng lên, the thé vang lên những biến điệu kỳ quặc của bài hát Xcôtlên "Giờ của chúng ta đã điểm". Hành khách tụ tập bên mạn tàu, gập mình qua lan can, nắm chặt đầu những băng giấy hẹp; trên bến những người đi tiền ngửa đầu, háo hức nhìn kỹ những khuôn mặt trước lúc chia tay, hầu hết là những khuôn mặt trẻ - đây là những con người đi sang bán cầu bên kia để chính mắt nhìn thấy trung tâm của văn minh. Những con người trẻ tuổi sẽ sống và làm việc ở đây, một vài năm nữa sẽ có người trở về nhà, có những người sẽ không bao giờ về. Mọi người đều hiểu điều đó, mỗi người đều đoán xem tương lai sẽ ra sao.

Những đám mây xốp màu trắng bạc trôi trên nền trời xanh, gió thổi mạnh, đích thực là gió Xitnây. Mặt trời nung đốt những khuôn mặt ngửa lên của người đi tiền, lưng của những người cúi xuống trên lan can; bờ và con tàu nối với nhau bằng vô số băng giấy sắc sảo run rẩy. Bỗng nhiên giữa mạn con tàu cũ và lớp ván bến tàu xuất hiện một khoảng trống; không khí nổ tung vì tiếng la gào, tiếng khóc, hàng nghìn băng giấy đứt phụt, lật phật trong gió, rủ xuống, hỗn độn rơi xuống nước như những sợi dọc bị đứt trên cỗ máy dệt khổng lồ và chúng bị cuốn đi một cách chậm chạp xen lẫn với những con sứa và những mảnh vỏ cam.

Jaxtina đứng bên lan can cho đến khi bến tàu chỉ còn là mấy đường thẳng vệt rõ ở đằng xa và những đốm màu hồng nhạt bằng đầu kim găm. Những chiếc tàu kéo dắt con tàu quay mũi, đưa con tàu đồ sộ dễ khiến chui qua dưới cây cầu Xitnây dội tiếng âm vang tới chỗ ra khỏi cái bến cảng lộng lẫy, ngồi ánh hào quang dưới ánh mặt trời.

Phải, đây hoàn toàn không giống như đi phà đến Menli, tuy đường đi vẫn vậy - qua Niutr'en-Bây và Râu-zơ-Bây, qua Klêmornơ và Vôkhiuzơ. Vì vậy bây giờ cả lối vào bến, cả những khối đá dữ tợn, cả những làn bọt sóng vọt lên cao nom như những chiếc quạt bằng đồng ten đều đã rút lại sau, còn phía trước là đại dương bao la. Đường đi dài mười hai ngàn dặm qua đại dương, tới đầu kia thế giới. Dù họ có trở về quê hương hay không, nhưng từ nay, ở đây hay ở nơi ấy, họ vẫn không phải là đang ở nhà, bởi vì họ đang ở trên hai đại châu khác nhau và nếm trải hai nếp sống khác nhau.

*

* *

Đối với những người có tiền, Luân Đôn đầy rẫy những cám dỗ, Jaxtina nhanh chóng thấy ngay điều đó. Cô không phải chịu cái cảnh túi không có lấy một

xu, đành phải tạm nương náu ở một nơi nào đó vùng ven Erlo-Kort; "cái thung lũng kenguru", như người ta mệnh danh cho vùng này, vì người Úc thường cư trú tại đây. Cô không phải chịu cái số phận thường có của người Úc ở Anh: nương thân trong các chung cư cho thanh niên, kiếm cách sinh nhai trong một phòng giấy nào đó, trong một bệnh viện hay trường học, run lên vì lạnh, áp mình vào cái lò sưởi hơi âm ẩm trong những căn buồng nhỏ ẩm sì. Không, Jaxtina ở một căn hộ xinh xắn tiện lợi có hệ thống sưởi tập trung ở Kenxington cạnh Naitobrijơ, và gia nhập đoàn diễn viên Élizabet của Klaidơ Đôn-tinhem-Rôbe.

Mùa hè đã tới, cô đáp xe lửa đi La Mã. Những năm sau cô sẽ mỉm cười nhớ lại rằng cô chẳng xem xét được gì mấy trong chuyến đi ấy qua cả nước Pháp và tiếp đó qua nước Ý: cô quá mải mê với những điều nhất thiết phải nói với Đen, cố ghi nhớ điều quan trọng nhất để khỏi quên. Bao nhiêu điều đã dồn đọng lại, không thể nói hết được.

Nhưng đây có phải là Đen không? Cái người cao lớn, tóc màu sáng trên sân ga kia có phải là Đen không? Dường như nó không đổi khác chút nào, vậy mà vẫn là người xa lạ. Từ một thế giới khác, Jaxtina toan gọi em, nhưng tiếng gọi lịm đi trên môi. Cô ngả người về phía sau trên ghế, chăm chú nhìn - toa xe của cô dừng lại gần như ngay trước chỗ Đen đang

đứng và bình tĩnh nhìn các cửa sổ bằng cặp mắt xanh. Ồ, cuộc chuyện trò sẽ chỉ là một chiều, cô định kể với em về việc cô sống thế nào sau khi nó đi, nhưng bây giờ thì rõ ràng là nó hoàn toàn không khao khát thổ lộ với cô những gì mà chính nó đã trải qua. Ôi, cái thằng tệ hại! Cô không còn thằng em trước kia nữa, trong cuộc sống của nó bây giờ ít có cái gì gần gũi với cô. Đen, Đen! Thế là thế nào, khi toàn bộ sự tồn tại của em hết ngày này sang ngày khác, ngày đêm hiến dâng cho một cái gì độc tôn?

- Ha! Hẳn em nghĩ rằng chị lôi em đến đây chứ không tự đến và không đúng chứ gì? - Cô lén đến gần em từ phía sau và hỏi.

Đen quay lại, bóp chặt hai tay chị mỉm cười nhìn chị từ trên xuống.

- Ngốc ời là ngốc, - Cậu nói bằng giọng trêu mếu, đỡ lấy chiếc vali to hơn, tay kia khoác tay chị. - Được gặp chị, em mừng hết chỗ nói!

Đen đưa chị lên chiếc ô tô "Iagônđa" đỏ mà cậu vẫn dùng để đi khắp nơi: bao giờ cậu cũng mê ô tô thể thao, và cậu có xe riêng từ khi cậu đủ lớn để lấy bằng lái.

- Chị cũng vui sướng, chị hy vọng rằng em đã tìm cho chị một khách sạn tiện lợi, chị đã viết cho em một cách nghiêm chỉnh rằng chị không muốn chôn

chân ở một phòng tu tại Vaticăng giữa một đồng đàn ông suốt cuộc đời độc thân. - Jaxtina bật cười.

- Mà người ta cũng không để cho chị vào đây đâu, một cô phù thủy tóc hung như thế này. Chị sẽ ở trong một khách sạn nhỏ, gần chỗ em, ở đây người ta nói tiếng Anh, như vậy chị có thể chuyện trò được nếu không có em ở bên cạnh. Nói chung ở La Mã chị sẽ không lạc lõng đâu, bao giờ cũng tìm được một người nào nói tiếng Anh.

- Nếu vậy thì chị lấy làm tiếc rằng chị không có khả năng ngoại ngữ như em. Nhưng nói chung thì chị rất giỏi đoán lời và diễn tả bằng điệu bộ.

- Em có hai tháng rảnh rồi, Jaxxi ạ, thực đấy, tuyệt không? Chúng ta có thể đi du lịch ở Pháp, ở Tây Ban Nha và vẫn còn một tháng để về Drôghêda. Em nhớ nhà.

- Vậy ư? - Jaxtina quay lại nhìn em, nhìn đôi tay đẹp đang khéo léo lái chiếc xe giữa luồng xe cộ tấp nập trên các đường phố La Mã. - Chị chẳng nhớ tí nào. Ở Luân Đôn rất thú vị.

- Đây, không lừa được em đâu. - Đen bác lại. - Em thì em biết chị quyến luyến với mẹ và Drôghêda như thế nào.

Jaxtina không trả lời, chỉ xiết chặt hai tay để trên đùi.

- Chị em ta sẽ đến uống trà ở chỗ các bạn em, chị không phản đối chứ? - Đen hỏi khi hai người đã ở

trong khách sạn. - Em đã thay mặt chị nhận lời từ trước. Họ rất muốn gặp chị, riêng em thì còn bận cho đến mai và em không tiện từ chối.

- Đồ ngốc! Có gì mà chị phản đối? Nếu em đến Luân Đôn thì chị sẽ đưa em đến với vô số bạn bè của chị, vậy thì tại sao ở đây em lại không đưa chị đến với bạn bè của em nhỉ? Chị vui lòng gặp mặt các bạn của em ở chủng viện, tuy như vậy có phần không chính đáng, vì tất cả bọn họ đều là của cấm đối với chị: nhìn thì nhìn, nhưng không được sờ tay vào.

Cô đến gần cửa sổ, nhìn cái quảng trường nhỏ xấu xí: một khoảnh chữ nhật lát đá, trên đó có hai cây ngô đồng héo hắt, bên dưới đặt một chiếc bàn con, ở một phía là ngôi nhà thờ được xây dựng mà không bận tâm gì lắm đến sự thanh nhã và vẻ đẹp, lớp trát tường long lở.

- Đen...

- Gì cơ?

- Chị hiểu hết, thực đấy.

- Em biết, Jax ạ. - Nụ cười biến mất trên gương mặt Đen. - Ước gì cả mẹ cũng hiểu em.

- Mẹ lại là chuyện khác. Mẹ cho rằng em bội bạc với mẹ, mẹ không hiểu rằng đấy tuyệt nhiên không phải là bội bạc gì cả. Đừng buồn. Dần dần mẹ sẽ hiểu ra.

- Em hy vọng như thế. - Đen cất tiếng cười. - À này, hôm nay chị sẽ gặp không phải là các bạn ở chủng viện của em. Em không dám đưa họ cũng như đưa chị vào sự cám dỗ như thế. Chúng ta uống trà ở chỗ Đức Hồng y đời Brikaxxa. Em biết chị không ưa Ngài, nhưng chị phải hứa là chị sẽ ngoan ngoãn nhé.

Mắt Jaxtina bừng lên một vẻ láu lỉnh hết sức đáng yêu.

- Chị hứa với em. Thậm chí chị sẽ hôn tất cả những chiếc nhẫn của ông ta.

- A, chị vẫn không quên! Hồi ấy em ước chị ghê lắm, lại đi làm em bẽ như thế trước mặt Ngài.

- Từ đó đến nay chị đã hôn quá nhiều, mà còn thiếu vệ sinh hơn là hôn nhẫn của linh mục kia. Ở lớp diễn viên có một anh chàng mặt sần sùi mụn trứng cá đến gớm ghiếc, anh ta có amidan và dạ dày không kín, vì thế miệng có mùi rất hôi, vậy mà chị đã phải hôn anh ta đúng hai mươi chín lần, thành thử, em ạ, sau đó đối với chị không còn gì đáng sợ nữa. - Jaxtina vuốt tóc và quay mặt khỏi chiếc gương. - Chị có kịp thay áo xống không?

- Khỏi lo. Cứ thế này nom chị cũng đẹp lắm rồi.

- Ở đây còn ai nữa?

Mặt trời đã xuống thấp đến nỗi không còn sưởi ấm cái quảng trường cổ xưa nữa, những thân

ngô đồng tróc vỏ nom ồm yếu và tàn tạ như mắc bệnh hủi. Jaxtina rùng mình, cô bắt đầu thấy lạnh.

- Còn có Đức Hồng y đi Kôntini-Vertsêzê.

Cái tên ấy quen thuộc với Jaxtina, mắt cô tròn xoe:

- Ô hô! Em lui tới với giới chức cao cấp đến thế kia ư?

- Vâng. Em cố gắng xứng đáng với điều đó.

- Nhưng có lẽ vì thế mà trong các giới khác, em giao tiếp với mọi người không phải là dễ dàng, phải không, Đen? - Cô chị nhận xét một cách thấu suốt.

- Không phải đâu, thực đấy. Ai quen ai thì quan trọng gì đâu. Em chẳng hề nghĩ đến chuyện ấy. Những người khác cũng thế.

Căn buồng lạ thường, những con người áo đỏ lạ thường! Chưa bao giờ Jaxtina ý thức một cách sắc bén đến như thế về việc có những người đàn ông mà phụ nữ không có chỗ trong đời họ. Lúc này cô đã bước vào một thế giới mà phụ nữ chỉ được vào khi họ là những nữ tu khiêm nhường làm công việc hầu hạ. Cô vẫn mặc bộ quần áo màu xanh ô liu bằng vải lanh đã nhàu nát trong toa xe, bộ quần áo mà cô mặc từ lúc rời khỏi Turin, và khi bước trên tấm thảm mềm đỏ thắm, cô thầm rửa Đen: can gì cứ phải vội vã đến đây, cô không thay y phục sau khi đi đường là nhảm!

Hồng y chờ Brikaxxa mỉm cười tiến một bước về phía cô; ông không còn trẻ chút nào, nhưng đẹp biết bao!

- Jaxtina quý mến. - Ông chìa ra bàn tay đeo nhẫn, nhìn cô bằng ánh mắt không phải không có phần cay độc: rõ ràng là ông vẫn nhớ lần gặp trước, ông nhìn chằm chằm vào mặt cô với vẻ tò mò, như tìm kiếm cái gì, nhưng cái gì thì không thể hiểu được. - Con chẳng giống mẹ con chút nào.

Jaxtina quỳ một gối xuống, hôn chiếc nhẫn, mỉm cười khiêm nhường, đứng lên, lại mỉm cười, lần này thì không còn khiêm nhường lắm nữa.

- Không giống chút nào thật ư? Trong nghề nghiệp của con, có sắc đẹp như mẹ con thì rất tốt, nhưng trên sân khấu con vẫn tạm đảm đương được vai trò của mình. Bởi vì, thưa Đức Ông, ở đây bộ mặt của ta thực sự như thế nào là điều hoàn toàn không quan trọng. Điều quan trọng là người diễn viên có biết cách làm cho người xem tin rằng mình có bộ mặt cần phải có hay không?

Trong ghế bành cách đây một quãng có người nào cất tiếng cười gọn lỏn. Jaxtina đến gần và kính cẩn hôn một chiếc nhẫn nữa trên bàn tay khô héo già lão, nhưng bây giờ nhìn cô là một cặp mắt đen, và điều đáng sửng sốt là cặp mắt ấy nhìn cô với tình cảm yêu thương. Yêu thương cô, tuy ông già thấy cô

lần này là lần đầu và chưa chắc đã nghe nói gì về cô. Tuy vậy ông nhìn cô đầy lòng yêu thương. Đối với Hồng y đồ Brikaxxa, ngay cả lúc này cô cũng không cảm thấy một tình cảm triu mến nào, cũng như hồi cô mười lăm tuổi, nhưng còn ông già này thì cô thấy mến ngay.

- Ngồi xuống đi con yêu quý. - Hồng y Vittôriô chỉ cho cô chiếc ghế bành bên cạnh mình.

- Chào "mi-mi" - Jaxtina nói và gãi cổ con mèo màu khói hương nằm trên bộ đùi phủ lớp lụa đỏ thắm. - Con mèo tuyệt quá, phải không ạ?

- Phải, rất đẹp.

- Tên nó là gì ạ?

- Natasa.

Cửa mở ra, nhưng không có chiếc bàn trà xuất hiện. Người bước vào, ơn Chúa, là một người ăn vận hoàn toàn bình thường. Thêm một bộ áo chùng đỏ nữa là ta sẽ rống lên như con bò đực mất, Jaxtina nghĩ.

Nhưng đây là một con người không hoàn toàn bình thường, tuy không phải là linh mục. Chắc là ở Vaticăng của họ có cả cái lệ như thế, một điều chợt loé lên trong óc Jaxtina giữa những ý nghĩ lộn xộn: người tầm thường không vào được đây. Người này không hẳn là tầm vóc nhỏ, nhưng thân hình rắn chắc hiếm có, vì thế có vẻ như vạm vỡ hơn thực trạng của

anh ta: vai lực lưỡng, ngực rộng, cái đầu sư tử cực to, tay dài như tay thợ xén lông cừu. Ở anh ta có cái gì gần với khỉ, nhưng toàn bộ dáng vẻ của anh toát ra sự thông minh, và qua động tác và dáng đi của anh ta, có thể cảm thấy anh ta nhanh như tia chớp, và nếu anh ta muốn điều gì, anh ta sẽ chớp lấy ngay, không để ai kịp hiểu gì cả. Anh ta sẽ chớp lấy và có thể sẽ xiết chặt trong tay và bóp bẹp, không phải là không có mục đích, vô nghĩa lý, mà có dự tính hết sức tinh vi. Da anh ta ngăm đen, còn cổ bờm sư tử dày rậm thì hết như màu dây thép mảnh, và có lẽ sờ vào cũng gây cảm giác như thế, nếu sợi dây thép, dù là cực mảnh, có thể xếp thành những lượn sóng mềm mại gọn gàng.

- Anh đến đúng lúc quá, Liôn ạ. - Hồng y Vittôriô nói, vẫn bằng tiếng Anh và trở cho người mới vào chiếc ghế bành ở phía tay bên kia của mình. - Con yêu quý của ta ạ. - Ông nói với Jaxtina khi người kia hôn chiếc nhẫn của ông và đứng lên. - Hãy làm quen với nhau đi, đây là người bạn thân nhất của ta, hơơ⁽¹⁾ Liôn Miôrlinh Harthây mơ, Liôn đây là Jaxtina, chị của Đen.

Harthây mơ dập gót giày, cúi chào kiểu cách, mỉm cười giây lát với Jaxtina một cách khá lạnh nhạt và ngồi cách một quãng xa, thành thử từ chỗ của mình cô không thể nhìn thấy anh ta. Jaxtina thở dài nhẹ

(1) Herr - Ông (tiếng Đức)

nhôm, lại thêm một điều may mắn nữa là Đen, với tính hồn nhiên quen thuộc của cậu, đã ngồi ngay xuống sàn cạnh ghế bành của Hồng y đồ Brikaxxa, đối diện ngay với cô. Chẳng nào cô còn nhìn thấy một gương mặt quen, nhất là gương mặt yêu mến, thì cô không sợ gì hết. Tuy nhiên, căn phòng này và những người vận đồ đỏ, bây giờ lại thêm anh chàng nước da ngăm đen, cầu quạu này bắt đầu làm cô bức tức nhiều hơn là sự có mặt của Đen làm cô bình tâm: họ cách biệt với cô, tỏ cho biết ở đây cô là người xa lạ! Ở được, cô cúi gập mình trong ghế bành và lại bắt đầu gãi con mèo, cảm thấy Hồng y Vittôrô nhận ra sự bức bối của cô, điều đó khiến cô thích thú.

- Nó bị triệt sản rồi. sẽ không có con chứ ạ?

- Tất nhiên.

- Tất nhiên! Thế nhưng con không biết vì sao mà các Ngài lo ngại. Chỉ cần sống trong những bức tường này là bất cứ ai cũng thành ra không còn giới tính.

- Trái lại, con yêu quý ạ. - Hồng y Vittôrô bác lại, nhìn cô với vẻ khoái trá thực sự. - Chúng ta là người, chúng ta tự làm cho mình trở nên không có giới tính về mặt tâm lý.

- Xin cho phép được có ý kiến bất đồng, thưa Đức Ông.

- Vậy là cái thế giới nhỏ bé khiêm nhường của chúng ta không vừa ý con chứ gì?

- Dạ, cứ cho là thế đi, thưa Đức Ông, con cảm thấy ở đây mình là người hơi thừa. Đến thăm các Đức Ông thì dễ chịu, chứ ở đây thường xuyên thì con không muốn.

- Ta không thể chê trách con về điều đó. Thậm chí ta không tin lắm rằng đến đây chơi con cảm thấy dễ chịu. Nhưng rồi con sẽ quen với chúng ta, bởi vì ta hy vọng con sẽ là vị khách thường xuyên của chúng ta.

Jaxtina cười mỉm.

- Con không thể nào làm một cô gái nét na được. - Cô thú nhận. - Ở con tức thời thức tỉnh ngay những đặc điểm tính cách tai hại nhất... Đến cố nhiên lúc này đã khiếp lên vì con, không cần nhìn em nó con cũng cảm thấy.

- Em chỉ đoán xem sự nét na của chị có được lâu không thôi. - Đen đáp lại không chút bối rối. - Thì Jaxtina là hiện thân của tinh thần ngang ngạnh và mâu thuẫn mà. Bởi thế em không mong muốn một người chị nào hơn thế. Bản thân em không phải là kẻ nổi loạn, nhưng em khâm phục những người ngang ngạnh.

Harthây mơ nhích ghế của mình lên một chút để Jaxtina khỏi lọt ra ngoài tầm mắt của anh khi cô ngừng đùa giỡn với con mèo và vươn thẳng người

lên. Bàn tay mang hơi hương phụ nữ lạ lẫm đã khiến con mèo đẹp có bộ lông mềm mại phát chán, nó không đứng dậy và bằng một động tác uyển chuyển, nó rời khỏi bộ đùi phủ lụa đỏ chuyển sang bộ đùi dưới lớp vải xám, nằm cuộn mình dưới sự ve vuốt của đôi tay rắn chắc rộng bản của *hơơ* Harthâyơ và gừ gừ to đến nỗi mọi người bật cười.

- Tôi sinh ra vốn như thế, chẳng nét na tí nào. - Jaxtina nói, cô không bao giờ rụt rè, dù là trong lòng bối rối đến đâu đi nữa.

- Động cơ trong con vật này hoạt động rất tốt. - *Hơơ* Harthâyơ nói, nụ cười vui vẻ làm cho mặt anh biến đổi không nhận ra được nữa. Anh nói tiếng Anh tuyệt giỏi, không lơ lớ chút nào, trừ có âm "r" của anh rất rung như lối nói của người Mỹ.

Khi người ta đưa trà lên, tiếng cười của mọi người vẫn chưa tắt hẳn, và thật lạ lùng, người rót trà là Harthâyơ. Khi đưa chén trà cho Jaxtina, anh nhìn cô thân thiện hơn nhiều so với phút đầu quen biết.

- Đối với người Anh, bữa trà giữa ban ngày là bữa ăn quan trọng nhất, phải không? - Anh nói với cô. - Có nhiều điều diễn ra bên chén trà. Tôi cho rằng sở dĩ như vậy là vì có thể ngồi uống trà và chuyện vãn hâu như vào bất cứ lúc nào, từ hai giờ đến năm rưỡi, mà chuyện trò thì lại càng khát thêm.

Nửa giờ sau đó đã xác nhận điều anh nêu ra, tuy Jaxtina không tham gia cuộc chuyện trò. Người ta nói về sức khỏe yếu kém của Giáo hoàng, rồi về chiến tranh lạnh, về sự suy thoái kinh tế. Cả bốn người đàn ông đều nói và nghe một cách sôi nổi, say sưa đến nỗi Jaxtina sửng sốt: có lẽ đây là cái liên kết họ lại với nhau, kể cả Đen, bây giờ cậu thật là lạ lùng, hoàn toàn là người cô chưa hề quen biết. Cậu tích cực tham gia cuộc đàm thoại, và Jaxtina không bỏ qua một điều là ba người lớn tuổi lắng nghe cậu nói một cách chăm chú kỳ lạ, gần như nhún nhường, thậm chí như tôn sùng. Lời lẽ của cậu không có vẻ gì là thiếu hiểu biết hay ngây thơ, nhưng người ta cảm thấy một cái gì rất riêng tư, không giống ai... trong trắng. Có lẽ người ta đối với cậu nghiêm trang, chăm chú như thế là vì ở cậu có sự trong trắng chẳng? Đây là đặc tính vốn có của cậu, còn họ không có cái đó chẳng? Có lẽ đây thực sự là đức hạnh và họ khâm phục điều đó, mong nhớ nó chẳng? Có lẽ đây là điều cực hiếm chẳng? Ba người đó hoàn toàn khác nhau, tuy vậy họ gần nhau hơn nhiều so với bất cứ người nào trong bọn họ với Đen. Nhưng nhìn nhận Đen một cách nghiêm túc như ba người kia thật là quá khó! Phải, cố nhiên về nhiều phương diện Đen dường như không phải là em mà là anh trai cô thì đúng hơn. Cố nhiên cô cảm thấy Đen rất thông minh, thậm chí anh minh, và quả là trong trắng. Nhưng trước kia hai chị em bao giờ cũng có một cuộc sống

chung. Còn bây giờ cậu em xa cô, và cô sẽ phải quen với tình trạng đó.

- Nếu cậu muốn cầu kinh ngay bây giờ thì tôi sẽ đưa tiễn chị cậu về khách sạn, Đen ạ - Liôn Miôrlinh Harthây mơ nói như ra lệnh, không hỏi xem những người khác nghĩ gì về chuyện này.

Thế là cô xuống cái cầu thang bằng đá cẩm thạch cùng với người đàn ông xa lạ, vạm vỡ và uy quyền nọ, không dám lên tiếng. Ở ngoài phố, trong ánh hào quang vàng rực của hoàng hôn La Mã, anh khoác tay cô và dẫn tới chiếc "Mecxêdet" màu đen có mui, người lái xe vươn thẳng người đứng "ngghiêm" trước mặt anh.

- Cô không tội gì mà trơ trọi một mình trong buổi tối đầu tiên ở La Mã, còn Đen có những việc khác của cậu ấy. - Anh nói khi ngồi vào xe theo Jaxtina. - Cô mệt mỏi, bỏ ngỡ trong hoàn cảnh mới, có một người bạn đường càng tốt thôi.

- Hình như anh không để cho tôi lựa chọn, hơơ Harthây mơ ạ.

- Hãy gọi tôi là Liôn thôi.

- Rõ ràng anh là một nhân vật quan trọng, anh có chiếc xe sang quá và có lái xe riêng.

- Rồi tôi sẽ trở thành thủ tướng Tây Đức và khi ấy tôi sẽ còn quan trọng hơn.

Jaxtina phì cười.

- Thế ra anh chưa phải là thủ tướng à?

- Bao tợn chưa! Tôi còn quá trẻ để có thể làm thủ tướng.

- Thật ư? - Jaxtina quay lại nhìn anh từ phía bên bằng cái nhìn chăm chú: Ủ; thật vậy, lớp da ngăm đen của anh trơn láng, nhẵn nhụi, xung quanh cặp mắt thụt sâu không có vết nhăn, không có cái vẻ hum húp thường đến với tuổi tác.

- Tôi đã trở nên nặng nề và bạc tóc, nhưng tôi có tóc bạc từ năm mười sáu, còn tôi đây ra là từ khi không còn bị đói nữa. Tôi mới có ba mươi một.

- Tôi tin lời anh, - Jaxtina nói và tháo bỏ giày. - Theo tôi dù sao như thế cũng là khá nhiều rồi, cái tuổi đáng yêu của tôi mới có hai một.

- Cô là con quái vật! Harthây mơ mỉm cười.

- Hẳn là đúng. Mẹ tôi cũng bảo tôi là con quái vật. Có điều tôi không rõ mỗi người hiểu điều đó như thế nào, vì vậy xin làm ơn nói cho tôi biết cách hiểu của anh.

- Thế cách hiểu của mẹ cô thì cô biết rồi chứ?

- Mẹ tôi sẽ lúng túng hết sức nếu tôi hỏi.

- Thế cô cho rằng câu hỏi của cô không làm tôi bối rối ư?

- Tôi rất ngờ rằng chính anh là con quái vật, hươu Harthây mơ ạ, vị tất đã có điều gì có thể làm anh bối rối.

- Quái vật, - Anh thì thầm nhắc lại. - Ở thì thôi được, mixxix Ô'Nin ạ, tôi sẽ cố gắng giải thích cho cô như thế là thế nào. Quái vật là kẻ gây khiếp sợ cho người xung quanh, đi trên đầu người ta, cảm thấy mình mạnh hơn tất cả, trừ Chúa trời; không hề biết thế nào là lương tâm cắn rứt và có quan niệm rất yếu về đạo lý.

- Theo tôi tất cả những cái đó rất giống anh. - Jaxtina cười mỉm. - Tôi không thể không có quan niệm về lương tâm và đạo lý. Tôi là chị của Đen kia mà.

- Cô không giống Đen chút nào.

- Càng tệ cho tôi.

- Cái ngoại hình của Đen không thích hợp với tính cách của cô.

- Tất nhiên anh có lý, nhưng nếu tôi có ngoại hình như của Đen thì có lẽ tính cách tôi sẽ khác.

- Tùy theo cái gì có trước: con gà mái hay quả trứng? Đi giày vào, bây giờ chúng ta sẽ đi bộ.

Tiết trời rất ẩm, đã sẩm tối. Khắp nơi đèn đường sáng rực, đi đến đâu cũng đông nghịt người, phố xá

đầy xe cộ: xe vetspa nổi còi the thé, những chiếc "Fiat" nhỏ nhắn bên gan nhảy vọt từng quãng như đàn nhái hoảng hốt. Cuối cùng Harthây mơ cho chiếc xe con của mình dừng lại trên một quảng trường nhỏ mà lớp đá lát của nó qua nhiều thế kỷ đã trở nên nhẵn bóng do vô số bàn chân mài mòn, và anh đưa Jaxtina vào một tiệm ăn.

- Hay có lẽ cô thích ăn bữa tối ở ngoài trời hơn chẳng? - Anh hỏi.

- Miễn là cho tôi ăn, còn ăn ở giữa trời, dưới mái nhà hay ở chỗ nào lưng chừng thì tôi chẳng bận tâm.

- Cô cho phép tôi gọi các món cho cô chứ?

Cặp mắt rất nhạt màu của Jaxtina nhắm lại một lúc với vẻ mệt mỏi, nhưng tính bướng bỉnh không lặng hẳn trong cô.

- Tôi không hiểu vì cớ gì tôi phải dung túng cho cái thói quen muôn thuở của đàn ông là cứ tự mình định đoạt. Suy cho cùng, làm sao anh biết lúc này tôi muốn gì?

- Ôi, cô gái Amazon kiêu hãnh. - Anh lầu bầu. - Thế thì cô nói đi, cô thích món gì hơn, tôi cam đoan là tôi sẽ có thể chiều ý cô. Cá ư? Thịt bê ư?

- Anh chịu thỏa hiệp à? Thôi được, tôi đáp ứng đề nghị của anh. Tôi muốn ba tê, tôm, một suất kha khá

saltimbocca⁽¹⁾, sau hết là kem sữa Sôcôla và cà phê sữa. Đây, bây giờ anh muốn sáng tác thêm gì tùy ý.

- Đáng phải đánh cho cô một trận. - Anh nói về hôn hậu không bao giờ suy xuyến, và lặp lại chính xác bằng tiếng Ý những món ăn với người nhân viên phục vụ.

- Anh bảo là tôi không giống Đen chút nào. Chẳng lẽ không giống mảy may nào ư? - Jaxtina hỏi, không phải không có vẻ buồn rầu, khi đã bắt đầu uống cà phê: cô đợi đến nỗi không mất thời giờ vào việc chuyện trò khi chưa ăn xong.

Harthây mơ đưa lửa cho cô châm thuốc, chính anh cũng rít thuốc lá và ngả người vào bóng tối để quan sát cô thoải mái hơn, anh nhớ lại mấy tháng trước lần đầu tiên anh làm quen với Đen. Chàng trai này là bản sao đúc khuôn của Hồng y đồ Brikaxxa, có điều là trẻ hơn bốn chục tuổi. Harthây mơ thấy ngay tức khắc sự giống nhau, rồi anh được biết hai người là bác cháu, mẹ của Đen và Jaxtina là em gái Ranfô đồ Brikaxxa.

- Ờ, cũng có giống phần nào. - Bây giờ anh nói. - Có những lúc thậm chí mặt cũng giống, không phải về đường nét, mà về vẻ biểu hiện. Giống ở mắt và môi: cách mở mắt và múm môi. Nhưng có điều lạ: cả hai chị em không giống ông bác Hồng y chút nào.

(1) Một món thịt bê đặc sản

- Ông bác Hồng y ư? - Jaxtina bắn khoản nhắc lại.

- Hồng y thờ Brikaxxa. Thế ông ấy không phải là bác của cô à? Thì người ta đã nói dứt khoát với tôi như thế mà.

- Con điều dẫu già ấy ư? Ờn Chúa, ông ấy chẳng họ hàng gì với tôi cả. Chẳng qua là đã lâu lắm rồi, từ trước khi tôi ra đời kia, ông ấy là linh mục ở giáo khu chúng tôi.

Jaxtina chẳng ngạc nhiên gì, nhưng cô mệt quá. Tội nghiệp cô bé, cô ta là như thế đấy, chỉ là một cô gái bé bỏng. Đột nhiên anh có cảm giác rằng giữa hai người không phải chỉ có mười năm tuổi đời, mà là một vực thẳm toang hoác, là vĩnh cửu. Thức tỉnh sự ngờ vực trong cô thì toàn bộ cái thế giới mà cô bảo vệ một cách hết sức gan dạ sẽ sụp đổ. Nhiều phần chắc là cô sẽ không tin, cho dù có nói thẳng ra. Có cách nào làm ra vẻ như chuyện ấy chẳng lấy gì làm quan trọng lắm? Không đi sâu vào chuyện này, không, bất kể thế nào, nhưng cũng không chuyển ngay sang chuyện khác.

- Thế thì hiểu rồi. - Harthây mơ nói bằng giọng thờ ơ.

- Hiểu cái gì kia?

- Đen và Đức Hồng y chỉ giống nhau về cái bề ngoài chung chung nhất: tầm vóc, dáng vẻ và màu mắt.

- À đúng. Bà tôi nói rằng bố tôi và Hồng y giáo chủ thoát nhìn khá giống nhau. - Jaxtina nói bằng giọng bình tĩnh.

- Cô chưa bao giờ nhìn thấy bố à?

- Thậm chí chưa bao giờ được xem ảnh. Bố mẹ tôi xa nhau từ trước khi sinh Đen kia. - Jaxtina gật đầu gọi người nhân viên. - Cho thêm một cà phê sữa nữa.

- Jaxtina, cô kém xã giao quá. Việc gọi các món phải để cho tôi chứ?

- Ổ không, quý quá! Tôi hoàn toàn độc lập và không cần ai bảo trợ! Tôi không muốn bất cứ sự gợi ý nào của đàn ông cả, tự tôi biết tôi muốn gì và khi nào tôi muốn, anh hiểu chưa?

- Ở phải, Đen cũng có nói với tôi rằng cô là liên thân của tinh thần ngang ngạnh và mâu thuẫn.

- Đen nói đúng đấy. Ôi chao, tôi cũng căm ghét khi xung quang tôi người ta tíu tít, chăm chú và môn trớn! Tôi tự biết tôi phải làm gì và chẳng ai có quyền ra lệnh cho tôi! Tôi không cần xin ai khoan thứ cho tôi và tôi không có ý định khoan thứ cho ai cả.

- Đúng, điều đó thì rõ ràng rành. - Harthây mơ nói bằng giọng khô khan. - Vì sao cô trở nên như thế, herzchen⁽¹⁾. Hay đó là bản chất của gia đình cô?

(1) Tiếng gọi âu yếm (nghĩa đen là "trái tim bé bỏng", tiếng Đức).

- Bản chất gia đình ư? Quả thực là tôi không biết. Khó mà xét đoán được, dòng họ tôi quá ít phụ nữ. Mỗi thế hệ chỉ có một người. Bà, mẹ và tôi. Nhưng đàn ông thì đầy.

- Nhưng thế hệ của cô thì không nhiều nhận gì. Có mỗi một mình Đen.

- Chắc là vì mẹ tôi lia bỏ bố tôi. Theo nhận xét của tôi thì mẹ tôi không để mắt đến ai nữa. Rất tiếc, anh ạ. Mẹ tôi sinh ra đúng là cho tổ ấm gia đình, mẹ tôi cần có chồng để có người chăm sóc chiều chuộng.

- Thế bề ngoài cô có giống mẹ không?

- Tôi cho là không.

- Thế cô có thân với mẹ không? Điều đó quan trọng hơn.

- Thân ư? Tôi với mẹ ư? - Jaxtina mỉm cười hiền lành, cũng gần như Mecghi sẽ mỉm cười nếu có ai hỏi chị rằng con gái có thân với chị không. - Tôi không biết chắc là mẹ con tôi có thân nhau không, nhưng có cái gì đó gắn bó hai mẹ con tôi với nhau! Có lẽ đây chỉ là mối quan hệ ruột thịt, quả tình là tôi không biết rõ. - Mắt Jaxtina sáng bừng lên. - Bao giờ tôi cũng muốn mẹ nói chuyện với tôi như với Đen, tôi muốn hòa hợp với mẹ như Đen. Nhưng tôi không rõ là ở mẹ hay ở tôi còn thiếu cái gì đó. Chắc là ở tôi. Mẹ là con người tuyệt diệu, tốt hơn tôi nhiều lắm.

- Tôi không biết bà ấy, vì vậy tôi không thể đồng ý hay không đồng ý với cô. Nhưng nếu điều này có thể làm cô yên lòng đôi chút thì tôi xin nói: tôi thích cô chính như hiện nay. Không, cô không việc gì phải thay đổi, thậm chí cả cái tính hung hăng tức cười của cô tôi cũng thích.

- Anh thật có nhã ý. Thậm chí anh không giận, mặc dù tôi đã nói với anh bao nhiêu điều ngang chướng. Nhưng tôi không giống Đen chút nào thật ư?

- Đen không giống bất cứ ai trên cõi thế gian này.

- Anh cho rằng Đen không phải là người của cõi đời này ư?

- Có lẽ đúng thế. - Harthây mơ nhoai người về phía trước, mặt anh, cho đến lúc ấy vẫn ở trong bóng tối, được chiếu sáng bởi ánh sáng yếu ớt của cây nến cắm vào cái vỏ chai Kiati. - Tôi là người theo đạo thiên chúa và tín ngưỡng của tôi là cái duy nhất trong đời chưa lần nào phản bội lại tôi, tuy bản thân tôi đã nhiều lần phản lại tín ngưỡng của mình. Tôi không muốn nói về Đen, vì trái tim mách bảo tôi rằng có những điều mà tốt nhất là không nên bàn đến. Cố nhiên, cô với Đen có thái độ khác nhau đối với cuộc sống và đối với Chúa trời. Không nên nói đến chuyện ấy nữa, được không?

Jaxtina ngạc nhiên nhìn anh.

- Được, Liôn ạ, tùy anh. Ta giao kèo với nhau: tôi với anh bàn luận bất cứ chuyện gì cũng được, song không đụng đến tính cách của Đen và tôn giáo.

Liôn Miôrlinh Harthây mơ đã trải qua nhiều gian truân sau cuộc gặp gỡ đáng ghi nhớ với Ranfơ đờ Brikaxxa hồi tháng bảy năm 1943. Mấy tuần sau trung đoàn anh bị điều sang mặt trận phía đông, anh ở đấy cho đến cuối cuộc chiến tranh. Trước chiến tranh anh còn là một chú nhóc hồn nhiên, người ta chưa kịp nhồi nhét cho anh tư tưởng của "thanh niên Hitle", vậy mà anh phải thu hái thành quả của chủ nghĩa quốc xã, lòng đầy hoang mang đau khổ, tề công trong tuyết trên một mặt trận thiếu cả đạn lẫn người - gần như chỉ có một lính Đức trên một trăm mét. Những năm chiến tranh để lại cho anh hai hồi ức: những trận đánh ác liệt trong băng giá khốc liệt và gương mặt Ranfơ đờ Brikaxxa. Sự khùng khiếp và cái đẹp, ác quỷ và thiên thần. Nửa điên dại, nửa tề công, anh chờ đợi một cách bất lực ngay bây giờ, trong bão tuyết, từ những chiếc máy bay sà sát mặt đất, du kích Liên Xô sẽ ào ào nhảy xuống không cần dù, anh đấm ngực và thì thầm cầu khẩn. Nhưng chính anh cũng không biết anh có cầu Chúa ban đạn cho khẩu tiểu liên của anh không, hay cầu Chúa cứu anh thoát khỏi tay người Nga, hay cầu cho linh hồn bất tử của mình, hay cầu xin được gặp lại con người trong đền thờ ở La Mã, cầu khẩn cho nước Đức hay cầu xin cho được nhẹ bớt nỗi lòng.

Mùa xuân năm bốn mươi lăm, trước sức ép của quân Nga, anh cùng đồng đội rút lui qua Ba Lan, và anh chỉ mơ ước có một điều: đến được phần nước Đức mà người Anh hay người Mỹ đã chiếm. Vì nếu anh sa vào tay người Nga thì sẽ bị họ xử bắn. Anh xé và đốt giấy tờ của mình, chôn vùi hai huân chương Chữ thập sắt, đánh cắp một bộ quần áo gì đó và ở biên giới Đan Mạch anh đến trình diện nhà chức trách Anh. Anh được đưa sang Bỉ, vào trại dành cho những người lưu lạc. Anh sống ở đây suốt một năm bằng bánh mì và bằng cháo kiều mạch loãng, người Anh không còn gì để nuôi hàng nghìn người được họ bảo trợ, chính họ cũng gay go phải qua một năm nữa họ mới hiểu ra rằng họ không còn cách nào khác ngoài cách để cho những người đó được tự do.

Hai lần ban chỉ huy trại gọi Harthây mơ lên để nói chuyện dứt khoát. Anh sẽ được cấp giấy tờ mới và được đáp tàu thủy không mất tiền đến Úc, bù lại anh sẽ làm việc hai năm ở nơi nào mà chính phủ Úc tìm được chỗ làm cho anh, sau đó anh có thể tùy ý thu xếp cuộc đời của mình. Đây sẽ không phải là lao động nô lệ, cố nhiên, việc làm của anh sẽ được trả công theo quy định. Nhưng Harthây mơ đã hai lần khéo léo thuyết phục được các viên chức không đưa anh đi cùng với những người lưu vong khác. Anh căm thù Hitle, nhưng không căm thù nước Đức và không xấu hổ vì mình là người Đức. Tổ quốc của anh

là nước Đức, hơn ba mươi năm trời anh mơ ước trở về nhà. Lại đến ở một nước mà anh không hiểu tiếng của người ta và người ta không hiểu tiếng của anh, anh không thể tưởng tượng ra sự nguyên rủa nào độc ác hơn. Thế là đầu năm 1947 anh đã ở trên các đường phố Athen, túi không có lấy một xu, sẵn sàng tìm cách làm lại cuộc đời, đã lâu lắm anh thiết tha khao khát điều đó.

Anh còn lênh lặn và gìn giữ được tâm hồn đầy sức sống không phải để lại sống lay lắt trong nghèo khổ và không ai biết đến. Bởi vì Liên không phải chỉ hết sức háo danh, có lẽ anh còn là một thiên tài loại đó. Anh vào làm ở hãng Grundic và bắt đầu nghiên cứu cái lĩnh vực đã lôi cuốn anh ngay từ phút đầu khi anh biết thế nào là rada-điện tử học. Trong óc anh vô vàn ý tưởng chen chúc nhau, nhưng anh không muốn bán chúng cho Grundic lấy một phần triệu giá trị thực của chúng. Không, anh nghiên cứu kỹ thị trường, rồi anh lấy vợ góa của một người đã khôn khéo giữ gìn được hai xưởng chế tạo radiô xoàng xĩnh và anh bắt đầu tổ chức sản xuất thứ đó. Anh chỉ mới ngoài hai mươi tuổi, nhưng có gì là quan trọng đâu. Anh suy xét như một người trưởng thành và lão luyện, mà trong tình trạng hỗn loạn của nước Đức sau chiến tranh thì trước những người trẻ tuổi bày ra không ít cơ hội.

Cuộc hôn nhân chỉ là đăng ký theo luật, vì vậy nhà thờ Thiên chúa cho phép ly hôn: năm 1954 anh

trả cho Annêliza Harthây mơ đúng gấp đôi trị giá hai xưởng chế tạo của người chồng quá cố của chị ta theo thời giá lúc ấy, và ly dị với chị ta. Nhưng anh không lấy vợ khác.

Tất cả những gì mà chàng trai Harthây mơ đã trải qua trên các cánh đồng băng giá đáng sợ của nước Nga không làm cho anh trở thành một kẻ vô hồn, thứ biếm họa về con người; có điều tất cả những gì là đôn hậu và dịu dàng trong bản chất của anh ngừng tăng trưởng và phát triển, nổi bật lên hàng đầu là những phẩm chất khác: trí thông minh, sự nghiêm khắc, tính kiên quyết. Người không có gì để mất có thể đạt được tất cả, người không dễ bị đau thì không cái gì làm tổn thương được. Dù sao cũng là Harthây mơ tự nhủ như vậy. Mà thật vậy, anh giống lạ thường với người mà anh gặp ở La Mã năm 1943, cũng như Ranfơ đờ Brikaxxa, anh hành động không đúng như cần phải làm, chính anh hiểu điều đó. Tuy nhiên, ý thức rằng anh có khả năng làm điều xấu không khiến anh dừng bước lấy một giây, anh chỉ lẳng lặng chịu sự giày vò, tự hành hạ mình và bằng cách đó trả giá cho những thành công trong sự nghiệp. Nhiều người có thể cho rằng cái đó không đáng phải trả giá đắt như thế, nhưng anh sẵn lòng chịu đau khổ gấp đôi. Sẽ đến một ngày anh điều khiển nước Đức và làm cho nó thành một nước như anh mơ ước, anh sẽ diệt trừ tận gốc tinh thần Ariăng-

Lute⁽¹⁾, sẽ truyền bá một thế giới quan bao dung hơn, chấp nhận rộng rãi các quan điểm. Anh không thể hứa là sẽ không phạm tội nữa, vì thế đã mấy lần người ta từ chối không cho anh xưng tội và được giải tội, nhưng thật lạ lùng, anh vẫn không từ bỏ đạo trước đây của mình, cuối cùng anh đã thâu tóm được một số tiền và quyền lực lớn lao đến mức không thể nói gì đến chuyện tội lỗi, anh đến xưng tội, sám hối và được giải tội.

Năm 1955 Harthâyơ là một trong những nhà hoạt động giàu nhất và có thế lực nhất của nước Tây Đức mới, và là nghị sĩ mới được bầu của nghị viện Bon và bây giờ anh lại đến La Mã. Cần tìm Hồng y dờ Brikaxxa để ông nhìn thấy lời cầu khẩn của ông đã đem lại thành quả như thế nào. Về sau Harthâyơ không thể nhớ được anh hình dung trước cuộc gặp gỡ ấy như thế nào, bởi vì từ phút đầu tiên đến phút cuối cùng anh chỉ ý thức được một điều - Ranfơ dờ Brikaxxa thất vọng về anh. Chính anh cũng hiểu Đức Hồng y dờ Brikaxxa thất vọng

(1) Ariăng là tên gọi các dân tộc thuộc cộng đồng ngôn ngữ Ấn - Âu, thuyết chủng tộc phản động tuyên bố chủng tộc Ariăng da trắng là chủng tộc thượng đẳng.

Giáo phái Lute, do M.Lute người Đức sáng lập vào thế kỷ 16, là một trào lưu thanh giáo, chống đạo thiên chúa giáo và giáo hoàng La Mã (N.D)

điều gì, không cần hỏi. Nhưng những lời Ranfor chờ Brikaxxa nói với anh lúc chia tay thì anh không ngờ.

- Tôi cầu khẩn cho số phận của anh khá hơn số phận của tôi, vì anh còn trẻ lắm. Không có thứ mục đích có thể được bào chữa bằng bất cứ phương tiện nào. Nhưng hẳn là hạt giống sinh ra cái chết của chúng ta đã được gieo từ trước khi chúng ta ra đời.

Trở về buồng khách sạn của mình, Harthây mơ òa khóc nức nở, nhưng rồi anh bình tĩnh suy nghĩ: với dĩ vãng thế là hết. Từ nay ta sẽ trở thành người như ông ấy hy vọng. Đôi khi anh thành công, đôi khi không. Nhưng anh đã cố gắng. Tình bạn gắn bó anh với nhiều người ở Vaticăng được anh quý trọng hơn hết trên đời và anh tìm mọi cách đến La Mã mỗi khi chỉ có những con người ấy mới an ủi được anh trong tình trạng tuyệt vọng tăm tối. An ủi. Anh tìm được sự an ủi kỳ lạ ở họ. Họ không chi phối anh, không nói những lời âu yếm. Dầu thơm chữa bệnh được rót thẳng vào tâm hồn, dường như những người bạn hiểu nỗi đau khổ của anh là ở đâu.

Vào buổi tối ấm áp ấy, sau khi tiễn Jaxtina về khách sạn, anh đi lang thang trên các phố La Mã và nghĩ rằng anh sẽ mãi mãi biết ơn cô. Trong bữa trà ban ngày, khi trước mắt anh, cô gan góc chịu đựng sự tra tấn thực sự, trong tâm hồn anh dậy lên tình

cảm triu mến. Con quái vật nhỏ bé bị thương nhưng không bị đánh bại. Họ có hiểu rằng cô là đối thủ xứng đáng của họ không? Anh cảm thấy rằng anh có thể chiêm ngưỡng và tự hào về con gái mình trong tình huống như thế, tiếc rằng anh không có con gái.

Thế là anh phồng luôn Jaxtina của Đen, đưa cô đi để thử xem cô sẽ xử sự thế nào sau khi tiếp xúc với cái uy nghi đè nặng của nhà thờ và sau khi cậu em Đen, mà trước kia cô chưa từng thấy, cậu em mà từ nay sẽ không bao giờ còn hoàn toàn gần gũi với cô về tâm hồn nữa.

Ở Chúa trời, mà Liôn tin là có Chúa trời, anh nghĩ, điều tốt đẹp hơn hết là Chúa có thể tha thứ hết thảy. Chúa tha thứ cho Jaxtina thái độ vô thần nó là đặc tính cố hữu của cô, tha thứ cho Liôn về việc anh khóa kín mọi tình cảm của mình cho đến khi anh thấy cần cho chúng thoát ra. Có thời kỳ anh khiếp sợ nghĩ rằng đã mất đứt chìa khóa. Liôn nhếch mép cười, quăng mẩu thuốc lá đi. Chìa khóa... Ồ phải, đôi khi chìa khóa có hình dạng hết sức kỳ dị. Có lẽ cần đến từng vòng uốn, từng búp xoắn của cái đầu đỏ rực như lửa ấy để mở khóa bộ máy rắc rối. Có lẽ giữa những bức tường có những bộ đạo phục Hồng y đỏ rực, Chúa trời đã trao cho anh chiếc chìa khóa đỏ rực như lửa.

Ngày trôi qua như một khoảnh khắc. Nhưng nhìn đồng hồ, Liôn thấy rõ rằng vẫn chưa muộn - cố nhiên, bây giờ khi Đức Thánh cha sắp tạ thế, người có quyền lực vô cùng lớn lao ở Vaticăng vẫn chưa ngủ, cũng như con mèo mà Ngài yêu quý đêm đêm vẫn thức. Trong căn buồng nhỏ của lâu đài Kaxtên Gandônô có tiếng nấc ghê rợn trước khi chết, những cơn co giật trước khi chết làm méo mó khuôn mặt khổ hạnh nhợt nhạt gầy guộc của người nhiều năm ròng đã mang chiếc mũ miện Giáo hoàng. Nói gì thì nói, ngài có cái vẻ cao cả. Nếu Ngài yêu người Đức, nếu như ngay lúc này Ngài vẫn thích nghe tiếng Đức thì điều đó có thay đổi gì đâu? Không phải Liôn Harthây mơ có quyền phán xét về điều đó.

Nhưng điều mà lúc này anh cần dò hỏi thì ở Kaxtên Gandônô người ta sẽ không nói ra đâu. Thế là anh lên những bậc thang bằng cẩm thạch, vào những căn buồng đỏ tía và đỏ thắm để nói chuyện với Vittôriô Xkarbantsa, Hồng y đi Kôntini - Vertsêzê, người có lẽ sẽ trở thành giáo hoàng mới. Đã ngót ba năm nay, Liôn để ý thấy cái nhìn của cặp mắt thâm màu anh minh và âu yếm ấy bao giờ cũng trù mến hướng vào độc một khuôn mặt; phải, tốt hơn hết là tìm câu trả lời ở Vittôriô, chứ không phải ở Hồng y đờ Brikaxxa.



- Trong đời tôi không bao giờ nghĩ rằng tôi sẽ nói những lời như thế này, nhưng ơn Chúa, cuối cùng chúng ta sẽ đến Đrôghêđa! - Jaxtina tuyên bố; cô dứt khoát không chịu ném đồng tiền vào đài phun nước Trêvi để đảm bảo là nhất định cô sẽ trở lại. - Chúng ta muốn đến Tây Ban Nha và Pháp, vậy mà cho đến giờ ta vẫn cắm chân ở La Mã, mà ở đây tôi là người hoàn toàn thừa, đúng như cái rốn. Vô nghĩa quá!

- Hu-ừm, cô cho rằng cái rốn là vật thừa ư? Mà này, tôi nhớ ngay cả Xôcrat cũng có ý kiến như thế. - Liôn nói.

- Xôcrat ư! Thế à? Tôi không nhớ! Hay nhỉ, vậy mà tôi cứ tưởng là tôi đã đọc gần như toàn bộ Platôn.

Jaxtina uyển chuyển xoay mình lại, nhìn anh và thấy rõ rằng bộ y phục xuề xòa của khách du lịch phù phiếm hợp với anh hơn nhiều so với bộ comlê nghiêm nghị mà anh mặc khi đến Vaticăng.

- Phải, đúng thế. Xôcrat tin chắc rằng chẳng ai cần đến cái rốn. Để chứng minh, thậm chí ông vặn rốn của mình và vứt đi.

Môi Jaxtina rung rung đầy vẻ giễu cợt.

- Thế rồi kết quả ra sao?

- Áo toga⁽¹⁾ của ông ta rơi xuống.

- Toàn là bịa đặt. - Jaxtina bật cười. Ở Aten hồi ấy chẳng ai mặc toga. Nhưng tôi khiếp sợ cảm thấy trong câu chuyện tiểu lâm của anh có ẩn giấu một sự răn dạy nào đó. - Nụ cười biến mất trên mặt cô. - Vì lẽ gì anh phí thời giờ về tôi, Liven?

- Bướng bỉnh chưa! Thì tôi đã giải thích cho cô rồi kia mà, tên tôi đọc lên không phải là Liven, mà là Liôn.

- À không, anh không hiểu... - Jaxtina trầm ngâm nhìn những dòng lấp lánh tia sáng của đài phun nước, nhìn cái bể nước bắn thủ mà người ta đã vút vào đó vô vàn đồng tiền bán. - Anh đã bao giờ ở Úc chưa?

Vai anh rung lên vì cười không ra tiếng, nhưng anh không trả lời ngay:

- Hai lần tôi suýt đến đấy, herzchen ạ, nhưng tôi đã tránh được.

- Giá như anh đã từng ở vùng chúng tôi thì anh sẽ hiểu. Nếu tên anh phát âm theo cách của tôi thì đối với cái tai người Úc nghe thật thần kỳ. Liven. Trộn mưa rào. Nó đem lại sự sống cho hoang mạc.

(1) Một kiểu áo choàng của người cổ La Mã, có vạt vắt qua vai trái (N.D).

Vì bất ngờ, Liôn buông rơi chiếc thuốc lá.

- Jaxtina, cô không có ý định phải lòng tôi đấy chứ?

- Đàn ông các người tự thị biết bao! Tôi lấy làm tiếc phải đem lại sự thất vọng cho anh, nhưng mà không, không có gì như thế cả. - Và dường như để chuộc lại thái độ gay gắt của mình, cô chạm vào tay anh. - Không, đây là cái khác, tốt hơn nhiều.

- Còn gì có thể tốt hơn chuyện yêu đương?

- Hầu như là tất cả. Tôi không muốn rằng thiếu một người nào đó tôi không sống nổi. Tôi không cần cái đó!

- Có thể cô có lý. Nếu yêu như thế quá sớm thì cố nhiên là bị cắt đứt cánh. Ủ, nhưng cái gì tốt hơn nhiều?

- Tìm một người bạn. - Cô vuốt tay anh. - Anh là bạn tôi mà, phải không?

- Đúng thế. - Anh mỉm cười ném đồng tiền vào đài phun nước. - Ra vậy đấy! Trong những năm ấy tôi đã ném vào đây để có đến một ngàn đồng mác Đức, vì tôi muốn sau này vẫn còn được sưởi ấm dưới ánh mặt trời phương nam. Đôi khi trong những giấc chiêm bao ghê sợ, tôi lại tê dại dưới băng giá.

- Anh nên ném thử cho biết mặt trời phương nam thực sự là như thế nào. - Jaxtina nói. - Một trăm mười lăm độ trong bóng rợp, mà lại còn phải tìm chỗ rợp nữa.

- Không lấy gì làm lạ rằng ở đây cô không cảm thấy nóng bức. - Anh cười, vẫn luôn luôn là cái cười không ra tiếng, một thói quen còn lưu lại từ thời xa xưa, khi cười thành tiếng có nghĩa là cảm dỗ số phận.
- Hẳn là do cái nóng của nước Úc mà tính tình cô nghiệt ngã như thế.

- Tính nghiệt ngã hiểu theo nghĩa nào? Đây là cách diễn đạt của người Mỹ. Tôi vẫn cứ tưởng anh học tiếng Anh ở một trường đại học cao sang nào của Anh.

- Không, tôi bắt đầu học tiếng Anh trong trại tập trung ở Bỉ, học ở các *tômmi*⁽¹⁾ bình thường, đấy là những "côcni"⁽²⁾ Luân đôn, hay người Xcôtlen, hay người nông thôn, mỗi người có tiếng lóng của mình, mỗi người dạy tôi theo kiểu của mình, và tôi chỉ có thể hiểu người ấy. Cùng một từ mỗi người phát âm một khác. Rồi khi tôi trở về Đức, tôi bắt đầu đi xem tất cả các phim Anh, mua tất cả những đĩa có thể kiếm được, mà chỉ có thể lụng được đĩa ghi âm các diễn viên hài kịch Mỹ. Nhưng ở nhà, tôi quay đi quay lại mãi những đĩa đó, cho đến khi nói được tiếng Anh đủ để tiếp tục học thêm.

Như lệ thường, Jaxtina bỏ giày. Harthây mơ sợ hãi nhìn cô chân không bước trên đá lát hè đường nóng bỏng như cái chảo trên lửa.

(1) Tômi - lính Anh (N.D).

(2) Côcni - người tầng lớp dưới ở Luân đôn (N.D).

- Đi giầy vào! Đích thực là một thằng bé lêu lổng!

- Tôi là người úc mà, bàn chân chúng tôi quá rộng, giầy bó chân. ở nước chúng tôi hầu như không hề có cái lạnh thực sự, vì thế hề có thể được là chúng tôi đi chân không. Tôi có thể đi trên bãi chầy, bước thẳng lên đám ngư bàng mà không cảm thấy gì, rồi sau đó điềm nhiên nhổ gai khỏi lòng bàn chân. - Jaxtina nói bằng giọng kiêu hãnh. - Hẳn là tôi có thể đi cả trên than nóng bỏng. - Và cô bỗng hỏi: - Anh có yêu vợ không, Liven?

- Không.

- Thế chị có yêu anh không?

- Có. Không thì cô ấy chẳng lấy tôi.

- Tội nghiệp! Anh sử dụng chị ấy như vắt quả chanh rồi vứt đi.

- Vì thế cô thất vọng về tôi chứ gì?

- Có lẽ là không. Thậm chí điều đó ở anh còn làm tôi khâm phục. Nhưng tôi rất thương vợ anh, còn bản thân tôi dứt khoát không muốn lâm vào cảnh khốn khổ như thế.

- Cô khâm phục tôi ư? - Hết sức băn khoăn, Liôn hỏi lại.

- Tại sao lại không nhỉ? Thì tôi đâu có chờ đợi ở anh cái mà vợ anh cần, đúng không? Tôi thích anh,

chúng ta là bạn. Còn chị ấy yêu anh, anh là chồng của chị ấy.

- Hẳn là tất cả những kẻ háo danh đều đối xử không ra gì với vợ, herzchen ạ. - Anh nói, không phải không có vẻ buồn rầu.

- Bởi vì kẻ háo danh thường chọn cho mình một người vợ mềm yếu, tôi biết loại phụ nữ ấy: "Vâng, anh yêu, không, anh yêu ạ, em đã làm tất cả như anh bảo, anh yêu, anh còn ra lệnh gì nữa ạ?". Những kẻ như thế cố nhiên là ném đủ mùi tân khổ. Tôi mà là vợ anh thì tôi sẽ mặc xác anh, còn chị ấy thì chắc là không lần nào dám nói lấy một lời trái ý anh phải không?

Môi Liôn rung động.

- Đúng thế. Annêliza tội nghiệp. Cô ấy bản chất là người tuấn đạo, cô ấy không biết tự bảo vệ mình và không biết khéo nói làm mê lòng người. Tiếc rằng không rõ vì sao tôi không được xem các phim Úc, không thì tôi đã học được từ vụng của cô. "Vâng, anh yêu" - cái đó thì hiểu được, còn "ném mùi tân khổ" nghĩa là gì?

- Nghĩa là khổ sở, gay go, nhưng nghĩa mạnh hơn. - Cô bấu những ngón chân mạnh mẽ của đôi chân không giầy vào rìa bể nước, mất thăng bằng, ngã về phía sau, nhưng lập tức vươn thẳng lên một cách dễ dàng. - Ở mà cuối cùng thì anh đã đối xử tử

tế với chị ấy. Anh tự giải thoát khỏi chị ấy. Mà không có anh, chị ấy thoải mái hơn là ở với anh, tuy chị ấy chắc không nghĩ như thế. Còn tôi thì tôi có thể giữ anh cho tôi, vì tôi không có ý định vì anh mà buồn phiền.

- Tính nết cô quả thực là khát khe, Jaxtina ạ. Nhưng do đâu mà cô biết đủ điều về tôi như vậy?

- Tôi hỏi Đen. Đương nhiên Đen là Đen, nó chỉ nói với tôi toàn sự kiện, còn tôi thì tôi tự hiểu lấy.

- Tất nhiên là dựa trên kinh nghiệm riêng cực kỳ phong phú. Cô đích là kẻ lừa dối! Người ta bảo cô là một diễn viên rất giỏi, nhưng tôi có phần không tin. Làm thế nào cô có thể diễn tả những tình cảm mà cô chưa bao giờ trải qua? Theo nghĩa đó cô là một kẻ hoàn toàn non nớt, ngay cả các cô bé mười lăm tuổi cũng còn cảm nhận được nhiều hơn.

Jaxtina nháy xuống đất, ngồi lên cái gờ không cao lắm của đài phun nước, định đi giày vào, ngo ngoáy những ngón chân một cách rầu rĩ.

- Chân tôi sưng lên rồi, khỉ thật.

Không có gì cho thấy có cô cáu kỉnh hay hờn giận về những lời cuối cùng của Liôn, dường như cô không nghe thấy. Dường như khi có ai trách móc hay bài bác cô, cô chỉ việc ngắt bộ máy thính giác bên trong nào đó. Mà những lời trách móc và bài bác thì

cô đã phải nghe quá đủ. Cô không căm ghét Đen kể cũng kỳ lạ.

- Anh đặt cho tôi một câu hỏi đến là khó. - Cô nói.
- Chắc là dù sao tôi vẫn miêu tả được điều gì, không thì tôi làm diễn viên sao được, phải không? Nhưng đây là... tưởng như ta chỉ mới đang mong đợi. Tôi nói về cuộc đời của tôi ở ngoài sân khấu. Tôi ướp lạnh bản thân tôi để dự trữ, không phải trên sân khấu, thì tôi không thể phung phí bản thân tôi được. Chúng ta chỉ có thể trao tặng cái gì mà bản thân ta có, không ngoài cái đó, đúng không nào? Còn trên sân khấu thì tôi không còn là tôi, hay có lẽ nói đúng hơn là ở đây những "cái Tôi" khác nhau thay thế cho nhau. Chắc là trong mỗi chúng ta có pha trộn vô số "cái Tôi" đủ các loại, anh đồng ý không? Đối với tôi, sân khấu trước hết là lý trí, rồi sau đó mới là tình cảm. Lý trí giải phóng và mài sắc tình cảm. Không phải chỉ cần khóc, kêu gào hay cười sao cho khán giả tin ta. Anh ạ, đây thật là điều kỳ diệu. Tưởng tượng mình là người khác hẳn, người mà ta muốn trở thành kẻ như thế, luôn luôn đối khác. Tất cả bí quyết là ở đây. Không phải là biến thành người phụ nữ khác, mà nhập vai và nhập vào số phận, như thể nhân vật của tôi chính là tôi. Khi nhân vật ấy trở thành tôi. - Jaxtina say mê đến nỗi không ngồi yên được và bật dậy. - Anh thử tưởng tượng xem, Liven! Hai mươi năm nữa tôi sẽ có thể nói: tôi đã từng là kẻ giết

người, là kẻ tự sát, là kẻ loạn trí, tôi đã cứu nhiều người và giết nhiều người. Ô-hô! Ta đã từng là đủ mọi hạng người!

- Cô sẽ là tất cả những cái đó! - Harthây mơ đứng lên, lại cầm lấy tay cô. - Đúng, cô hoàn toàn có lý, Jaxtina ạ. Ở ngoài sân khấu thì không thể phung phí hết những cái đó được. Với một người nào khác thì tôi sẽ nói: dù sao bạn cũng sẽ phung phí hết được thôi, nhưng với tính cách của cô thì tôi không tin là điều đó có thể được.

18

Nếu những người ở Drôghêđa suy nghĩ về điều này thì họ sẽ hình dung La Mã và Luân Đôn không xa hơn Xitnây là mấy, còn Đen và Jaxtina đã lớn thì họ vẫn coi là những đứa trẻ đang học trường phổ thông ở đấy. Đương nhiên, trong những kỳ nghỉ ngắn như trước kia, hai chị em khó mà về nhà được, nhưng mỗi năm một lần họ vẫn ở nhà ít ra là một tháng. Họ thường về vào tháng tám hay tháng chín, và nom bề ngoài họ vẫn như thế. Còn trẻ lắm. Nào có gì quan trọng cho lắm nếu như họ không còn là mười lăm, mười sáu nữa, mà là hăm hai hoặc hăm ba? Người Drôghêđa sống bằng sự mong chờ tháng ấy,

đầu mùa xuân, nhưng cố nhiên không phải họ cứ luôn miệng nhắc nhở: "Thế là còn ba tuần nữa chúng nó sẽ có mặt ở đây", hay "Trời ơi, chưa được một tháng mà chúng đã đi rồi". Không, không ai nói gì như thế cả, nhưng khoảng chừng từ tháng bảy, đáng đi của mọi người trở nên nhún nhẩy hơn và mọi khuôn mặt chốc chốc lại nở nụ cười. Ở bếp, trên các bãi chăn thả, trong phòng khác, ở đâu đâu người ta cũng nghĩ kỹ về các món quà tặng và những trò tiêu khiển.

Còn ở thời kỳ giữa thì có thư từ. Thường thường thư phản ánh cá tính của tác giả, nhưng đôi khi cũng có những mâu thuẫn. Chẳng hạn, có thể cho rằng Đen là người viết thư tỉ mỉ và cẩn thận, còn Jaxtina chỉ trả lời qua loa cho xong chuyện. Fia nói chung sẽ không viết. Còn các anh em trai nhà Kliri thì nhiều lắm là mỗi người hai thư một năm. Mecghi sẽ dồn cho bưu điện cả đồng thư, ít ra là thư cho Đen, ngày nào cũng có. Mixxix Xmit, Minni và Ket sẽ chỉ giữ những bưu thiếp chúc mừng ngày sinh nhật và vào dịp lễ Giáng sinh. Còn Ennơ Muynlơ sẽ thường xuyên viết thư cho Jaxtina và không viết cho Đen.

Đen thì đầy thiện ý và quả thực là viết thư luôn. Khổ nỗi anh quên gửi những thành quả lao động của mình đi, và ở Đrôghêđa có khi hai ba tháng không nhận được chữ nào của anh, rồi bưu điện gửi đến luôn một lần cả chục lá thư. Cô Jaxtina lắm mồm viết

những bức thư xưng tội dài dằng dặc, đầy thực sự là dòng thác ý thức, lộ liễu thô lỗ đến nỗi người đọc đỏ mặt và sợ hãi kêu lên, nhưng được cái nó hấp dẫn lạ thường. Mecghi viết cả cho con trai và con gái vắn vắn chỉ hai tuần một lần. Jaxtina không nhận được thư của bà ngoại bao giờ, nhưng Đen vẫn nhận được, thậm chí là thường xuyên. Cả các bác trai và các chú cũng viết cho anh - nói về đất, về cừu, về sức khỏe của tất cả các phụ nữ Đrôghêđa; rõ ràng họ coi bốn phận của họ là làm sao cho cháu tin chắc rằng ở nhà mọi việc đều ổn cả. Nhưng họ không thấy cần phải đoán chắc như thế với Jaxtina: cô sẽ chỉ ngạc nhiên. Còn về mixxix Xmit, Minni, Ket và Ennơ Muynlơ thì sự trao đổi thư từ của họ với Jaxtina và Đen tình trạng đúng như đáng phải có.

Đọc thư thực là thú vị, viết thư là việc nặng nhọc. Nặng nhọc cho tất cả mọi người, trừ Jaxtina, cô chỉ lấy làm bận vì chẳng ai gửi cho cô những lá thư như cô muốn, những lá thư dày, tử mỉ và thành thật. Chính nhờ Jaxtina mà ở Đrôghêđa người ta biết nhiều nhất về Đen: thư của anh khá trêu tượng. Còn Jaxtina miêu tả sinh động ngay thực chất của sự việc.

"Hôm nay Liôn đáp máy bay đến Luân Đôn- Có lần cô viết - Anh viết rằng tuần trước anh đã gặp Đen ở La Mã. Nói chung anh ấy gặp Đen thường xuyên hơn con nhiều, La Mã là mục đích của tất cả các chuyến đi của anh ấy, còn Luân Đôn chỉ là một

ga xép thể thôi. Thú thực là chủ yếu nhờ Liôn mà hàng năm trước khi về nhà, con gặp Đen ở La Mã. Đen sẵn lòng đến Luân Đôn đón con, nhưng nếu Liôn ở La Mã thì con không ưng như vậy. Cố nhiên con là kẻ ích kỷ. Nhưng mẹ và mọi người không thể hình dung được anh ấy đem lại cho con niềm thích thú thế nào đâu. Anh ấy là một trong số những người quen - mà những người như thế tính ra chỉ một hai người - không hề nuông chiều con, con rất lấy làm tiếc rằng con với anh ấy rất ít gặp nhau.

Hiếu theo một nghĩa thì Liôn hạnh phúc hơn con. Anh ấy gặp gỡ Đen và các bạn cùng chủng viện của nó ở nơi mà con không đến được. Chắc Đen sợ rằng con sẽ làm họ mất tâm ngay tại chỗ. Hay là họ sẽ làm con mất trinh. Ha! Chi trừ phi họ thấy con trong bộ y phục Tsarmian! Trang phục như thế con nom thật kỳ dị, giá mà mọi người nhìn thấy! Thực là một Têđa Bara hiện đại! Hai miếng đồng đen nhỏ xíu chỉ vừa che núm vú, và một đồng dây chuyền đủ loại, lại thêm một vật nữa - theo con thì đấy là cái vành đai giữ trinh tiết, dù sao không có kim cắt thép thì không thể thọc vào dưới cái đó được. Lại thêm bộ tóc giả - tóc đen và dài, và cả toàn thân tô màu nước da sạm nắng, mang những thứ như thế con có bộ dạng khiến cho người xem phải ghen thố.

Con đang nói chuyện gì nhỉ! À, vâng, tuần trước ở La Mã, Liôn đã gặp Đen và các bạn cùng học với

nó. Cả bọn kéo nhau đi ăn uống. Liôn trả tiền hết, anh ấy nhất quyết như vậy, để Đen khỏi lúng túng. Một tối vui ra tối vui. Không có lấy một phụ nữ, cố nhiên, nhưng mọi cái khác thì như bình thường. Cả nhà thử tưởng tượng xem, Đen quỳ gối trong một tiệm rượu đáng ghét nào đó ở La Mã, trước một bình hoa thủy tiên và ngâm:

Thủy tiên yêu dấu của ta, chúng ta sẽ héo tàn

Bởi vẻ duyên dáng của hoa đang mau chóng khóc than⁽¹⁾

Suốt mười phút, Đen cố nhớ lại cho đúng những câu ấy, không làm cho nó sai lạc đi chút nào, rồi nó thất vọng, cần một nhánh thủy tiên bằng răng và nháy múa. Đây là Đen, có thể tưởng tượng được không ? Liôn bảo rằng cái đó hoàn toàn vô hại và quả thực là cần thiết, không thể chỉ có làm việc và hoàn toàn không giải trí, vân vân và vân vân. Một khi phụ nữ đã bị loại trừ thì cần uống rượu kha khá vào. Liôn đoán chắc như thế. Đừng nghĩ rằng việc đó diễn ra thường xuyên, không có đâu, đây là điều rất hiếm, và theo con hiểu, trong những trường hợp như thế, Liôn cầm đầu và đích thân trông coi họ, vì tất cả

(1) Đen nhớ nhầm mấy câu thơ của Rôbe Henric (1591 - 1674):

Thủy tiên yêu dấu của ta, chúng ta khóc than

Bởi vẻ duyên dáng của hoa đang mau chóng héo tàn

bọn họ chỉ là những kẻ ngờ nghệch và non dại. Nhưng con được một mẻ cười thỏa thích - thử tưởng tượng xem, Đen ngậm nhánh hoa thủy tiên và nhảy flamencô⁽¹⁾, lúc ấy ánh hào quang thần thánh ở nó như không hề có!".

Đen ở La Mã tám năm rồi mới chịu chức, thoát đầu mọi người đều có cảm giác như những năm đấy không bao giờ hết. Nhưng tám năm trôi qua nhanh hơn nhiều so với điều người ta có thể tưởng tượng được ở Drôghêda. Anh sẽ làm gì sau khi là linh mục, chẳng ai hình dung rõ, nhưng chắc là sẽ trở về Úc. Chỉ có Mecghi và Jaxtina ngờ rằng anh muốn ở lại Ý, nhưng Mecghi vẫn át được nỗi e sợ đó: hàng năm Đen vẫn hết sức vui thú được về nhà trong kỳ nghỉ. Nó là người Úc, cố nhiên nó muốn về quê hương. Jaxtina lại là chuyện khác. Chẳng nên mơ tưởng gì đến chuyện con bé sẽ về hẳn nhà. Nó là diễn viên, mà ở Úc, nó không thể có con đường tiến thân trên sân khấu. Còn Đen có thể phụng sự thiên chức của mình ở bất cứ nơi nào.

Vậy là, sang năm thứ tám, không ai đặt kế hoạch bọn trẻ sẽ giải trí như thế nào khi họ về nhà trong kỳ nghỉ. Trái lại cả gia đình tính chuyện đi La Mã để tận mắt xem Đen chịu chức.

(1) Flamenco-vũ, nhạc Tây Ban Nha (N.D).

- Rút cuộc là chúng ta xôi hỏng bỏng không. Mecghi tuyên bố.

- Xin lỗi, em thân mến, em nói gì nhỉ? - Enno hỏi lại.

Họ ngồi trong một góc ấm áp ở hàng hiên và đọc sách, nhưng cuốn sách của Mecghi đã từ lâu bị bỏ quên trên đui, còn chị lơ đãng nhìn theo hai con chim chìa vôi đang vui vẻ nhảy trên bãi cỏ. Năm nay mưa nhiều, sâu bọ đầy rẫy, chưa bao giờ loài chim sống no nê và thoải mái như thế. Tiếng chim hót và tiếng líu lo đủ giọng không hề ngừng lặng từ tinh mơ cho đến tối.

- Em nói là rút cuộc thì chúng ta xôi hỏng bỏng không, - Mecghi nói bằng giọng sầu thảm. - Như ống thuốc nổ bị ẩm của chiếc pháo hoa. Mọi hy vọng đều tan tành! Năm một ngàn chín trăm hai mốt khi gia đình em đến Đrôghêđa, có ai nghĩ sự thể rút cuộc lại như thế này.

- Chị vẫn không hiểu.

- Bố mẹ em có sáu con trai và em. Một năm sau lại sinh thêm hai con trai nữa. Còn mong gì hơn nữa? Sẽ có hàng chục con, dăm chục đứa cháu ư? Thế mà bây giờ thì đây. Hen và Xtua chết, các anh em trai còn lại thì rõ ràng là không định lấy vợ, còn em, đứa con duy nhất không có quyền truyền lại họ cho mình, chỉ một mình em có thể đem lại của Đrôghêđa những

người thừa kế. Nhưng các vị thần tối cao chưa cho thế là đủ. Em có một con trai và một con gái. Có thể mong được mấy đứa cháu. Vậy mà không! Con trai trở thành linh mục, còn đứa con gái, với nghề nghiệp của nó, sẽ suốt đời là gái già. Và Đrôghêđa vẫn lại là trắng tay.

- Chị không thấy có gì đáng ngạc nhiên. - Ennơ nói. - Xét cho cùng, có thể chờ đợi gì ở các anh em trai của em? Cứ ru rú ở các bãi chăn thả, nhát như kenguru, không bao giờ gặp gỡ các cô gái mà họ có thể lấy làm vợ. Còn Jimx và Petxi thì đã bị chiến tranh tàn phá tâm hồn. Em có thể tưởng tượng Jimx sẽ lấy vợ một khi đã biết rằng Petxi hoàn toàn không thể tính đến chuyện ấy được không? Họ quá quyến luyến với nhau. Và lại, việc trồng trọt chăn nuôi làm cho người đàn ông trở nên không có giới tính, lấy đi gần hết sức lực của họ, mà sức lực ấy chẳng nhiều nhận gì lắm. Theo nghĩa đen, hoàn toàn về thể lực. Em không bao giờ nghĩ về chuyện ấy ư, Mecghi? Nói một cách thô thiển, dòng họ em sinh ra không phải để có một đời sống tình dục mãnh liệt. Điều đó cũng đúng cả với Đen và Jaxtina. Chị muốn nói rằng có một số người chỉ biết theo đuổi cái đó như những con mèo đực hoang, còn trong dòng họ em không hề có cái gì như thế cả. Tuy nhiên Jaxtina vẫn có thể sẽ lấy chồng. Hình như cháu nó rất mến cái anh chàng người Đức ấy, Liôn ấy mà.

- Chính thế, chị nói rất đúng. - Mecghi không chấp nhận một lời an ủi nào cả. - Cháu nó mến anh ta lạ thường. Chỉ thế không hơn. Rút cuộc thì hai người quen nhau đã bảy năm. Nếu nó định lấy anh ta thì hai người đã thành vợ chồng từ lâu rồi.

- Em nghĩ như thế ư? Chị biết Jaxtina khá rõ (Ennơ nói hoàn toàn đúng sự thật, ở Drôghêda không có ai, kể cả Fia và Mecghi, hiểu được Jaxtina). Chị cho rằng con bé vô cùng sợ phải yêu bằng thứ tình yêu nó là kết quả của việc lấy chồng, và thú thật là chị khâm phục anh chàng Liôn ấy. Rõ ràng anh ta hiểu thấu ruột gan Jaxtina. Không, chị không thể nói chắc là anh ta yêu con bé, nhưng nếu anh ta yêu thì anh ta đủ khôn ngoan chờ đợi cho nó đủ chín để đi bước quyết định. - Ennơ cúi xuống trong chiếc ghế bành, cuốn sách bị bỏ quên đã rơi xuống sàn đá men của hàng hiên. - Đây, em nghe tiếng hót của con chim ấy chứ? Hay biết bao, chị cho rằng họa mi còn thua xa nó... - Và ngần ngừ một lát, rồi cuối cùng bà nói ra cái điều đã nhiều tuần nung nấu trong tâm tư. - Mecghi, tại sao em không đi La Mã? Em nên có mặt ở đây khi Đen chịu chức.

- Em sẽ không đi La Mã! - Mecghi nghiêng rằng nói. - Em sẽ không bao giờ rời khỏi Drôghêda nữa!

- Sao kỳ thế, Mecghi! Đen sẽ buồn lắm đấy! Đi đi em! Nếu em không đi thì ở đây sẽ không có một phụ

nữ nào của Đrôghêđa cả, chỉ có em là còn trẻ và đi máy bay được. Hãy tin chị, nếu người già khom như chị mà còn hy vọng chịu đựng được chuyến đi như thế thì hẳn là chị đã ở trên chiếc máy bay ấy.

- Đi La Mã để nhìn xem Ranfơ chờ Brikaxxa ăn mừng thắng lợi của ông ta như thế nào ư? Em thà chết còn hơn!

- Mecghi, Mecghi! Cố nhiên là em thất vọng, nhưng sao lại trút giận lên ông ấy và con trai mình? Có lần em đã thú nhận rằng lỗi tại em cả kia mà. Vậy thì hãy dẹp sự kiêu hãnh đi và làm ơn đến La Mã cho.

- Không phải là chuyện kiêu hãnh. - Mecghi giật mình. Ôi, Ennơ, em khiếp sợ không dám đi! Em không tin đấy là điều không tránh khỏi, em không thể tin được. Hễ cứ nghĩ đến là sồn da gà lên.

- Nhưng nếu sau khi chịu chức, cháu nó không thể về nhà được thì sao, em có nghĩ đến điều ấy không? Em không hề nghĩ tới à? Linh mục sẽ không có thời gian nghỉ dài như sinh đồ chủng viện, và nếu nó quyết định ở lại La Mã thì em phải thân hành đến đấy, nếu không thì em sẽ không bao giờ gặp con nữa. Đi La Mã đi, Mecghi!

- Em không thể đi được. Giá như chị biết em khiếp sợ đến chừng nào! Không phải do kiêu ngạo,

cũng không phải vì Ranfơ đã thắng em và vân vân, đấy chỉ là cái cớ em viện ra để khỏi bị hỏi han lời thôi. Có trời chứng giám, em nhớ cả hai người lắm lắm, em sẵn lòng quỳ gối lết đến để được ngắm nhìn cả hai, nhưng không một phút nào em tin rằng họ cần đến em. Không, Đen sẽ vui sướng được gặp mặt em, nhưng còn Ranfơ? Ông ấy đã không còn nhớ rằng có em ở trên đời. Em xin nói với chị rằng em sợ. Tự đáy lòng em cảm thấy: em mà đi La Mã thì sẽ xảy ra tai họa. Vì thế em không đi.

- Nhưng có thể xảy ra chuyện gì, em nói đi.

- Em không biết. Giá như em biết sẽ phải đấu tranh với cái gì. Đẳng này chỉ là cảm giác, làm thế nào vượt thắng được cảm giác? Không có gì khác. Linh cảm. Tuồng như các thần bất tử định bắt em phải đền nợ.

Enno bật cười.

- Thôi đi, Mecghi! Em hết như một bà già thực thụ vậy!

- Em không thể đi được, không thể được! Em đúng là già rồi.

- Vớ vẩn, em là một phụ nữ khá trẻ còn đang sung sức. Đủ trẻ có thể đi máy bay.

- Ôi, buông tha em đi! - Mecghi hằm hè đáp lại và chúi vào quyển sách.

*

* *

Có những dịp La Mã tràn ngập những người bị thu hút về đây bởi một mục đích đặc biệt. Không phải là khách du lịch, không phải là những kẻ vô công rồi nghề tò mò lần theo những di tích hiện nay để cố hình dung ra cái huy hoàng của thời xưa, cũng không phải là những con chim đi trú vội vã tham quan La Mã vào lúc rảnh rỗi nhân đi qua từ địa điểm A đến địa điểm B. Không, khối người này gắn kết với nhau bởi một tình cảm chung; họ đầy lòng tự hào, họ đến để tận mắt nhìn thấy trong nhà thờ uy nghi ở La Mã - nhà thờ được tôn kính nhất thế gian, - con trai họ, cháu họ hay một người họ hàng nào đó sẽ được long trọng phong chức thánh. Họ lưu lại nơi đây, người thì ở các nhà trọ xoàng xĩnh, người thì ở các khách sạn sang trọng, người thì ở nhà họ hàng hay bạn bè. Nhưng tất cả bọn họ cùng đồng lòng, hòa hảo với nhau và với cả thế gian. Lẽ tự nhiên là họ đi thăm liên tiếp tất cả mọi cái: đây là nhà bảo tàng Vaticăng và cuối cùng, coi như phần thưởng cho sự kiên nhẫn, là nhà nguyện Xicxin⁽¹⁾; đây là

(1) Nhà nguyện Xicxin - nguyên là nhà thờ gia đình ở Vaticăng, hiện nay là nhà bảo tàng (N.D).

Quảng trường nghị hội⁽¹⁾, Đại diện trường Côlize⁽²⁾, đường Appia⁽³⁾, bậc thang trên quảng trường Tây Ban Nha, đài phun nước Tr'êvi, son et lumière⁽⁴⁾. Tất cả những cái đó lấp kín thời gian trong lúc chờ đợi cái ngày thiết tha mong mỏi. Những người đó được ban một đặc ân: được chính Giáo hoàng tiếp kiến, La Mã hào hiệp không tiếc gì họ.

Lần này, khác với những năm trước, Đen không đón chị ở ga: anh lánh riêng một nơi để chuẩn bị cho sự kiện sắp tới. Thay cho Đen, trên sân ga lem luốc vì đông người giẫm xéo, Liôn Miôrlinh Harthâymo chạy lồng lên như một con thú to lớn. Gặp Jaxtina anh không hôn - không bao giờ anh làm như thế, - anh chỉ ôm vai cô và ghì chặt.

- Đúng là con gấu. - Jaxtina nói.

- Gấu ư?

- Trước kia, khi mới quen nhau, tôi nghĩ rằng anh là một khâu còn thiếu nào đó trong lịch sử nguồn ốc loài người, nhưng rồi tôi thấy rằng anh giống gấu

(1) Quảng trường nghị hội một quảng trường ở Cổ La Mã là trung tâm sinh hoạt chính trị (N.D).

(2) Đại Diện trường Côlize-diễn trường lớn nhất ở Cổ La Mã, chứa được tới 87.000 người xem (N.D).

(3) Đường Appia - con đường lớn lát đá đầu tiên, làm năm 312 trước công nguyên (350), hiện nay hầu như còn nguyên vẹn (N.D).

(4) Son et lumière - âm thanh và ánh sáng - những tia nước phun có tiếng róc rách, buổi tối thì được chiếu sáng.

hơn là vườn gôrinla. Gôrinla là một sự so sánh không lấy gì làm hay ho.

- Thế gấu thì hay ho à?

- Phải, gấu có lẽ cũng hạ thủ bất cứ ai trong chớp nhoáng, nhưng dù sao vẫn dịu dàng hơn. - Cô khoác tay Liôn và dễ dàng nhịp bước theo anh, tầm vóc họ gần bằng nhau. - Đen thế nào? Anh có nhìn thấy cậu ấy trước khi nó lách riêng đi một chỗ không? Tôi suýt giết chết Klaider, ông ta nhất định không cho tôi đi sớm hơn.

- Đen vẫn như mọi khi.

- Anh không rủ rê nó đi chệch khỏi con đường chính đạo đấy chứ?

- Tôi ấy à? Tất nhiên là không. Còn cô nom quyền rũ quá.

- Tôi rất chi là ngoan ngoãn, thêm nữa tôi làm cho tất cả các thợ may Luân đôn phát tài to. Anh có thích chiếc váy mới gần cũn của tôi không? Nó gọi là mini-juyp đấy.

- Đi lên trước đi, rồi tôi sẽ nói cho cô biết.

Chiếc váy lụa rộng buông đến khoảng giữa đùi bay tốc lên khi Jaxtina quay ngoắt về phía Liôn.

- Anh sẽ nói sao, Liven? Bất nhã phải không? Ở Pari tôi chưa thấy một phụ nữ nào mặc váy ngắn như thế này.

- Herzchen ạ, điều đó chỉ xác nhận rằng có đôi chân cân đối như chân cô mà mặc váy dài thêm lấy một milimet nữa thôi là rất bất nhã. Người La Mã chắc sẽ đồng ý nói tôi.

- Như vậy thì không cần chờ đến tối, mà chỉ một vài giờ nữa thôi móng tôi sẽ đầy vết tím bầm. Quý tha ma bắt tất cả bọn họ đi: Anh có biết thế nào không, Liven?

- Sao?

- Chưa lần nào có một linh mục bầu véo tôi. Bao nhiêu năm nay tôi đi lang thang khắp Vaticăng, chỉ mong có một lần người ta véo tôi một cái. Bây giờ tôi nghĩ rằng mặc mini-juyp, tôi sẽ quyến rũ được một giáo sĩ cao cấp nào đó.

- Có lẽ cô sẽ quyến rũ được tôi đấy. - Harthây mơ mím cười.

- Thực ư? Mà lại với áo váy màu da cam ư? Tôi tưởng anh sẽ gớm ghét thấy tôi mặc áo váy màu da cam khi tóc tôi màu da cam.

- Cái đó làm tình cảm bốc cháy, một màu thật dữ dội.

- Anh chế nhạo tôi. - Jaxtina vừa nói vừa ngồi vào chiếc "Mecxêdet" mù kín có lá cờ đỏ Đức nhỏ phấp phới trên bộ tản nhiệt. - Anh đã kịp sắm quốc kỳ bao giờ vậy?

- Khi nhận chức vụ mới trong chính phủ.

- Chẳng phải vô cớ mà tôi đánh giá cao cái tin đăng trong tờ "Nuiz". Anh đã xem chưa?

- Cô biết đấy, Jaxtina ạ, tôi không đọc những loại báo lảm cẩm đó.

- Tôi cũng thế, nhưng có người đã đưa cho tôi xem số báo ấy. - Đến đây cô nói to hơn, bằng một giọng làm ra vẻ quý tộc, giả tạo kinh khủng: "Một ngôi sao đang lên của giới sân khấu, tóc màu hung, gốc người Úc, kết bạn thân thiết với một thành viên của nội các Tây Đức".

- Họ không thể biết rằng chúng ta quen nhau đã lâu lắm rồi. - Liôn nói một cách điềm tĩnh, duỗi chân ra và ngồi cho thoải mái hơn.

Jaxtina nhìn bộ comlê của Liôn bằng con mắt tán thưởng - bộ y phục rất xuề xòa, rất Ý. Đúng, bản thân Liôn tuyệt nhiên không lạc hậu với một châu Âu, thậm chí anh dám mặc sơmi lưới cho phép người Ý phô ra lớp lông dày rậm trên ngực.

- Anh hoàn toàn không nên mặc comle với áo có cổ và cà vạt.

- Vậy ư? Tại sao kia?

- Phong cách của anh là phong cách phóng túng, chính như lúc này đây : tám mêdayông vàng đeo dây

chuyên trên bộ ngực lông lá. Khi anh mặc comlê, tôi có cảm tưởng như anh bụng phệ và chẳng có eo ách gì cả, nhưng thực ra đâu có như thế.

Liôn nhìn cô với vẻ ngạc nhiên, rồi luống mắt anh trở nên cảnh giác, Jaxtina gọi đó là "cái nhìn đâm chiêu chăm chú".

- Lần đầu tiên. - Anh nói.

- Lần đầu tiên cái gì kia?

- Bảy năm trời chúng ta quen nhau, nếu cô có ý kiến gì về vẻ bề ngoài của tôi thì chỉ là chê bai.

- Thật ư? - Jaxtina dường như thẹn. - Không - không, tôi vẫn thường hay nghĩ về vẻ ngoài của anh và không hề có ý chê bai gì cả. - Và không hiểu sao cô vội vã nói thêm. - Chẳng hạn về việc anh mặc comlê có hợp không.

Anh không đáp, chỉ mỉm cười với những ý nghĩ gì không rõ.

Chuyến đi này bằng ô tô là sự việc êm ả cuối cùng, tiếp theo là những ngày cực kỳ sôi động. Jaxtina cùng với Liôn đến thăm Hồng y đồ Brikaxxa và Hồng y Kôntini-Versêzê và vừa ở chỗ hai người về là chiếc xe con do Liôn thuê đã đưa cả đoàn người Drôghêda về khách sạn của họ. Jaxtina liếc mắt theo dõi xem những người họ hàng của cô gây nên ấn tượng như thế nào đối với Liôn: toàn là đàn ông. Cho

đến phút cuối cùng Jaxtina tin chắc rằng mẹ sẽ nghĩ lại và đến La Mã, nhưng cô uống công đưa mắt tìm mẹ. Đây là một đòn khủng khiếp, chính Jaxtina cũng không hiểu cô đau lòng cho ai hơn: cho bản thân hay cho Đen. Nhưng lúc này họ ở đây, các bác trai và các chú, tất nhiên cô phải tiếp đón họ với tư cách chủ nhà.

Họ mới rụt rè và ngượng ngùng làm sao! Không thể hiểu được ai là thứ mấy. Năm tháng qua đi làm cho họ trở nên không có gì khác biệt nhau. Ở La Mã họ là hiện tượng đập vào mắt như thế là... ờ, như thế là những chủ trại người Úc chính cống đến thăm ai ở La Mã. Tất cả đều như nhau; trang phục bình thường của các điền chủ phong lưu cả đời có một lần kéo nhau ra thành phố: ủng cao màu nâu dùng để cưỡi ngựa, có chun ở phía bên, quần có màu không rõ rệt, áo vét thể thao bằng len xù lông dày khít có đường xẻ bên sườn và vô số miếng da ghép thêm vào, sơ mi trắng, cà vạt đen bằng len, mũ rộng vành màu xám chóp phẳng. Trên các đường phố Xitnây vào những ngày lễ Phục sinh, kiểu trang phục như thế không làm ai ngạc nhiên, nhưng ở La Mã vào cuối mùa hè thì đây là cảnh tượng khá hiếm.

Nói thật tình, ơn nhờ Chúa là có Liôn ở đây! Anh tốt với họ biết bao! không bao giờ tôi tin là có người nào làm được cho Petxi "chịu bắt chuyện", vậy mà anh làm được, cảm ơn anh. Họ chuyện trò huyền thuyên như những người ham chuyện ngồi lê đôi

mách, và anh khéo xoay đầu ra bia Úc cho họ? Anh ưa thích cả sáu người, và xem ra tiếp xúc với họ anh cảm thấy thích thú. Rõ ràng là mọi việc đều có ích cho nhà chuyên gia về chính trị và công nghiệp Đức. Không thể nào hiểu được làm sao một người có tư chất như thế mà bỗng nhiên lại là một tín đồ thiên chúa giáo ngoan đạo! Đúng, quả thật anh là con người bí ẩn, Liven Miôrlinh Harthây mơ a. Bạn của Giáo hoàng và các Hồng y, đồng thời là bạn của Jaxtina Ô'Nin. Tôi biết ơn anh biết bao, nếu anh không xấu xí đến như thế thì hẳn là tôi sẽ hôn anh tới tấp! Tôi ở La Mã này, phải chăm lo cho các bác các chú mà không có Liven thì thật đẹp mặt! Anh có cái tên rất đúng.

Anh ngả người ra sau trong chiếc ghế bành, nghe Bốp kể chuyện về việc xén lông cừu, và bởi vì anh gánh lấy trách nhiệm của chủ nhà, Jaxtina không còn việc gì phải làm nữa, cô tò mò chăm chú nhìn. Thông thường, cô nhận ra những đặc điểm bên ngoài của khuôn mặt mới ngay từ lúc thoát nhìn, nhưng đôi khi sự tinh tường ấy phản lại cô và có những người đã bước vào đời cô từ lúc nào không biết và chiếm được vị trí vững chắc trước khi cô kịp rút ra kết luận đầu tiên quan trọng nhất về dung mạo của họ. Khi ấy, đôi khi nhiều năm sau cô mới lại có dịp nhìn người đó bằng con mắt mới mẻ như nhìn người không quen. Bây giờ cô nhìn Liôn như thế đấy. Lỗi

lầm cố nhiên là tại cuộc gặp gỡ đầu tiên ấy cả: giữa những vị Hồng y ấy, cô hoảng hốt, mất tinh thần, chỉ tỏ ra táo tợn, cố làm cho mình mạnh bạo lên. Cô chỉ kịp nhận thấy những gì rõ ràng nhất: anh rắn chắc vạm vỡ, nước da rám nắng, tóc thẫm màu dày rậm như thế nào. Còn khi anh đưa cô đi ăn tối thì cơ hội để quan sát chính xác hơn đã lỡ mất rồi: anh buộc cô nhìn thấy không phải là những đường nét trên mặt anh, mà cá tính độc đáo của anh; cô quá mải mê theo dõi môi anh phát âm như thế nào để có thể nhìn xem cặp môi ấy đường nét ra sao.

Anh hoàn toàn không xấu xí, bây giờ cô cả quyết như vậy. Có lẽ vẻ ngoài của anh hoàn toàn khớp với thực chất, ở anh lẫn lộn cả cái tốt nhất và cái xấu nhất. Dường như ở một vị hoàng đế La Mã nào đó. Không lấy gì làm lạ rằng anh yêu La Mã như thế. Đây là quê hương tinh thần của anh. Khuôn mặt rộng, hai mắt lún sâu, gò má nhô hẳn ra, mũi nhỏ nhưng sống gồ lên. Cặp lông mày đen và rậm không uốn theo đường lượn của hốc mắt, mà hoàn toàn thẳng. Lông mi đen và dài hết như lông mi con gái, cặp mắt thẫm màu tuyết diệu, mí mắt hầu như bao giờ cũng hạ xuống và che giấu ý nghĩ của anh. Nhưng đẹp nhất trên khuôn mặt này là cái miệng - không quá mỏng và môi không mỏng, không to và không nhỏ, nhưng đường nét đẹp và rãnh rẽ hiếm có, miệng mím lại nom kiên quyết lạ thường; tưởng

như nếu Liôn ngừng theo dõi bản thân mình, nếu anh không mím môi chặt như thế thì cặp môi ấy sẽ tiết lộ hết mọi bí mật của anh và người ta sẽ biết rõ thực ra anh là người thế nào. Thú vị biết bao khi ta phân tích từng nét khuôn mặt đã rất quen mà hóa ra lại là khuôn mặt ta hoàn toàn chưa biết.

Jaxtina chợt thoát ra khỏi trạng thái trầm tư, hóa ra anh cũng đang chăm chú nhìn cô như cô đang xem xét anh: cô có cảm giác như trước mắt đám đông nhăm nhăm cầm đá trong tay, cô bị lột bỏ hết áo váy! Khoảng một phút, anh nhìn thẳng vào mắt cô bằng cặp mắt mở to, cảnh giác, không hẳn là ngạc nhiên, mà dò xét thì đúng hơn. Rồi anh điềm tĩnh đưa mắt nhìn Bốp và hỏi điều gì hoàn toàn đúng thực chất về vùng đất lầy. Jaxtina thầm mắng mình: đừng có nghĩ vớ vẩn! Nhưng kể ra cũng hấp dẫn lắm chớ: con người mà bao nhiêu năm nay chỉ là người bạn, bỗng nhiên ta thấy người đó có thể là người tình. Ý nghĩ ấy tuyệt nhiên không có gì đáng ghét.

Actua Bêxtr'ênjơ có không ít người kế chân, và với họ cô không còn buồn cười nôn ruột nữa. Ô, ta đã qua một chặng đường không nhỏ sau cái đêm đáng ghi nhớ ấy. Nhưng đây là vấn đề; ta có tiến thêm được bước nữa không? Thật là thích thú khi ta có một người đàn ông, xin đủ cái lý sự của Đen rằng người đàn ông, phải là người duy nhất. Ta không

định gắn bó mình với một người duy nhất, vì thế ta sẽ không ngủ với Liôn, không, không đời nào. Sẽ có quá nhiều điều thay đổi sau đó, ta sẽ mất một người bạn. Mà ta cần bạn, cần phải có bạn, ta không thể sống không có bạn. Ta cần giữ gìn anh ấy, cũng như ta đã giữ gìn Đen, sao cho bên cạnh ta có một người đàn ông mà về mặt thể xác không có ý nghĩa gì với ta.

*

* *

Nhà thờ này có thể chứa được hai mươi ngàn người cầu nguyện, vì vậy không thiếu chỗ. Cả thế giới không có ngôi đền thờ nào mà để dựng nên nó người ta đã đổ vào đấy bấy nhiêu thời gian, suy nghĩ và thiên tài, đứng trước nó mọi tác phẩm ngẫu tượng giáo của người xưa đều phai mờ. Phải, đem so sánh thì những cái đó đều không đáng gì. Bao nhiêu tình yêu, bao nhiêu công sức. Bazilic của Bramantê⁽¹⁾, nóc vòm của Mikêlanjêlô⁽²⁾, hàng cột của Bernin⁽³⁾.

(1) Bramantê (Bramante) Đônatô (1444-1514), kiến trúc sư người Ý (N.D).

(2) Mikêlanjêlô Buônarrôti (Michelangelo Buonarroti) (1475-1564), nhà điêu khắc, họa sĩ, nhà kiến trúc, nhà thơ người Ý (N.D).

(3) Bernin Lôrentsô (1598-1680), nhà kiến trúc và điêu khắc người Ý (N. D).

Những cái đó ca ngợi sự cao cả không chỉ của Chúa trời, mà cả của Con Người. Nằm sâu dưới confessio⁽¹⁾ đó, trong cái hầm mộ nhỏ xíu bằng đá, là hài cốt của chính thánh Pie: hồi xưa Đại đế Sác-lơ đã làm lễ đăng quang ở đây. Tưởng chừng âm vang của những tiếng nói đã tắt lặng từ lâu vẫn còn văng vẳng trong những luồng ánh sáng từ ngoài tuôn chảy vào, những ngón tay đã từ lâu không còn nữa vẫn ve vuốt lớp đồng đen của những tia tỏa ra ở phía sau bàn thờ chính và âu yếm vuốt ve những cột vịn xoắn bằng đồng đen của babdachinno⁽²⁾.

Đen nằm phủ phục trên các bậc thềm như người chết. Anh đang nghĩ gì? Có lẽ anh đang bị giày vò bởi một nỗi đau không đúng lúc vào giờ này chăng: tại sao mẹ không đến? Hồng y đời Brikaxxa nhìn qua hàng nước mắt và hiểu: lúc này không có sự đau đớn. Đau đớn là trước đây kia, đúng, cố nhiên; hẳn là sẽ đau đớn sau này. Nhưng lúc này thì không. Ở chàng trai, tất cả đều tập trung vào phút này, vào phép lạ. Tất cả bản thể anh tràn đầy Chúa. Hôm nay là một ngày duy nhất, có một không hai trong đời anh, và chỉ có một điều quan trọng: nói lên lời khẩn nguyện thiêng liêng, hiến dâng Chúa cả cuộc đời và linh hồn mình. Chắc là điều đó vừa sức anh ta, nhưng liệu có nhiều người thực sự đạt được điều ấy

(1) Dưới trung tâm đó của lòng tin (nhà thờ thánh Pie là hiện thân của đạo thiên chúa, là nhà thờ quan trọng nhất của đạo thiên chúa)

(2) Tán che phía trên bàn thờ (N.D).

không? Chỉ biết là không phải Hồng y Ranfơ đã đạt được, mặc dù cho đến nay ông vẫn nhớ bản thân ông cũng tràn đầy niềm phấn khởi thiêng liêng như thế nào trong giờ thụ phong. Ông đã say mê gắng hiến dâng toàn bộ bản thân, thế nhưng ông đã giấu đi một cái gì.

Không, sự phong chức của ta không lấy gì làm cao cả lắm, nhưng qua chàng trai này ta sẽ trải nghiệm lại tất cả. Anh ta đích thực là sự huyền nhiệm, quả là đáng kinh ngạc: anh ta đã sống giữa chúng ta gần ấy năm, và bất chấp sự lo sợ của tất cả chúng ta cho anh ta, không có lấy một kẻ nào ghét anh ta chứ đừng nói đến kẻ thù. Anh ta được mọi người yêu mến và anh ta cũng yêu mến mọi người. Anh ta chưa lần nào nảy ra ý nghĩ rằng đây là trường hợp hiểm hoai ngoại lệ. Vậy mà khi đến với chúng ta lần đầu tiên, anh ta không tự tin lắm; niềm tự tin ấy là do chúng ta đem lại cho anh ta; có lẽ đây là sự biện minh cho chúng ta. Nhiều người đã được phong chức sắc ở đây, hàng nghìn linh mục đã từ giữa những bức tường này mà ra, nhưng với chàng trai này thì tất cả đều khác. Ôi Mecghi! Tại sao em không đến, tại sao sẽ không nhìn thấy em đã dâng Chúa một tặng phẩm như thế nào, một tặng phẩm mà ta đã không thể dâng Chúa, vì chính ta đã được hiến cho Chúa? Chắc là vì thế nên hôm nay anh ta được giải thoát khỏi nỗi đau. Bởi vì hôm nay ta được ban

quyền phép nhận lấy nỗi đau của anh ta, giải thoát cho anh ta khỏi đau khổ. Ta khóc bằng nước mắt của anh ta, ta đau xót thay cho anh ta. Như thế là phải.

Rồi Ranfơ quay lại, nhìn những người Drôghêđa, họ ngồi sát cạnh nhau, tất cả đều mặc comlê thâm màu, nom không thuận mắt đối với nơi này. Bôp, Jêc, Huyghi, Jimx, Petxi. Chiếc ghế bỏ trống - Mecghi không đến, rồi đến Frenk. Người phụ nữ duy nhất trong gia đình Kliri là Jaxtina, ngọn lửa của mái tóc được dập tắt đi bằng tấm khăn choàng đăng ten màu đen. Bên cạnh cô là Liôn. Và rất nhiều người không quen, nhưng hôm nay họ hết lòng chia sẻ tình cảm của những người từ Drôghêđa đến. Còn đối với Ranfơ, hôm nay tất cả đều đặc biệt ngày hôm nay của ông là một ngày phi thường. Ông có một tình cảm gần như ông hiến dâng con trai ruột thịt của mình. Ranfơ mỉm cười, thở dài. Lúc này Vittôriô có cảm thấy điều gì khi phong chức cho Đen không?

Có lẽ hôm nay anh quá khổ tâm về việc mẹ không đến, nên trong buổi chiều dài long trọng do Hồng y Vittôriô và Ranfơ tổ chức để mừng anh, Đen cố gắng trước hết trao đổi mấy lời với Jaxtina. Trong bộ áo chùng thâm với cái diềm trắng như tuyết trên cổ áo đen kín mít, Đen nom thực tuyệt vời, cô chị nghĩ như vậy; nhưng không giống linh mục một chút nào. Giống diễn viên đóng vai linh mục nhiều hơn; tuy nhiên đây là chưa nhìn vào mắt cậu em. Trong mắt

nói với mình như thế về bác Frenk của chúng ta. Mà thực ra tại sao lại như thế, hả chị Jax?

Nhưng Jaxtina không thừa nhận một sự nhượng bộ và vòng vo nào hết, cô bị hút hết tâm trí vào điều căn cốt nhất.

- Chị sẵn sàng giết chết mẹ! - Cô nghiêng rằng khẽ nói. - Sao mẹ dám đối xử với em như thế!

- Ở kia, chị Jax! Em hiểu mẹ. Chị cũng cố mà hiểu mẹ. Nếu như đó là vì độc ác hay để trả thù thì em sẽ cay đắng trong lòng, nhưng chị biết mẹ không kém gì em, chị cũng hiểu rằng không làm gì có chuyện như thế. Chẳng bao lâu nữa em sẽ về Đrôghêđa. Em sẽ nói chuyện với mẹ, khi ấy mọi việc sẽ sáng tỏ.

- Hẳn là con trai đối với mẹ kiên nhẫn hơn con gái. - Môi Jaxtina méo đi một cách buồn rầu, cô nhún vai. - Chẳng thế mà chị thích sống một mình theo ý thích của mình, như vậy là hơn, vì chị sẽ không ràng buộc người nào phải có chị là mẹ.

Trong đôi mắt xanh hướng vào cô ngồi lên vế đôn hậu và triu mến vô hạn, Jaxtina tức tối: phải chăng Đen có ý thương hại cô?

- Tại sao chị không lấy Liôn? - Đen bỗng hỏi.

Cô buộc kêu lên, thậm chí há hốc mồm. Cô trả lời một cách lúng túng:

- Anh ấy không ngờ ý.

- Chỉ vì anh ấy nghĩ rằng chị sẽ từ chối. Nhưng chuyện ấy có thể thu xếp được.

Không ngần ngừ, cô véo tai cậu em, y như thời thơ ấu.

- Hãy cứ thử xem, đáng linh mục gốc gác nghịch kia! Giữ mồm giữ miệng đấy, nghe chưa? Chị không yêu Liôn!!! Anh ấy chỉ là bạn chị, chị muốn anh ấy vẫn cứ là bạn. Em mà cấm lấy một ngọn nến để cầu cho việc ấy thì thế là chị sẽ ngồi xuống, lừ mắt nhìn và nguyên rủa em, - em có nhớ hồi xưa cái phép thuật ấy làm em sợ chết khiếp chứ?

Đen ngửa đầu lên và cất tiếng cười vui vẻ.

- Tiết mục ấy không trôi đâu, chị Jaxtina! Bây giờ phép của em mạnh hơn phép của chị. Chị đừng có nổi nóng, bà chị bẳn tính ạ! Em lắm, có thể thôi. Em tưởng chị với anh Liôn yêu nhau.

- Không hề. Sau bảy năm quen nhau ư? Đừng hy vọng, trừ phi hôm biết huýt sáo và cá cất tiếng hát. - Jaxtina im lặng một lát như không tìm được lời cần thiết, rồi ngược mắt nhìn em gần như rút rè. - Đen ạ, chị mừng cho em lắm lắm. Chị nghĩ rằng mẹ mà ở đây thì mẹ cũng mừng như thế. Muốn vậy chỉ cần thấy lúc này. Hãy chờ đợi, rồi mẹ sẽ ưng chịu tất.

Đen thận trọng đưa hai tay ôm chặt lấy khuôn mặt nhỏ nhắn gầy gò của chị, mỉm cười với chị âu yếm, trêu mến

đến nỗi Jaxtina bóp chặt hai cườm tay em, như cố thấm hút lấy tình yêu của em bằng mọi đường gân thớ thịt. Dường như tức thời trong ký ức trôi dạt những năm tháng tuyệt diệu vô giá của thời thơ ấu.

Tuy nhiên, đằng sau sự trù mến của em trai, trong đáy mắt em, cô cảm thấy thấp thoáng bóng dáng của sự hồ nghi, không, không phải hồ nghi có lẽ nói như vậy quá mạnh, đúng hơn là bóng dáng của nỗi lo ngại. Thường thường nó vẫn tin rằng cuối cùng mẹ sẽ hiểu, nhưng nó là một người không xa lạ với bất cứ cái gì thuộc về con người, chứ ngoài nó ra, tất cả mọi người đều quên điều đó quá dễ dàng.

- Chị Jax ơi, nếu em cầu xin chị điều gì thì chị sẽ làm chứ? - Đen buông chị ra hỏi.

- Mọi việc trên đời. - Jaxtina đáp một cách nghiêm chỉnh.

- Em có được một thời gian đại loại như sự tạm hoãn để suy nghĩ xem sau đây em sẽ làm gì nữa. Hai tháng. Em có ý định suy nghĩ một cách chín chắn trong lúc cưỡi lên lưng một con ngựa nào đó của Drôghêđa, song trước đó phải nói chuyện với mẹ đã... em có cảm giác rằng sẽ không làm sáng tỏ được điều gì cho bản thân mình khi chưa nói chuyện với mẹ. Nhưng trước hết... chị ạ, em cần thu được can đảm để trở về nhà. Vậy thì nếu có thể được, chị đi với em về Pôlôpône khoảng hai tuần, ở đây chị sẽ la

rầy nhiec móc em về thối hèn nhất, điều đó sẽ làm em chán ngấy đến nỗi em mau mau lên máy bay để khỏi phải nghe những lời chối tai như vậy. - Đen mỉm cười với chị. - Mà này, chị Jaxxi ạ, chớ có tưởng rằng bây giờ chị không còn chỗ trong đời em, cả chị và mẹ đều không được nghĩ như vậy. Em là lương tâm của chị, mà nghe tiếng nói của lương tâm đôi khi cũng có ích.

- Ồ, cố nhiên, cố nhiên, Đen ạ, chúng ta sẽ đi!

- Thế thì tốt. - Đen mỉm cười, nhìn với vẻ ranh mãnh. - Em quả thực cần có chị Jaxx ạ. Đối với em, chị sẽ là cái đinh cắm vào móng, y như ngày xưa.

- Chà chà! Nói những lời như thế là bất lịch sự, đức Cha Ô'Nin khải kính ạ!

Đen bắt hai tay ra sau đầu, khoái trá ngả người trên lưng ghế.

- Em là đức Cha khải kính! Tuyệt đấy chứ nhỉ? Rồi em sẽ gặp mẹ và có lẽ em sẽ có thể tập trung mọi ý nghĩ vào Chúa. Chị ạ, em cho rằng đối với em đấy là điều chủ yếu. Chỉ nghĩ về Chúa thôi.

- Em phải vào một dòng đạo, Đen ạ.

- Điều đó bây giờ vẫn có thể được, mà chắc là em sẽ làm như thế. Em có cả cuộc đời ở phía trước, chẳng việc gì phải vội.



Jaxtina rời khỏi cuộc chiêu đãi ra về cùng với Liôn. Cô nói với anh rằng cô định cùng Đen sang Hy Lạp, còn anh nói rằng anh định trở về Bon.

- Đến lúc từ lâu rồi, quý bắt anh đi. - Jaxtina tuyên bố. Là bộ trưởng mà anh chẳng bận tâm nhọc sức gì cho lắm. Các báo đều viết rằng anh là kẻ vô công rồi nghề, kẻ chơi bời, chỉ biết đàn đúm với các nữ diễn viên tóc hung người Úc, một gã ba que xỏ lá.

Liôn giờ nắm đấm oai vệ lên đe cô.

- Cô không hề ngờ rằng tôi vẫn phải trả giá đắt như thế nào về những lạc thú ít ỏi của tôi.

- Có lẽ ta nên đi bộ. Liven ạ, anh không phản đối chứ?

- Không, nếu như cô sẽ không đi chân trần.

- Bây giờ thì không thể đi chân trần được. Mini-juyyp có những khuyết điểm của nó; trước kia chúng tôi đi bít tất, cởi bỏ không khó gì. Còn bây giờ người ta sáng chế ra một thứ đại loại như quần nịt dùng trên sân khấu, không thể cởi ra trước mắt mọi người,

như vậy sẽ làm chấn động ghê gớm phong tục từ thời Iêđy Gôđiva. Vậy nếu tôi không muốn phá hỏng chiếc quần liền tất, mà nó trị giá năm ghinê⁽¹⁾ thì muốn hay không cũng cứ phải đi giày.

- Ít ra cô cũng bổ xung kiến thức cho tôi về trang phục của phụ nữ, cái mặc ngoài cũng như đồ lót trong. Harthây mơ nói vắn gọn.

- Thôi đi! Tôi đánh cuộc là anh có cả chục cô nhân tình và anh lột truồng tất cả bọn họ.

- Tôi chỉ có một nàng, và đúng như một người tình đáng mặt người tình, nàng bao giờ cũng chờ đợi tôi trong bộ đồ hở hang.

- Nay anh ạ, hình như chúng ta chưa bao giờ bàn về đời sống tình dục của anh phải không? Hấp dẫn lắm đấy! Người tình của anh như thế nào?

- Một nàng bốn mươi tuổi tròn như cái thùng tôn, ngu độn, tóc và lông mày trắng nhợt, lại bẻm mép nữa.

Jaxtina dừng phắt lại như trời trồng.

- Anh gạt tôi. - Cô chậm rãi. - Tôi không tưởng tượng được anh bên cạnh người phụ nữ như thế.

- Tại sao vậy?

- Cảm quang thẩm mỹ của anh quá tốt để có thể như vậy.

(1) Ghinê là đồng tiền vàng của Anh, từ 1717 nó bằng 5 silling (N.D).

- *Chacun a son goût*⁽¹⁾, cô bạn thân mến của tôi ạ. Bản thân tôi hoàn toàn không đẹp trai, thế theo ý cô thì tôi có khả năng làm cho một phụ nữ trẻ đẹp mê tôi và trở thành người tình của tôi ư? Vì đâu mà cô nghĩ như vậy?

- Hoàn toàn có khả năng! - Jaxtina cúi kính phản đối - Quá đi chứ!

- Bằng cách gì, bằng tiền ư?

- Liên can gì đến tiền nong của anh! Chẳng qua là anh chọc tức tôi, bao giờ anh cũng chọc tức tôi! Liôn Miôrlinh Harthây mơ, anh biết rất rõ là anh có sức hấp dẫn như thế nào, nếu không thì anh đã chẳng mặc áo sơ mi lưới đeo medayôn vàng trên ngực. Ngoại hình chưa phải là tất cả, nếu như nó là tất cả thì có lẽ tôi cũng sẽ dẫn đi.

- Thiện cảm của cô đối với tôi rất đáng cảm động, herzchen ạ.

- Tại sao với anh bao giờ tôi cũng có cảm giác là tôi không thể đuổi kịp anh? - Jaxtina đã hết hăng say; bây giờ cô đứng một chỗ và do dự nhìn Liôn. - Lúc này, anh nói không thực, phải không?

- Thế theo cô thì thế nào?

- Không! Anh không phải là người háo danh, nhưng anh thừa biết anh có sức cám dỗ như thế nào.

(1) Tiếng Pháp: Mỗi người mỗi sở thích (N.D)

- Tôi biết hay không, không quan trọng. Nhưng cô thấy tôi có gì hấp dẫn, đấy mới là điều quan trọng.

Cố nhiên tôi thấy chứ, thiếu chút nữa thì cô trả lời, mới rồi tôi đã thử đoán chừng xem anh sẽ như thế nào trong vai người tình của tôi, nhưng tôi đã quyết đoán rằng chuyện ấy sẽ chẳng đi đến đâu, tôi cần anh là người bạn hơn. Nếu anh để cho cô nói ra điều đó thì có lẽ anh sẽ đi đến kết luận rằng thời cơ của anh chưa đến và anh sẽ hành động khác. Nhưng cô chưa kịp thốt lên lời nào thì anh đã ôm chầm lấy cô và hôn tới tấp. Đúng sáu chục giây đồng hồ cô lịm đi, bất lực, bàng hoàng, bị ám ảnh bởi một điều duy nhất: làm thế nào đủ sức cưỡng lại cơn bột phát cuồng loạn ấy. Môi anh... ôi thật là tuyệt diệu! Và tóc, mái tóc dày rậm dững mãi mãi, đấy cũng là bản thân cuộc sống, vọc ngón tay vào đó thật là khoái trá! Rồi hai tay anh áp chặt lấy hai má cô, anh mỉm cười nhìn vào mắt cô.

- Anh yêu em.

Jaxtina túm lấy hai cườm tay anh, nhưng không phải là nhẹ nhàng triu mến như với Đen trước kia, mà bấu bằng móng tay gần như đến chảy máu. Cô lùi lại một bước, bước nữa. Cô đứng và quệt nhanh môi vào chỗ gấp khuỷu tay, mắt thao láo, sợ hãi, ngực phập phồng nặng nhọc.

- Sẽ không hay ho gì. - Cô thở hổn hển. - Như vậy sẽ không hay ho gì, Liven ạ.

Cô cúi giầy, cúi xuống nhặt đôi giầy và cầm đầu chạy ba giầy sau không còn nghe thấy tiếng chân chạy nhẹ nhàng vùn vụt ấy nữa.

Anh tuyệt nhiên không có ý định đuổi theo cô, tuy rõ ràng là cô sợ anh đuổi theo. Hai cườm tay bắt máu nhức nhối. Anh dùng mũi soa lần lượt thăm khô từng bên, nhún vai, cất chiếc mũi soa loang lỗ vết vào túi, đứng một lúc lắng nghe cảm giác đau. Lát sau anh lấy hộp thuốc lá, châm thuốc hút và chậm chạp đi trên phố. Không một người nào gặp trên đường có thể nhìn mặt anh mà đoán được anh cảm thấy gì trong những phút ấy. Tất cả những gì anh ao ước, những gì anh mưu cầu đã ở trong tay, vậy mà lại tuột mất. Cô bé ngốc nghếch. Bao giờ rút cuộc cô ta mới trưởng thành? Cảm thấy hết, đáp lại đủ mọi điều và khước từ tất cả...

Bản chất anh là người chơi bạc, loại người biết thua và biết được. Bảy năm đằng đẳng anh chờ dịp, cho đến ngày Đen được phong chức, khi anh cảm thấy ở cô có sự thay đổi và quyết định thử hạnh phúc. Rõ ràng là anh đã vội vã. Nhưng không sao. Mọi việc sẽ còn có thể xoay chuyển khác đi, - ngày mai, hay với tính nết của Jaxtina, một năm hai năm nữa. Gì thì gì, chứ anh không có ý định đầu hàng. Chỉ cần luôn luôn sẵn sàng, rồi thế nào cũng lần hạnh phúc sẽ mỉm cười với anh.

Trong anh tất cả rung lên vì trận cười không thành tiếng: một nàng bốn mươi tuổi tròn như cái

thùng tônô, ngu độn, tóc và lông mày trắng nhợt, lại bẻm mép nữa! Không hiểu vì sao anh buột ra như vậy, chắc hẳn chỉ là vì đã lâu lắm rồi vợ cũ của anh đã nói với anh những lời như thế. Người ta bảo những người như thế bao giờ cũng bị sỏi gan. Chính bà ấy khổ sở vì những viên sỏi ấy, Annêliza tội nghiệp, tuy nhiên bà ta những năm mươi rồi, và bà ta tóc thâm màu, gầy gò và dè dặt kỳ lạ - kín đáo, bị niêm phong kỹ như thần Jin trong cái chai. Vì lẽ gì lúc này ta nghĩ đến Annêliza? Chiến dịch mà ta kiên nhẫn tiến hành bấy nhiêu năm đã kết thúc bằng sự thất bại, ta thành công không hơn Annêliza đáng thương. Được, không sao, frâylen Jaxtina Ô'Nin ạ! Để rồi xem.

Trong các cửa sổ cung điện đèn vẫn sáng; cần lên đó nói chuyện mấy phút với Hồng y Ranfơ, nom ông ấy già đi nhiều. Rõ ràng ông ấy không được khoẻ. Có lẽ nên khuyên ông ấy đi đến bác sĩ. Liôn thấy đau nhói trong tim, nhưng không phải vì Jaxtina - cô ấy còn trẻ, trước mắt còn nhiều thời gian. Đau vì Hồng y Ranfơ, con trai ông thụ phong chức sắc ngay trước mắt ông mà ông không hề ngờ tới.

*
* *
*

Hãy còn sớm, ở tiền sảnh của khách sạn rất đông người. Jaxtina, bây giờ đã đi giày, hối hả đi tới cầu

thang, cúi đầu chạy lên thang. Trong mấy phút, hai tay run run, cô lục lọi túi xách tay mà không tìm thấy chìa khóa, cô đã nghĩ rằng sẽ phải xuống gặp người gác cửa, lại phải chịu đựng những luồng mắt của cả đám đông đó. Nhưng hóa ra chìa khóa ở trong túi, cô đã nhận thấy nó, có điều là có lẽ mãi đến lần thứ hai mươi mới nhận thấy.

Cuối cùng cô đã ở trong phòng mình, sờ soạng lần đến giường, ngồi xuống mép giường, dần dần bắt đầu tập trung ý nghĩ. Cô tự nhủ rằng lòng cô tràn đầy sự ghê tởm, cô phẫn nộ, thất vọng; bằng luồng mắt đờ đẫn, ảo não, cô nhìn chằm chằm vào cái hình chữ nhật sáng mờ mờ - mảnh trời đêm trong khung cửa sổ; cô muốn chửi mắng, muốn khóc. Bây giờ sẽ không bao giờ còn như trước, đây là bi kịch. Đã mất một người bạn thân thiết nhất. Sự phản bội.

Những lời trống rỗng, giả dối. Đột nhiên cô hiểu tại sao cô hoảng sợ đến thế, tại sao cô chạy trốn Liôn như thể không phải anh hôn cô, mà toan sát hại cô. Đây là *điều thực sự*! Cái cảm giác như thể cô đang ở nhà, mà cô không muốn trở về nhà, và không muốn để tình yêu ràng buộc mình. Nhà là ngô cắt, và tình yêu là ngô cắt. Hơn nữa, mặc dù thừa nhận điều này khá là dễ: có lẽ cô không biết yêu. Nếu như cô có khả năng ấy thì chắc là sự thận trọng phải một đôi lần phản lại cô; chắc là ít nhất một vài lần ở cô sẽ trôi

dây một tình cảm mạnh hơn cái thiện cảm hạ cố đối với số người tình không lấy gì làm nhiều của cô...Lúc này Jaxtina không hề nghĩ rằng chẳng phải ngẫu nhiên mà cô chọn những người tình tuyệt không nguy hiểm đối với sự ổn định của cô, điều mà cô đã tập cho mình quen đi và nó đã trở thành thói quen vững chắc đến nỗi cô đã cho rằng đây là do bản tính của cô. Lần đầu tiên trong đời, cô không có cái gì để tựa, không có cái gì để so sánh. Không có cái gì trong quá khứ đem lại niềm an ủi cho cô, trong quá khứ chưa hề có lần nào bùng lên một tình cảm mãnh liệt, sâu sắc - dù là trong bản thân cô hay trong những người tình thoáng qua như cái bóng ấy. Cả những hồi ức về Đrôghêđa cũng không giúp được gì, ở đây bao giờ cô cũng tách mình ra khỏi mọi người kia mà.

Đúng, nhất thiết cần trốn tránh Liôn. Nói "vâng", để mình sa vào vòng quyền lực của anh, rồi nhìn thấy anh hiểu rõ cô xoàng xĩnh như thế nào và lùi ra ư? Không thể chịu đựng nổi! Anh sẽ hiểu thực ra cô là người thế nào, và điều đó sẽ giết chết tình yêu của anh. Ưng thuận để rồi cuối cùng bị ruồng bỏ mãi mãi, thật không thể chịu nổi. Tự mình gạt bỏ đi còn hơn. Như vậy ít ra lòng kiêu hãnh cũng không bị tổn thương, mà ở Jaxtina lòng kiêu hãnh không kém gì mẹ. Không bao giờ, không bao giờ Liôn được biết thực ra cô là người thế nào dưới cái mặt nạ nông nổi táo tợn.

Anh yêu cái cô Jaxtina mà anh vẫn nhìn thấy; cô không để cho anh có dịp nào nghi ngờ rằng ẩn dưới cái bề ngoài nông nổi là cả một biển hoài nghi như thế nào. Nghi ngờ điều đó - ô không, biết điều đó - chỉ có Đen mà thôi.

Cô cúi thấp hẳn xuống, áp trán vào chiếc bàn đêm nhỏ bé mát lạnh, nước mắt chảy ròng ròng trên mặt cô. Chính bởi thế mà cô yêu Đen dường ấy. Nó biết Jaxtina thực và vẫn yêu chị. Góp phần vào đấy có cả tình ruột thịt máu mủ, cả toàn bộ cuộc đời của hai chị em, bao nhiêu kỷ niệm chung, bao nhiêu điều rắc rối, đau xót và niềm vui chung. Còn Liôn là người dung, anh không gắn bó với cô như Đen và thậm chí như những người họ hàng còn lại. Anh hoàn toàn không có bốn phận phải yêu cô.

Jaxtina khóc nức lên, đưa tay quệt đôi má ướt, nhún vai và bắt đầu thực hiện một nhiệm vụ không dễ dàng - cần phải xô đẩy cái đã xảy ra vào một xô nào xa nhất trong ý thức, không bối ra, không nhớ lại. Cô làm được điều đó, suốt đời cô hoàn thiện kỹ thuật ấy. Chỉ cần luôn luôn bị việc này việc nọ cuốn hút, không có thời giờ nghĩ đến chuyện tâm tình. Jaxtina vươn tay ra, bật cây đèn bàn.

Hẳn là một người nào đó trong số các bác các chú đã mang lá thư này vào buồng cô, nó nằm trên chiếc bàn đêm - phong bì thư máy bay màu xanh, góc trên cùng dán tem in chân dung nữ hoàng Élizabet.

"Jaxtina thân mến! - Klaider Đôntinhem - Rôbe viết. - Hãy trở về trong lòng nhà hát thân yêu, chúng tôi cần có cô! Về ngay đi! Trong vốn tiết mục của mùa biểu diễn mới có một vai lêu lổng, và tôi rí tai cô điều này, tôi ngờ rằng cô sẽ thích đóng vai ấy. Còn về Dexdêmona thì sao, bạn thân mến? Với Mác Ximxon đóng vai Ôtenlô của cô? Cuộc diễn tập dành cho các diễn viên chủ chốt tham gia vở diễn bắt đầu vào tuần sau, cố nhiên cô coi đó là điều thú vị!"

Nếu cô coi đó là điều thú vị! Đóng Dexdêmona! Đrôghêda, ở Luân Đôn! Mà Ôtenlô chính là Mác Ximxon! Cái hạnh phúc như thế chỉ có một lần trong đời. Tức khắc cô cảm thấy mình ở trên tầng trời thứ bảy, cái chuyện xảy ra giữa cô với Liôn đã không còn ý nghĩa gì, hay không, đúng hơn là có ý nghĩa hoàn toàn khác. Có lẽ nếu như hết sức, hết sức thận trọng thì sẽ giữ được tình yêu của Liôn. Một nữ diễn viên nổi tiếng, lừng danh bao giờ cũng bận, cô ta chẳng còn mấy thời gian dành cho những người tình. Nên thử xem. Nếu cô nhận thấy anh sắp hiểu ra chân lý thì bao giờ cũng vẫn còn đường tháo lui. Để đừng mất Liôn, nhất là Liôn mới này, cô sẵn sàng làm tất cả, có điều là cô không đời nào vứt bỏ cái mặt nạ của mình.

Nhưng dù sao nhận được cái tin như thế cũng nên ăn mừng. Lại giáp mặt với Liôn lúc này thì cô chưa đủ can đảm, nhưng còn có những người sẽ vui mừng về thắng lợi của cô. Thế là cô đi giày vào, vượt

qua hành lang đến phòng khách chung của các bác các chú, và Petxi' vừa mở cửa cho cô, cô giang hai tay ra, mỉm cười rạng rỡ và tuyên bố:

- Đưa bia ra đây nào, cháu sẽ là Dexdêmôna!

Trong giây lát mọi người đều im lặng, rồi Bốp nói một cách âu yếm:

- Thế thì tuyệt, Jaxtina ạ.

Nhưng niềm vui sướng của cô không tàn lụi, trái lại, niềm hoan hỉ mãnh liệt dậy lên trong cô. Jaxtina vừa cười vừa ngồi vào ghế bành, chăm chú nhìn khắp lượt các bác các chú. Những người đáng yêu biết bao! Cố nhiên cái tin cô cho biết không nói với họ điều gì. Họ không hề biết Dexdêmôna là ai. Nếu như bây giờ cô tuyên bố rằng cô sắp lấy chồng thì Bốp cũng sẽ trả lời đại loại như thế.

Từ thuở cô biết nghĩ về mình, họ luôn luôn ở cạnh cô, và hồi ôi, cô luôn luôn nhìn họ bằng nửa con mắt, như nhìn mọi cái ở Drôghêda. Các bác các chú là một cái gì thuộc số nhiều, không có quan hệ gì với Jaxtina Ô'Nin. Chỉ là những thành viên của một cộng đồng - khi thì tạt vào Ấp chính khi thì lại biến mất, gặp cô thì bẽn lẽn mỉm cười với cô, nhưng tránh chuyện trò với cô. Bây giờ thì cô hiểu: không phải là họ không ưa cô, chẳng qua là họ cảm thấy cô rất khác họ và tiếp xúc với cô họ ngượng ngập. Còn ở

đây, ở thành phố La Mã xa lạ với họ, nhưng lại quen thuộc với cô, cô bắt đầu hiểu họ hơn.

Cảm thấy trong mình bùng lên một tình cảm nồng nhiệt đối với họ, thứ tình cảm có lẽ có thể gọi là tình yêu, Jaxtina đưa mắt nhìn hết khuôn mặt này đến khuôn mặt khác, những khuôn mặt tươi cười chỉ chút nếp nhăn. Kia là Bốp, lực lượng chủ yếu cổ vũ tất cả mọi người, ông chủ của Đrôghêđa, nhưng bác đóng vai trò ấy mới thoải mái làm sao, không để ai nhận thấy; kia là Jêc, bác ấy dường như chỉ làm có mỗi một việc là bám sát gót Bốp, mà có lẽ chẳng qua là hai người rất ăn ý với nhau; Huyghi, ở bác ấy, khác với hai ông anh, có cái gì tinh nghịch, tuy thế bác vẫn rất giống hai anh; Jimx và Petxi, hai mặt của toàn bộ thống nhất, có điều một người thì nổi bật, người kia thì lằm lì, ít được để ý; cuối cùng là Frenk tội nghiệp, trầm lặng, tàn lụi, người duy nhất trong bọn họ dường như vẫn bị nỗi sợ hãi và thiếu tin tưởng dày vò. Tất cả bọn họ, trừ Jimx và Petxi, tóc đều đã ngả bạc, Bốp và Frenk thì tóc đã bạc trắng hết cả. Nhưng dù sao, các bác các chú ấy nom vẫn gần như hình ảnh đã lưu giữ trong ký ức cô từ thời thơ ấu.

- Ờ, ta không biết có nên cho cháu uống bia không, - Bốp trầm ngâm nói; ông đứng đối diện với Jaxtina, tay cầm cái chai.

Mấy giờ trước, những lời đó hẳn sẽ làm cô tức giận, nhưng lúc này cô quá hạnh phúc để có thể giận dữ.

- Bác yêu quý ời, cháu hiểu, bác không hề nghĩ đến chuyện mời cháu khi các bác các chú uống với Liôn ở đây, nhưng thế có Chúa, cháu đã thành người lớn rồi và uống bia không say đâu. Có thể rót cho cháu, sẽ không tội lỗi gì đâu, - Cô mỉm cười nói thêm.

- Thế Liôn đâu? - Jimx hỏi, nhận từ tay Bốp một cốc đầy và đưa cho cháu.

- Cháu với anh ấy cãi nhau to.

- Với Liôn ấy à?

- Thừa vâng. Nhưng lỗi chính là tại cháu. Rồi cháu sẽ đến xin lỗi anh ấy.

Các bác các chú không ai hút thuốc lá. Tuy trước đây Jaxtina không bao giờ đòi bia, nhưng đã có những lần tất cả các bác các chú nói chuyện với Liôn thì cô ngồi hút thuốc lá với vẻ khiêu khích; vậy mà lúc này cô không đủ can đảm rút thuốc lá ra, đành bằng lòng với thắng lợi nhỏ này. Cô rất thèm uống thẳng một hơi cốc bia đã giành lấy được, nhưng dưới những luồng mắt tò mò của họ, làm thế là liều lĩnh. Hãy uống từng giọt một, Jaxtina ạ, đúng như một người có giáo dục, cho dù cổ họng cô khô khốc như bài thuyết giáo kém cỏi.

- Anh chàng Liôn ấy thật là giỏi giang. - Huyghi nói, mắt ông loé lên một cách ranh mãnh.

Đột nhiên Jaxtina sợ hãi hiểu ra rằng tại sao cô lớn lên như thế trong sự nhìn nhận của họ: cô đã có được một người hâm mộ mà họ sẽ vui sướng nếu thấy người đó là thành viên của gia đình.

- Vâng, cũng tạm được. - Cô đáp gọn lỏn và đổi sang chuyện khác. - Hôm nay là một ngày tuyệt vời, phải không ạ?

Mọi người, kể cả Frenk, đều cùng gật đầu, nhưng xem ra họ không muốn nói chuyện ấy. Tất cả bọn họ đều mệt mỏi ra mặt, nhưng cô tuyệt nhiên không lấy làm tiếc rằng cô đã bốc lên và đến thăm họ. Có những tình cảm nào đó gần như đã tiêu vong, cần phải học lại, và có thể tập dượt khá thành công nhờ các bác các chú ấy. Đây là lý do vì sao thật là dở khi ta là hòn đảo: ta quên mất rằng ngoài phạm vi bến bờ của ta vẫn còn điều gì đang diễn ra.

- Thế còn Dexđêmôna là cái gì? - Frenk hỏi từ trong cái xó tối mà ông vẫn quen chúi vào đó.

Jaxtina bắt đầu miêu tả một cách đầy màu sắc và khoái trá thấy họ khiếp sợ khi biết rằng cứ mỗi buổi biểu diễn cô lại bị bóp cổ, và mãi đến nửa giờ sau, khi Petxi ngáp cô mới nhớ ra rằng hẳn là họ đã mệt nhoài rồi.

- Cháu phải đi đây. - Cô đặt cái cốc rỗng không xuống. Người ta không mời cô cốc thứ hai, rõ ràng là

phụ nữ không được uống quá một suất bia. - Cảm ơn các bác các chú đã nghe cháu ba hoa thiên địa.

Khi chúc Bốp ngủ ngon, cô hôn bác, khiến ông bác hết sức ngạc nhiên và luống cuống, jêc lùi lại, nhưng bị tóm một cách dễ dàng, còn Huyghi tiếp nhận biểu hiện ân cần đó với thái độ vô cùng thích thú. Jimx đỏ mặt tía tai, nhưng chịu đựng một cách hiền lành. Với chú Petxi, cô không chỉ hôn lúc chia tay, mà còn ôm ghì lấy, bản thân chú ấy phần nào cũng là một hòn đảo. Frenk cố tránh những cái hôn, quay ngoắt đi. Nhưng khi Jaxtina ôm bác, cô tưởng như nghe thấy một dư âm đã lịm tắt, như thể ở bác ấy sống dậy một sự xao xuyến thầm kín không hề có ở những người khác. Tội nghiệp bác Frenk, nhưng tại sao bác ấy như thế?

Ra khỏi chỗ các bác các chú, cô tựa vào tường một lát. Liôn yêu cô. Nhưng khi cô thử gọi điện cho anh, cô nhân viên điện thoại nói rằng người thuê điện thoại đã đi Bon.

Không sao. Có lẽ như thế càng hay hơn: chờ đến khi đi Luân Đôn và gặp anh ở đấy. Gửi thư xin lỗi, một lá thư sám hối, và mời anh cùng đi ăn tối khi anh đến nước Anh lần sau. Còn rất nhiều điều không rõ ràng ở Liôn, nhưng có một điều có thể nói chắc: anh sẽ đến, vì anh hoàn toàn không có tính thù dai. Và bởi vì anh đã trở thành một chuyên gia lớn về đối ngoại, nên anh thường xuyên đến nước Anh.

- Rồi sẽ biết, anh bạn thân mến ạ. - Cô vừa nói vừa nhìn vào gương, ở đấy thay cho hình của chính cô, cô thấy mặt của Liôn. - Ta sẽ không phải là Jaxtina Ô'Nin nữa nếu ta không làm được cho nước Anh trở thành quan trọng nhất trong tất cả những công việc đối ngoại của anh.

Cô không hề nghĩ rằng Liôn đã tự đặt cho mình mục đích đối họ của cô. Cô đã có những thói quen của mình, lối sống của mình mà trong đó không có chỗ cho sự lấy chồng. Cô không đoán ra rằng Liôn muốn làm cho cô trở thành Jaxtina Harthây mơ. Cô chỉ không ngớt nhớ tới cái hôn ấy của anh và mơ ước được nếm lại cái thứ ấy.

Còn phải nói cho Đen biết cô không thể đi Hy Lạp với em, nhưng việc đó không có gì đáng sợ. Đen sẽ hiểu, nó bao giờ cũng hiểu hết. Có điều chưa chắc cô đã nói hết với em những nguyên nhân khiến cô không đi được. Chắc hẳn cậu em sẽ cho cô nghe một bài thuyết giáo hết sức khắc nghiệt, còn cô, mặc dù hết sức yêu em, thực quả cô không thể nào nghe nổi thứ gì như thế. Cậu em muốn cô lấy Liôn, và nếu cô nói rằng cô có kế hoạch hoàn toàn khác thì cậu ấy sẽ lôi cô đi Hy Lạp, dù có phải dùng đến sức mạnh đi nữa. Không nói cho cậu ấy nghe thì cậu ấy sẽ không phiền lòng về chuyện ấy.

Anh Liven thân mến, - bức thư viết. - Thứ lỗi cho tôi vì tối hôm ấy tôi đã ù té chạy như một con rồ,

chính tôi cũng không biết cái gì đã xui khiến tôi như vậy. Hẳn là thần kinh tôi căng thẳng, hôm ấy là một ngày rất khó khăn. Xin anh thứ lỗi, tôi đã tỏ ra hoàn toàn dở dẩn. Tôi xấu hổ vì đã làm um lên như thế về một chuyện không đâu. Tôi ngờ rằng hôm ấy anh cũng không yên ổn trong lòng, vì thế mới có chuyện tỏ tình và vãn vãn. Vậy thì anh hãy tha thứ cho tôi, tôi cũng tha thứ cho anh. Chúng ta hãy là bạn của nhau. Thậm chí tôi không thể tưởng tượng được rằng tôi với anh lại xích mích với nhau. Khi nào anh tới Luân Đôn, hãy tới tôi ăn tối, chúng ta sẽ ký hòa ước thực sự".

Cô ký tên, vẫn như mọi khi, chỉ là "Jaxtina". Không một lời âu yếm: cô không quen như thế. Liền nhúu đôi lông mày, chăm chú đọc những dòng sơ sài, chất phác, như thể qua đó cố nhìn cho thấy cô nghĩ gì khi viết những dòng này. Tất nhiên đó là đề nghị về tình bạn, nhưng chỉ thế thôi ư? Còn gì nữa chẳng? Anh thở dài miễn cưỡng thừa nhận với mình: nhiều phần chắc hơn cả là hầu như không còn gì. Anh đã làm cô hoảng sợ ghê gớm. Cô muốn giữ lấy tình bạn của anh, vậy là anh có ý nghĩa không nhỏ đối với cô, nhưng rất đáng ngờ rằng cô đã thực sự hiểu tình cảm của cô đối với anh là như thế nào. Bây giờ cô biết: anh yêu cô, nếu như cô hiểu rõ lòng mình thì cô đã hiểu rằng chính cô cũng yêu anh và cô sẽ viết thẳng như thế. Nhưng tại sao cô không đi Hy Lạp với Đen,

mà lại trở về Luân Đôn? Không nên tự lừa mình và hy vọng rằng đây là vì anh... nhưng bất chấp mọi e dè, hy vọng vẫn cứ rạng rỡ hơn và trong lòng phấn chấn đến nỗi Liôn gọi cô thư ký. Mười giờ sáng theo giờ Grinuyt, vào giờ này để gặp Jaxtina ở nhà nhất.

- Cho tôi nói chuyện với căn hộ ở Luân Đôn của mixx Ô'Nin. - Anh ra lệnh và chờ mấy giây, cặp lông mày nhú lại trên gốc mũi thành một vạch duy nhất hẳn hoi.

- Liven! - Giọng nói của Jaxtina lộ vẻ sung sướng công khai. - Nhận được thư của tôi rồi chứ?

- Vừa nhận được.

Im lặng một lát, cô hỏi:

- Sắp tới anh đến ăn tối với tôi chứ?

- Tôi sẽ ở Anh vào thứ sáu và thứ bảy này. Tôi cho cô một thời hạn quá ngắn chẳng?

- Không, nếu tối thứ bảy tiện cho anh. Thứ sáu thì không được, tôi tập thử vai Dexđêmôna.

- Dexđêmôna ư?

- Đúng thế, anh chẳng biết gì cả! Klaider viết thư về La Mã cho tôi và đề nghị tôi đóng vai đó. Vai Ôtenlô do Mac Ximxon đóng, chính Klaider cắt đặt. Tuyệt đấy chứ? Tôi đã đáp chuyến máy bay đầu tiên trở về Luân Đôn.

Anh đưa tay che mắt, may quá, cô thứ ký ở vị trí của cô ta, trong phòng tiếp khách phía trước phòng làm việc của anh, cô ta không nhìn thấy mặt anh.

- Jaxtina, herzchen, đây quả là một tin đặc sắc. - Anh cố làm cho giọng nói của mình nghe hân hoan. - Thì tôi cũng ngạc nhiên không hiểu cái gì đưa cô trở lại Luân Đôn.

- Này nhé, Đen đã hiểu hết. - Jaxtina nói với giọng nhớn nhọc. - Tôi cho rằng thậm chí cậu ấy vui sướng vì được bỏ mặc một mình. Cậu ấy bịa ra câu chuyện hoang đường như thế cậu ấy cần đến tôi, vì tôi sẽ ngầy ngà cậu ấy khiến cậu ấy buộc phải trở về nhà, nhưng theo tôi chẳng qua cậu ấy sợ ngộ nhờ tôi sẽ nghĩ rằng bây giờ khi cậu ấy đã trở thành linh mục thì đối với cậu ấy tôi chẳng còn là cái gì nữa.

- Rất có thể. - Liôn đồng ý một cách lịch thiệp.

- Vậy là tối thứ bảy nhé. - Jaxtina nói. - Vào quăng sáu giờ, khi ấy rảnh rồi, với một vài chai, chúng ta sẽ bàn những điều khoản hòa ước, rồi khi đã đi đến thỏa thuận thì tôi sẽ cho anh ăn. Thế nhé?

- Ừ, cố nhiên. Tạm biệt, herzchen.

Cô đã bỏ ống nói, thế là chấm dứt hết. Liôn ngồi một lúc, tay cầm ống điện thoại, rồi anh nhún vai, đặt ống xuống cần đỡ. Quỷ tha ma bắt cô ta đi, cái cô Jaxtina ấy! Cô ta bắt đầu khiến anh khó làm việc.

Cô khiến anh khó làm việc trong cả mấy ngày tiếp theo, tuy chắc không ai nhận thấy điều đó. Tối thứ bảy, sau sáu giờ một chút, anh đến nhà cô, vẫn như mọi khi, đến tay không: tặng cô cái gì không phải là chuyện đơn giản cho lắm. Hoa thì cô đứng đưng, kẹo thì cô không ăn, quà tặng quý giá hơn thì cô hờ hững quẳng vào một xó nào đó và quên đi. Xem ra cô chỉ quý những món quà tặng của Đen.

- Sâm banh trước bữa ăn tối à? - Liôn ngạc nhiên.

- Thế đấy, tôi cho rằng nó cần thiết nhân dịp này, anh không đồng ý ư? Thì đây là lần đầu tiên chúng ta đoạn tuyệt với nhau và lần đầu tiên ta làm lành với nhau mà, trước đây chưa hề có lần nào như thế.

Câu trả lời nghe hoàn toàn gần với sự thật. Jaxtina chỉ cho khách chiếc ghế bành thuận tiện, còn cô thì ngồi trên tấm thảm bằng da kenguru màu nâu sáng, môi cô hơi hé mở, tuồng như bây giờ dù anh nói gì đi nữa, cô cũng có sẵn câu đối đáp tiếp theo.

Nhưng anh không có bụng dạ đâu mà chuyện trò - trước hết ít nhiều cần hiểu được tâm trạng cô, vì thế anh chỉ lẳng lặng chăm chú nhìn cô. Trước kia anh dễ dàng giữ thái độ dường như hờ hững, nhưng bây giờ, trong cuộc gặp gỡ đầu tiên sau cái hôn ấy, phải tự thú nhận rằng từ nay giữ thái độ hờ hững sẽ khó khăn hơn nhiều.

Có lẽ ngay cả khi cô đã già hẳn, gương mặt và dáng điệu của cô vẫn sẽ còn một cái gì ấu trĩ, dường như số phận không cho cô có được một cái gì nó là đặc điểm của người phụ nữ trưởng thành. Tuồng như toàn bộ bản thể của cô chịu sự chỉ huy của lý trí logic tỉnh táo và ích kỷ, thế mà cô vẫn có sức thu hút không thể cưỡng lại được đối với Liôn, có lẽ không bao giờ có người phụ nữ nào khác thay thế được cô. Thậm chí không lần nào anh tự hỏi liệu cô có đáng để anh theo đuổi cuộc chinh phục lâu dài và vất vả đến như thế chẳng. Theo quan điểm triết lý thì chắc là không. Nhưng xá gì cái đó nhỉ? Chỉ có cô mới là đối tượng mà anh cố đoạt cho bằng được, chỉ có cô mới là cái đích mà anh hướng tới.

- Hôm nay cô nom rất đáng yêu, herzchen ạ. - Cuối cùng anh nói và nâng cốc lên bằng một cử chỉ khá mơ hồ: không rõ là nâng cốc chúc tụng hay chào đối thủ.

Trong cái lò sưởi nhỏ thời Victôrya, than cháy đỏ rực, trước lò không có màn chắn, nhưng Jaxtina rõ ràng không sợ nóng - cô ngồi trên tấm thảm, sát gần lửa, và không rời mắt khỏi Liôn. Rồi cô gạt cái cốc vại về phía lò sưởi, làm bật lên tiếng ngân rung lạnh lạnh, nhích về phía trước, hai tay ôm đầu gối, đôi bàn chân trần giấu trong những nếp gấp của bộ áo váy đen như đêm tối.

- Tôi không thể cứ loanh quanh vòng vo. Anh nói nghiêm chỉnh đây chứ, Liven?

Anh tức khắc trút được gánh nặng, trong lòng hết sức nhẹ nhõm, anh ngả người ra sau trong ghế bành.

- Đích xác là chuyện gì kia chứ?

- Điều anh đã nói ở La Mã ấy... Anh nói rằng anh yêu tôi.

- À, ra đây là điều cô muốn biết phải không, herzchen? Vì thế mà cô mời tôi đến ư?

Jaxtina đưa mắt đi nơi khác, nhún vai, lại nhìn Liôn và gật đầu:

- Phải, cố nhiên.

- Thế thì bởi chuyện ấy ra làm gì? Lần ấy cô đã nói với tôi tất cả ý nghĩ của cô và tôi hiểu rằng tôi được mời đến hôm nay không phải là để làm sống lại dĩ vãng, mà chỉ để suy nghĩ về tương lai.

- Ôi, Live! Anh nói như thể tôi là kẻ ba hoa tráo tráo. Mà cho dù là thế đi nữa thì chắc hẳn anh tự biết là tại sao.

- Không, tôi không biết. - Anh đặt cốc sang một bên, cúi xuống để nhìn mặt cô cho rõ hơn. - Cô đã hết sức ý nhị tỏ cho tôi hiểu rằng cô chẳng cần gì đến tình yêu của tôi, và tôi hy vọng rằng ít ra là vì lịch sự, cô sẽ tránh đụng đến chuyện ấy.

Jaxtina không hề nghĩ rằng tối hôm ấy - bất kể nó kết thúc ra sao - cô sẽ lâm vào tình thế khó xử đến như thế: dù sao thì chính Liôn lúc đầu đã sắm vai người cầu xin, lẽ ra bây giờ anh phải ngoan ngoãn chờ cô thay đổi quyết định chứ. Vậy mà anh đã xoay ngược tất cả mọi cái chống lại cô. Bây giờ hóa ra cô lại cảm thấy mình là con bé nghịch ngợm đang bị mắng về một trò đại dột nào đó.

- Thế này này, anh bạn ạ, không phải tôi là người đầu tiên phá vỡ status quo⁽¹⁾ của chúng ta! Tôi hoàn toàn không có ý định xin tha thứ vì đã làm thương tổn lòng tự ái của Harthây mơ vĩ đại, không phải vì thế mà hôm nay tôi mời anh đến đây!

- Cô chuyển sang phòng thủ ư, Jaxtina?

Cô cau mày đầy vẻ nôn nóng.

- Phải, quý bắt anh đi! Làm sao anh lại khôn khéo đẩy tôi đến nước ấy, Liven? Ít ra là một lần anh cũng nên để cho tôi khoái chí, để cho tôi thắng anh chứ!

- Tôi mà chiều theo cô lấy một lần thôi là cô sẽ quăng tôi đi như một mớ giẻ cũ. - Anh mỉm cười nói.

- Ngay cả bây giờ tôi cũng có thể làm được, anh bạn ạ!

(1) Status quo (tiếng la tinh), nghĩa là "nguyên trạng" (N.D).

- Vớ vẩn! Nếu cho đến giờ cô vẫn không quăng thì cô sẽ không quăng được nữa đâu. Từ nay trở đi cô cũng sẽ không cắt đứt quan hệ với tôi, vì có tôi cô như ngồi trên bàn chông.

- Bởi thế anh mới nói rằng anh yêu tôi chứ gì? - Jaxtina gặng gượng hỏi. - Chẳng qua là anh lập kế để làm cho tôi như ngồi trên bàn chông chứ gì?

- Thế theo ý cô thì thế nào?

- Theo tôi anh chỉ là đồ xỏ lá! - Cô nói rít lên qua kẽ răng, lết đầu gối trên sàn tới sát gần anh để anh thấy rõ hơn cô dữ tợn như thế nào. - Anh cứ thử nói lần nữa rằng anh yêu tôi xem, anh chàng người Đức ngớ ngẩn xấu số kia, tôi thì cứ nhỏ toẹt ngay vào cái mặt anh!

Cả Liôn cũng nổi cáu.

- Không, tôi sẽ không nói điều đó nữa! Cô mời tôi đến không phải là để như thế, đúng không nào? Cô không hề bận tâm đến tình cảm của tôi, Jaxtina. Cô gọi tôi đến để thử thách những tình cảm của bản thân cô, còn về việc như thế là bất công với tôi thì cô hơi đâu mà nghĩ tới.

Cô không kịp lùi lại, anh cúi xuống, nắm lấy hai tay cô ở dưới vai một chút, kẹp chặt lấy cô bằng hai đầu gối, không thể vùng ra được. Tức khắc cơn thịnh nộ của cô như chưa hề có, hai nắm tay mở ra, cô chống hai tay vào đùi anh, ngửa đầu ra sau. Nhưng

Liôn không hôn cô. Anh giang hai tay, ưỡn người về phía sau, tắt đèn ở sau lưng, rồi anh buông Jaxtina, ngả đầu trên lưng ghế bành, không thể hiểu được anh cần cái bóng tối chỉ bị khuấy động bởi ánh lửa từ lò sưởi hắt ra là để làm tình hay chỉ để Jaxtina không nhìn thấy mặt anh. Bối rối, lo sợ ngộ nhỡ anh sẽ đẩy hẳn cô ra, Jaxtina chờ đợi: anh sẽ nói gì, tiếp đó sẽ thế nào? Ờ, đáng lẽ phải hiểu từ trước rằng đùa với những người như Liôn là dại. Họ sắt đá như bản thân cái chết. Mà tại sao cô không thể áp đầu vào đùi anh và nói: hãy yêu em đi Liven, tha thứ cho em, em có lỗi, em không thể thiếu anh... Chắc hẳn nếu như bây giờ tìm cách gần gũi với anh thì một con dê nào đó sẽ vỗ và tất cả sẽ ào ra ngoài.

Vẫn còn kín đáo, lạnh nhạt, anh để cho cô cởi áo vét tông của anh, tháo cà vạt, nhưng trong lúc cởi khuy áo sơmi của anh, cô đã hiểu rằng tất cả những cái đó là sai lầm. Trong vốn tiết mục của cô không có mục biểu diễn sự thành thạo của một ả có tài quyến rũ, biết dùng những hành động hết sức thông thường để gợi tình. Những phút quan trọng như thế này mà cô làm hỏng hết. Những ngón tay cô run run, môi méo xệch đi. Cô òa khóc nức nở.

- Không, không! Herzchen, liebchen⁽¹⁾, đừng khóc!
- Liôn kéo cô lên đùi mình, áp đầu cô vào ngực, ôm

(1) Mối tình của anh (tiếng Đức)

lấy cô. - Thứ lỗi cho anh, Herzchen, anh không muốn làm em phải nhỏ nước mắt.

- Bây giờ thì anh biết rồi đấy. - Jaxtina nức nở thốt lên. - Em chẳng ra cái quái gì hết. Thì em đã nói với anh rồi, vô ích cả thôi, giữa chúng ta sẽ chẳng đi đến đâu hết. Em rất sợ mất anh, Liven, nhưng em biết, nếu anh thấy em chẳng ra cái nghĩa lý gì thì giữa chúng sẽ chẳng đi đến đâu!

- Thì cố nhiên có thể không đi đến đâu. Làm sao có thể khác được? Bởi vì anh có giúp đỡ em đâu, herzchen. - Anh nâng đầu cô lên, nhìn vào mặt và hôn mi mắt, hôn hai má ướm, hôn khóe miệng. - Lỗi không phải ở em, mà là tại anh. Anh cố trả đũa em, anh muốn nhìn xem em có tiến xa nữa không nếu như anh không bước một bước nào đón gặp em. Nhưng rõ ràng là anh hiểu em không đúng, rich Wahr⁽¹⁾. - Tiếng anh trầm khàn hơn, nghe rõ hơn giọng tiếng Đức. - Em ạ, nếu em muốn cái đó thì sẽ có cái đó, cả cái đó và cái khác.

- Không, Liven, ta hãy quên điều đó đi. Em không biết cảm nhận hợp với tình người. Anh chỉ tổ thất vọng về em thôi.

- Em biết cảm nhận rất giỏi tất cả mọi điều, herzchen ạ, anh hiểu điều đó khi nhìn em trên sân

(1) Có phải thế không? (tiếng Đức)

khấu. Làm sao em có thể nghi ngờ bản thân em khi em ở bên anh?

Câu nói đúng đến nỗi nước mắt cô khô ráo ngay lập tức.

- Hôn em đi, như anh đã hôn ở La Mã ấy. - Cô thì thâm.

Song cái hôn này hoàn toàn không giống cái hôn ở La Mã. Ở đây là một cái gì thô bạo, bất ngờ, nguy hiểm, còn ở đây là trạng thái bủn nhủn sâu thẳm mà cô thông thả đắm mình vào, và tất cả những gì mà cô cảm giác bằng da, bằng mũi, bằng vị đều tràn đầy khoái cảm. Ngón tay Jaxtina trở lại với những cúc áo sơ mi của anh, còn những ngón tay Liôn tìm tới Fecmơ-tua áo váy của cô, rồi anh kéo tay cô luôn qua dưới áo sơ mi, đặt lên ngực anh, chỗ có một lớp lông xoắn, mềm mại và dày rậm. Bất ngờ môi anh áp chặt hơn vào má cô và Jaxtina bất lực, bàng hoàng, suýt ngất đi, cảm thấy như cô đang ngã xuống, và quả thật cô đã nằm sổng sượt trên tấm thảm mịn màng và lờ mờ nhận ra khuôn mặt Liôn ở phía trên người cô. Trên người anh không còn áo sơ mi, mà có lẽ không chỉ riêng sơ mi, trong ánh lửa nháy nhót từ lò sưởi hắt ra chỉ nhìn thấy vai anh và cặp môi đẹp mím lại một cách nghiêm khắc. Không, cô sẽ vĩnh viễn xóa đi cái đường nét nghiêm khắc ấy! Cô vọc ngón tay vào mái tóc dày sau gáy anh, kéo đầu anh về phía mình: hôn nữa đi, nồng nàn hơn nữa! nồng nàn hơn nữa!

Cái cảm giác kỳ thú biết bao! Bằng môi, bằng tay, bằng toàn bộ cơ thể, cô nhận biết từng phần nhỏ cơ thể anh, như thể cô tìm được một cái gì thân thuộc từ lâu mà vẫn hoang đường, chưa từng biết. Thế giới thu lại thành một dải hẹp bên lò sưởi, nơi ánh lửa hắt ra rập rờn vỗ vào rìa bóng tối, Jaxtina bộc lộ hết mình đáp ứng lại anh và rút cuộc cô hiểu ra điều bí mật của anh suốt những năm họ quen nhau: trong tưởng tượng hẳn là anh đã hàng nghìn lần chiếm hữu cô. Cả kinh nghiệm, cả sự nhay cả của phụ nữ lần đầu tiên thức tỉnh trong cô mách với cô điều đó. Và cô bất lực, bị tước vũ khí. Với bất cứ người đàn ông nào khác, sự gần gũi vô hạn như thế, cái nhục cảm đáng kinh ngạc như thế hẳn sẽ làm cô khiếp sợ, nhưng anh buộc cô phải hiểu rằng tất cả những cái đó chỉ dành riêng cho cô thôi. Cho đến khoảnh khắc cuối cùng, khi cô kêu lên, không đủ sức chờ đợi đến lúc kết thúc, cô ôm ghì lấy anh mạnh đến nỗi tưởng chừng cô cảm giác được từng khúc xương nhỏ của anh.

Mấy phút trôi qua trong trạng thái bình lặng thỏa mãn. Bây giờ cả hai cùng thở đều đều, nhẹ nhàng và thoải mái, đầu cô đặt lên vai anh, đầu gối cô trên đùi anh. Hai bàn tay nắm chặt của cô dần dần nới ra, cô mơ mơ *màng màng âu yếm vuốt lưng anh. Liên thở dài xoay* người nằm ngửa ra, dường như anh phó mặc mình cho cô muốn làm gì thì làm, bất giác anh chờ đợi cô hưởng thụ trọn vẹn hơn nữa sự hòa nhập giữa anh và cô...

Thế nhưng cô vẫn bị bất ngờ, cô thở hổn hển vì ngạc nhiên; hai tay anh ôm chặt lấy thái dương cô, anh kéo cô về phía mình, mặt anh áp lại rất gần, và cô nhìn thấy trên cặp môi ấy không còn dấu vết gì của sự dè dặt nghiêm khắc muôn thuở kia nữa, cặp môi ấy mím lại như thế chỉ là vì cô và dành riêng cho cô thôi. Chính lúc đó ở cô đã nảy sinh tình cảm triu mến, cả sự ngoan ngoãn. Chắc hẳn điều đó hiện rõ trên khuôn mặt cô, vì mắt Liôn ngời lên đáp lại cô, khiến cô không thể chịu đựng nổi cái nhìn của anh nữa, cô cúi xuống gần và áp môi mình vào môi anh. Cuối cùng ý nghĩ và tình cảm hòa làm một, thậm chí cô không buột ra lấy một tiếng kêu, tiếng nức nở không âm thanh tràn đầy hạnh phúc làm rung chuyển toàn bộ con người cô, cô không còn ý thức được gì nữa, chỉ mù quáng hưởng thụ sự đầy đủ của từng giây lát. Thế giới khép kín trong cái kết cục sau chót ấy, và tất cả biến mất.

Chắc là Liôn vẫn giữ lửa trong lò sưởi, bởi vì khi ánh sáng êm dịu của buổi sáng ở Luân Đôn lọt qua những tấm rèm thì trong buồng vẫn còn ấm. Lần này, anh vừa rửa mình thì Jaxtina đã choàng tỉnh và sợ hãi nắm chặt lấy khuỷu tay anh.

- Anh đừng đi!

- Anh không đi đâu, herzchen. - Anh rút một chiếc gối nữa ở đi văng, kê xuống đầu mình, kéo

Jaxtina lại gần hơn nữa và khẽ thở dài. - Em có sung sướng không?

- Có.

- Không lạnh chứ?

- Không, nhưng nếu anh lạnh thì có thể lên giường.

- Sau khi chúng ta đã yêu nhau ngân ấy tiếng đồng hồ trên tấm thảm lông thú ư? Vậy thì xuống cấp quá! Cho dù vải trải giường của em bằng lụa đen đi nữa.

- Không, chỉ là vải sợi trắng hết sức bình thường. Nhưng cái mẫu này của Đrôghêđa cũng khá đấy chứ, phải không?

- Cái mẫu của Đrôghêđa?

- Tấm thảm. Nó làm bằng da kenguru ở đây mà.- Jaxtina giải thích.

- Hơn ít chất ngoại lai và tình dục. Anh sẽ gửi mua cho em tấm da hổ ở Ấn Độ.

- Anh làm em nhớ đến một bài thơ em đã từng được nghe:

Anh có thích thế không?

Cùng với Elino Ghin

Dấn mình vào những trò chơi tội lỗi

Trên tấm da hổ

Hay anh bị cám dỗ

Riêng anh với nàng

Quyện mình vào tội lỗi

Trên tấm da thú khác?

- Ô, phải, herzchen ạ, quả thật đã đến lúc em nhớ lại những thói quen của em. - Liôn mỉm cười. - Đã nửa ngày rồi em không bộc lộ tính nông nổi của em, chỉ dốc lòng thờ thần Êrôx và thần Morfê⁽¹⁾.

- Hiện giờ em không cảm thấy nhu cầu biểu lộ tính nông nổi. - Jaxtina mỉm cười đáp lại và rất điềm nhiên kéo anh để vào chỗ cô muốn. - Bài thơ về tấm da hổ rất đúng lúc, vì thế em không nén được, nhưng bây giờ em không có gì phải giấu giếm anh, thành thử thói nông nổi chẳng dùng làm gì nữa, phải không? - Cô bỗng đánh hơi, thoang thoang có mùi cá ươn. - Quái quý, thế là anh không ăn bữa tối, mà bây giờ đã đến lúc ăn sáng. Anh không thể chỉ sống bằng tình yêu thay món ăn!

- Cũng có thể, nếu em muốn từ nay anh vẫn cứ chúng tỏ tình yêu của anh một cách hùng hồn như thế.

(1) Êrôx - thần tình yêu (thần thoại Hy Lạp) (N.D).

Morfê - thần hiềm bao, con trai của thần giấc ngủ (thần thoại Hy Lạp) - (N.D).

- Này thôi đi, chính anh cũng thỏa thích.

- Đã đành. - Anh thử dài, vươn mình, ngáp.- Không hiểu em có đoán ra được ít nhiều là anh hạnh phúc biết dường nào không.

- Hình như em đoán được. - Jaxtina khẽ đáp.

Anh chống khuỷu tay nhô lên, chăm chú nhìn.

- Này, có phải chỉ vì vai Dexdêmônà mà em trở về Luân Đôn không?

Cô véo tai anh đau điếng.

- Bây giờ em sẽ trả đũa anh, anh truy hỏi em quá nhiều như truy hỏi một cô bé trong kỳ thi. Thế còn anh thì anh nghĩ thế nào?

Liôn nhếch mép cười, nhẹ nhàng gỡ những ngón tay cô ra.

- Nếu em không trả lời anh, herzchen ạ, thì anh sẽ bóp cổ em còn ác hơn anh chàng Ôtenlô- Mac của em.

- Em trở về Luân Đôn để đóng vai Dexdêmônà, nhưng dù sao vẫn là vì anh. Từ lúc anh hôn em lần ấy, em đứng ngồi không yên, anh biết rất rõ điều đó. Anh là người rất thông minh, Liôn Miôrlinh Harthây mơ ạ.

- Ít ra anh cũng đủ thông minh để hiểu ngay từ lần gặp đầu tiên rằng anh muốn lấy em là vợ anh.

- Vợ anh ư?

- Phải, vợ. Nếu anh cần em như mọi người tình, anh đã chiếm được em từ nhiều năm trước. Việc đó không lấy gì làm khó khăn lắm, anh biết cái đầu em làm việc như thế nào. Anh không cố đạt được điều đó chỉ là vì anh cần em làm vợ anh kia, và anh hiểu, em vẫn chưa hình dung được mình trong vai trò đó.

- Có lẽ ngay cả bây giờ em cũng không hình dung được.- Jaxtina thử làm quen với ý nghĩ đó.

Liôn đứng lên, đỡ cả cô đứng dậy.

- Thôi được, hãy tập dượt chút ít, làm cho anh món gì ăn sáng. Nếu là ở nhà thì anh sẽ là người nội trợ, nhưng bếp nhà ai thì người ấy làm.

- Hôm nay em sẵn lòng nấu cho anh ăn sáng, nhưng phải làm cái việc bếp núc ấy cho đến những ngày cuối cùng của đời em ư? - Cô lắc đầu. - Có lẽ việc đó không hợp với em, Liven ạ.

Và trước mắt cô lại là một bộ mặt oai quyền của vị hoàng đế La Mã, đầy vẻ diễm tình đế vương trước sự đe dọa nổi loạn.

- Đấy không phải là chuyện đùa cợt, Jaxtina ạ, và anh không phải là người để người ta đùa cợt. Không can gì phải vội. Em biết rất rõ là anh có đủ kiên nhẫn. Nếu em tưởng rằng ở đây có thể có cái gì ngoài hôn

nhân thì hãy vứt bỏ ý nghĩ ấy đi. Hãy để cho mọi người đều biết anh là chồng em, chứ không phải ai khác.

- Em sẽ không lìa bỏ sân khấu! - Jaxtina nổi nóng.

- Verführte Kiste⁽¹⁾, nào anh có đòi hỏi như thế đâu? Bao giờ thì rút cuộc em mới thành người lớn, Jaxtina? Cứ như thế anh kết án em khổ sai chung thân bên cái bếp nấu ăn ấy! Em nên nhớ rằng chúng ta không đến nỗi nghèo. Em sẽ thuê người làm, vú nuôi cho các con và nói chung là tất cả những gì em cần.

- Br-r! - Về con cái thì Jaxtina hoàn toàn không nghĩ đến.

Anh ngửa đầu lên và cười ha hả.

- Phải rồi, herzchen ạ, đấy chính là cái gọi là sự nôn nao buổi sáng sau cơn say đêm hôm trước, thậm chí còn quá thế là đáng khác! Anh biết, về phía anh thật là ngốc nghếch khi gọi ngay ra câu chuyện về văn xuôi của cuộc sống, hiện thời chỉ cần em nghĩ đến điều đó là đủ. Nhưng anh báo trước một cách thẳng thắn, trong lúc em cân nhắc xem ưng hay không thì nên nhớ rằng nếu anh không lấy được em làm vợ thì nói chung anh không cần em.

Jaxtina ôm chầm lấy anh, bám lấy anh một cách tuyệt vọng như người chết đuối.

(1) Cô gái quý sứ (tiếng Đức).

- Liven, Liven, không nên nghiêm khắc với em như vậy! - Cô van vãn.

*

* *

Đen một mình lái ô tô ngược lên phía bắc trên "cái ủng" Ý⁽¹⁾ qua Pêrutja, Elorexya, Bôlônya, Ferrara, Padoaia, chọn con đường thuận tiện nhất đi vòng qua Vê-nê-xi, nghỉ đêm ở Tr'iext. Anh thích Tr'iext hơn nhiều thành phố khác, vì vậy anh lưu lại trên bờ biển Adriatic thêm hai ngày nữa, rồi theo đường núi lên Liubliana, dừng lại một đêm nữa ở Zagrep. Rồi anh lại đi xuôi xuống, qua cái thung lũng rộng mênh mông của sông Xava, giữa những cánh đồng rau diếp xoắn xanh rờn, đến Bengrat và nghỉ đêm ở Nitso. Tiếp nữa là Maxêđoan, Xkôplê vẫn còn hoang tàn sau trận động đất xảy ra ở đây hai năm trước; rồi Titôp - Vêlêx với những giáo đường và tháp giáo đường gợi nhớ đến Thổ Nhĩ Kỳ một cách lạ lùng. Ở Nam Tư, suốt dọc đường. Đen ăn uống hết sức đăm đăm, thật xấu hổ nếu đặt trước mặt mình một đĩa đầy thịt khi dân địa phương chỉ có bánh mì.

(1) Nước Ý hình dáng giống chiếc ủng (N. D).

Evrôn, biên giới Hy Lạp, rồi Fexxalônika. Báo chí Ý từ lâu đã làm âm lên rằng ở Hy Lạp đang chín muồi một cuộc đảo chính. Đen đứng bên cửa sổ buồn ngủ của mình trong khách sạn, nhìn hàng nghìn ngọn đuốc cháy bùng bùng lồng lộn lao lên lao xuống trong đêm tối Fexxalônika và lấy làm mừng rằng Jaxtina không đi với anh.

- Pa-pan-đrê-u! Pa-pan-đrê-u! Pa-pan-đrê-u!⁽¹⁾ - Quá nửa đêm rồi mà đám đông vẫn dài giọng gầm thét trong ánh đuốc.

Nhưng chính biến diễn ra ở các thành phố lớn, tại trung tâm điểm của quần chúng nhân dân và của sự bần cùng ; còn đất đai của đồng bằng Fexxali chẳng chịt vết sẹo hằn là giờ đây nom vẫn như hồi các đoàn quân của Xêda đã từng nhìn thấy nó khi bước đi trên các ruộng rạ cháy trụi để tiến về Farxala đón đánh quân của Pômpêi⁽²⁾. Những người chần gia súc ngủ dưới bóng những mái lều bằng da dê, cò đậu một chân trên mái những ngôi nhà nhỏ màu trắng quá già lão, mọi vật xung quanh đều khô héo, ngạt thở vì khát kinh khủng. Trên bầu trời cao không một cụm

(1) Papandreu Ghêorgiô (1888 - 1968), thủ tướng chính phủ lưu vong của Hy Lạp năm 1944, thủ tướng Hy Lạp trong những năm 1944 - 45 ; 1963, 1964 - 65 (N. D).

(2) Farxala là một thành phố ở Hy Lạp, ngày 6-6-48 trước công nguyên, quân của Juyli Xêda đã đánh tan quân của Pôpêi ở ngoại vi thành phố này (N. D).

mây, trên những khoảng đất mênh mông nâu xám dưới ánh nắng thiêu đốt không có lấy một cái cây, sao mà giống nước Úc đến thế. Đen hít căng lồng ngực tất cả những cái đó và mỉm cười khi nghĩ rằng mình sẽ về nhà. Anh sẽ nói chuyện với mẹ và mẹ sẽ hiểu anh.

Ở phía trên Larixa⁽¹⁾, từ trên cao anh nhìn thấy biển, anh dừng xe và ra ngoài. Biển trải rộng tới chân trời hình vòng cung, ở gần bờ thì xanh màu ngọc biếc trong suốt dịu dàng, ra xa thì sẫm như rượu vang, như Hôme miêu tả, với những vệt tím nhạt y hệt màu những chùm nho. Xa xa ở phía dưới, trên nền cỏ xanh tươi rực rỡ, là một ngôi đền nhỏ bé, tròn trịa, có cột, trắng lóa dưới ánh nắng, còn trên sườn núi phía sau Đen là một pháo đài thời thập tự chinh vẫn đứng vững qua nhiều thập kỷ với bộ mặt cau có. Người đẹp biết bao, ời Hy Lạp, dù ta yêu nước Ý đến đâu thì Người vẫn đẹp hơn. Người đời đời là cái nôi của tất cả.

Anh nóng lòng muốn đến Aten, và anh xả hết tốc độ cho chiếc xe hơi thể thao màu đỏ của mình phóng trên những con đường ngoằn ngoèo dốc ngược của Đômôkôx và sau khi vượt qua đèo, anh bắt đầu xuống Bêoti; cảnh tượng mênh mông của những khu rừng ô liu, những sườn núi màu hung, những đỉnh núi hùng vĩ phơi ra tất cả vẻ đẹp có một không hai

(1) Một thành phố Hy Lạp (N.D).

khiến anh sững sốt. Nhưng dù hết sức vội vã, Đen vẫn dừng lại trước đài kỷ niệm Lêônít và những chiến sĩ Xpactơ của ông đã gục ngã ở Fermôpin(1); điều kỳ lạ là tấm bia mộ này có cái gì mang hơi hướng Hôliut. "Hỡi người không quen biết, - đây là lời văn trên bia đá. - Hãy đến nói với dân Xpactơ rằng chúng tôi nằm lại đây là theo mệnh lệnh của họ". Những lời đó đụng chạm đến một sợi dây bí mật nào đó trong tâm hồn Đen, hình như anh đã nghe thấy những lời đó trong một dịp nào khác ; anh run lên và vội vã đi tiếp.

Đã bớt nóng nực, và Đen dừng lại một thời gian ngắn ở phía trên Kamêna Vôura , đi thuyền trong làn nước trong suốt của cái vịnh hẹp mà phía sau đó nhìn thấy Evbêia ; hẳn là ở đây óc hàng nghìn tàu đi qua từ Ôlix đến Tr'oa. Dòng chảy mãnh liệt ào ào cuốn ra biển ; hẳn là các nhân vật của Hôme không phải chèo nhiều. Ở phòng gửi áo trên bãi tắm, một bà già thời cổ vận đồ đen khiến Đen bối rối, bà hân hoan nói với anh bằng giọng nhỏ nhẹ âu yếm và cứ

(1) Liônít (508/507 - 480 tr.c.n) vua Xpactơ từ 488. Trong các cuộc chiến tranh Hy Lạp - Ba Tư năm 480, ông cầm đầu quân đội Hy Lạp chống vua Ba Tư Kserkz. Chết trong trận đánh ở Fermôpin khi ông cùng một đội quân nhỏ các chiến sĩ Xpactơ yểm hộ cho quân Hy Lạp rút lui. Trong truyền thuyết cổ, Lêônít được coi là mẫu mực cho người chiến binh yêu nước (N. D).

cố tìm cách vuốt ve vai anh ; anh không biết làm cách nào mau mau thoát khỏi bà ta. Bây giờ người ta không còn nói thẳng vào mặt anh là anh đẹp trai như thế nào, và hầu như bao giờ cũng có thể quên đi điều đó. Anh mua vội vàng ở một quầy hàng hai chiếc bánh ngọt cực to có kem, rồi tiếp tục cho xe đi dọc bờ biển Aten, và cuối cùng, lúc hoàng hôn, anh vào Aten : ánh mặt trời mạ vàng một vách đá khổng lồ đoạn hậu bằng một hàng cột vô giá.

Nhưng ở Aten, không khí tràn đầy sự hung hăng và vẻ hoan hỉ ra mặt của phụ nữ thật là điều sỉ nhục, phụ nữ La Mã dù sao vẫn thanh nhã hơn, dè dặt hơn. Trên các đường phố đầy những đám đông náo động, đây đó bùng ra những cuộc đụng độ, có khá nhiều người mặt mày sa sầm và kiên quyết - họ ủng hộ Papandrêu. Không, Aten không còn là Aten, nên ra khỏi đây là hơn. Đen đưa xe vào một gara cho thuê và đi phà sang đảo Cret.

Ở đây, giữa núi non, giữa những cánh rừng ô liu và cỏ xạ hương thơm, cuối cùng anh đã tìm được sự bình yên đáng ao ước. Anh chịu sóc một lúc lâu trong chiếc ô tô buýt có những con gà mái bị trói chân kêu quang quác và mùi tỏi xộc vào mũi, rồi anh tìm được một khách sạn nhỏ xíu quét vôi trắng có hàng cột dàn thành nửa vòng tròn và ba chiếc bàn nhỏ trên mảnh sân lát đá phiến ở trước khách sạn, dưới những chiếc ô lớn bằng vải buồm ; khắp nơi

treo la liệt những túi xách tay có hình thêu rực rỡ kết thành tràng như hoa đăng ngày hội. Trên đất khô và cằn cỗi đối với cây châu Âu, vẫn mọc lên những cây hồ tiêu và khuynh diệp Úc đưa từ phương nam xa xôi đến đây. Ve sầu kêu inh ỏi. Những đám mây bụi màu hung bốc lên và quay tròn.

Ban đêm Đen ngủ trong một căn buồng nhỏ như một phòng tu, các cánh cửa sổ mở toang. Rạng sáng, khi chưa có cái gì khuấy động sự yên tĩnh, anh làm lễ mixa một mình : suốt ngày anh đi lang thang. Chẳng ai làm phiền anh và anh cũng không làm phiền ai. Nhưng những người dân quê nhìn theo anh hồi lâu bằng con mắt ngạc nhiên và trên những khuôn mặt nhăn nheo ngời lên nụ cười tươi tắn. Nóng nực, yên tĩnh lạ thường và rất đổi mơ màng. Bình yên vô hạn. Ngày lại ngày cứ thế qua đi, như những tràng hạt chuỗi đi giữa những ngón tay thô nhám sạm màu của người nông dân Cret.

Đen trầm lặng cầu nguyện, lời cầu nguyện là sự kế tục cái cảm giác tràn đầy trong anh, ý nghĩ như những tràng hạt, và ngày nối ngày như những tràng hạt. Lạy chúa, con thực sự là của Chúa. Tạ ơn Chúa về tất cả những gì Chúa đã ban cho con. Về sự hào hiệp của Đức Hồng y, về sự nâng đỡ của Người, về tình bạn hào hiệp và tình yêu trước sau như một của Người. Về La Mã, về cái hạnh phúc được đến gần chính trái tim Chúa, được sống mình trước Chúa

trong đền thờ yêu quý của Chúa, được cảm thấy mình là một phần nhỏ của nhà thờ Chúa : Chúa ban cho con nhiều hơn phần con đáng được, con sẽ làm gì cho Chúa, con sẽ làm cách gì bày tỏ được hết tấm lòng biết ơn của con ? Con đau khổ quá ít. Từ khi con bắt đầu phụng thờ Chúa, cả cuộc đời con là một niềm vui sướng không ngừng và không chút u buồn. Con khao khát được đau khổ, Chúa đã đau khổ bao nhiêu, Chúa hiểu điều đó. Chỉ có qua đau khổ con mới có thể vượt lên trên chính mình, mới có thể hiểu Chúa hơn. Kiếp sống trần thế chính là như vậy : đây chỉ là bước chuyển tiếp để hiểu được bí mật của Chúa. Xin hãy cắm ngọn giáo của Chúa vào ngực con, cắm sâu đến mức con không đủ sức rút mũi nhọn ra ! Xin hãy để con đau khổ... Con chối bỏ tất cả vì Chúa, cả mẹ, cả chị, cả Đức Hồng y, Chúa là duy nhất, nỗi đau khổ của con và niềm vui sướng của con. Xin hãy biến con thành tro bụi, con sẽ ngợi khen cái tên yêu dấu của Chúa. Xin hãy tiêu diệt con , con sẽ hân hoan vui sướng. Con yêu Chúa, lạy Chúa, chỉ yêu có Chúa thôi...

Đến đến cái vịnh nhỏ, đi thuyền ở đây rất tuyệt vời, dải bờ cát vàng óng ánh hình bán nguyệt có hai ghềnh đá vây bọc quanh rìa. Đến đứng một lát, nhìn ra xa phía trên Địa Trung Hải - ở đây, phía sau vạch chân trời tối thẫm, chắc là nước Libi. Anh nháy những bước nhẹ nhàng theo các bậc thang xuống bờ

cát, trút bỏ đôi giày chơi tennis, cầm lên tay và đi chân không trên cát mềm để lún đến chỗ anh vẫn để lại giày, sơ mi và quần sooc. Cách đây không xa, hai người Anh trẻ tuổi đỏ như tôm luộc, nằm phơi nắng, chuyện trò gì không rõ, kéo dài từng tiếng theo giữ điệu Ôcxfo ; cách đây một quãng nữa, hai người phụ nữ uể oải trao đổi với nhau bằng tiếng Đức. Đen liếc nhìn hai người phụ nữ, bẽn lễn kéo lại chiếc quần tắm cho chỉnh, bất giác anh thấy họ lập tức im lặng, ngồi lên, vuốt lại tóc và mỉm cười với anh.

- Nước thế nào ? - Anh hỏi mấy người Anh, tuy trong óc, cũng như mọi người Úc, anh thầm gọi họ một cách khinh miệt là "pommi". Hai người này rõ ràng là đã ở hẳn Cret, ngày nào cũng ra bãi tắm.

- Tuyệt lắm, anh bạn ạ. Nhưng phải coi chừng luồng chảy, nó quá mạnh đối với chúng ta. Chắc là ở đâu đó đang có bão.

- Cám ơn.

Đen nhếch mép cười, chạy xuống đón gặp những làn gợn nhí nhánh hiền lành, và như một tay bơi thành thạo, anh chìm mình trong làn nước nông mà không làm nước bắn tóe lên.

Kỳ lạ thật, cái bằng lặng của nước mới đối lừa làm sao. Luồng chảy thật quý quyết, anh cảm thấy nó như nắm lấy chân anh kéo xuống sâu ; nhưng anh

là tay bơi lội hạng nhất, điều đó không làm anh lo ngại. Đầu cúi thấp, anh lướt đi trong nước, khoái trá vì cảm giác mát lạnh, vì cảm giác tự do. Rồi anh ngoảnh lại, nhìn lên bờ, hai người phụ nữ Đức chụp những chiếc mũ cao su lên đầu, vừa cười vừa chạy xuống nước.

Đen bắt tay lên miệng làm loa và gào lên bằng tiếng Đức bảo họ cứ ở chỗ nước nông, luồng chảy quá mạnh. Họ vừa cười vừa vẫy tay đáp lại. Anh lại cúi đầu xuống và bơi đi, liên đó anh tưởng chừng như có tiếng kêu thét. Anh bơi thêm quãng nữa rồi tròng trình một lát - ở đây luồng nước ngầm yếu hơn - và bơi đứng. Đúng, không phải là tưởng tượng, đằng sau có tiếng la thét, anh quay lại, hai người phụ nữ đang vẫy vùng một cách tuyệt vọng, mặt méo đi trong tiếng kêu gào, một người giơ tay lên và chìm xuống nước. Trên bờ, hai người Anh đứng lên và miễn cưỡng tới mép nước.

Đen lập tức lật sấp mình xuống, sai thật nhanh tới chỗ hai người đang bị chìm, mỗi lúc một gần, mỗi lúc một gần. Những cánh tay sợ hãi vươn về phía anh, bám lấy anh, kéo xuống đáy. Anh đối phó một cách khéo léo, ôm lấy ngang lưng một người phụ nữ và kịp thời đánh nhẹ vào cằm khiến chị ta bị choáng, thôi không vùng vẫy nữa, còn người kia thì anh nắm lấy quai áo tắm, thúc đầu gối vào lưng khiến chị ta nghẹn thở. Vừa ho vừa sặc trong lúc suýt bị họ chìm

xuống, anh đã uống nhiều nước - anh lật ngửa người lên, và như chiếc tàu kéo, lôi cái khối nặng bất lực của mình về phía bờ.

Hai người Anh đứng ngập đến vai trong nước, hoảng sợ đến nỗi không dám tiến xa hơn nữa, Đen tuyệt nhiên không chê trách họ về điều đó. Những đầu ngón chân anh chạm đất và anh thở phào nhẹ nhõm. Kiệt lực, bằng một cố gắng phi thường cuối cùng, anh đẩy hai người phụ nữ lên chỗ an toàn. Họ nhanh chóng hồi tỉnh và lại la hét, đập tay túi bụi xuống nước. Gần như đứt hơi, anh vẫn mỉm cười với họ. Anh đã làm xong việc của mình, hai pommi vụng dại có thể lo liệu nốt phần việc tiếp theo. Còn trong lúc anh thở hổn hển, nghỉ sức thì luồng nước lại cuốn anh đi, lôi ra xa bờ, chân không còn chạm đáy nữa rồi, ngay cả khi Đen vươn hết toàn thân thử tìm đáy. Đúng, tính mạng hai người phụ nữ đã treo trên sợi tóc. Không gặp được anh, chắc chắn họ chết chìm, hai người Anh hoặc không đủ sức, hoặc không biết cách, sẽ không cứu được họ. Nhưng hai người phụ nữ ấy bơi ra xa chỉ để đến gần anh hơn, có cái gì mách bảo anh như vậy ; lúc chưa nhìn thấy anh, họ không hề có ý định xuống nước. Họ gặp nguy hiểm là lỗi tại anh, lỗi tại anh.

Anh bồng bênh trên sóng, buông mình theo dòng, bỗng nhiên trong ngực đau nhói không thể tưởng được, cái đau buốt nhói, bỏng rát, không thể chịu

nổi, hết như có mũi giáo nung đỏ cắm vào anh. Đèn thét lên một tiếng, giơ hai tay lên đầu, căng hết mọi cơ bắp, nhưng cảm giác đau càng dữ dội hơn, khiến anh phải bỏ tay xuống, rồi đến cơn co giật - hai tay nắm lại quắp lên nách, đầu gối co gập lại. Tim ! tim ta làm sao rồi, ta chết mất ! Tim ! Ta không muốn chết ! Chẳng lẽ chết sớm thế ư, sự khó nhọc của ta chưa bắt đầu, ta không kịp thử thách bản thân ! Lạy Chúa, xin cứu giúp con ! Con không muốn chết, không muốn chết !

Cơn co rút đã hết ; Đèn nằm ngửa lên, hai tay anh dang ra thoải mái trên mặt nước, mềm nhũn, tuy vẫn đau. Qua hàng mi ướt, anh nhìn lên cao, lên cái vòm trời không thể với tới được. Nó đấy, ngọn giáo của Chúa mà mới một giờ trước, trong lúc kiêu hãnh con đã cầu xin Chúa. Xin cho con đau khổ, con đã nói như thế, hãy bắt con đau khổ. Giờ đây đau khổ đang đến, vậy mà con chống lại nó, con không có khả năng đạt tới tình yêu hoàn mĩ. Đấy là nỗi đau của Chúa, ôi lạy Chúa, con phải tiếp nhận nỗi đau ấy, con không được chống lại nó, không được chống lại ý Chúa. Bàn tay Chúa đầy uy lực, cái đau này là của Chúa, đấy hẳn là điều Chúa đã trải qua trên cây thập giá. Lạy Chúa tôi, lạy Chúa, con là của Chúa: Nếu đấy là ý Chúa thì cứ như thế. Con đã làm gì để xứng đáng với bấy nhiêu ân huệ của Chúa và của những người yêu con hơn ai hết ? Tại sao Chúa ban cho con nhiều như thế một khi con không xứng đáng ? Đau

đón, đau đón ! Chúa quá tốt với con, lạy Chúa. Mong cho đời con ngắn ngủi, con cầu xin, thế là nó ngắn ngủi. Những đau khổ của con cũng sẽ ngắn ngủi, nó sắp kết thúc rồi. Chẳng bao lâu nữa con sẽ nhìn thấy mặt Chúa, nhưng ngay trong cõi đời này con cũng tạ ơn Chúa ! Đau ! Lạy Chúa, Chúa quá tốt với con. Con yêu Chúa !

Con run khủng khiếp làm rung chuyển tấm thân đã dờ ra chờ đợi. Môi Đen mấp máy, thì thầm gọi tên Chúa, găng mỉm cười. Rồi trông con người mở rộng, vĩnh viễn xua đuổi màu xanh ra khỏi cặp mắt ấy. Hai người Anh rút cục đã lên bờ, đặt hai người phụ nữ đang khóc lóc xuống cát, và đứng dậy, đưa mắt tìm Đen. Nhưng cái màu xanh đậm hiền hòa của làn nước menh mông hoàn toàn hoang vắng ; một con sóng nhỏ nô dớn chạy lên bờ và lại rút đi. Đen đã biến mất.

Có người nào nhớ rằng cách đây không xa có một sân bay quân sự Mỹ và chạy đến cầu cứu. Chưa đến nửa giờ sau khi Đen mất tích, một chiếc trực thăng cất cánh từ sân bay đó và xoáy không khí một cách dữ dội, lượn vòng mỗi lúc một rộng, mỗi lúc một ra xa bờ, tìm kiếm. Chẳng ai cho rằng sẽ nhìn thấy gì. Người chết đuối thường chìm xuống đáy và mấy ngày mới nổi lên. Một giờ qua, rồi cách bờ mười lăm dặm, từ trên không người ta nhìn thấy Đen, anh bập bênh một cách êm ả trên ngực vục nước, hai tay dang

ra, mặt ngửa lên trời. Phút đầu người ta ngỡ rằng anh còn sống, họ vui vẻ reo hò, nhưng khi máy bay xuống thấp đến mức nước bên dưới sủi réo nổi bọt thì thấy rõ là anh đã chết. Từ trên trực thăng người ta đánh điện vô tuyến cho biết tọa độ một chiếc xuồng phóng đến đó và ba giờ sau trở lại.

Tin lan ra trong vùng. Những người dân đảo Cret trước đây vẫn thích nhìn anh khi anh đi qua, thích bên lên trao đổi với anh mấy lời. Họ yêu anh, tuy không biết anh. Và bây giờ họ kéo ra bờ biển, phụ nữ toàn mặc đồ đen như những con chim xù lông, đàn ông theo tục lệ xưa, mặc quần rộng thùng thình, cổ áo sơ mi trắng không cài cúc, tay áo xắn lên. Họ đứng từng tốp, im lặng, chờ đợi.

Chiếc xuồng cặp bờ, viên trung sĩ mập mạp nhảy lên cát, quay người lại và đưa hai tay đỡ lấy tám thân bất động bọc trong tấm chăn. Anh ta đi mấy bước ra xa mép nước và cùng người giúp việc đặt cái vật họ mang theo xuống cát. Rìa chăn tung ra, tiếng rì rầm vang to lan ra trong đám đông người Cret. Họ chen sát vào nhau hơn, áp những cây thập giá đeo trên người vào làn môi sạm nắng gió, phụ nữ than khóc nghẹn ngào không thành lời, nghe nửa như tiếng thở dài, nửa như tiếng rên ngân dài, gần như một làn điệu - bài ca trần thế đau buồn thể hiện nỗi đau xót đã dồn nén quá nhiều của phụ nữ.

Ngót năm giờ, mặt trời đã ngả về tây, khuất đến một nửa sau vách đá ảm đạm, nhưng vẫn còn nhìn thấy một tốp người tối thẫm trên bờ biển và tấm thân bất động nằm dài trên cát : làn da ánh vàng, mí mắt nhắm lại, những hàng mi dài dính vào nhau như những mũi tên (vì muối đã khô đi), một nụ cười yếu ớt trên cặp môi tím ngắt. Những người khiêng cáng xuất hiện và tất cả mọi người, nông dân Cret cùng lính Mỹ, đưa Đen đi.

Aten sôi sục, đám đông náo động nháo nhào mọi trật tự, nhưng viên đại tá không quân Mỹ cầm trong tay tấm chứng minh thư Úc bìa xanh của Đen vẫn liên lạc bằng vô tuyến tới cấp trên của mình. Cũng như mọi giấy tờ loại này, chứng minh thư không nói gì về Đen. Trong mục "nghề nghiệp" chỉ ghi "sinh viên", và ở cuối, giữa những người thân thích gần nhất, có tên Jaxtina và địa chỉ của cô ở Luân Đôn. Viên đại tá ít quan tâm đến việc quan hệ họ hàng nào gần hơn theo luật định, nhưng Luân Đôn gần La Mã hơn nhiều so với Đrôghêđa. Không ai mở chiếc vali hình vuông màu đen để lại trong căn buồng khách sạn nhỏ xiu, ở đó có bộ áo chùng và mọi cái khác chứng tỏ chức sắc của Đen ; cùng với một chiếc vali khác, chiếc này cũng đang chờ chủ thị : gửi hành lý của người quá cố đi đâu.

Lúc chín giờ sáng khi chuông điện thoại réo, Jaxtina trăn trở trên giường, khó nhọc hé một mắt và

vẫn nằm, tức tối chửi cái máy trời đánh - thế là cô sẽ tháo nó đi ! Thiên hạ lại cứ tưởng rằng buổi sáng cần phải bắt đầu làm việc sớm sớm một chút, nhưng làm sao họ lại nghĩ rằng cô vẫn dậy từ tinh mơ kia chứ ?

Nhưng điện thoại vẫn cứ réo hoài. Có lẽ Liven gọi điện chẳng ? Ý nghĩ ấy đưa cô ra khỏi trạng thái nửa thức nửa ngủ, và Jaxtina trở dậy, chân đứng không vững, lê bước sang phòng khách. Nghị viện Đức họp bất thường, cô với Liôn không gặp nhau đã suốt một tuần, và ít hy vọng gặp anh trước một tuần nữa. Nhưng có lẽ cuộc khủng hoảng ở đây đã được giải quyết và anh gọi điện báo cho cô biết anh sẽ tới.

- Ai gọi gì đấy ?

- Mixx Jaxtina Ô'Nin phải không ?

- Vâng, tôi nghe đây.

- Xin lỗi đã quấy quả chị, chúng tôi ở lãnh sự quán Úc tại Ônduitsê.

Người đang nói rõ ràng là một người Anh, anh ta xưng tên, nhưng đang ngái ngủ, cô không nghe rõ tên, cần phải một lần nữa làm quen với sự thực là người gọi điện không phải là Liôn.

-Tôi nghe đây. - Cô ngáp, đứng một chân, dùng gót chân gãi chân kia.

- Chị có người em trai là mixtơ Đen Ô'Nin phải không ?

Mắt Jaxtina mở rộng.

- Vâng, có.

- Anh ấy hiện đang ở Hy Lạp phải không, mixx Ô'Nin ?

Jaxtina vươn thẳng người lên, bây giờ cô đứng cả hai chân trên tấm thảm.

- Vâng, đúng. - Cô không hề nghĩ đến chuyện sửa lại điều người kia nói, giải thích rằng Đen không phải là mixtơ, mà là cha đạo.

- Mixx Ô'Nin, tôi rất lấy làm tiếc rằng tôi có cái trách nhiệm nặng nề báo cho chị biết một tin xấu.

- Tin xấu ư ? Tin xấu ư ? Gì thế ? Làm sao kia ? Có chuyện gì xảy ra vậy ?

- Tôi lấy làm đau xót buộc lòng phải báo tin cho chị biết em trai chị, mixxtơ Đen Ô'Nin, hôm qua đã chết đuối ở Cret, theo tôi hiểu thì đã chết như một người anh hùng trong khi cứu những người bị chìm. Nhưng, chị hiểu đấy, ở Hy Lạp hiện giờ đang có đảo chính và tin tức chúng tôi nhận được chỉ là lẻ tẻ thôi, có thể không được chính xác cho lắm.

Máy điện thoại ở trên chiếc bàn con cạnh tường, và Jaxtina tì vào cổ máy làm chỗ tựa. Đầu gối khụy xuống, cô trượt xuống một cách chậm chạp và cuối cùng cô co quắp trên sàn. Những âm thanh khó hiểu

gì đó buột ra từ môi cô, không ra tiếng cười, không ra tiếng nức nở, một cái gì trung bình giữa hai cái đó, những tiếng nấc to, giật dỗi. Đen đã chết đuối. Tiếng khóc nấc, Đen đã chết đuối. Tiếng khóc nấc. Cret... Đen ... chết đuối. Tiếng khóc nức. Chết rồi, chết rồi.

- Mixx Ô'Nin ? Chị vẫn nghe đấy chứ, mixx Ô'Nin? - Tiếng nói trong ống điện thoại lặp lại một cách dai dẳng.

Đã chết rồi. Chết đuối. Em trai tôi !

- Mixx Ô'Nin, chị vẫn nghe tôi đấy chứ ?

- Vâng, vâng, vâng, vâng ! Ôi lạy Chúa, tôi nghe đây !

- Theo như tôi hiểu, chị là người thân thích gần nhất, vì thế chúng tôi cần ý kiến của chị : xử trí với thi hài như thế nào. Chị nghe chứ, mixx Ô'Nin ?

- Vâng, vâng !

- Chị nên xử trí thế nào với thi hài, mixx Ô'Nin ?

Thi hài ! Đen bây giờ là cái thi hài, đáng lẽ ít ra cũng nói thi hài *anh ấy*, không, chỉ là thi hài. Đen, Đen của tôi. Thi hài.

- Người thân thích gần nhất ư ? - Cô nghe thấy tiếng nói thanh thanh yếu ớt của mình bị ngắt quãng bởi tiếng nức nở vang to. - Người thân thích gần nhất chắc hẳn không phải là tôi. Người thân thích gần nhất là mẹ.

Một quăng im lặng ngắn ngủi.

- Điều đó làm cho công việc trở nên phức tạp, mixx Ô'Nin. Nếu chị không phải là người thân thích gần nhất thì chúng tôi mất thời gian quý giá. - Rõ ràng là chị không hiểu, ở Hy Lạp có đảo chính, mà sự bất hạnh xảy ra ở Cret, nơi ấy càng xa hơn, bất liên lạc càng khó hơn. Chị hiểu cho ! Liên lạc với Aten thực tế không thể được, và chúng tôi được chỉ thị phải lập tức cho biết nguyện vọng của những người thân thích gần nhất về thi hài. Mẹ có ở với chị không ? Tôi có thể nói chuyện với bà không ?

- Mẹ tôi không ở đây. Mẹ tôi ở Úc kia.

- Ở Úc à ? Trời ơi, mỗi lúc một khó khăn hơn ! Sẽ phải đánh điện về Úc, lại phải trì hoãn. Nếu chị không phải là người thân thích gần nhất của em trai chị thì tại sao trong chứng minh thư anh ấy lại ghi như vậy, mixx Ô'Nin ?

- Tôi không biết. - Cô bỗng thấy mình đang cười.

- Cho tôi địa chỉ của mẹ chị ở Úc, chúng tôi sẽ đánh điện ngay cho bà. Chúng tôi cần biết phải xử trí với thi hài như thế nào ! Trong thời gian chờ bà nhận được điện và điện trả lời đến được chúng tôi thì sẽ mất mười hai tiếng nữa, chính chị hiểu đấy. Không có sự rắc rối ấy thì mọi việc cũng đã khá phức tạp.

- Thế thì gọi điện thoại cho mẹ tôi. Đừng mất thời giờ đánh điện.

- Ngân sách của chúng tôi không dự tính khoản chi cho đàm thoại quốc tế, mixx ô'Nin ạ. - Người ta trả lời cô một cách khô khan. -Vậy xin cho biết : chị có thể cho chúng tôi tên và địa chỉ của bà thân sinh không ?

- Mixx Mecghi Ô'Nin. - Jaxtina đọc. - Jilênbôn, Úc, Niu Xaođơ Wênx Đrôghêđa. - Cô nhắc lại rành rọt những cái tên mà anh ta không quen.

- Một lần nữa xin nhận lời chia buồn sâu sắc của tôi , mixx Ô'Nin.

Một tiếng tách cất máy, hồi còi đều đều hơn điệu đường dây hết bận. Jaxtina ngồi trên sàn, ống điện thoại Chuối xuống đùi. Một sai lầm nào đó, mọi sự phải được sáng tỏ. Đen không thể chết đuối, chú ấy bơi như một quán quân ! Cố nhiên đây là điều sai lạc. Không , Jaxtina, tất cả là sự thật, chính cô biết đấy, cô không đi với em cô, không gìn giữ được em cô, vì thế em cô đã chết đuối. Cô vẫn luôn luôn trông nom nó từ lúc còn bé tí, bây giờ lẽ ra cô cũng phải ở bên nó. Nếu cô không thể cứu được nó thì cô nên chết đuối ở đấy cùng với nó. Cô không đi với em cô chỉ vì cô nóng lòng về Luân Đôn để kéo Liôn lên giường với cô.

Suy nghĩ chật vật biết bao. Mọi việc đều khó khăn. Không làm nổi việc gì, thậm chí chân không

theo ý cô. Không thể nào đứng dậy khỏi sàn, không bao giờ cô còn đứng dậy được nữa. Trong ý thức không còn chỗ cho ai ngoài Đen, mọi ý nghĩ xoay tròn xung quanh Đen mỗi lúc một sát sao hơn. Bỗng nhiên cô nghĩ về mẹ, về tất cả mọi người ở Đrôghêđa. Ôi lạy Chúa. Người ta sẽ báo tin về đây, báo tin cho mẹ, cho mọi người ở đây. Thậm chí trước khi vĩnh biệt, mẹ không được nhìn thấy Đen đáng yêu như thế nào trong ngày đáng ghi nhớ ấy ở La Mã. Chắc là người ta sẽ gửi điện cho cảnh sát ở Jilênbôun, và viên trung sĩ già Ernơ sẽ ngồi vào chiếc xe hơi của mình, đánh xe về Đrôghêđa nói với mẹ cô rằng đứa con trai duy nhất của bà đã chết. Không nên để ông ta, một người gần như xa lạ, mang cho mẹ cái tin ấy. Xin nhận lời chia buồn thành thật, sâu sắc của tôi, mixxix Ô'Nin, con trai bà đã chết. Những lời lịch sự hời hợt, trống rỗng... Không ! Ta sẽ không để cho mẹ biết tin đó qua những người xa lạ, mẹ là mẹ ta kia mà ! Cốt sao không phải như ta đã nghe tin ấy, không phải như cách ấy.

Cô với máy điện thoại, nhấc nó khỏi chiếc bàn con, đặt nó lên đùi mình, áp ống nói vào tai.

- Trạm điện thoại đây ư ? Cho xin đường dây giữa các thành phố. Alô ? Tôi cần liên hệ gấp với Úc. Jilênbôun mười hai - mười hai. Làm ơn nhanh nhanh lên, nhanh nhanh lên.

Mecghi tự tay nhắc ống điện thoại. Lúc này đã khuya rồi, Fia đã đi nằm. Còn Mecghi thời gian gần đây không muốn đi nằm sớm, chị thích ngồi một lúc lâu, nghe tiếng dế và ếch nhái kêu, ngủ gật trên cuốn sách nhớ lại...

- Ai đấy ?

- Điện từ Luân Đôn gọi bà, mixxix Ô'Nin - Hayzen, cô điện thoại viên ở Jinli nói.

- Chào con, Jaxtina. - Mecghi nói bằng giọng điềm tĩnh. Jaxxi gọi điện, tuy không thường xuyên, để thăm hỏi tình hình.

- Mẹ đấy ư ? Mẹ phải không ?

- Ừ, mẹ nghe đây. - Mecghi nói bằng giọng mềm mỏng. Chị cảm thấy ngay Jaxtina có điều gì buồn phiền.

- Mẹ ơi, ôi, mẹ ôi ! - Cái âm thanh kỳ lạ, không ra tiếng thở dài, không ra tiếng nức nở. - Đen chết rồi, mẹ ơi ! Đen chết rồi !

Đất nứt toác ra dưới chân. Cái vực thẳm không đáy, không có đáy. Mecghi rơi xuống vực, mỗi lúc một sâu, mỗi lúc một xuống sâu, rìa vực khép lại trên đầu, suốt đời không thoát ra được nữa, cho đến lúc chết. Các thần bất tử còn có thể làm gì được chị nữa ? Chị đã không hiểu khi chị hỏi điều đó. Sao chị dám hỏi, sao chị không thể hiểu ra ? Đừng có thách các

thân, họ không thích điều đó. Khi chị không đi để nhìn thấy con trai trong phút tốt đẹp nhất của đời nó, để chia sẻ niềm vui sướng của nó, quả thực chị tưởng rằng chị đã đền nợ đầy đủ về tất cả mọi điều. Đen sẽ thoát khỏi cả sự trừng phạt, thoát khỏi cả chính trị. Chị sẽ không nhìn thấy mặt nó, gương mặt thân quý nhất đời, và như vậy chị sẽ đền nợ về mọi điều. Rìa vực khép kín lại, không sao thở được. Đứng dưới đáy rồi mới hiểu - như vậy là quá muộn.

- Jaxtina, con thân yêu, hãy bình tĩnh lại. - Chị gắng gương nói, giọng chị không run. - Hãy bình tĩnh lại và kể rõ đầu đuôi. Con tin chắc thế chứ ?

- Người ta gọi điện cho con từ lãnh sự Úc... ở đây người ta cho rằng con là người họ hàng gần nhất. Một anh chàng khủng khiếp nào đó cứ nằng nặc đòi con cho ý kiến phải xử trí thế nào với thi hài. Anh ta luôn luôn dùng tiếng "thi hài" để nói về Đen. Dường như đây không phải là xác của Đen, mà là của ai không biết. (Mecghi nghe thấy tiếng khóc nức nở). Trời ơi! Chắc anh chàng đáng thương ấy rất cực lòng phải gọi điện cho con. Mẹ ơi, mẹ ơi, Đen chết rồi !

- Nhưng làm sao kia Jaxtina ? Ở đâu ? Ở La Mã ư ? Tại sao Ranfor không gọi điện cho mẹ ?

- Không, không phải ở La Mã. Hồng y chắc là chưa biết gì. Người ấy nói Đen chết đuối khi cứu

những người bị chìm. Em nó có hai thảng rảnh rồi, mẹ ạ, và nó nài con cùng đi với nó, con muốn sắm vai Đexđemôna và ở bên Liôn. Giá như con ở bên Đen ! Nếu con ở đấy thì có lẽ không xảy ra chuyện gì. Con biết làm gì bây giờ !

- Thôi đi, Jaxtina. - Mecghi nói một cách nghiêm khắc. - Bỏ ý nghĩ ấy đi, nghe chưa ? Ý nghĩ ấy sẽ làm Đen phẫn nộ, chính con biết đấy. Sự bất hạnh bao giờ cũng có thể xảy ra, còn duyên do vì đâu và tại sao thì chúng ta không biết. Bây giờ điều quan trọng là con vẫn sống và khỏe mạnh, mẹ không mất cả hai. Bây giờ mẹ chỉ còn một mình con. Ôi, Jaxxi, Jaxxi, thật xa xôi biết bao ! Thế giới quá lớn, quá lớn ! Con về nhà đi, về Đrôghêđa. Mẹ buồn phiền khi nghĩ rằng con ở đấy mỗi một mình.

- Không, con cần làm việc. Làm việc là lối thoát duy nhất của con. Không làm việc thì con phát điên lên mất. Con chẳng cần ai, chẳng cần sự an ủi nào cả. Ôi, mẹ ơi ! - Cô khóc một cách cay đắng. - Không có Đen chúng ta sẽ sống thế nào ?

- Thực thế, sống thế nào ? Đây là cuộc sống ư ? Chúa cho, Chúa lại lấy đi. Là cát bụi thì lại trở về với cát bụi. Sự sống là để cho chúng ta, những kẻ không xứng đáng. Chúa trời tham lam giành lấy cho mình những gì tốt đẹp nhất, để lại thế giới này cho chúng ta, những kẻ khác, để chúng ta hoài hủ ở đây.

- Không ai trong chúng ta biết chúng ta sống có được lâu không, Jaxxi, rất cảm ơn con đã gọi điện trực tiếp báo tin cho mẹ.

- Con không thể chịu đựng nổi khi nghĩ rằng một người lạ nào đó sẽ nói cho mẹ biết. Không thể tưởng tượng được là phải nghe một người lạ cho biết cái điều như thế. Mẹ sẽ làm gì đây giờ ? Mẹ có thể làm gì được ?

Dốc toàn nghị lực, vượt qua bao nhiêu dặm đường Mecghi cố gắng sưởi ấm và an ủi con gái bé bỏng đang chết dần ở Luân Đôn xa xôi. Con trai đã chết, đứa con gái còn sống. Phải cứu lấy nó. Suốt đời Jaxtina dường như chỉ yêu có Đen. Nó không còn ai nữa, ngay cả mẹ nó cũng không yêu.

- Jaxtina, con yêu quý, đừng khóc. Đừng đau đớn quá như thế, Đen hẳn là không muốn như thế, phải không ? Về nhà đi con, như vậy con sẽ nhẹ nhõm hơn. Chúng ta sẽ đưa Đen về nhà, về Drôghêđa. Theo luật, bây giờ nó lại là của mẹ, nó không còn thuộc về nhà thờ nữa và nhà thờ không thể ngăn cản mẹ. Mẹ sẽ gọi điện thoại ngay cho lãnh sự quán và đại sứ quán của chúng ta ở Aten, nếu có thể gọi về được đấy. Đen nhất định phải trở về nhà ! Mẹ thực không thể nào nghĩ rằng nó được chôn cất ở một nơi nào xa Drôghêđa. Đây là nhà của nó, nó phải trở về nhà. Hãy về với em, Jaxtina.

Nhưng Jaxtina co rúm lại trên sàn và lắc đầu quây quây, như thể mẹ có thể nhìn thấy cô. Về nhà ư ? Không bao giờ cô có thể trở về nhà. Nếu như cô đi cùng với Đen thì có lẽ em cô vẫn còn sống. Trở về nhà, để ngày này sang ngày khác, cho đến cuối đời phải nhìn vào mắt mẹ ư ? Không, thậm chí nghĩ đến đã không thể chịu đựng nổi.

- Không, mẹ ạ. - Cô nói và nước mắt chảy ròng ròng trên mặt, bóng rầy như kim loại nóng chảy. Ai bịa đặt ra rằng khi gặp đau xót lớn lao nhất con người không khóc ? Họ có hiểu quái gì nhiều. - Con phải ở lại đây và làm việc. Con sẽ về nhà cùng với Đen, rồi con sẽ lại đi Luân Đôn. Con không thể sống ở Drôghêda.

Ba ngày chờ đợi bất lực, sự đổ sụp vào chân không, sự im lặng của nhà chức trách khiến cho Jaxtina ở Luân Đôn và Mecghi cùng gia đình ở Drôghêda cố nuôi một hy vọng nào đó. Cố nhiên, chẳng phải là vô cơ mà lâu thế không có trả lời, đã có sự sai lầm, nếu tất cả là sự thật thì cố nhiên người ta đã báo tin cho họ ! Đen sẽ gõ cửa buồng Jaxtina và mỉm cười nói rằng đã xảy ra một sai lầm hết sức dớ dẩn. Ở Hy Lạp có đảo chính, hỗn loạn ghê gớm, chắc chắn ở đây đã nảy sinh vô số lầm lẫn hết sức dớ dẩn. Đen sẽ vào và sẽ chế giễu tất cả mọi người - sao lại có thể tưởng tượng rằng anh đã chết, anh sẽ đứng dậy và cười, thân hình cao, khỏe, tràn trề sức sống. Họ

chờ đợi, hy vọng mỗi lúc một lớn, mỗi lúc một lớn. Một hy vọng khủng khiếp, phản bội. Đen không chết, không ! Đen không thể chết đuối, chú ấy bơi tuyệt giỏi, chú ấy dám bơi ngay cả khi biển động dữ dội, bão tố, và chẳng sao hết. Họ cứ chờ đợi như thế, gạt bỏ điều đã xảy ra, hy vọng là đã có sự nhầm lẫn. Báo tin cho bạn bè và người quen, viết thư về La Mã - còn kịp chán.

Sang buổi sáng thứ tư Jaxtina nhận được tin.

Phút chốc cô dường như già đi một trăm tuổi, cô chậm chạp, yếu ớt nhắc ống điện thoại và lại gọi về Úc.

- Mẹ đấy ư ?

- Jaxtina ?

- Người ta đã chôn cất rồi, mẹ ạ ! Chúng ta không thể đưa em nó về nhà ! Làm thế nào bây giờ ? Họ cứ nhắc đi nhắc lại một điều : Cret là một đảo lớn, không biết tên làng, khi bức điện của họ đến nơi thì người ta đã đem đi chôn ở đâu không rõ. Bây giờ em nó nằm ở đâu có mà trời biết, trong một nấm mồ vô danh. Con không thể chạy được giấy nhập cảnh vào Hy Lạp, chẳng ai muốn giúp đỡ, ở đây hoàn toàn hỗn loạn. Chúng ta phải làm gì, hả mẹ ?

- Đón mẹ ở La Mã, Jaxtina. - Mecghi nói.

Tất cả, trừ Ennơ Muynlơ, tụ tập bên máy điện thoại, họ vẫn chưa kịp chấn tĩnh lại. Đàn ông trong

ba ngày ấy già đi đến hai mươi tuổi ; Fia tóc bạc trắng, mảnh mai như con chim và gày đét, đi vờ vẩn trong nhà và cứ lặp đi lặp lại : "Tại sao tôi không chết đi ? Tại sao lại cần phải cướp nó đi ? Tôi già rồi, già quá rồi ! Tôi sẵn lòng chết, tại sao nó lại phải chết ? Tại sao tôi không chết đi ? Tôi già quá rồi kia mà !". Ennơ nằm liệt giường, mixxix Xmít, MinMi và Ket ngày đêm đầm đìa nước mắt.

Mecghi đặt ống điện thoại xuống và lẳng lặng nhìn mọi người xung quanh. Đây là tất cả những gì còn lại của Drôghêđa. Một nhóm ông già bà lão không con cái, những con người bỏ đi.

- Đen đã mất tích. - Chị nó. - Người ta không tìm được nó, nó đã được chôn cất ở đâu đó trên đảo Cret. Xa quá ! Sao nó lại phải yên nghỉ ở xa Drôghêđa như thế ? Tôi sẽ đi La Mã gặp Ranfơ đờ Brikaxxa. Nếu có người nào giúp được chúng ta thì chỉ là ông ấy thôi.

*

* *

Viên bí thư vào gặp Hồng y đờ Brikaxxa.

- Trình Đức ông, xin Người thứ lỗi vì đã quấy quá Người, nhưng có một phu nhân muốn gặp Đức Ông. Tôi đã giải thích là đang đại hội. Ông rất bận và

không thể tiếp ai, nhưng bà ta nói rằng bà ta sẽ cứ ngồi ở tiền sảnh cho đến khi nào Đức Ông có thời giờ tiếp bà ta.

- Bà ta gặp điều bất hạnh gì chẳng, thưa Cha ?

- Trình Đức Ông, một điều bất hạnh lớn lao gì đó, có thể thấy ngay. Bà ấy nói rằng tôi phải trình với Đức Ông rằng bà ấy là Mécghi Ô'Nin. - Viên bí thư thốt lên cái tên ngoại quốc bằng một giọng hơi ngân nga, nó nghe có vẻ lạ lùng, lạ lẫm.

Hồng y Ranfơ đứng phắt dậy, mặt mất hết máu, trở nên trắng bệch, trắng như tóc ông.

- Thưa Đức Ông ! Người không được khỏe phải không ạ ?

- Không, cảm ơn, tôi hoàn toàn khỏe. Hãy tạm hoãn tất cả những cuộc gặp gỡ đã định trước, mời ngay mixxix Ô'Nin vào cho tôi. Bất cứ ai hỏi tôi, trừ Đức Thánh Cha, thì bảo tôi bận.

Linh mục cúi chào và đi ra. Ô'Nin. Thôi đúng rồi ! Sao ông ta không nhớ ra ngay, đây là họ của linh mục Đen trẻ tuổi. Thực ra trong cung điện của Hồng y, mọi người đều chỉ gọi cha là Đen. Sai lầm lớn không nên bắt bà ta phải chờ đợi. Nếu Đen là cháu yêu của Hồng y đời Brikaxxa thì mixxix Ô'Nin là người em gái yêu dấu của Hồng y.

Khi Mécghi vào, Hồng y Ranfơ phải khó khăn mới nhận ra chị. Từ cuộc gặp gỡ cuối cùng giữa hai

người đến nay đã mười ba năm, chị đã năm mươi ba, ông đã bảy mươi mốt. Bây giờ không chỉ riêng ông, cả hai đều đã già. Khuôn mặt chị không hẳn là đổi khác, nhưng đánh lại, đồ đần, vẻ mặt hoàn toàn không như ông hình dung trong ý nghĩ. Vẻ dịu dàng trước kia đã nhường chỗ cho vẻ gay gắt và cay độc, qua vẻ nhu mì lộ rõ tính cứng rắn đánh thép. Ông tưởng tượng chị là một nữ thánh hiền lành và trầm tư, nhưng chị giống một người tuấn đạo đang về già, nhưng tinh thần vững vàng, kiên định nhiều hơn. Vẫn như trước, chị đẹp lạ thường, cặp mắt xám bạc vẫn sáng trong, nhưng vẻ đẹp và cái nhìn toát ra sự nghiêm khắc, còn mái tóc trước kia rực như lửa đã bột màu, - nó có màu nâu nhạt như tóc Đen, nhưng mờ đục, không có cái nước bóng sinh động như thế. Điều đáng lo ngại nhất là chị đưa mắt nhìn đi nơi khác quá nhanh, ông không kịp thỏa mãn sự tò mò khát khao và triu mến.

Với Mecghi mới này, ông không thể chào hỏi dễ dàng và giản dị.

- Xin mời ngồi. - Với tâm trạng căng thẳng, ông chỉ cho chị chiếc ghế bành.

- Cảm ơn ông. - Tiếp theo là câu trả lời cũng kiểu cách như thế.

Chỉ khi chị đã ngồi xuống và Hồng y đã nhìn khắp toàn thân chị từ trên xuống, ông mới nhận thấy hai chân chị phù lên, mắt cá chân sưng húp.

- Mecghi ! Em đi thẳng từ Úc đến, không nghỉ ở đâu ư ? Có chuyện gì xảy ra vậy ?

- Vâng, tôi bay thẳng một mạch. - Chị nói. - Hai mươi chín giờ liền, từ Jinli đến La Mã, tôi ngồi trong máy bay và không biết làm gì, chỉ nhìn mây ngoài cửa sổ và nghĩ ngợi. - Chị nói bằng giọng khô khan, gay gắt.

- Có chuyện gì xảy ra ? - Ranfơ nhắc lại, vẻ sốt ruột, lo lắng và sợ hãi.

Chị ngược mắt lên và nhìn thẳng vào ông.

Cái nhìn khủng khiếp, chứa đựng một cái gì thê thảm làm lạnh người. Ranfơ sờn gai ốc, bất giác ông giơ tay lên, sờ vào cái gáy đã trở nên lạnh ngắt.

- Đen chết rồi. - Mecghi nói.

Tay ông trượt đi, rơi xuống đùi như tay con búp bê bằng vải, ông nhủn người ra trong ghế bành.

- Chết rồi ư ? - Ông chậm rãi hỏi lại. - Đen chết rồi ư ?

- Vâng. Nó chết đuối sáu ngày trước ở Cret, có những người phụ nữ nào đó bị chìm và nó cứu họ.

Ranfơ cúi gập mình trong ghế bành, hai tay ôm mặt.

- Chết rồi ư ? - Mecghi nghe thấy một giọng ghen ngào. - Đen ư ? Cậu bé tuyệt vời của tôi ! Không thể thế được ! Đen... đáng chán chán chân

chính... bản thân tôi đã không thể trở thành một linh mục như thế. Nó có tất cả những gì mà tôi còn thiếu.

- Giọng nói đứt quãng. - Ở nó bao giờ cũng có cái đó... Tất cả chúng tôi đều hiểu điều đó... tất cả chúng tôi, những người không phải là linh mục chân chính. Chết rồi ư? ! Ôi lạy Chúa lòng lành !

- Vứt quách vị Chúa lòng lành của ông đi. Ranfo. - Người đàn bà không quen ngồi đối diện với ông nói.

- Ông có những việc quan trọng hơn. Tôi đến đây không phải là để nhìn ông đau xót, tôi cần sự giúp đỡ của ông. Suốt ngần ấy giờ tôi bay đi xa như thế là để nói với ông điều đó, suốt ngần ấy giờ tôi chỉ nhìn mây ngoài cửa sổ và biết rằng Đen không còn nữa. Sau sự việc đó thì nỗi đau xót của ông chẳng làm tôi động lòng gì lắm.

Nhưng khi ông bỏ hai tay ôm mặt ra và ngẩng đầu lên thì trái tim chết đã lạnh băng của chị vỡ ra, thất đến đau nhói, đập thành thạch. Đây là khuôn mặt của Đen, nhưng nó in dấu một nỗi đau khổ mà Đen không bao giờ còn có dịp trải qua. Ôi, ơn nhờ Chúa! Ơn nhờ Chúa là Đen đã chết và không còn phải trải qua những đau khổ như còn người này, như ta. May là nó đã chết, còn hơn là đau khổ như thế này.

- Tôi có thể giúp được gì, Mecghi? - Ranfo khẽ hỏi; ông đè nén tình cảm của mình, lại đeo tấm mặt nạ cha linh hồn, tấm mặt nạ không chỉ che mặt, mà che cả tâm hồn.

- Ở Cret đang có sự hỗn loạn. Đen được chôn ở chỗ nào đó tại Cret, và tôi không thể hỏi ra được: ở đâu, khi nào và tại sao. Có lẽ vì lời yêu cầu của tôi xin đưa nó về quê bằng máy bay đã bị giữ lại vô kỳ hạn do cuộc tương tàn trong nước, mà ở Cret nóng như ở Úc. Chắc là vì không có ai hỏi tin về Đen ngay nên ở đây người ta cho rằng nó không có ai thân thích và đã chôn cất nó. - Mecghi nhai về phía trước với vẻ căng thẳng. - Tôi muốn đưa con tôi về, Ranfơ ạ, tôi tìm nó và đưa nó về nhà để nó yên giấc trong lòng đất quê hương. Hồi xưa tôi đã hứa với Jimx rằng Đen sẽ ở lại Đrôghêđa và tôi sẽ mai táng nó ở Đrôghêđa, dù có phải bò qua tất cả các nghĩa trang ở Cret đi nữa. Nó sẽ không nằm ở La Mã, trong một hầm mộ sang trọng nào đó như các linh mục của các ông, Ranfơ ạ, sẽ không có chuyện đó chừng nào tôi còn sống, nếu cần tôi sẽ giành giật lại nó theo luật pháp. Nó phải trở về nhà.

- Không ai bác bỏ cái quyền đó của em, Mecghi ạ.
- đờ Brikaxxa nói một cách mềm mỏng. - Nhà thờ thiên chúa chỉ cần Đen yên nghỉ trên mảnh đất đã được ban phép thánh. Chính tôi đã di chúc để tôi được mai táng ở Đrôghêđa.

- Tôi không thể vượt qua những trở ngại quan liêu. - Mecghi nói tiếp, không nghe Ranfơ. - Tôi không biết tiếng Hy Lạp, tôi không có quyền lực, không có ảnh hưởng. Vì thế tôi đến ông để nhờ sự

dụng ảnh hưởng và quyền lực của ông. Hãy trả tôi con trai của tôi, Ranfơ.

- Cứ yên tâm, Mecghi, chúng tôi sẽ trả nó cho em, tuy có lẽ không nhanh lắm. Chính quyền bây giờ thuộc phe tả, họ chống lại nhà thờ thiên chúa. Nhưng tôi có bạn bè ở Hy Lạp, sẽ làm tất cả những gì cần làm. Cho phép tôi điều động bộ máy ngay bây giờ và xin đừng lo. Đen là linh mục của nhà thờ Chúa, và chúng tôi sẽ đưa được Đen về.

Ranfơ đã với tay định kéo dây chuông, nhưng cái nhìn của Mecghi lạnh lùng và dữ tợn đến nỗi tay ông treo trong không trung.

- Tôi không hiểu, Ranfơ ạ. Tôi không muốn điều động bộ máy. Tôi muốn lấy lại con trai tôi, không phải một tuần nữa, một tháng nữa, mà ngay bây giờ! Ông nói được tiếng Hy Lạp, ông có thể lấy ngay được giấy nhập cảnh cho ông và cho tôi, ông làm được! Tôi cùng ông sẽ sang Hy Lạp, đi ngay bây giờ! Ông hãy nói giúp tôi đưa con trai tôi về.

Ánh mắt ông nói lên nhiều điều - sự triu mến và đồng cảm, sự bàng hoàng và đau xót. Tuy nhiên, đây là cái nhìn của kẻ phụng sự nhà thờ, cái nhìn tỉnh táo, khôn ngoan, chín chắn.

- Mecghi, tôi yêu con trai em như con đẻ của tôi, nhưng tôi không thể rời khỏi La Mã lúc này. Tôi không thuộc về bản thân tôi, em phải hiểu điều đó

hơn ai hết. Dù tôi đau xót cho em như thế nào đi nữa, dù bản thân tôi đau buồn như thế nào đi nữa thì tôi cũng không thể rời khỏi La Mã giữa lúc cuộc đại hội quan trọng bậc nhất đang lúc sôi động nhất. Tôi là người phụ tá của Đức Thánh Cha.

Chị giật bắn người, bàng hoàng, phần nộ, rồi chị lắc đầu, hơi mỉm cười, như thể có một vật vô hồn nào đó chợt nảy ra ý muốn không tuân theo chị, rồi chị giật mình đưa lưỡi liếm cặp môi khô, và kiên quyết vươn thẳng người trong ghế bành.

- Vậy là ông yêu con trai tôi như con đẻ của ông ư, Ranfo? Thế thì ông sẽ làm gì cho con trai của chính ông? Ông sẽ nói như thế nào với mẹ của nó, mẹ của đứa con trai ruột thịt của ông ư, không xin lỗi, tôi rất bận, tôi không có thời giờ, như thế ư? Ông có thể nói như thế với mẹ của đứa con trai ruột thịt của ông ư?

Mắt của Đen, vậy mà vẫn không phải như mắt của Đen. Cặp mắt nhìn Mecghi một cách bối rối, bất lực, trong đó chứa đựng nỗi đau vô hạn.

- Tôi không có con trai, - ông nói - nhưng con trai em đã dạy tôi nhiều điều, và trong số nhiều điều khác, thì trước hết, dù là gian khổ đến đâu, phải coi bốn phận trước tiên và duy nhất của tôi là bốn phận trước Chúa toàn năng.

- Đen cũng là con của ông nữa. - Mecghi nói.

Ranfơ mở to mắt, hỏi lại một cách ngây ngô.

- Cái gì kia?

- Tôi nói: Đen đồng thời cũng là con ông. Khi tôi rời khỏi đảo Matiôc, tôi đã mang thai. Bố của Đen không phải là Liuc Ô'Nin, mà là ông.

- Điều đó... điều đó... không đúng sự thật!

- Tôi không muốn cho ông biết, ngay cả bây giờ tôi cũng không muốn. Lẽ nào tôi lại nói dối ông ư?

- Để đưa Đen về chứ gì? Có thể lắm. - Ranfơ thốt lên lí nhí.

Mecghi đứng dậy, tới gần chiếc ghế bành bọc nhiều đỏ, cầm lấy bàn tay gầy guộc, như bằng giấy da cừu của ông, cúi xuống hôn chiếc nhẫn Hồng y, hơi thở của chị làm ánh hồng ngọc mờ đi.

- Bằng tất cả những gì thiêng liêng đối với ông, tôi thề: Đen là con ông. Liuc không phải là cha nó và không thể là cha nó. Tôi xin lấy cái chết của nó ra mà thề với ông.

Một tiếng rú đau xót dội lên, tiếng rên của một linh hồn bước vào cổng địa ngục. Ranfơ đỡ Brikaxxa lạng người ra khỏi ghế bành và rũ xuống tấm thảm đỏ thẫm như gục xuống vũng máu tươi, và khóc nức nở, hai tay ôm đầu, những ngón tay túm lấy tóc, không thấy mặt ông.

- Phải, khóc đi! - Mecghi nói. - Khóc đi, bây giờ thì ông biết rồi đấy! Lẽ công bằng đòi hỏi ít ra là cha hoặc mẹ đủ sức nhỏ nước mắt khóc nó. Khóc đi, Ranfơ! Hai mươi sáu năm trời con ông ở với tôi, ông thậm chí không hiểu điều đó, thậm chí ông không nhận ra được. Ông không thấy ông với nó giống nhau như hai giọt nước. Mẹ tôi biết ngay từ phút đầu tiên khi nó ra đời, vậy mà ông không bao giờ hiểu cả. Tay nó, chân nó, mặt nó, mắt nó, vóc dáng nó là lấy mẫu của ông. Nó giống ông như đúc, chỉ có tóc khác màu. Bây giờ thì ông hiểu chứ? Khi tôi gửi nó đến đây cho ông, tôi đã viết: "Em gửi trả ông cái mà em đã lấy cắp", ông nhớ chứ? Nhưng cả hai ta cùng đánh cắp, Ranfơ ạ. Chúng ta đã đánh cắp cái mà ông đã khấn nguyện dâng cho Chúa, và cả hai ta đã phải đền tội.

Chị lại ngồi vào ghế bành, không hề biết xót thương tàn nhẫn, và nhìn con người mặc áo chùng đỏ thắm đã bị nỗi đau khổ đánh gục.

- Tôi yêu ông, Ranfơ, nhưng ông không bao giờ là của tôi. Tất cả những gì mà tôi đã lấy được của ông thì tôi đều phải đánh cắp. Đen là mẻ lưới thành công của tôi, tôi chỉ lấy được ở ông có thế thôi. Và tôi đã thể là ông sẽ không bao giờ biết được, tôi sẽ không để cho ông có cơ hội tước đoạt nó của tôi. Nhưng sau đó nó tự ý nộp mình cho ông. Nó gọi ông là đáng linh mục chân chính. Điều đó đã khiến tôi cười nhạo

thỏa thích! Không đời nào tôi sẽ trao vào tay ông thứ vũ khí như thế: cho ông biết nó là con trai ông. Nếu như không có cái việc hiện nay. Chỉ vì thế mà tôi nói với ông. Nhưng bây giờ thì hẳn là mọi chuyện đều không đáng kể. Bây giờ nó không còn là của tôi, cũng không còn là của ông. Nó là của Chúa.

*

* *

Hồng y đờ Brikaxxa thuê một chiếc máy bay riêng ở Aten. Ba người- ông, Mecghi và Jaxtina đưa Đen về nhà, về Đrôghêda, những người đang sống lặng lẽ ngồi trong máy bay, con người bây giờ không còn cần gì trên cõi thế gian này nữa lặng lẽ nằm trong quan tài.

Ta phải làm cái lễ mixa này, phải làm cái lễ tang cho con trai ta. Con trai của ta, máu thịt của ta. Phải, Mecghi ạ, ta tin em. Chỉ tĩnh trí lại một chút là ta tin ngay, không cần lời thề khứa khiếp ấy của em. Vittoriô biết ngay từ phút đầu tiên khi nhìn thấy thằng bé của ta, còn trong thâm tâm hẳn là chính ta cũng biết. Khi thằng bé của chúng ta cất tiếng cười sau những bụi hoa hồng, ta nghe thấy tiếng cười của em... nhưng nó ngẩng đầu lên và nhìn ta bằng cặp mắt của ta, cặp mắt ta đã từng có trong thời thơ ấu

hồn nhiên. Fia biết, Ennơ Muynlơ biết. Nhưng không phải là cánh đàn ông chúng ta. Chúng ta không đáng được người ta nói cho biết: phụ nữ các người nghĩ như thế, các người giữ kín những điều bí mật của mình và trả thù chúng tôi về sự tủ nhục, vì Chúa không tạo ra các người theo hình ảnh của Chúa và giống như Chúa. Vittôriô biết những im lặng, vì ông ấy có quá nhiều đức tính phụ nữ. Một sự trả thù tuyệt diệu.

Đọc kinh cầu nguyện, Ranfơ dờ Brikaxxa, hãy mấp máy môi, làm dấu thánh, hãy cầu chúc cho linh hồn người đã khuất bằng tiếng La tinh. Đây là con trai của người. Người yêu nó hơn mẹ nó yêu nó. Phải, yêu hơn! Bởi vì nó là sự lặp lại chính bản thân người, có điều là tốt đẹp hơn, hoàn hảo hơn.

In Nomine Patris, et Filli, Spiritus Sancti...⁽¹⁾

Nhà thờ đông nghịt người, tất cả những ai có thể đến được đều có mặt ở đây. Cả từng gia đình: gia đình nhà Kinh, nhà Ô'Rôc, nhà Devix, nhà Piu, nhà Măckuin và Gordôn, nhà Cacmaicon và Hôuptôn. Và cả gia đình Kliri, tất cả mọi người ở Đrôghêđa. Hy vọng sụp đổ, ánh sáng đã tắt. Trước mắt họ, trong chiếc quan tài lớn bằng chì ngập trong hoa hồng, linh mục Đen Ô'Nin yên giấc ngàn thu. Tại sao mỗi lần ta đến Đrôghêđa đều có hoa hồng nở? Bây giờ là tháng

(1) Nhân danh cha và con và thánh thần (tiếng La tinh)

mười, đang giữa mùa xuân. Hoa hồng nở không có gì là lạ. Đúng mùa hoa nở.

Sanctus... Sanctus... Sanctus...⁽¹⁾

Con ơi, cổng thiên đường đang mở ra đón con. Đen của ta, đứa con trai đẹp tuyệt trần của ta. Như vậy là hơn. Ta không muốn con lại như ta. Ta không biết ta nói những lời như thế trước thi hài con để làm gì. Con không cần cái đó, chưa bao giờ con cần cái đó. Cái mà ta khổ sở cố tìm kiếm cho được thì nó tự đến với con. Không phải con là kẻ xấu số, kẻ xấu số là chúng ta, những người ở lại. Hãy thương chúng ta và giúp chúng ta có khi giờ của chúng ta cũng sẽ đến.

Ite, Missa est... Requiescant in pace...⁽²⁾

Qua đồng cỏ, qua bên những cây khuynh diệp kỳ ảo, qua cả bên những bông hồng, cả những cây hồ tiêu, ra nghĩa trang. Hãy ngủ cho yên giấc, Đen, vì chỉ có những người ưu tú mới chết trẻ. Có gì mà chúng ta đau xót? Con có phúc vì đã sớm thoát khỏi cuộc đời buồn thảm này. Có lẽ đây chính là địa ngục: kỳ hạn nô lệ lâu dài trên cõi thế. Có lẽ khi còn sống chúng ta phải chịu đựng những khổ hình địa ngục đã định sẵn cho chúng ta.

(1) Thiêng liêng... Thiêng liêng... Thiêng liêng... (tiếng La tinh)

(2) Hãy về đi, lễ mixa đã xong... Cầu cho được yên nghỉ trong bình an (tiếng La tinh).

Ngày đã gần tàn, người ngoài đã ra về sau đám tang, người nhà, người Đrôghêđa như cái bóng đi vờ vẩn trong nhà, tránh né nhau; Hồng y Ranfơ thoát đầu nhìn Mecghi và không đủ sức nhìn vào mắt chị. Jaxtina đi với các con nhà Kinh, Bôi và Jin, để kịp đáp chuyến máy bay chiều đến Xitnây rồi đi chuyển máy bay đêm về Luân Đôn, Ranfơ không nhớ ngày hôm ấy có lần nào ông nghe thấy cái giọng trầm phù thủy của cô hay không, có lần nào ông bắt gặp cái nhìn của cặp mắt kỳ lạ, rất nhạt màu ấy không. Từ lúc cô đón ông và Mecghi ở Aten cho đến khi cô ra đi cùng với các bạn trẻ nhà Kinh, cô cứ như cái bóng ma, không lúc nào trút bỏ mặt nạ. Tại sao cô không gọi Liôn Harthâyơ, không bảo anh đến? Chắc cô thừa biết anh yêu cô như thế nào, muốn ở bên cô trong giờ phút đau buồn đối với cô. Ý nghĩ ấy nhiều lần thoáng hiện trong óc Ranfơ cả trước khi đi La Mã cũng như sau này, nhưng trí não mệt mỏi của ông không dừng lại ở đó và ông không gọi điện cho Liôn. Những con người ở Đrôghêđa này thật kỳ lạ. Họ không ưa chia sẻ nỗi đau xót của mình với ai hết, họ thích một mình đối diện với nỗi đau xót của mình.

Sau bữa ăn tối mà không ai đụng đến, chỉ có Fia và Mecghi ở lại phòng khách cùng với Hồng y. Cả ba cùng im lặng; chiếc đồng hồ bằng đồng đen trên tấm đá cẩm thạch lát mặt lò sưởi phát ra tiếng tích tắc chát chúa, và Meri Cacxôn trên bức chân dung ném

qua cả căn phòng một cái nhìn thách thức thâm lặng với bà của Fiona. Fia và Mecghi ngồi cạnh nhau trên chiếc đi văng màu Crem, hơi chạm vai vào nhau; Hồng y Ranfo không nhớ trước đây khi nào ông có dịp thấy hai mẹ con ngồi gần như thế chưa. Nhưng họ không nói một lời, không nhìn nhau, cũng không nhìn ông.

Ông cố hiểu xem ông có lỗi gì. Mọi cái đều có quá nhiều, tai họa là ở đấy. Sự kiêu hãnh, thói háo danh, đôi khi không nề hà phương tiện. Và giữa những cái đó đã nảy nở tình yêu đối với Mecghi. Nhưng ông không biết điều chủ yếu nó là kết quả của tình yêu ấy. Có gì khác đâu nếu như ông biết Đen là con trai ông? Có thể nào yêu thằng bé hơn ông đã yêu nó không? Và nếu ông biết nó là con trai ông thì ông sẽ hành động khác đi ư? Đúng! - trái tim ông gào thét. Không, - lý trí chế giễu.

Ông công kích mình kịch liệt. Đồ ngu! Sao lại có thể hiểu rằng Mecghi không thể trở về với Liuc. Sao lại không hiểu ngay rằng ai là cha đứa bé. Nàng tự hào về Đen biết bao! Tất cả những gì mà nàng lấy được ở ta, nàng đã nói với ta như thế ở La Mã. Thôi được, Mecghi, có nó là em đã lấy được cái tốt đẹp nhất. Ôi lạy Chúa, Ranfo, sao người có thể không nhận ra nó là con trai của người? Người phải hiểu điều đó khi nó đã lớn và đến với người, nếu như không sớm hơn. Nàng chờ người nhìn thấy và hiểu,

người mà hiểu điều đó thì nàng sẽ quỳ gối lết đến với người. Nhưng người mù. Người không muốn nhìn thấy gì hết, Ranfơ Raun, Hồng y đồ Brikaxxa - cái danh hiệu ấy chính là cái mà người ao ước, ao ước hơn cả nàng, ao ước hơn cả con trai người. Ao ước hơn cả con trai người!

Trong phòng đã từ lâu vang lên những tiếng kêu yếu ớt, tiếng sột soạt, tiếng đồng hồ tích tắc nhịp với trái tim ông. Chính ông lạc nhịp. Mecghi và Fia bỗng bệnh nổi lên, đứng dậy, với vẻ mặt sợ hãi, họ trôi nổi trong làn sương mù dày đặc không thể sờ mó thấy, họ nói cái gì nhưng ông không nghe thấy. Đột nhiên ông hiểu.

- A-a-a! - Ông thét lên.

Ông hầu như không biết đau, bằng toàn bộ bản thể của mình ông chỉ cảm nhận thấy đôi tay Mecghi ôm lấy ông, ông cảm thấy ông áp đầu vào nàng.

Tuy thế ông vẫn kịp quay đầu đi một chút và nhìn nàng, mắt ông gặp mắt nàng. Ông toan thốt lên - tha thứ cho anh, - và ông thấy nàng đã tha thứ cho ông. Nàng biết rằng nàng đã lấy được cái tốt đẹp nhất. Rồi ông toan nói với nàng những lời tuyệt đẹp nào đó sẽ có thể an ủi nàng suốt đời, nhưng ông hiểu rằng điều đó không cần thiết. Nàng là như thế, nàng sẽ chịu đựng được tất cả. Tất cả! Ông nhắm mắt lại, và rút cuộc sự thanh thản đã đến gần: Mecghi đã tha thứ.

VII. 1965 - 1969

JAXTINA

19

Ngồi ở Bon bên bàn viết của mình, với tách cà phê buổi sáng, Liôn đọc báo biết tin về cái chết của Hồng y đờ Brikaxxa. Con bão chính trị đã hoành hành mấy tuần nay rút cục đã bắt đầu ngớt, và anh định bụng thưởng thức cái thú ngồi bên cuốn sách, dự cảm trước niềm vui sắp được gặp Jaxtina; thời gian gần đây anh không nhận được tin gì của cô, nhưng anh không lo ngại. Thế mới đúng là Jaxtina, cô hoàn toàn chưa sẵn sàng thừa nhận rằng cô đã gắn chặt với anh.

Nhưng khi biết tin về cái chết của Hồng y, ý nghĩ về Jaxtina lập tức bay biến khỏi đầu anh. Mười phút sau anh đã ngồi vào tay lái và đánh chiếc "Mecxêdet" nhãn hiệu mới nhất của mình ra đường ô tô. Ông già Vittôriô bất hạnh sẽ rất cô đơn, ngay cả trong kỳ tốt đẹp nhất, ông cũng phải gánh vác trách nhiệm nặng

nề. Dùng ô tô là nhanh nhất ; trong thời gian anh đợi chuyến máy bay, đi từ đây ra sân bay, rồi khởi hành từ đây thì dùng ô tô anh đã đến Vatiăng rồi. Và lại ít ra cũng bận bịu việc gì, cũng có cái gì phụ thuộc vào mình, đây không phải là lý do xoàng xĩnh nhất đối với một người tính tình như Liôn Harthây mơ.

Qua Hồng y Vittôriô anh đã biết về tất cả những gì xảy ra và bàng hoàng đến mức thoát đầu anh không nghĩ đến việc tại sao Jaxtina không gọi anh.

- Ông ấy đến gặp tôi và hỏi tôi có biết Đen là con trai ông ấy không.- Giọng nói yếu ớt thốt lên và đôi tay yếu ớt vãn vuốt ve lớp lông màu khói hương của con mèo Natasa.

- Thế Đức Ông đã nói gì với Hồng y đờ Brikaxxa ?

- Tôi nói rằng tôi đã đoán ra. Tôi không thể nói gì hơn với ông ấy. Nhưng mặt ông ấy như thế nào ? Mặt ông ấy như thế nào ? Tôi không cầm được nước mắt.

- Tất nhiên điều đó đã giết chết Hồng y. Lần cuối cùng nhìn thấy Ngài, tôi cứ nghĩ rằng Ngài không khỏe và tôi đã khuyên Ngài đi khám bác sĩ, nhưng Ngài chỉ cười.

- Tất cả là do ý Chúa. Tôi cho rằng tôi chưa từng gặp ai có tâm hồn quằn quại như Ranfơ đờ Brikaxxa. Chết đi là ông ấy có được sự yên ổn mà ông ấy đã không tìm thấy lúc còn sống.

- Còn chàng trai, Vittôriô ! Tấn bi kịch thê thảm quá !

- Ông tưởng thế ư ? Theo ý tôi, điều đó tuyệt diệu thì đúng hơn. Tôi tin chắc Đen đã vui sướng đón gặp cái chết, không lấy gì làm lạ rằng Chúa đã không để chậm hơn nữa và vội đón Đen vào lòng mình. Vâng, tôi đau xót, nhưng không phải vì Đen. Tôi đau xót về bà mẹ của đức cha, nỗi đau khổ của bà ấy hẳn là vô hạn ! Tôi đau xót cả về chị của Đen, về các bác các chú của Cha, về bà của Cha. Không, về Đen thì tôi không đau xót. Đức cha Ô'Nin suốt đời đã giữ được sự trong sạch gần như hoàn hảo về tinh thần và các ý định. Chết là gì đối với cha Đen ? Chỉ là đi vào sự sống vĩnh cửu. Đối với tất cả chúng ta, sự chuyển tiếp như thế sẽ không nhẹ nhàng gì lắm.

Từ khách sạn của mình, Liôn đánh bức điện về Luân Đôn, nhưng bức điện không được để lộ sự giận dữ, bức bối, thất vọng của anh. Trong đó chỉ nói *"Anh phải về Bon sẽ có mặt ở Luân Đôn vào thứ bảy chấm tại sao không tin cho anh, yêu em Liôn"*.

Trên bàn trong phòng làm việc của anh tại Bon có một bức thư khẩn của Jaxtina và một gói bưu phẩm bảo đảm từ La Mã đến, mà theo lời giải thích của viên thư ký, là do những người chịu sự ủy nhiệm của Hồng y đờ Brikaxxa gửi cho anh. Liôn bóc gói đó trước tiên và được biết rằng cùng với vô số trách

nhiệm khác của anh, theo di chúc của Ranfor đòi Brikaxxa, anh trở thành giám đốc công ty "Mitsar Limitê". Thêm nữa anh là người bảo trợ Đrôghêda. Anh vừa bức tức vừa cảm động lạ lùng ; bằng cách như thế, Hồng y nói với anh rằng cuối cùng anh đã xứng đáng với những hy vọng của ông và trong những năm chiến tranh ông cầu khẩn cho anh không phải là hoài công. Ông phớt lờ cho Liôn số phận sau này của Mecghi Ô'Nin và những người ruột thịt của bà. Ít ra thì chính Liôn giải thích điều đó như thế: di chúc của Hồng y viết bằng lời lẽ khô khan nhất nói về công việc. Và lại nó cũng không thể khác được.

Anh rút tờ giấy đó vào chỗ thư từ trao đổi bình thường, không bí mật, cần trả lời ngay, rồi anh bóc thư Jaxtina. Mở đầu khô khan, không có xưng hô gì hết.

"Cám ơn về bức điện. Anh không hình dung được em vui sướng thế nào vì thời gian gần đây chúng ta đã tách khỏi nhau, em sẽ không thể chịu đựng được nếu anh ở cạnh em. Khi em nghĩ về anh, em chỉ có một ý nghĩ : rất may là anh không biết gì hết. Chắc anh khó mà hiểu được điều đó, nhưng em quả thật là không thể nhìn anh được. Phải nhìn vào nỗi đau xót thật khó chịu, Liven ạ, và nếu như anh là người chứng kiến nỗi đau xót của em thì em cũng không nhẹ nhõm hơn. Có lẽ anh sẽ nói : điều đó chứng tỏ

rằng em chẳng mấy yêu anh. Nếu em thực sự yêu anh, em sẽ khao khát đến với anh, phải thế không ? Vậy mà tất cả đều ngược lại.

Vì thế em cho rằng chúng ta chấm dứt hẳn chuyện ấy đi là hơn. Em không có gì để hiến tặng anh, và em cũng không mong muốn gì ở anh. Em đã thấm nhuần được bài học; và bây giờ em biết con người trở nên thân thiết biết chừng nào nếu ta ở cạnh người đó hai mươi sáu năm trời. Em sẽ không thể chịu đựng nổi nếu phải trải qua tình cảm như thế một lần nữa, mà chính anh đã nói - anh nhớ chứ ? - rằng hoặc là chúng ta lấy nhau, hoặc là sẽ không có gì hết.

Em đã nhận được thư của mẹ, ông già Hồng y đã chết mấy giờ sau khi em rời khỏi Drôghêda. Kỳ lạ thật. Hóa ra cái chết của ông ta lại là một đòn nặng đối với mẹ. Cố nhiên mẹ không nói gì, nhưng em biết mẹ. Gì thì gì em cũng không hiểu được tại sao các người đều yêu mến ông ta đến thế : cả mẹ, cả Den, cả anh. Em chẳng bao giờ ưa ông ta, em cho rằng ông ta quá ngọt ngào đến mức không thể chịu nổi. Em không có ý định từ bỏ ý kiến của mình chỉ vì ông ta đã chết.

Thế đấy. Có vậy thôi. Em đã nghĩ kỹ hết, Liven ạ. Em đã lựa chọn rồi, giữa chúng mình sẽ không còn gì nữa. Chúc mọi sự tốt lành".

Vẫn như mọi khi, cô ký chữ to, nét ấn - "Jaxtina", thư viết bằng bút phốt mới, cô rất vui thích về món quà đó của Liôn tặng cô, một vật dụng rất vừa ý cô : mỗi nét đều hết sức đậm, rành rẽ, kiên quyết.

Liôn không gấp tờ giấy và cất vào ví, nhưng cũng không đốt, anh xử trí với nó như với mọi thư từ không cần trả lời : đọc xong anh cho luôn vào cái máy chạy điện để hủy các giấy tờ không cần thiết. Anh bất hạnh vô cùng - phải, anh nghĩ, cái chết của Đen phút chốc đã làm đứt đoạn hết, không tình cảm nào còn thức tỉnh trong Jaxtina. Thật là bất công. Anh đã chờ đợi lâu biết bao.

Anh vẫn cứ đáp máy bay đi Luân Đôn, ở đấy ngày thứ bảy và chủ nhật, nhưng không phải để gặp cô, tuy anh có nhìn thấy cô. Anh nhìn thấy cô trên sân khấu, là vợ yêu của anh chàng Morơ của Sêcxpia. Dêđêmônă. Thật là kinh dị. Không, anh cũng không thể hiện cho cô cái gì mà sân khấu không đem lại cho cô, dẫu sao cũng không phải là bây giờ. Thế đấy, cô bạn thông minh của tôi à ! Hãy bộc bạch hết trên sân khấu.

Nhưng cô không thể bộc bạch hết trên sân khấu, cô còn quá trẻ để có thể đóng Hêcuba⁽¹⁾. Chỉ có trên

(1) Hêcuba : trong tác phẩm "Iliat", Hêcuba là vợ vua Priam, mẹ của Hecto, Parix, Kaxxandơ... bà đã mất chồng và hầu hết các con trong cuộc chiến tranh ở Tr'oa. Trong văn học cổ điển, Hêcuba là hiện thân của nỗi đau xót và thất vọng vô hạn. (N. D)

sân khấu mới tìm được sự yên ổn và lãng quên. Và cô chỉ nhắc đi nhắc lại với mình : tất cả rồi sẽ qua đi, thời gian chữa lành mọi vết thương, nhưng cô không tin điều đó. Tại sao lại đau đớn thế và tuyệt không nguôi đi chút nào ? Khi Đen còn sống, thực tình mà nói, cô không nghĩ về em nhiều lắm khi hai chị em không ở cạnh nhau, mà khi cả hai đã lớn và chọn những khuynh hướng thực ra đối lập nhau thì họ ít khi ở cùng nhau. Nhưng giờ đây Đen không còn nữa, và trong đời cô đã toác ra một vực thẳm không bao giờ có thể có cái gì lấp đầy vực thẳm toang hoác đó.

Khổ tâm nhất là mỗi lần đang lúc bất chợt hào hứng, đang lúc suy nghĩ chợt nhớ ra rằng đừng quên kể lại chuyện ấy với Đen, nó thế nào cũng sẽ cười... Mà đây là tình trạng xảy ra thường xuyên, và sự dày vò cứ kéo dài, kéo dài bất tận. Nếu như tất cả những gì gắn bó với cái chết của Đen không khủng khiếp đến như thế thì có lẽ Jaxtina sẽ hồi phục mau hơn, nhưng mấy ngày quái đản ấy không sao phai mờ trong ký ức. Cô cảm thấy thiếu Đen ghê gớm, thật không thể chịu đựng nổi khi cứ phải luôn luôn nhắc nhở mình cái điều không thể nào tin được : Đen đã chết, không thể nào trả lại Đen về với cuộc đời.

Lại nữa : cô giúp đỡ em quá ít. Ngoài cô ra, rõ ràng tất cả đều cho rằng Đen là con người hoàn hảo không hề biết những lo ngại vẫn hành hạ người khác, nhưng cô thì cô biết em cô khổ sở vì tưởng

rằng mình không đáng gì, không hiểu người khác nhìn thấy gì ở nó ngoài khuôn mặt đẹp và thân hình cân đối. Tội nghiệp Đen, nó không thể hiểu rằng người ta yêu nó vì nó có tấm lòng đôn hậu và trong trắng. Thật khủng khiếp khi nghĩ rằng không còn cách gì giúp nó được nữa : muộn rồi.

Jaxtina đau buồn cả cho mẹ nữa. Nếu cái chết của Đen suýt giết chết ta thì mẹ thế nào? Cứ nghĩ đến chuyện ấy là muốn gào lên, chạy tới cùng trời cuối đất để trốn tránh những ý nghĩ, những hồi ức. Trước mắt hiện lên hình ảnh các bác các chú trong ngày thụ phong của Đen ở La Mã : họ đứng là phồng lên vì tự hào, như những con bồ câu *đutuso*⁽¹⁾. Tệ hại nhất là phải nhìn thấy mẹ và tất cả những người Đrôghêđa mãi mãi khôn nguôi, tâm hồn trống rỗng.

Hãy thẳng thắn, Jaxtina. Nói cho đúng với lương tâm, phải chăng điều ấy là điều tệ hại nhất ? Phải chăng có cái khác làm mi khổ tâm hơn nhiều ? Không có cách nào xua đuổi được ý nghĩ về Liôn, song chính do đó mà mi phản lại Đen. Thuận theo những ham muốn riêng, mi đã để Đen đi Hi Lạp một mình, nếu như mi đi cùng với Đen thì có thể Đen vẫn còn sống. Phải, chính thế. Đen chết vì mi là con ích kỷ, chỉ nghĩ đến Liôn thôi. Không thể giành lại em trai được nữa, muộn rồi, nhưng nếu không bao giờ

(1) Một loại bồ câu có điều rất to (N.D.).

nhìn thấy Liôn nữa thì bằng cách đó có thể chuộc lỗi phần nào, cũng đáng vì thế mà chịu đựng cả nỗi nhớ nhung và sự cô đơn.

Nhiều tuần nhiều tháng cứ thế trôi qua. Một năm, hai năm. Dexdêmôna, Ôfêlyá, Porsia, Clêôpatr⁽¹⁾. Ngay từ đầu Jaxtina đã tự an ủi mình bằng hy vọng rằng cô vẫn xử sự đúng mức, không có chút gì để lộ ra rằng cô vẫn xử sự đúng mức, không có chút gì để lộ ra rằng thế giới của cô đã sụp đổ ; cô chú ý hết sức cẩn thận để nói, cười, giao tiếp với mọi người hết như trước. Duy có một điều cô đã đổi khác : cô trở nên nhân hậu hơn, nỗi đau xót của người khác bây giờ làm cô đau lòng như nỗi đau của chính mình. Nhưng nói chung, nhìn bên ngoài cô vẫn là Jaxtina trước kia : nông nổi, hăm hở, táo tợn, độc lập, cay độc.

Hai lần cô toan tự ép mình về Drôghêđa thăm người nhà : thậm chí lần thứ hai cô đã lấy vé máy bay. Song lần nào cũng thế, cứ đến phút cuối cùng lại có một việc gì hết sức quan trọng và cấp thiết khiến cô không đi được ; nhưng trong thâm tâm cô biết : trở ngại thực, ấy là ý thức về lỗi của mình và sự nhát gan. Không đủ sức nhìn vào mắt mẹ, nếu nhìn vào mắt mẹ thì sự thật cay đắng tất không tránh khỏi bộc lộ ra ngoài và nhiều phần chắc hơn cả là sẽ xảy ra

(1) Tên các vai kịch. (N.D).

một vụ bùng nổ mãnh liệt của nỗi đau xót, điều mà cho đến giờ cô vẫn khôn khéo tránh được. Hãy để cho mọi người ở Drôghêda, đặc biệt là mẹ, từ nay trở đi vẫn tự an ủi bằng niềm tin rằng ít ra với Jaxtina thì mọi chuyện đều yên ổn, vết thương của cô dù sao cũng không nguy hiểm. Bởi vậy tốt nhất là tránh xa Drôghêda. Như thế hay hơn nhiều.

*

* *

Mecghi bất chợt thấy mình đang thở dài và chị nén tiếng thở dài. Nếu như tất cả xương cốt không nhúc nhối đến như thế thì chị đã thắng yên cương ngựa, nhưng hôm nay chỉ nghĩ đến chuyện cưỡi ngựa là đã càng đau thêm. Đánh để một lần khác, khi bệnh viêm khớp không hành hạ như thế này.

Chị nghe thấy tiếng ô tô đến gần, tiếng búa con gõ ở cửa lớn - cái đầu cừu bằng đồng đen, có tiếng nói lý nhí, tiếng của mẹ, tiếng bước chân. Thì có gì đáng kể, dù sao đây không phải là Jaxtina.

- Mecghi. - Fia ngó ra hàng hiên, gọi.- Chúng ta có khách. Con vào chứ ?

Khách nom rất đáng trọng, không còn trẻ nữa, tuy có lẽ trẻ hơn người ta tưởng. Một người không

giống ai, Mecghi chưa hề gặp người nào như thế, chỉ cảm thấy anh ta có sức mạnh và niềm tin vững chắc như Ranfơ hồi xưa. Hồi xưa. Cái thời xa xăm không bao giờ trở lại.

- Mecghi, đây là mixtơ Liôn Harthây mơ. - Fia nói, đi về chỗ chiếc ghế của mình, nhưng không ngồi.

- Ô! - Mecghi buột thốt lên, thật lạ lùng khi bỗng nhiên nhìn thấy cái người trước đây đã chiếm một vị trí không nhỏ trong thư từ của Jaxtina. Nhưng lập tức chị nhớ đến phép lịch sự : Xin mời ngồi, mixtơ Harthây mơ.

Liôn cũng ngạc nhiên nhìn Mecghi.

- Nhưng bà không giống Jaxtina chút nào. - Anh nói, vẻ bối rối.

- Vâng, mẹ con tôi hoàn toàn không giống nhau. - Và Mecghi ngồi đối diện với anh.

- Hai người ở đây nhé, Mecghi, mixtơ Harthây mơ nói rằng ông ấy cần nói chuyện với riêng con. Khi nào muốn dùng trà thì gọi chuông. - Fia nói và đi ra.

- Vậy ra ông là người bạn Đức của Jaxtina. - Mecghi bắn khoả nói.

Liôn lấy hộp thuốc lá.

- Bà cho phép chứ ạ ?

- Vâng, cố nhiên.

- Bà dùng thuốc chứ ạ, thưa mixxix Ô'Nin ?

- Không, cảm ơn. Tôi không hút. - Mecghi sửa lại những nếp váy trên đùi. - Ông đến một nơi xa cách tổ quốc nhiều quá, mixtơ Harthây mơ. Ông có công việc đến Úc phải không ?

Liôn mỉm cười : bà ta sẽ nói gì, nếu biết rằng thực ra anh là chủ của Đrôghêđa. Nhưng anh không có ý định nói điều đó với bà ấy, cứ để cho mọi người ở đây tưởng rằng phúc lợi của họ hoàn toàn phụ thuộc vào một người hoàn toàn xa lạ mà anh sẽ giao cho vai trò làm trung gian.

- Mixxix Ô'Nin, xin hãy gọi tôi là Liôn. - Anh phát âm tên mình gần như là Liven, như Jaxtina đã gọi anh và nghĩ một cách không vui : chắc người đàn bà này sẽ không mau chóng đối xử với anh xuê xòa như thế, rõ ràng bà ta không thuộc loại người cảm thấy mình thoái mái trong quan hệ với người lạ. - Không, tôi không có công việc chính thức ở Úc, nhưng có một lý do xác đáng khiến tôi đến đây. Tôi muốn gặp bà.

- Tôi ư ? - Mecghi ngạc nhiên. Và như để che giấu sự bối rối, chị lập tức nói chuyện khác : - Các anh em trai tôi thường nhớ đến ông. Ông rất tốt với các anh ấy khi các anh ấy đến La Mã dự lễ thụ phong của Đen. - Cái tên Đen thốt ra nghe tự nhiên, không gượng gượng, như thể Mecghi thường gọi cái tên ấy. - Tôi

hy vọng ông sẽ ở chơi đây mấy ngày và gặp gỡ các anh ấy.

- Rất vui lòng, mixxix Ô'Nin. - Anh ưng thuận một cách dễ dàng.

Cuộc gặp gỡ xoay chuyển có phần bất ngờ, Mecghi cảm thấy rất lúng túng : một người lạ nói thẳng rằng anh ta vượt mười hai ngàn dặm chỉ để gặp chị, nhưng không vội nói rõ cần gặp để làm gì. Xét cho cùng, có lẽ anh ta cũng bình thường thôi, nhưng không hiểu sao trước anh ta Mecghi hơi rụt rè. Có lẽ anh ta làm cho chị mất bình tĩnh chỉ vì chị chưa từng gặp những người như thế. Đột nhiên chị hình dung Jaxtina dưới một ánh sáng hoàn toàn mới: con gái chị giao du một cách tự nhiên với những người như anh chàng Liôn Miôrlinh Harthây mơ ! Lần đầu tiên rút cuộc Mecghi nghĩ về Jaxtina như một người bằng vai.

Tuy bà ta không còn trẻ, tóc đã hoa râm rõ rệt, nhưng vẫn còn đẹp, Liôn nghĩ khi bắt gặp cái nhìn chăm chú lịch sự của bà chủ nhà ; tuy vậy vẫn có điều lạ là bà ta chẳng giống Jaxtina chút nào, còn Đen thì lại giống Hồng y đồ Brikaxxa như đúc ! Hẳn là bà ta cô đơn biết bao ! Tuy nhiên anh không thương bà ta như thương Jaxtina : rõ ràng là bà ta có khả năng lấy lại được một sự thăng bằng tinh thần nào đó.

- Jaxtina ra sao ? - Mecghi hỏi.

Anh nhún vai.

- Tiếc rằng tôi không biết. Chúng tôi gặp nhau lần cuối cùng từ trước khi Đen qua đời.

Mecghi không có chút gì tỏ ra ngạc nhiên.

- Chính tôi cũng không gặp nó từ sau khi mai táng Đen. - Chị thở dài. - Tôi vẫn hy vọng rằng nó sẽ trở về nhà, nhưng hình như nó sẽ không bao giờ trở về nữa.

Anh lí nhí nói câu gì an ủi khó nghe rõ, nhưng Mecghi dường như không nghe thấy, chị vẫn nói, nhưng cách nói hơi khác, dường như không phải nói với anh, mà tự nói với mình :

- Đrôghêđa bây giờ cứ như thể là nhà dưỡng lão cho những người quá già. Chúng tôi cần thanh niên, mà thanh niên dường như chỉ còn một mình Jaxtina.

Tình thương như chưa hề có, Liôn đột ngột cúi xuống gần Mecghi, mắt anh lóe lên :

- Bà nói về cô ấy như thể cô ấy là của Đrôghêđa. - Anh nói một cách gay gắt. - Tôi xin báo trước, mixxix Ô'Nin, bà lắm !

- Ông có quyền gì phán xét Jaxtina là thế nào và vị trí của nó ở đâu ? - Mecghi nổi nóng. - Chính ông vừa nói rằng ông gặp lần cuối cùng khi Đen còn sống, từ bấy đến nay đã hai năm rồi.

- Vâng, quả là như vậy, đã hai năm rồi. - Anh nói một cách mềm mỏng, lại cảm thấy cuộc đời bà ta đã biến thành cái gì. - Bà chịu đựng nỗi đau xót của mình thực dũng cảm, mixxix Ô'Nin.

- Thế ư ? - Mecghi gắng mỉm cười, vẫn nhìn thẳng vào mắt anh ta.

Bỗng nhiên anh thấy dễ hiểu việc Hồng y Ranfo tìm thấy cái gì ở bà ta, tại sao ông yêu bà ấy đến thế. Ở Jaxtina không có cái đó, nhưng Liôn không phải là Ranfo, anh đi tìm cái khác hẳn.

- Vâng, bà dũng cảm chịu đựng tất cả những cái đó. - Anh nhắc lại.

Chị nắm được ngay ẩn ý của những lời ấy, chị nhăn mặt đau đớn. Chị hỏi bằng giọng run run.

- Làm sao ông biết được về Đen và Ranfo?

- Tôi đoán ra. Đừng lo, mixxix Ô'Nin, không ai biết nữa đâu. Tôi đoán ra là bởi tôi biết Hồng y đã lâu lắm rồi, từ trước khi quen biết Đen kia. Ở La Mã mọi người đều nghĩ rằng Hồng y là anh của bà, bác của Đen, nhưng Jaxtina đã mở mắt cho tôi ngay trong ngày đầu tiên tôi gặp cô ấy.

- Jaxtina ư ? - Mecghi kêu lên. - Miễn sao không phải là Jaxtina !

Mecghi giận dữ nắm tay xuống đùi. Liôn cúi xuống, đón bắt tay chị.

- Không, không, mixxix Ô'Nin ! Jaxtina không hay biết tý gì, và cầu trời cho cô ấy không bao giờ nhận ra sự thật ! Hãy tin tôi, đây chỉ là vô tình buột miệng ra thôi.

- Ông tin chắc chứ ?

- Xin thề !

- Thế thì ông hãy giải thích đi, vì tất cả những gì thiêng liêng, tại sao nó không về nhà ? Tại sao nó tránh tôi ? Chẳng lẽ nhìn thấy tôi nó khó chịu đến thế ư ?

Không chỉ riêng lời nói, mà cả nỗi buồn chết người trong giọng nói của Mecghi để lộ cho Liôn thấy việc con gái suốt hai năm ấy không về thăm bà là một cực hình như thế nào đối với bà. Cái nhiệm vụ đã khiến anh về đây không còn quan trọng lắm nữa, đã xuất hiện một nhiệm vụ khác : dẹp đi nỗi lo sợ của bà mẹ.

- Đây là lỗi tại tôi. - Anh nói một cách quả quyết.

- Tại ông ? - Mecghi bắn khoảhỏi lại.

- Jaxtina định đi Hy Lạp với Đen và tin chắc rằng nếu cô ấy đi thì Đen vẫn còn sống.

- Vớ vẩn ! - Mecghi nói.

- Chính thế. Tôi với bà hoàn toàn biết rõ rằng đây là điều vớ vẩn, nhưng với cô ấy thì không thế. Và chỉ có bà mới có thể giải thích cho cô ấy điều đó.

- Tôi ư ? Ông không hiểu, mixtơ Harthây mơ a. Jaxtina suốt đời không bao giờ lắng nghe lời tôi. Trước kia tôi còn có thể ít nhiều ảnh hưởng đến nó, nhưng bây giờ thì không nên nghĩ đến chuyện ấy. Nó thậm chí không buồn nhìn đến tôi.

Giọng nói nghe đầy tuyệt vọng, nhưng không tủi nhục. - Tôi sa vào vẩn cái bầy mà mẹ tôi đã sa vào. - Mecghi nói tiếp một cách giản dị, gần như khô khan. - Drôghêđa, đây là cả cuộc đời tôi... Ngôi nhà này, những cuốn sách... Ở đây tôi là người cần thiết, ở đây sự tồn tại của tôi còn có ý nghĩa nào đó. Ở đây có những người mà tôi là chỗ dựa của họ. Với các con tôi, tôi không bao giờ là chỗ dựa của chúng. Không bao giờ.

- Bà lầm, mixxix Ô'Nin, nếu đó là sự thật thì Jaxtina có thể hết sức yên lòng trở về nhà không một chút cần rút lương tâm. Bà đánh giá thấp tình yêu của cô ấy đối với bà. Tôi đã nói rằng do lỗi của tôi mà hiện giờ cô ấy khổ sở vì lương tâm cắn rứt, chính tại tôi mà cô ấy ở lại Luân Đôn, cô ấy muốn ở bên tôi. Nhưng cô ấy bị dày vò là vì bà, chứ không phải vì tôi.

Từ Mecghi toát ra làn hơi lạnh.

- Nó không có quyền tự dấn vật vì tôi ! Nó cứ việc đau khổ vì bản thân nó, nếu không thể khác thế được, nhưng không phải vì tôi ! Miễn là không phải vì tôi !

- Vậy bà tin điều tôi nói với cô ấy không hay biết tý gì về Đen và Hồng y chứ ?

Sự tức giận của Mecghi lui đi, dường như anh ta nhắc cho chị nhớ rằng còn nhiều thứ để đặt trên ván bài mà chị quên đi.

- Đúng, - Chị đáp. - Tôi tin ông.

- Tôi đến gặp bà vì Jaxtina cần sự giúp đỡ của bà, nhưng không thể cầu xin bà điều ấy. - Liôn nói. - Bà phải thuyết phục cô ấy rằng cần phải trở lại sống cuộc sống đầy đủ thực sự... và không phải ở Drôghêda, Jaxtina có cuộc sống của mình, cuộc sống riêng biệt không dính líu gì đến Drôghêda.

Liôn ngả người ra sau trên ghế bành, bắt chéo chân, lại châm thuốc hút.

- Jaxtina hiện giờ mang một thứ áo hãm mình nào đó, tự hành hạ bản thân và ân hận về những tội lỗi không có thật. Chỉ riêng bà có thể giải thích cho cô ấy hiểu điều đó. Nhưng tôi báo trước, nếu bà quyết mở mắt cho cô ấy thì cô ấy sẽ không trở về nhà nữa, còn nếu bà tiếp tục theo tình thần ấy thì có lẽ cô ấy sẽ về hẳn.

Liôn im lặng một lát.

- Với người phụ nữ có tính cách như cô ấy, sân khấu chưa phải là tất cả, và không còn xa nữa cái ngày mà cô ấy sẽ hiểu điều đó. Cô ấy sẽ cần có những người thân thiết và sẽ phải lựa chọn : hoặc là những người ruột thịt và Drôghêđa, hoặc là tôi. - Anh mỉm cười, nhìn Mecghi bằng con mắt hiểu biết hết. - Nhưng chỉ riêng những người thân thiết thôi thì đối với cô ấy cũng chưa đủ. Nếu cô ấy chọn tôi thì cô ấy có thể giữ được cả sân khấu, chính cái ưu thế đó là điều mà Drôghêđa không thể đem lại cho cô ấy. - Bây giờ anh nhìn Mecghi một cách nghiêm khắc như nhìn đối thủ. - Tôi đến để yêu cầu bà cố làm sao cho cô ấy chọn tôi. Có thể bà sẽ cho điều tôi nói là tàn bạo, nhưng cô ấy cần cho tôi hơn cho bà nhiều.

Nhưng tính cứng rắn thường có đã trở lại với Mecghi.

- Drôghêđa là một sự lựa chọn không đến nỗi tồi tệ lắm. - Mecghi bác lại. - Ông nói như thế đối với Jaxtina mọi sự sẽ kết thúc ở đó, nhưng ông lầm to. Nó có thể giữ được cả sân khấu nữa. Ở đây chúng tôi có một đội diễn nghiệp dư rất giỏi. Cho dù Jaxtina có lấy Bôi Kinh đi nữa - tôi với ông của cậu ấy nhiều năm nay vẫn hy vọng như thế, - thì trong lúc nó đi đây đi đó, con cái nó sẽ được chăm sóc không kém gì

trường hợp nó là vợ ông. Đây là nhà của mẹ nó ! Cuộc sống của chúng tôi ở đây quen thuộc và dễ hiểu đối với nó. Nếu nó chọn Drôghêđa thì không phải là mù quáng, mà biết rất rõ cái gì đang chờ nó. Liệu ông cũng có thể nói như thế về cuộc sống đang chờ đợi nó với ông không ?

- Không, - Liôn thần nhiên trả lời. - Nhưng Jaxtina sống giữa những sự bất ngờ như cá trong nước. Ở Drôghêđa cô ấy sẽ chết ngạt vì buồn tẻ.

- Ông muốn nói rằng ở đây nó sẽ bất hạnh.

- Không, không hẳn. Tôi không hề nghĩ gì rằng nếu cô ấy trở về và lấy anh chàng Bôi Kinh ấy... tiện thể xin hỏi, anh ta là ai ?

- Người thừa kế một điền trang bên cạnh, Bughêla, bạn thời thơ ấu của Jaxtina, nhưng anh ta mong muốn không chỉ là bạn. Ông của anh ta mong muốn có cuộc hôn nhân đó, có thể nói vì lý do triều đại, còn tôi thì bởi vì tôi cho rằng đấy chính là cái mà Jaxtina cần.

- Tôi hiểu. Thôi được, nếu cô ấy trở về đây và lấy Bôi Kinh thì cô ấy sẽ học được cách làm cho mình trở thành người hạnh phúc. Và lại hạnh phúc cũng có tính chất tương đối thôi. Chưa chắc cuộc sống ấy đã đem lại cho cô ấy niềm vui thú mà cô ấy sẽ tìm thấy cùng với tôi. Bởi vì Jaxtina không yêu Bôi Kinh, mixxix Ô'Nin ạ, cô ấy yêu tôi kia.

- Thế thì nó chọn một cách kỳ lạ để chứng tỏ tình yêu của mình. - Mecghi nhận xét và bấm chuông gọi trà. - Thêm nữa, mixtơ Harthây mơ ạ, ông đánh giá quá cao ảnh hưởng của tôi đối với con gái. Jaxtina không bao giờ đếm xỉa gì đến lời nói của tôi, nhất là những mong muốn của tôi.

- Bà là một người thông minh. - Liôn nói. - Chính bà biết rằng bà có thể gây ảnh hưởng đến cô ấy, nếu bà muốn. Tôi chỉ xin bà một điều : bà hãy suy nghĩ về điều tôi đã nói. Đừng vội vã, thời gian không gấp, tôi cũng là một người kiên nhẫn và biết chờ đợi.

- Thế thì ông quả là một vật bảo tàng hiếm có. - Mecghi mỉm cười.

Sau đó cả Liôn, cả Mecghi đều không đá động đến chuyện ấy nữa. Harthây mơ ở Drôghêđa một tuần và luôn luôn cư xử như khách, tuy Mecghi cảm thấy anh ta cố làm cho chị hiểu anh ta là người thế nào. Các anh em trai của Mecghi rất thích anh ta, điều đó là hiển nhiên : đang ở các bãi chẵn, vừa nghe tin Liôn đến, tất cả bọn họ đã kéo về Ấp chính và ở nhà cho đến khi Liôn trở về Đức.

Cả Fiona cũng rất ưa anh ta ; mắt bà đã kém lắm, vì thế bà không làm công việc sổ sách của Drôghêđa nữa, nhưng trí tuệ của bà vẫn minh mẫn như trước, không có chút gì là già lão cả. Mùa đông vừa qua, tuổi đã rất cao, mixxix Xmit chết lúc đang ngủ. Vì

không muốn áp đặt một người quản gia mới cho Minni và Ket - cũng hoàn toàn không còn trẻ trung gì nữa, nhưng vẫn tràn trề sinh lực, - Fia trao cho con gái tất cả sổ sách và giấy tờ quyết toán, còn bản thân bà thì đảm nhiệm khá thành công những trách nhiệm của mixxix Xmit. Không phải ai khác, chính Fia là người đầu tiên hiểu rằng Liôn là người chứng kiến quãng đời của Đen mà không một ai ở Drôghêda hay biết, và bà yêu cầu anh kể về những năm cuối cùng ấy. Liôn vui lòng chấp thuận và thấy rất nhanh rằng những người ở Drôghêda hoàn toàn không tránh nói về Đen, trái lại họ vui sướng nghe mỗi câu chuyện mới về Đen, từng chi tiết một.

Còn Mecghi vẫn giữ cái mặt nạ lịch thiệp, chỉ không thể quên được điều Liôn nói với chị, sự lựa chọn mà anh ta đề nghị vẫn theo đuổi chị. Từ lâu chị đã mất mọi hy vọng rằng Jaxtina sẽ trở về, vậy mà bỗng nhiên anh ta đoán chắc về một khả năng như vậy và thậm chí thừa nhận rằng Jaxtina có thể sống hạnh phúc ở đây. Còn một điều này nữa khiến Mecghi biết ơn anh ta vô cùng : anh ta giải thoát cho chị khỏi nỗi lo sợ ám ảnh suốt đời rằng bằng cách nào đó Jaxtina đã biết Ranfơ là thế nào với Đen.

Nhưng còn cuộc hôn nhân với Liôn... không hiểu cái gì thúc đẩy Jaxtina đi đến cái việc mà sau khi xem xét về mọi mặt, Mecghi không mong muốn chút nào. Hay là bản thân Mecghi không muốn hiểu việc đó

cần làm như thế nào ? Bây giờ chị tuyệt nhiên không chống lại Liôn, nhưng tất nhiên đối với chị, hạnh phúc của anh ta không quý bằng phúc lợi của con gái chị, của mọi người ở Đrôghêđa và chính Đrôghêđa. Cái chính là anh chàng Liôn này có cần lắm cho hạnh phúc sau này của Jaxtina không ? Mặc dù anh ta tuyên bố rằng Jaxtina yêu anh ta, không hiểu sao Mecghi không hề nhớ có một lời nào của con gái khiến chị có thể hiểu rằng Liôn có ý nghĩa nhiều như thế đối với nó, như Ranfơ đối với Mecghi hồi xưa.

- Hẳn là sớm muộn gì ông với Jaxtina cũng sẽ gặp nhau. - Mecghi nói với Liôn khi đánh xe đưa anh ra sân bay. - Tôi nghĩ ông không nên nói với Jaxtina về chuyến đi này của ông đến Đrôghêđa thì hơn.

- Xin theo ý bà. Tôi chỉ xin bà suy nghĩ về việc tôi nói với bà hôm nào, và xin đừng vội vã.

Nhưng, khi lặp lại yêu cầu của mình, bất giác Liôn cảm thấy rằng Mecghi khai thác được ở chuyến viếng thăm của anh nhiều hơn là chính bản thân anh.

*

* *

Khoảng giữa tháng tư, hơn hai mươi năm rưỡi sau khi Đen chết, Jaxtina bỗng thiết tha muốn nhìn

thấy một cái gì nữa, ngoài những đường phố bất tận và những đám người cau có đông vô kể. Vào một ngày sáng sủa, khi mặt trời chưa sưởi ấm, nhưng trong không khí đã phảng phất hơi thở âu yếm của mùa xuân, khu trung tâm bằng đá của Luân Đôn bỗng trở nên không thể chịu nổi. Jaxtina xuống đường xe điện ngầm đi về Kiu-Gardon, rất hài lòng vì hôm nay là thứ ba và vườn hoa gần như không người. Tối hôm nay cô không biểu diễn, nên có một cũng không sợ và có thể đi lang thang trên các con đường mòn vắng vẻ chừng nào chân còn đứng vững.

Tất nhiên công việc rất quen thuộc đối với cô. Với bất cứ người nào từ Drôghêđa đến, Luân Đôn cũng làm cho họ vui thích vì những bồn hoa và luống hoa của mình, nhưng Kiu-Gardon là một công viên hoàn toàn đặc biệt. Trước kia, từ tháng tư đến tháng mười, cô vẫn đến đây thường xuyên, bởi vì bất kể tháng nào ở đây cũng có thể ngắm những loại hoa nào đó.

Giữa tháng tư là thời kỳ cô ưa thích : cũ này có hoa thủy tiên vàng và đỗ quyên vàng, và tất cả cây cối đều nở hoa. Ở đây có một góc mà trên thế gian này có lẽ không mấy khi tìm được chỗ nào đáng yêu hơn và thuận tiện hơn : ở đây Jaxtina ngồi thẳng luôn xuống đất chưa khô để mà đơn độc ngắm nhìn thỏa thích tất cả vẻ đẹp ấy. Trái suốt tầm mắt là một tấm thảm dày đặc hoa thủy tiên vàng óng ánh : ở giữa

đám hoa chuông vàng đang gập đầu chào nổi lên một cây hạnh nhân, những cành cây trĩu nặng hoa uốn lượn mềm mại nghiêng xuống mặt đất nom như những thác hoa trắng xóa, kiêu diễm và bất động như trên bức tranh Nhật Bản. Yên ổn. Sự yên ổn sao mà khó tìm đến thế.

Cô ngửa đầu lên, cô ghi lại trong ký ức vẻ đẹp hoàn mỹ của cây hạnh nhân nở hoa giữa cái biển óng ánh vàng nổi sóng, bỗng nhiên cảnh đẹp bị phá hoại bởi một cái không lý gì làm đẹp cho lắm. Không phải ai khác, mà chính là Liôn Miôrlinh Harthâyơ đang thận trọng bước đi giữa đám hoa thủy tiên, chiếc măng tô Đức bằng da bất ly thân che cho tấm thân vạm vỡ khỏi bị gió lạnh, ánh mặt trời phản chiếu trong mái tóc điểm bạc.

- Em bị lạnh thân mất. - Anh nói, cởi măng tô trái xuống đất, lớp lót lên phía trên, để hai người ngồi được.

- Anh làm thế nào tìm được em ? - Jaxtina vừa hỏi vừa chuyển lên chỗ mép áo lót lụa nâu.

- Mixxix Kenli nói với anh rằng em đến đây. Phần còn lại không có gì phức tạp. Cứ đi miết, thế là tìm ra.

- Chắc anh tưởng em sướng mê lên và sẽ nhảy bỏ tới ôm cổ anh chứ gì ?

- Vậy thế thì nào ? Em có vui mừng không ?

- Anh thật trung thành với mình, bao giờ cũng trả lời câu hỏi bằng câu hỏi lại. Không, em không vui mừng khi gặp anh, Liven ạ. Em nghĩ rằng em sẽ có thể dứt khỏi anh.

- Dứt khỏi một người tốt không đơn giản lắm đâu. Em sống thế nào ?

- Bình thường.

- Đã bình tâm lại sau tất cả những việc đã xảy ra chưa ?

- Chưa.

- Thôi được, điều đó rồi sẽ đến. Nhưng anh bắt đầu hiểu rằng một khi em đã cự tuyệt làm lành. Còn anh, herzchen ạ, anh đủ khôn ngoan để hiểu rằng tính kiêu hãnh không phải là người bạn đường tốt nhất của cuộc sống cô đơn.

- Chớ tưởng rằng anh đã tống cổ được thói kiêu hãnh đó đi và chiếm chỗ của nó, Liôn ạ, em báo trước, em không cần anh làm người bạn đời.

Anh cũng không cần em với tư cách là người bạn đời của anh nữa.

Câu trả lời tức khắc, không ngập ngừng ấy khiến Jaxtina bức tức, nhưng cô làm ra bộ nhẹ nhõm.

- Thực chứ ?

- Nếu không thế thì theo em, anh làm thế nào chịu đựng nỗi sợ xa cách với em lâu như thế ? Hiểu theo nghĩa đó, đối với anh, em là sự tiêu khiển tạm thời, nhưng vẫn như trước, anh quý trọng tình bạn của em, anh rất cần một người bạn thân như em.

- Ôi, Liven, em cũng thế !

- Thế thì tốt. Vậy là em chấp nhận anh như một người bạn chứ gì ?

- Có nhiên ?

Anh ngả người trên áo măng tô, bắt hai tay ra sau đầu, uể oải mỉm cười với Jaxtina.

- Em bao nhiêu tuổi, ba mươi à ? Trong bộ y phục lơ lửng này em giống một cô bé nhiều hơn. Có lẽ về việc nào khác thì em không cần anh, Jaxtina ạ, nhưng với tư cách là người thẩm định và cố vấn về cách ăn mặc khéo léo thì anh đúng là cần cho em.

Jaxtina bật cười.

- Thú thật là vào cái thời mà bất cứ lúc nào anh cũng có thể đến với em như tự trên trời rơi xuống, em khác hình dạng bên ngoài của em nhiều hơn. Anh cũng không còn trẻ trung gì nữa, chắc là anh bốn mươi rồi, không ít hơn. Bây giờ sự khác nhau xem ra không lấy gì làm lớn lắm, phải không ? Nhưng anh gầy đi. Anh có khỏe không Liôn ?

- Anh không béo, mà chỉ mập, vì thế do luôn luôn ngồi bên bàn viết, anh không phát triển chiều ngang, mà trái lại còn quắt đi.

Jaxtina cũng nằm lên áo măng tô, lập sấp mình xuống, mỉm cười nhìn sát tận mặt anh.

- Lại được gặp anh thật tuyệt biết bao, Liven ! Chỉ có anh là biết cách không nuông chiều em.

- Tội nghiệp em, tội nghiệp. Mà này, bây giờ em giàu rồi phải không ?

- Tiền ấy ư ! - Jaxtina gật đầu. - Là thật, Hồng y đồ Brikaxxa để lại tiền của ông ta cho em. Nghĩa là ông ta di chúc để lại cho em và Đen bằng nhau, nhưng theo luật, em là người thừa kế duy nhất của Đen. - Tự dưng một cơn co giật làm mặt cô méo đi. Cô vội quay đi nơi khác và làm ra vẻ như đang chăm chú nhìn một bông thủy tiên duy nhất nào đó trong cái biển óng ánh vàng, cho đến khi cô cảm thấy mình lại có thể làm chủ được giọng nói của mình : - Này, anh Liven ạ, em sẵn lòng trả giá đắt để hiểu được cái gì gắn bó ông Hồng y này với gia đình em. Ông ta là thế nào đối với gia đình em, một người bạn, chỉ thế thôi ư ? Ở đây có cái gì bí hiểm hơn là tình bạn đơn thuần. Cái gì thì em không biết. Em rất muốn biết.

- Chẳng để làm gì. - Liôn đứng dậy, chìa tay cho cô. - Ta đi đi, herzchen, anh sẽ mời em ăn bữa tối ở bất cứ nơi nào em cho rằng có đủ con mắt tò mò để nhận thấy rằng một nữ diễn viên tóc hung người Úc

và một bộ trưởng Đức ký kết hoà ước với nhau. Danh tiếng của anh là một kẻ vô công rồi nghề và một gã Đông Joăng đã bị sút giảm tợn kể từ khi em cho anh nghỉ khoẻ.

- Nhớ lấy nhé, anh bạn. Người ta không gọi em là cô diễn viên tóc hung người Úc nữa, bây giờ khi em đã sáng tạo ra hình tượng không thể quên được của Clêôpatr, em là một diễn viên người Anh lộng lẫy, tuyệt trần, có tóc như trên tranh của Tixian, hay có lẽ ngài không biết, xớ xớ, các nhà phê bình đặt tên cho em là Clêôpatr nhiều chất ngoại quốc nhất trong mấy chục năm gần đây?

Và cô ưỡn vai ra, cong gập hai tay lại thành góc cạnh, phôi hai bàn tay ra, hết như hình ảnh trên các bức bích hoạ Ai Cập.

Mắt Liôn loé lên vui vẻ.

- Chất ngoại quốc ư? - Anh hỏi lại với vẻ ngờ vực.

- Đúng, chất ngoại quốc! - Jaxtina xác nhận một cách kiên quyết.

*

* *

Hồng y Vittôriô không còn sống, và bây giờ Liôn không đến La Mã thường xuyên lắm nữa. Thay vào

đó, anh đi Luân Đôn. Thoạt đầu Jaxtina hào hứng, không đoán ra điều gì ngoài tình bạn mà anh đề nghị, nhưng nhiều tháng qua đi, Liôn không có lấy một lời nói hay một cái nhìn gợi nhớ đến quan hệ trước kia, và cô hơi bức, càng về sau cô càng bồn chồn không yên. Cô luôn luôn lại tự nhủ rằng cô không có ý định làm lại tất cả từ đầu - không, chuyện đó chấm dứt rồi, cô không hề mong muốn điều gì như thế. Và cô không để lọt vào ý thức của mình hình ảnh của anh chàng Liôn ấy, một Liôn khác, anh chàng mà cô đã cố gắng thành công để quên đi, và anh ta chỉ xuất hiện trở lại trong những giấc mơ phản bội của cô.

Những tháng đầu sau khi Đen chết thật là khủng khiếp, cô khao khát đắm bồng đến với Liôn, bằng cơ thể và tâm hồn cảm thấy anh ở bên cạnh, vì chỉ cần cho phép là anh sẽ ở bên cô, chống lại sự cuốn hút ấy mới khó làm sao. Nhưng cô không thể cho phép, không thể mời gọi : trước mắt cô, che lấp khuôn mặt của Liôn, là khuôn mặt của Đen : Không, như vậy là đúng : từ bỏ anh, đấu tranh với bản thân, dập tắt trong bản thân mình mỗi tia lửa say mê đối với Liôn. Thời gian trôi qua, và dường như anh đã vĩnh viễn đi khỏi cuộc đời cô và cơ thể cô chìm ngập trong một trạng thái tê dại nào đó, trong một giấc ngủ, còn trí tuệ ngoan ngoãn quên đi tất cả.

Nhưng bây giờ, khi Liôn đã trở về thì càng ngày càng khó khăn hơn. Jaxtina rất háo hức muốn hỏi : anh có nhớ tất cả những gì đã có giữa hai người không... anh đã quên được sao ? ! Về phần cô thì cố nhiên cô đã dứt bỏ tất cả những tình cảm ấy, nhưng thật dễ chịu nếu biết anh vẫn chưa dứt tình; điều dễ hiểu là với điều kiện "những tình cảm ấy" đối với anh có nghĩa là Jaxtina và chỉ Jaxtina thôi.

Song tất cả những cái đó chỉ là hão huyền. Tuyệt không có gì cho thấy tâm hồn hay thể xác Liôn khô héo vì mối tình tuyệt vọng, và anh không hề tỏ ra mảy may mong muốn làm sống lại dĩ vãng. Anh mong muốn tình bạn của cô, anh vui sướng vì hai người lại là bạn. Thật là tuyệt diệu ! Chính cô cũng mong muốn điều đó. Có điều... chẳng lẽ anh đã quên thật rồi ư !

Tối hôm ấy, khi những ý nghĩ của Jaxtina xoay chuyển như thế, cô đóng lêđy Măcbet đặc biệt dữ dội, hoàn toàn không giống cách diễn giải thường có về vai ấy. Rồi gần suốt đêm không ngủ, sáng ra thì nhận được thư của mẹ, và lòng dạ cô rối bời.

Bây giờ Mecghi không hay viết thư, sự xa cách lâu có ảnh hưởng đến cả hai mẹ con, mà nếu có thư thì thư không có sức sống, gượng gạo. Nhưng lá thư này hoàn toàn khác, trong đó nghe rõ tiếng nói của tuổi già đang đến, qua những câu không có ý nghĩa

gì chỉ gồm hai ba từ, sự mệt mỏi ngấm sâu lộ ra như ngọn đảo băng nhô lên mặt nước, Jaxtina rất không ưa điều đó. Tuổi già. Mẹ và tuổi già ư ?

Ở đây đang xảy ra chuyện gì, ở Đrôghêđa ấy ? Có lẽ mẹ cố che giấu điều bất hạnh gì đó chăng ? Bà ốm chăng ? Hay bác nào hoặc chú nào đó ? Đã ba năm nay cô không gặp một ai trong những người thân thích, với cô, Jaxtina Ó'Nin, trong thời gian đó không xảy ra chuyện gì, còn ở đây, thiếu gì chuyện có thể xảy ra với họ trong ba năm ! Cuộc sống của cô chán ngán, buồn tẻ, nhưng điều đó hoàn toàn không có nghĩa là với những người khác, mọi việc cũng ngừng đọng tại chỗ và không thay đổi gì.

Tối hôm nay Jaxtina rảnh rỗi, và trong mùa diễn này sẽ chỉ phải đóng "Măcbet" có một lần nữa thôi. Ngày dài bất tận, buổi tối sẽ đi ăn với Liôn, nhưng hôm nay điều đó không làm cho cô vui sướng. Tình bạn của chúng ta đã phai nhạt, tất cả đều vô nghĩa và không đi đến đâu, Jaxtina nghĩ trong lúc mặc vào người bộ áo liền váy vẫn cái màu da cam mà Liôn không thể chịu nổi ... Một anh già bần tính có những sở thích cổ lỗ ! Thiếu gì cái anh ta không ưa, mặc cho anh chịu đựng cô như hiện trạng của cô. Jaxtina kéo bông lên những nếp viền ở phần chèn của bộ áo bó lấy tám thân gầy guộc như thân hình một chú bé của cô, đưa mắt nhìn hình của mình trong gương và

gì chỉ gồm hai ba từ, sự mệt mỏi ngấm sâu lộ ra như ngọn đảo băng nhô lên mặt nước, Jaxtina rất không ưa điều đó. Tuổi già. Mẹ và tuổi già ư?

Ở đây đang xảy ra chuyện gì, ở Đrôghêđa ấy? Có lẽ mẹ cố che giấu điều bất hạnh gì đó chẳng? Bà ốm chẳng? Hay bác nào hoặc chú nào đó? Đã ba năm nay cô không gặp một ai trong những người thân thích, với cô, Jaxtina Ó'Nin, trong thời gian đó không xảy ra chuyện gì, còn ở đây, thiếu gì chuyện có thể xảy ra với họ trong ba năm! Cuộc sống của cô chán ngán, buồn tẻ, nhưng điều đó hoàn toàn không có nghĩa là với những người khác, mọi việc cũng ngừng đọng tại chỗ và không thay đổi gì.

Tối hôm nay Jaxtina rảnh rỗi, và trong mùa diễn này sẽ chỉ phải đóng "Măcbet" có một lần nữa thôi. Ngày dài bất tận, buổi tối sẽ đi ăn với Liôn, nhưng hôm nay điều đó không làm cho cô vui sướng. Tình bạn của chúng ta đã phai nhạt, tất cả đều vô nghĩa và không đi đến đâu, Jaxtina nghĩ trong lúc mặc vào người bộ áo liền váy vẫn cái màu da cam mà Liôn không thể chịu nổi... Một anh già bản tính có những sở thích cổ lỗ! Thiếu gì cái anh ta không ưa, mặc cho anh chịu đựng cô như hiện trạng của cô. Jaxtina kéo bông lên những nếp viền ở phần chèn của bộ áo bó lấy tấm thân gầy guộc như thân hình một chú bé của cô, đưa mắt nhìn hình của mình trong gương và

nhếch mép cười giận dữ. Hừm, bão táp trong cốc nước ! Cô xử sự như một phu nhân hết sức trống rỗng, chính cô khinh miệt nhất loại người ấy. Hẳn là mọi việc đều rất đơn giản. Cô kiệt sức rồi, cần phải lấy lại sức, thay đổi hoàn cảnh. Ông Chúa, vai ledy Măcbet của ta chẳng bao lâu nữa sẽ chấm dứt. Nhưng dù sao có chuyện gì xảy ra với mẹ nhỉ ?!

Phần lớn thời gian Liôn ở Luân Đôn, chỉ lạ một điều anh đi lại như con thoi giữa Bon và Luân Đôn mới nhẹ nhõm làm sao. Cố nhiên anh có máy bay riêng thì sự việc đơn giản hơn, nhưng dù sao hẳn là cũng mệt.

- Vì lẽ gì anh hay đến gặp em như vậy ? - Tự dưng cô hỏi. - Những tay làm báo hay đưa chuyện trên toàn châu Âu khâm phục anh về điều đó, còn em thì thú thật là em bắt đầu ngờ rằng đấy chỉ là cái cớ để có mặt ở Luân Đôn thường xuyên hơn.

- Đúng thế, đôi khi anh dùng em như một tấm bình phong. - Liôn đồng ý, thái độ hết sức bình tĩnh. - Nói thực là nhờ em mà từ lâu anh đã bịp được một số kẻ. Nhưng gặp em không phải là việc nặng nề gì cho cam, anh thích là đằng khác. - Cặp mắt thâm màu của anh tò mò nhìn vào mặt Jaxtina. - Hôm nay em lặng lẽ làm sao ấy, herzchen ạ. Em có điều gì lo ngại chẳng?

- Không, không lo lắm đâu. - Jaxtina chọc thìa vào món đồ ngọt và đẩy ra, không đụng đến. - Thế thôi, chuyện vặt vãnh, vớ vẩn ấy mà. Em với mẹ lâu nay không còn viết thư cho nhau mỗi tuần một lần nữa... đã lâu lắm không gặp nhau đến nỗi không còn gì để viết cho nhau... nhưng hôm nay em nhận được lá thư khá kỳ lạ của mẹ. Không ngờ mẹ lại viết như thế.

Tim anh rơi rụng; đúng rồi, Mecghi đã suy nghĩ rất lâu, nhưng linh cảm nhắc anh rằng bà bắt đầu hành động, và nước đi đầu tiên không có lợi cho anh. Bà quyết giành lại con gái, kéo con trở về để Đrôghêđa khỏi thiếu người thừa kế.

Anh vươn mình qua bàn, cầm lấy tay Jaxtina; đến độ chín muồi cô trở nên đẹp hơn, anh nghĩ, mặc dù bộ áo váy cô mặc thật là kinh khủng. Trên mặt cô thoáng có những nếp nhăn và chúng đem lại cho gương mặt chú thiếu niên tinh nghịch ấy một vẻ đường hoàng trước kia không có, bộc lộ một tính cách đặc sắc và mạnh mẽ, tính cách thì trước kia vốn dĩ cô cũng đã có. Nhưng đây có phải là sự chín muồi thực sự, có bề sâu hay chỉ là cái bề ngoài? Điều phiền phức nhất ở Jaxtina là cái đó, bản thân cô thậm chí không muốn nhìn sâu vào bản thân mình.

- Mẹ em rất cô đơn, herzchen ạ. - Anh nói, chặt đứt đường rút của mình. Vậy ra đây là ý muốn của Mecghi, vậy anh còn có thể tiếp tục cho rằng bà

không có lý, còn anh mới có lý được không? Bà là mẹ, chắc bà biết rõ con gái mình hơn.

- Vâng, có lẽ thế. - Jaxtina cau mày. - Nhưng em có cảm giác ở đây còn ẩn giấu điều gì. Thì hẳn là nhiều năm mẹ sống rất cô đơn, tại sao bỗng nhiên lại xuất hiện điều gì mới mẻ? Em tuyệt nhiên không hiểu sự thể ra sao, Liven ạ, có lẽ vì thế mà em đặc biệt lo ngại.

- Anh nghĩ, em quên rằng mẹ em đang về già. Hẳn là đối với bà, có nhiều điều trước kia bà khắc phục được không khó khăn gì lắm thì bây giờ lại trở thành nỗi khổ tâm - Cái nhìn của Liôn trở nên xa vắng, dường như anh đang suy nghĩ một cách tập trung căng thẳng hoàn toàn không phải về điều anh nói. - Jaxtina, ba năm trước bà đã mất đi người con trai duy nhất. Em nghĩ rằng thời gian chữa lành vết thương ư? Theo anh thì càng về sau càng đau. Bà đã mất con trai, còn bây giờ chắc bà nghĩ rằng bà mất nốt cả em. Em thậm chí không có lấy một lần về thăm mẹ kia mà.

Jaxtina nheo mắt.

- Em sẽ về, Liven, em sẽ về! Thế là em sẽ về, mà sẽ về ngay thôi! Cố nhiên anh có lý, bao giờ anh cũng có lý. Chưa bao giờ em nghĩ rằng em sẽ nhớ Drôghêđa, vậy mà thời gian gần đây, không hiểu sao

em bắt đầu nghĩ về nó với tình cảm trìu mến. Đường như quả thật em gắn bó máu thịt với nó.

Liôn bỗng nhìn đồng hồ, mỉm cười cau có.

- Xin lỗi, herzchen, nhưng hôm nay anh cũng dùng em như cái bình phong. Anh rất phiền lòng là không thể đưa em về tận nhà, nhưng chưa đầy nửa giờ nữa anh phải gặp một nhà hoạt động hết sức quan trọng ở một chỗ cực kỳ bí mật, và anh phải đến đây bằng xe riêng, người lái là Frits tuyệt đối không đáng tin cậy, đã được kiểm tra tới ba lần.

- Liôn bí mật siêu đẳng! - Jaxtina vui vẻ trêu chọc, cố không để lộ ra rằng cô buồn phiền. - Bây giờ dễ hiểu là tại sao bỗng nhiên em phải đi tắc xi! Em thì anh có thể hoàn toàn yên tâm giao phó cho người lái tắc xi, chứ số phận của thị trường chung Châu Âu thì không đời nào, phải thế không? Thôi được, em chẳng cần tắc xi, cũng chẳng cần anh chàng Frits đã ba lần được kiểm tra của anh, em sẽ đi xe điện ngầm, thế thôi. - Cô nhấc bàn tay hờ hững của Liôn lên, áp má vào và đột nhiên hôn tay anh. - Ôi, Liôn, em không biết là thiếu anh thì em sẽ làm gì.

Liôn cho một tay vào túi, đứng lên, quay lại và dùng tay kia kéo dịch ghế của Jaxtina ra, để cho đứng dậy.

- Anh là bạn của em, - Anh nói. - Bạn là những người mà ta không thể thiếu họ được.

Nhưng ngay sau khi họ chia tay nhau, dọc đường Jaxtina lại bắt đầu có những ý nghĩ không vui, và nỗi lo ngại ấy mau chóng chuyển thành sự buồn nản hoàn toàn. Hôm nay lần đầu tiên anh nói về một cái gì ít nhiều có tính chất riêng tư, và câu chuyện chung quy lại là theo ý anh, mẹ cô hết sức cô đơn, đang về già, và Jaxtina cần về nhà. Về thăm mẹ, anh nói, nhưng thực ra hình như anh cho rằng cô cần về hẳn nhà. Vậy là, mặc dù trong dĩ vãng tình cảm của anh đối với cô như thế nào đi nữa thì những tình cảm ấy đúng là thuộc về dĩ vãng, anh không hề muốn làm sống lại những tình cảm ấy.

Trước kia cô không hề nghĩ rằng đối với anh cô có thể trở thành một thứ đáng chán, một trở ngại, một phần nhỏ của dĩ vãng mà anh muốn chôn vùi biệt tích một cách nhã nhặn ở một chỗ nào của Drôghêđa hay một nơi nào tương tự, ngộ nhỡ đúng thế thì sao?... Nhưng nếu vậy thì chín tháng trước anh lại bước vào đời cô để làm gì? Anh thương cô chẳng? Hay anh cho rằng anh có trách nhiệm gì với cô? Hay anh cho rằng để tưởng nhớ Đen, cần làm cách nào thúc đẩy cô về với mẹ? Thì anh yêu Đen lắm mà, và làm sao biết được họ nói với nhau những gì trong những cuộc gặp gỡ lâu ở La Mã, khi cô

không ở bên họ? Có thể Đen yêu cầu anh chăm lo đến cô, và bây giờ anh chăm lo cho cô. Anh chờ thời cơ cho chắc chắn, để có thể yên tâm rằng cô sẽ không đuổi anh ra khỏi cửa, và anh lại xuất hiện để thực hiện điều đã hứa với Đen. Phải, xem ra rất gần sự thật. Rõ ràng là anh không yêu cô nữa. Dù trước kia cô có sức hấp dẫn thế nào, đi nữa với anh thì tất cả cũng đã chấm dứt từ lâu rồi; lại nữa, cô xử sự với anh thật quái đản. Chính cô có lỗi chứ không phải ai khác.

Ý nghĩ ấy khiến cô bật khóc một cách cay đắng, rồi cô tạm trấn tĩnh lại được - đại đột đủ rồi! - cô trở mình hết bên nọ sang bên kia và vỗ bồng chiếc gối lên, cố ngủ đi mà không được, rồi thất vọng, cô nằm trong giường thử đọc một vở kịch nào đó. Được mấy trang chữ phản lại cô, cứ dính vào nhau, bồng bênh trước mắt, và mặc dù Jaxtina ra sức cố gắng dùng đến cái mảnh lối cũ quen thuộc, đồn nổi thất vọng vào một góc xa nhất của ý thức, nó vẫn đè hết sức nặng lên cô. Cuối cùng, khi ánh bình minh muộn mằn dùng đục của Luân Đôn lọt qua các cửa sổ, cô đến ngồi bên bàn viết; ớn lạnh, xa xa có tiếng động cơ gầm gừ trên các đường phố, hơi ẩm bốc lên, miệng đắng ngắt. Bỗng nhiên cô nảy ra ý nghĩ: ờ mà Drôghêda tuyệt lắm chứ! Không khí hết sức trong lành, sự yên tĩnh chỉ bị xáo động bởi tiếng nói của thiên nhiên. Bình yên.

Cô lấy một trong những cây bút phớt của mình và bắt đầu viết thư cho mẹ, và trong lúc cô viết, nước mắt rạo rạo.

"Con vẫn hy vọng mẹ sẽ hiểu tại sao sau khi Đen mất, con không về nhà lần nào, - Cô viết. - Nhưng dù mẹ nghĩ gì về con đi nữa thì con biết mẹ sẽ hài lòng vì con đang định triệt để sửa chữa sai lầm.

Vâng, chính thế. Con về ở hẳn nhà, mẹ ạ. Mẹ nghĩ đúng đấy, đã đến lúc con nhớ Đrôghêđa. Con nô nghịch, nhẩy nhót và thấy đó là điều trống rỗng và chẳng ích gì cho con. Sao, cứ suốt đời quay cuồng như thế trên sân khấu ư? Mà ngoài sân khấu ra thì ở đây con chẳng còn cái gì nữa. Tự dưng con muốn một cái gì chắc chắn, đáng tin cậy, cố định, tất cả những cái đó thể hiện ở Đrôghêđa, vì thế con trở về nhà. Con chán những lâu đài trên không rồi. Biết đâu đấy, có thể con sẽ lấy Bôli Kinh, nếu anh ấy chưa đổi ý, và rút cuộc, trong đời con sẽ làm được một việc gì hữu ích, chẳng hạn sinh ra những chủ trại mới cho vùng đồng bằng tây bắc của chúng ta. Con mệt mỏi rồi, mẹ ạ, mệt mỏi đến mức con không biết mình đang nói gì, con không còn đủ sức trình bày trên giấy tất cả những gì con cảm thấy.

Thôi được, lần sau con sẽ cố làm được việc ấy, Về *Iêđi* Măcbet thì xong rồi, vai của con trong mùa diễn sau vẫn chưa chọn, và con sẽ không chơi khăm ai nếu

như bây giờ con cáo biệt sân khấu. Ở Luân Đôn có vô khối nữ diễn viên, và Klaider sẽ tìm ngay được người thay thế con, chứ mẹ thì không lấy ai thay thế con được, phải không ạ? Thứ lỗi cho con đã phải cần đến ba mươi một năm tuổi đời mới hiểu được điều đó.

Có lẽ cho đến giờ con cũng chưa hiểu được điều ấy nếu như không có Liôn giúp đỡ, anh ấy là người thông minh, rất sáng suốt. Mặc dù anh ấy không quen mẹ, vậy mà xem ra anh ấy hiểu mẹ hơn con nhiều. Thì người ta bảo đứng ngoài thấy rõ hơn mà. Dù sao, từ phía ngoài, anh ấy nhìn thấy rõ mọi điều. Con ghét anh ấy, anh ấy luôn luôn theo dõi con từ đỉnh cao Ôlanpơ của mình. Chắc anh ấy tưởng tượng rằng đây là bốn phận của anh ấy đối với Đen hoặc giả anh ấy đã hứa hẹn gì với Đen, con phát chán lên mỗi lần anh ấy ập đến với con như tuyết lở xuống đầu; tuy thế cuối cùng con đã hiểu rằng chính con làm anh ấy phát chán. Còn nếu con trở về Đrôghêđa yên ổn thì mọi bốn phận và lời hứa của anh ấy đều được cất bỏ, phải không ạ? Ít ra anh ấy cũng sẽ cảm ơn về việc anh ấy sẽ không còn phải vì con mà hay đến Luân Đôn nữa.

Hễ thu xếp xong mọi việc, con sẽ viết thư để mẹ biết khi nào con về. Còn trong lúc này, xin mẹ đừng quên rằng mặc dù con có cách thức riêng của con, không như mọi người, nhưng con yêu mẹ".

Cô ký tên, trái với lệ thường, chữ ký không phóng bút, mà nắn nót gần như hồi xưa dưới luồng mắt sắc bén của bà nữ tu nghiêm khắc, cô ký những bức thư bắt buộc phải viết về nhà, Jaxtina gấp tờ giấy, bỏ vào phong bì thư máy bay, viết địa chỉ. Trên đường tới nhà hát mà buổi tối cô đã đóng "Măcbet", cô gửi thư đi.

Và lập tức cô sửa soạn lên đường. Biết tin đó, Klaider rầu lòng đến mức nổi cơn lôi đình thực sự khiến Jaxtina run lên, nhưng sáng ra ông chuyển hướng đột ngột, với thái độ cẩn thận nhưng hiền hậu, ông nhượng bộ. Nhường lại căn hộ cô thuê ở gần Tsêring-Krôx hóa ra là việc hết sức đơn giản: Khu phố này là khu phố hợp thời thượng, lập tức có vô số người muốn thuê buồng, cứ năm phút chuông điện thoại lại réo, cuối cùng Jaxtina nhấc ống điện thoại khỏi cần, đặt xuống bàn. Mixxix Kenli là người dọn dẹp căn hộ từ thuở nào, khi Jaxtina vừa mới đến ở Luân Đôn, buồn rầu đi vơ vẩn giữa đồng hòm và vỏ bào ngổn ngang, khóc than cho số phận và lén đặt ống điện thoại lên cần đỡ với hy vọng rứt rề: biết đâu có một người nào mà Jaxtina chịu nghe sẽ gọi điện cho cô và thuyết phục được cô ở lại.

Và giữa tất cả sự tất bật ấy, quả thật có một người mà Jaxtina chịu nghe theo đã gọi điện cho cô, nhưng không phải để khuyên cô ở lại. Liôn thậm chí không biết cô sắp đi. Anh chỉ yêu cầu cô đảm nhận trách

nhiệm bà chủ nhà, anh mời khách đến dự một bữa ăn tối tại nhà riêng ở Park-Lâyơ.

- Nhà riêng nào ở Park-Laayơ? - Jaxtina ngạc nhiên hỏi.

- Em biết đấy, nước Anh ngày càng tham gia tích cực hơn vào cộng đồng kinh tế châu Âu. Anh ở đây nhiều thời gian đến mức nên kiếm một pied-à-terre⁽¹⁾ nào đó, vì thế anh đã thuê một ngôi nhà ở Park-Lâyơ. - Liôn giải thích.

- Đồ tồi tệ việc quái gì anh phải giữ bí mật nhỉ? Anh có ngôi nhà ấy đã lâu chưa?

- Ngót một tháng.

- Thế mà lần ấy anh cứ mập mà mập mờ, không nói gì hết? Quý tha ma bắt anh đi! - Tiếc quá, thậm chí cô nói lấp bắp.

- Anh muốn nói với em, nhưng điều rất thú vị là em tưởng rằng anh vẫn luôn luôn bay đi bay về, vì thế ý định đánh lừa em thêm chút nữa trở thành một sự cảm dỗ quá lớn. - Trong giọng nói của Liôn nghe có tiếng cười.

- Giết chết anh còn là nhẹ! - Jaxtina nghiêng răng nói rít lên, mắt ứa lệ.

(1) Tiếng Pháp: nghĩa là nhà trú chân (N.D).

- Không - không, herzchen! Xin đừng giận! Hãy giúp anh tiếp khách và tha hồ thăm thú nơi ở của anh.

-Ồ, cố nhiên đây là dịp thích hợp nhất: giữa hàng nghìn khách khứa! Thế là thế nào, anh sợ chỉ có anh với em thôi chứ gì? Thực ra anh e ngại ai, ngại bản thân anh hay ngại em?

- Em không phải là khách. - Anh trả lời nửa đầu những lời giận dữ của cô. - Em sẽ là nữ chủ nhân, hai cái đó hoàn toàn không phải là một. Vậy em sẽ giúp anh chứ?

Jaxtina dùng mu bàn tay quạt nước mắt.

- Thôi được. - Cô nói lí nhí vào ống điện thoại.

Cô không ngờ sự việc lại tốt đẹp và vui vẻ như thế: ngôi nhà quả là đáng yêu, còn bản thân Liôn thì hết sức hào hứng, bất giác tâm trạng ấy cũng lan sang cả Jaxtina. Cô xuất hiện đúng lúc thích hợp, tuy rằng xét theo sở thích của anh thì bộ cánh của cô hơi rục rờ quá, giầy lát đầu tiên anh hơi cau mặt khi nhìn bộ áo váy lụa màu hồng chói lòa, nhưng anh lập tức khoác tay cô và đưa cô đi khắp nhà trước khi khách đến. Tiếp đó, suốt buổi tối anh là ông chủ không chê trách vào đâu được, trước mặt mọi người anh cư xử với cô tự nhiên, thoải mái đến mức cô cảm thấy mình là người cần thiết, được ưa chuộng. Khách toàn là

những nhân vật quan trọng, cô thậm chí không muốn nghĩ về việc những con người này phải có những quyết định chính trị quan trọng như thế nào. Những con người hết sức bình thường. Càng tệ hơn.

- Kể cũng coi là được đi nếu như ít nhất ở một người trong bọn họ có lấy một tia lửa gì đó, một cái gì của một cá nhân quan trọng. - Jaxtina nói với Liôn khi tất cả đã ra về. Cô vui sướng vì chỉ còn lại hai người với nhau và cô chỉ tự hỏi anh đã sắp bảo cô về chưa. - Anh biết đấy, như ở Napôlêông hay Sônsin. Khi một người trở thành chính khách thì hẳn là không có hại gì mà không coi mình là con cưng của số phận. Thế anh có tin rằng anh là con cưng của số phận không.

Liôn nhả mặt.

- Nên lựa lời hơn một chút khi nêu câu hỏi với một người Đức, Jaxtina ạ. Không, anh không coi mình là con cưng của số phận, vì đó là điều rất xấu khi một nhà chính trị có ý nghĩ tự đắc như thế. Có lẽ điều đó đúng trong một số trường hợp rất hiếm, mặc dù anh rất lấy làm ngờ, nhưng trong tuyệt đại đa số trường hợp, những người như thế gây ra vô số tai hại cho bản thân và cho đất nước mình.

Jaxtina hoàn toàn không muốn tranh cãi. Điều quan trọng là làm cách nào bắt chuyện, còn chuyện

sang chuyện khác một cách không quá đột ngột thì đấy là việc đơn giản hơn.

- Các bà vợ của họ là một đám khá tạp nham, phải không? - Cô nói một cách chất phác. - Hầu hết bọn họ nom không nên nã bằng em, mặc dù anh không tán thành những bộ áo màu hồng rực rỡ. Mixxix Cột thì trông còn tạm được, còn mixxix Kèo thì chẳng ra cái thá gì, không thể phân biệt được với lớp giấy bồi tường, đến mixxix Khủng long thì thật tởm. Không thể hiểu nổi làm sao ông chồng chịu đựng nổi bà ta? Không, đàn ông chọn vợ dở kinh người!

- Jaxtina! Bao giờ em mới học được thói quen nhớ tên người họ người ta? May mà em không nhận lấy anh, em mà là vợ nhà chính trị thì thật đẹp mặt cho ông ta. Anh đã nghe thấy em ấp úng và ậm ừ, không thể phân biệt rõ ai tên là gì. Tiện thể xin nói, rất nhiều ông chồng của những bà vợ gớm ghiếc lại khá thành đạt, còn rất nhiều ông chồng của những bà vợ tuyệt đẹp lại chẳng thành đạt gì hết. Xét cho cùng điều đó không quan trọng, mọi việc đều do phẩm chất của bản thân con người quyết định. Rất ít người trong bọn họ lấy vợ vì những lý do chính trị thuần túy.

Vẫn như trước, anh biết cách trả cô về vị trí của cô, và điều đó cũng rất đáng bực. Để Liôn không nhìn thấy mặt cô, như thể đùa cợt, cô cúi rạp xuống

chào anh theo kiểu phương đông, rồi ngồi xuống thăm.

- Đừng ngồi xuống sàn, Jaxtina!

Nhưng cô không đứng lên, mà co chân lại với dáng khiêu khích, tựa vào tường cạnh lò sưởi, vuốt ve con mèo Natasa. Thì ra sau khi Hồng y Vittôrô qua đời, Liôn đem con vật yêu mến của ông về và rõ ràng là anh rất quyến luyến nó, mặc dù nó đã già và khá trái tính trái nết.

- Em đã nói với anh rằng em sắp về ở hẳn Drôghêda rồi chứ? - Jaxtina bỗng hỏi.

Đúng lúc đó Liôn mở hộp thuốc lá, đôi tay to của anh không run, anh không dừng lại, điềm tĩnh rút một điếu thuốc lá.

- Em biết rất rõ là em không nói. - Anh đáp.

- Vậy thì bây giờ em nói.

- Em quyết định như thế đã lâu chưa?

- Năm ngày trước. Em hy vọng cuối tuần này sẽ ra đi. Càng sớm càng tốt.

- Hiểu rồi.

- Đây là tất cả những gì anh có thể nói với em ư?

- Chứ còn nói gì được nữa? Ở, tất nhiên anh chúc em hạnh phúc và thành công, bất kể em hành động

thế nào đi nữa. - Anh nói bằng giọng thản nhiên đến nỗi Jaxtina nhăn mặt.

- Thôi được, dù chỉ thế thôi cũng cứ cảm ơn anh đi. - Cô đáp lại một cách vô tâm. - Chẳng lẽ anh không lấy làm mừng rằng em sẽ không còn khêu gan chọc tiết anh nữa ư?

- Em không hề khêu gan chọc tiết anh. - Đây là câu trả lời.

Jaxtina để cho Natasa được yên, cầm lấy que thông lò và hung hăng đảo lộn những khúc củi đã cháy hết trong lò sưởi, khiến chúng loạt soạt sụp xuống thành một đống than đỏ rực nhẹ bồng, tia lửa tức khắc phụt ra như pháo hoa, hơi nóng tỏa ra từ lò sưởi lập tức giảm đi.

- Chắc hẳn trong mỗi chúng ta vẫn sống một con quỷ tàn phá, luôn luôn muốn coi lộn lửa. Điều đó chỉ làm cho cái kết thúc mau đến. Nhưng cái kết thúc tốt đẹp biết bao, phải không, Liven?

Nhưng Liôn rõ ràng không quan tâm đến việc có điều gì xảy đến với lửa khi nó bị coi đảo, nhưng anh chỉ hỏi:

- Vậy là cuối tuần em đã đi rồi phải không? Em không bỏ phí thời giờ.

- Trì hoãn làm gì?

- Thế còn sân khấu thì sao?

- Em chán ngấy sân khấu rồi. Với lại sau *lêđi* Măcbet thì em cũng chẳng có việc gì làm.

- Ôi, thôi đừng trẻ con nữa, Jaxtina! Mỗi khi em nói năng nhảm nhí như vậy, anh chỉ muốn đánh em một trận. Đáng lẽ em nên nói đơn giản là sân khấu không còn lôi cuốn em nữa và em nhớ nhà.

- Được, được, *được lắm!!!* Anh muốn nhìn nhận thế nào thì tùy, quý bắt anh đi! Chẳng qua là em bao giờ cũng xốc nổi. Xin lỗi về thái độ gay gắt! - Cô bật lên. - Giày của em đâu, quý lôi chúng đi rồi ư? Măng tô của em đâu rồi?

Frits xuất hiện, đưa giấy và măng tô và đánh xe đưa cô về nhà. Liôn xin lỗi vì không thể đích thân đưa tiễn cô, anh còn nhiều việc, nhưng rồi anh ngồi một lúc lâu bên ngọn lửa đã nhen lại, với con mèo Natasa trên đùi, và nhìn mặt thì biết anh đang mải mê với những ý nghĩ gì gì đó, có điều không phải là công việc.

*

* *

Thôi được. - Mecghi nói với mẹ, - con hy vọng là chúng ta hành động đúng.

Fia nheo mắt nhìn con gái và gật đầu.

- Ủ, mẹ tin chắc như thế. Cái khổ cho Jaxtina là quả tình nó không có khả năng tự mình lấy một quyết định như thế, vì vậy chúng ta không còn cách lựa chọn. Phải quyết định thay cho nó.

- Đóng vai Chúa trời không lấy gì làm dễ chịu lắm. Con cứ nghĩ rằng con biết thực ra nó cần gì, nhưng cho dù con có thể nói thẳng với nó điều đó thì đằng nào nó cũng lảng tránh câu trả lời.

- Tính kiêu hãnh nằm trong máu tất cả mọi người thuộc dòng họ Kliri - Fia mỉm cười yếu ớt. - Đột nhiên nó bộc lộ ra ở những người mà ta không hề ngờ rằng họ lại như thế.

- Không phải, không chỉ riêng người dòng họ Kliri! Con vẫn luôn luôn ngờ rằng ở đây còn có cái gì của dòng họ Amxtr'ông.

Nhưng Fia lắc đầu.

- Không. Vì thế mẹ vẫn mong muốn làm cái việc mà mẹ đã làm, sự kiêu hãnh không liên can gì đến đây. Tuổi già cũng có ý nghĩa của nó, Mecghi ạ. Nó cho chúng ta được nghỉ một chút trước khi chết, để chúng ta có thời giờ nghĩ xem tại sao ta lại sống thế này chứ không phải thế khác.

- Nếu như chúng ta trước hết không đâm ra lẫn

cần và nói chung không còn hiểu ra được gì nữa. - Mecghi nói một cách khô khan. - Thực ra mẹ không bị điều đó đe dọa. Còn con, con hy vọng là con cũng thế.

- Có lẽ sự lẩn thẩn là một ân huệ ban cho những kẻ nào không đủ sức nhìn vào dĩ vãng của mình. Còn con bây giờ đã đoán chắc rằng mình không đâm ra lẩn thẩn thì còn sớm đấy. Hãy chờ hai mươi năm nữa rồi sẽ thấy.

- Hai mươi năm nữa! - Mecghi sợ hãi nhắc lại. - Lâu khiếp lên được!

- Ờ, nhưng làm cho hai mươi năm ấy không đến nỗi cô đơn lắm là tùy ở con thôi, phải không nào? - Fia nói, vẫn không ngừng đan.

- Vâng. Có điều tấm da cừu không đáng công chế biến, mẹ ạ. Đúng không ạ? - Mecghi nói, giọng chứa đựng một âm thành ngờ vực khó nắm bắt, đồng thời gõ đầu chiếc que đan kiểu cổ vào lá thư của Jaxtina. - Con đã bắn khoả gần ngừ khá nhiều. Từ khi Liôn đến, con vẫn cứ chần chừ, hy vọng rằng có thể sẽ không phải làm gì, mọi việc sẽ được giải quyết không cần con. Nhưng anh ta đúng. Xét cho cùng đây là việc con phải gánh lấy.

- Nhưng con phải đồng ý rằng không có mẹ cũng không xong. - Fia bị chạm tự ái, nói lại. - Cố nhiên là

sau khi con đã tìm bớt phần nào tính kiêu hãnh của con và kể với mẹ những gì đang diễn ra.

- Vâng, mẹ đã giúp đỡ con. - Mecghi nói một cách mềm mỏng.

Chiếc đồng hồ cổ tích tắc. Những chiếc que đan đôi mỗi vãn thấp thoáng mau lẹ như thế trong hai đôi tay.

- Này mẹ ơi, - Mecghi bỗng hỏi. - tại sao chính cái chết của Đen lại làm cho mẹ suy sụp như thế? Với Frenk, với bố và cả với Xtua cũng chưa đến mức như thế.

- Suy sụp ư? - Fia bỏ que đan xuống, ngay cả bây giờ bà đan vẫn không kém gì cái thời mà mắt bà còn nhìn rất rõ. - Con nói gì nhỉ?

- Chuyện ấy làm mẹ chết cả cõi lòng.

- Ngay cả hồi ấy lần nào mẹ cũng chết cả cõi lòng, Mecghi ạ. Nhưng hồi ấy mẹ trẻ hơn, mẹ có đủ sức để che giấu điều đó tốt hơn. Lý trí cũng cứng rắn hơn. Như con bây giờ ấy. Nhưng Ranfơ biết điều gì xảy ra với mẹ khi bố con và Xtua chết. Con còn bé nhóc và không hiểu. - Bà hơi mỉm cười. - Con ạ, mẹ khâm phục Ranfơ. Ông ấy thật là... phi thường. Hệt như Đen.

- Vâng, đúng thế. Vậy mà con không biết rằng mẹ hiểu điều đó, mẹ ạ... nghĩa là cả hai người bản chất là

người thế nào. Kỳ lạ, đối với con, mẹ là điều bí ẩn, là khu rừng tối, mẹ ạ. Ở mẹ có bao nhiêu điều con không biết.

- Hẳn là thế, - Fia nhếch mép cười. Hai tay bà vẫn để không trên đùi. - Nay thôi, ta hãy trở lại cái chính: nếu bây giờ con có thể giúp được Jaxtina thì có nghĩa là những tai họa của con dạy cho con nhiều hơn là những tai họa của mẹ đã dạy cho mẹ. Mẹ đã không chăm sóc con như Ranfor đã khuyên. Mẹ đã không muốn nghĩ gì hết, chỉ hồi tưởng... Mà con cũng không còn sự lựa chọn nào hết. Chỉ còn lại những hồi ức.

- Cũng tốt thôi, khi nỗi đau giảm đi chút ít thì hồi ức an ủi ta. Phải thế không ạ? Hai mươi sáu năm con có Đen, và con đã quen với ý nghĩ rằng mọi sự có chiều hướng tốt lên, chắc là Đen đã tránh được một thử thách ghê gớm nào đó mà nó sẽ không thể chịu đựng được, sẽ suy sụp. Như bác Frenk ấy, song vì một điều gì khác. Có không ít thứ còn tệ hơn cái chết, cả hai mẹ con ta đều biết điều ấy.

- Và con hoàn toàn không trở nên dữ tính chứ?

- Thoạt đầu thì có, nhưng sau vì chúng nó mà con tự vượt thắng bản thân.

Fia lại bắt đầu đan.

- Vậy là sau chúng ta sẽ không còn ai. - Bà khẽ nói. - Sẽ không còn Đrôghêđa nữa - ừ, người ta sẽ viết về nó mấy dòng trong các sách lịch sử, và sẽ có một người trẻ tuổi nghiêm túc nào đó đến Jinli, tìm kiếm và hỏi kỹ tất cả những người còn nhớ điều gì đó và sẽ viết một cuốn sách về Đrôghêđa. Khu điền trang cuối cùng trong những điền trang khổng lồ của Niu Xaođơ Wênx. Nhưng bạn đọc không bao giờ hiểu được thực ra nó là cái gì, quả là họ không thể hiểu được. Muốn vậy cần phải chia sẻ số phận với nó.

- Đúng, - Mecghi nói (chị không một chút nào ngừng đan). - Muốn vậy cần chia sẻ số phận với nó.

*

* *

Trong những ngày Jaxtina đứng ngồi không yên vì bàng hoàng và đau xót thì lá thư vĩnh biệt gửi cho Liôn cô viết không có gì khó khăn lắm, thậm chí nó đem lại cho cô một niềm vui thú tàn bạo nào đó, chẳng là khi ấy cô giáng đòn trả đũa mà: Tôi đau khổ thì anh cũng phải đau khổ đi. Nhưng lần này Liôn đặt mình vào một vị thế không thể để cho cô có thể dùng thư mà cho anh nghỉ khổ. Vậy là không thể tránh được bữa ăn tối ở tiệm ăn mà họ ưa thích. Anh

không mời cô về nhà mình ở Park - Lâyơ, điều đó làm cô buồn, nhưng không làm cô ngạc nhiên. Tất nhiên ngay cả cuộc chia tay, anh cũng có định thực hiện nó dưới sự giám sát thiện ý của Frits trung thành. Cố nhiên anh không định liều lĩnh.

Lần đầu tiên suốt trong những năm ấy, cô cố ăn vận theo ý thích của anh; rõ ràng là con quỷ luôn luôn xúi cô diện bộ cánh có đường viền màu da cam dành phải vừa chải rửa vừa tháo lui. Liôn thích phong cách nghiêm nghị, vì thế Jaxtina mặc bộ áo liền váy dài chấm sàn bằng hàng lụa dệt kim: bộ áo màu đỏ thẫm, không bóng, cổ kín, tay áo dài và hẹp. Đi với bộ áo ấy là chuỗi hạt rộng bằng sợi dây vàng bện xoắn với những hạt ngọc lựu và ngọc trai và những vòng đeo tay cũng như thế. Nhưng bộ tóc mới khó chịu làm sao! Không làm sao bắt ép được nó, không làm cách nào chiều lòng Liôn được. Cô tô son điểm phấn nhiều hơn bình thường để không lộ ra vẻ mặt bối rối như thế nào. Thế đấy. Sẽ trót lọt, miễn là anh đừng nhìn quá kỹ.

Anh dường như không nhìn kỹ, dù sao anh cũng không hỏi cô có mệt không, hay có lẽ cô không được khỏe, thậm chí anh không nói lời nào về chuyện sắp xếp vali thực là việc chán ngán. Anh khác lạ hẳn. Anh khác lạ đến mức Jaxtina có cảm giác như giờ tận thế đang đến.

Cô cố làm sao cho bữa ăn tối diễn ra thật thú vị và vui vẻ, để sau này trong thư từ có cái mà nhớ lại, nhưng Liôn cũng không nghĩ đến chuyện giúp đỡ cô. Giá như có thể nhủ lòng rằng chẳng qua anh buồn vì cô ra đi thì còn được. Nhưng cô không làm nổi như thế. Rõ ràng anh đang ở trong tâm trạng không vui. Anh có vẻ lơ đãng, như thể anh đang ngồi với bức hình phẳng cắt bằng giấy, bức hình chỉ nhờ một làn gió nhẹ cuốn nó đi đâu ra xa tởm giấy. Dường như Liôn đã chia tay cô và cuộc gặp gỡ này hoàn toàn thừa.

- Em đã nhận được thư trả lời của mẹ rồi chứ? - Anh hỏi một cách lịch sự.

- Chưa, và nói thực là em cũng không mong. Chắc là vì vui mừng nên mẹ em đã đánh mất hết mọi lời lẽ.

- Em có muốn ngày mai Frits đánh xe đưa em ra sân bay không?

- Không, cảm ơn, em có thể ra bằng tắc xi. - Jaxtina trả lời không lấy gì làm nhã nhặn. - Em không muốn làm anh thiếu mất sự phục vụ của anh ta.

- Ngày mai suốt ngày anh tham dự hết cuộc họp này đến cuộc họp khác, thành thử anh cam đoan với em là anh không cần Frits.

- Em đã nói rồi mà, em sẽ thuê tắc xi!

Liôn nhướn cao lông mày.

- Không việc gì phải to tiếng, Jaxtina. Em muốn làm gì thì làm, anh không tranh cãi.

Anh không gọi cô là herzchen nữa, thời gian gần đây cô ngày càng ít nghe thấy cái từ âu yếm quen thuộc ấy, còn hôm nay thì Liôn không thốt lên tiếng ấy lần nào. Một buổi tối buồn tẻ, nặng nề làm sao! Mong nó mau mau kết thúc đi! Jaxtina chợt thấy mình đang nhìn tay Liôn và cô cố nhớ lại sự đụng chạm của đôi tay ấy mà không thể được. Tại sao cuộc sống rắc rối như thế và được sắp đặt tệ hại như thế, tại sao lại cứ phải xảy ra cái chuyện như với Đen kia chứ?! Có lẽ chính vì ý nghĩ về Đen mà cô buồn phiền không thể chịu được, không thể ngồi thêm một chút nào nữa, và cô chống hai tay lên tay ghế bành.

- Ta rời khỏi đây đi, nếu anh không phản đối. Em đau đầu kinh khủng.

Ở ngã tư ngõ phố nhà Jaxtina, Liôn đỡ cô ra khỏi xe, bảo Frits đánh xe đi vòng quanh khu phố rồi quay lại đón anh và anh nhả nhận khoác tay cô như khoác tay người xa lạ. Dưới làn mưa bụi lạnh buốt của Luân Đôn, họ đi chậm chạp trên các phiến đá, tiếng chân bước dội tiếng âm vang. Tiếng bước chân ảo não cô đơn như ở nghĩa trang.

- Vậy là chúng ta chia tay nhau, Jaxtina, - Liôn nói.

- Dù sao tạm thời cũng là như thế. - Jaxtina đáp lại một cách hoạt bát. - Nhưng không phải là vĩnh viễn. Thỉnh thoảng em sẽ đến Luân Đôn và em hy vọng sẽ có lúc anh dành được thời gian về thăm gia đình em ở Drôghêda.

Liôn lắc đầu.

- Không, Jaxtina. Đây là chia tay vĩnh viễn. Anh nghĩ rằng chúng ta không cần đến nhau nữa.

- Nghĩa là anh không cần em nữa. - Cô nặn ra một tiếng cười khá giống thực. - Không sao, Liven! Không cần nương nhẹ em, em chịu đựng được!

Anh cúi xuống, hôn tay cô, vươn thẳng lên, nhìn vào mắt cô, mỉm cười và ra về.

Trên tấm thảm nhỏ cạnh cửa, lá thư của mẹ đang đợi cô. Jaxtina cúi xuống, nhặt lá thư lên, tức khắc quẳng túi xách tay, mặc tã, bỏ giày và đi vào phòng khách. Cô ngồi phịch xuống một cái hòm, bặm môi và trong vòng một hai phút, dáng vẻ đăm chiêu, băn khoăn và thương xót, cô nhìn kỹ tấm ảnh bán thân rất đẹp của Đen chụp kỷ niệm ngày Đen chịu chức. Đột nhiên cô nhận thấy những ngón chân của đôi chân trần của cô vô tình ve vuốt tấm thảm bằng da kenguru đã cuộn lại, cô nhăn mặt bực tức và đứng phắt dậy.

Xuống bếp- đấy chính là việc cô cần làm lúc này. Và cô xuống bếp, lấy lọ cà phê hoà tan và kem váng sữa trong tủ lạnh. Cô lấy nước ở vòi và bỗng ngáy ra, mắt mở to nhìn khắp bếp như thể cô nhìn thấy nó lần đầu. Những vết bẩn và vết xước trên giấy bồi tường, cây dây leo trong cái lẵng treo dưới trần nhà, cái đồng hồ treo tường - con mèo con màu đen ngoe nguẩy cái đuôi quả lắc và đảo mắt tiến đưa những phút thời gian đang chạy đi một cách vô tận. Trên tấm bảng đá đen có đề chữ to: *đừng quên cái chải tóc*. Trên bàn là bức phác thảo bằng bút chì, ba tuần trước cô đã vẽ Liôn. Và một bao thuốc lá. Jaxtina châm thuốc hút, đặt nước pha cà phê và nhận ra rằng cô vẫn nắm chặt trong tay chiếc phong bì nhàu nát: lá thư của mẹ. Có thể đọc trong lúc chờ nước sôi. Cô ngồi vào chiếc bàn nhà bếp, vút toẹt xuống sàn bức chân dung bút chì của Liôn và dẫm hai chân lên. Thế đấy, Liôn Miôrlinh Harthây mơ! Tôi cần anh lắm đấy, một ông lớn, một tâm hồn công thức, khúc giò Đức mặc măng tô da. Vậy là anh không cần tôi nữa, phải không? Thế thì tôi cũng cóc cần anh!

"Jaxtina yêu quý của mẹ, - Mecghi viết. - Rành rành là theo thói thường của con, mọi việc con đều giải quyết một cách nóng nảy, nhưng mẹ hy vọng rằng thư của mẹ sẽ đến kịp thời. Nếu trong những bức thư gần đây nhất của mẹ có điều gì là nguyên

nhân gây ra cái quyết định hấp tấp như thế thì thứ lỗi cho mẹ. Mẹ không hề có ý nghĩ thôi thúc con làm cái việc rồ dại như thế. Chắc là mẹ chỉ muốn một chút lòng thông cảm, nhưng mẹ cứ luôn luôn quên rằng con rất dễ bị tổn thương và chỉ có cái bề ngoài vô tình mà thôi. Phải, cố nhiên mẹ rất cô đơn, cô đơn kinh khủng. Nhưng cho dù con có trở về nhà thì điều đó cũng không sửa chữa được gì. Hãy suy nghĩ một chút, con sẽ hiểu đấy là sự thật. Việc con về sẽ giúp được gì? Con không đủ quyền phép lấy cho mẹ cái mẹ đã mất, cũng không bù đắp được sự mất mát. Lại nữa, đấy không phải là sự mất mát riêng của mẹ, mà cả của con, của bà, của tất cả mọi người. Hình như con tưởng tượng là con có lỗi gì đó phải không? Con lắm to. Mẹ ngỡ rằng con nảy ra ý định trở về là vì con ân hận và muốn chuộc lại lỗi lầm gì đó. Đấy chỉ là tính kiêu hãnh và quá tự thị, Jaxtina ạ. Đen không phải là con nít, mà là người lớn. Đừng quên rằng chính mẹ đã để nó đi. Mẹ mà tự buông thả mình như con thì cho đến giờ mẹ sẽ vẫn tự nguyện rửa mình về việc đã cho phép Đen sống theo ý nó, và rồi mẹ sẽ vào nhà điên. Nhưng mẹ không tự nguyện rửa. Không có ai trong chúng ta là chúa trời: quả thật mẹ có nhiều khả năng để thấy rõ điều đó hơn con.

Trở về nhà tức là con hy sinh đời con cho mẹ. *Mẹ không muốn có sự hy sinh như vậy.* Chưa bao giờ mẹ mong muốn điều ấy. Và bây giờ mẹ sẽ không

chấp nhận nó. Cuộc sống ở Đrôghêđa không hợp với con và chưa bao giờ hợp với con. Nếu con vẫn chưa hiểu rõ vị trí thật của con ở đâu thì hãy ngồi ngay xuống và suy nghĩ cho nghiêm túc. Quả thật, đôi khi con chậm hiểu ghê lên được. Liôn là một người đáng mến, nhưng không hiểu sao mẹ chưa bao giờ thấy ở một người đàn ông nào cái đức tính không vụ lợi như con tưởng tượng là nó có ở anh ta. Vì Đen mà anh ta chăm sóc con, đừng hòng! Đã đến lúc trở thành người lớn, Jaxtina!

Con thân yêu của mẹ, ánh sáng đã tắt. Một thứ ánh sáng đã tắt trong tất cả chúng ta. Và ở đây con không có cách gì, không có cách gì giúp được, chẳng lẽ con không tự hiểu được điều đó hay sao? Mẹ sẽ không giả vờ làm như mẹ hoàn toàn hạnh phúc, làm như thế mẹ sẽ chỉ xúc phạm đến con. Và chẳng cũng không thể có hạnh phúc hoàn toàn cho con người. Nhưng nếu con nghĩ rằng ở đây từ sáng đến tối chúng ta khóc lóc và nức nở thì con lầm to. Trong đời chúng ta có cả những niềm vui và niềm vui gần như lớn nhất là: vì con mà ánh sáng vẫn còn sáng trong chúng ta. Còn ánh sáng của Đen đã tắt vĩnh viễn. Jaxtina thân yêu, hãy cố cam chịu điều đó.

Cố nhiên con cứ về Đrôghêđa đi, chúng ta sẽ rất vui mừng đón con. Nhưng không phải là về ở hẳn. Con sẽ không hạnh phúc nếu con ở lại đây. Nói rằng

con không việc gì phải chịu sự hy sinh như thế vẫn là chưa đủ, mà sự hy sinh ấy còn là vô ích. Con là một diễn viên, nếu con xa rời sân khấu dù một năm thôi thì con sẽ phải trả giá quá đắt. Vậy thì con cứ ở lại vị trí thực của con, ở đó con có ích hơn cả".

Đau đớn xiết bao. Như những ngày đầu tiên sau khi Đen chết. Vẫn nổi đau vô ích, vô hiệu quả, không tránh khỏi ấy. Vẫn trạng thái bất lực khổ sở ấy. Phải, cố nhiên ta không thể giúp được gì. Không thể sửa chữa gì, không làm gì được.

Tiếng rít gì thế? Đấy là ấm cà phê đang sôi. Khẽ chứ, ấm cà phê, khẽ chứ. Đừng quấy rầy mẹ! Là đứa con duy nhất của mẹ mình nghĩ là thế nào, hử ấm cà phê? Hãy hỏi Jaxtina, cô ấy biết đấy. Phải, Jaxtina biết rõ là đứa con duy nhất nghĩa là thế nào. Nhưng ta, không phải là đứa con mà mẹ cần, người mẹ bất hạnh đang héo hắt, đang về già ở một trại nuôi cừu xa xôi. Ôi, mẹ ơi, mẹ... Chẳng lẽ mẹ nghĩ rằng nếu như sức người làm được con lại không sẵn lòng đánh đổi sao? Đời con thế cho đời nó, đèn mới thay cho đèn cũ, lấy lại ánh sáng thần... Bất công biết bao, Đen chết chứ không phải con... Mẹ nói đúng. Nếu con trở về Đrôghêđa thì bằng cách đó cũng không lấy lại được Đen. Tuy nó đã vĩnh viễn nằm trong đất, nhưng cũng không thể trả lại nó về cuộc đời được.

Nhưng ta hiểu mẹ muốn nói gì. Ánh sáng của ta vẫn sáng trong mẹ. Nhưng không nên trở về Drôghêda.

*
* . *

Frits mở cửa cho cô, lần này không mặc bộ chế phục lái xe màu xanh sẫm bánh bao nữa, mà mặc bộ chế phục buổi sáng bánh bao của người quản gia. Anh ta mỉm cười, cúi chào kiểu cách theo lối cổ, đập gót giày vào nhau theo phong cách Đức đích thị và Jaxtina bỗng nghĩ rằng có lẽ cả ở Bon anh ta cũng làm hai nhiệm vụ cùng một lúc.

- Này, Frits, anh chỉ là người phục vụ bình thường của hươu Harthây mơ hay là người gác và vệ sĩ của ông ấy? - Cô vừa hỏi vừa đưa mắng tô cho anh.

- Hươu Harthây mơ ở trong phòng làm việc, mixx Ô'Nin. - Một câu trả lời đứng đưng.

Liôn ngồi hơi cúi về phía trước và nhìn ngọn lửa, Natasa ngủ, cuộn mình trên tấm thảm trước lò sưởi. Khi cửa mở, anh ngược mắt lên nhưng không nói gì và rõ ràng tuyệt nhiên không mừng rỡ.

Jaxtina đi ngang qua phòng, quỳ xuống và úp trán vào đùi Liôn.

- Liven, em rất có lỗi, - cô thì thầm. - Không thể nào tha thứ cho em được về tất cả những năm ấy.

Anh không đứng lên và không nâng cô dậy, mà quỳ xuống cạnh cô.

- Đây là phép màu. - Anh nói.

Jaxtina mỉm cười với anh.

- Anh vẫn chưa chán em, phải không?

- Tất nhiên là không, herzchen.

- Hẳn là em làm khổ anh nhiều lắm.

- Không phải theo nghĩa như em nghĩ. Anh biết em yêu anh và anh chờ đợi. Bao giờ anh cũng tin rằng người kiên nhẫn cuối cùng nhất định thắng.

- Vì thế anh quyết định để cho em tự mình hiểu rõ hết. Và không hề sợ gì khi em nói rằng em về nhà ở Drôghêda, phải không?

- Sợ quá đi chứ! Nếu ở chân trời xuất hiện một người đàn ông khác thì anh ít lo ngại. Nhưng ở Drôghêda là kẻ tình địch đáng gờm. Không, anh sợ lắm.

- Anh biết em sắp đi ngay từ trước khi em nói với anh, phải không?

- Klaidơ nói lộ ra. Ông ta gọi điện về Bon cho anh, hỏi anh có thể làm cách nào giữ em lại được không, và anh nói rằng cứ hòa theo em một vài tuần đi, còn anh sẽ thử làm một việc gì. Không phải vì ông ta, herzchen a. Vì bản thân anh. Anh không vô tư lắm đâu.

- Chính mẹ em cũng nói thế. Còn ngôi nhà này! Anh tậu nó từ một tháng trước phải không?

- Không, nói chung nó không phải là của anh. Nhưng em sẽ vẫn tiếp tục làm việc ở nhà hát, vì vậy chúng ta cần có nhà ở Luân Đôn, vì thế anh đang thăm dò xem có thể mua nó được không. Cố nhiên nếu nó vừa ý em. Thậm chí anh để cho em trang trí lại, nhưng phải hứa với anh là không dùng những màu hồng và da cam!

- Anh ranh mãnh biết bao! Tại sao không nói tuột ra rằng anh vẫn yêu em? Em mong muốn điều đó biết bao!

- Không. Mọi chuyện đều rõ như ban ngày, tự em phải nhìn thấy.

- Em sợ rằng em mù quáng vô phương cứu chữa. Em chẳng nhìn thấy rõ gì cả, nhất thiết phải có người nào giúp em. Chính mẹ rút cuộc đã làm cho em phải mở mắt ra. Chiều hôm nay em đã nhận được thư của mẹ, mẹ viết cho em là đừng về nhà.

- Mẹ em là con người tuyệt diệu.

- Em cũng biết rằng anh đã quen mẹ em, Liven ạ... Chuyện xảy ra bao giờ vậy?

- Ngót một năm trước, anh về gặp mẹ em. Drôghêđa thật tuyệt vời, nhưng không phải để cho em, herzchen ạ. Hồi ấy anh đến để thử giúp mẹ em hiểu điều đó. Em không tưởng tượng được anh vui sướng biết chừng nào vì mẹ em hiểu ra, mặc dù chưa chắc anh đã giải thích được điều gì rành rẽ với mẹ.

Jaxtina chạm ngón tay vào môi anh.

- Em quá thiếu tự tin, Liven ạ. Bao giờ em cũng hồ nghi bản thân. Và có lẽ không bao giờ em hết hồ nghi.

- Không, herzchen, không nên! Anh không cần ai nữa. Chỉ có em thôi. Cả thế giới biết điều đó đã bao nhiêu năm nay rồi. Nhưng những lời về tình yêu là vô nghĩa. Anh có thể gào lên với em rằng anh yêu em, một nghìn lần một ngày, mà em sẽ vẫn nghi ngờ. Vì thế anh không nói những lời yêu đương, Jaxtina ạ, anh sống bằng tình yêu. Làm sao em có thể nghi ngờ tình cảm của trang hiệp sĩ trung thành nhất của em?

- Anh thở dài. - Thôi được, dù sao thì điều đó không xuất phát từ anh. Anh hy vọng rằng từ nay trở đi, em sẽ chỉ cần những lời của mẹ là đủ.

- Xin đừng nói thế! Liven tội nghiệp của em, rõ ràng em đã làm cạn kiệt sự kiên nhẫn thậm chí không bao giờ cạn của anh. Đừng buồn vì mẹ đã làm cho em hiểu ra tất cả mọi điều. Điều đó hoàn toàn không quan trọng, hoàn toàn không quan trọng! Em quỳ gối cúi đầu xin anh tha thứ.

- Ông chúa, sự quy thuận may ra chỉ đủ cho tới hôm nay.- Liôn nói, giọng đã vui vẻ hơn. - Ngày mai em sẽ quên sạch.

Jaxtina cảm thấy nhẹ nhõm hơn chút ít: cái khó nhất đã qua.

- Điều em thích nhất ở anh, không, điều em yêu nhất ở anh, là anh không bao giờ nường nhẹ em, và em không bao giờ có thể trả hết nợ cho anh được.

Hai vai Liôn rung lên vì tiếng cười không âm thanh.

- Thế thì hãy nhìn vào tương lai theo quan điểm đó, herzchen ạ. Sống chung với anh dưới một mái nhà, có lẽ em sẽ tìm được cách trả đũa anh. - Anh bắt đầu hôn trán, má, mắt cô. - Anh cần em như hiện nay, Jaxtina, chỉ như thế thôi. Anh không muốn trên mặt em biến mất dù chỉ một nốt tàn nhang, không muốn trong não em thay đổi dù chỉ một tế bào.

Cô quàng hai tay ôm cổ Liôn, thích thú thọc ngón tay vào cổ bờm dày rậm của anh.

- Ôi, giá anh biết em thích vậy vò tóc anh như thế nào! Không sao quên được cái trò đó thú vị xiết bao!

Bức điện viết:

"Con vừa trở thành mixxix Liôn Miôrlinh Harthây mơ chấm chịu phép cưới ở Vaticăng chấm được chính Giáo hoàng ban-phước chấm lễ cưới thế đấy chấm than chúng con sẽ về muôn nhiều phần chắc tháng trăng mật chúng con thường xuyên ở Châu Âu chấm hôn tất cả Liôn cũng thế chấm Jaxtina".

Mecghi đặt bức điện xuống bàn, hai mắt mở to nhìn biển hoa hồng mùa thu ngoài cửa sổ. Hương thơm của hoa hồng, tiếng ong vo vo giữa những bông hồng. Lại thêm râm bụt, những cây hồ tiêu, những cây khuynh diệp kỳ ảo và hoa giấy quăn quýt leo cao trên những thân cây. Khu vườn đẹp biết bao, sao mà tràn trề sức sống. Bao giờ ta cũng thích nhìn những mầm non nhú ra, nhìn mọi vật tươi nở, đổi thay tàn héo... và những mầm mới nảy nở, vẫn cái vòng tuần hoàn vĩnh cửu ấy không ngừng diễn ra.

Đã đến lúc chia tay với Đrôghêđa. Đã đến lúc từ lâu rồi. Hãy để những con người mới lập lại cái vòng tuần hoàn. Chính ta đã xếp đặt số phận của ta như thế, ta không đổ lỗi cho ai. Và không tiếc nuối về một phút nào cả.

Con chim mang chiếc gai của bụi mận cắm vào ngực tuân theo quy luật bất di bất dịch của thiên nhiên; bản thân nó không biết sức mạnh nào buộc nó lao vào mũi nhọn và chết mà vẫn hót. Lúc mũi gai xuyên qua tim nó, nó không nghĩ đến cái chết sắp đến, nó chỉ hót, hót cho đến lúc mất tiếng đứt hơi. Nhưng chúng ta, khi lao ngực vào bụi mận gai, chúng ta biết. Chúng ta hiểu. Tuy thế ta vẫn lao ngực vào bụi mận gai. Sẽ mãi mãi như thế.

Hết

Tiếng chim hót trong bụi mận gai - Tập 2

COLLEEN MCCULLOUGH

PHẠM MẠNH HÙNG dịch

(Tái bản lần thứ 5)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN VĂN LƯU

Chịu trách nhiệm bản thảo

NGUYỄN CỪ

Biên tập : PHÒNG VHNN

Vẽ bìa : TRẦN ĐẠI THẮNG

Sửa bản in : BẢO NGỌC

In 800 cuốn, khổ 13x19 cm, tại Công ty In KHKT - Hà Nội.

Số in : 255. Giấy phép xuất bản số : 808/103.

In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2001.

Colleen Mc Cullough

Tiếng chim hót
trong bụi mận gai



GIÁ: 115.000
(Trọn bộ)